CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

HỒ SƠ THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG

GÓI THẦU TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

THUỘC DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: 1/ XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC

2/ CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU:

2.1/ CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC;

2.2/ CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ.

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

CHỦ ĐẦU TƯ: BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC 3

BQLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105 /QĐ-BQLDA KVC3
Ngày 02 tháng 03 năm 2026
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 13 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Tiến Mạnh

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09 /SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 19 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên
Trần Nguyễn Minh Trí

- THÁNG 3 NĂM 2026 -

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

HỒ SƠ THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG

GÓI THẦU TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

THUỘC DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: 1/ XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC

2/ CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU:

2.1/ CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC;

2.2/ CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ.

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

CHỦ ĐẦU TƯ: BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC 3

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105 /QĐ-BQLDA KV3
Ngày 2..3 tháng ... năm 2026
Ký tên:

Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 13 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:

Nguyễn Tiến Mạnh

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 100 /SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 18 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:

Trần Nguyễn Minh Trí

- THÁNG 3 NĂM 2026 -

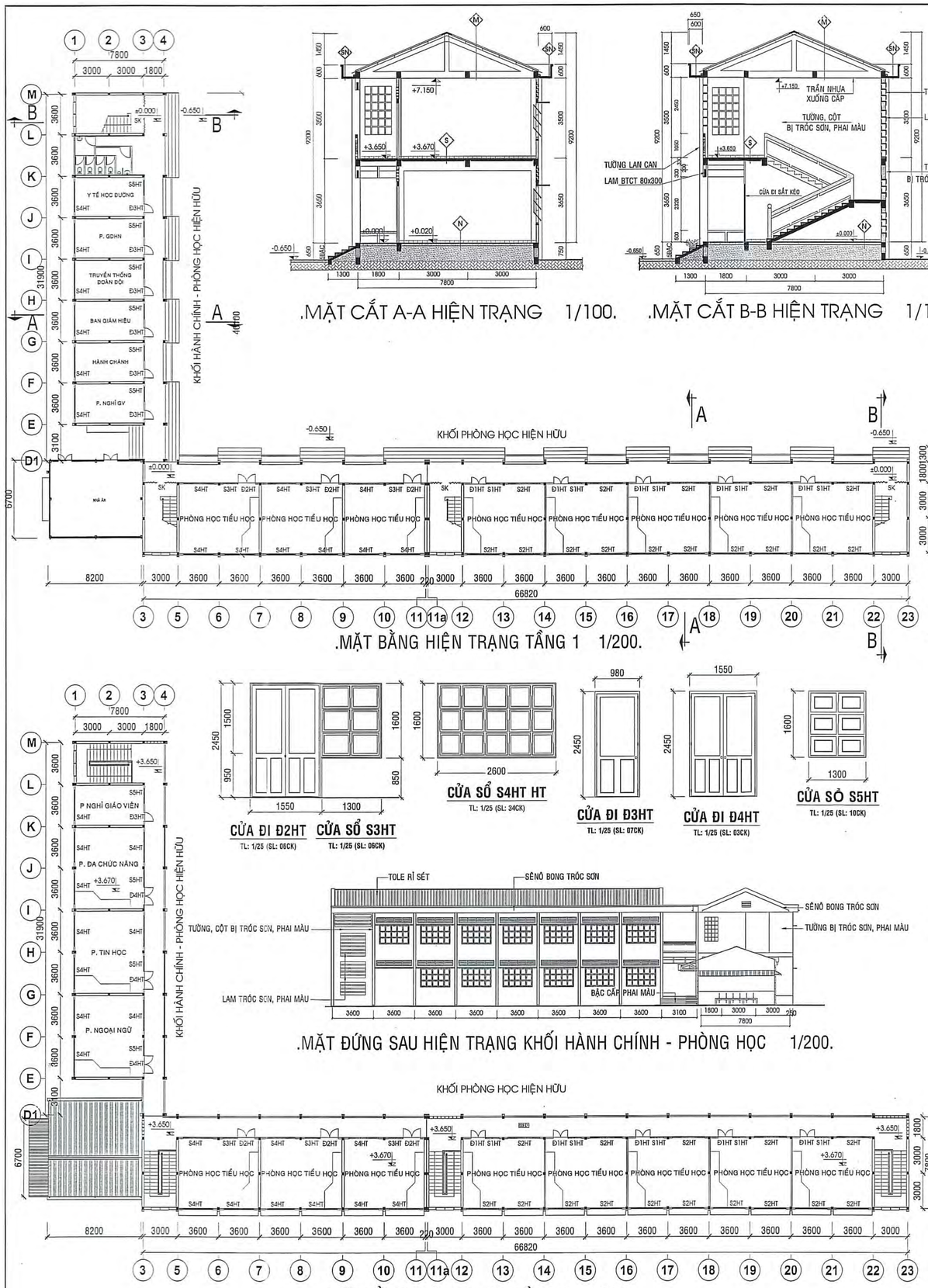

N

- CHÂN TƯỜNG ỐP GẠCH XM. 100x200 CAO 100.
- NỀN LÓT GẠCH XM. 200x200 XUỐNG CẤP SỤP LÚN
- LỚP VỮA LÓT MÁC 75.
- BÊTÔNG NỀN ĐÁ 4x6 DÀY 100, MÁC 100.
- LỚP CÁT TÔN NỀN ĐẦM CHẶT.
- LỚP ĐẤT TỰ NHIÊN.

S

- CHÂN TƯỜNG ỐP GẠCH XM. 100x200 CAO 100.
- LỚP GẠCH XM. 200x200 XUỐNG CẤP SỤP LÚN
- LỚP VỮA LÓT MÁC 75.
- SÀN BÊ TÔNG CỐT THÉP DÀY 80.
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN MÁC 75.
- TRẦN SƠN NƯỚC TRẮNG BỊ HOEN Ố
- TƯỜNG TRONG SƠN NƯỚC BỊ BONG TRÓC HOEN Ố

M

- MÁI LỢP TOLE SÓNG VUÔNG DÀY 4.5 ZEM XUỐNG CẤP RỈ SÉT
- XÀ GỒ THÉP C125x50x2.5.
- KÈO BTCT.
- LỚP TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI BỊ XUỐNG CẤP
- TƯỜNG SƠN NƯỚC BỊ BONG TRÓC HOEN Ố

SN

- LỚP FLINKOTE CHỐNG THẤM SÊ NÔ BỊ THẤM
- LỚP VỮA LÁNG MÁC 100.
- LỚP BTCT DÀY 70, MÁC 200.
- LỚP VỮA TRÁT THẤM SÊ NÔ MÁC 75 BỊ THẤM Ố
- TRẦN SƠN NƯỚC BỊ BONG TRÓC HOEN Ố

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo niềm tin vững bền cùng sông Vàm

ĐỊA CHỈ: 427/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU (CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC; CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ)

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG TẦNG 1, TẦNG 2 MẶT ĐỨNG HIỆN TRẠNG KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC MẶT ĐỨNG H.TRẠNG KHỐI HÀNH CHÍNH - PHÒNG HỌC

NGÀY: 10/2/2026

TH.CTSC-KT: 01

CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC	KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI	
THIẾT KẾ	KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 09 /SXD-DTXD,TD
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tri

Theo Văn bản số: 08 /KQTT-ĐTTG
ngày 12 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Tiến Mạnh

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 205/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 13 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

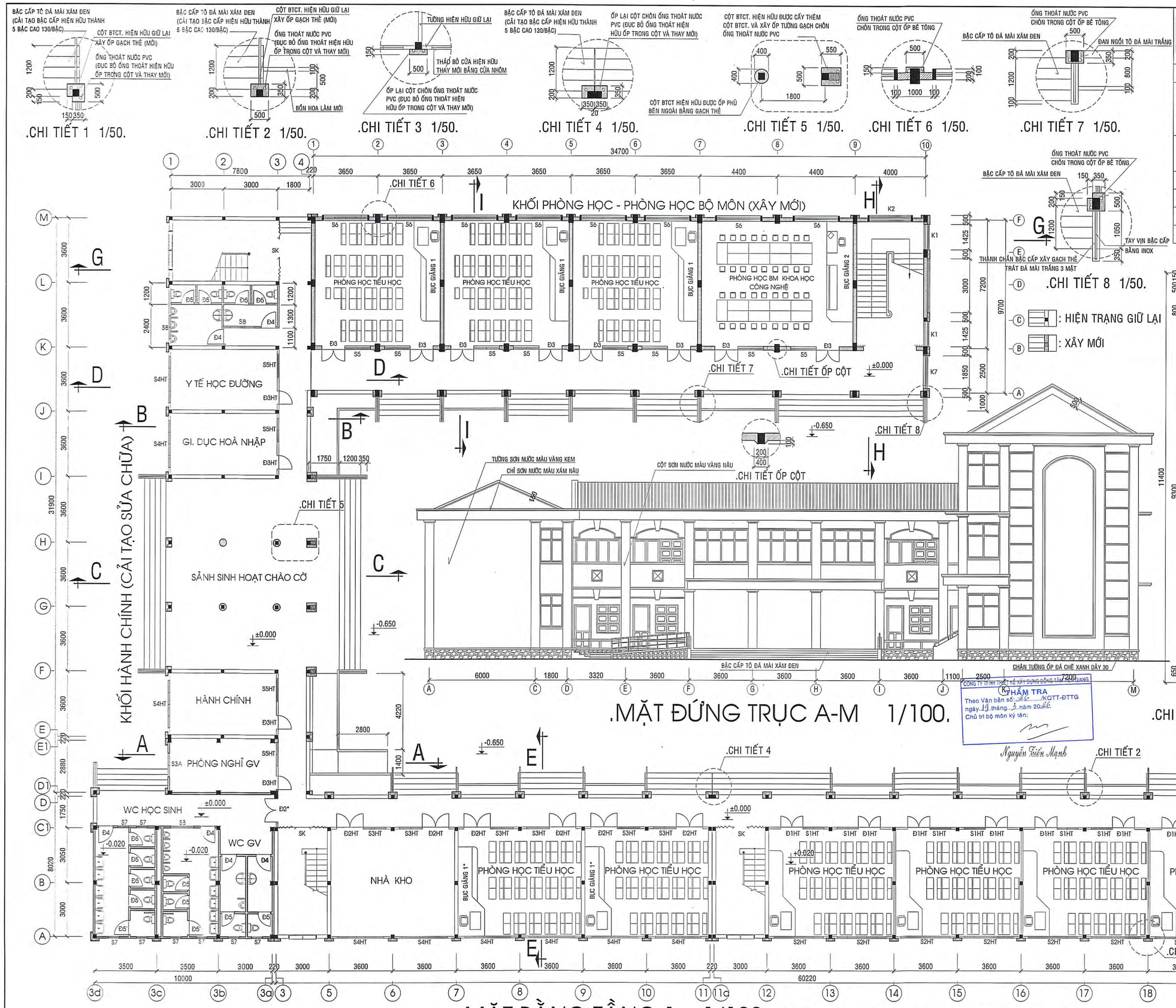

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo vì cuộc sống tốt đẹp hơn cho mọi người

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL: kim.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU (CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC; CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ)

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 MẶT ĐỨNG TRỤC A-M CHI TIẾT		NGÀY: 10/2/2026 TH,CTSC-KT: 02
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC	KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI	
THIẾT KẾ	KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: ... ngày ... tháng ... năm 202...
KT. TRƯỞNG BAN
Lê Quang Khách

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: ... /SXD-ĐTXDCĐ
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TT-HH TƯ VẤN KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM TRA
Theo Văn bản số: ... /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Tiến Mạnh

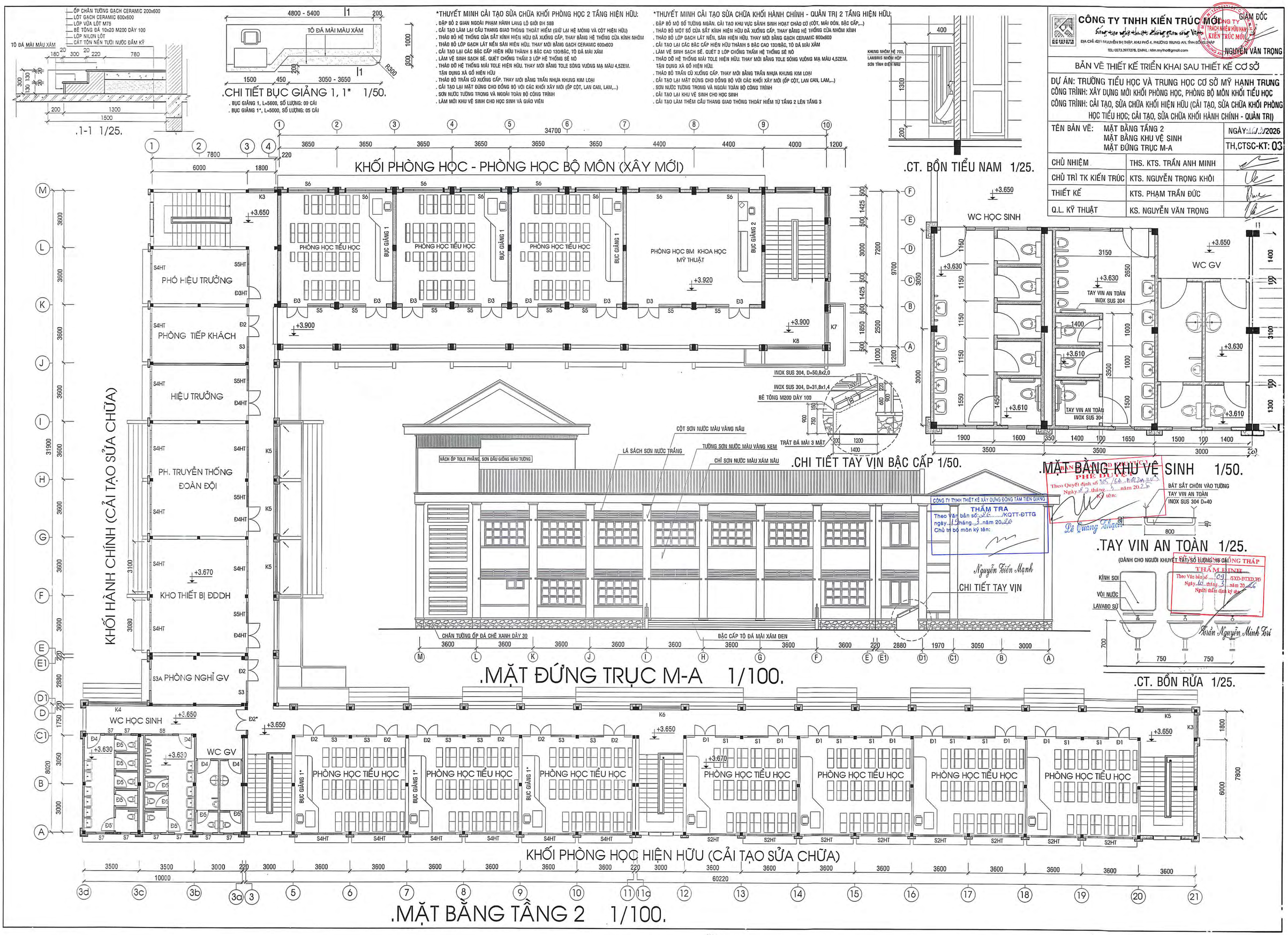
ỐP CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
LÓT GẠCH CERAMIC 600x600
LỚP VỮA LÓT M75
BÊ TÔNG ĐÁ 10x20 M200 DÀY 100
LỚP NILON LÓT
CÁT TÔN NỀN TƯỚI NƯỚC ĐẦM KỸ
TỐ ĐÁ MÀI MÀU XÁM
.1-1 1/25.
TỐ ĐÁ MÀI MÀU XÁM
.CHI TIẾT BỤC GIẢNG 1, 1* 1/50.
. BỤC GIẢNG 1, L=5600, SỐ LƯỢNG: 09 CÁI
. BỤC GIẢNG 1*, L=5000, SỐ LƯỢNG: 05 CÁI
*THUYẾT MINH CẢI TẠO SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC 2 TẦNG HIỆN HỮU:
. ĐẬP BỎ 2 GIAN NGOÀI PHẠM HÀNH LANG LÔ GIỚI DH 58B
. CẢI TẠO LÀM LẠI CẦU THANG GIAO THÔNG THOÁT HIỂM (GIỮ LẠI HỆ MÓNG VÀ CỘT HIỆN HỮU)
. THÁO BỎ HỆ THỐNG CỬA SẮT KÍNH HIỆN HỮU ĐÃ XUỐNG CẤP, THAY BẰNG HỆ THỐNG CỬA KÍNH NHÔM
. THÁO BỎ LỚP GẠCH LÁT NỀN SÀN HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG GẠCH CERAMIC 600x600
. CẢI TẠO LẠI CÁC BẬC CẤP HIỆN HỮU THÀNH 5 BẬC CAO 130/BẬC, TỐ ĐÁ MÀI XÁM
. LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ. QUÉT CHỐNG THẤM 3 LỚP HỆ THỐNG SÊ NÔ
. THÁO DỠ HỆ THỐNG MÁI TOLE HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU 4,5ZEM. TẬN DỤNG XÀ GỒ HIỆN HỮU
. THÁO BỎ TRẦN CŨ XUỐNG CẤP. THAY MỚI BẰNG TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI
. CẢI TẠO LẠI MẶT ĐÚNG CHO ĐỒNG BỘ VỚI CÁC KHỐI XÂY MỚI (ỐP CỘT, LAN CAN, LAM,...)
. SƠN NƯỚC TƯỜNG TRONG VÀ NGOÀI TOÀN BỘ CÔNG TRÌNH
. LÀM MỚI KHU VỆ SINH CHO HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN
*THUYẾT MINH CẢI TẠO SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ 2 TẦNG HIỆN HỮU:
. ĐẬP BỎ MỘ SỐ TƯỜNG NGĂN. CẢI TẠO KHU VỰC SẢNH SINH HOẠT CHÁO CỜ (CỘT, MÁI ĐÓN, BẬC CẤP,...)
. THÁO BỎ MỘT SỐ CỬA SẮT KÍNH HIỆN HỮU ĐÃ XUỐNG CẤP, THAY BẰNG HỆ THỐNG CỬA NHÔM KÍNH
. THÁO BỎ LỚP GẠCH LÁT NỀN, SÀN HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG GẠCH CERAMIC 600x600
. CẢI TẠO LẠI CÁC BẬC CẤP HIỆN HỮU THÀNH 5 BẬC CAO 130/BẬC, TỐ ĐÁ MÀI XÁM
. LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ. QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM HỆ THỐNG SÊ NÔ
. THÁO DỠ HỆ THỐNG MÁI TOLE HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU 4,5ZEM. TẬN DỤNG XÀ GỒ HIỆN HỮU.
. THÁO BỎ TRẦN CŨ XUỐNG CẤP. THAY MỚI BẰNG TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI
. CẢI TẠO LẠI MẶT ĐÚNG CHO ĐỒNG BỘ VỚI CÁC KHỐI XÂY MỚI (ỐP CỘT, LAN CAN, LAM,...)
. SƠN NƯỚC TƯỜNG TRONG VÀ NGOÀI TOÀN BỘ CÔNG TRÌNH
. CẢI TẠO LẠI KHU VỆ SINH CHO HỌC SINH
. CẢI TẠO LÀM THÊM CẦU THANG GIAO THÔNG THOÁT HIỂM TỪ TẦNG 2 LÊN TẦNG 3
.CT. BỒN TIỂU NAM 1/25.
KHUNG NHÔM HỆ 700, LAMBRIS NHÔM HỘP SƠN TĨNH ĐIỆN NAM
KHỐI PHÒNG HỌC - PHÒNG HỌC BỘ MÔN (XÂY MỚI)
PHÒNG HỌC TIỂU HỌC
PHÒNG HỌC BM KHOA HỌC MỸ THUẬT
BỤC GIẢNG 1
BỤC GIẢNG 2
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHÒNG TIẾP KHÁCH
HIỆU TRƯỞNG
PH. TRUYỀN THỐNG ĐOÀN ĐỘI
KHO THIẾT BỊ ĐDDH
S3A PHÒNG NGHỈ GV
KHỐI HÀNH CHÍNH (CẢI TẠO SỬA CHỮA)
WC HỌC SINH
WC GV
TAY VIN AN TOÀN INOX SUS 304
.MẶT BẰNG KHU VỆ SINH 1/50.
INOX SUS 304, D=50,8x2,0
INOX SUS 304, D=31,8x1,4
BÊ TÔNG M200 DÀY 100
TRÁT ĐÁ MÀI 3 MẶT
.CHI TIẾT TAY VỊN BẬC CẤP 1/50.
CỘT SƠN NƯỚC MÀU VÀNG NÂU
LÁ SÁCH SƠN NƯỚC TRẮNG
TƯỜNG SƠN NƯỚC MÀU VÀNG KEM
CHỈ SƠN NƯỚC MÀU XÁM NÂU
VÁCH ỐP TOLE PHẲNG, SƠN DẦU GIỐNG MÀU TƯỜNG
CHÂN TƯỜNG ỐP ĐÁ CHẺ XANH DÀY 30
BẬC CẤP TỐ ĐÁ MÀI XÁM ĐEN
.MẶT ĐỨNG TRỤC M-A 1/100.
CHI TIẾT TAY VỊN
BÁT SẮT CHÔN VÀO TƯỜNG
TAY VIN AN TOÀN INOX SUS 304 D=40
.TAY VIN AN TOÀN 1/25.
(DÀNH CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT) SỐ LƯỢNG: 08 CÁI
KÍNH SOI
VÒI NƯỚC
LAVABO SỨ
.CT. BỒN RỬA 1/25.
KHỐI PHÒNG HỌC HIỆN HỮU (CẢI TẠO SỬA CHỮA)
.MẶT BẰNG TẦNG 2 1/100.
CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững tin để không gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 427/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: kim.my1tho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG
BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ
DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU (CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC; CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ)
TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 2 / MẶT BẰNG KHU VỆ SINH / MẶT ĐỨNG TRỤC M-A
NGÀY: 10/2/2026
TH.CTSC-KT: 03
CHỦ NHIỆM: THS. KTS. TRẦN ANH MINH
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC: KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI
THIẾT KẾ: KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC
Q.L. KỸ THUẬT: KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-BQLDA ngày 9 tháng 5 năm 2025
Ký tên: Lê Quang Khởi
CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số 26/KQTT-ĐTTG ngày 11 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên: Nguyễn Tiến Mạnh
SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09/SXD-ĐTXD-TĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên: Trần Nguyễn Minh Tới

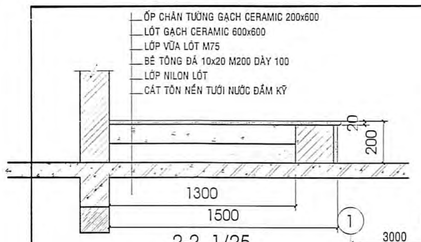

.2-2 1/25.

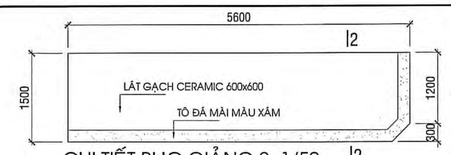

.CHI TIẾT BỤC GIẢNG 2 1/50.
SỐ LƯỢNG: 03 CÁI

*THUYẾT MINH CẢI TẠO SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC 2 TẦNG HIỆN HỮU:
. ĐẬP BỎ 2 GIAN NGOÀI PHẠM HÀNH LANG LÔ GIỚI ĐH 5BB
. CẢI TẠO LÀM LẠI CẦU THANG GIAO THÔNG THOÁT HIỂM (GIỮ LẠI HỆ MÓNG VÀ CỘT HIỆN HỮU)
. THÁO BỎ HỆ THỐNG CỬA SẮT KÍNH HIỆN HỮU ĐÃ XUỐNG CẤP, THAY BẰNG HỆ THỐNG CỬA KÍNH NHÔM
. THÁO BỎ LỚP GẠCH LÁT NỀN SÂN HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG GẠCH CERAMIC 600x600
. CẢI TẠO LẠI CÁC BẬC CẤP HIỆN HỮU THÀNH 5 BẬC CAO 130/BẬC, TÔ ĐÁ MÀI XÁM
. LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ. QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM 3 LỚP HỆ THỐNG SẼ NÔ
. THÁO DỠ HỆ THỐNG MÁI TOLE HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU 4,5ZEM.
TẬN DỤNG XÀ GỒ HIỆN HỮU
. THÁO BỎ TRẦN CŨ XUỐNG CẤP. THAY MỚI BẰNG TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI
. CẢI TẠO LẠI MẶT ĐỨNG CHO ĐỒNG BỘ VỚI CÁC KHỐI XÂY MỚI (ỐP CỘT, LAN CAN, LAM,...)
. SƠN NƯỚC TƯỜNG TRONG VÀ NGOÀI TOÀN BỘ CÔNG TRÌNH
. LÀM MỚI KHU VỆ SINH CHO HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

*THUYẾT MINH CẢI TẠO SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ 2 TẦNG HIỆN HỮU:
. ĐẬP BỎ MỘ SỐ TƯỜNG NGĂN. CẢI TẠO KHU VỰC SẢNH SINH HOẠT CHÀO CỜ (CỘT, MÁI ĐÓN, BẬC CẤP,...)
. THÁO BỎ MỘT SỐ CỬA SẮT KÍNH HIỆN HỮU ĐÃ XUỐNG CẤP, THAY BẰNG HỆ THỐNG CỬA NHÔM KÍNH
. THÁO BỎ LỚP GẠCH LÁT NỀN, SÂN HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG GẠCH CERAMIC 600x600
. CẢI TẠO LẠI CÁC BẬC CẤP HIỆN HỮU THÀNH 5 BẬC CAO 130/BẬC, TÔ ĐÁ MÀI XÁM
. LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ. QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM HỆ THỐNG SẼ NÔ
. THÁO DỠ HỆ THỐNG MÁI TOLE HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU 4,5ZEM.
TẬN DỤNG XÀ GỒ HIỆN HỮU
. THÁO BỎ TRẦN CŨ XUỐNG CẤP. THAY MỚI BẰNG TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI
. CẢI TẠO LẠI MẶT ĐỨNG CHO ĐỒNG BỘ VỚI CÁC KHỐI XÂY MỚI (ỐP CỘT, LAN CAN, LAM,...)
. SƠN NƯỚC TƯỜNG TRONG VÀ NGOÀI TOÀN BỘ CÔNG TRÌNH
. CẢI TẠO LẠI KHU VỆ SINH CHO HỌC SINH
. CẢI TẠO LÀM THÊM CẦU THANG GIAO THÔNG THOÁT HIỂM TỪ TẦNG 2 LÊN TẦNG 3

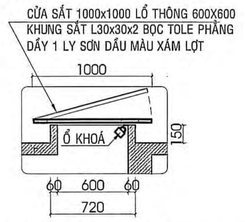

CT LỖ LÊN MÁI - TL 1/25

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI Sáng tạo vì sự hài lòng của Quý khách ĐỊA CHỈ: 47/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com		GIÁM ĐỐC NGUYỄN VĂN TRỌNG
BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ		
DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU (CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC; CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ)		
TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 3 MẶT ĐỨNG TRỤC 1-10 CHI TIẾT CỬA		NGÀY: 12/2026 TH.CTSC-KT: 04
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC	KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI	
THIẾT KẾ	KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

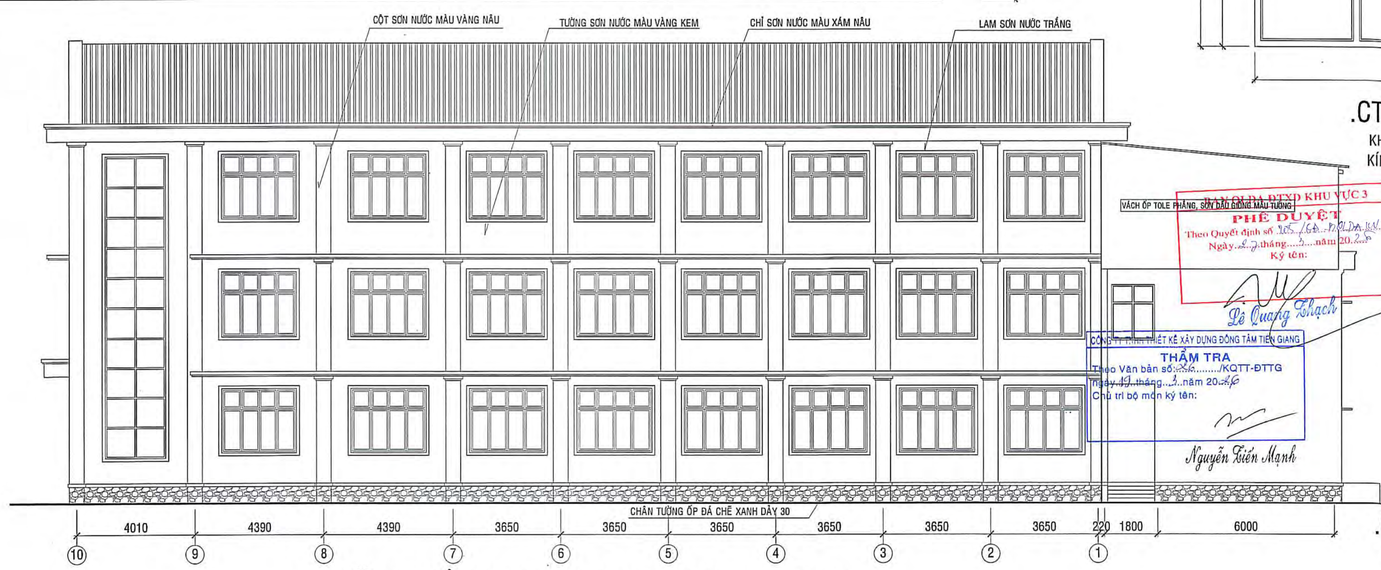

.MẶT ĐỨNG TRỤC 1-10 1/100.

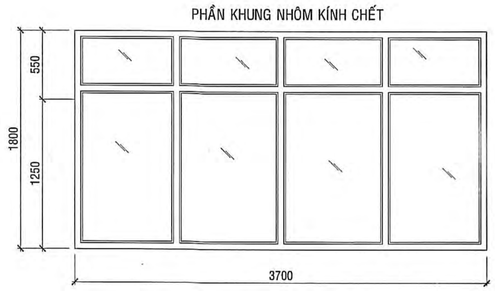

.CT. KHUNG NHÔM K4 1/50
KHUNG NHÔM HỆ 1000, SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM
KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM, SỐ LƯỢNG: 01 KHUNG

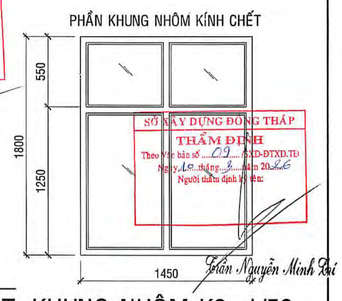

.CT. KHUNG NHÔM K3 1/50
KHUNG NHÔM HỆ 1000, SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM
KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM, SỐ LƯỢNG: 03 KHUNG

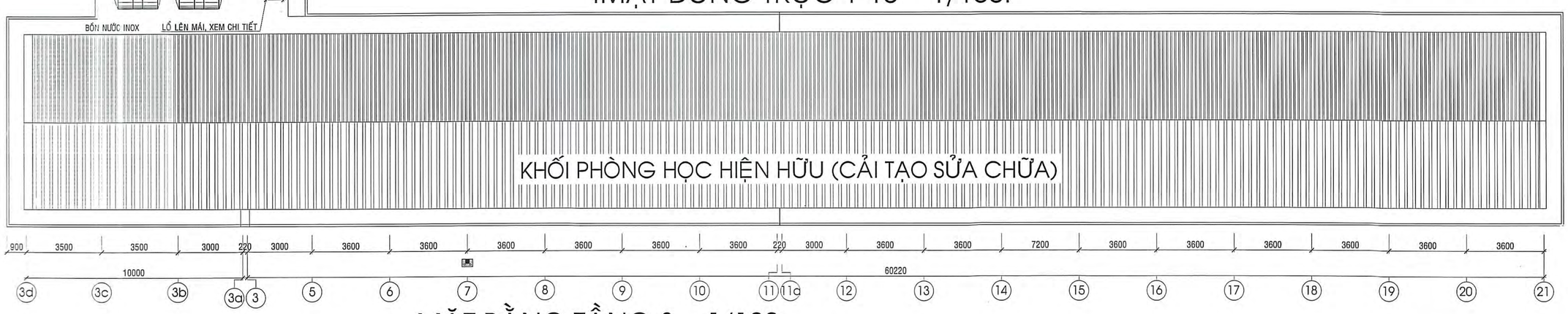

.MẶT BẰNG TẦNG 3 1/100.

KHO BẠC NHÀ NƯỚC KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-KBNN ngày 2/3/2026
Ký tên: Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số 256/KQTT-ĐTTG
Ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên: Nguyễn Tiến Mạnh

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 01/SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 16 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên: Trần Nguyễn Minh Tài

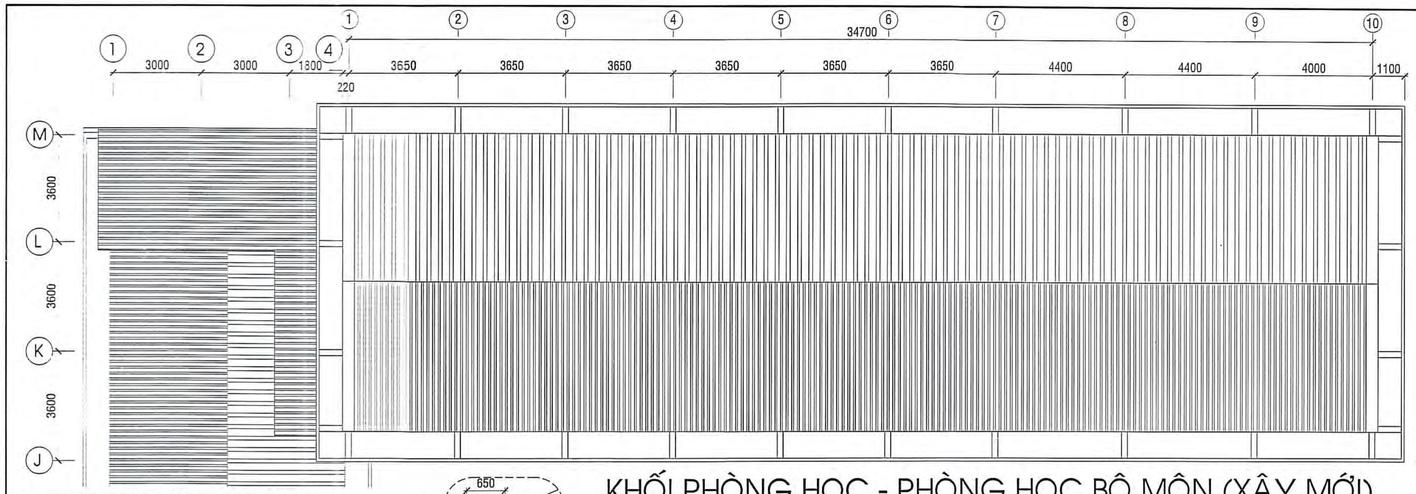

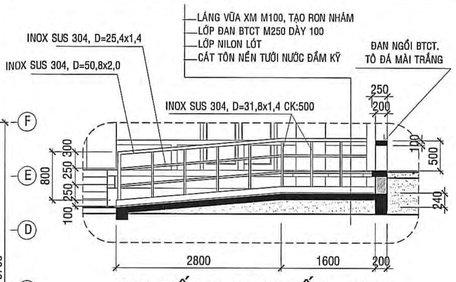

.CHI TIẾT 9 (RAM DỐC) 1/50.

BẢNG THỐNG KÊ CỬA HIỆN TRẠNG		
STT	TÊN CỬA	SỐ LƯỢNG
1	S1HT	10
2	S2HT	30
3	S3HT	6
4	S4HT	34
5	S5HT	10
6	SK	4
7	Đ1HT	10
8	Đ2HT	6
9	Đ3HT	7
10	Đ4HT	3

BẢNG THỐNG KÊ CỬA HIỆN TRẠNG TẬN DỤNG LẠI		
STT	TÊN CỬA	SỐ LƯỢNG
1	S1HT	8
2	S2HT	16
3	S3HT	6
4	S4HT	24
5	S5HT	8
6	SK	4
7	Đ1HT	8
8	Đ2HT	6
9	Đ3HT	5
10	Đ4HT	3

BẢNG THỐNG KÊ CỬA LÀM MỚI CT: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU		
STT	TÊN CỬA	SỐ LƯỢNG
1	K3	3
2	K4	1
3	K5	4
4	K6	1
5	S1	8
6	S3	8
7	S3A	2
8	S7	16
9	S8	4
10	Đ1	8
11	Đ2	8
12	Đ2*	2
13	Đ4	10
14	Đ5	20
15	Đ5'	4

BẢNG THỐNG KÊ CỬA LÀM MỚI CT: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC		
STT	TÊN CỬA	SỐ LƯỢNG
1	K1	2
2	K2	1
3	K7	3
4	K8	2
5	S5	24
6	S6	24
7	Đ3	24

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Đăng ký lần đầu: ngày 27 tháng 9 năm 2010
ĐỊA CHỈ: 42/11 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN - TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : kitm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU (CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC; CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ)

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG MÁI
MẶT ĐỨNG TRỤC 3d-21
MẶT ĐỨNG TRỤC 21-3d

NGÀY: 1.1/2/2026
TH,CTSC-KT: 05

CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC	KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI	
THIẾT KẾ	KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

KHỐI PHÒNG HỌC - PHÒNG HỌC BỘ MÔN (XÂY MỚI)

.MẶT BẰNG MÁI 1/100.

QUY TRÌNH CẢI TẠO SƠN TƯỜNG, CỘT, DẦM, TRẦN CŨ:

1. CHUẨN BỊ BỀ MẶT: VỆ SINH VÀ XỬ LÝ LỚP SƠN CŨ
   + CẠO BỎ TOÀN BỘ LỚP SƠN BONG TRÓC, PHẤN HÓA; NẾU TƯỜNG CÓ RÊU MỐC THÌ DÙNG DUNG DỊCH DIỆT RÊU MỐC;
   + DÙNG MÁY CHÀ NHÁM HOẶC GIẤY NHÁM LÀM PHẲNG BỀ MẶT;
   + VỆ SINH ĐỂ LOẠI BỎ BỤI BẨN
2. XỬ LÝ KHUYẾT ĐIỂM:
   + VẾT NỨT NHỎ: TRÁM BẰNG BỘT TRÉT HOẶC KEO TRÁM NỨT.
   + VẾT NỨT LỚN: CẮT RÃNH CHỮ V, TRÁM BẰNG VỮA HOẶCKEO CHUYÊN DỤNG;
   + NẾT TƯỜNG BỊ THẤM: XỬ LÝ CHỐNG THẤM TRƯỚC KHI SƠN.
3. THI CÔNG BỘT TRÉT (BẢ): TRÉT 1-2 LỚP BỘT BẢ ĐỂ LÀM PHẲNG BỀ MẶT. SAU KHI KHÔ CHÀ NHÁM LẠI ĐỂ BỀ MẶT MỊN.
4. THI CÔNG SƠN LÓT: SƠN 1 LỚP LÓT KHÁNG KIỀM ĐỂ TĂNG ĐỘ BÁM DÍNH, CHỐNG KIỀM HÓA, GIÚP MÀU SƠN PHỦ ĐẸP HƠN.
5. SƠN PHỦ HOÀN THIỆN: SƠN 2 LỚP SƠN PHỦ MÀU THEO YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA NHÀ SẢN XUẤT.
6. KIỂM TRA VÀ VỆ SINH:
   + KIỂM TRA ĐỘ BỀN MÀU VÀ CÁC VỊ TRÍ CÒN THIẾU SƠN --> HOÀN THIỆN
   + VỆ SINH KHU VỰC THI CÔNG.

QUY TRÌNH CẢI TẠO CHỐNG THẤM SÊNÔ:

1. CHUẨN BỊ BỀ MẶT:
   + ĐỤC BỎ LỚP VỮA CŨ, BÊTÔNG YẾU HOẶC BONG TRÓC;
   + QUÉT SẠCH BỤI, RONG RÊU (DÙNG HÓA CHẤT HOẶC BÀN CHẢI SẮT)
2. XỬ LÝ VẾT NỨT (NẾU CÓ):
   + VẾT NỨT NHỎ (<1 MM): TRÁM BẰNG KEO CHỐNG THẤM HOẶC VỮA POLYMER.
   + VẾT NỨT LỚN: CẮT RÃNH CHỮ V (RỘNG 10-20MM), TRÁM BẰNG VỮA SỬA CHỮA HOẶC KEO PU, CÁC GÓC SÊNÔ BO GÓC BẰNG VỮA XIMĂNG VÀ PHU GIA CHỐNG THẤM.
3. TẠO LỚP CHỐNG THẤM: THI CÔNG CÁC LỚP CHỐNG THẤM THEO TRÌNH TỰ, YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA NHÀ SẢN XUẤT.
4. BẢO VỆ LỚP CHỐNG THẤM: LÁNG 1 LỚP VỮA XIMĂNG M100 DÀY 2-3CM, TẠO ĐỘ DỐC VỀ ỐNG THOÁT NƯỚC.
5. KIỂM TRA CHỐNG THẤM: NGÂM THỬ NƯỚC
   + BỊT CÁC ỐNG THOÁT NƯỚC
   + NGÂM NƯỚC 24-48 GIỜ
   + NẾU KHÔNG RÒ RỈ --> ĐẠT YÊU CẦU.

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 165/QĐ-BQLDA ...
Ngày 25 tháng 12 năm 2024 ...
Lê Quang Nhạch

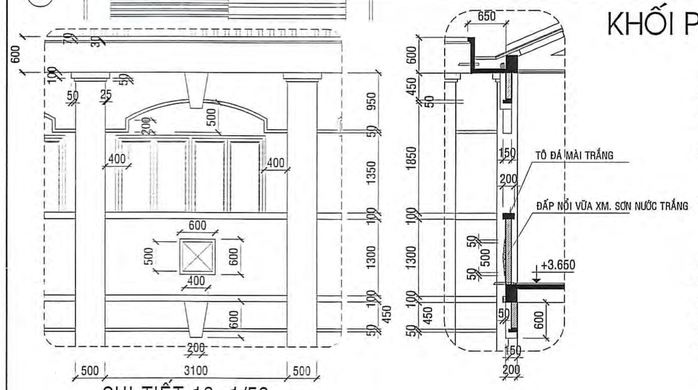

.CHI TIẾT 10 1/50.

GHI CHÚ: TẤT CẢ CÁC GÓC, CẠNH KHI HOÀN THIỆN PHẢI BO GÓC

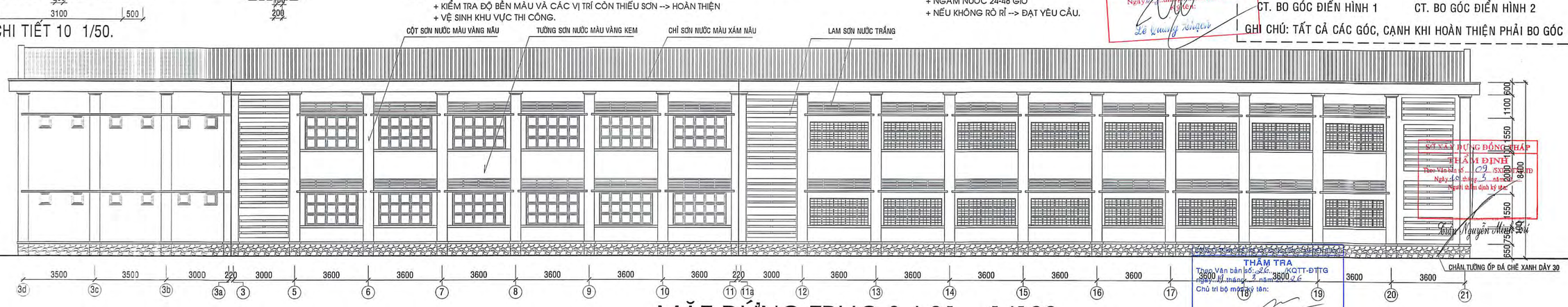

.MẶT ĐỨNG TRỤC 3d-21 1/100.

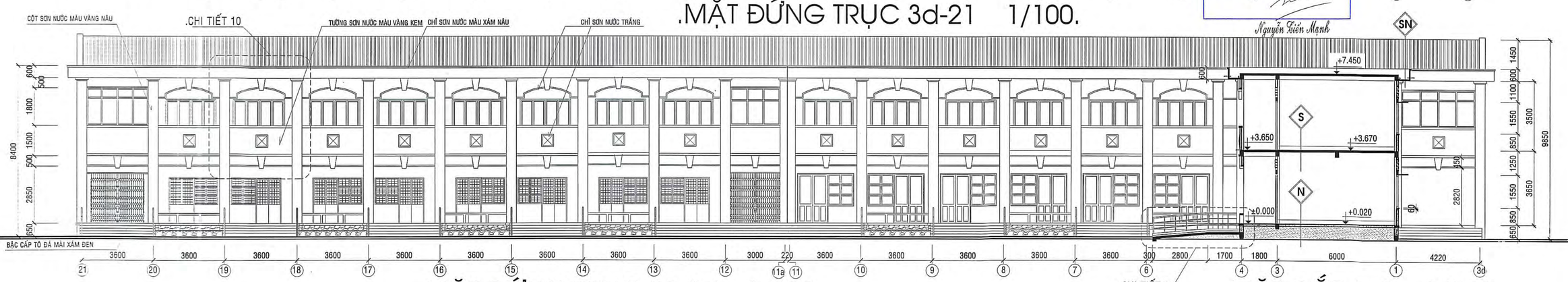

.MẶT ĐỨNG TRỤC 21-3d 1/100.

.MẶT CẮT A-A 1/100.

KHỐI HÀNH CHÍNH (CẢI TẠO SỬA CHỮA)

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 29 /SXD-QLXD
Ngày 15 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định kỹ thuật
Trần Nguyễn Minh Sơn

THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /QTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Tiến Mạnh

BC
- TAY VỊN BẬC CẤP BẰNG INOX, LÀM MỚI
- BẬC CẤP TỐ ĐÁ MÀI, LÀM MỚI
- LỚP VỮA LÓT M75
- XÂY GẠCH THẺ TẠO BẬC MỚI
- ĐỤC BỎ BẬC XÂY GẠCH HIỆN HỮU
- ĐAN BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI

N1
- ỐP MỚI CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- LÁT MỚI GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT MỚI M75
- LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ
- ĐỤC BỎ LỚP VỮA LÓT + GẠCH NỀN HIỆN HỮU.
- LỚP BT NỀN HIỆN HỮU, GIỮ LẠI

S1
- ỐP MỚI CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- LÁT MỚI GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT MỚI M75
- LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ
- ĐỤC BỎ LỚP VỮA LÓT + GẠCH LÁT SÀN HIỆN HỮU
- ĐAN SÀN BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN HIỆN HỮU, GIỮ LẠI SƠN NƯỚC MỚI

M1
- THÁO BỎ MÁI TOLE HIỆN HỮU VÀ THAY MỚI BẰNG TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU DÀY 4,5 ZEM
- XÀ GỒ THÉP HIỆN HỮU C125x50x2.5, TẬN DỤNG LẠI, VỆ SINH SẠCH SẼ, SƠN CHỐNG SÉT
- KÈO BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI
- THÁO BỎ TRẦN NHỰA CŨ VÀ THAY MỚI TOÀN BỘ BẰNG TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI CHÌM

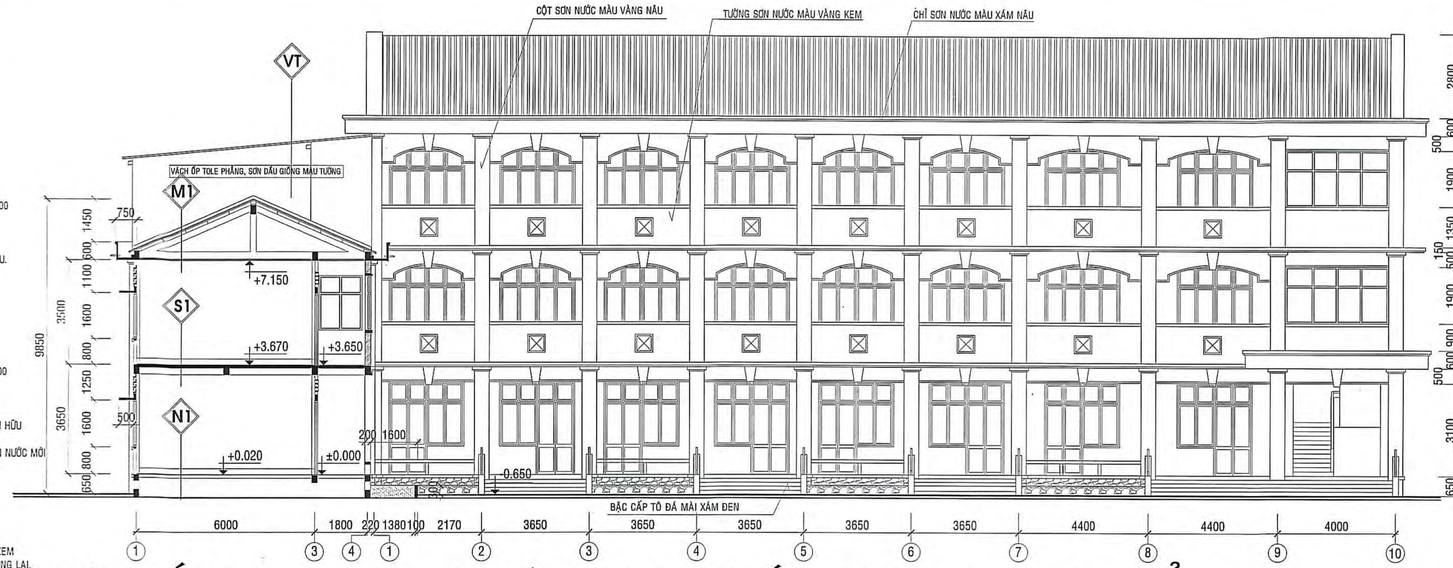

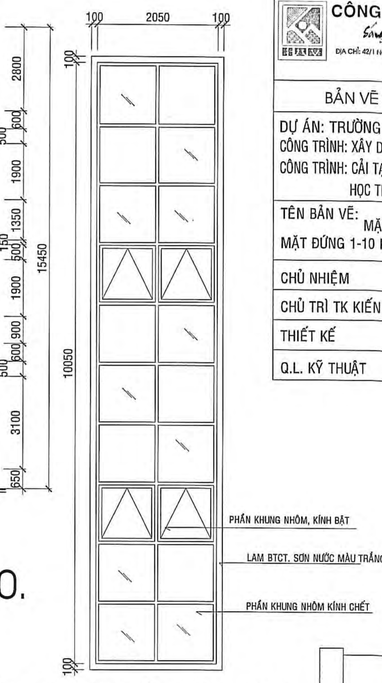

.MẶT CẮT B-B 1/100. .MĐỨNG 1-10 KHỐI PHỌC - PHỌC BM TIỂU HỌC 1/100.

KHỐI HÀNH CHÍNH (CẢI TẠO SỬA CHỮA)

M2
- MÁI LỢP TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU DÀY 4,5 ZEM, LÀM MỚI
- XÀ GỒ THÉP MẠ KẼM C125x50x2,5, CK: 900, LÀM MỚI
- KÈO THÉP, LÀM MỚI
- TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI CHÌM, LÀM MỚI

SN1
- LÁNG MỚI VỮA M100 TẠO DỐC VỀ LỖ THU NƯỚC.
- QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM MỚI
- ĐAN BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI VỆ SINH SẠCH
- LÀM VỆ SINH LỚP VỮA TRÁT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI SƠN NƯỚC MỚI.

BC
- BẬC CẤP TỐ ĐÁ MÀI XÁM
- LỚP VỮA LÓT M75
- XÂY GẠCH THẺ TẠO BẬC
- ĐAN BTCT ĐÁ 10x20 M250 DÀY 100
- LỚP NILON LÓT
- CÁT TÔN NỀN TƯỚI NƯỚC ĐẦM KỸ
- CÁT SAN NỀN

N
- ỐP CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- NỀN LÁT GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT M75
- ĐAN BÊTÔNG ĐÁ 10x20 M200 DÀY 100
- LỚP NILON LÓT
- CÁT TÔN NỀN TƯỚI NƯỚC ĐẦM KỸ
- CÁT SAN NỀN

S
- ỐP CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- SÀN LÁT GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT M75
- LỚP BTCT (XEM BVKC)
- LỚP VỮA TRÁT M75, SƠN NƯỚC TRẮNG

M
- MÁI LỢP TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU DÀY 4,5 ZEM
- XÀ GỒ THÉP MẠ KẼM C125x50x1,8 CK: 1000
- VÌ KÈO BTCT.
- TRẦN BTCT, TRÁT VỮA XIMĂNG, SƠN NƯỚC TRẮNG

SN
- LỚP VỮA XM M100 LÁNG TẠO DỐC VỀ HƯỚNG THOÁT NƯỚC
- QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM
- ĐAN BTCT (XEM BVKC), NGÂM NƯỚC XM NGUYÊN CHẤT
- LỚP VỮA TRÁT M75, SƠN NƯỚC TRẮNG

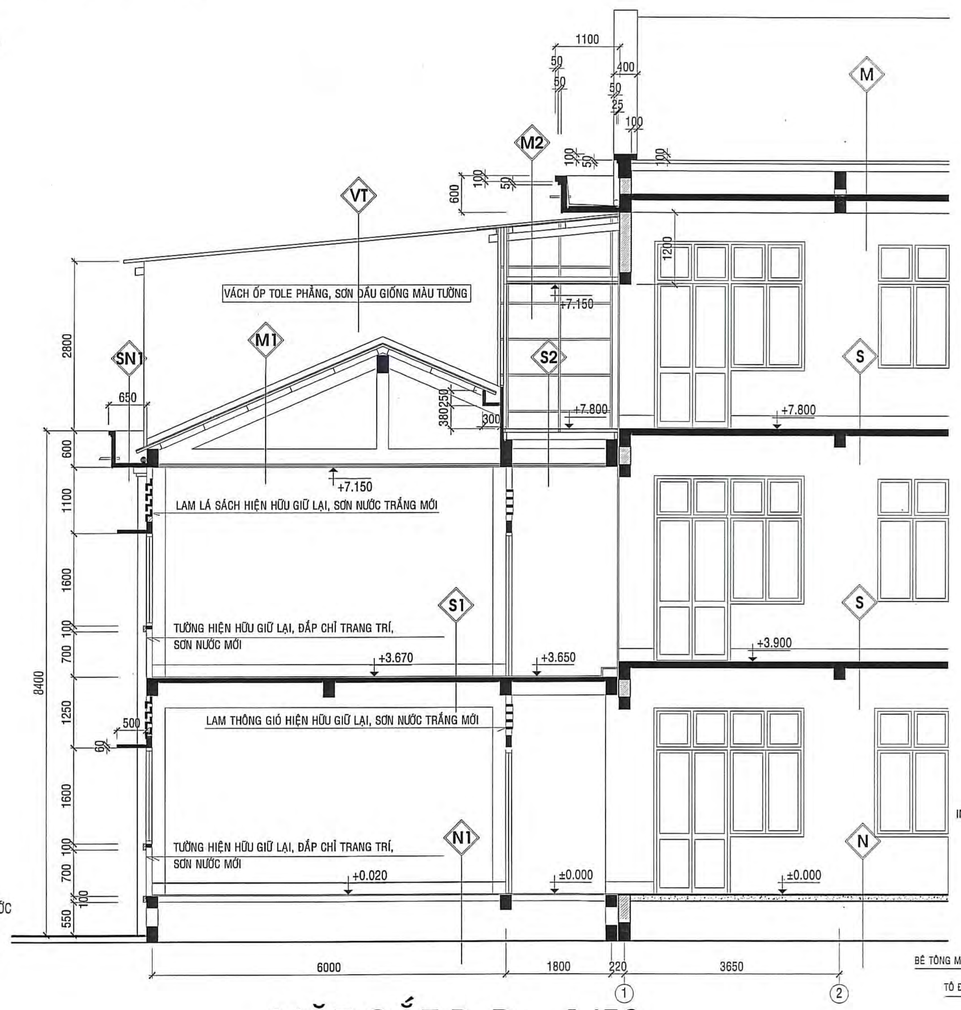

.MẶT CẮT D-D 1/50.

KHỐI HÀNH CHÍNH (CẢI TẠO SỬA CHỮA)

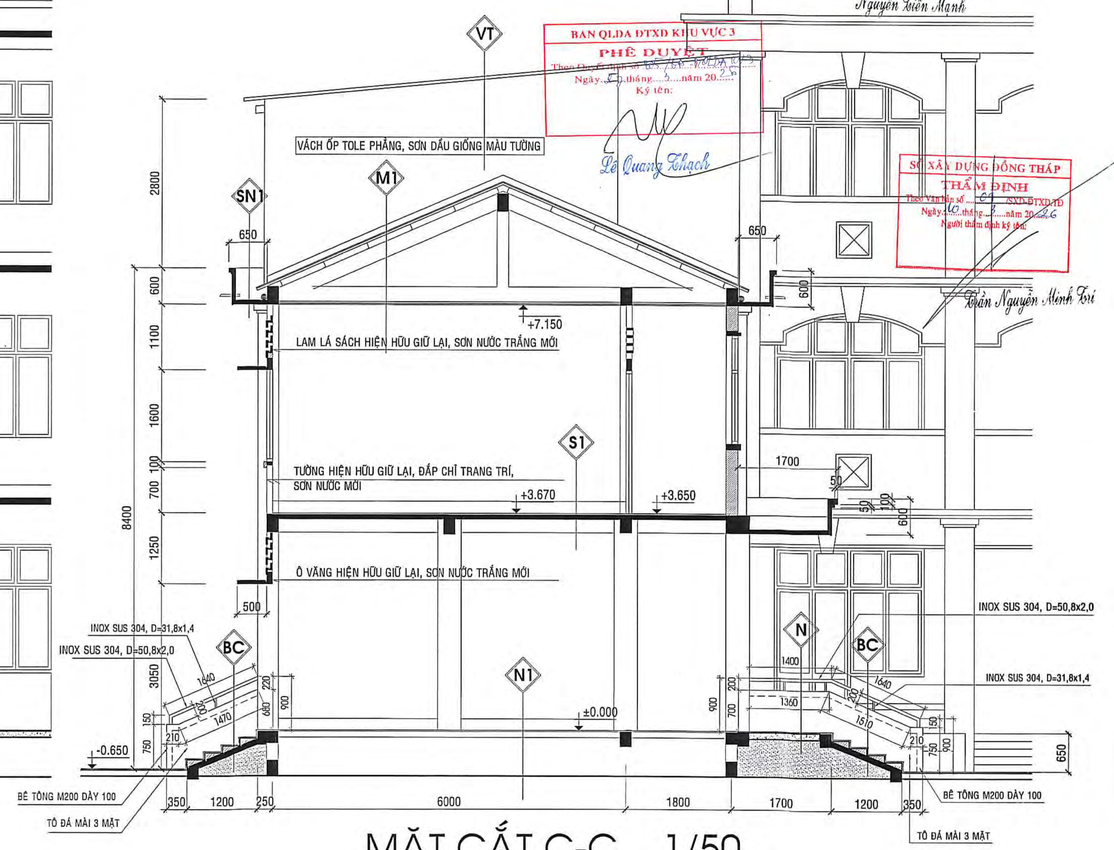

.MẶT CẮT C-C 1/50.

KHỐI HÀNH CHÍNH (CẢI TẠO SỬA CHỮA)

.CT. KHUNG NHÔM K2 1/50

KHUNG NHÔM HỆ 1000, SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM
KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM, SỐ LƯỢNG: 01 KHUNG

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật Không gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, tỉnh ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU (CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC; CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ)

TÊN BẢN VẼ: MẶT CẮT C-C, D-D MẶT ĐỨNG 1-10 KHỐI P.HỌC - P.HỌC BỘ MÔN TIỂU HỌC	NGÀY: 16/2/2026 TH,CTSC-KT: 06	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC	KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI	
THIẾT KẾ	KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số ...../KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Kiến Mạnh

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Văn bản số ...../BAN QLDA ...
Ngày ..... tháng ..... năm 20...
Ký tên:
Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ..... SXD-ĐTXD
Ngày 10 tháng 4 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BC
- TAY VỊN BẬC CẤP BẰNG INOX, LÀM MỚI
- BẬC CẤP TỐ ĐÁ MÀI, LÀM MỚI
- LỚP VỮA LÓT M75
- XÂY GẠCH THẺ TẠO BẬC MỚI
- ĐỤC BỎ BẬC XÂY GẠCH HIỆN HỮU
- ĐAN BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI

N1
- ỐP MỚI CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- LÁT MỚI GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT MỚI M75
- LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ
- ĐỤC BỎ LỚP VỮA LÓT + GẠCH NỀN HIỆN HỮU.
- LỚP BT NỀN HIỆN HỮU, GIỮ LẠI

S1
- ỐP MỚI CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- LÁT MỚI GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT MỚI M75
- LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ
- ĐỤC BỎ LỚP VỮA LÓT + GẠCH LÁT SÀN HIỆN HỮU
- ĐAN SÀN BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN HIỆN HỮU, GIỮ LẠI SƠN NƯỚC MỚI

M1
- THÁO BỎ MÁI TOLE HIỆN HỮU VÀ THAY MỚI BẰNG TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU DÀY 4,5 ZEM
- XÀ GỒ THÉP HIỆN HỮU C125x50x2.5, TẬN DỤNG LẠI, VỆ SINH SẠCH SẼ, SƠN CHỐNG SÉT
- KÈO BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI
- THÁO BỎ TRẦN NHỰA CŨ VÀ THAY MỚI TOÀN BỘ BẰNG TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI CHÌM

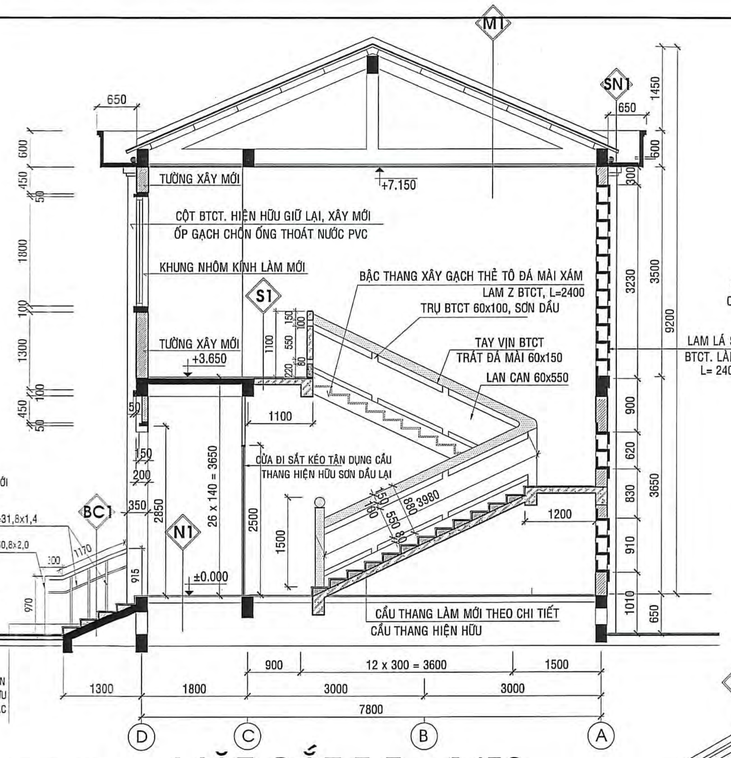

.MẶT CẮT F-F 1/50.
KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC (CẢI TẠO SỬA CHỮA)

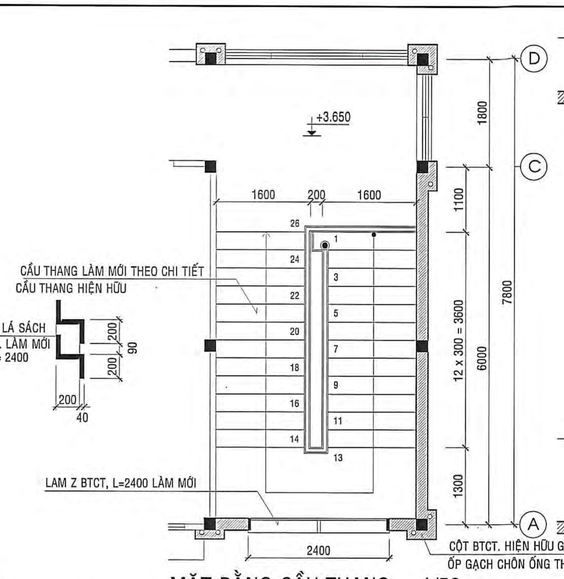

.MẶT BẰNG CẦU THANG 1/50.
KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC (CẢI TẠO SỬA CHỮA)

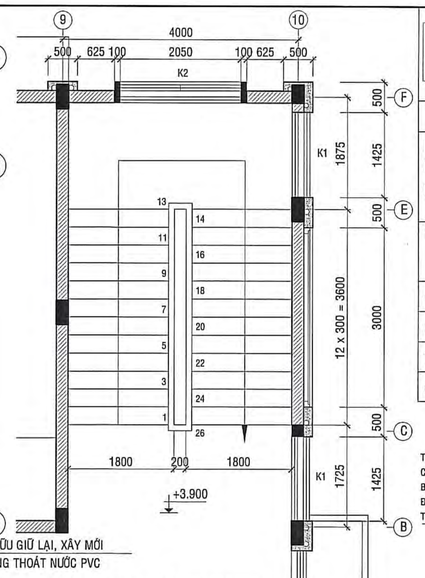

.MẶT BẰNG CẦU THANG 1/50.
KHỐI PHÒNG HỌC - PHÒNG HỌC BỘ MÔN TIỂU HỌC (XÂY MỚI)

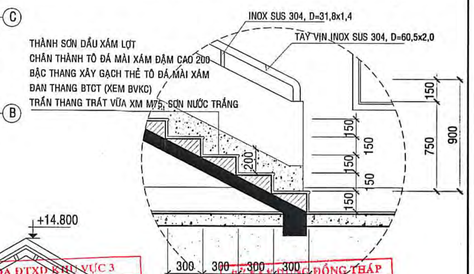

.CHI TIẾT 11 1/25.

M2
- MÁI LỢP TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU DÀY 4,5 ZEM, LÀM MỚI
- XÀ GỒ THÉP C125x50x2,5, CK: 900, LÀM MỚI
- KÈO THÉP, LÀM MỚI
- TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI CHÌM, LÀM MỚI

SN
- LÁNG MỚI VỮA M100 TẠO DỐC VỀ LỖ THU NƯỚC.
- QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM MỚI
- ĐAN BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI VỆ SINH SẠCH
- LÀM VỆ SINH LỚP VỮA TRÁT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI SƠN NƯỚC MỚI.

BC
- BẬC CẤP TỐ ĐÁ MÀI XÁM
- LỚP VỮA LÓT M75
- XÂY GẠCH THẺ TẠO BẬC
- ĐAN BTCT ĐÁ 10x20 M250 DÀY 100
- LỚP NILON LÓT
- CÁT TÔN NỀN TƯỚI NƯỚC ĐẦM KỸ
- CÁT SAN NỀN

N
- ỐP CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- NỀN LÁT GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT M75
- ĐAN BÊTÔNG ĐÁ 10x20 M200 DÀY 100
- LỚP NILON LÓT
- CÁT TÔN NỀN TƯỚI NƯỚC ĐẦM KỸ
- CÁT SAN NỀN

S
- ỐP CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- SÀN LÁT GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT M75
- LỚP BTCT (XEM BVKC)
- LỚP VỮA TRÁT M75, SƠN NƯỚC TRẮNG

M
- MÁI LỢP TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU DÀY 4,5 ZEM
- XÀ GỒ THÉP MẠ KẼM C125x50x1,8 CK: 1000
- VÌ KÈO BTCT.
- TRẦN BTCT, TRÁT VỮA XIMĂNG, SƠN NƯỚC TRẮNG

SN
- LỚP VỮA XM M100 LÁNG TẠO DỐC VỀ HƯỚNG THOÁT NƯỚC
- QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM
- ĐAN BTCT (XEM BVKC), NGÂM NƯỚC XM. NGUYÊN CHẤT
- LỚP VỮA TRÁT M75, SƠN NƯỚC TRẮNG

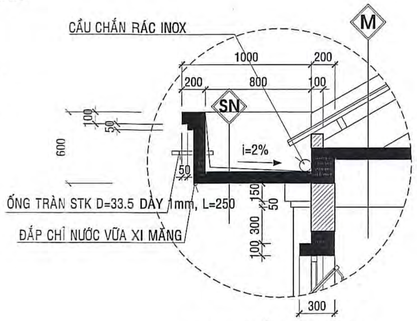

.CHI TIẾT 12 1/25.

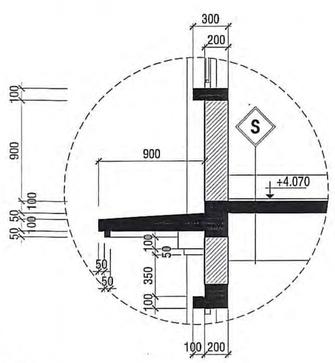

.CHI TIẾT 13 1/25.

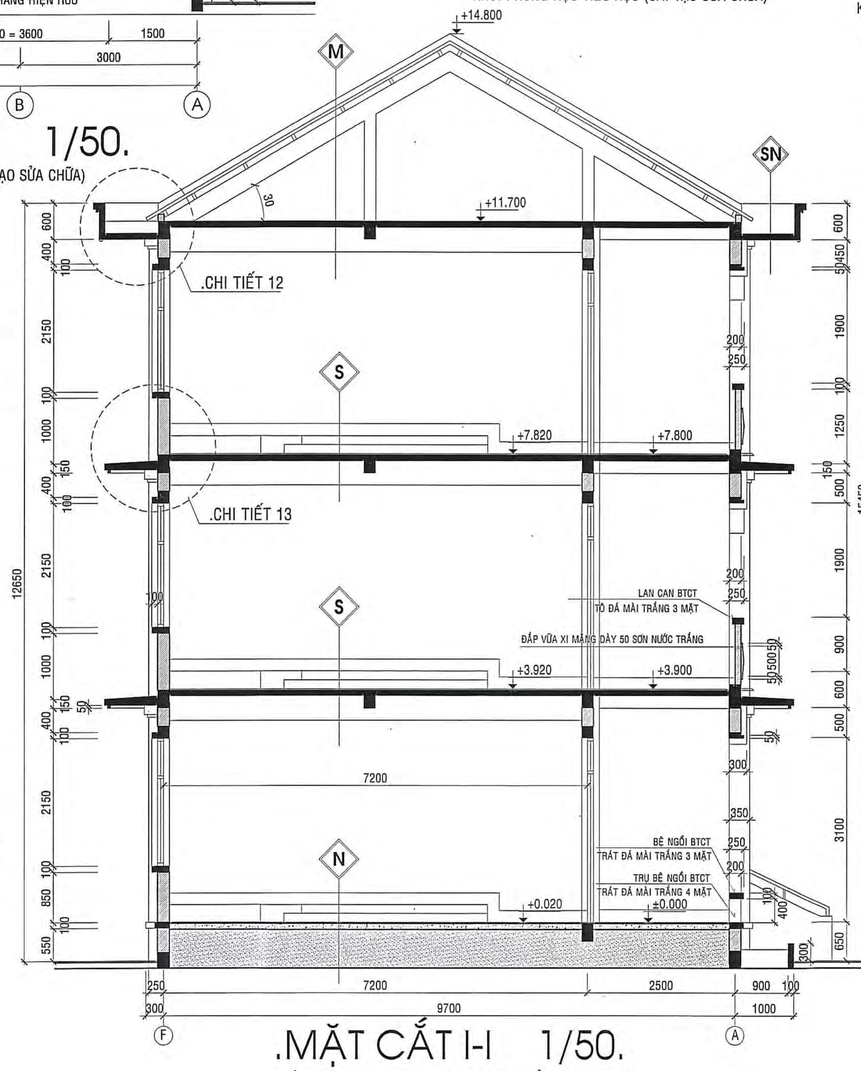

.MẶT CẮT I-I 1/50.
KHỐI PHÒNG HỌC - PHÒNG HỌC BỘ MÔN TIỂU HỌC (XÂY MỚI)

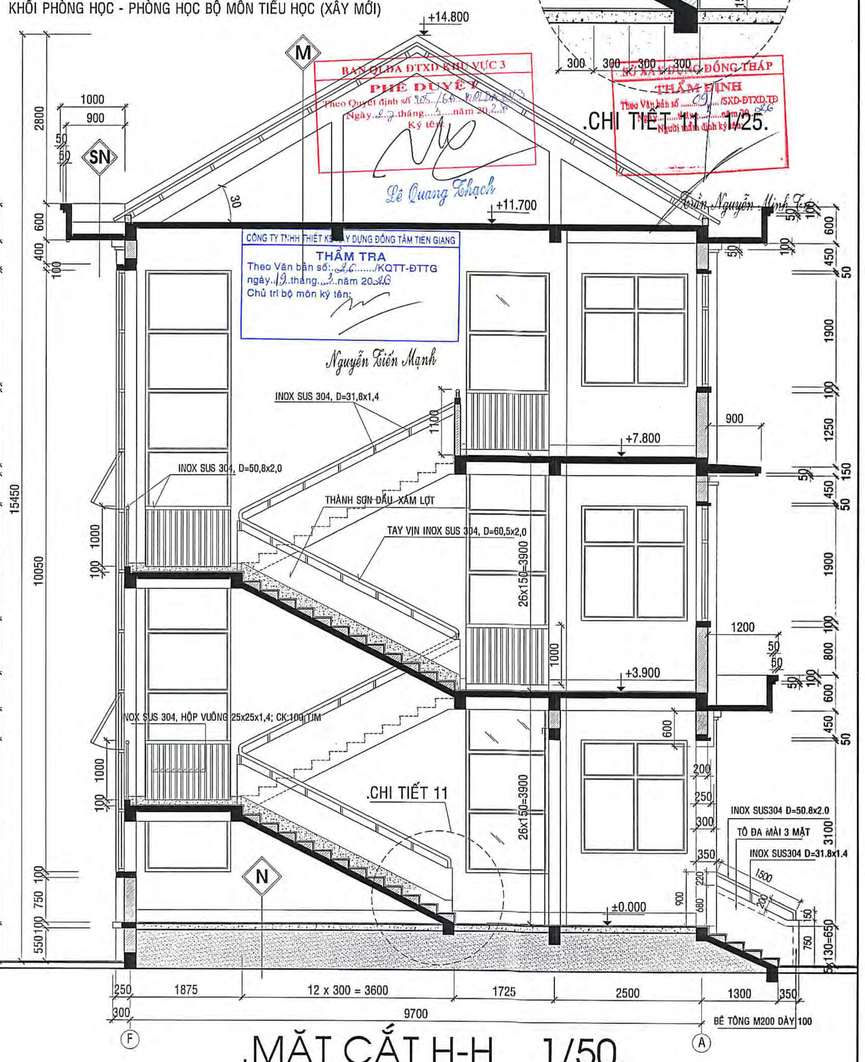

.MẶT CẮT H-H 1/50.
KHỐI PHÒNG HỌC - PHÒNG HỌC BỘ MÔN TIỂU HỌC (XÂY MỚI)

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững bền - Kiến tạo giá trị
ĐỊA CHỈ: 421/ NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : kttmmytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU (CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC; CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ)

TÊN BẢN VẼ: MẶT CẮT F-F, I-I, H-H MẶT BẰNG CẦU THANG CHI TIẾT		NGÀY: 11/2/2026 TH,CTSC-KT: 07
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC	KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI	
THIẾT KẾ	KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-BQLDA ngày 29 tháng 3 năm 2026
Ký tên: Lê Quang Khách

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 93/SNNMT-XDCB-ĐTXD,TĐ ngày 26 tháng 1 năm 2026
Người thẩm định ký tên: Trần Nguyễn Minh Tâm

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIEN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26/KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên: Nguyễn Tiến Mạnh

BC
- TAY VỊN BẬC CẤP BẰNG INOX, LÀM MỚI
- BẬC CẤP TÔ ĐÁ MÀI, LÀM MỚI
- LỚP VỮA LÓT M75
- XÂY GẠCH THẺ TẠO BẬC MỚI
- ĐỤC BỎ BẬC XÂY GẠCH HIỆN HỮU
- ĐAN BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI

N1
- ỐP MỚI CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- LÁT MỚI GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT MỚI M75
- LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ
- ĐỤC BỎ LỚP VỮA LÓT + GẠCH NỀN HIỆN HỮU.
- LỚP BT NỀN HIỆN HỮU, GIỮ LẠI

S1
- ỐP MỚI CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- LÁT MỚI GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT MỚI M75
- LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ
- ĐỤC BỎ LỚP VỮA LÓT + GẠCH LÁT SÀN HIỆN HỮU
- ĐAN SÀN BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN HIỆN HỮU, GIỮ LẠI SƠN NƯỚC MỚI

M1
- THÁO BỎ MÁI TOLE HIỆN HỮU VÀ THAY MỚI BẰNG TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU DÀY 4,5 ZEM
- XÀ GỒ THÉP HIỆN HỮU C125x50x2,5, TẬN DỤNG LẠI, VỆ SINH SẠCH SẼ, SƠN CHỐNG SÉT
- KÈO BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI
- THÁO BỎ TRẦN NHỰA CŨ VÀ THAY MỚI TOÀN BỘ BẰNG TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI CHÌM

M2
- MÁI LỢP TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU DÀY 4,5 ZEM, LÀM MỚI
- XÀ GỒ THÉP C125x50x2,5, CK: 900, LÀM MỚI
- KÈO THÉP, LÀM MỚI
- TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI CHÌM, LÀM MỚI

SN1
- LÁNG MỚI VỮA M100 TẠO DỐC VỀ LỖ THU NƯỚC.
- QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM MỚI
- ĐAN BTCT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI VỆ SINH SẠCH
- LÀM VỆ SINH LỚP VỮA TRÁT HIỆN HỮU, GIỮ LẠI SƠN NƯỚC MỚI.

BC
- BẬC CẤP TÔ ĐÁ MÀI XÁM
- LỚP VỮA LÓT M75
- XÂY GẠCH THẺ TẠO BẬC
- ĐAN BTCT ĐÁ 10x20 M250 DÀY 100
- LỚP NILON LÓT
- CÁT TÔN NỀN TƯỚI NƯỚC ĐẦM KỸ
- CÁT SAN NỀN

N
- ỐP CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- NỀN LÁT GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT M75
- ĐAN BÊTÔNG ĐÁ 10x20 M200 DÀY 100
- LỚP NILON LÓT
- CÁT TÔN NỀN TƯỚI NƯỚC ĐẦM KỸ
- CÁT SAN NỀN

S
- ỐP CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- SÀN LÁT GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT M75
- LỚP BTCT (XEM BVKC)
- LỚP VỮA TRÁT M75, SƠN NƯỚC TRẮNG

M
- MÁI LỢP TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU DÀY 4,5 ZEM
- XÀ GỒ THÉP MẠ KẼM C125x50x1,8 CK: 1000
- VÌ KÈO BTCT.
- TRẦN BTCT, TRÁT VỮA XIMĂNG, SƠN NƯỚC TRẮNG

SN
- LỚP VỮA XM M100 LÁNG TẠO DỐC VỀ HƯỚNG THOÁT NƯỚC
- QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM
- ĐAN BTCT (XEM BVKC), NGÂM NƯỚC XM NGUYÊN CHẤT
- LỚP VỮA TRÁT M75, SƠN NƯỚC TRẮNG

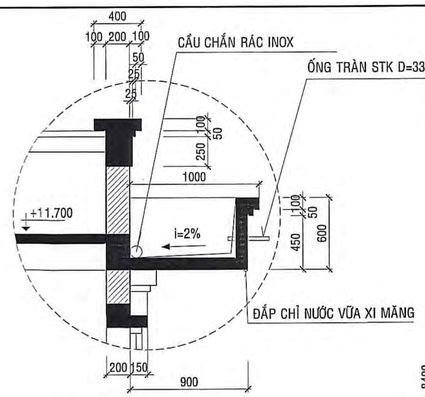

.CHI TIẾT 15 1/25.

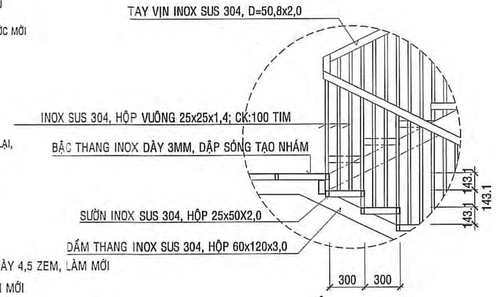

.CHI TIẾT 14 1/25.

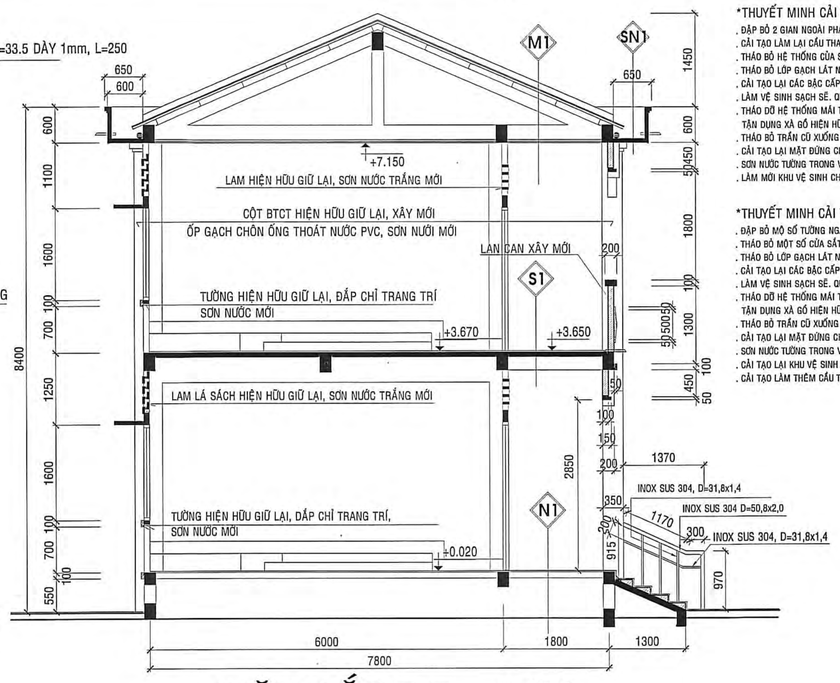

.MẶT CẮT E-E 1/50.

KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC (CẢI TẠO SỬA CHỮA)

*THUYẾT MINH CẢI TẠO SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC 2 TẦNG HIỆN HỮU:
- . ĐẬP BỎ 2 GIAN NGOÀI PHẠM HÀNH LANG LỒ GIỚI ĐH 59B
- . CẢI TẠO LÀM LẠI CẦU THANG GIAO THÔNG THOÁT HIỂM (GIỮ LẠI HỆ MÓNG VÀ CỘT HIỆN HỮU)
- . THÁO BỎ HỆ THỐNG CỬA SẮT KÍNH HIỆN HỮU ĐÃ XUỐNG CẤP, THAY BẰNG HỆ THỐNG CỬA KÍNH NHÔM
- . THÁO BỎ LỚP GẠCH LÁT NỀN SÀN HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG GẠCH CERAMIC 600x600
- . CẢI TẠO LẠI CÁC BẬC CẤP HIỆN HỮU THÀNH 5 BẬC CAO 130/BẬC, TÔ ĐÁ MÀI XÁM
- . LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ. QUÉT CHỐNG THẤM 3 LỚP HỆ THỐNG SÊ NÔ
- . THÁO DỠ HỆ THỐNG MÁI TOLE HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU 4,5ZEM. TẬN DỤNG XÀ GỒ HIỆN HỮU
- . THÁO BỎ TRẦN CŨ XUỐNG CẤP. THAY MỚI BẰNG TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI
- . CẢI TẠO LẠI MẶT ĐỨNG CHO ĐỒNG BỘ VỚI CÁC KHỐI XÂY MỚI (ỐP CỘT, LAN CAN, LAM,...)
- . SƠN NƯỚC TƯỜNG TRONG VÀ NGOÀI TOÀN BỘ CÔNG TRÌNH
- . LÀM MỚI KHU VỆ SINH CHO HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

*THUYẾT MINH CẢI TẠO SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ 2 TẦNG HIỆN HỮU:
- . ĐẬP BỎ MỘ SỐ TƯỜNG NGĂN. CẢI TẠO KHU VỰC SẢNH SINH HOẠT CHÀO CỜ (CỘT, MÁI ĐÓN, BẬC CẤP,...)
- . THÁO BỎ MỘT SỐ CỬA SẮT KÍNH HIỆN HỮU ĐÃ XUỐNG CẤP, THAY BẰNG HỆ THỐNG CỬA NHÔM KÍNH
- . THÁO BỎ LỚP GẠCH LÁT NỀN, SÀN HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG GẠCH CERAMIC 600x600
- . CẢI TẠO LẠI CÁC BẬC CẤP HIỆN HỮU THÀNH 5 BẬC CAO 130/BẬC, TÔ ĐÁ MÀI XÁM
- . LÀM VỆ SINH SẠCH SẼ. QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM HỆ THỐNG SÊ NÔ
- . THÁO DỠ HỆ THỐNG MÁI TOLE HIỆN HỮU. THAY MỚI BẰNG TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU 4,5ZEM. TẬN DỤNG XÀ GỒ HIỆN HỮU
- . THÁO BỎ TRẦN CŨ XUỐNG CẤP. THAY MỚI BẰNG TRẦN NHỰA KHUNG KIM LOẠI
- . CẢI TẠO LẠI MẶT ĐỨNG CHO ĐỒNG BỘ VỚI CÁC KHỐI XÂY MỚI (ỐP CỘT, LAN CAN, LAM,...)
- . SƠN NƯỚC TƯỜNG TRONG VÀ NGOÀI TOÀN BỘ CÔNG TRÌNH
- . CẢI TẠO LẠI KHU VỆ SINH CHO HỌC SINH
- . CẢI TẠO LÀM THÊM CẦU THANG GIAO THÔNG THOÁT HIỂM TỪ TẦNG 2 LÊN TẦNG 3

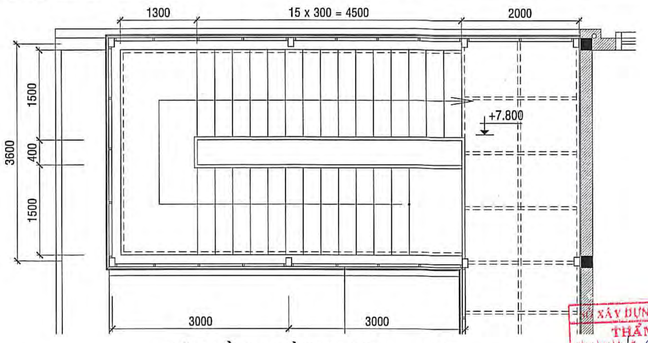

.MẶT BẰNG CẦU THANG 1/50.

KHỐI HÀNH CHÍNH (CẢI TẠO SỬA CHỮA)

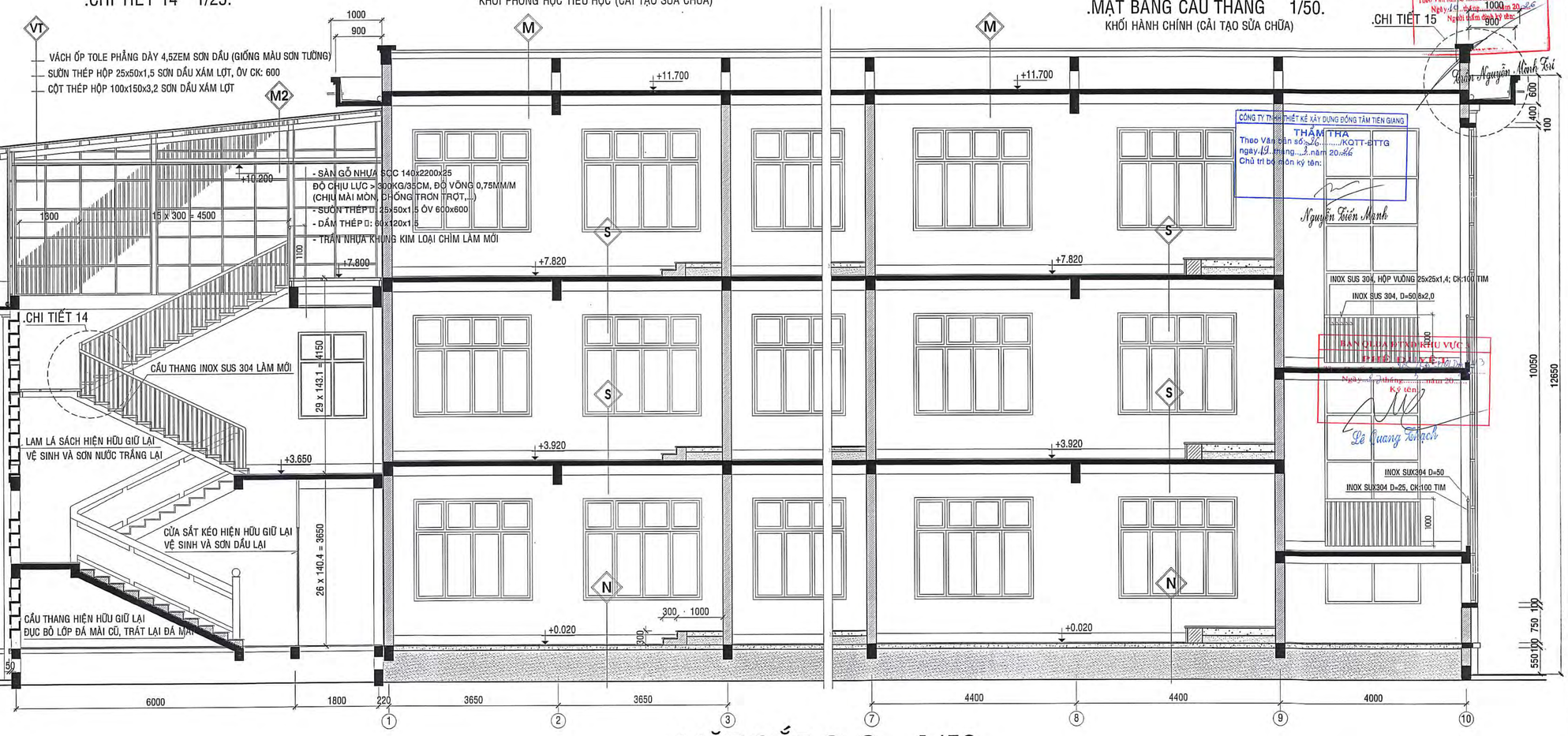

.MẶT CẮT G-G 1/50.

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững bền - Hoàng gia vững vàng
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.my1tr@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU (CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC; CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ)

TÊN BẢN VẼ: MẶT CẮT E-E, G-G MẶT BẰNG CẦU THANG CHI TIẾT		NGÀY: 10/2/2026 TH.CTSC-KT: 08
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC	KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI	
THIẾT KẾ	KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 39 /SXD-DTXD.TD
Ngày 15 tháng 1 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-BTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Tiến Mạnh

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN KHU VỰC
Ngày 9 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Tạch

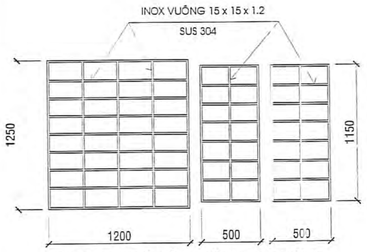

- KHUNG BẢO VỆ S1 - Đ1 1/25.

INOX VUÔNG 15 x 15 x 1.2 LIÊN KẾT HÀN, BẮT VÍT VÀO KHUNG, SỐ LƯỢNG 08 BỘ

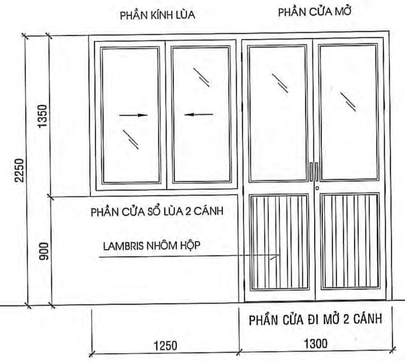

- CỬA SỔ S1 - CỬA ĐI Đ1 1/25.

CỬA SỔ LÙA 2 CÁNH - CỬA ĐI MỞ 2 CÁNH, KHUNG NHÔM HỆ 1000 SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM, KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM. PHỤ KIỆN: BẢN LỀ, CHỐT GIÓ, Ổ KHOÁ, TAY NẮM...SỐ LƯỢNG: 08 BỘ

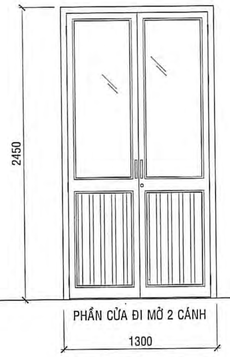

- CỬA ĐI Đ2* 1/25.

CỬA ĐI MỞ 2 CÁNH, KHUNG NHÔM HỆ 1000 SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM, KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM. PHỤ KIỆN: BẢN LỀ BẬT TỰ ĐỘNG 2 CHIỀU, TAY NẮM...SỐ LƯỢNG: 02 BỘ

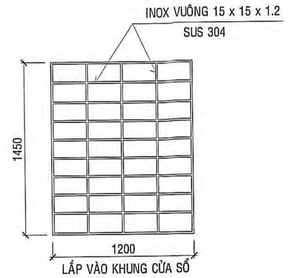

- KHUNG BẢO VỆ S3A 1/25.

INOX VUÔNG 15 x 15 x 1.2 LIÊN KẾT HÀN, BẮT VÍT VÀO KHUNG, SỐ LƯỢNG 02 BỘ

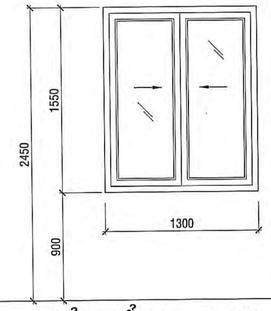

- CỬA SỔ S3A 1/25.

CỬA SỔ LÙA 2 CÁNH, KHUNG NHÔM HỆ 1000 SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM, KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM. CHỐT CÀI, TAY NẮM...SỐ LƯỢNG: 02 BỘ

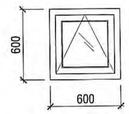

- S7 1/25.

CỬA SỔ BẬT CHỐNG 1 CÁNH, KHUNG NHÔM HỆ 700, KÍNH MỜ 6MM, SỐ LƯỢNG: 16 BỘ

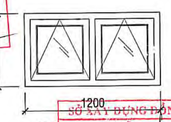

- S8 1/25.

CỬA SỔ BẬT CHỐNG 2 CÁNH, KHUNG NHÔM HỆ 700, KÍNH MỜ 6MM, SỐ LƯỢNG: 08 BỘ

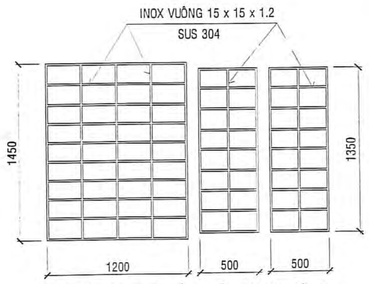

- KHUNG BẢO VỆ S3 - Đ2 1/25.

INOX VUÔNG 15 x 15 x 1.2 LIÊN KẾT HÀN, BẮT VÍT VÀO KHUNG, SỐ LƯỢNG 08 BỘ

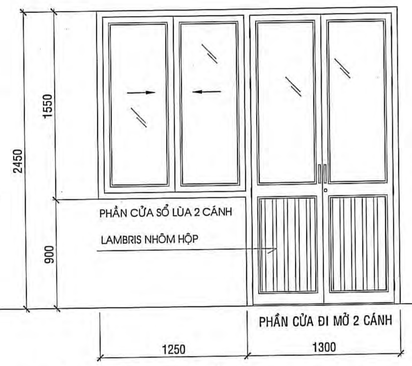

- CỬA SỔ S3 - CỬA ĐI Đ2 1/25.

CỬA SỔ LÙA 2 CÁNH - CỬA ĐI MỞ 2 CÁNH, KHUNG NHÔM HỆ 1000 SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM, KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM. PHỤ KIỆN: BẢN LỀ, CHỐT GIÓ, Ổ KHOÁ, TAY NẮM...SỐ LƯỢNG: 08 BỘ

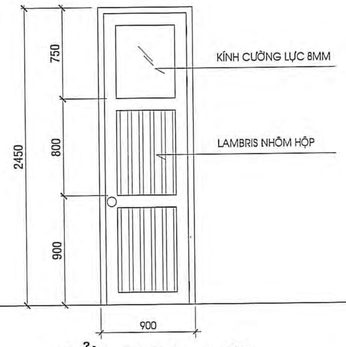

- CỬA ĐI Đ4 1/25.

CỬA ĐI MỞ 1 CÁNH, KHUNG NHÔM HỆ 1000 SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM, KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM. PHỤ KIỆN: BẢN LỀ, KHOÁ, TAY NẮM, SL: 10BỘ

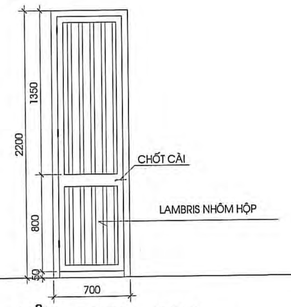

- CỬA ĐI Đ5 1/25.

CỬA ĐI MỞ 1 CÁNH, KHUNG NHÔM HỆ 1000 SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM, SL: 20 BỘ

- CỬA ĐI Đ5' 1/25.

CỬA ĐI MỞ 1 CÁNH, KHUNG NHÔM HỆ 1000 SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM, SL: 04 BỘ

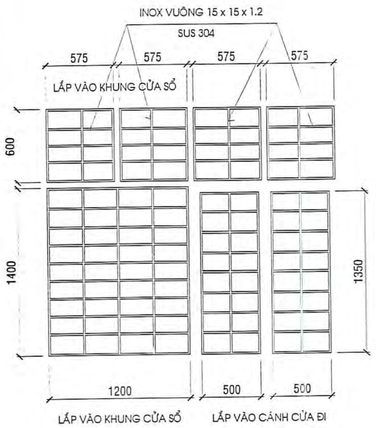

- KHUNG BẢO VỆ S5 - Đ3 1/25.

INOX VUÔNG 15 x 15 x 1.2 LIÊN KẾT HÀN, BẮT VÍT VÀO KHUNG, SỐ LƯỢNG 24 BỘ

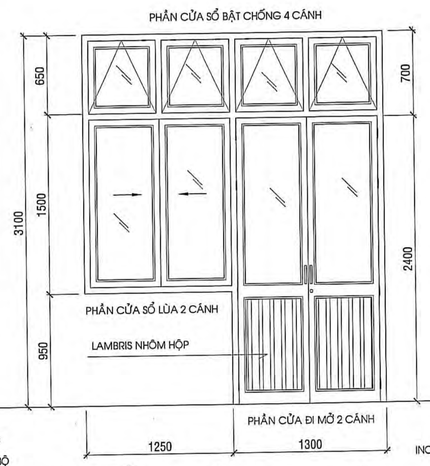

- CỬA SỔ S5 - CỬA ĐI Đ3 1/25.

CỬA SỔ LÙA 2 CÁNH - CỬA ĐI MỞ 2 CÁNH, CỬA BẬT CHỐNG 4 CÁNH BÊN TRÊN KHUNG NHÔM HỆ 1000 SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM, KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM. PHỤ KIỆN: BẢN LỀ, CHỐT GIÓ, Ổ KHOÁ, TAY NẮM, CÂN CHỐNG...SỐ LƯỢNG: 24 BỘ

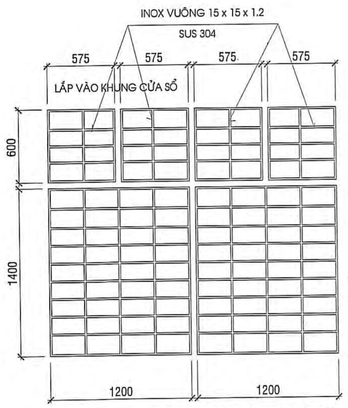

- KHUNG BẢO VỆ S6 1/25.

INOX VUÔNG 15 x 15 x 1.2 LIÊN KẾT HÀN, BẮT VÍT VÀO KHUNG, SỐ LƯỢNG 24 BỘ

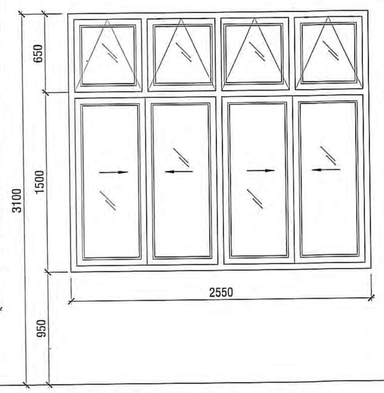

- CỬA SỔ S6 1/25.

CỬA SỔ LÙA 4 CÁNH, CỬA BẬT CHỐNG 4 CÁNH BÊN TRÊN, KHUNG NHÔM HỆ 1000 SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM, KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM. PHỤ KIỆN: CHỐT CÀI, TAY NẮM...SỐ LƯỢNG: 24 BỘ

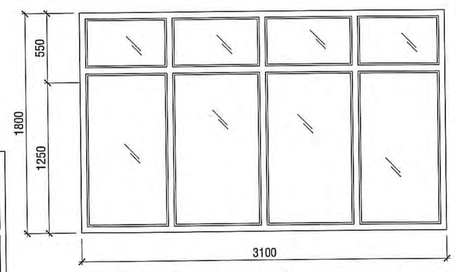

.CT. KHUNG NHÔM K5 1/50

KHUNG NHÔM HỆ 1000, SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM
KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM, SỐ LƯỢNG: 04 KHUNG

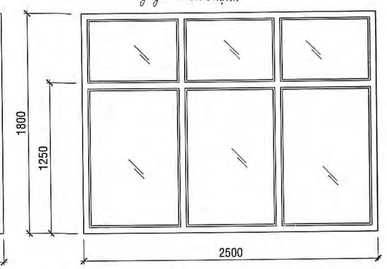

.CT. KHUNG NHÔM K6 1/50

KHUNG NHÔM HỆ 1000, SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM
KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM, SỐ LƯỢNG: 01 KHUNG

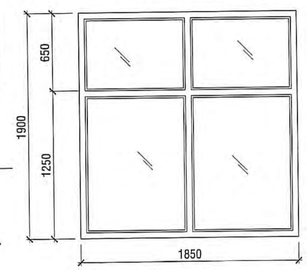

.CT. KHUNG NHÔM K7 1/50

KHUNG NHÔM HỆ 1000, SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM
KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM, SỐ LƯỢNG: 03 KHUNG

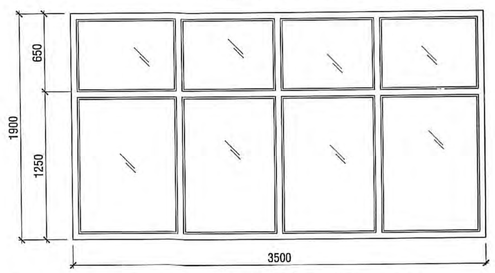

.CT. KHUNG NHÔM K8 1/50

KHUNG NHÔM HỆ 1000, SƠN TĨNH ĐIỆN XÁM
KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM, SỐ LƯỢNG: 02 KHUNG

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững tin - Xây dựng niềm tin
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: kitm.my.tho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU (CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC; CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ)

TÊN BẢN VẼ: CHI TIẾT CỬA		NGÀY: 1.6.2/2026
		TH,CTSC-KT:09
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC	KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI	
THIẾT KẾ	KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ...
Ngày ... tháng ... năm 20...
Ký tên:
Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: ...09.../SXD-ĐTXD,TD
Ngày ... tháng ... năm 20...
Chủ trì thẩm định:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: ...26...../KQTT-ĐTTG
ngày 19...tháng...2...năm 2026
Chủ trì bộ môn kỹ tên:
Nguyễn Tiến Mạnh

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI	GIÁM ĐỐC	
Sáng tạo nghệ thuật, thăng tiến cùng Việt Nam	NGUYỄN VĂN TRỌNG	
ĐỊA CHỈ: 42/11 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP		
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com		

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 (CẤP NƯỚC) MẶT BẰNG TẦNG 2 (CẤP NƯỚC)	NGÀY: 10/2026	
	TH,CTSC-N: 01	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK NƯỚC	KS. PHAN VĂN ĐẬU	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN DUY THANH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

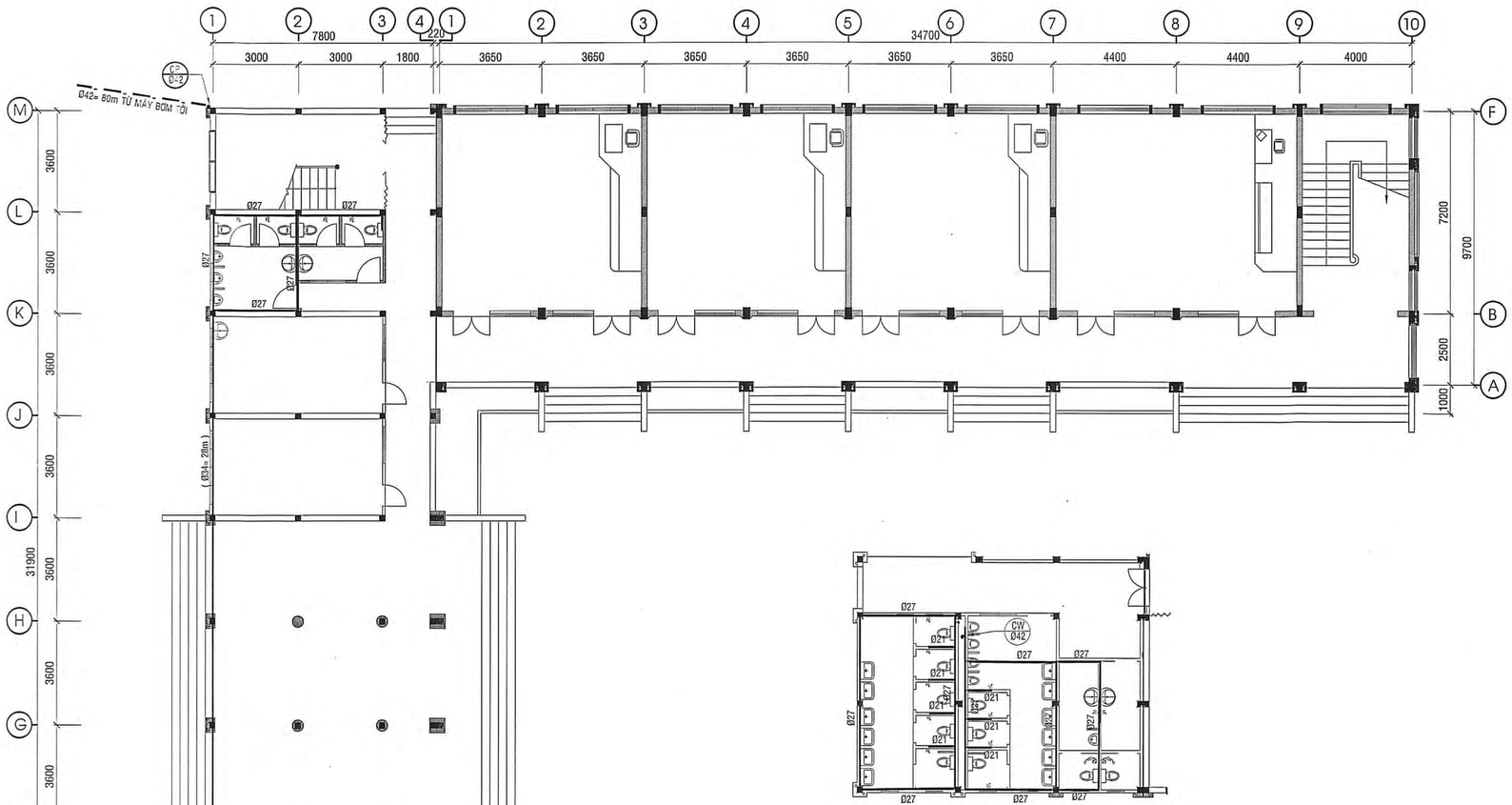

.MẶT BẰNG TẦNG 2, 1/100
(CẤP NƯỚC)

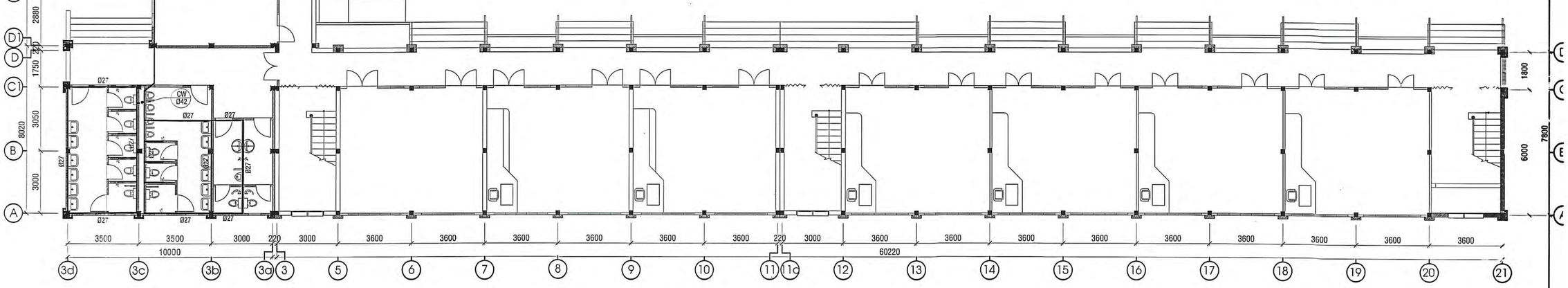

.MẶT BẰNG TẦNG 1 1/100. (CẤP NƯỚC)

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...04.../SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày ...10... tháng ...1... năm 20...26
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ...165/QĐ-BQLDA...
Ngày ...12... tháng ...1... năm 20...26
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số ...26.../KQTT-ĐTTG
ngày ...19... tháng ...1... năm 20...26
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Trường Phong

BẢNG KÝ HIỆU CẤP NƯỚC

KÝ HIỆU VẬT TƯ	DIỄN GIẢI
Ø42	ỐNG ĐẨY CỦA MÁY BƠM - ĐƯỜNG KÍNH ỐNG
Ø34 (Ø42.....Ø60)	ỐNG CẤP NƯỚC - ĐƯỜNG KÍNH ỐNG
CP Ø42	ỐNG ĐỨNG CẤP TỪ BỂ NGẦM LÊN MÁI - ĐƯỜNG KÍNH
CW Ø49	ỐNG ĐỨNG CẤP NƯỚC LẠNH - ĐƯỜNG KÍNH
V1	VAN ĐỒNG KHÓA 2 CHIỀU
V1C	VAN ĐỒNG KHÓA 1 CHIỀU
VĐ	VAN PVC Ø34 KHÓA 2 CHIỀU, XẢ ĐÁY BỒN INOX
V6	VAN PVC KHÓA 2 CHIỀU, CHĂM NƯỚC LẠNH
RC ; LP	RÁC CỌ THÁO LẮP ĐƯỜNG ỐNG ; LÚPPÊ (HÚT NƯỚC)
; PĐ1	MÁY BƠM NƯỚC SINH HOẠT ; RƠLE PHAO ĐIỆN BẢO VỆ MÁY BƠM

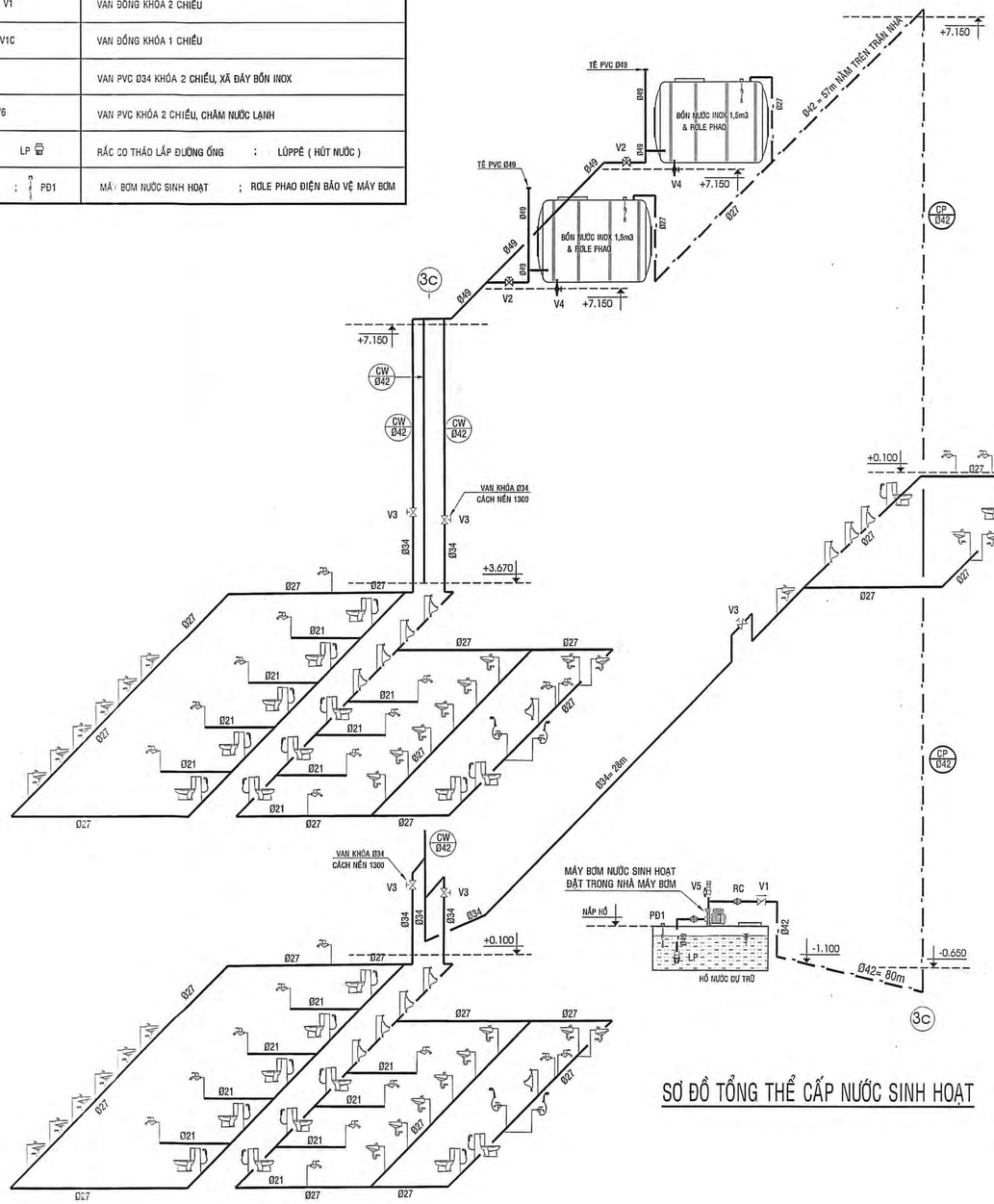

SƠ ĐỒ TỔNG THỂ CẤP NƯỚC SINH HOẠT

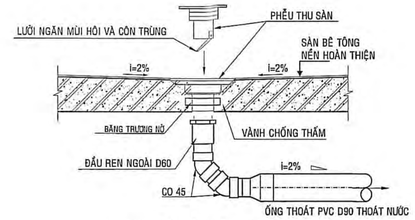

CHI TIẾT LẮP ĐẶT PHỄU THU SÀN

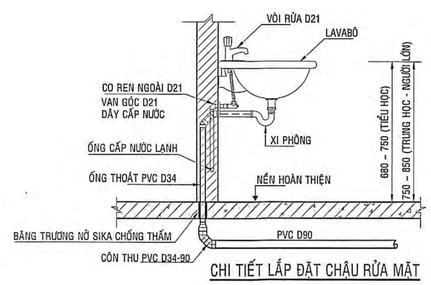

CHI TIẾT LẮP ĐẶT CHẬU RỬA MẶT

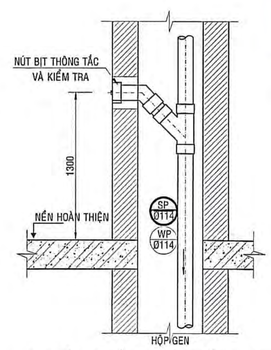

CHI TIẾT TÊ KIỂM TRA TRÊN ỐNG ĐỨNG

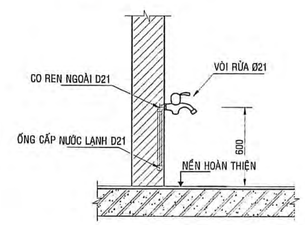

CHI TIẾT LẮP ĐẶT VÒI NƯỚC

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững tin tiến bước cùng sông Vàm
ĐỊA CHỈ: 427/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: SƠ ĐỒ TỔNG THỂ CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHI TIẾT TÊ KIỂM TRA TRÊN ỐNG ĐỨNG CHI TIẾT LẮP ĐẶT CHẬU RỬA MẶT		NGÀY: ../../2026 TH,CTSC-N: 02
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK NƯỚC	KS. PHAN VĂN ĐẬU	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN DUY THANH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

THUYẾT MINH CHUNG:

- CAO TRÌNH -0.650 TƯƠNG ĐƯƠNG MẶT SÀN HOÀN THIỆN. (THEO BẢN VẼ KIẾN THÚC)

1/- HỆ THỐNG CẤP THOÁT NƯỚC & PCCC THIẾT KẾ THEO TIÊU CHUẨN:
* TCVN 4513:1988 "CẤP NƯỚC BÊN TRONG NHÀ"
* TCVN 4474:1987 "THOÁT NƯỚC BÊN TRONG NHÀ"
* LẮP ĐẶT THIẾT BỊ VỆ SINH THEO QUYẾT ĐỊNH 878/QĐ-BGDĐT, NGÀY 01-3-2021;
* QCVN 14: 2008/BTNMT "QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ NƯỚC THẢI SINH HOẠT"
* QCVN 06: 2022/BXD "QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH"
* SỬA ĐỔI 01:2023 QCVN 06:2022/BXD "QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH"
* TCVN 3890:2023 "PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH - TRANG BỊ, BỐ TRÍ , KIỂM TRA BẢO DƯỠNG"
* CÁC TIÊU CHUẨN KHÁC THEO QUI ĐỊNH HIỆN HÀNH

2/- CÁC CHỈ ĐỊNH CHUNG CHO CẤP THOÁT NƯỚC:
- ỐNG CẤP THOÁT NƯỚC YÊU CẦU ÁP LỰC KHÔNG ĐƯỢC NHỎ HƠN ÁP LỰC GHI TRONG BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ, CÁC CHỈ ĐỊNH KHÁC NHƯ: ĐỘ DÀY.....TÙY THUỘC VÀO CÔNG NGHỆ TỪNG NHÀ SẢN SUẤT
- HỆ THỐNG ỐNG CẤP THOÁT NƯỚC CHÔN NGẦM HOÀN TOÀN TRONG NỀN NHÀ, TRONG TƯỜNG,
- ỐNG THOÁT NƯỚC NẰM NGANG TRONG TRẦN NHÀ & NỀN KHU VỆ SINH DỐC 2% VỀ PHÍA THOÁT NƯỚC,
- LÒNG MÁNG SÊ NÔ TẠO DỐC 1% VỀ PHÍA LỖ THU NƯỚC
- ỐNG VÀ PHỤ KIỆN NHƯ: CO, TÊ, VAN..... SỬ DỤNG CÙNG NHÀ SẢN XUẤT
- TẠI CÁC MỐI NỐI DÙNG 2 CO LỆCH 135 ĐỘ, TÊ CHỮ Y LỆCH 135 ĐỘ, HƯỚNG DỐC VỀ PHÍA THOÁT NƯỚC
- TRƯỚC KHI THI CÔNG CÁC THIẾT BỊ VỆ SINH NHƯ: BỆ XÍ, LAVABÔ, MÁY BƠM NƯỚC.....NHÀ CUNG CẤP THIẾT BỊ BỔ SUNG CATOLOR HƯỚNG DẪN CHI TIẾT LẮP ĐẶT
- THIẾT BỊ ĐIỆN NHƯ: DÂY DẪN, CB.....DÙNG CHO HỆ ĐIỀU KHIỂN MÁY BƠM CÙNG NHÀ SẢN XUẤT VỚI HỆ THỐNG ĐIỆN

1/- GIẢI PHÁP CẤP NƯỚC:
- NGUỒN NƯỚC SINH HOẠT LẤY TỪ MẠNG LƯỚI CẤP NƯỚC SINH HOẠT NÔNG THÔN VÀ LẮP ĐẶT ĐỒNG HỒ NƯỚC TRƯỚC KHI CUNG CẤP VÀO CÁC THIẾT BỊ DÙNG NƯỚC NHƯ: LAVABÔ, VÒI RỬA, BỆ XÍ.....,
- CẤP NƯỚC CHỌN GIẢI PHÁP HỒ NƯỚC NGẦM VÀ KÉT NƯỚC TRÊN MÁI
- HỒ NƯỚC DỰ TRỮ DÙNG CHO SINH HOẠT CHUNG VỚI HỒ NƯỚC DỰ TRỮ DÙNG CHO CHỮA CHÁY
- ỐNG VÀ PHỤ KIỆN DÙNG LOẠI NHỰA PVC (CO, TÊ, VAN.....) SỬ DỤNG CÙNG NHÀ SẢN XUẤT

2/- GIẢI PHÁP THOÁT NƯỚC:
- HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MƯA VÀ NƯỚC THẢI SINH HOẠT THOÁT NƯỚC RIÊNG BIỆT
- HƯỚNG THOÁT NƯỚC TRONG KHUÔN VIÊN TRƯỜNG THEO TUYẾN CỐNG D300 RA CON RẠCH PHÍA SAU TRƯỜNG. VÀ GIỮ NGUYÊN HIỆN TRẠNG CỐNG THOÁT NƯỚC D220 HIỆN HỮU.
- TOÀN BỘ NẠO VÉT BÙN TRONG RÃNH, CỐNG THOÁT NƯỚC HIỆN HỮU
- GẮN KHU VỆ SINH BỂ TRÍ HẦM TỰ HOẠI, XỬ LÝ CỤC BỘ NƯỚC XÍ, TIỂU ..TRƯỚC KHI ĐI RA MẠNG LƯỚI THOÁT NƯỚC CHUNG
- NƯỚC MƯA TRÊN MÁI THU VỀ ỐNG ĐỨNG CẤP THEO CÁC HÀNG CỘT XUỐNG HỐ GA XUNG QUANH NHÀ
- TOÀN BỘ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MƯA GOM VÀO HỐ GA & VÀ RÃNH
- TRƯỚC KHI THI CÔNG CÁC THIẾT BỊ VỆ SINH NHƯ: BỆ XÍ, LAVABÔ.....NHÀ CUNG CẤP THIẾT BỊ BỔ SUNG CATOLOR HƯỚNG DẪN CHI TIẾT LẮP ĐẶT
- TRANG BỊ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI, ĐẠT CỘT A, QCVN 14: 2008/BTNMT, TRƯỚC KHI CHO RA MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI
- SÂN ĐƯỜNG CÓ ĐỘ DỐC VỀ CÁC HỐ GA THU NƯỚC ĐÃ ĐƯỢC BỐ TRÍ TRÊN BẢN VẼ THOÁT NƯỚC TỔNG THỂ

3/- GIẢI PHÁP PCCC:
- NGUỒN NƯỚC CHỮA CHÁY LẤY TỪ HỒ NƯỚC DỰ TRỮ BTCT, V= 100m3, CHUNG VỚI NƯỚC SINH HOẠT

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 09 /SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày tháng năm 20.....
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105 /QĐ-QLDA KV3
Ngày 27 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Tăng

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Trường Phong

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì lợi ích cộng đồng
ĐỊA CHỈ: 427/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3577278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 3 (CẤP NƯỚC)		NGÀY: 11/2/2026
		TH,CTSC-N: 03
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK NƯỚC	KS. PHAN VĂN ĐẬU	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN DUY THANH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

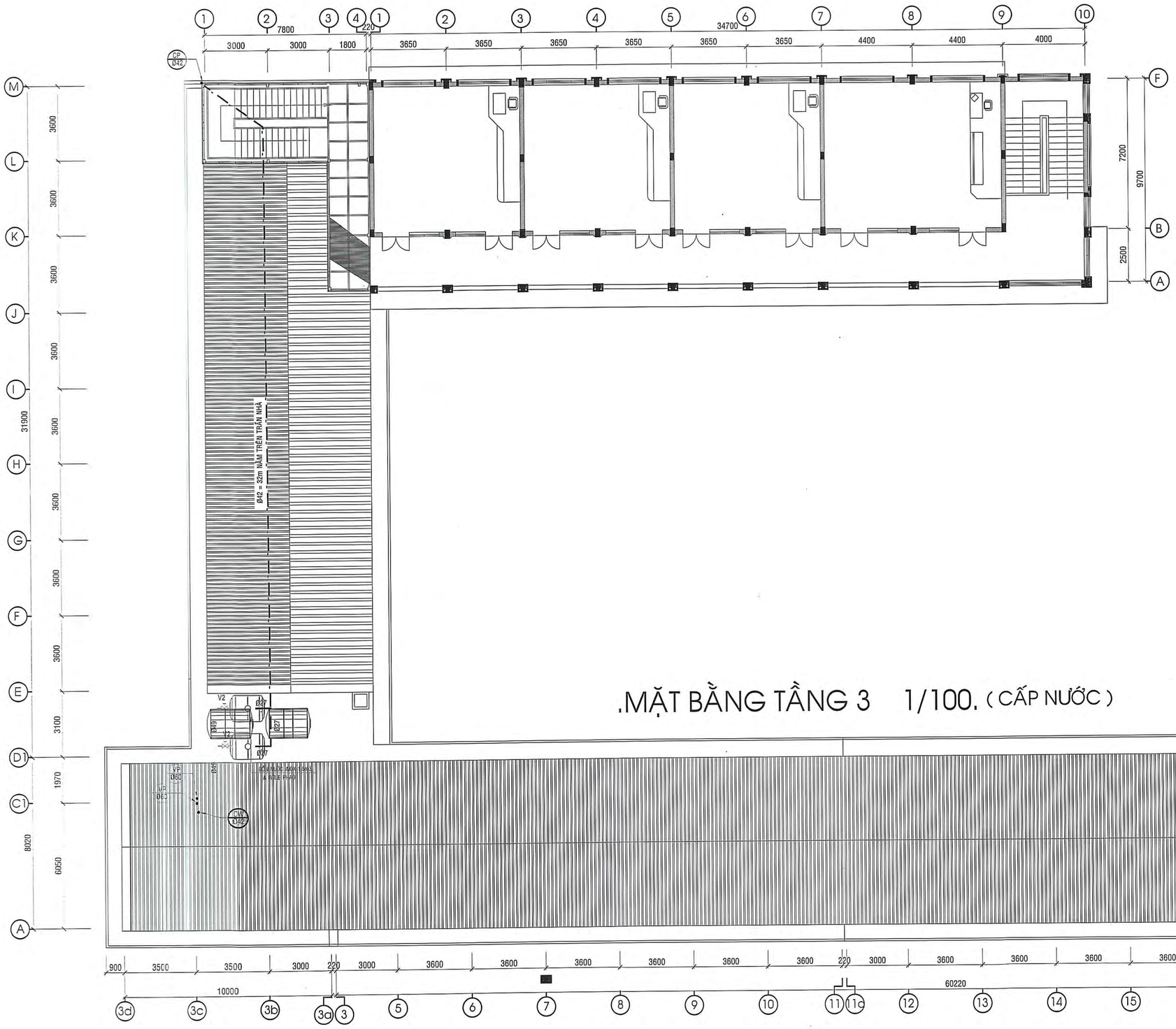

.MẶT BẰNG TẦNG 3 1/100. (CẤP NƯỚC)

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...29..../SXD-ĐTXD.TD
Ngày ..10.. tháng ..3.. năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: ...26...../KQTT-ĐTTG
ngày ..11.. tháng ..2.. năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Trường Phong

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 08/QĐ-BQLDA KV3
Ngày ..12.. tháng ..3.. năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì một thế giới tốt đẹp hơn cùng Việt Nam
ĐỊA CHỈ: 427/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 (THOÁT NƯỚC)	NGÀY: 10/2/2026
	TH,CTSC-N: 04

CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK NƯỚC	KS. PHAN VĂN ĐẬU	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN DUY THANH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

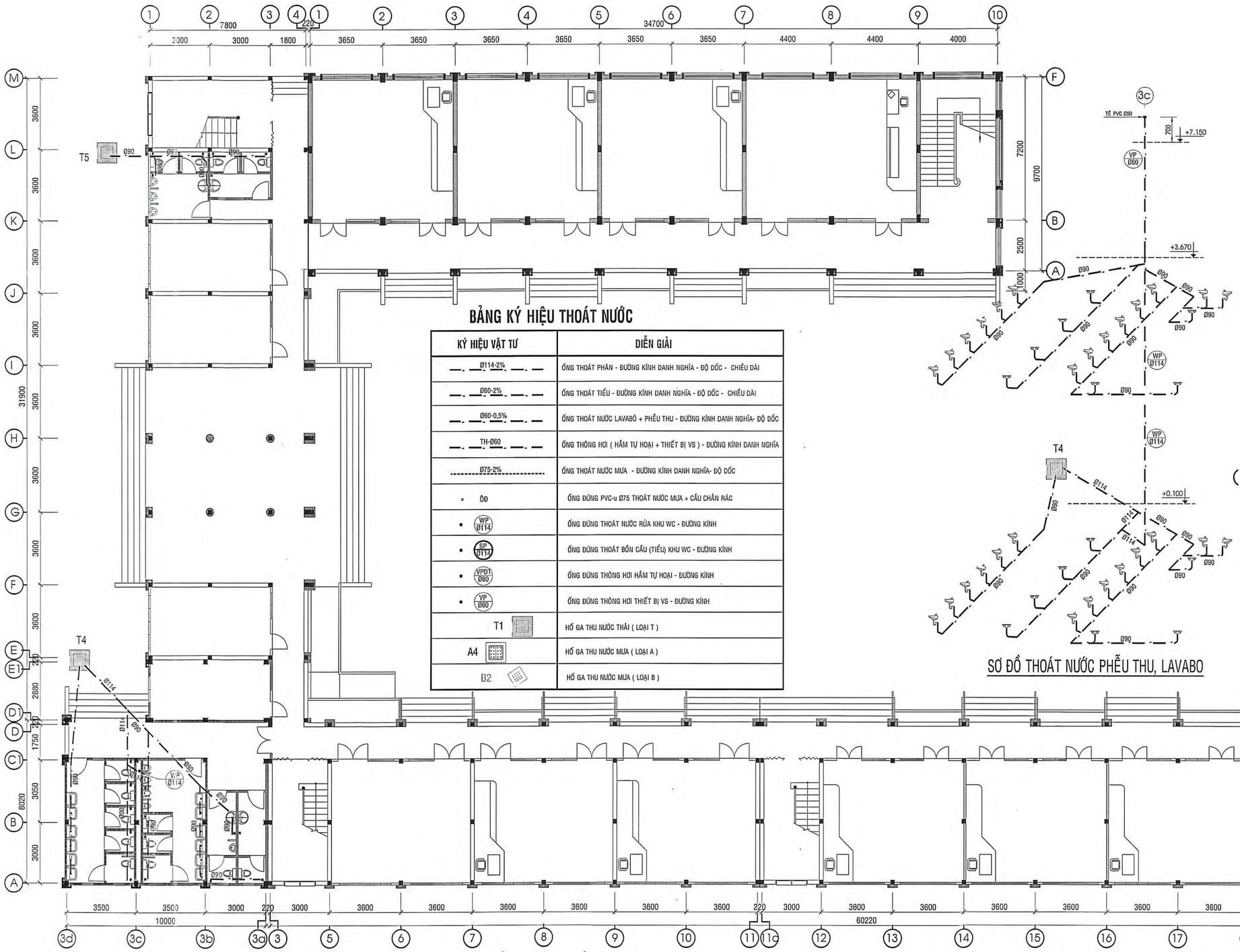

BẢNG KÝ HIỆU THOÁT NƯỚC

KÝ HIỆU VẬT TƯ	DIỄN GIẢI
Ø114-2%	ỐNG THOÁT PHÂN - ĐƯỜNG KÍNH DANH NGHĨA - ĐỘ DỐC - CHIỀU DÀI
Ø60-2%	ỐNG THOÁT TIỂU - ĐƯỜNG KÍNH DANH NGHĨA - ĐỘ DỐC - CHIỀU DÀI
Ø60-0,5%	ỐNG THOÁT NƯỚC LAVABÔ + PHỄU THU - ĐƯỜNG KÍNH DANH NGHĨA- ĐỘ DỐC
TH-Ø60	ỐNG THÔNG HƠI (HẦM TỰ HOẠI + THIẾT BỊ VS) - ĐƯỜNG KÍNH DANH NGHĨA
Ø75-2%	ỐNG THOÁT NƯỚC MƯA - ĐƯỜNG KÍNH DANH NGHĨA- ĐỘ DỐC
ÔD	ỐNG ĐỨNG PVC-u Ø75 THOÁT NƯỚC MƯA + CẦU CHẮN RÁC
WP Ø114	ỐNG ĐỨNG THOÁT NƯỚC RỬA KHU WC - ĐƯỜNG KÍNH
SP Ø114	ỐNG ĐỨNG THOÁT BỒN CẦU (TIỂU) KHU WC - ĐƯỜNG KÍNH
VPDT Ø60	ỐNG ĐỨNG THÔNG HƠI HẦM TỰ HOẠI - ĐƯỜNG KÍNH
VP Ø60	ỐNG ĐỨNG THÔNG HƠI THIẾT BỊ VS - ĐƯỜNG KÍNH
T1	HỐ GA THU NƯỚC THẢI (LOẠI T)
A4	HỐ GA THU NƯỚC MƯA (LOẠI A)
B2	HỐ GA THU NƯỚC MƯA (LOẠI B)

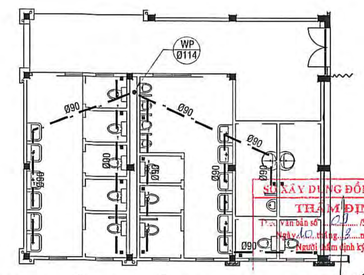

.MẶT BẰNG TẦNG 2, 1/100
(THOÁT NƯỚC PHỄU THU, LAVABO,)

SOÁT XÉT THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 21 /SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tài

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP TRUNG AN
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 04/KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Trường Phong

GHI CHÚ:
- ỐNG THOÁT NƯỚC NẰM NGANG TRONG TRẦN, NỀN: CÓ ĐỘ DỐC 2% VỀ PHÍA THOÁT NƯỚC;
- NỀN, SÀN VỆ SINH: CÓ ĐỘ DỐC 2% VỀ PHÍA PHỄU THU NƯỚC;

SƠ ĐỒ THOÁT NƯỚC PHỄU THU, LAVABO

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105 /QĐ-QLDA KV3
Ngày 5 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

.MẶT BẰNG TẦNG 1 1/100. (THOÁT NƯỚC PHỄU THU, LAVABO,)

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: SƠ ĐỒ THOÁT NƯỚC PHỄU THU, LAVABO MẶT BẰNG TẦNG 1 (THOÁT NƯỚC PHỄU THU, LAVABO,) MẶT BẰNG TẦNG 2 (THOÁT NƯỚC PHỄU THU, LAVABO,)	NGÀY: 16/2/2026 TH,CTSC-N: 05
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH
CHỦ TRÌ TK NƯỚC	KS. PHAN VĂN ĐẬU
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN DUY THANH
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG

THỐNG KÊ VẬT TƯ

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	XUẤT SỨ	ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT TƯƠNG ĐƯƠNG
1	ỐNG PVC-U Ø21	M	120	VNLD	ÁP SUẤT>= 12 BAR, NHỰA XÁM
	ỐNG PVC-U Ø27	M	130	VNLD	ÁP SUẤT>= 12 BAR, NHỰA XÁM
	ỐNG PVC-U Ø34	M	85	(nt)	ÁP SUẤT>= 12 BAR, NHỰA XÁM
	ỐNG PVC-U Ø42	M	20	(nt)	ÁP SUẤT>= 9 BAR, NHỰA XÁM
	ỐNG PVC-U Ø42 (BƠM NƯỚC)	M	110	(nt)	ÁP SUẤT>= 9 BAR, NHỰA XÁM
	ỐNG PVC-U Ø49	M	14	(nt)	ÁP SUẤT>= 9 BAR, NHỰA XÁM
	ỐNG PVC-U Ø60	M	45	(nt)	ÁP SUẤT>= 6 BAR, NHỰA XÁM
	ỐNG PVC-U Ø75 (THOÁT NƯỚC MƯA)	M	475	(nt)	ÁP SUẤT>= 4 BAR, NHỰA XÁM
	ỐNG PVC-U Ø90	M	85	(nt)	ÁP SUẤT>= 3 BAR, NHỰA XÁM
	ỐNG PVC-U Ø114	M	50	(nt)	ÁP SUẤT>= 3 BAR, NHỰA XÁM
	ỐNG PVC-U Ø168	M	3	(nt)	ÁP SUẤT>= 3 BAR, NHỰA XÁM
2	CO PVC Ø21 (90độ- 135độ)	CÁI	195	(nt)	NHỰA XÁM LOẠI DÀY
	CO PVC Ø27 (90độ- 135độ)	CÁI	65	(nt)	(nt)
	CO PVC Ø34 (90độ- 135độ)	CÁI	60	(nt)	(nt)
	CO PVC Ø42 (90độ- 135độ)	CÁI	11	(nt)	(nt)
	CO PVC Ø49 (90độ- 135độ)	CÁI	8	(nt)	(nt)
	CO PVC Ø60 (90độ- 135độ)	CÁI	22	(nt)	(nt)
	CO PVC Ø75 (90độ- 135độ)	CÁI	50	(nt)	(nt)
	CO PVC Ø90 (90độ- 135độ)	CÁI	29	(nt)	(nt)
	CO PVC Ø114 (90độ- 135độ)	CÁI	45	(nt)	(nt)
	CO PVC Ø168 (90độ)	CÁI	2	(nt)	(nt)
3	TÊ PVC Ø27	CÁI	125	(nt)	(nt)
	TÊ PVC Ø34	CÁI	10	(nt)	(nt)
	TÊ PVC Ø49	CÁI	6	(nt)	(nt)
	TÊ PVC Ø60	CÁI	18	(nt)	(nt)
	TÊ PVC Ø75	CÁI	42	(nt)	(nt)
	TÊ PVC Ø90	CÁI	65	(nt)	(nt)
4	TÊ PVC Ø114	CÁI	37	(nt)	(nt)
	KHÂU RĂNG TRONG (NGOÀI) REN ĐỒNG PVC Ø34	CÁI	12	(nt)	(nt)
5	KHÂU RĂNG TRONG (NGOÀI) REN ĐỒNG PVC Ø42	CÁI	6	(nt)	(nt)
6	KHÂU RÚT PVC Ø27x Ø21	CÁI	105	(nt)	(nt)
7	KHÂU RÚT PVC Ø34x Ø27	CÁI	13	(nt)	(nt)
8	KHÂU RÚT PVC Ø49x Ø42	CÁI	6	(nt)	(nt)
9	KHÂU RÚT PVC Ø90x Ø60 ; PVC Ø90x Ø60	CÁI	38 ; 18	(nt)	(nt)
10	KHÂU RÚT PVC Ø90x Ø34 ; PVC Ø114x Ø75	CÁI	34 ; 3	(nt)	(nt)
11	CO RĂNG THAU TRONG (NGOÀI) PVC Ø21	CÁI	98	(nt)	(nt)
13	KHỞI THỦY PVC Ø114 x Ø75	CÁI	3	(nt)	Loại dày, vặn bolon
14	MÓC NHỰA CÁC LOẠI	CÁI	200	(nt)	NHỰA XÁM LOẠI DÀY
15	BÀN CẦU CAO	CÁI	24	(nt)	Bàn cầu 2 khối, nắp êm, 2 nhấn. tương đương Thiên Thanh
16	VÒI XỊT VỆ SINH	CÁI	24	(nt)	Cổ xoay 360 độ, . tương đương INAX
17	VAN GÓC Ø21 (BỆ XÍ + VÒI XỊT)	CÁI	24	(nt)	Dùng để khóa nước hoặc giảm áp cho thiết bị 2 đầu nước, dây cấp 2 đầu, . tương đương INAX
18	BỒN TIỂU TREO (NGƯỜI LỚN)	CÁI	13	(nt)	Bồn tiểu treo tường, hệ thống xả vành, (chống bám bẩn, diệt khuẩn siêu bền) tương đương Thiên Thanh
19	NÚT ẤN TIỂU XẢ TỰ ĐỘNG NGẮT + XI PHÔNG	CÁI	13	(nt)	Nút ấn áp lực 0,07 MPa - 0,76 MPa, Bộ xã nhựa, xi phông thoát nước và chống hôi. tương đương INAX

THỐNG KÊ VẬT TƯ

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	XUẤT SỨ	ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT TƯƠNG ĐƯƠNG
20	CHẬU RỬA LAVABO	CÁI	31	(nt)	loại treo tường, tương đương Thiên Thanh
21	VÒI LAVABO	CÁI	31	(nt)	Áp lực nước 0,05 MPa - 0,75 MPa, mạ cr-ni tương đương INAX
22	XI PHÔNG BỘ XÃ LAVABÔ	CÁI	31	(nt)	chất liệu nhựa đầu lò xo, đầu xả bấm chống hôi, ngăn ác mùi từ cống thoát nước lâu ngày bay ngược lên,. tương đương INAX
23	PHỤ KIỆN VỆ SINH 5 MÓN	CÁI	31	(nt)	Giá treo khăn, gia xà bông, kệ kính, hộp giấy vệ sinh, chất liệu INOX, kính sol. tương đương INAX
24	VAN GÓC Ø21 (CHẬU LAVABÔ)	CÁI	31	(nt)	Dùng để khóa nước hoặc giảm áp cho thiết bị 1 đầu nước, chất liệu chủ yếu đồng mạ crom niken, dây cấp 1 đầu, . tương đương INAX
25	VÒI RỬA Ø21	CÁI	30	(nt)	Áp lực nước 0,05 MPa - 0,75 MPa, vòi đồng Rumine, vòi hồ tay vặn đồng thau ren ngoài d21, . tương đương INAX
26	CẦU CHẮN RÁC INOX 304, LỖ THOÁT Ø76	CÁI	42	(nt)	Chất liệu Inox 304, độ dày 3mm, chịu được lực lớn, không bị cong vênh, móp méo
27	PHỄU THU THOÁT SÀN, LỔ THOÁT Ø60	CÁI	32	(nt)	Kích thước 110 x 110 mm, ống thoát d60, INOX 304, . tương đương INAX
28	VAN ĐỒNG KHÓA 1 CHIỀU Ø42 (V1)	CÁI	1	(nt)	Làm bằng thau chống rỉ chịu được áp lực cao, đường ren tiêu chuẩn BS 21 / ISO 228-1-2000 áp lực 16bar
29	VAN ĐỒNG KHÓA 2 CHIỀU Ø49 (V2)	CÁI	2	(nt)	Van cửa ty chìm, nêm đặc, nối ren, chất liệu đồng. bắt ren, tay vặn màu xanh lá cây, áp lực làm việc 15bar - 16bar
30	VAN ĐỒNG KHÓA 2 CHIỀU Ø34 (V3)	CÁI	5	(nt)	
31					
32	VAN KHÓA PVC Ø34 (V4)	CÁI	2	(nt)	Van PVC tay van loại gạt, chống bám bụi, chống ăn mòn, độ bền cơ học và chịu độ va đập cao
33	VAN KHÓA PVC Ø42 (V5)	CÁI	1	(nt)	
34	BÍT PVC Ø21 RĂNG TRONG (NGOÀI)	CÁI	98	(nt)	NHỰA XÁM LOẠI DÀY
35	TÙ ĐIỆN 4 WAY CHỐNG NƯỚC	CÁI	1	(nt)	Tủ điện nhựa gắn tường HA-4WAY (140x210x100)mm cài MCB (aptomat)
36	CẦU DAO CHỐNG RÒ RỈ 2 CỰC 16A	CÁI	1	(nt)	Cầu dao số cực 2 (1P+N) dòng chịu tải định mức 16A, điện áp 220V- 240VAC, dòng ngắt mạch định mức 4ka, dòng rò 30mA, trọng lượng 0,3kg
37	ỐNG NHỰA TRẮNG CỨNG D16 ĐẶT CHÌM	M	150	(nt)	Chống cháy SP nhựa PVC, dễ lắp đặt với các phụ kiện khác như đế âm, ổ cắm công tắc và tủ điện
38	DÂY DẪN ĐIỆN BẰNG ĐỒNG BỌC PVC 3,5mm2	M	300	(nt)	Dây dơn ruột đồng vỏ bọc PVC (CU/PVC) cấp 2 (xoắn đồng tâm) cáp điện CADIVI
39	BỒN INOX 1,5m3 NẰM NGANG + ROLE NHIỆT	CÁI	2	(nt)	INOX sus 304 đường kính 1150mm,chiều cao cả chân 1360mm, chiều rộng chân 1190x1500 tương đương Toàn Mỹ
40	MÁY BƠM NƯỚC SINH HOẠT, Q= 9m3/H, H>= 42m + ROLE NHIỆT BẢO VỆ MÁY BƠM + HỘP TÔN BẢO VỆ	CÁI	1	(nt)	Máy bơm nước loại ly tâm 2 tầng cánh , ống hút d49, ống xả d42. tương đương Tân Hoàn Cầu
39	LÚP PE THẲNG NHỰA PVC Ø49	CÁI	1	(nt)	Nhựa xám, trắng cứng
40	RẮC CO PVC Ø42	CÁI	1	(nt)	Bộ nối dực (bộ phận nối ren ngoai) bộ nối cái (bộ phận kết nối không có ren), và đai nối, bên trong có giăng cao su để làm kín giữa 2 bộ phận
41	RẮC CO PVC Ø49	CÁI	1	(nt)	
42	BĂNG TRƯƠNG NỞ	M	50	(nt)	Độ dãn > 180%, độ trương nở > 200%, cường độ kép> 1,4 N/mm2, chiều rộng 2cm, cao 15cm, dài 5m
43	SIKA CHỐNG THẤM	KG	18	(nt)	Vật liệu chống thấm có khả năng trương nở khi tiếp xúc với nước, sản phẩm chuyên dụng trong thi công chống thấm cổ ống xuyên sàn và các mạch ngừng BT
45	TẮM HOA SEN VÒI + RỬA Ø21 (NƯỚC LẠNH)	CÁI	4	(nt)	Tay sen mạ Crom- Niken, áp lực nước 0,05MPa - 0,75MPa, kết cấu bên trong vững vàng, công nghệ Nhật Bản, ...có vòi rửa d21

BẢNG QUY ĐỔI ĐƯỜNG KÍNH ỐNG CẤP THOÁT NƯỚC

STT	TÊN VẬT TƯ THEO ĐỊNH MỨC DỰ TOÁN	TÊN VẬT TƯ THEO NHÀ SẢN SUẤT	XUẤT SỨ	ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT
1	ỐNG PVC Ø20	ỐNG uPVC Ø21	VNLD	ÁP SUẤT>= 12 BAR, NHỰA XÁM
2	ỐNG PVC Ø25	ỐNG uPVC Ø27	(nt)	ÁP SUẤT>= 12 BAR, NHỰA XÁM
3	ỐNG PVC Ø32	ỐNG uPVC Ø34	(nt)	ÁP SUẤT>= 12 BAR, NHỰA XÁM
4	ỐNG PVC Ø40	ỐNG uPVC Ø42	(nt)	ÁP SUẤT>= 9 BAR, NHỰA XÁM
5	ỐNG PVC Ø50	ỐNG uPVC Ø49	(nt)	ÁP SUẤT>= 9 BAR, NHỰA XÁM
6	ỐNG PVC Ø60	ỐNG uPVC Ø60	(nt)	ÁP SUẤT>= 6 BAR, NHỰA XÁM
7	ỐNG PVC Ø65	ỐNG uPVC Ø75	(nt)	ÁP SUẤT>= 4 BAR, NHỰA XÁM
8	ỐNG PVC Ø89	ỐNG uPVC Ø90	(nt)	ÁP SUẤT>= 3 BAR, NHỰA XÁM
9	ỐNG PVC Ø100	ỐNG uPVC Ø114	(nt)	ÁP SUẤT>= 3 BAR, NHỰA XÁM
10	ỐNG PVC Ø150	ỐNG uPVC Ø168	(nt)	ÁP SUẤT>= 3 BAR, NHỰA XÁM

GHI CHÚ: CÁC PHỤ KIỆN KÈM THEO NHƯ: CO, CÚT, TÊ, VAN KHÓA , LÚPPE...... ĐỀU QUI ĐỔI THEO BẢNG NÀY

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CHO 1 HẦM TỰ HOẠI

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DAM D1 SL:3	1	60 1050 60	8	1170	14	42	49,14	19.39
DAM D2 Số lượng: 1	2	60 1050 60	8	1170	8	8	9,36	3.69
	3	60 250 60	8	370	12	12	4,44	1.75
	4	60 700 60	8	820	4	4	3,28	1.29
N.THĂM -D.ĐÁY Số lượng: 1	5	60 400 60	8	520	6	6	3,12	1.23
	6	60 2250 60	8	2370	30	30	71,1	28.05
G1 SL:4	7	100 2150 100	12	2350	2	8	18,8	16.69
	8	60 150 60	6	270	14	56	15,12	3.36
G2 SL:1	9	80 3400 80	10	3560	2	2	7,12	4.39
	10	50 100 50	6	200	22	22	4,4	0.98

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 4,34 kg; Chiều dài = 19,52 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 55,4 kg; Chiều dài = 140,44 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 4,39 kg; Chiều dài = 7,12 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 16,69 kg; Chiều dài = 18,8 mét

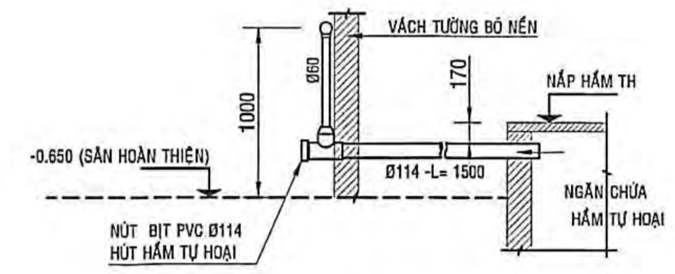

MẶT CẮT CHI TIẾT ỐNG THÔNG HƠI + HÚT HẦM TỰ HOẠI ---T/L=1/50

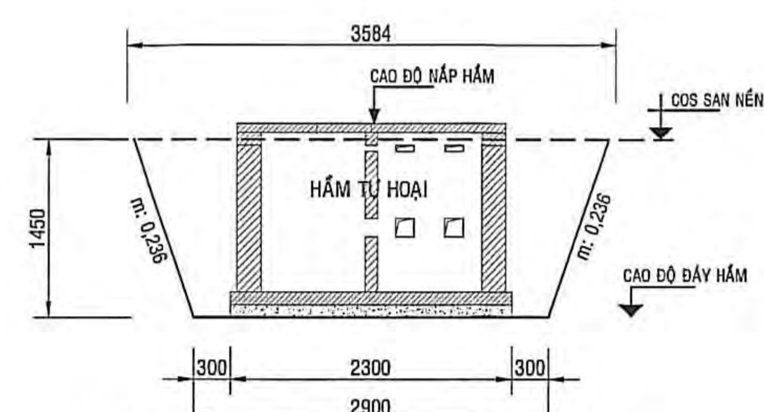

MẶT CẮT ĐÀO HẦM TỰ HOẠI số 3--1/50

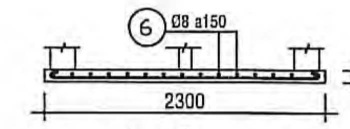

ĐAN ĐÁY HẦM---T/L=1/50
(TS = 1 CÁI) (KT=2300x2300)

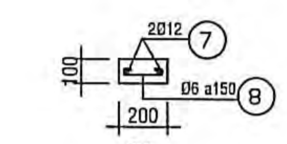

G1
(L=2200 = 4 CÁI)

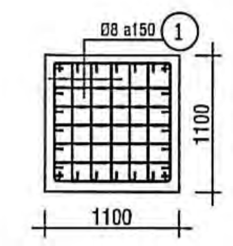

ĐAN Đ1---T/L=1/50
(TS = 3 CÁI) (DÀY 70)

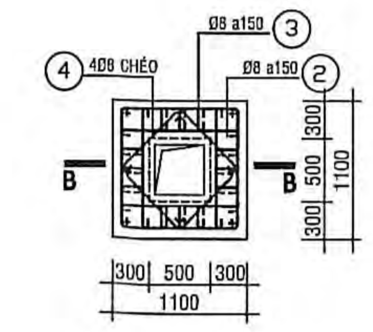

ĐAN Đ2---T/L=1/50
(TS = 1 CÁI) (DÀY 70)

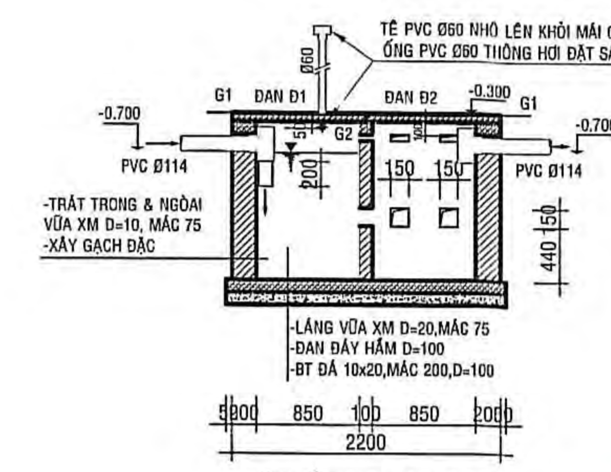

MẶT CẮT A-A---T/L=1/50

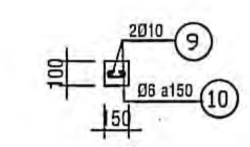

G2
(L=2200 = 1 CÁI)
(L=1100 = 1 CÁI)

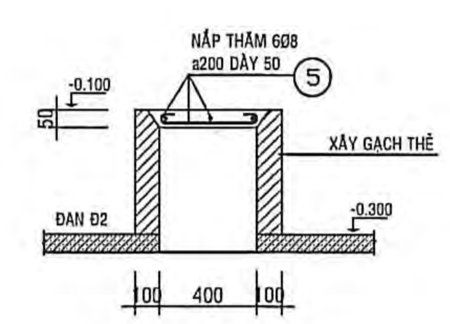

MẶT CẮT B-B---T/L=1/25
NẮP THĂM (TS = 1 CÁI)

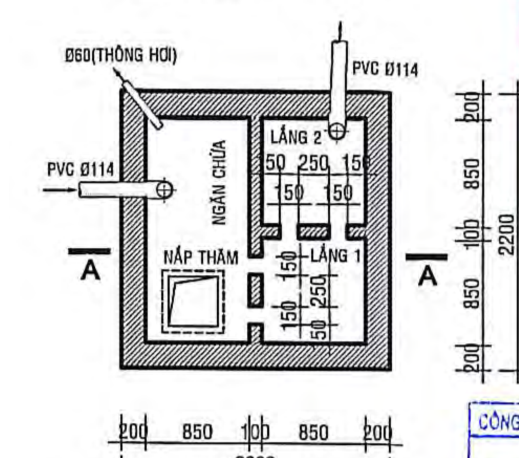

MẶT BẰNG HẦM TỰ HOẠI số 3 ---T/L=1/50

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...09... /SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105 /QĐ-BQLDA KV3
Ngày 9 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26......../KQTT-ĐTTG
Ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Trường Phong

GHI CHÚ:

1. KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP ĐƯỢC THIẾT KẾ THEO TCVN 5574:2018
2. BÊ TÔNG TUÂN THEO TCVN 9340:2012
   - 2.1. CẤP ĐỘ BỀN CHỊU NÉN CỦA BÊ TÔNG:
     - BÊ TÔNG KẾT CẤU ĐÁ 10x20: B20 (M250)
     - BÊ TÔNG LÓT ĐÁ 10x20: B12.5 (M150)
   - 2.2. XI MĂNG PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 2682:2020 VÀ TCVN 6260:2020
   - 2.3. CỐT LIỆU BÊ TÔNG PHẢI PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 7570:2006
3. CỐT THÉP THEO TCVN 1651:2018
   - THÉP Ø =< 10mm (THÉP CB240-T): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 240 MPa
   - THÉP Ø > 10mm (THÉP CB300-V): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 300 MPa

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo vì sự thịnh vượng của cộng đồng

ĐỊA CHỈ: 42/11 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: SƠ ĐỒ THOÁT NƯỚC BỆ XÍ, CHẬU TIỂU MẶT BẰNG TẦNG 1 (THOÁT NƯỚC BỆ XÍ, CHẬU TIỂU) MẶT BẰNG TẦNG 2 (THOÁT NƯỚC BỆ XÍ, CHẬU TIỂU)	NGÀY: 10/2/2026 TH,CTSC-N: 06
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH
CHỦ TRÌ TK NƯỚC	KS. PHAN VĂN ĐẬU
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN DUY THANH
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG

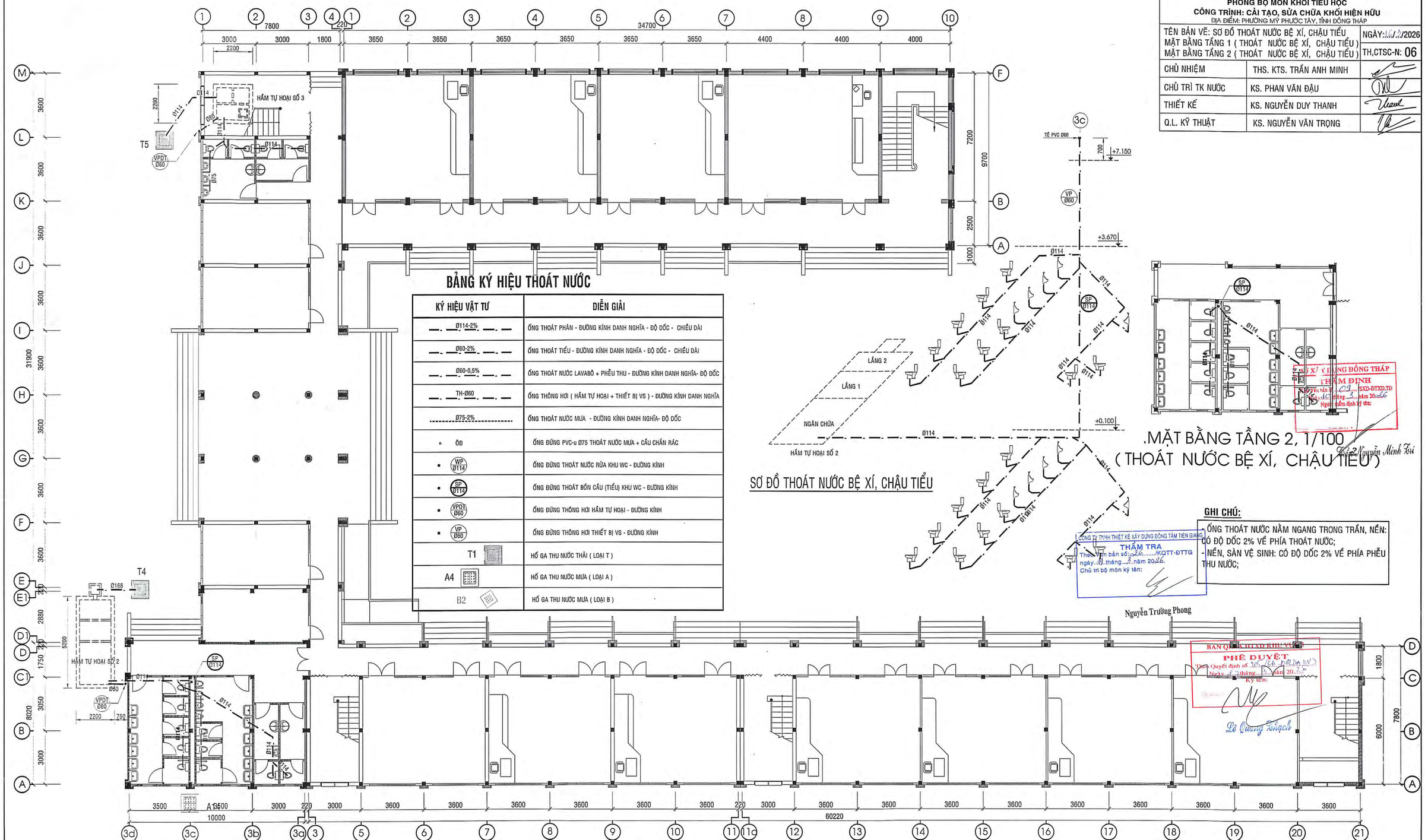

BẢNG KÝ HIỆU THOÁT NƯỚC

KÝ HIỆU VẬT TƯ	DIỄN GIẢI
Ø114-2%	ỐNG THOÁT PHÂN - ĐƯỜNG KÍNH DANH NGHĨA - ĐỘ DỐC - CHIỀU DÀI
Ø60-2%	ỐNG THOÁT TIỂU - ĐƯỜNG KÍNH DANH NGHĨA - ĐỘ DỐC - CHIỀU DÀI
Ø60-0,5%	ỐNG THOÁT NƯỚC LAVABÔ + PHỄU THU - ĐƯỜNG KÍNH DANH NGHĨA- ĐỘ DỐC
TH-Ø60	ỐNG THÔNG HƠI (HẦM TỰ HOẠI + THIẾT BỊ VS) - ĐƯỜNG KÍNH DANH NGHĨA
Ø75-2%	ỐNG THOÁT NƯỚC MƯA - ĐƯỜNG KÍNH DANH NGHĨA- ĐỘ DỐC
ØD	ỐNG ĐỨNG PVC-u Ø75 THOÁT NƯỚC MƯA + CẦU CHẮN RÁC
WP Ø114	ỐNG ĐỨNG THOÁT NƯỚC RỬA KHU WC - ĐƯỜNG KÍNH
SP Ø114	ỐNG ĐỨNG THOÁT BỒN CẦU (TIỂU) KHU WC - ĐƯỜNG KÍNH
VPDT Ø60	ỐNG ĐỨNG THÔNG HƠI HẦM TỰ HOẠI - ĐƯỜNG KÍNH
VP Ø60	ỐNG ĐỨNG THÔNG HƠI THIẾT BỊ VS - ĐƯỜNG KÍNH
T1	HỐ GA THU NƯỚC THẢI (LOẠI T)
A4	HỐ GA THU NƯỚC MƯA (LOẠI A)
B2	HỐ GA THU NƯỚC MƯA (LOẠI B)

SƠ ĐỒ THOÁT NƯỚC BỆ XÍ, CHẬU TIỂU

.MẶT BẰNG TẦNG 2, 1/100 (THOÁT NƯỚC BỆ XÍ, CHẬU TIỂU)

Lê Nguyễn Minh Tri

GHI CHÚ:

ỐNG THOÁT NƯỚC NẰM NGANG TRONG TRẦN, NỀN: CÓ ĐỘ DỐC 2% VỀ PHÍA THOÁT NƯỚC;

- NỀN, SÀN VỆ SINH: CÓ ĐỘ DỐC 2% VỀ PHÍA PHỄU THU NƯỚC;

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 24 /KQTT-ĐTTG
ngày 03 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:

Nguyễn Trường Phong

BAN QUẢN LÝ ĐTXD KHU VỰC
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 167/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 5 tháng 3 năm 2026
Ký tên:

Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 29 /SXD-ĐTXD,TĐ
ngày 03 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:

.MẶT BẰNG TẦNG 1 1/100. (THOÁT NƯỚC BỆ XÍ, CHẬU TIỂU)

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
BẢN THÀNH Số lượng: 2	1	50 550 50	6	650	10	30	19.5	4.33
	2	30 100 200 100 200	6	694.2	1	3	2.0826	0.82
BẢN nắp Tràn Số lượng: 1	1	50 550 50	6	750	10	10	7.5	2.96
	2	30 120 200 120 200	6	734.2	1	1	0.7342	0.29

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 4.33 kg; Chiều dài = 19.5 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 4.07 kg; Chiều dài = 10.32 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
G1 Số lượng: 2	1	14800	10	15100	2	2	30.2	18.62
	2	50 150 50	6	250	98	98	24.5	5.44
G2 Số lượng: 2	1	60 2150 60	8	2270	2	4	9.08	3.58
	2	50 50 50	6	150	12	24	3.6	0.80

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 6.24 kg; Chiều dài = 28.1 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 3.58 kg; Chiều dài = 9.08 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 18.62 kg; Chiều dài = 30.2 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
BẢN ĐÁY Số lượng: 1	1	2100	10	2100	35	35	73.5	45.32
	2	5350	10	5350	15	15	80.25	49.35
BẢN NẮP Số lượng: 1	1	2150	10	2150	26	26	55.9	34.46
	2	5150	10	5150	12	12	61.8	38.10
	3	850	10	850	18	18	15.3	9.43
	4	500	10	500	3	3	1.5	0.92
	5	650	10	650	3	3	1.95	1.20
	6	1300	10	1300	3	3	3.9	2.40
	7	1050	10	1050	3	3	3.15	1.94
	8	4500	12	4500	2	2	9	7.99
	9	1500	12	1500	6	6	9	7.99

- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 183.12kg; Chiều dài = 273.25 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 15.98 kg; Chiều dài = 18 mét

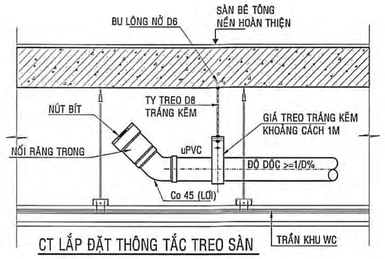

CT LẮP ĐẶT THÔNG TẮC TREO SÀN

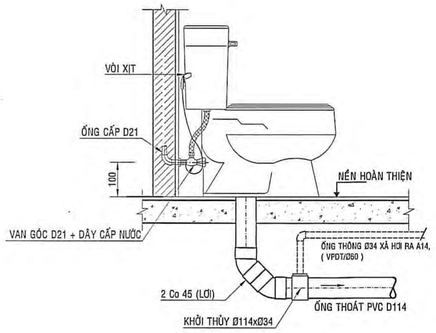

CHI TIẾT LẮP ĐẶT BỒN CẦU TẦNG TRỆT

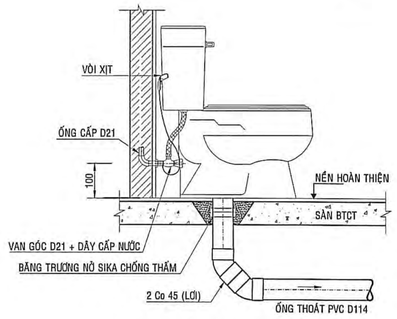

CHI TIẾT LẮP ĐẶT BỒN CẦU SÀN LẦU

GHI CHÚ:

- ỐNG THOÁT NƯỚC NẰM NGANG TRONG TRẦN, NỀN: CÓ ĐỘ DỐC 2% VỀ PHÍA THOÁT NƯỚC;
- NỀN, SÀN VỆ SINH: CÓ ĐỘ DỐC 2% VỀ PHÍA PHỄU THU NƯỚC;

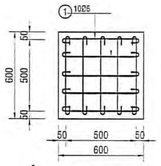

NẮP THĂM---T/L=1/20

(TS= 3 CÁI)

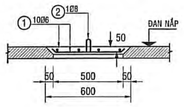

CHÚ THÍCH:

A
- LÁNG VỮA XM D=20, MÁC 75
- ĐAN ĐÁY BTCT ĐÁ 10x20 M250, DÀY 100
- TẤM NILON LÓT
- CÁT ĐỆM.

B1
- ĐAN NẮP, BTCT ĐÁ 10x20 M250, DÀY 70
- XOA NHẴN BỀ MẶT

C
- BT ĐÁ 10X20, MÁC 250, DÀY 100
- TẤM NILON LÓT

D
- TRÁT TRONG, MÁC 75
- XÂY GẠCH ĐẶC XIMĂNG CỐT LIỆU 4x8x19 (7,5MPa)
- TRÁT NGOÀI, MÁC 75

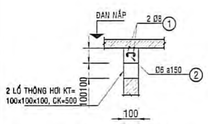

G2---T/L=1/10

(TS= 2 CÁI)(L=1800)

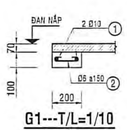

G1---T/L=1/10

(TS= 1 CÁI) (L=14300)

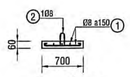

NẮP HỐ THU

(KÍCH THƯỚC= 700x700) = 1CK

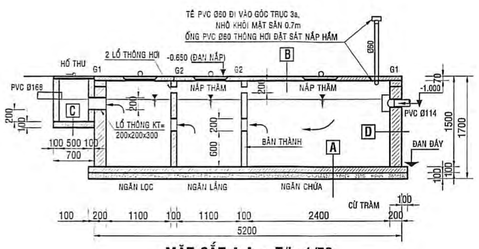

MẶT CẮT A-A ---T/L=1/50

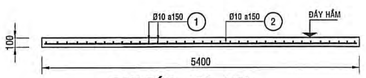

ĐAN ĐÁY ---T/L=1/50

(KÍCH THƯỚC= 2400x5400) = 1CK

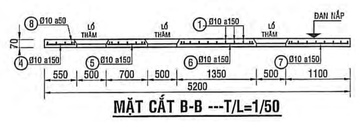

MẶT CẮT B-B ---T/L=1/50

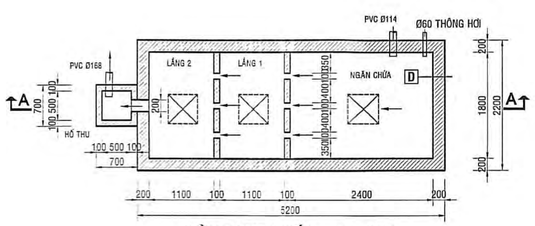

HẦM TỰ HOẠI SỐ 2 ---T/L=1/50

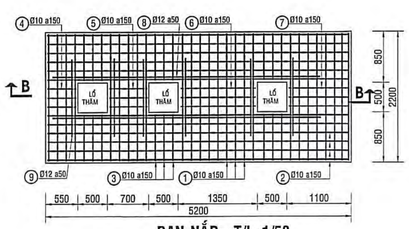

ĐAN NẮP---T/L=1/50

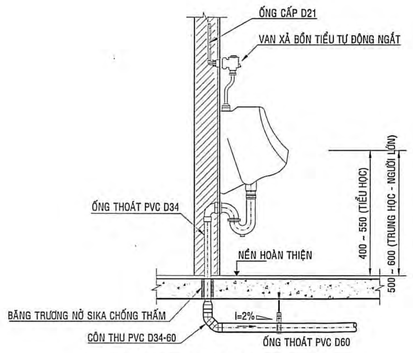

CHI TIẾT LẮP ĐẶT CHẬU TIỂU NAM

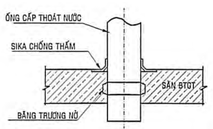

CHỐNG THẤM XUYÊN SÀN BẰNG THANH TRƯƠNG NỞ ----T/L=1/10

GHI CHÚ:

1. KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP ĐƯỢC THIẾT KẾ THEO TCVN 5574:2018
2. BÊ TÔNG TUÂN THEO TCVN 9340:2012
   2.1. CẤP ĐỘ BỀN CHỊU NÉN CỦA BÊ TÔNG:
   - BÊ TÔNG KẾT CẤU ĐÁ 10x20: B20 (M250)
   - BÊ TÔNG LÓT ĐÁ 10x20: B12.5 (M150)
   2.2. XI MĂNG PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 2682:2020 VÀ TCVN 6260:2020
   2.3. CỐT LIỆU BÊ TÔNG PHẢI PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 7570:2006
3. CỐT THÉP THEO TCVN 1651:2018
   - THÉP Ø =< 10mm (THÉP CB240-T): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 240 MPa
   - THÉP Ø > 10mm (THÉP CB300-V): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 300 MPa

CỠ ỐNG	CỠ REN	KHOẢNG CÁCH GIỮA CÁC GIÁ TREO (X)	BULONG NỞ
DƯỚI DN50mm	8mm	1800mm	8mm
DN50mm	10mm	2000mm	10mm
TRÊN DN76mm	12mm	2500mm	12mm

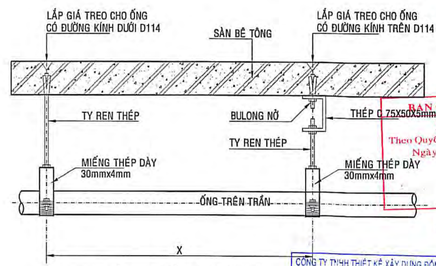

CHI TIẾT TREO ỐNG TRÊN TRẦN

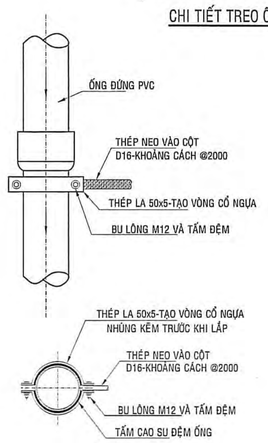

CHI TIẾT NEO ỐNG ĐỨNG

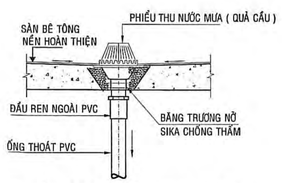

CHI TIẾT LẮP ĐẶT PHỄU THU NƯỚC MƯA

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 09 /SXD-BTXD.TD
Ngày: 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 27 tháng 1 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 06/KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Trường Phong

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì sự thịnh vượng của cộng đồng
ĐỊA CHỈ: 427/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977275, EMAIL: kttm.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: HẦM TỰ HOẠI SỐ 2 CHI TIẾT LẮP ĐẶT BỒN CẦU TẦNG TRỆT CT LẮP ĐẶT THÔNG TẮC TREO SÀN	NGÀY: 10/2/2026 TH,CTSC-N: 07	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK NƯỚC	KS. PHAN VĂN ĐẬU	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN DUY THANH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo vì cuộc sống thăng hoa

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977276, EMAIL: klm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 (THOÁT NƯỚC MƯA) MẶT BẰNG MÁI (THOÁT NƯỚC MƯA)	NGÀY: 10/3/2026	TH,CTSC-N: 08
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK NƯỚC	KS. PHAN VĂN ĐẬU	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN DUY THANH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

GHI CHÚ:

- ỐNG THOÁT NƯỚC NẰM NGANG TRONG TRẦN, NỀN: CÓ ĐỘ DỐC 2% VỀ PHÍA THOÁT NƯỚC;
- NỀN, SÀN VỆ SINH: CÓ ĐỘ DỐC 2% VỀ PHÍA PHỄU THU NƯỚC;

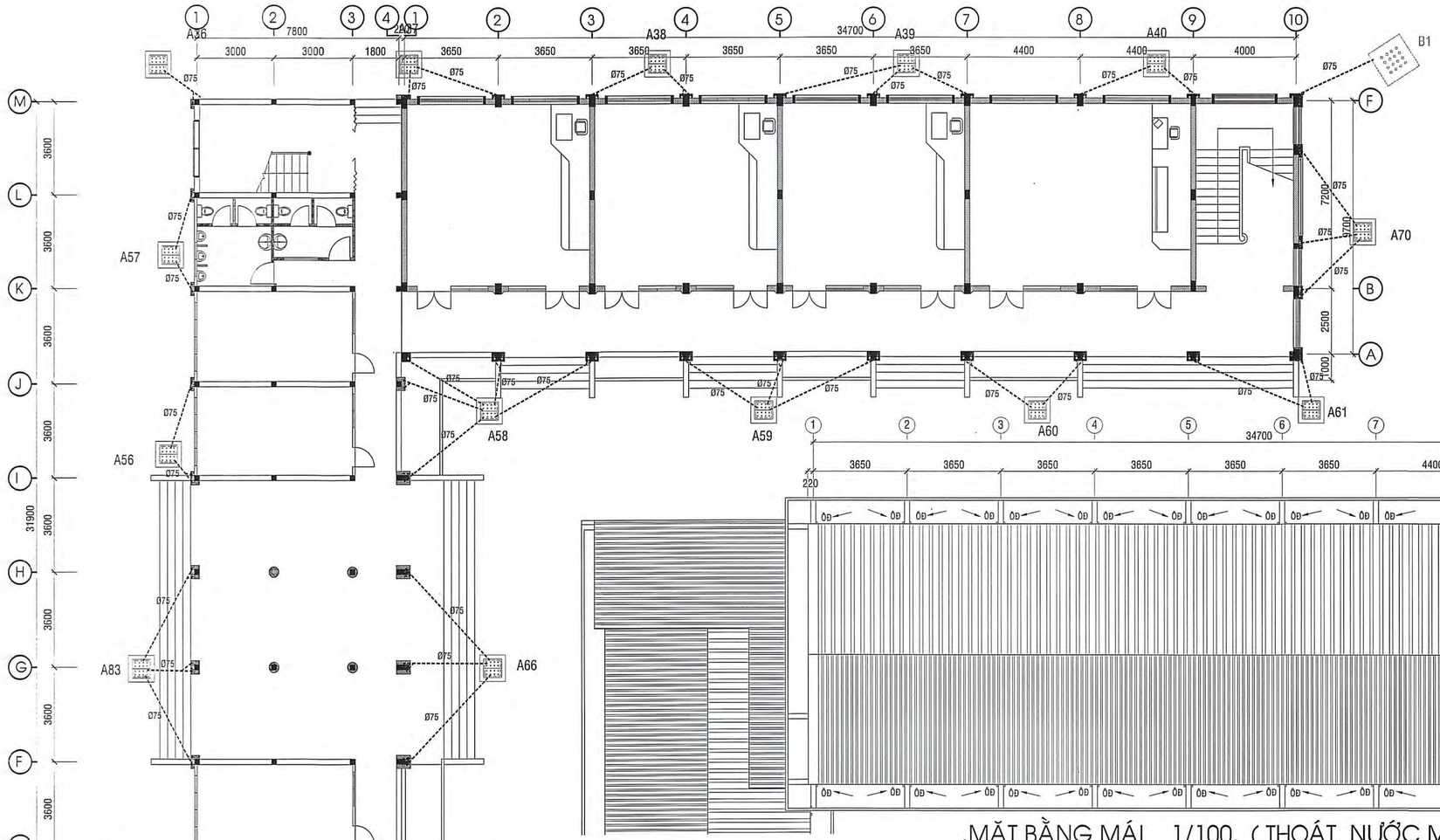

.MẶT BẰNG MÁI 1/100. (THOÁT NƯỚC MƯA TRÊN MÁI)

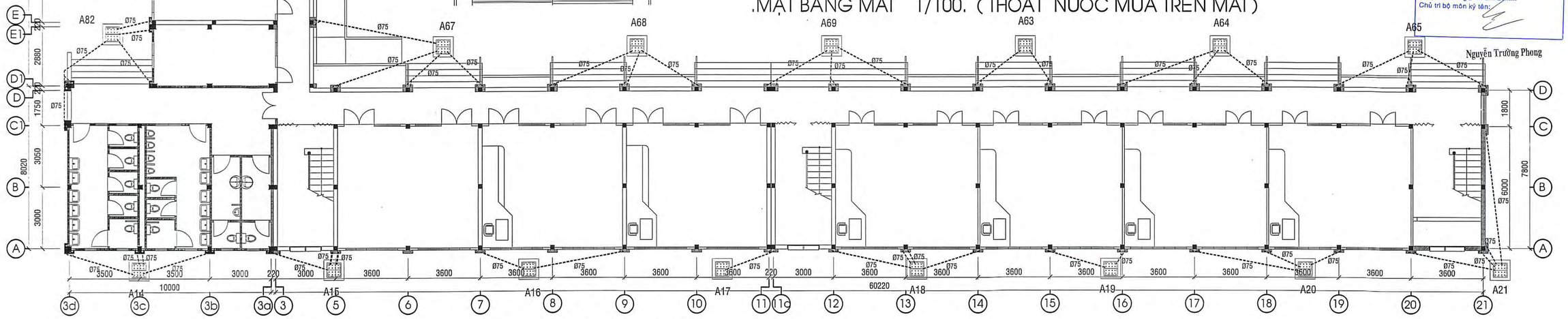

.MẶT BẰNG TẦNG 1 1/100 (THOÁT NƯỚC MƯA)

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 5 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Khạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 49/SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Hoàn Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26/KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Trường Phong

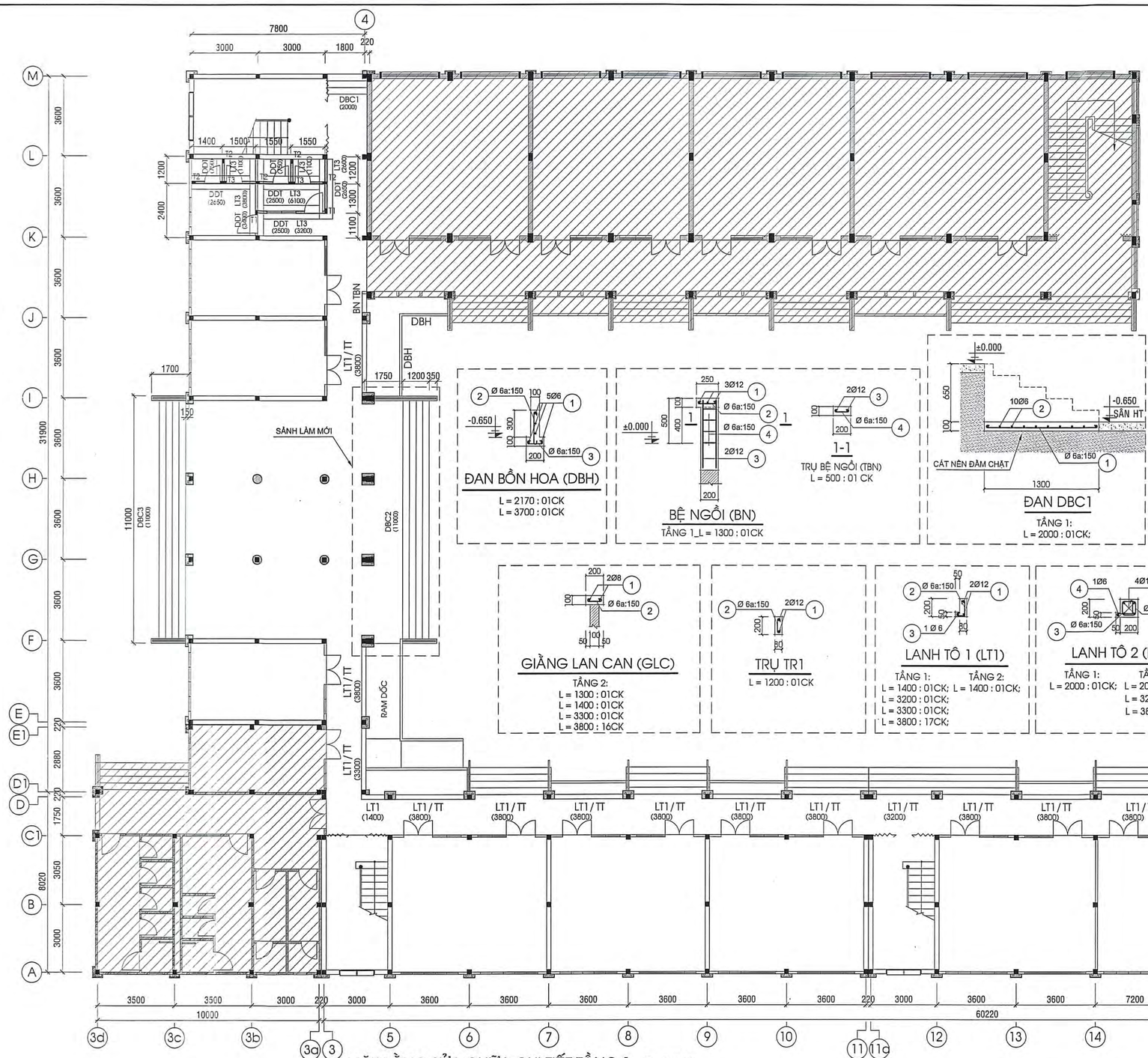

MẶT BẰNG SỬA CHỮA CHI TIẾT TẦNG 1_TL: 1/100

ĐAN BỒN HOA (DBH)

L = 2170 : 01CK
L = 3700 : 01CK

BỆ NGỒI (BN)

TẦNG 1_L = 1300 : 01CK

TRỤ BỆ NGỒI (TBN)
L = 500 : 01 CK

ĐAN DBC1

TẦNG 1:
L = 2000 : 01CK;

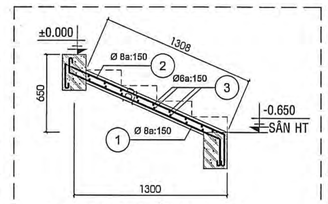

ĐAN BẬC CẤP 2 (DBC2)

L = 11000 : 01CK

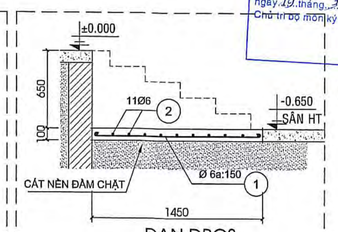

ĐAN DBC3

TẦNG 1:
L = 11000 : 01CK;

GIẰNG LAN CAN (GLC)

TẦNG 2:
L = 1300 : 01CK
L = 1400 : 01CK
L = 3300 : 01CK
L = 3800 : 16CK

TRỤ TR1

L = 1200 : 01CK

LANH TÔ 1 (LT1)

TẦNG 1: L = 1400 : 01CK; L = 3200 : 01CK; L = 3300 : 01CK; L = 3800 : 17CK;
TẦNG 2: L = 1400 : 01CK;

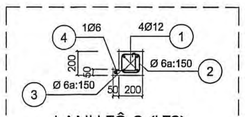

LANH TÔ 2 (LT2)

TẦNG 1: L = 2000 : 01CK;
TẦNG 2: L = 2000 : 02CK; L = 3200 : 01CK; L = 3800 : 04CK;

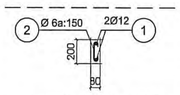

LANH TÔ 3 (LT3)

TẦNG 1:
L = 1100 : 02CK;
L = 2600 : 01CK;
L = 3200 : 01CK;
L = 3800 : 01CK;
L = 6100 : 01CK;

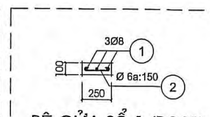

BỆ CỬA SỔ 1 (BCS1)

TẦNG 1: L = 2000 : 01CK;
TẦNG 2: L = 2000 : 02CK; L = 3200 : 01CK; L = 3800 : 04CK;

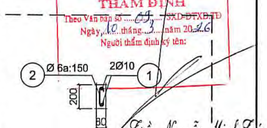

GIẰNG TƯỜNG 1 (GT1)

TẦNG 2:
L = 6200 : 01CK;

ĐAN DDT

TẦNG 1:
L = 2500 : 02CK;
L = 2650 : 02CK;
L = 3400 : 01CK;
L = 750 : 02CK;

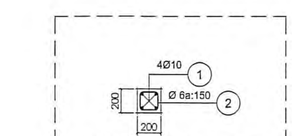

GIẰNG TƯỜNG 2 (GT2)

TẦNG 1: L = 6200 : 01CK;
TẦNG 2: L = 6200 : 01CK;

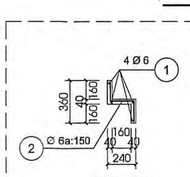

LAM LS

L = 1200 : 38CK

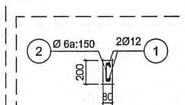

TRỤ T1

CT ±0.000–>+3.650 : 02 CK

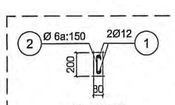

TRỤ T2

CT ±0.000–>+2.400 : 05 CK

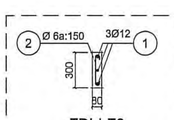

TRỤ T3

CT ±0.000–>+2.400 : 02 CK

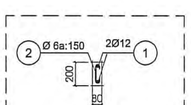

TRỤ T4

CT +3.650–>+7.450 : 01 CK

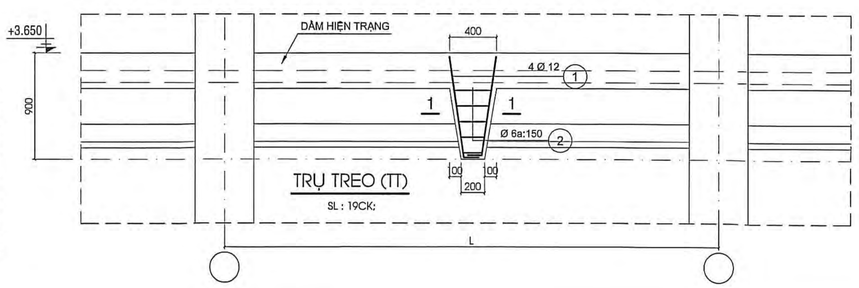

TRỤ TREO (TT)

SL : 19CK;

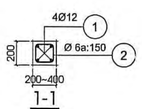

1-1

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì sự phát triển cuộc sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẤP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278; EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU**
HẠNG MỤC: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC**
HẠNG MỤC: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ**

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG SỬA CHỮA CHI TIẾT TẦNG 1 KẾT CẤU CHI TIẾT		NGÀY: 10/3/2026
		CTSC-KC: 01
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM TRA
Theo Văn bản số 26/KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì thẩm tra ký tên:
Lê Trung Hiếu

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 05/SXD-QLDTXDTD
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tú

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 35/QĐ-BQLDA
Ngày 12 tháng 3 năm 2026
Phê duyệt
Lê Quang Khách

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì hạnh phúc thăng tiến cuộc sống Việt
ĐỊA CHỈ: 427/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : kim.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU**
HẠNG MỤC: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC**
HẠNG MỤC: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ**

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG SỬA CHỮA CHI TIẾT TẦNG 2 KẾT CẤU CHI TIẾT		NGÀY: 10/2/2026
		CTSC-KC: 02
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 256 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

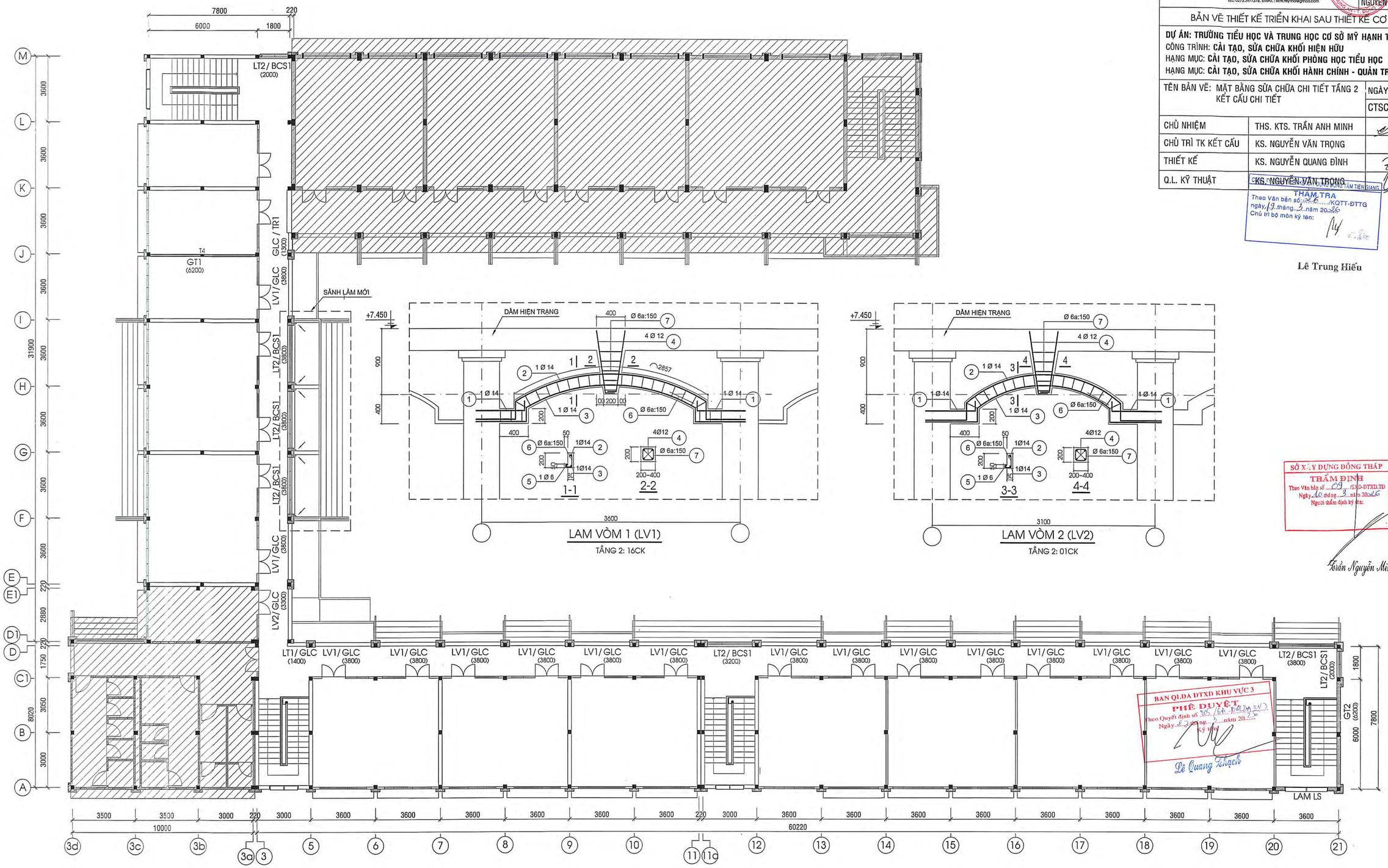

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 09 /SXD-ĐTXD,TD
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QL DA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 105 /QĐ-BQLDA KV3
Ngày 25 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

MẶT BẰNG SỬA CHỮA CHI TIẾT TẦNG 2 _TL: 1/100

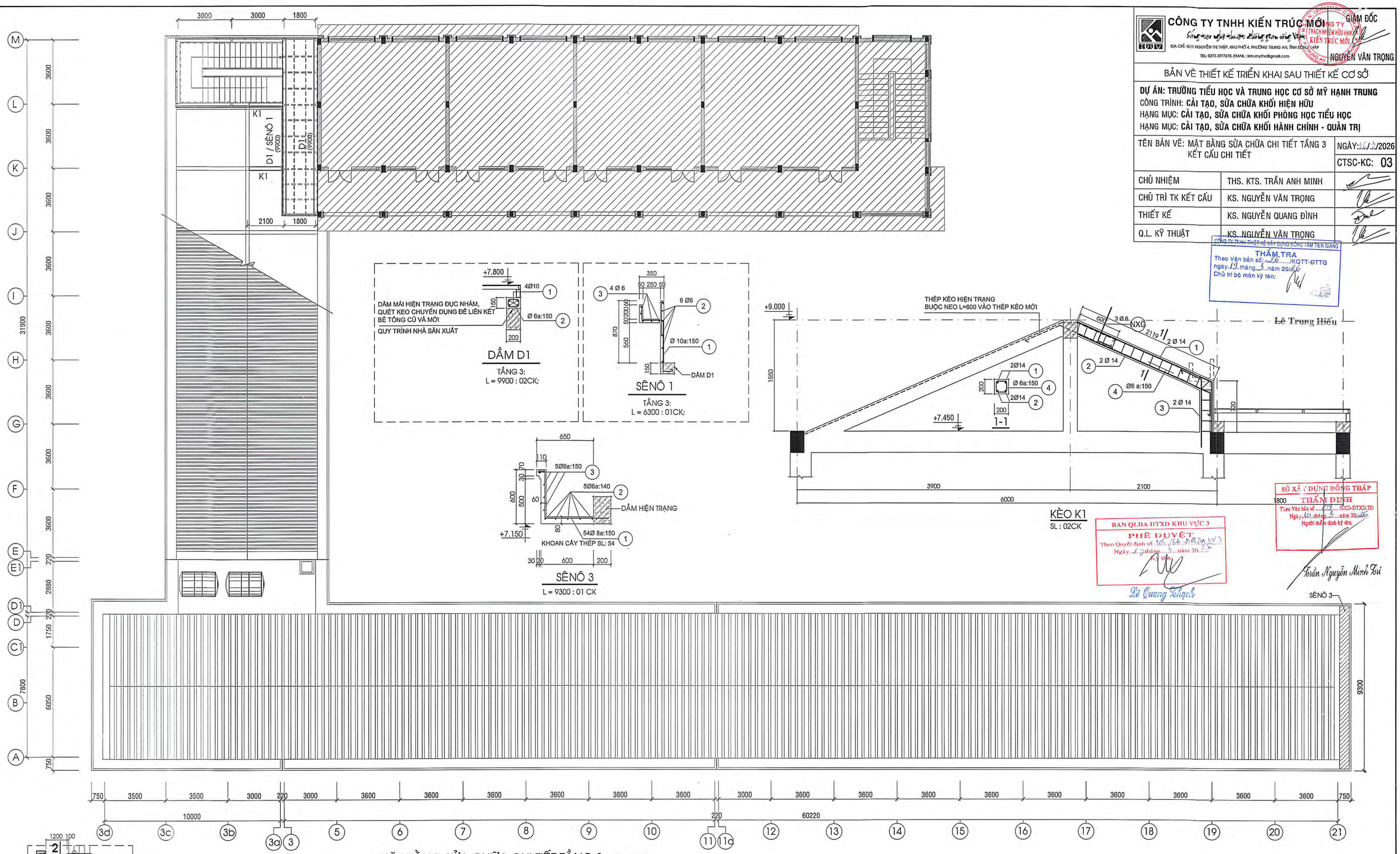

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo nghề nghiệp Chung gam sống Việt

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : km.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU**

HẠNG MỤC: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC**

HẠNG MỤC: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ**

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG SỬA CHỮA CHI TIẾT TẦNG 3 KẾT CẤU CHI TIẾT	NGÀY: 1.03./2026 CTSC-KC: 03	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26...../KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...../SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 16 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 165/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CHI TIẾT

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SL 1 C.KIỆN	SL T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DDT SL:1	1	75 550 75	10	700	105	105	73.5	45.32
	2	50 2450 50	6	2550	10	10	25.5	5.66
	2	50 2600 50	6	2700	10	10	27	5.99
	2	50 3350 50	6	3450	5	5	17.25	3.83
	2	50 700 50	6	800	10	10	8	1.78
DBH SL:1	1	50 2120 50	6	2220	5	5	11.1	2.46
	1	50 3650 50	6	3750	5	5	18.75	4.16
	2	50 350 50	6	450	40	40	18	4.00
	3	50 150 50	6	250	40	40	10	2.22
BN SL:1	1	1250	12	1250	3	3	3.75	3.33
	2	50 200 50	6	300	9	9	2.7	0.60
	3	550	12	550	2	2	1.1	0.98
	4	50 150 50	6	250	4	4	1	0.22
DBC1 SL:1	1	50 1250 50	6	1350	14	14	18.9	4.19
	2	50 1950 50	6	2050	10	10	20.5	4.55
DBC2 SL:1	1	250 50 1470 50 250	6	2070	74	74	153.18	34.00
	2	200 50 1470 50 200	6	1970	74	74	145.78	32.36
	3	50 10950 50	6	11050	17	17	187.85	41.69
DBC3 SL:1	1	50 1400 50	6	1500	74	74	111	24.64
	2	50 10950 50	6	11050	11	11	121.55	26.98
GLC SL:1	1	1250	8	1250	2	2	2.5	0.99
	1	3250	8	3250	2	2	6.5	2.56
	1	3750	8	3750	32	32	120	47.35
	2	50 150 50	6	250	448	448	112	24.86
TR1 SL:1	1	1350	12	1350	2	2	2.7	2.40
	2	50 150 50	6	250	9	9	2.25	0.50
LT1 SL:1	1	1350	12	1350	2	2	2.7	2.40
	1	3150	12	3150	2	2	6.3	5.59
	1	3250	12	3250	2	2	6.5	5.77
	1	3750	12	3750	34	34	127.5	113.20
	1	1350	12	1350	2	2	2.7	2.40
	2	80 50 150 50	6	330	507	507	167.31	37.14
	3	50 1350 50	6	1450	1	1	1.45	0.32
	3	50 3150 50	6	3250	1	1	3.25	0.72
	3	50 3250 50	6	3350	1	1	3.35	0.74
	3	50 3750 50	6	3850	17	17	65.45	14.53
	3	50 1350 50	6	1450	1	1	1.45	0.32
LT2 SL:1	1	1950	12	1950	12	12	23.4	20.77
	1	3150	12	3150	4	4	12.6	11.19
	1	3750	12	3750	16	16	60	53.27
	2	150 150 50	6	700	168	168	117.6	26.10
	3	150 50 200 50	6	450	168	168	75.6	16.78
	4	50 1950 50	6	2050	3	3	6.15	1.37
	4	50 3150 50	6	3250	1	1	3.25	0.72
	4	50 3750 50	6	3850	4	4	15.4	3.42
LT3 SL:1	1	1050	12	1050	4	4	4.2	3.73
	1	2550	12	2550	2	2	5.1	4.53
	1	3150	12	3150	2	2	6.3	5.59
	1	3750	12	3750	2	2	7.5	6.66
	1	6050	12	6050	2	2	12.1	10.74
	2	50 150 50	6	250	123	123	30.75	6.83
BCS1 SL:1	1	1950	8	1950	9	9	17.55	6.92
	1	3150	8	3150	3	3	9.45	3.73
	1	3750	8	3750	12	12	45	17.76
	2	50 200 50	6	300	168	168	50.4	11.19
GT1 SL:1	1	6150	10	6150	2	2	12.3	7.58
	2	50 150 50	6	250	40	40	10	2.22
GT2 SL:1	1	6150	10	6150	4	4	24.6	15.17
	2	150 150 50	6	700	40	40	28	6.21
LS SL:38	1	1150	6	1150	4	152	174.8	38.80
	2	150 200 150	6	500	9	342	171	37.95
T1 SL:2	1	250 3700	12	3950	2	4	15.8	14.03
	2	50 150 50	6	250	23	46	11.5	2.55
T2 SL:5	1	250 2450	12	2700	2	10	27	23.97
	2	50 150 50	6	250	17	85	21.25	4.72
T3 SL:2	1	250 2450	12	2700	3	6	16.2	14.38
	2	50 250 50	6	350	17	34	11.9	2.64

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CHI TIẾT (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SL 1 C.KIỆN	SL T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
T4 SL:1	1	4000	12	4000	2	2	8	7.10
	2	50 150 50	6	250	24	24	6	1.33
TT SL:19	1	150 850	12	1000	4	76	76	67.47
	2	150 250 50	6	900	5	95	85.5	18.98
LV1 SL:16	1	200 700	14	900	2	32	28.8	34.80
	2	4400	14	4400	1	16	70.4	85.07
	3	4250	14	4250	1	16	68	82.17
	4	150 800	12	950	4	64	60.8	53.98
	5	50 4250 50	6	4350	1	16	69.6	15.45
	6	80 50 150 50	6	330	24	384	126.72	28.13
	7	150 250 50	6	900	5	80	72	15.98
LV2 SL:1	1	200 700	14	900	2	2	1.8	2.18
	2	3950	14	3950	1	1	3.95	4.77
	3	3800	14	3800	1	1	3.8	4.59
	4	150 850	12	1000	4	4	4	3.55
	5	50 3800 50	6	3900	1	1	3.9	0.87
	6	80 50 150 50	6	330	16	16	5.28	1.17
	7	150 250 50	6	900	5	5	4.5	1.00
TNT SL:1	TNT	50 500 50	6	600	3735	3735	2241	497.40
RAM DỐC SL:1	1	250 75 5800 75	10	6200	12	12	74.4	45.87
	2	150 75 5800 75 200	10	6300	12	12	75.6	46.61
	3	75 4650 75	10	4800	10	10	48	29.59
	4	75 4650 75	10	4800	10	10	48	29.59
	5	60 1350 60	8	1470	16	16	23.52	9.28
	6	150 60 1350 60 150	8	1770	16	16	28.32	11.17
	7	60 1600 60	8	1720	23	23	39.56	15.61
	8	150 60 1600 60	8	1870	23	23	43.01	16.97
	9	50 2800 50	6	2900	1	1	2.9	0.64
	10	50 4600 50	6	4700	1	1	4.7	1.04
	11	50 4600 50	6	4700	1	1	4.7	1.04

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 1022.99 kg; Chiều dài = 4608.97 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 132.34 kg; Chiều dài = 335.41 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 219.73 kg; Chiều dài = 356.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 437.03 kg; Chiều dài = 492.25 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 213.58 kg; Chiều dài = 176.75 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM - KÈO

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
D1 Số lượng: 2	1	75 9850 75	10	10000	4	8	80	49.32
	2	100 150 50	6	600	67	134	80.4	17.85
K1 Số lượng: 2	1	3200	14	3200	2	4	12.8	15.47
	2	2600	14	2600	2	4	10.4	12.57
	3	1300	14	1300	2	4	5.2	6.28
	4	150 150 50	6	700	20	40	28	6.21

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 24.06 kg; Chiều dài = 108.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 49.32 kg; Chiều dài = 80 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 34.32 kg; Chiều dài = 28.4 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÊ NÔ 1

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÊNÔ 1 Số lượng: 1	1	1350	10	1350	43	43	58.05	35.79
	2	6250	6	6250	6	6	37.5	8.32
	3	300 6250 300	6	6850	4	4	27.4	6.08

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 14.4 kg; Chiều dài = 64.9 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 35.79 kg; Chiều dài = 58.05 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÊNÔ 3

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÊNÔ 3 Số lượng: 1	1	60 60 550 750	8	1420	54	54	76.68	30.26
	2	50 9250 50	6	9350	5	5	46.75	10.38
	3	50 10800 50	6	10900	5	5	54.5	12.10

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 22.48 kg; Chiều dài = 101.25 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 30.26 kg; Chiều dài = 76.68 mét

QUY TRÌNH THỰC HIỆN THI CÔNG KHOAN CẤY THÉP:

- BƯỚC 1: TIẾN HÀNH KHOAN TẠO LỖ VỚI ĐƯỜNG KÍNH VÀ CHIỀU SÂU THEO YÊU CẦU CỦA HỒ SƠ KỸ THUẬT. THÔNG THƯỜNG ĐƯỜNG KÍNH CỦA LỖ KHOAN SẼ ĐƯỢC TÍNH NHƯ SAU:
ĐƯỜNG KÍNH LỖ KHOAN = ĐƯỜNG KÍNH CỐT THÉP + 4 NẾU ĐƯỜNG KÍNH THÉP <20
+ 5 NẾU ĐƯỜNG KÍNH CỐT THÉP ≥20, ≤22
+ 8 NẾU ĐƯỜNG KÍNH CỐT THÉP >22.
- BƯỚC 2: SAU KHI LỖ KHOAN ĐƯỢC THỰC HIỆN THEO ĐÚNG YÊU CẦU KỸ THUẬT TIẾN HÀNH VỆ SINH LỖ KHOAN BẰNG MÁY THỔI BỤI. ĐẢM BẢO BỀ MẶT LỖ KHOAN SẠCH SẼ KHÔNG BỤI BẨN VÀ CÁC LOẠI HÓA CHẤT KHÁC.
- BƯỚC 3: MỞ LỌ KEO CẤY THÉP (TƯƠNG ĐƯƠNG RAMSET EPCON G5) VÀ LẮP VÀO SÚNG PHUN KEO.
- BƯỚC 4: XẢ RA NGOÀI KHOẢNG 15ML KEO ĐỂ CHO CÁC THÀNH PHẦN TRONG HỘP KEO ĐƯỢC TRỘN LẪN VÀO VỚI NHAU. KHI SỬ DỤNG KEO THÌ NHÌN THẤY CHẤT MÀU XÁM CHẢY RA LÀ ĐƯỢC.
- BƯỚC 5: BƠM HÓA CHẤT KHOAN CẤY THÉP VÀO ĐÁY LỖ KHOAN. TÙY THUỘC VÀO LỖ KHOAN MÀ LƯỢNG HÓA CHẤT CÓ THỂ CHIẾM TỪ 1/2 ĐẾN 2/3 LỖ KHOAN. CẦN TÍNH TOÁN CHÍNH XÁC ĐỂ KHI ĐƯA THÉP MỚI VÀO THÌ LỖ KHOAN CHỨA ĐẦY KEO LÀ ĐẢM BẢO YÊU CẦU.
- BƯỚC 6: TỪ TỪ ĐƯA THANH THÉP VÀO ĐẾN TẬN CÙNG CỦA LỖ KHOAN. QUÁ TRÌNH ĐƯA VÀO NÊN THỰC HIỆN THEO HÌNH XOẮN ỐC ĐỂ ĐẢM BẢO KHI THÉP VÀO ĐÁY LỖ KHOAN THÌ HÓA CHẤT TRÀN ĐỀU LÊN TRÊN BỀ MẶT.
CHÚ Ý TRONG BƯỚC NÀY NẾU THẤY LƯỢNG HÓA CHẤT KHÔNG TRÀN ĐỀU RA NGOÀI LỖ KHOAN CẦN RÚT NGAY THANH THÉP RA ĐỒNG THỜI BƠM THÊM HÓA CHẤT VÀO NHƯ BƯỚC 5 SAU ĐÓ MỚI TIẾN HÀNH CẤY THÉP TIẾP.
- BƯỚC 7: CHỜ CHO HÓA CHẤT KHÔ HẲN THEO YÊU CẦU CỦA NHÀ SẢN XUẤT VÀ ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ TẠI CÔNG TRƯỜNG. KHI MỐI LIÊN KẾT ĐẠT ĐƯỢC CƯỜNG ĐỘ THEO YÊU CẦU MỚI TIẾN HÀNH THI CÔNG CÁC HẠNG MỤC KHÁC. TRÁNH VIỆC VỘI VÀNG THI CÔNG KHI CHƯA ĐẢM BẢO CƯỜNG ĐỘ CỦA MỐI NỐI SẼ KHÔNG AN TOÀN CHO CÔNG TRÌNH.

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26......./KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Trung Hiếu

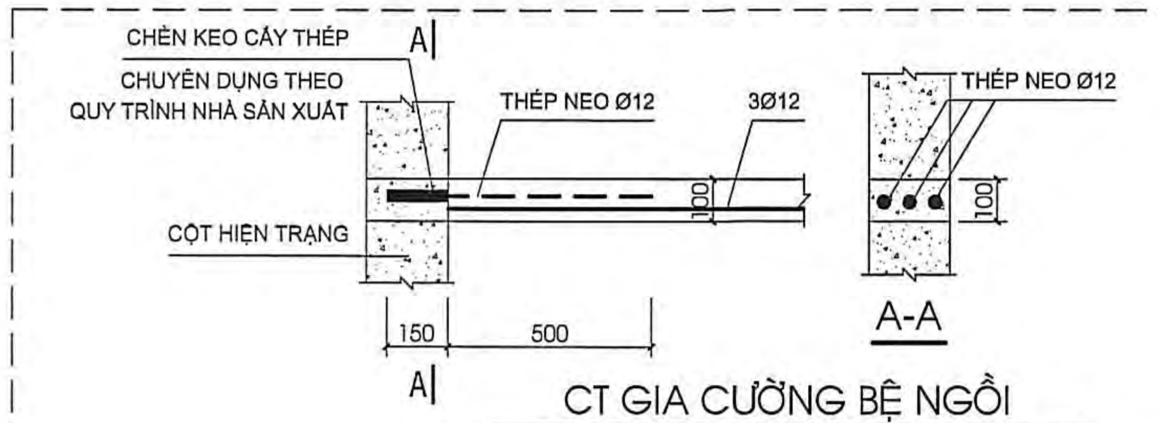

CT GIA CƯỜNG BỆ NGỒI
SL : 01CK

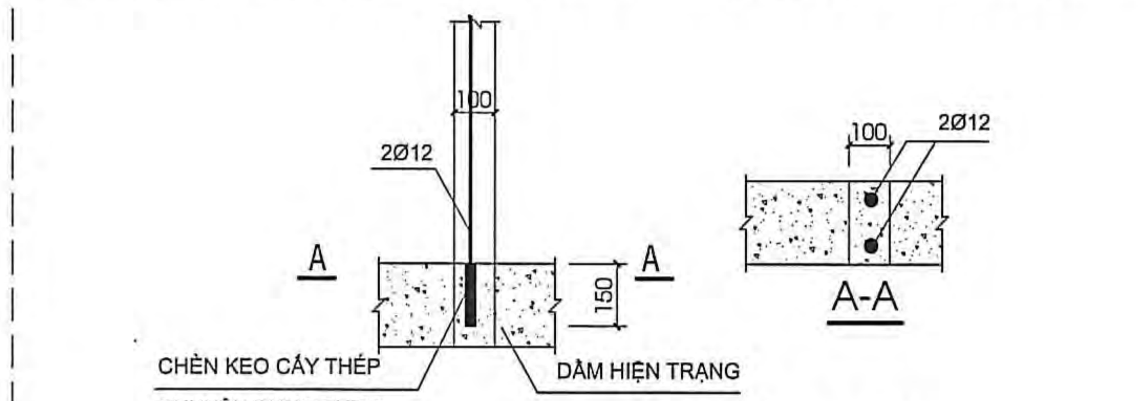

CT GIA CƯỜNG TRỤ
SL : 03CK

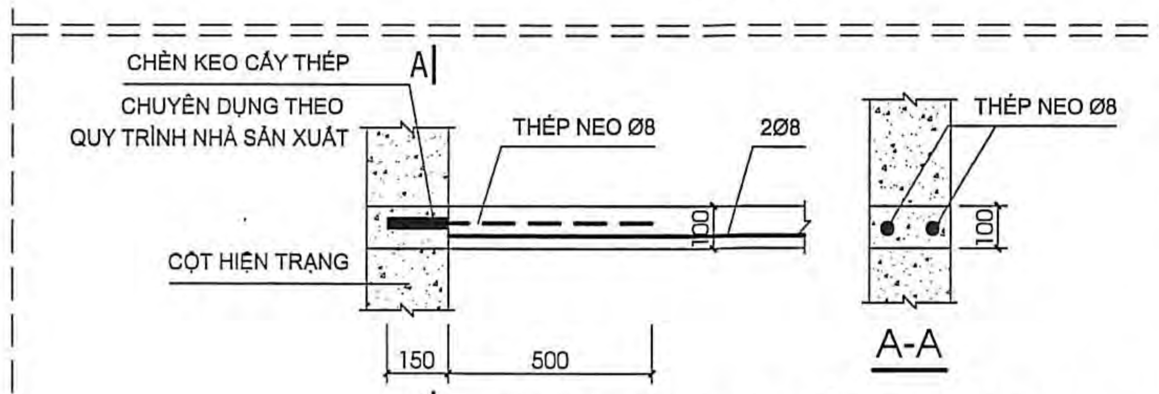

CT GIA CƯỜNG GIẰNG LAN CAN
SL : 38CK

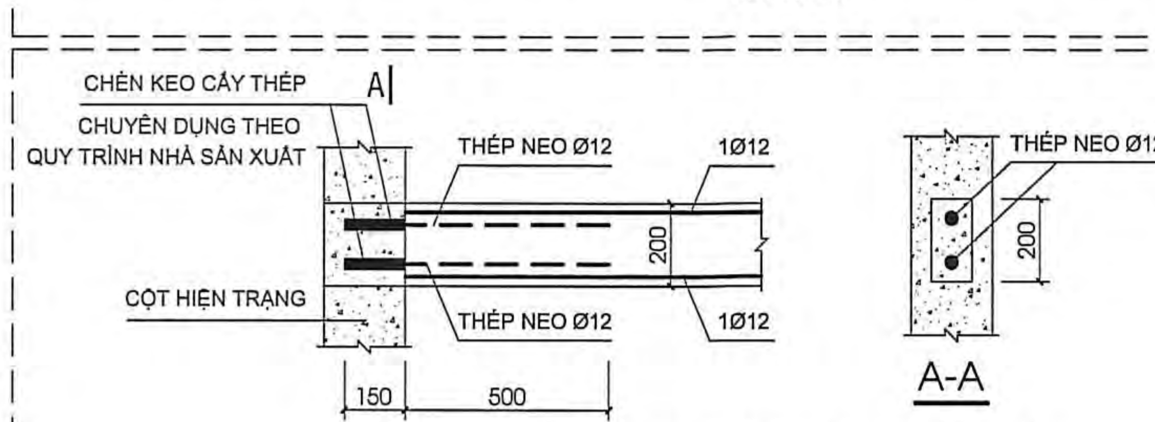

CT GIA CƯỜNG LANH TÔ 1 & 3, GT1
SL : 47CK

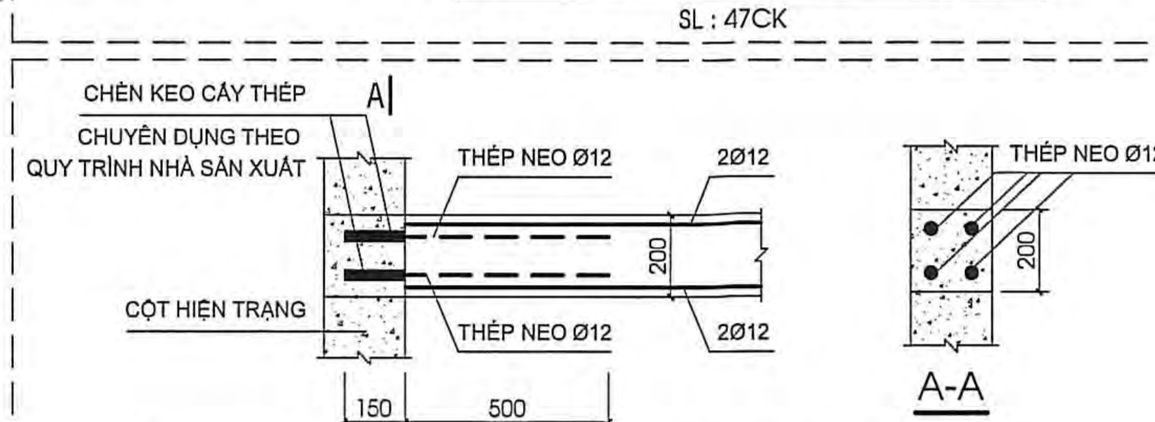

CT GIA CƯỜNG LANH TÔ 2
SL : 16CK

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU**
HẠNG MỤC: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC**
HẠNG MỤC: **CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ**

TÊN BẢN VẼ: BẢNG THỐNG KÊ THÉP CHI TIẾT GIA CƯỜNG QUY TRÌNH THỰC HIỆN THI CÔNG KHOAN CẤY THÉP		NGÀY: 16/2/2026 CTSC-KC: 04
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

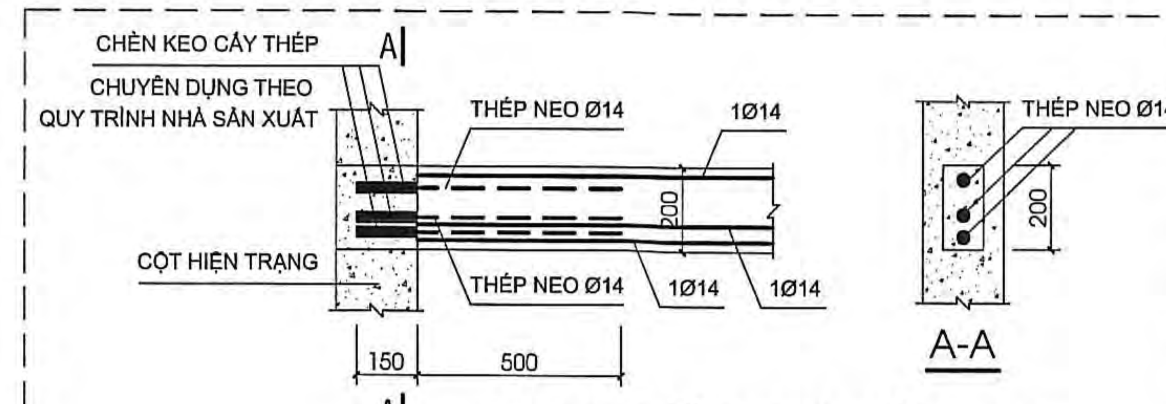

CT GIA CƯỜNG LAM VÒM 1 & 2
SL : 34CK

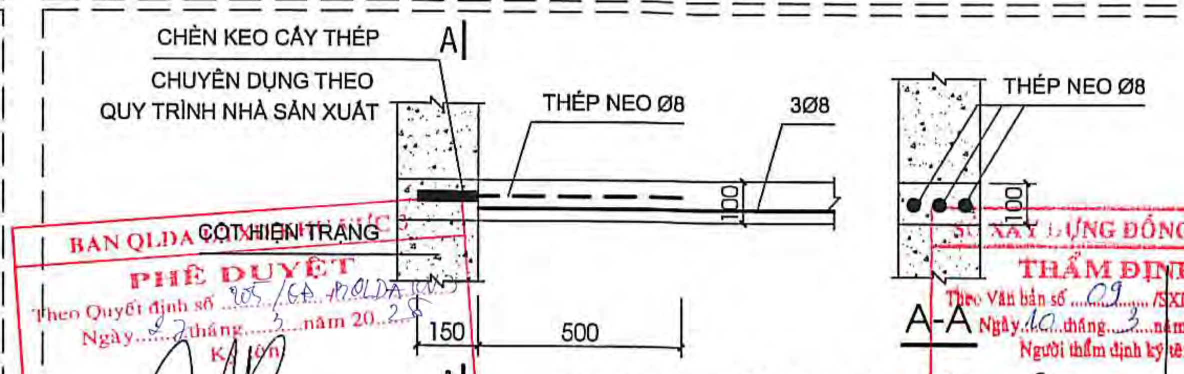

CT GIA CƯỜNG BỆ CỬA SỔ 1
SL : 16CK

BAN QLDA ...
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 205 /QĐ-BQLDA...
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Ký tên

Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09 /SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:

Trần Nguyễn Minh Trí

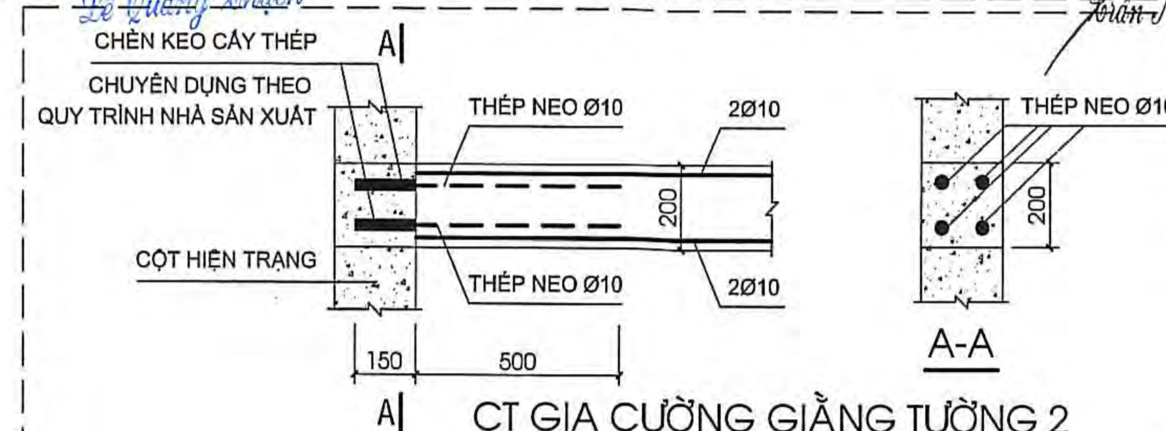

CT GIA CƯỜNG GIẰNG TƯỜNG 2
SL : 08CK

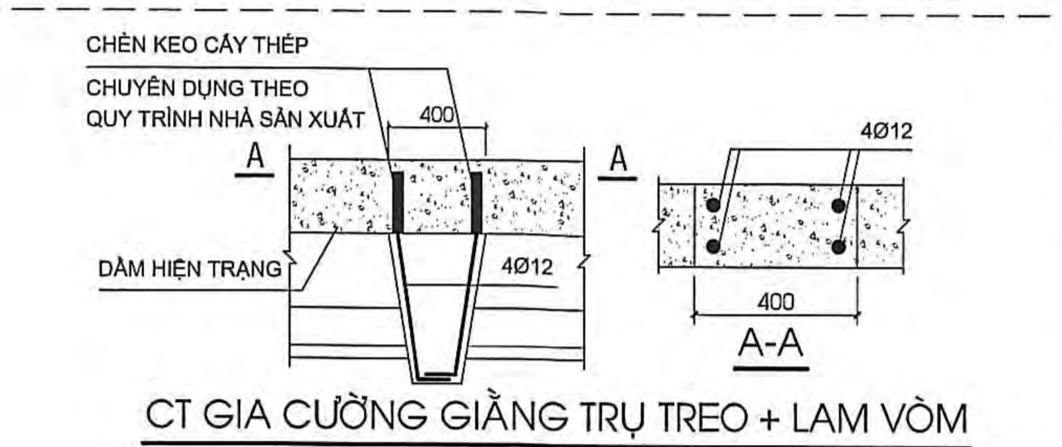

CT GIA CƯỜNG GIẰNG TRỤ TREO + LAM VÒM
SL : 36CK

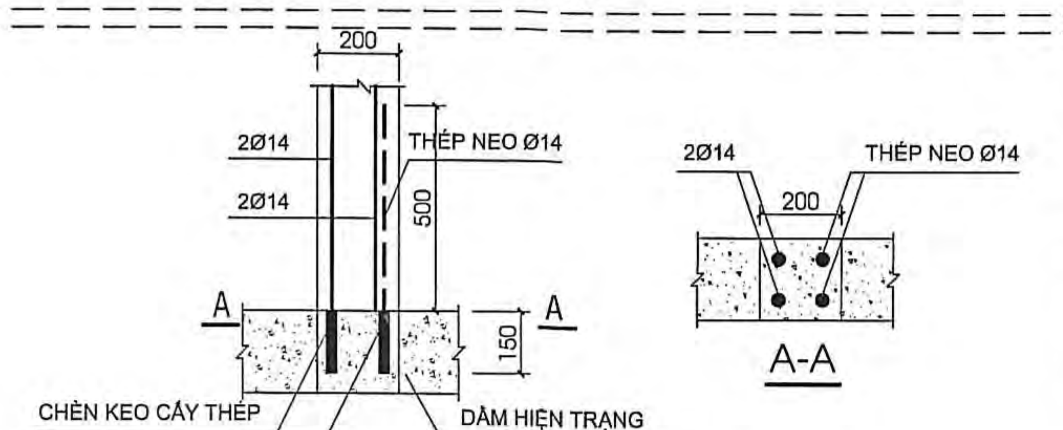

CT GIA CƯỜNG KÈO K1
SL : 02CK

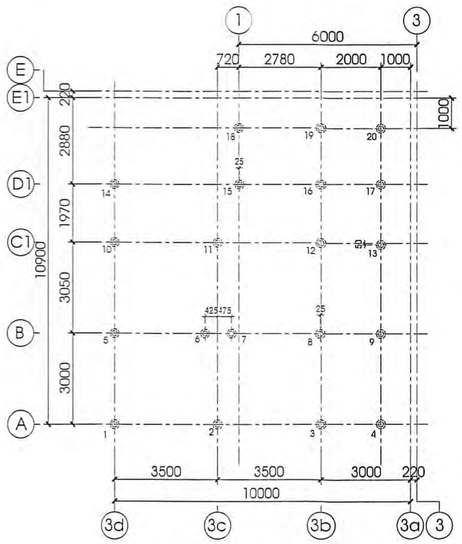

MBĐV CỌC - KHU VỆ SINH_TL 1/100

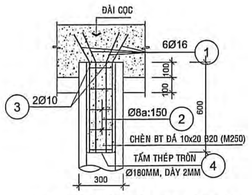

CHI TIẾT LIÊN KẾT CỌC VÀO ĐÀI

(SL: 20 CK)

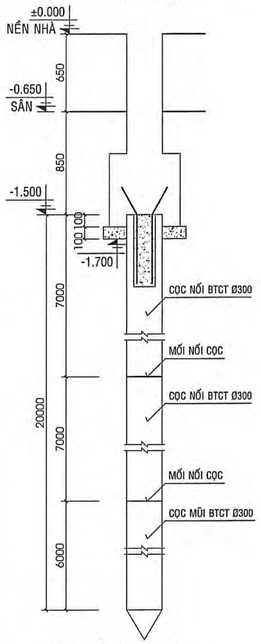

SƠ ĐỒ ÉP CỌC

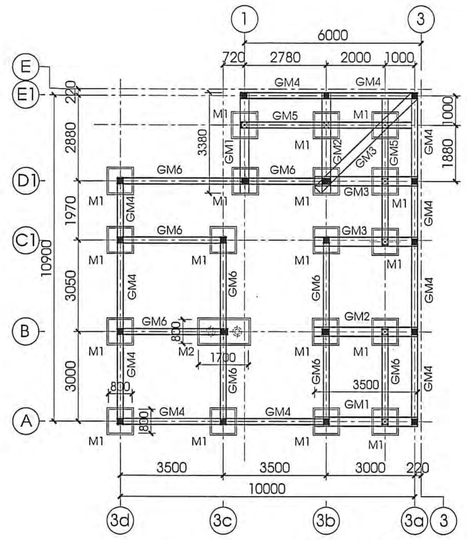

MBĐV MÓNG + GIẰNG MÓNG - KHU VỆ SINH_TL 1/100

GHI CHÚ VẬT LIỆU CỌC

1. BÊ TÔNG
- CƯỜNG ĐỘ BÊ TÔNG M600 (MẪU TRỤ D150-H300)
- CEMENT: XIMĂNG VIỆT NAM PCB40

2. THÉP TIỀN ÁP

3. KHẢ NĂNG LÀM VIỆC CỦA CỌC:
- TẢI TRỌNG LÀM VIỆC: Ptt = (45-55) TẤN
- TẢI TRỌNG GIỚI HẠN: P = (90-110) TẤN
- MÔMEN UỐN NỨT: Mcr = (2.27-2.35) T.M

TIÊU CHUẨN THỬ NGHIỆM TCVN 7888:2008

MÓNG CỌC TÍNH THEO TCVN 10304:2014

* THIẾT KẾ CỌC ỐNG DỰ ỨNG LỰC D300/180 - LOẠI A. TỔNG CHIỀU DÀI CỌC L = 20.0M CHIA LÀM 3 ĐOẠN 2 ĐOẠN L = 7M VÀ 1 ĐOẠN L = 6M
- SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC Ptt = 39 TẤN, LỰC ÉP THEO CHỈ SỐ ĐỒNG HỒ Pmin = 59 TẤN VÀ Pmax = 78 TẤN
- CAO TRÌNH HẠ CỌC -1.500

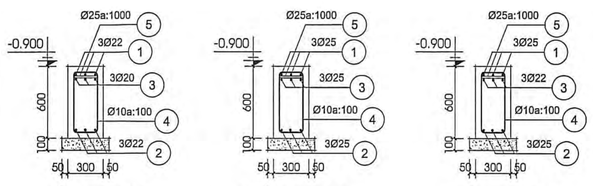

GIẰNG GM1
L = 3500 : 01CK
L = 3380 : 01CK

GIẰNG GM2
L = 3500 : 01CK
L = 3380 : 01CK

GIẰNG GM3
L = 3500 : 02CK
L = 4700 : 01CK

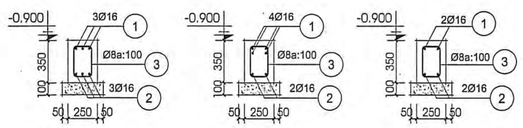

GIẰNG GM4
L = 7200 : 01CK
L = 5980 : 01CK
L = 8220 : 01CK
L = 11100 : 01CK

GIẰNG GM5
L = 5980 : 01CK
L = 5100 : 01CK

GIẰNG GM6
L = 3700 : 02CK
L = 7200 : 01CK
L = 6250 : 02CK
L = 3200 : 01CK

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP LIÊN KẾT CỌC

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
LK CỌC Số lượng: 20	1	500 600	16	1100	6	120	132	208.34
	2	180 50	8	685.2	5	100	68.52	27.04
	3	300	10	300	2	40	12	7.40
	4	Thép bản tròn ø180x2			1	20	0.5651 m2	7.99

- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 27.04 kg; Chiều dài = 68.52 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 7.4 kg; Chiều dài = 12 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 208.34 kg; Chiều dài = 132 mét
- Trọng lượng thép bản có chiều dày 2 mm = 7.99 kg

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP MÓNG

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
MÓNG M1 Số lượng: 18	1	350 700 350	14	1400	12	216	302.4	365.42
	2	350 700 350	12	1400	10	180	252	223.73
	3	700 700 100	10	3000	2	36	108	66.59
MÓNG M2 Số lượng: 1	1	350 1600 350	16	2300	6	6	13.8	21.78
	2	350 700 350	14	1400	12	12	16.8	20.30
	3	350 1600 350	12	2300	5	5	11.5	10.21
	4	350 700 350	12	1400	9	9	12.6	11.19
	5	1600 700 100	10	4800	2	2	9.6	5.92
GM1 Số lượng: 1	1	500 3400 500	22	4400	3	3	13.2	39.39
	2	400 3400 400	22	4200	3	3	12.6	37.60
	3	3400	20	3400	3	3	10.2	25.15
	1	500 3280 500	22	4280	3	3	12.84	38.32
	2	400 3280 400	22	4080	3	3	12.24	36.52
	3	3280	20	3280	3	3	9.84	24.27
	4	200 500 50	10	1500	69	69	103.5	63.81
	5	200	25	200	8	8	1.6	6.17
GM2 Số lượng: 1	1	500 3400 500	25	4400	3	3	13.2	50.86
	2	400 3400 400	25	4200	3	3	12.6	48.55
	3	3400	25	3400	3	3	10.2	39.30
	1	500 3280 500	25	4280	3	3	12.84	49.48
	2	400 3280 400	25	4080	3	3	12.24	47.17
	3	3280	25	3280	3	3	9.84	37.92
	4	200 500 50	10	1500	69	69	103.5	63.81
	5	200	25	200	8	8	1.6	6.17
GM3 Số lượng: 1	1	500 3400 500	25	4400	3	3	13.2	50.86
	2	400 3400 400	25	4200	3	3	12.6	48.55
	3	3400	22	3400	3	3	10.2	30.44
	1	500 3280 500	25	4280	3	3	12.84	49.48
	2	400 3280 400	25	4080	3	3	12.24	47.17
	3	3280	22	3280	3	3	9.84	29.36
	1	500 4600 500	25	5600	3	3	16.8	64.74
	2	400 4600 400	25	5400	3	3	16.2	62.42
	3	4600	22	4600	3	3	13.8	41.18
	4	200 500 50	10	1500	116	116	174	107.28
	5	200	25	200	13	13	2.6	10.02
GM4 Số lượng: 1	1	250 7100 250	16	7600	3	3	22.8	35.99
	2	200 7100 200	16	7500	3	3	22.5	35.51
	1	250 5880 250	16	6380	3	3	19.14	30.21
	2	200 5880 200	16	6280	3	3	18.84	29.74
	1	250 8120 250	16	8620	3	3	25.86	40.82
	2	200 8120 200	16	8520	3	3	25.56	40.34
	1	250 11100 250	16	11600	3	3	34.8	54.93
	2	200 11100 200	16	11500	3	3	34.5	54.45
	3	150 250 50	8	900	325	325	292.5	115.42
GM5 Số lượng: 1	1	250 5880 250	16	6380	4	4	25.52	40.28
	2	200 5880 200	16	6280	2	2	12.56	19.82
	1	250 5000 250	16	5500	4	4	22	34.72
	2	200 5000 200	16	5400	2	2	10.8	17.05
	3	150 250 50	8	900	111	111	99.9	39.42
GM6 Số lượng: 1	1	250 3600 250	16	4100	4	4	16.4	25.88
	2	200 3600 200	16	4000	4	4	16	25.25
	1	250 7100 250	16	7600	2	2	15.2	23.99
	2	200 7100 200	16	7500	2	2	15	23.68
	1	250 6150 250	16	6650	4	4	26.6	41.98
	2	200 6150 200	16	6550	4	4	26.2	41.35
	1	250 3100 250	16	3600	2	2	7.2	11.36
	2	200 3100 200	16	3500	2	2	7	11.05
	3	150 250 50	8	900	302	302	271.8	107.25

- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 262.09 kg; Chiều dài = 664.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 307.41 kg; Chiều dài = 498.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 245.13 kg; Chiều dài = 276.1 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 385.72 kg; Chiều dài = 319.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 660.18 kg; Chiều dài = 418.28 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 49.42 kg; Chiều dài = 20.04 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 252.81 kg; Chiều dài = 84.72 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ25 = 618.86 kg; Chiều dài = 160.6 mét

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo nghệ thuật Giá trị bền vững

ĐỊA CHỈ: 407/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU

HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CỌC - KHU VỆ SINH MB. ĐỊNH VỊ MÓNG + GIẰNG MÓNG - KHU VỆ SINH CHI TIẾT MÓNG + GIẰNG MÓNG - KHU VỆ SINH	NGÀY: 14/12/2026 CTSC-KC: 05	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂN
THẨM TRA
Số: 0226...../KQTT-ĐTTG
Ngày 14 tháng 12 năm 2026
Chủ trì thẩm định ký tên:
Lê Trung Hiếu

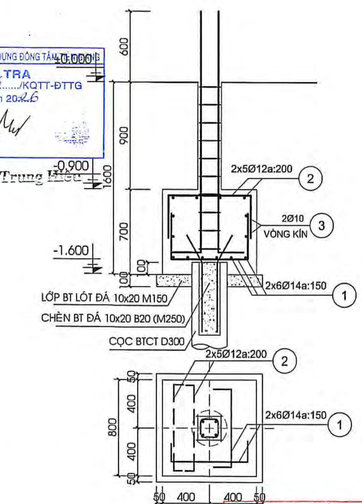

MÓNG M1

SL: 18 CÁI

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Văn bản số ...09.../SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 14 tháng 1 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

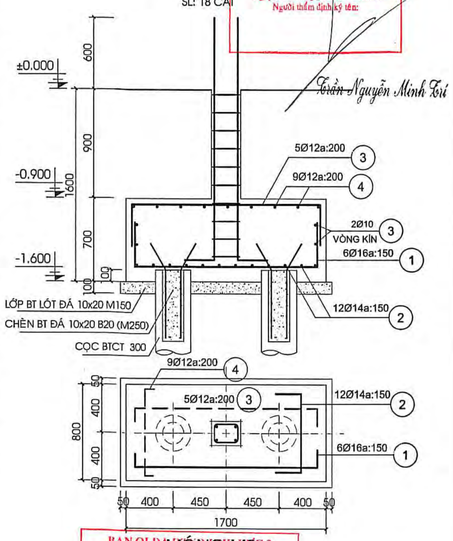

MÓNG M2

SL: 01 CÁI

BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 1003/QĐ-UBND
Ngày 22 tháng 5 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

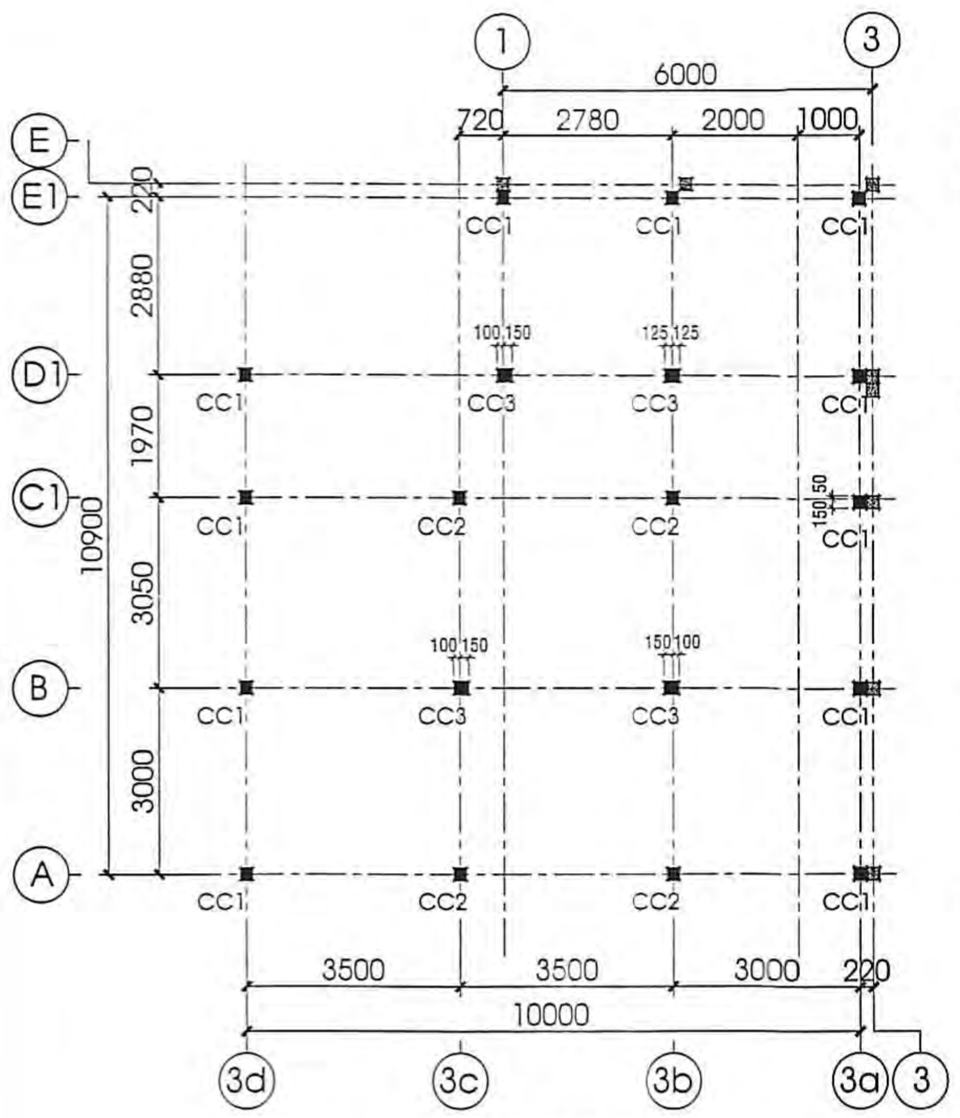

MBĐV CỔ CỘT
KHU VỆ SINH__TL 1/100

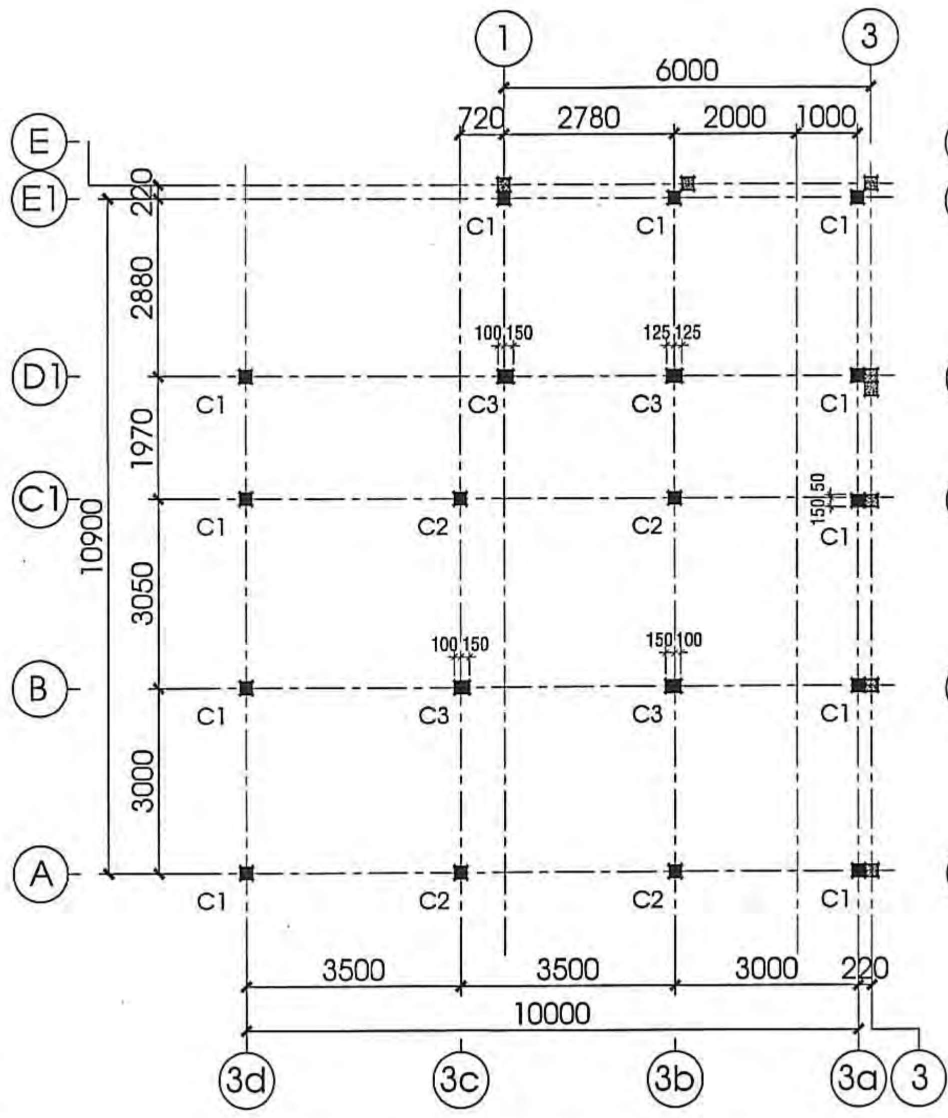

MBĐV CỘT - KHU VỆ SINH__TL 1/100

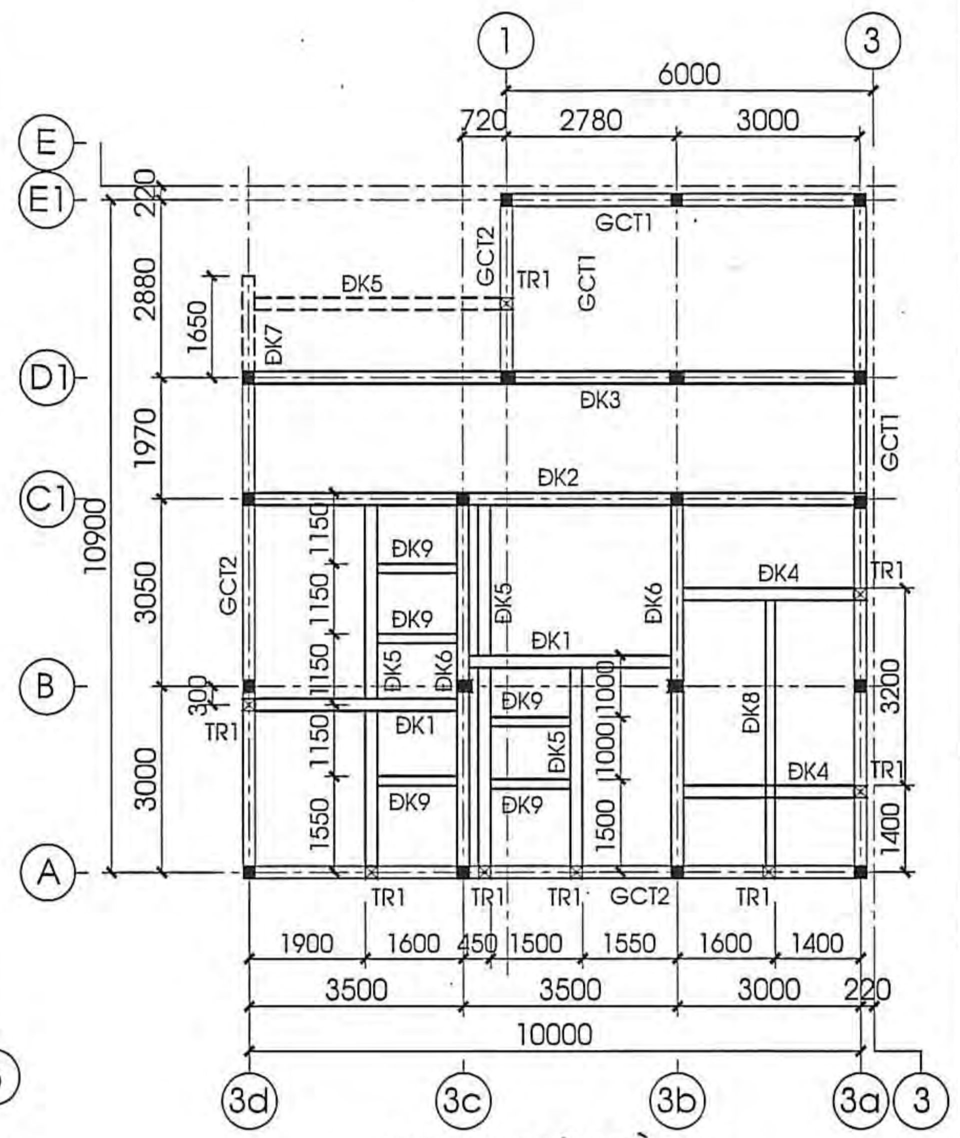

MBĐV ĐÀ KIỀNG -
KHU VỆ SINH__TL 1/100

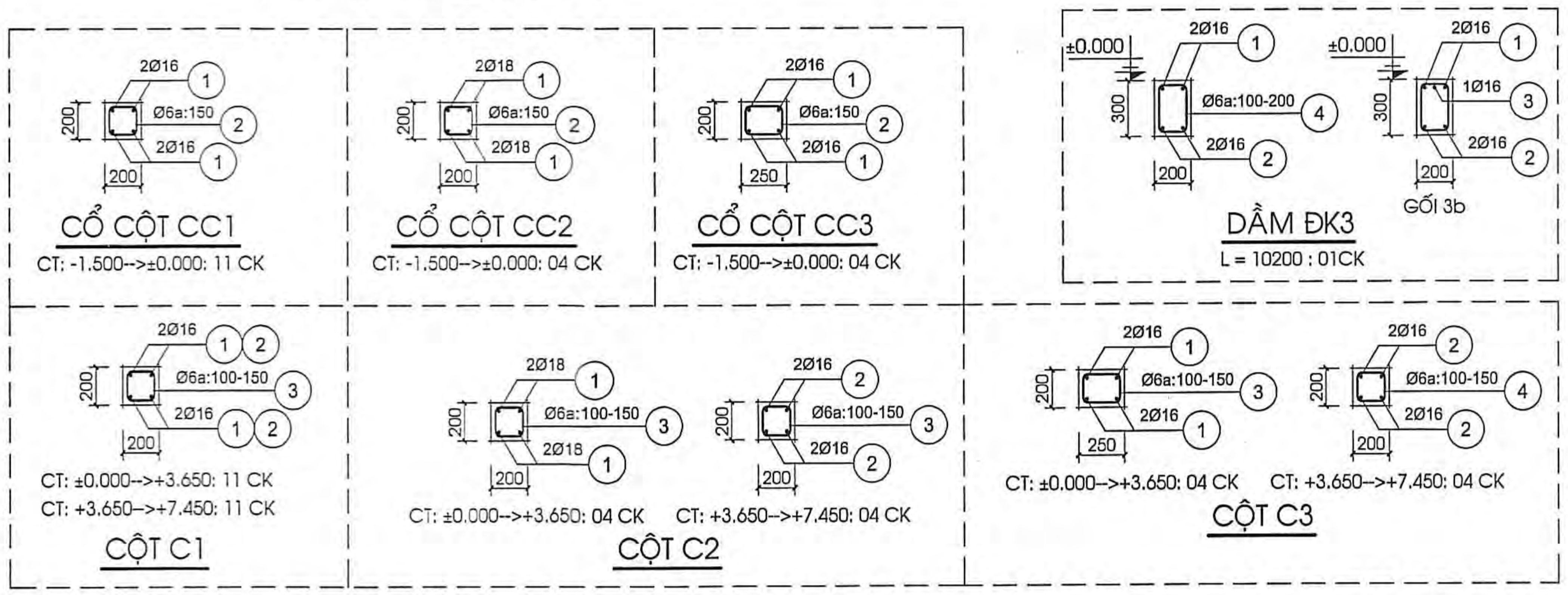

CỔ CỘT CC1
CT: -1.500-->±0.000: 11 CK

CỔ CỘT CC2
CT: -1.500-->±0.000: 04 CK

CỔ CỘT CC3
CT: -1.500-->±0.000: 04 CK

CỘT C1
CT: ±0.000-->+3.650: 11 CK
CT: +3.650-->+7.450: 11 CK

CỘT C2
CT: ±0.000-->+3.650: 04 CK
CT: +3.650-->+7.450: 04 CK

CỘT C3
CT: ±0.000-->+3.650: 04 CK
CT: +3.650-->+7.450: 04 CK

DẦM ĐK3
L = 10200 : 01CK

GỐI 3b

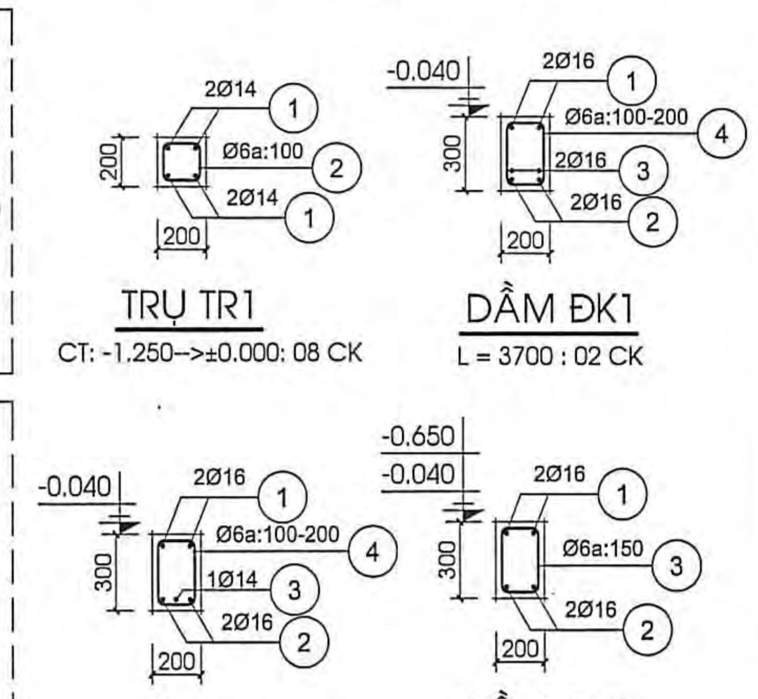

TRỤ TR1
CT: -1.250-->±0.000: 08 CK

DẦM ĐK1
L = 3700 : 02 CK

DẦM ĐK4
L = 3200 : 02 CK

DẦM ĐK5
L = 6250 : 02 CK
L = 3600 : 01 CK
L = 4420 : 01 CK (CT -0.650)

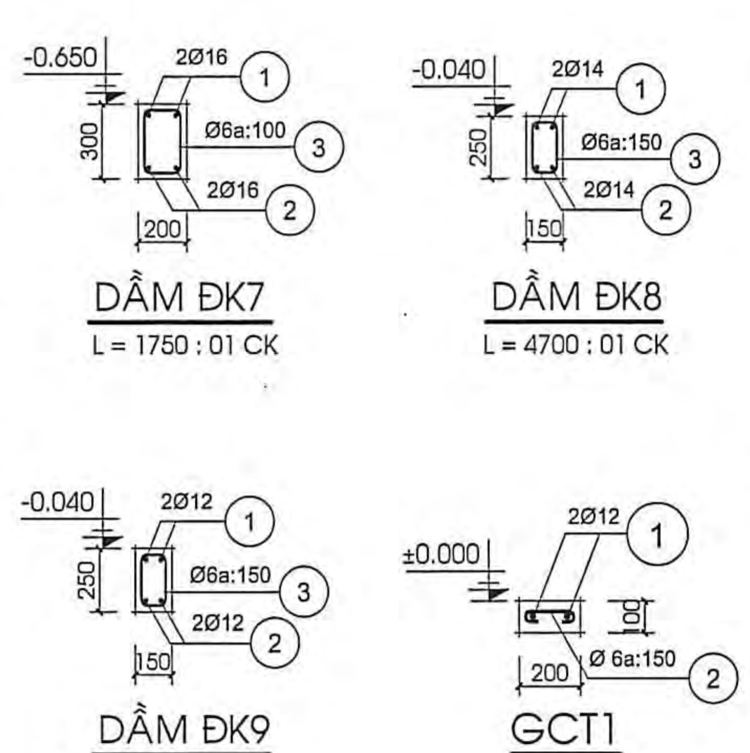

DẦM ĐK7
L = 1750 : 01 CK

DẦM ĐK8
L = 4700 : 01 CK

DẦM ĐK9
L = 1700 : 05 CK

GCT1
L = 5980 : 01 CK
L = 11100 : 01 CK

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CỔ CỘT

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
CC1 Số lượng: 11	1	200 2100	16	2300	4	44	101.2	159.73
	2	150 150 50	6	700	11	121	84.7	18.80
CC2 Số lượng: 4	1	200 2100	18	2300	4	16	36.8	73.51
	2	150 150 50	6	700	11	44	30.8	6.84
CC3 Số lượng: 4	1	200 2100	16	2300	4	16	36.8	58.08
	2	150 200 50	6	800	11	44	35.2	7.81

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 33.45 kg; Chiều dài = 150.7 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 217.81 kg; Chiều dài = 138 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 73.51 kg; Chiều dài = 36.8 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CỘT

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
CỘT C1 Số lượng: 11	1	4250	16	4250	4	44	187	295.15
	2	150 4250	16	4400	4	44	193.6	305.57
	3	150 150 50	6	700	55	605	423.5	94.00
CỘT C2 Số lượng: 4	1	4250	18	4250	4	16	68	135.84
	2	150 4250	16	4400	4	16	70.4	111.11
	3	150 150 50	6	700	55	220	154	34.18
CỘT C3 Số lượng: 4	1	4250	16	4250	4	16	68	107.33
	2	150 3750	16	3900	4	16	62.4	98.49
	3	150 200 50	6	800	28	112	89.6	19.89
	4	150 150 50	6	700	27	108	75.6	16.78
TNT SL: 1	TNT	50 400 50	6	500	1300	1300	650	144.27

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 309.12 kg; Chiều dài = 1392.7 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 917.65 kg; Chiều dài = 581.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 135.84 kg; Chiều dài = 68 mét

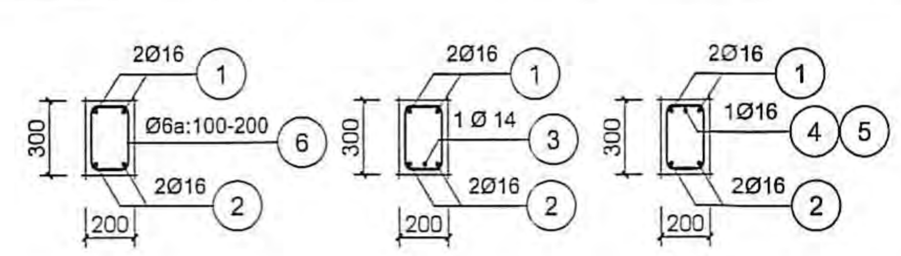

1-1 2-2 3-3

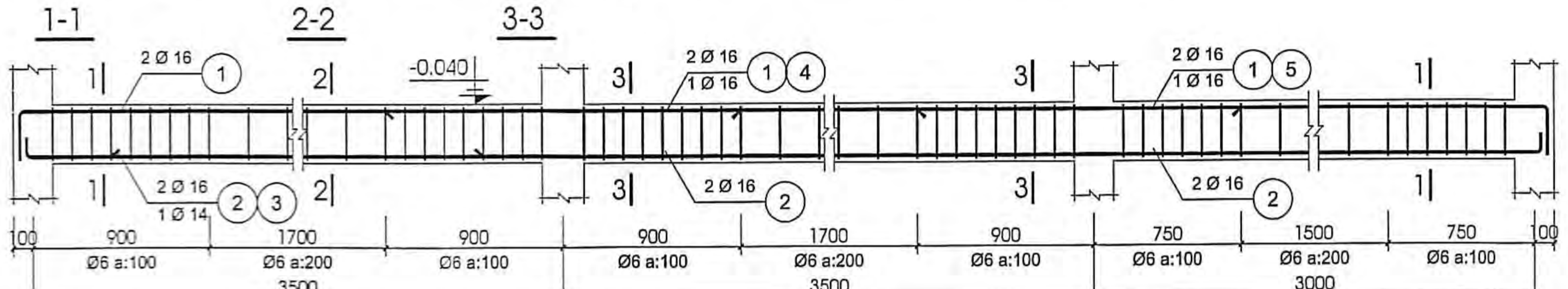

DẦM ĐK2
L = 10200 : 01CK

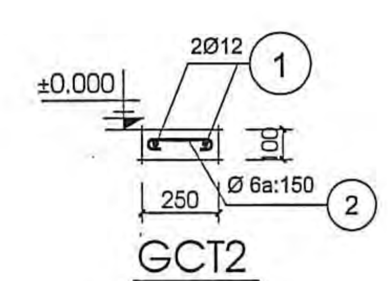

GCT2
L = 3080 : 01 CK
L = 8220 : 01 CK
L = 10200 : 01 CK

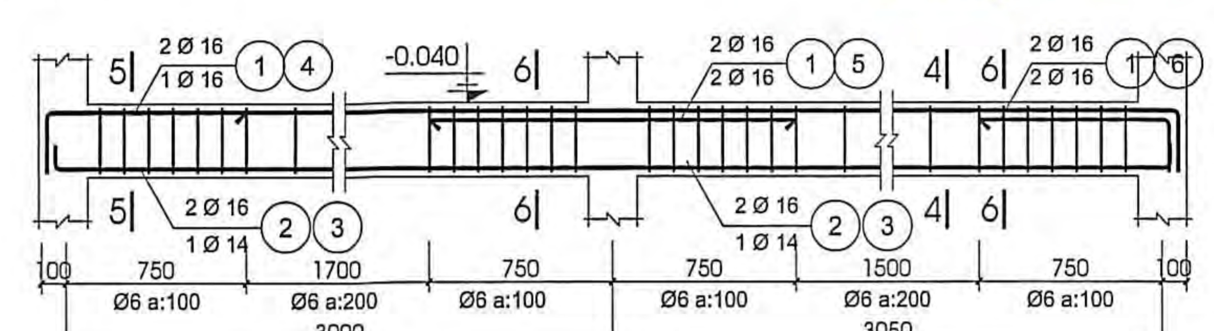

DẦM ĐK6
L = 6250 : 02CK

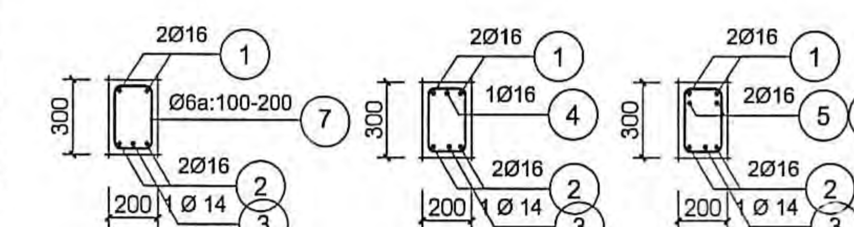

4-4 5-5 6-6

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP ĐÀ KIỀNG

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
TR1 Số lượng: 8	1	200 1200	12	1400	4	32	44.8	39.77
	2	150 150 50	6	700	9	72	50.4	11.19
ĐK1 Số lượng: 2	1	250 3650 250	16	4150	2	4	16.6	26.20
	2	200 3650 200	16	4050	2	4	16.2	25.57
	3	2700	16	2700	2	4	10.8	17.05
	4	150 250 50	6	900	32	64	57.6	12.78
ĐK2 Số lượng: 1	1	250 10150 250	16	10650	2	2	21.3	33.62
	2	200 10150 200	16	10550	2	2	21.1	33.30
	3	2700	14	2700	1	1	2.7	3.26
	4	1800	16	1800	1	1	1.8	2.84
	5	1650	16	1650	1	1	1.65	2.60
	6	150 250 50	6	900	86	86	77.4	17.18
ĐK3 Số lượng: 1	1	250 10150 250	16	10650	2	2	21.3	33.62
	2	200 10150 200	16	10550	2	2	21.1	33.30
	3	1650	16	1650	1	1	1.65	2.60
	4	150 250 50	6	900	73	73	65.7	14.58
ĐK4 Số lượng: 2	1	250 3150 250	16	3650	2	4	14.6	23.04
	2	200 3150 200	16	3550	2	4	14.2	22.41
	3	2500	14	2500	1	2	5	6.04
	4	150 250 50	6	900	28	56	50.4	11.19
ĐK5 Số lượng: 1	1	250 6200 250	16	6700	4	4	26.8	42.30
	2	200 6200 200	16	6600	4	4	26.4	41.67
	1	250 3550 250	16	4050	2	2	8.1	12.78
	2	200 3550 200	16	3950	2	2	7.9	12.47
	1	250 4370 250	16	4870	2	2	9.74	15.37
	2	200 4370 200	16	4770	2	2	9.54	15.06
	3	150 250 50	6	900	134	134	120.6	26.77
ĐK6 Số lượng: 2	1	250 6150 250	16	6650	2	4	26.6	41.98
	2	200 6150 200	16	6550	2	4	26.2	41.35
	3	6150	14	6150	1	2	12.3	14.86
	4	250 850	16	1100	1	2	2.2	3.47
	5	1500	16	1500	2	4	6	9.47
	6	250 850	16	1100	2	4	4.4	6.94
	7	150 250 50	6	900	60	120	108	23.97
ĐK7 Số lượng: 1	1	500 1700 250	16	2450	2	2	4.9	6.63
	2	200 1700 200	16	2100	2	2	4.2	5.52
	3	150 250 50	6	900	17	17	15.3	2.00
ĐK8 Số lượng: 1	1	200 4650 200	14	5050	2	2	10.1	12.20
	2	150 4650 150	14	4950	2	2	9.9	11.96
	3	100 200 50	6	700	30	30	21	4.66
ĐK9 Số lượng: 5	1	200 1650 200	12	2050	2	10	20.5	18.20
	2	150 1650 150	12	1950	2	10	19.5	17.31
	3	100 150 50	6	600	11	55	33	7.32
GCT1 Số lượng: 1	1	5930	12	5930	2	2	11.86	10.53
	1	11050	12	11050	2	2	22.1	19.62
	2	50 150 50	6	250	114	114	28.5	6.33
GCT2 Số lượng: 1	1	3000	12	3000	2	2	6	5.33
	1	8150	12	8150	2	2	16.3	14.47
	1	10150	12	10150	2	2	20.3	18.02
	2	50 200 50	6	300	144	144	43.2	9.59

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 147.56 kg; Chiều dài = 664.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 143.25 kg; Chiều dài = 161.36 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 48.32 kg; Chiều dài = 40 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 511.16 kg; Chiều dài = 323.88 mét

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ... /QĐ-BQLDA.KV3
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày...tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MB. ĐỊNH VỊ CỔ CỘT - KHU VỆ SINH MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CỘT - KHU VỆ SINH MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ ĐÀ KIỀNG - KHU VỆ SINH	NGÀY: 16/2/2026 CTSC-KC: 06
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG

GHI CHÚ CHUNG:

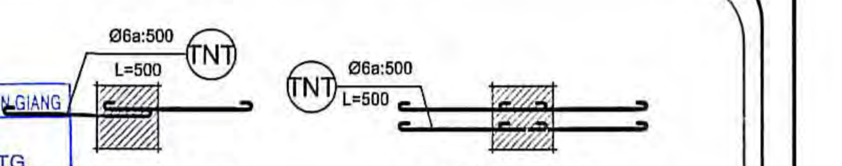

TƯỜNG DÀY 100 TƯỜNG DÀY 200

THÉP NEO TƯỜNG

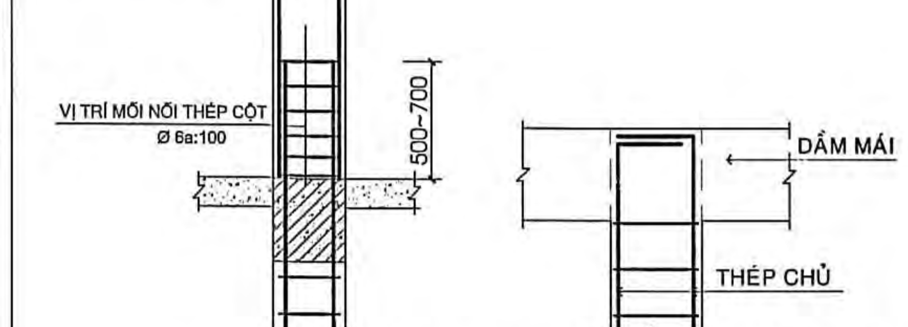

CT NỐI THÉP CỘT CT THÉP KHOÁ ĐẦU CỘT

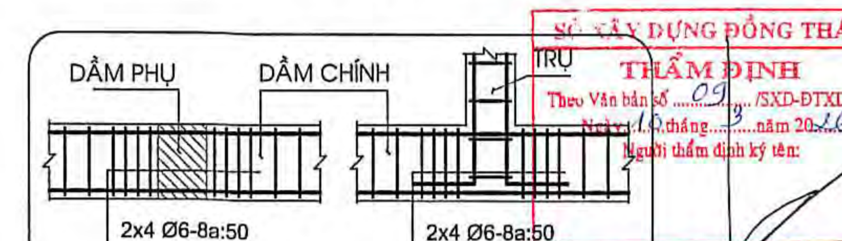

CT VỊ TRÍ DẦM GIAO NHAU

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09 /SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

1. KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP ĐƯỢC THIẾT KẾ THEO TCVN 5574:2018
2. BÊ TÔNG TUÂN THEO TCVN 9340:2012
   2.1. CẤP ĐỘ BỀN CHỊU NÉN CỦA BÊ TÔNG:
   - BÊ TÔNG KẾT CẤU ĐÁ 10x20: B20 (M250)
   - BÊ TÔNG LÓT ĐÁ 10x20: B12.5 (M150)
   2.2. XI MĂNG PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 2682:2020 VÀ TCVN 6260:2020
   2.3. CỐT LIỆU BÊ TÔNG PHẢI PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 7570:2006
3. CỐT THÉP THEO TCVN 1651:2018
   - THÉP Ø =< 10mm (THÉP CB240-T): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 240 MPa
   - THÉP Ø > 10mm (THÉP CB300-V): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 300 MPa
4. LỚP BÊ TÔNG BẢO VỆ:
   - MÓNG: a = 50mm
   - CỘT, DẦM: a = 25mm
   - SÀN: a = 15mm
5. ĐƠN VỊ THI CÔNG CẦN:
   - TẠI VỊ TRÍ DẦM PHỤ GIAO VỚI DẦM CHÍNH TĂNG CƯỜNG 2 BÊN DẦM CHÍNH, MỖI BÊN 4 ĐAI Ø6/Ø8 a:50.
   - KHOẢNG CÁCH ĐAI TẠI VỊ TRÍ NỐI THÉP CỘT LÀ a:100,
   - NỐI CỘT, DẦM KHÔNG QUÁ 50% TRONG CÙNG 1 MẶT CẮT.
   - KẾT HỢP BẢN VẼ KIẾN TRÚC - KẾT CẤU - ĐIỆN - NƯỚC KHI THI CÔNG
   - ĐỐI CHIẾU CÁC KÍCH THƯỚC KIẾN TRÚC KHI THI CÔNG
   - THI CÔNG PHẢI TUÂN THỦ CÁC TIÊU CHUẨN HIỆN HÀNH CỦA VIỆT NAM
6. CHÚ Ý TẤT CẢ CÁC CAO ĐỘ TRONG BẢN VẼ KẾT CẤU ĐỀU LẤY THEO CAO ĐỘ HOÀN THIỆN BẢN VẼ KIẾN TRÚC. KHI THI CÔNG, ĐƠN VỊ THI CÔNG CẦN TRỪ ĐI

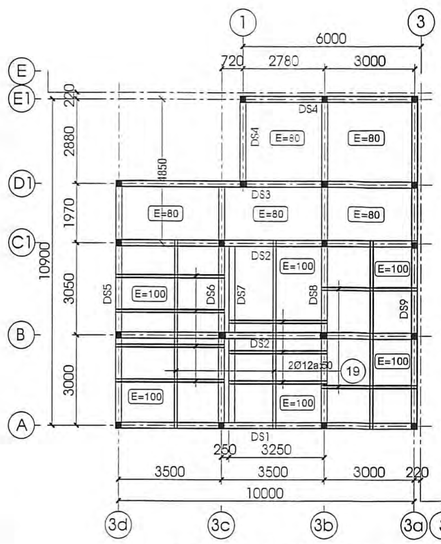

MBĐV DẦM SÀN TẦNG 2 - KHU VỆ SINH_TL 1/100

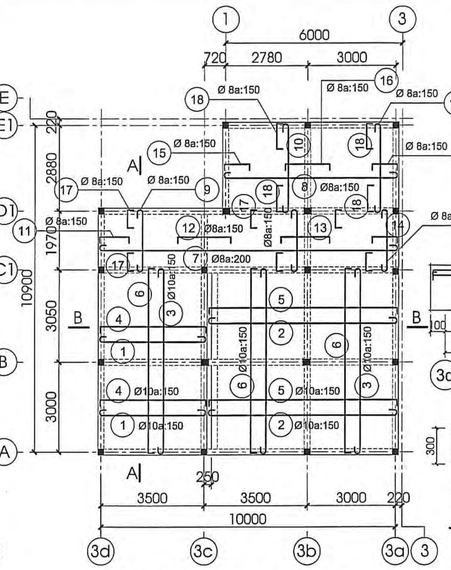

MB BỐ TRÍ THÉP SÀN TẦNG 2 - KHU VỆ SINH_TL 1/100

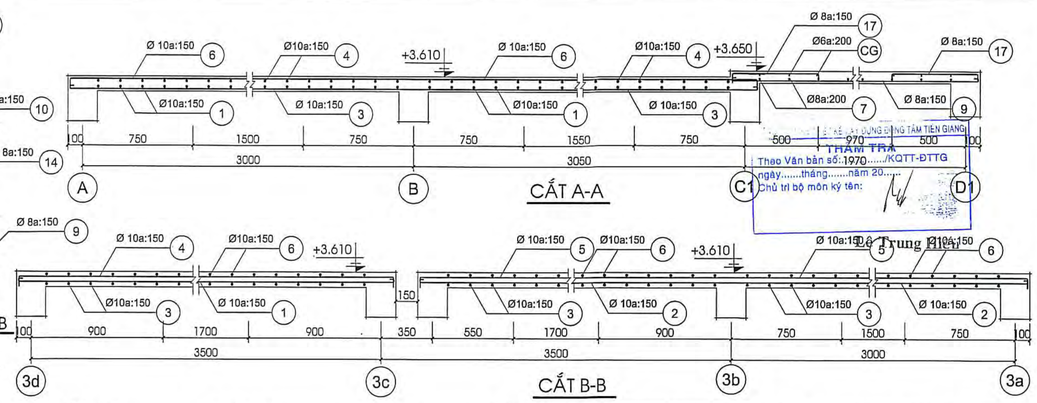

CẮT A-A

CẮT B-B

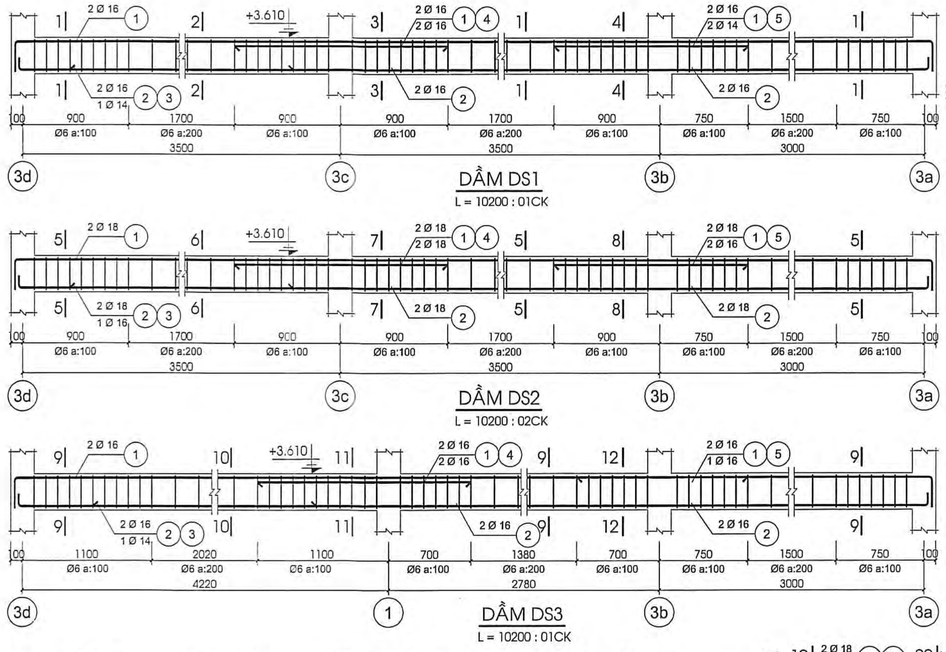

DẦM DS1
L = 10200 : 01CK

DẦM DS2
L = 10200 : 02CK

DẦM DS3
L = 10200 : 01CK

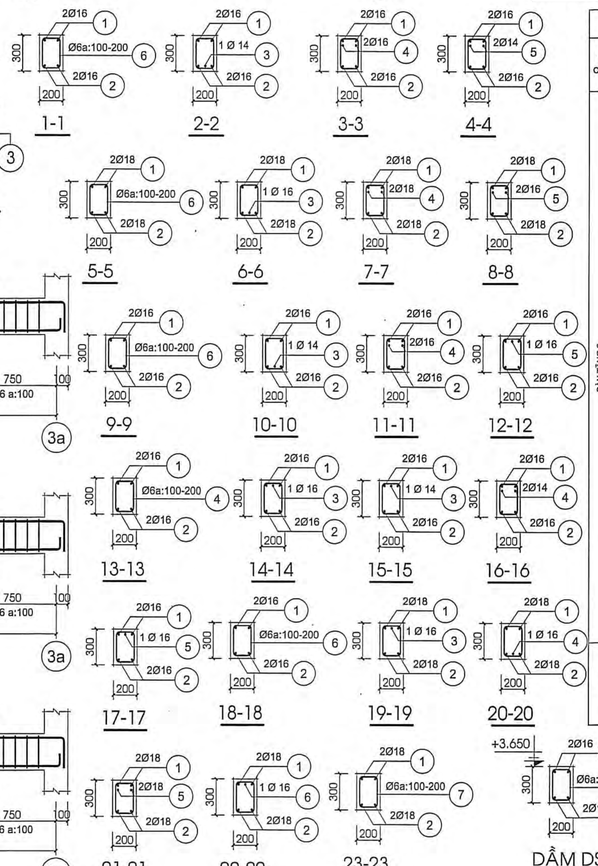

1-1 2-2 3-3 4-4 5-5 6-6 7-7 8-8 9-9 10-10 11-11 12-12 13-13 14-14 15-15 16-16 17-17 18-18 19-19 20-20 21-21 22-22 23-23

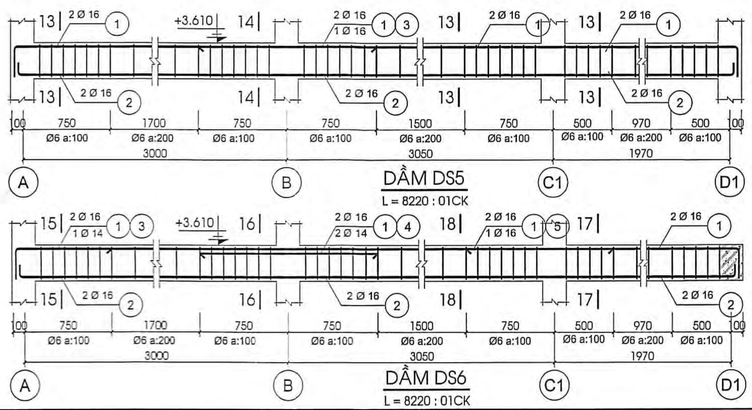

DẦM DS5
L = 8220 : 01CK

DẦM DS6
L = 8220 : 01CK

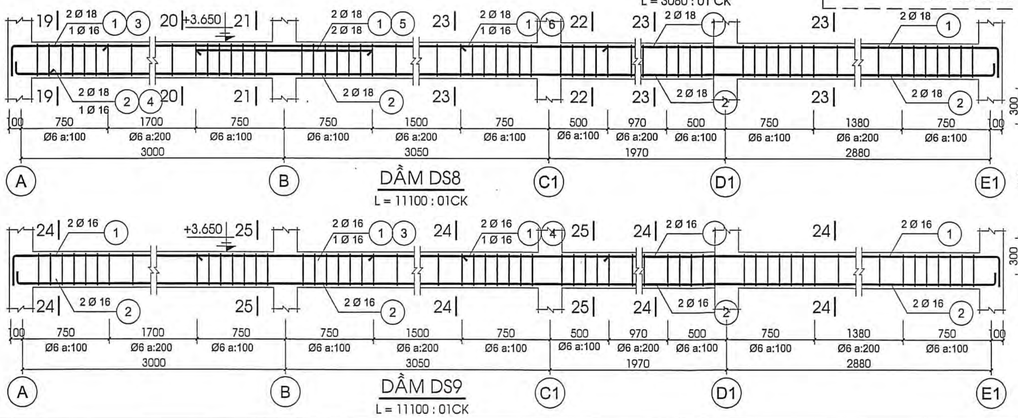

DẦM DS8
L = 11100 : 01CK

DẦM DS9
L = 11100 : 01CK

DẦM DS4
L = 5980 : 01 CK
L = 3080 : 01 CK

DẦM DS7
L = 6250 : 01CK

NH|P A-B;
NH|P B-C1;

24-24 25-25

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÀN TẦNG 2

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÀN TẦNG 2 Số lượng: 1	1	75 3650 75	10	3800	40	40	152	93.71
	2	75 6300 75	10	6450	40	40	258	159.07
	3	75 6200 75	10	6350	64	64	406.4	250.58
	4	85 3650 85	10	3820	40	40	152.8	94.21
	5	85 6300 85	10	6470	40	40	258.8	159.56
	6	85 6200 85	10	6370	64	64	407.68	251.35
	7	60 10150 60	8	10270	10	10	102.7	40.52
	8	60 5930 60	8	6050	19	19	114.95	45.36
	9	60 2120 60	8	2240	66	66	147.84	58.34
	10	60 3030 60	8	3150	38	38	119.7	47.23
	11	65 1000 65	8	1130	13	13	14.69	5.80
	12	65 1800 65	8	1930	13	13	25.09	9.90
	13	65 1650 65	8	1780	13	13	23.14	9.13
	14	65 850 65	8	980	32	32	31.36	12.37
	15	65 800 65	8	930	19	19	17.67	6.97
	16	65 1500 65	8	1630	19	19	30.97	12.22
	17	65 600 65	8	730	132	132	96.36	38.02
	18	65 850 65	8	980	76	76	74.48	29.39
	CG	50 10150 50	6	10250	6	6	61.5	13.65
	CG	50 5930 50	6	6030	8	8	48.24	10.71
	CG	50 2120 50	6	2220	28	28	62.16	13.80
	CG	50 3030 50	6	3130	16	16	50.08	11.12
	19	6200	12	6200	6	6	37.2	33.03
	19	3650	12	3650	8	8	29.2	25.92
	19	3300	12	3300	6	6	19.8	17.58
	19	3150	12	3150	4	4	12.6	11.19

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 49.28 kg; Chiều dài = 221.98 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 315.25 kg; Chiều dài = 798.95 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 1008.46 kg; Chiều dài = 1635.68 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 87.72 kg; Chiều dài = 98.8 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM SÀN TẦNG 2

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DS1 Số lượng: 1	1	250 10150 250	16	10650	2	2	21.3	33.62
	2	200 10150 200	16	10550	2	2	21.1	33.30
	3	2700	14	2700	1	1	2.7	3.26
	4	1800	16	1800	2	2	3.6	5.68
	5	1650	14	1650	2	2	3.3	3.99
	6	150 250 50	6	900	74	74	66.6	14.78
DS2 Số lượng: 2	1	250 10150 250	18	10650	2	4	42.6	85.10
	2	200 10150 200	18	10550	2	4	42.2	84.30
	3	2700	16	2700	1	2	5.4	8.52
	4	1800	18	1800	2	4	7.2	14.38
	5	1650	16	1650	2	4	6.6	10.42
	6	150 250 50	6	900	74	148	133.2	29.56
DS3 Số lượng: 1	1	250 10150 250	16	10650	2	2	21.3	33.62
	2	200 10150 200	16	10550	2	2	21.1	33.30
	3	3000	14	3000	1	1	3	3.63
	4	1800	16	1800	2	2	3.6	5.68
	5	1450	16	1450	1	1	1.45	2.29
	6	150 250 50	6	900	80	80	72	15.98
DS4 Số lượng: 1	1	250 5900 250	16	6400	2	2	12.8	20.20
	2	200 5900 200	16	6300	2	2	12.6	19.89
	1	250 3000 250	16	3500	2	2	7	11.05
	2	200 3000 200	16	3400	2	2	6.8	10.73
	3	150 250 50	6	800	64	64	51.2	12.78
DS5 Số lượng: 1	1	250 8170 250	16	8670	2	2	17.34	27.37
	2	200 8170 200	16	8570	2	2	17.14	27.05
	3	1500	16	1500	1	1	1.5	2.37
	4	150 250 50	6	900	59	59	53.1	11.79
DS6 Số lượng: 1	1	250 8170 250	16	8670	2	2	17.34	27.37
	2	200 8170 200	16	8570	2	2	17.14	27.05
	3	250 850	14	1100	1	1	1.1	1.33
	4	1500	14	1500	2	2	3	3.63
	5	1250	16	1250	1	1	1.25	1.97
	6	150 250 50	6	900	59	59	53.1	11.79
DS7 Số lượng: 1	1	250 6200 250	16	6700	2	2	13.4	21.15
	2	200 6200 200	16	6600	2	2	13.2	20.83
	3	2500	16	2500	2	2	5	7.89
	4	150 250 50	6	900	44	44	39.6	8.79
DS8 Số lượng: 1	1	250 11050 250	18	11550	2	2	23.1	46.14
	2	200 11050 200	18	11450	2	2	22.9	45.74
	3	250 850	16	1100	1	1	1.1	1.74
	4	2700	16	2700	1	1	2.7	4.26
	5	1500	18	1500	2	2	3	5.99
	6	1250	16	1250	1	1	1.25	1.97
	7	150 250 50	6	900	80	80	72	15.98
DS9 Số lượng: 1	1	250 11050 250	16	11550	2	2	23.1	36.46
	2	200 11050 200	16	11450	2	2	22.9	36.14
	3	1500	16	1500	1	1	1.5	2.37
	4	1250	16	1250	1	1	1.25	1.97
	5	150 250 50	6	900	80	80	72	15.98

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 137.43 kg; Chiều dài = 619.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 15.84 kg; Chiều dài = 13.1 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 476.26 kg; Chiều dài = 301.76 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 231.65 kg; Chiều dài = 141 mét

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững tin tự hào đồng hành cùng sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN TRI PHƯƠNG, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: kitm.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MBĐV DẦM SÀN TẦNG 2 - KHU VỆ SINH MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP SÀN TẦNG 2 - KHU VỆ SINH CHI TIẾT DẦM SÀN TẦNG 2 - KHU VỆ SINH	NGÀY: 10/2/2026 CTSC-KC: 07	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

THẨM TRA
Theo Văn bản số: 1970...../KQTT-ĐTTG
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Đỗ Trung Hiếu

CHỦ ĐẦU TƯ
Theo Văn bản số: 17 /XD-ĐKTD
Ngày 20 tháng 01 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tri
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG THẮP
Ngày 20 tháng ... năm 20...
Ký tên:
Lê Quang Tonạch

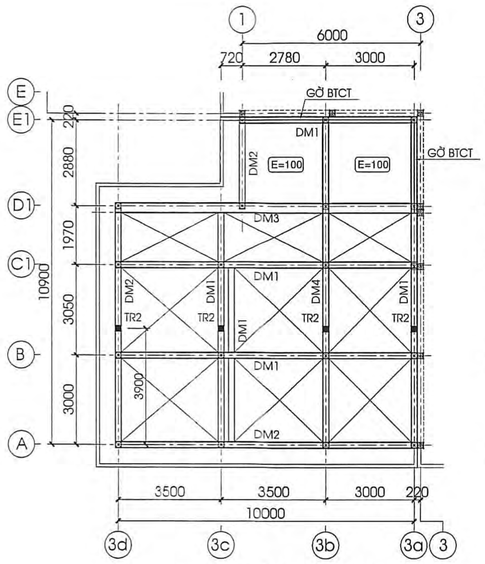

MBĐV DẦM SÀN MÁI -
KHU VỆ SINH_TL 1/100

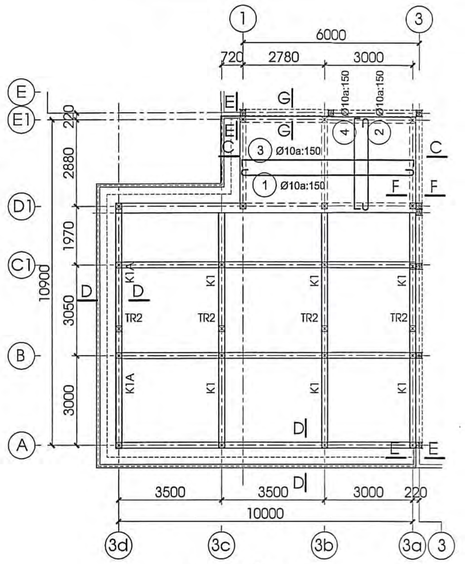

MBĐV KÈO MÁI -
KHU VỆ SINH_TL 1/100

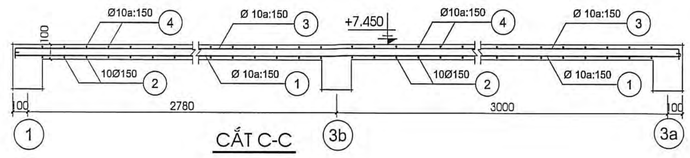

CẮT C-C

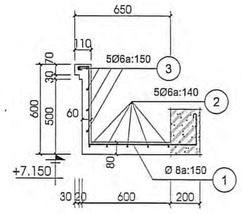

CẮT D-D

SÊNÔ MÁI, L = 26700 : 01 CK

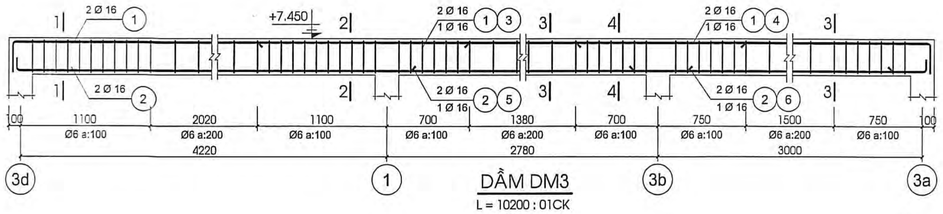

DẦM DM3

L = 10200 : 01CK

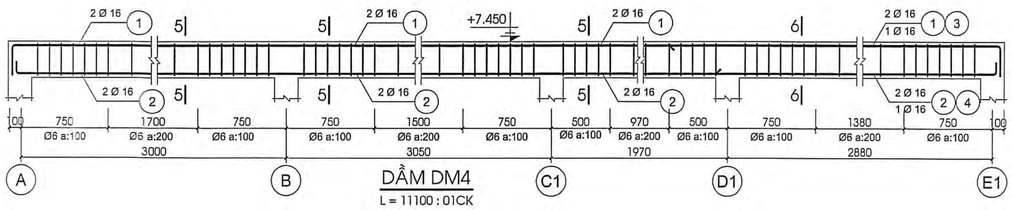

DẦM DM4

L = 11100 : 01CK

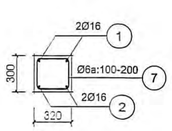

1-1

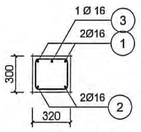

2-2

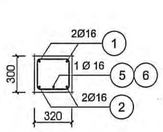

3-3

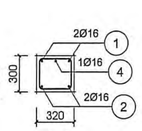

4-4

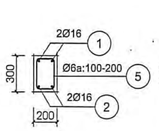

5-5

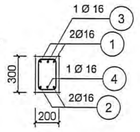

6-6

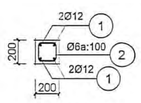

TRỤ TR2

CT: +7.150-->+9.000: 04 CK

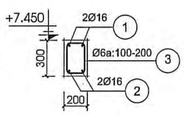

DẦM DM1

L = 10200 : 02 CK
L = 5980 : 01 CK
L = 8220 : 01 CK
L = 6250 : 01 CK
L = 11100 : 01 CK

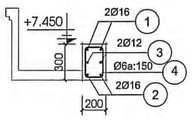

DẦM DM2

L = 10200 : 01 CK
L = 8220 : 01 CK
L = 3080 : 01 CK

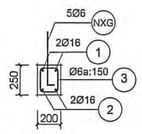

KÈO K1

Lx = 4350 : 06 CK

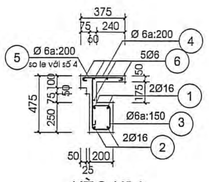

KÈO K1A

Lx = 4350 : 02 CK

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM MÁI + KÈO

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DM1 Số lượng: 1	1	250 10150 250	16	10650	4	4	42.6	67.24
	2	200 10150 200	16	10550	4	4	42.2	66.61
	1	250 5900 250	16	6400	2	2	12.8	20.20
	2	200 5900 200	16	6300	2	2	12.6	19.89
	1	250 8150 250	16	8650	2	2	17.3	27.31
	2	200 8150 200	16	8550	2	2	17.1	26.99
	1	250 6200 250	16	6700	2	2	13.4	21.15
	2	200 6200 200	16	6600	2	2	13.2	20.83
	1	250 11050 250	16	11550	2	2	23.1	36.46
	2	200 11050 200	16	11450	2	2	22.9	36.14
	3	150 250 50	6	900	374	374	336.6	74.71
GỜ BTCT Số lượng: 1	3	150 50 400 50	6	650	63	63	40.95	9.09
	4	50 3150 50	6	3250	2	2	6.5	1.44
	4	50 5930 50	6	6030	2	2	12.06	2.68
DM2 Số lượng: 1	1	250 10150 250	16	10650	2	2	21.3	33.62
	2	200 10150 200	16	10550	2	2	21.1	33.30
	3	10150	12	10150	2	2	20.3	18.02
	1	250 8150 250	16	8650	2	2	17.3	27.31
	2	200 8150 200	16	8550	2	2	17.1	26.99
	3	8150	12	8150	2	2	16.3	14.47
	1	250 3000 250	16	3500	2	2	7	11.05
	2	200 3000 200	16	3400	2	2	6.8	10.73
	3	3000	12	3000	2	2	6	5.33
	4	150 250 50	6	900	144	144	129.6	28.77
DM3 Số lượng: 1	1	250 10150 250	16	10650	2	2	21.3	33.62
	2	200 10150 200	16	10550	2	2	21.1	33.30
	3	1800	16	1800	1	1	1.8	2.84
	4	1450	16	1450	1	1	1.45	2.29
	5	2400	16	2400	1	1	2.4	3.79
	6	2500	16	2500	1	1	2.5	3.95
	7	250 270 50	6	1140	74	74	84.36	18.72
DM4 Số lượng: 1	1	250 11050 250	16	11550	2	2	23.1	36.46
	2	200 11050 200	16	11450	2	2	22.9	36.14
	3	250 3500	16	3750	1	1	3.75	5.92
	4	3000	16	3000	1	1	3	4.74
	5	150 250 50	6	900	80	80	72	15.98
TR2 Số lượng: 4	1	200 1800	12	2000	4	16	32	28.41
	2	150 150 50	6	700	12	48	33.6	7.46
KÈO K1 Số lượng: 6	1	150 4300 500	16	4950	2	12	59.4	93.75
	2	100 150 4400 300	16	4950	2	12	59.4	93.75
	3	150 200 50	6	800	29	174	139.2	30.90
	NXG	100 50 400	6	550	5	30	16.5	3.66
KÈO K1A Số lượng: 2	1	150 4300 500	16	4950	2	4	19.8	31.25
	2	100 150 4400 300	16	4950	2	4	19.8	31.25
	3	150 200 50	6	800	29	58	46.4	10.30
	4	400 50 250 50	6	750	22	44	33	7.32
	5	400 50 80 50	6	580	22	44	25.52	5.66
	6	50 4300 50	6	4400	5	10	44	9.77
	NXG	100 50 400	6	550	5	10	5.5	1.22

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 227.68 kg; Chiều dài = 1025.79 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 66.23 kg; Chiều dài = 74.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 898.87 kg; Chiều dài = 569.5 mét

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo vì một thế giới tốt đẹp hơn cho Việt Nam

ĐỊA CHỈ: 47/1 NGUYỄN THỊ THẤP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977276, EMAIL : kitm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MBĐV DẦM SÀN MÁI - KHU VỆ SINH MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ KÈO MÁI - KHU VỆ SINH CHI TIẾT DẦM MÁI + KÈO MÁI - KHU VỆ SINH	NGÀY: 16/12/2026 CTSC-KC: 08	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÀN MÁI

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÀN MÁI Số lượng: 1	1	75 5930 75	10	6080	19	19	115.52	71.22
	2	75 3150 75	10	3300	38	38	125.4	77.31
	3	85 5930 85	10	6100	19	19	115.9	71.46
	4	85 3150 85	10	3320	38	38	126.16	77.78
SÊNÔ MÁI Số lượng: 1	1	60 80 200 700 520 60	8	1620	178	178	288.36	113.78
	2	250 50 26000 50 250	6	26600	5	5	133	29.52
	3	600 50 26600 50 600	6	27900	5	5	139.5	30.96

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 60.48 kg; Chiều dài = 272.5 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 113.78 kg; Chiều dài = 288.36 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 297.77 kg; Chiều dài = 482.98 mét

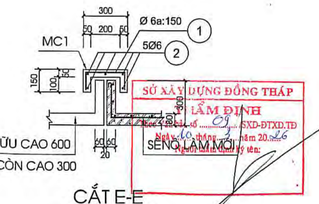

CẮT E-E

CHI TIẾT MŨ CHE MC1
L = 540 : 02 CK

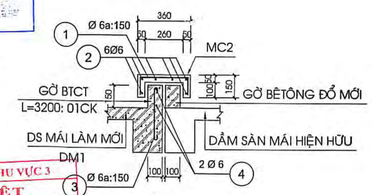

CẮT F-F

CHI TIẾT MŨ CHE MC2
L = 3200 : 02 CK

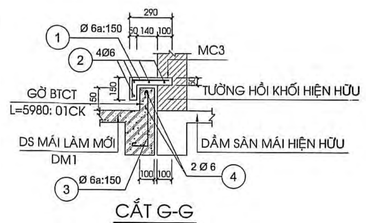

CẮT G-G

CHI TIẾT MŨ CHE MC3
L = 5980 : 01 CK

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
LẬP ĐỊNH
Số: 09/SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 16 tháng 12 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26/.....KQTT-ĐTTG
ngày 7 tháng 2 năm 2026
Chủ trì thẩm tra ký tên:
Lê Trung Hiếu

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 108/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 8 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

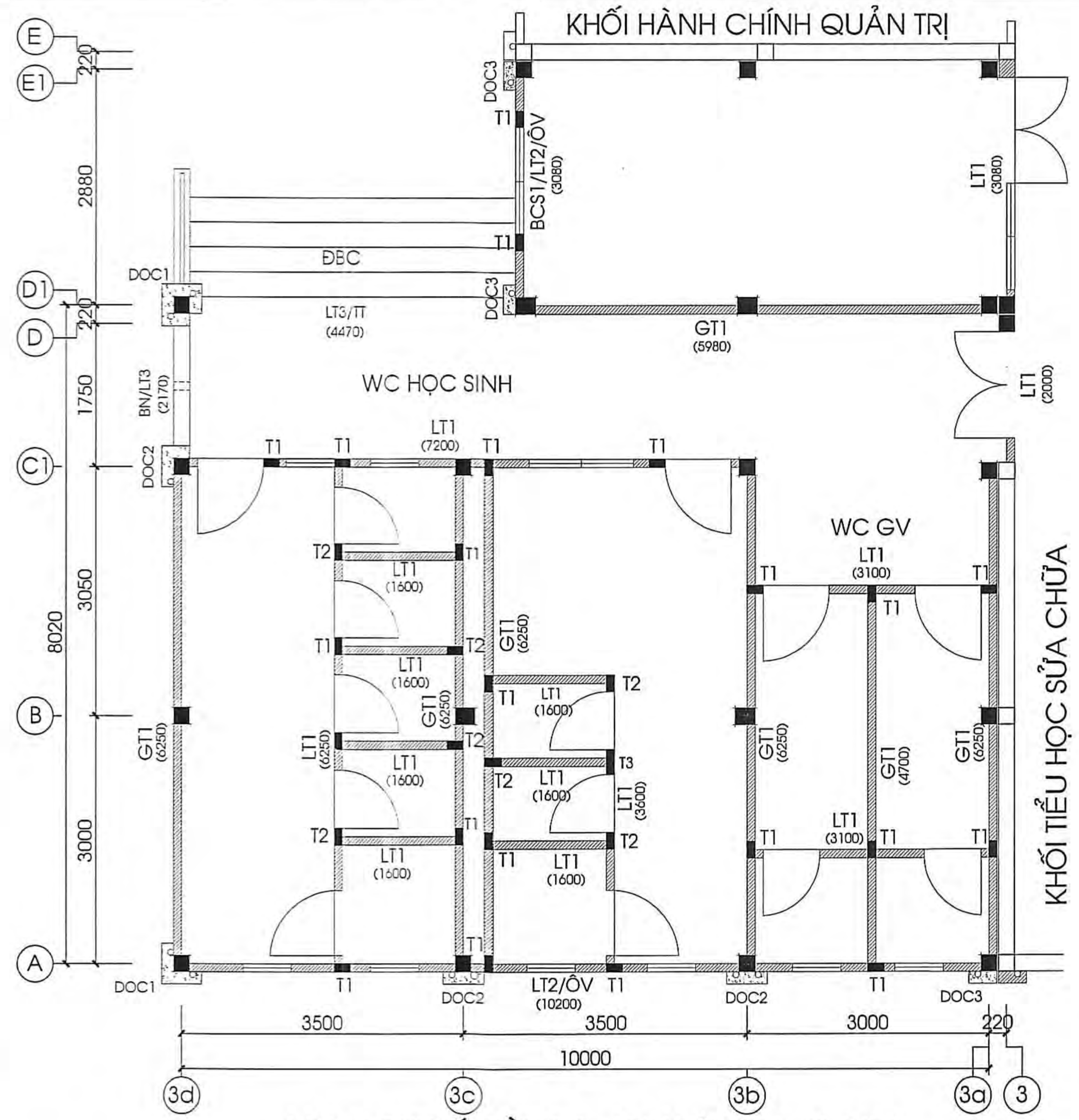

MBĐV CHI TIẾT TẦNG 1 - KHU VỆ SINH__TL 1/50

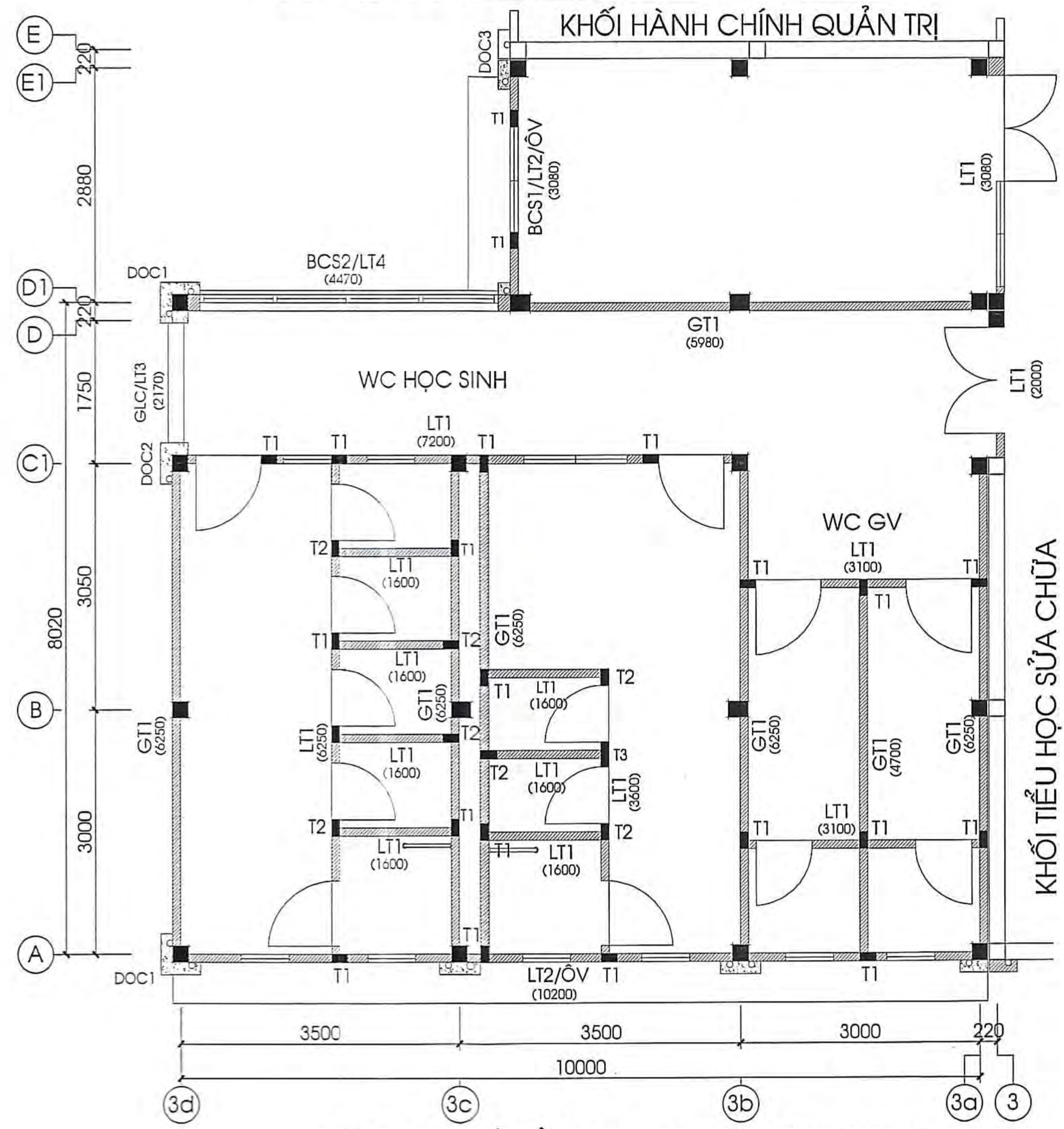

MBĐV CHI TIẾT TẦNG 2 - KHU VỆ SINH__TL 1/50

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CHI TIẾT

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DOC1 SL:4	1	75 450 75	10	600	6	24	14.4	8.88
	2	75 300 75	10	450	2	8	3.6	2.22
	3	50 450 50	6	550	4	16	8.8	1.95
DOC2 SL:4	1	75 300 75	10	450	4	16	7.2	4.44
	2	50 450 50	6	550	2	8	4.4	0.98
DOC3 SL:4	1	75 300 75	10	450	3	12	5.4	3.33
	2	50 300 50	6	400	2	8	3.2	0.71
DBC SL:1	1	200 50 1470 50 200	8	1970	30	30	59.1	23.32
	2	250 50 1470 50 250	8	2070	30	30	62.1	24.50
	3	50 4370 50	6	4470	17	17	75.99	16.87
LT1 SL:1	1	1550	12	1550	28	28	43.4	38.53
	1	1950	12	1950	4	4	7.8	6.92
	1	3030	12	3030	4	4	12.12	10.76
	1	3050	12	3050	8	8	24.4	21.66
	1	3550	12	3550	4	4	14.2	12.61
	1	6200	12	6200	4	4	24.8	22.02
	1	7150	12	7150	4	4	28.6	25.39
	2	50 150 50	6	250	478	478	119.5	26.52
LT2 SL:1	1	10150	14	10150	4	4	40.6	49.06
	1	3030	14	3030	4	4	12.12	14.65
	2	50 200 50	6	300	156	156	46.8	10.39
LT3 SL:1	1	2120	12	2120	4	4	8.48	7.53
	1	4420	12	4420	2	2	8.84	7.85
	2	80 50 150 50	6	330	52	52	17.16	3.81
	3	50 2120 50	6	2220	2	2	4.44	0.99
	3	50 4420 50	6	4520	1	1	4.52	1.00
LT4 SL:1	1	4420	12	4420	4	4	17.68	15.70
	2	150 150 50	6	700	28	28	19.6	4.35
	3	80 50 150 50	6	330	28	28	9.24	2.05
	4	50 4420 50	6	4520	1	1	4.52	1.00
ÔV SL:2	1	200 75 450	10	725	78	156	113.1	69.73
	2	50 10150 50	6	10250	4	8	82	18.20
	2	50 3030 50	6	3130	4	8	25.04	5.56
GT1 SL:1	1	75 4650 75	10	4800	4	4	19.2	11.84
	1	75 5930 75	10	6080	4	4	24.32	14.99
	1	75 6200 75	10	6350	20	20	127	78.30
	2	50 150 50	6	250	236	236	59	13.10
GLC SL:1	1	60 2120 60	8	2240	2	2	4.48	1.77
	2	50 150 50	6	250	13	13	3.25	0.72
BCS1 SL:3	1	60 3030 60	8	3150	2	6	18.9	7.46
	2	50 100 50	6	200	19	57	11.4	2.53
BCS2 SL:1	1	60 4420 60	8	4540	3	3	13.62	5.37
	2	50 200 50	6	300	28	28	8.4	1.86
BN SL:1	1	2120	12	2120	3	3	6.36	5.65
	2	50 200 50	6	300	13	13	3.9	0.87
	3	70 800 70	10	940	2	2	1.88	1.16
	4	250 550	12	800	2	2	1.6	1.42
	5	50 150 50	6	250	4	4	1	0.22
T1 SL:42	1	250 3900	12	4150	2	84	348.6	309.49
	2	50 150 50	6	250	23	966	241.5	53.60
T2 SL:14	1	250 2650	12	2900	2	28	81.2	72.09
	2	50 150 50	6	250	17	238	59.5	13.21
T3 SL:2	1	250 3900	12	4150	3	6	24.9	22.11
	2	50 250 50	6	350	17	34	11.9	2.64
TT SL:1	1	250 850 150	12	1250	4	4	5	4.44
	2	150 150 50	6	700	5	5	3.5	0.78

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 183.91 kg; Chiều dài = 828.56 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 62.42 kg; Chiều dài = 158.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 194.89 kg; Chiều dài = 316.1 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 584.17 kg; Chiều dài = 657.98 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 63.71 kg; Chiều dài = 52.72 mét

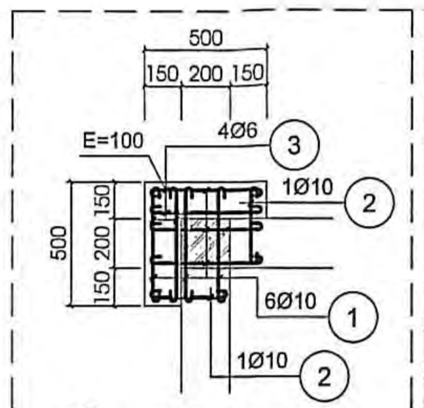

ỐP CỘT DOC1

TẦNG 1_SL : 02CK
TẦNG 2_SL : 02CK

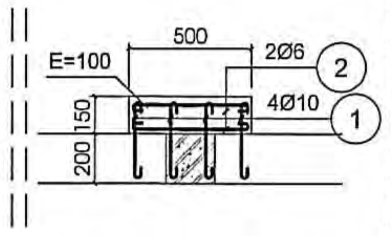

ỐP CỘT DOC2

TẦNG 1_SL : 03CK
TẦNG 2_SL : 01CK

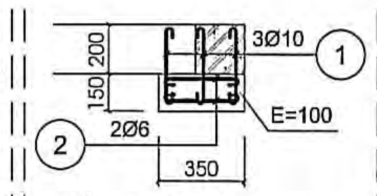

ỐP CỘT DOC3

TẦNG 1_SL : 03CK
TẦNG 2_SL : 01CK

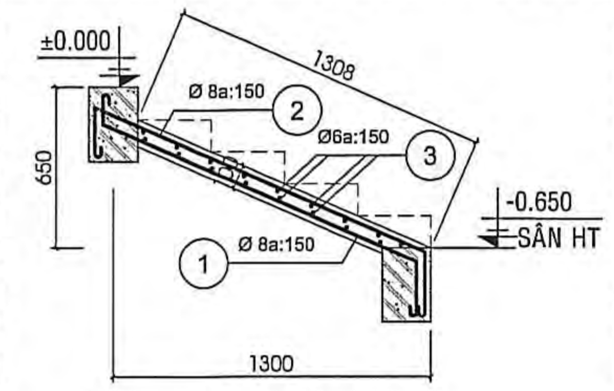

ĐAN BẬC CẤP (DBC)

L = 4420 : 01CK

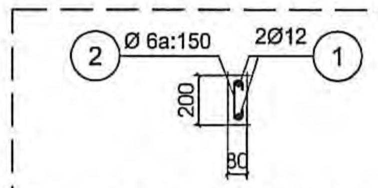

LANH TÔ 1 (LT1)

TẦNG 1:	TẦNG 2:
L = 1600 : 07CK;	L = 1600 : 07CK;
L = 2000 : 01CK;	L = 2000 : 01CK;
L = 3080 : 01CK;	L = 3080 : 01CK;
L = 3100 : 02CK;	L = 3100 : 02CK;
L = 3600 : 01CK;	L = 3600 : 01CK;
L = 6250 : 01CK;	L = 6250 : 01CK;
L = 7200 : 01CK;	L = 7200 : 01CK;

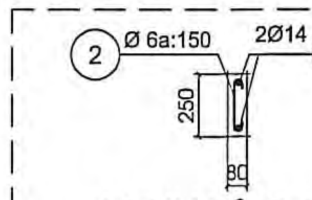

LANH TÔ 2 (LT2)

TẦNG 1:	TẦNG 2:
L = 10200 : 01CK;	L = 10200 : 01CK;
L = 3080 : 01CK;	L = 3080 : 01CK;

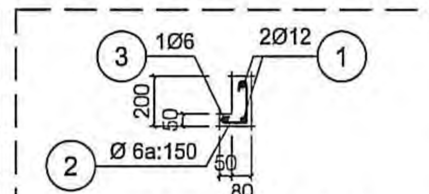

LANH TÔ 3 (LT3)

TẦNG 1:	TẦNG 2:
L = 2170 : 01CK;	L = 2170 : 01CK;
L = 4470 : 01CK;	

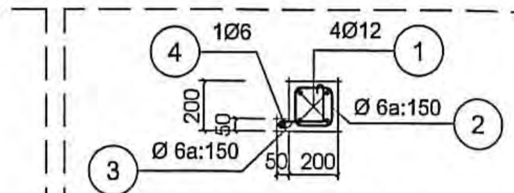

LANH TÔ 4 (LT4)

TẦNG 2:
L = 4470 : 01CK;

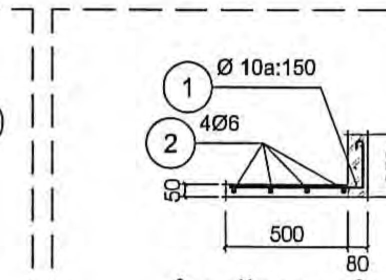

Ô VĂNG (ÔV)

TẦNG 1:	TẦNG 2:
L = 10200 : 01CK;	L = 10200 : 01CK;
L = 3080 : 01CK;	L = 3080 : 01CK;

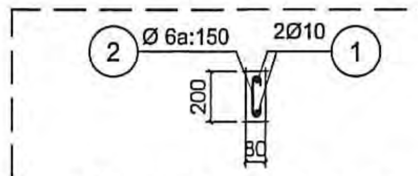

GIẰNG TƯỜNG 1 (GT1)

TẦNG 1:	TẦNG 2:
L = 4700 : 01CK;	L = 4700 : 01CK;
L = 5980 : 01CK;	L = 5980 : 01CK;
L = 6250 : 05CK;	L = 6250 : 05CK;

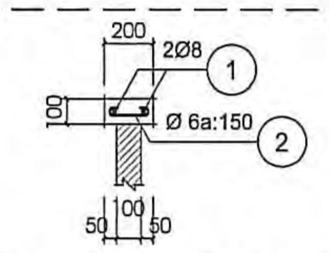

GIẰNG LAN CAN (GLC)

TẦNG 2:
L = 2170 : 01CK

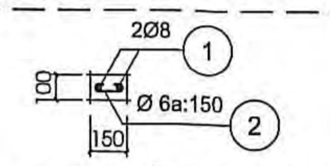

BỆ CỬA SỔ 1 (BCS1)

TẦNG 1:	TẦNG 2:
L = 3080 : 01CK;	L = 3080 : 01CK;

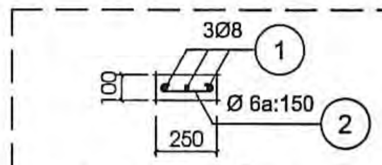

BỆ CỬA SỔ 2 (BCS2)

TẦNG 2:
L = 4470 : 01CK;

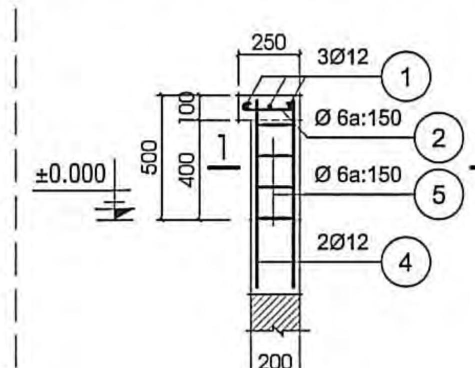

BỆ NGỒI (BN)

TẦNG 1_L = 2170 : 01CK

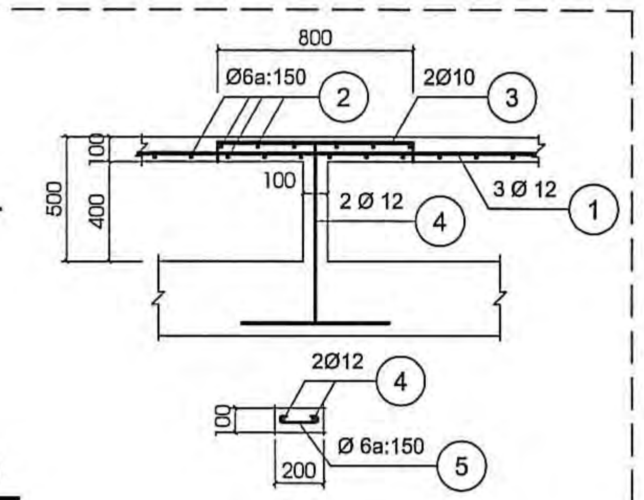

TRỤ BỆ NGỒI (TBN)

L = 500 : 01 CK

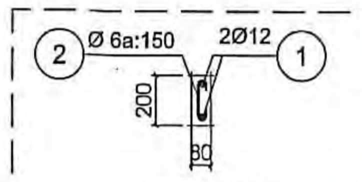

TRỤ T1

CT ±0.000-->+3.650 : 21 CK
CT +3.650-->+7.450 : 21 CK

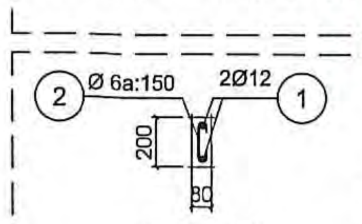

TRỤ T2

CT ±0.000-->+2.400 : 07 CK
CT +3.650-->+6.050 : 07 CK

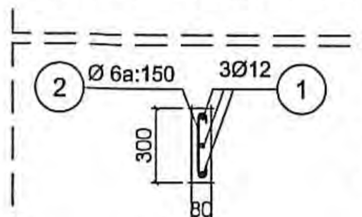

TRỤ T3

CT ±0.000-->+2.400 : 01 CK
CT +3.650-->+6.050 : 01 CK

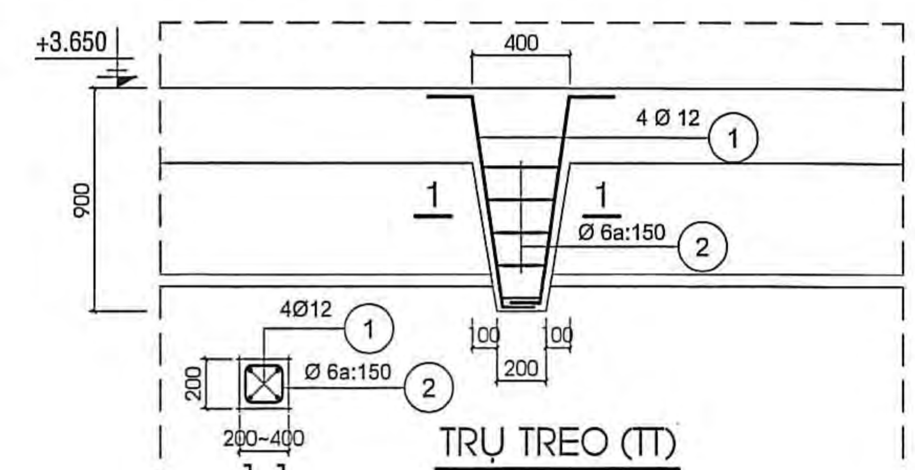

TRỤ TREO (TT)

SL : 01CK;

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MBĐV CHI TIẾT TẦNG 1 - KHU VỆ SINH MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CHI TIẾT TẦNG 2 - KHU VỆ SINH KẾT CẤU CHI TIẾT - KHU VỆ SINH	NGÀY: 16/2/2026 CTSC-KC: 09
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26......./KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ....09......./SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 10....tháng...3.....năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 305 /QĐ-BQLDA.KV3
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

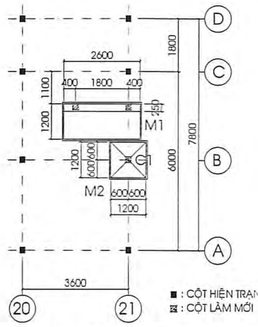

MBĐV. MÓNG CẦU THANG_TL: 1/100

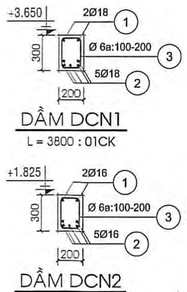

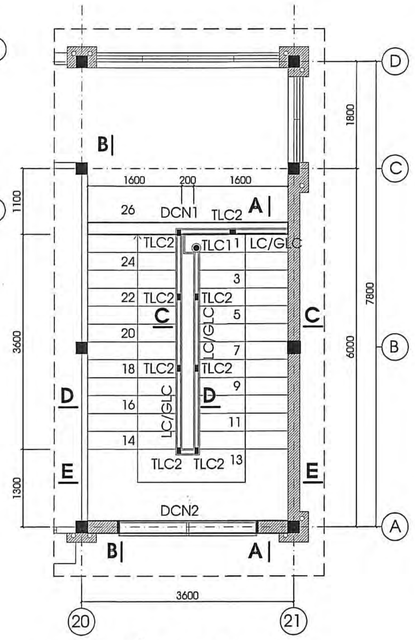

MBĐV. CẦU THANG_TL: 1/50

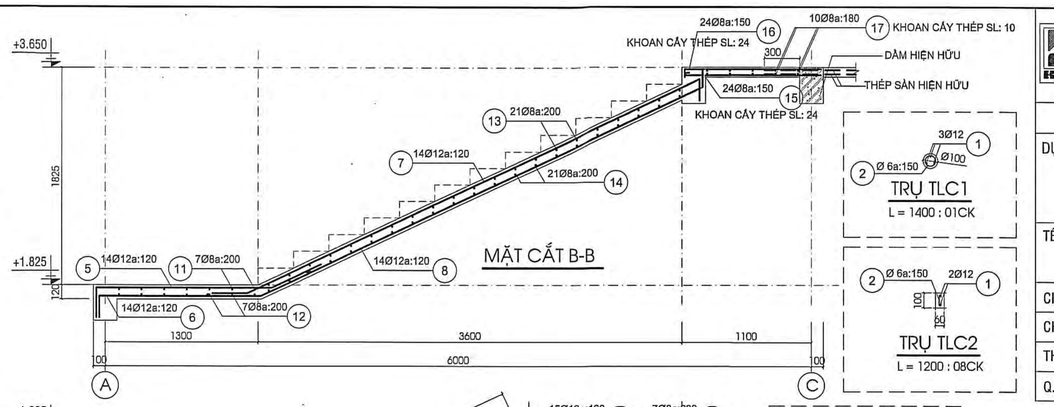

MẶT CẮT B-B

TRỤ TLC1
L = 1400 : 01CK

TRỤ TLC2
L = 1200 : 08CK

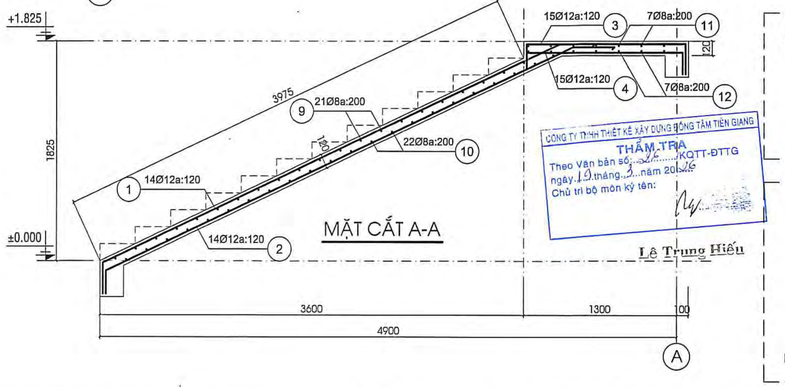

MẶT CẮT A-A

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: ...KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

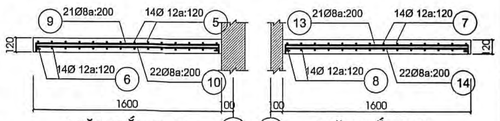

MẶT CẮT C-C

MẶT CẮT D-D

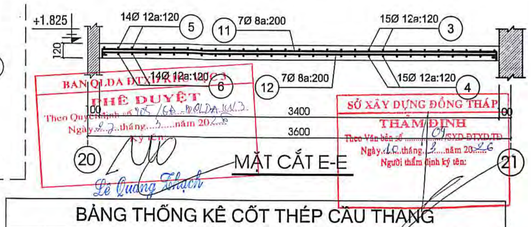

MẶT CẮT E-E

BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 1575/QĐ-UBND
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 1...CVD-ĐTXD-TĐ
Ngày 16 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Đức

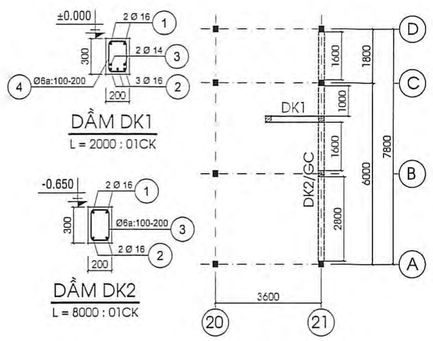

MBĐV. ĐÀ KIỀNG C.THANG_TL: 1/100

GIẰNG GLC
Lx = 4000 : 02CK
L = 1900 : 01CK (TẦNG 2)

LAN CAN LC
Lx = 4000 : 02CK
L = 1900 : 01CK (TẦNG 2)

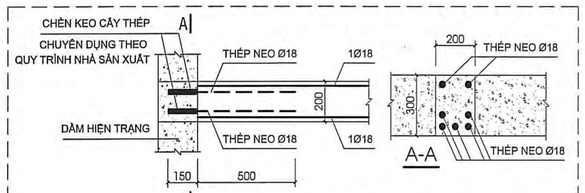

CT GIA CƯỜNG DCN1
SL : 02CK

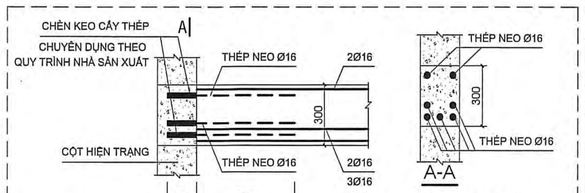

CT GIA CƯỜNG DCN2
SL : 02CK

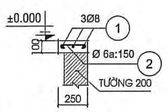

GIẰNG GC
L = 8000 : 01CK

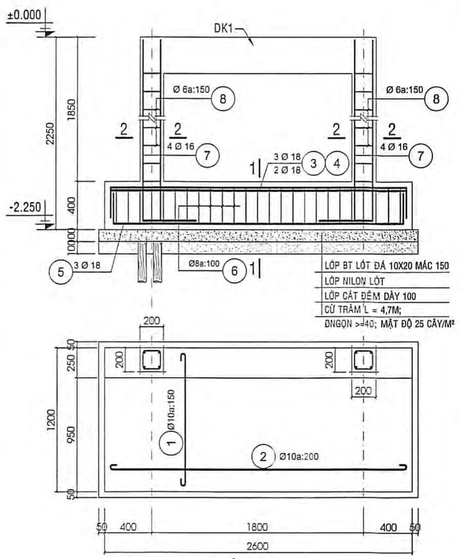

MÓNG M1
SL : 01CK

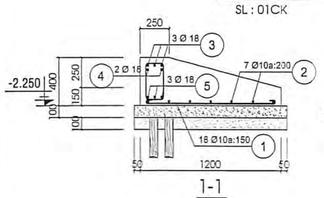

1-1

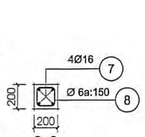

2-2

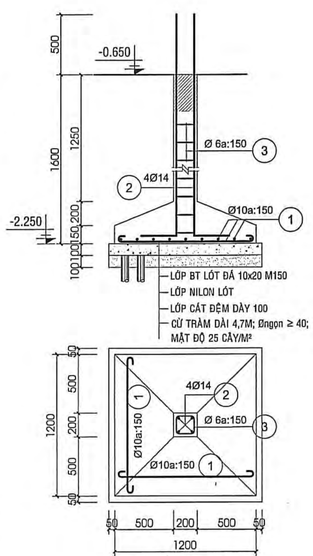

MÓNG M2
SL : 01CK

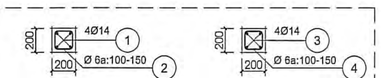

CT -0.650–>+3.650: 01CK
CT +3.650–>+7.450: 01CK

CỘT C1

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP MÓNG CẦU THANG

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
M1 Số lượng: 1	1	75 1100 75	10	1250	18	18	22.5	13.87
	2	75 2500 75	10	2650	7	7	18.55	11.44
	3	300 2500 300	18	3100	3	3	9.3	18.58
	4	250 2500 250	18	3000	2	2	6	11.99
	5	250 2500 250	18	3000	3	3	9	17.98
	6	150 300 60	8	1020	26	26	26.52	10.46
	7	350 2200	16	2550	8	8	20.4	32.20
	8	150 150 50	6	700	22	22	15.4	3.42
M2 Số lượng: 1	1	75 1100 75	10	1250	16	16	20	12.33
	2	300 2000	14	2300	4	4	9.2	11.12
	3	150 150 50	6	700	7	7	4.9	1.09

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 4.51 kg; Chiều dài = 20.3 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 10.46 kg; Chiều dài = 26.52 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 37.64 kg; Chiều dài = 61.05 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 11.12 kg; Chiều dài = 9.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 32.2 kg; Chiều dài = 20.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 48.55 kg; Chiều dài = 24.3 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CỘT CẦU THANG

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
C1 Số lượng: 1	1	3600	14	3600	4	4	14.4	17.40
	2	150 150 50	6	700	23	23	16.1	3.57
	3	3750	14	3750	4	4	15	18.13
	4	150 150 50	6	700	24	24	16.8	3.73

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 7.3 kg; Chiều dài = 32.9 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 35.53 kg; Chiều dài = 29.4 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP ĐÀ KIỀNG CẦU THANG

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DK1 Số lượng: 1	1	250 1950 250	16	2450	2	2	4.9	7.73
	2	200 1950 200	16	2350	3	3	7.05	11.13
	3	150 1950 150	14	2250	2	2	4.5	5.44
	4	150 250 50	6	900	15	15	13.5	3.00
DK2 Số lượng: 1	1	250 7950 250	16	8450	2	2	16.9	26.67
	2	200 7950 200	16	8350	2	2	16.7	26.36
	3	150 250 50	6	900	57	57	51.3	11.39
GC Số lượng: 1	1	7950	8	7950	3	3	23.85	9.41
	2	50 200 50	6	300	51	51	15.3	3.40

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 17.79 kg; Chiều dài = 80.1 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 9.41 kg; Chiều dài = 23.85 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 5.44 kg; Chiều dài = 4.5 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 71.89 kg; Chiều dài = 45.55 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CẦU THANG

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DCN1 Số lượng: 1	1	3750	18	3750	2	2	7.5	14.98
	2	3750	18	3750	5	5	18.75	37.45
	3	150 250 50	6	900	24	24	21.6	4.79
DCN2 Số lượng: 1	1	3750	16	3750	2	2	7.5	11.84
	2	3750	16	3750	5	5	18.75	29.59
	3	150 250 50	6	900	24	24	21.6	4.79
BẬN THANG Số lượng: 1	1	250 4300 400	12	4950	14	14	69.3	61.53
	2	200 4400 400	12	5000	14	14	70	62.15
	3	200 1350 250	12	1800	15	15	27	23.97
	4	100 1350 200	12	1650	15	15	24.75	21.97
	5	250 1500 400	12	2150	14	14	30.1	26.72
	6	200 1400 400	12	2000	14	14	28	24.86
	7	200 4300 400	12	4900	14	14	68.6	60.90
	8	200 4200 400	12	4800	14	14	67.2	59.66
	9	90 1550 90	8	1730	21	21	36.33	14.34
	10	60 1550 60	8	1670	22	22	36.74	14.50
	11	90 3350 90	8	3530	7	7	24.71	9.75
	12	60 3350 60	8	3470	7	7	24.29	9.58
	13	90 1550 90	8	1730	21	21	36.33	14.34
	14	60 1550 60	8	1670	22	22	36.74	14.50
TLC1 Số lượng: 1	1	250 1500	12	1750	3	3	5.25	4.66
	2	70 ◯ 50	6	319.8	10	10	3.198	0.71
TLC2 Số lượng: 1	1	250 1300	12	1550	2	2	3.1	2.75
	2	50 70 50	6	170	9	9	1.53	0.34
GLC Số lượng: 1	1	60 3950 60	8	4070	4	4	16.28	6.42
	1	60 1850 60	8	1970	2	2	3.94	1.55
	2	50 100 50	6	200	70	70	14	3.11
LC Số lượng: 1	1	60 3950 60	8	4070	10	10	40.7	16.06
	1	60 1850 60	8	1970	5	5	9.85	3.89
	2	50 500 50	6	600	70	70	42	9.32

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 23.06 kg; Chiều dài = 103.93 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 104.93 kg; Chiều dài = 265.91 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 349.17 kg; Chiều dài = 393.3 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 41.43 kg; Chiều dài = 26.25 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 52.43 kg; Chiều dài = 26.25 mét

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững bền, Xây dựng niềm tin
ĐỊA CHỈ: 47/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3577278, EMAIL: kttrumytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MBĐV. MÓNG CẦU THANG MBĐV. ĐÀ KIỀNG CẦU THANG BẢNG THỐNG KÊ THÉP		NGÀY: 16/3/2026 CTSC-KC: 10
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì giá trị bền vững cho cuộc sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 CHI TIẾT LẮP ĐẶT	NGÀY: 1.4/2026	
	CTSC-Đ: 01	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

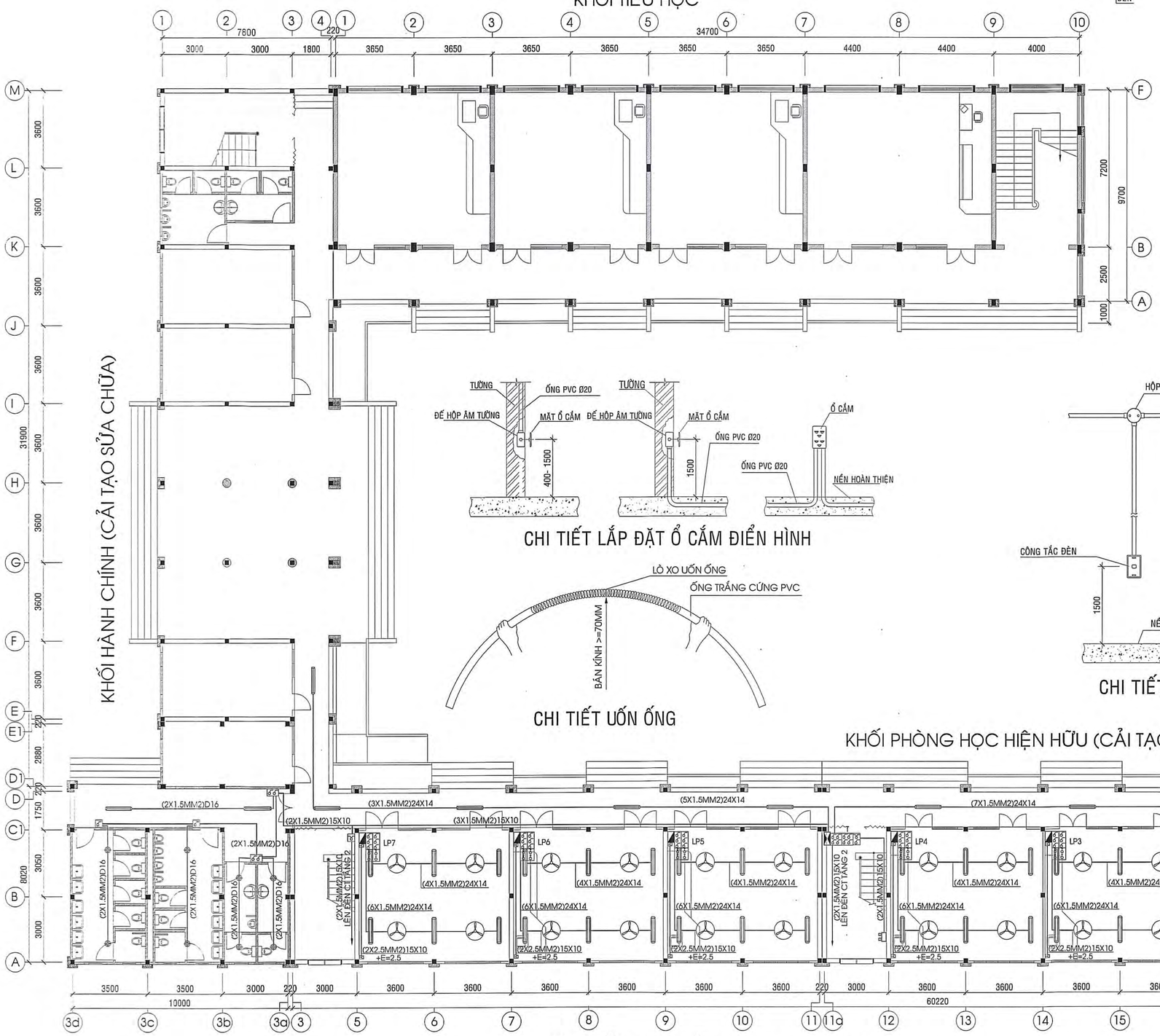

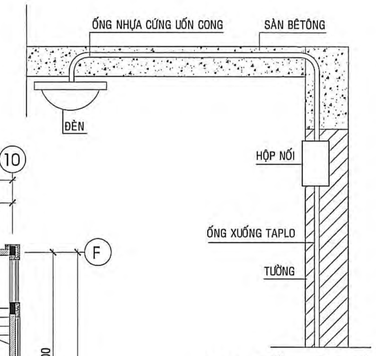

CHI TIẾT ĐẶT ỐNG ÂM

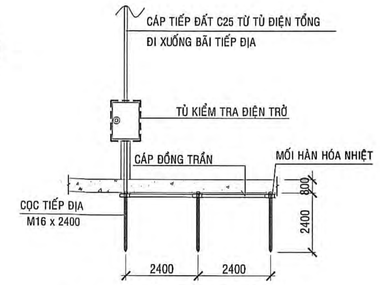

CHI TIẾT BÃI TIẾP ĐỊA

CHI TIẾT LẮP ĐẶT Ổ CẮM ĐIỂN HÌNH

CHI TIẾT UỐN ỐNG

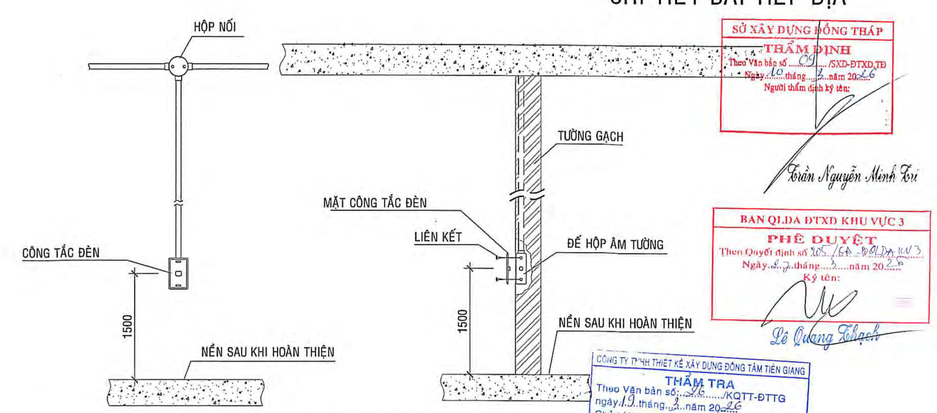

CHI TIẾT LẮP ĐẶT CÔNG TẮC ĐÈN ĐIỂN HÌNH

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...../SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 16 tháng ... năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tri

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 205/QĐ-BQLDA KV3
Ngày ... tháng ... năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Khanh

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số ...../KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

.MẶT BẰNG TẦNG 1 1/100.

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com		GIÁM ĐỐC NGUYỄN VĂN TRỌNG
BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ		
DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP		
TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 2 THUYẾT MINH		NGÀY: 16/2/2026 CTSC-Đ: 02
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

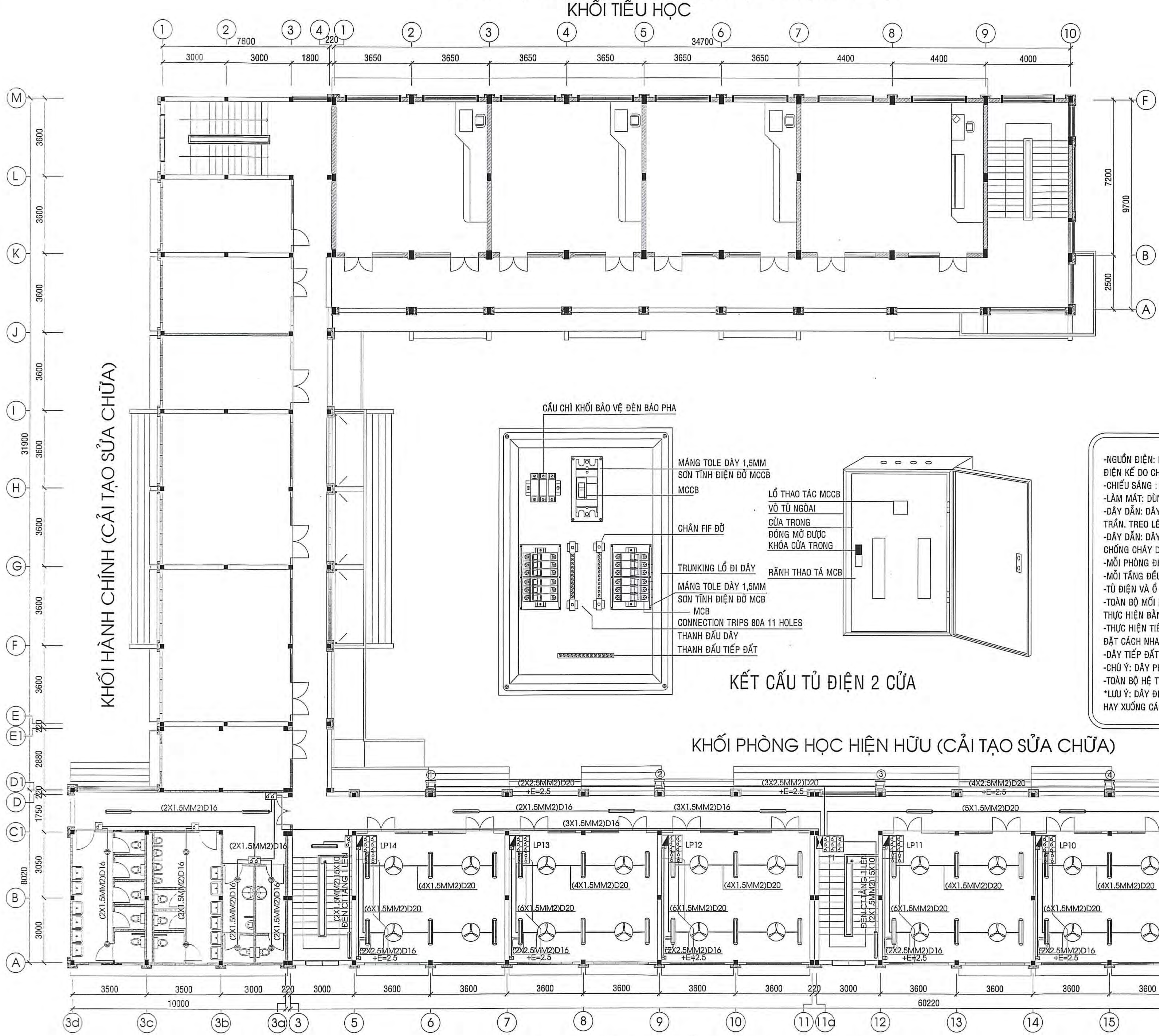

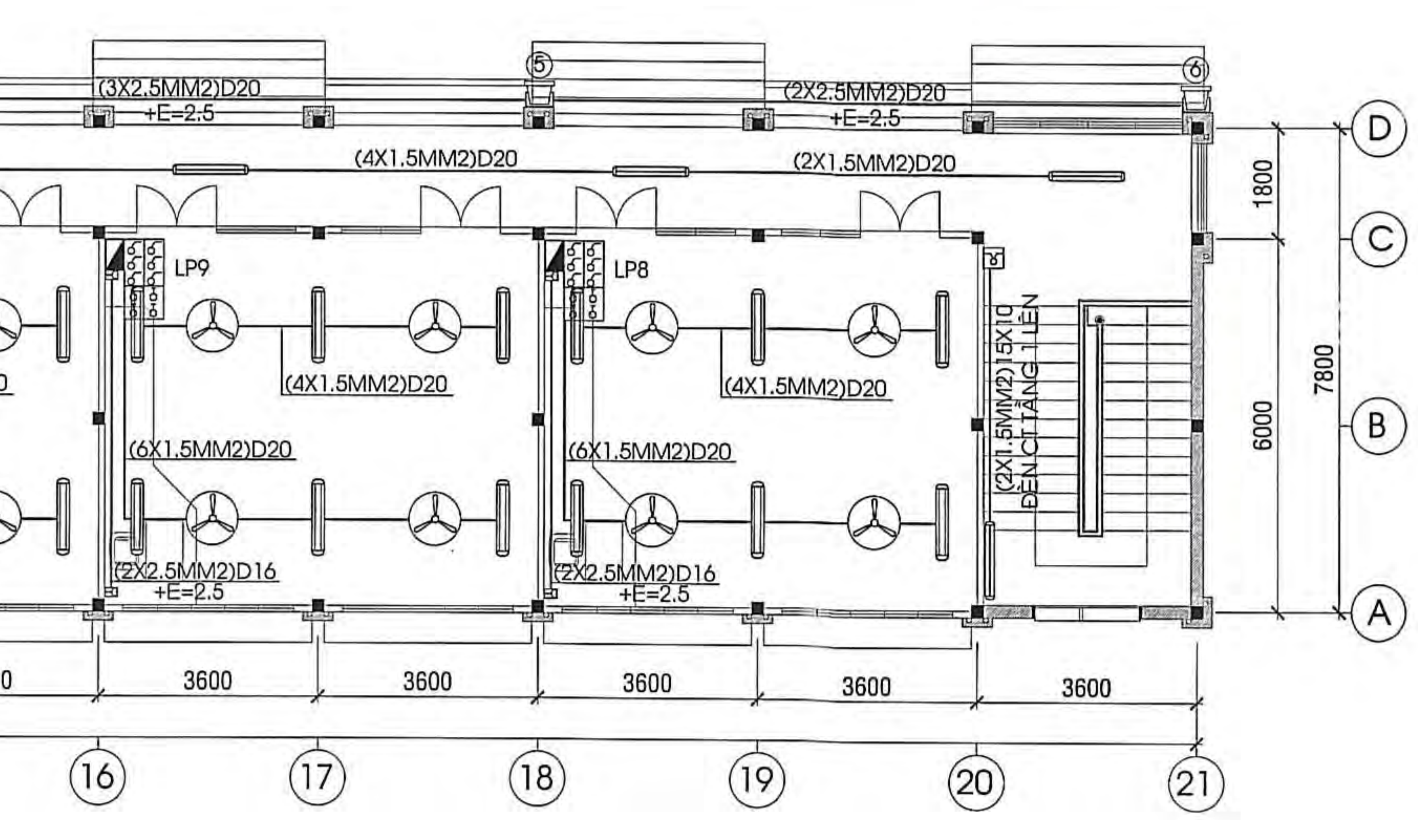

.MẶT BẰNG TẦNG 2 1/100.

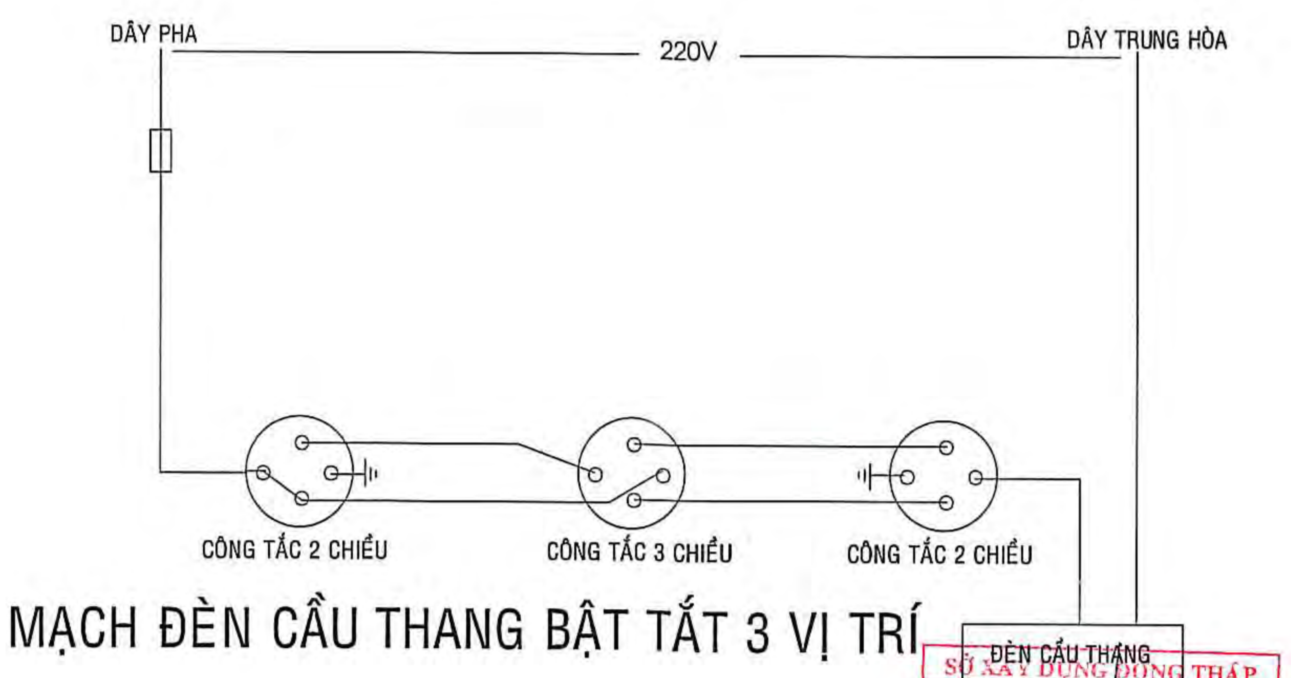

MẠCH ĐÈN CẦU THANG BẬT TẮT 3 VỊ TRÍ

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09/SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

THUYẾT MINH

-NGUỒN ĐIỆN: DÙNG NGUỒN ĐIỆN 3 PHA, NGUỒN ĐIỆN CUNG CẤP CHO CÔNG TRÌNH ĐƯỢC KẾT NỐI VÀO HỆ THỐNG ĐIỆN TOÀN KHU . PHẦN ĐIỆN KẾ DO CHỦ ĐẦU TƯ HỢP ĐỒNG THUÊ BAO VỚI ĐIỆN LỰC LẮP ĐẶT.
-CHIẾU SÁNG : DÙNG ĐÈN 1.2M LED ĐẶT SÁT TRẦN .
-LÀM MÁT: DÙNG QUẠT ĐẢO TRẦN ĐẢM BẢO ĐỘ THÔNG THOÁNG CHO CÁC PHÒNG HỌC .
-DÂY DẪN: DÂY CẤP ĐIỆN TẦNG 1 ĐƯỢC ĐI TRONG NẸP DẸT ĐI NỔI. ĐIỆN NHÀ VỆ SINH ĐI TRONG ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY D16 ĐI TRÊN TRẦN. TREO LÊN KHÔNG ĐI DƯỚI TRẦN
-DÂY DẪN: DÂY CẤP ĐIỆN TẦNG 2 ĐƯỢC ĐI TRONG ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐI TRÊN TRẦN. ĐIỆN NHÀ VỆ SINH ĐI TRONG ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY D16 ĐI TRÊN TRẦN. TREO LÊN KHÔNG ĐI DƯỚI TRẦN
-MỖI PHÒNG ĐỀU CÓ MCB LẮP TRONG TỦ ĐIỆN BẢO VỆ RIÊNG LẼ CHO TỪNG PHÒNG
-MỖI TẦNG ĐỀU CÓ MCCB BẢO VỆ RIÊNG LẼ ĐỂ DỄ DÀNG SỬA CHỮA VÀ ĐẢM BẢO ĐỘ AN TOÀN ĐIỆN.
-TỦ ĐIỆN VÀ Ổ CẮM ĐƯỢC ĐẶT Ở ĐỘ CAO 1.5M SO VỚI NỀN.
-TOÀN BỘ MỐI NỐI ĐƯỢC ĐẤU NỐI TẠI HỘP ĐẤU DÂY, KHÔNG ĐẤU TRONG ỐNG, NẸP DẸT. MỐI NỐI TẠI MCB ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG ĐẦU COSSE ÉP.
-THỰC HIỆN TIẾP ĐẤT AN TOÀN CHO CÁC TỦ ĐIỆN TỔNG, TỦ ĐIỆN TẦNG VÀ PHÒNG BẰNG 3 CỌC ĐẤT M16X2400, CHÔN SÂU 0.8M, ĐẶT CÁCH NHAU 2.4M, ĐƯỢC LIÊN KẾT VỚI NHAU BẰNG CÁP ĐỒNG TRẦN C25, TẤT CẢ MỐI NỐI ĐƯỢC HÀN CADWELD.
-DÂY TIẾP ĐẤT CHO CÁC PHÒNG DÙNG CÁP ĐỒNG BỌC PVC.
-CHÚ Ý: DÂY PHA VÀ DÂY TIẾP ĐẤT PHẢI CÓ MÀU KHÁC NHAU ĐỂ DỄ DÀNG KIỂM TRA VÀ SỬA CHỮA.
-TOÀN BỘ HỆ THỐNG THIẾT BỊ ĐƯỢC CHIA ĐỀU TRÊN 3 PHA.
*LƯU Ý: DÂY ĐI TRÊN TRẦN VÀ ĐI TRONG SÀN BÊ TÔNG THÌ ĐƯỢC TÍNH LÀ ĐI NỔI. DÂY ĐI TỪ SÀN XUỐNG TỦ ĐIỆN, HAY XUỐNG CÁC THIẾT BỊ CÓ CẮT TƯỜNG THÌ ĐƯỢC TÍNH LÀ ĐI CHÌM.

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
Theo Quyết định số 205/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
KIỂM TRA
Theo Văn bản số: 26/KQTT-ĐTTG
Ngày ... tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật Xây dựng giá trị
ĐỊA CHỈ: 47/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : kim.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ BẢNG THỐNG KÊ	NGÀY: 16/2/2026	
	CTSC-Đ: 03	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

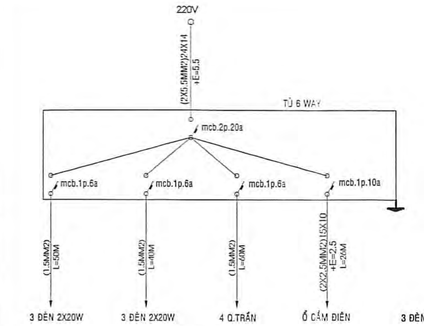

TỦ LP1

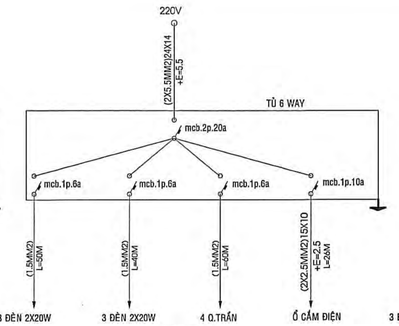

TỦ LP2

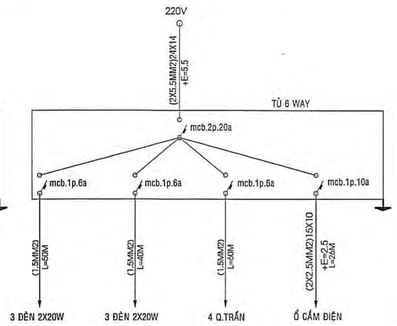

TỦ LP3

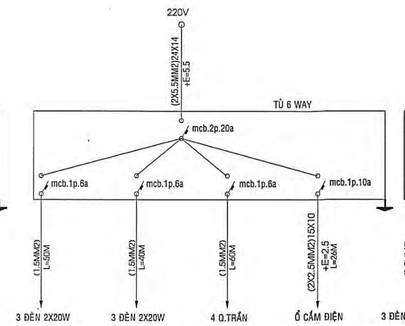

TỦ LP4

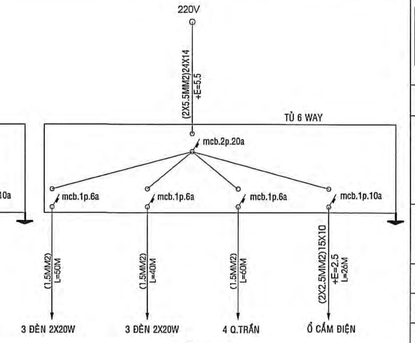

TỦ LP5

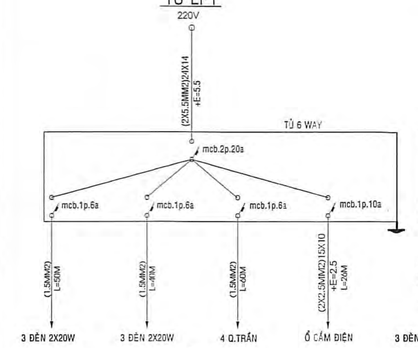

TỦ LP6

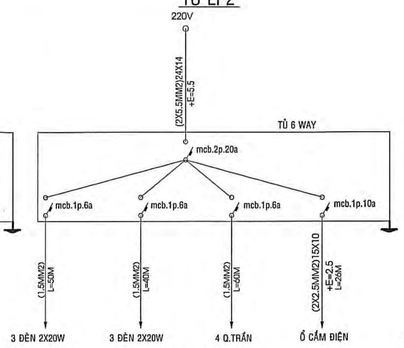

TỦ LP7

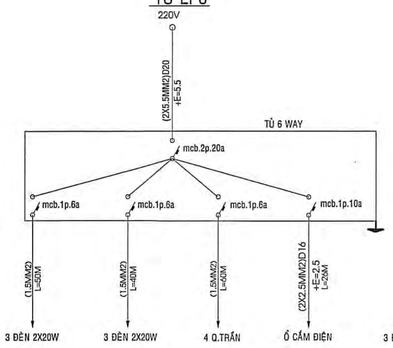

TỦ LP8

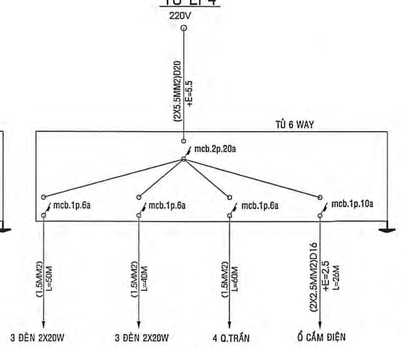

TỦ LP9

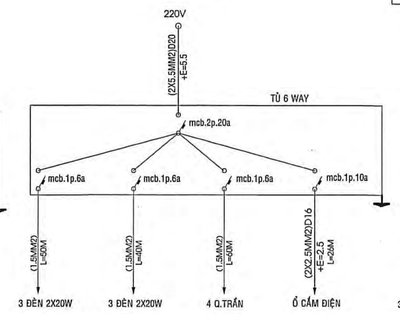

TỦ LP10

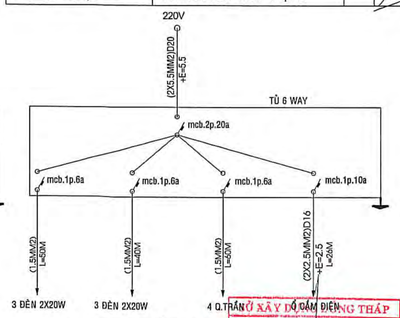

TỦ LP11

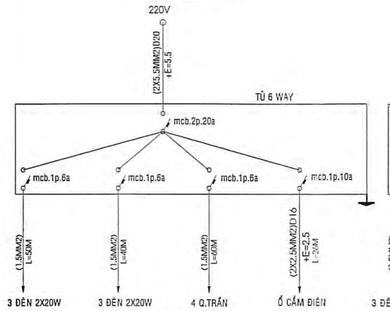

TỦ LP12

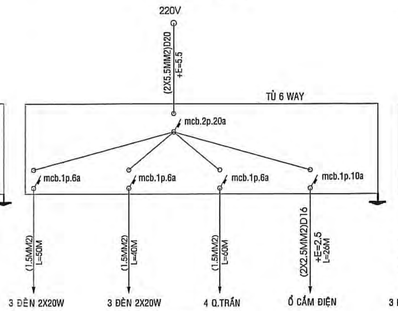

TỦ LP13

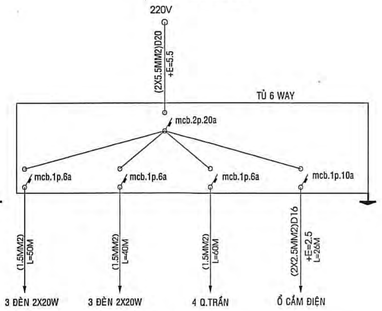

TỦ LP14

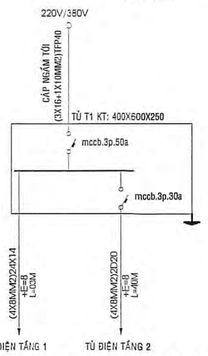

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TOÀN CÔNG TRÌNH

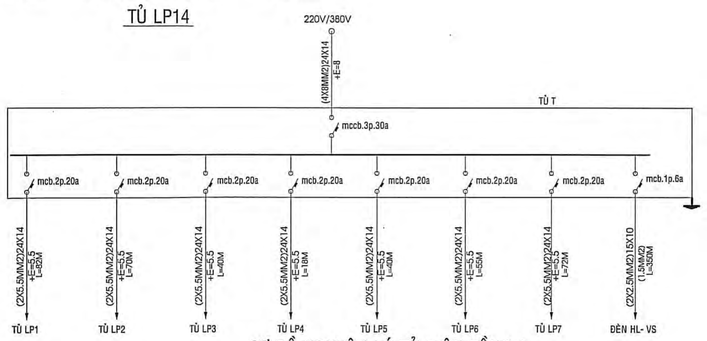

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỦ ĐIỆN TẦNG 1

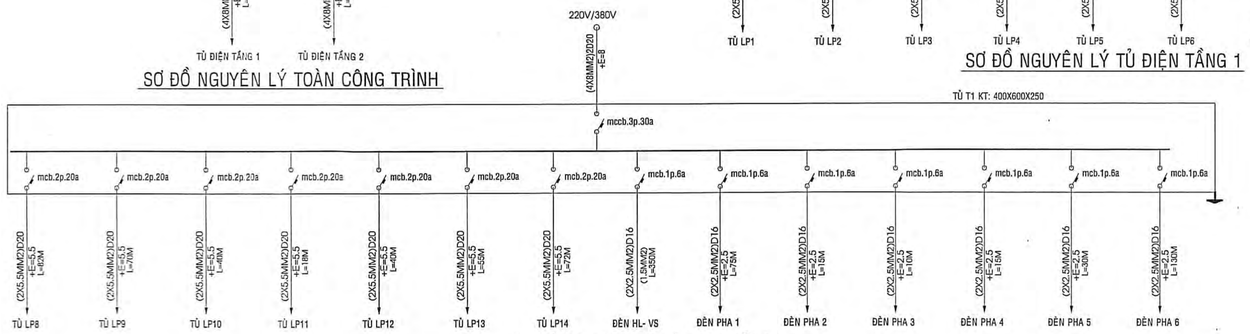

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỦ ĐIỆN TẦNG 2

BẢNG THỐNG KÊ

TT	KÍ HIỆU	TÊN VÀ VẬT LIỆU	Đ.VỊ	S.LƯỢNG	VẬT TƯ THAM KHẢO THEO THỊ TRƯỜNG
01		TỦ ĐIỆN	CÁI	02	TỦ ĐIỆN TOLE DÀY1.5MM SƠN TĨNH ĐIỆN KT: 400X600X250 (BAO GỒM TRUNKING, BUSPAR,TERMINAL BLOCK, ĐÈN BÁO PHA...)
02		TỦ ĐIỆN	CÁI	14	TỦ ĐIỆN KIM LOẠI CÓ NẮP BẢO HỘ 6 WAY
03		APTOMAT 3 PHA 50AMPE	CÁI	01	MCCB 3P 50A
04		APTOMAT 3 PHA 30AMPE	CÁI	03	MCCB 3P 30A
05		APTOMAT 2 PHA 20AMPE	CÁI	18	MCB 2P 20A
06		APTOMAT 1 PHA 10AMPE	CÁI	08	MCB 1P 10A
07		APTOMAT 1 PHA 6AMPE	CÁI	47	MCB 1P 6A
08		CÔNG TẮC 1 HẠT	CÁI	114	CÔNG TẮC 1 CHIỀU 16A
09		HẠT CÔNG TẮC 2 CHIỀU	CÁI	06	CÔNG TẮC 2 CHIỀU 16A
10		Ổ CẮM ĐÔI	CÁI	29	Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU 16A CÓ CHÂN TIẾP ĐẤT (LẮP ÂM)
11		ĐẾ ÂM NHỰA TỰ CHỐNG CHÁY + MẶT	CÁI	37	ĐẾ ÂM NHỰA TỰ CHỐNG CHÁY + MẶT
12		MẶT NẠ VÀ KHUNG 1	CÁI	07	MẶT NẠ VÀ KHUNG 1
13		MẶT NẠ VÀ KHUNG 2	CÁI	34	MẶT NẠ VÀ KHUNG 2
14		MẶT NẠ VÀ KHUNG 3	CÁI	60	MẶT NẠ VÀ KHUNG 3
15		MẶT NẠ VÀ KHUNG 4	CÁI	02	MẶT NẠ VÀ KHUNG 4
16		HỘP NỐI - HỘP PHÂN DÂY	CÁI	103	HỘP NHỰA NỔI
17		ĐÈN ÂM TRẦN	BỘ	16	ĐÈN LON LED 12W ÂM TRẦN
18		HỘP VÀ BÓNG ĐÈN ỐNG 1.2M LOẠI 1 BÓNG	BỘ	26	ĐÈN 1.2M LED 1X20W SIÊU MỎNG LẮP NỔI
19		HỘP VÀ BÓNG ĐÈN ỐNG 1.2M LOẠI 2 BÓNG	BỘ	84	ĐÈN 1.2M LED 2X20W SIÊU MỎNG LẮP NỔI
20		ĐÈN PHA TRÊN CẠN	BỘ	08	ĐÈN PHA LED 100W CHIẾU SÁNG SÂN ĐƯỜNG
21		QUẠT ĐẢO TRẦN	BỘ	56	QUẠT ĐẢO TRẦN + DIMMER QUẠT
22		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-1.5MM2	MÉT	2800	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-1.5MM2
23		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-2.5MM2	MÉT	639	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-2.5MM2
24		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-5.5MM2	MÉT	754	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-5.5MM2
25		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-8MM2	MÉT	43	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-8MM2
26		NẸP DẸT 15X10	MÉT	280	NẸP DẸT 15X10
27		NẸP DẸT 24X14	MÉT	85	NẸP DẸT 24X14
28		NẸP DẸT 39X18	MÉT	100	NẸP DẸT 39X18
29		ỐNG NHỰA D16	MÉT	50	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT CHÌM D16
30		ỐNG NHỰA D16	MÉT	140	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT NỔI D16
31		ỐNG NHỰA D20	MÉT	60	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT CHÌM D20
32		ỐNG NHỰA D20	MÉT	150	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT NỔI D20
33		CỌC CHỐNG SÉT	CÁI	03	CỌC THÉP MẠ ĐỒNG M16X2400
34		TỦ KIỂM TRA ĐIỆN TRỞ ĐẤT	CÁI	01	TỦ KIỂM TRA ĐIỆN TRỞ ĐẤT KT:200X300X150 (TOLE DÀY 1.2 LY, SƠN TĨNH ĐIỆN)
35		MỐI HÀN CADWELD	MỐI	03	MỐI HÀN CADWELD
36		CÁP ĐỒNG TRẦN C25	MÉT	18	CÁP ĐỒNG TRẦN C25
37		HỘP NỐI - HỘP PHÂN DÂY	CÁI	70	HỘP ĐẤU DÂY
38		ĐẦU COSSE CÁC LOẠI	CÁI	80	ĐẦU COSSE CÁC LOẠI
39		TẮC KÊ NHỰA	BỊT	40	TẮC KÊ NHỰA
40		BĂNG KEO ĐIỆN	CUỘN	30	BĂNG KEO ĐIỆN
41		PHỤ KIỆN			PHỤ KIỆN

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...../SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày ... tháng ... năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tri

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ...
Ngày ... tháng ... năm 20...
Ký tên:
Lê Quang Thạnh

CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số ...../KQTT-ĐTTG
ngày ... tháng ... năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật thông qua công trình
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : klm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 THUYẾT MINH BẢNG THỐNG KÊ		NGÀY: 10/5/2026 CTSC-TH: 01
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

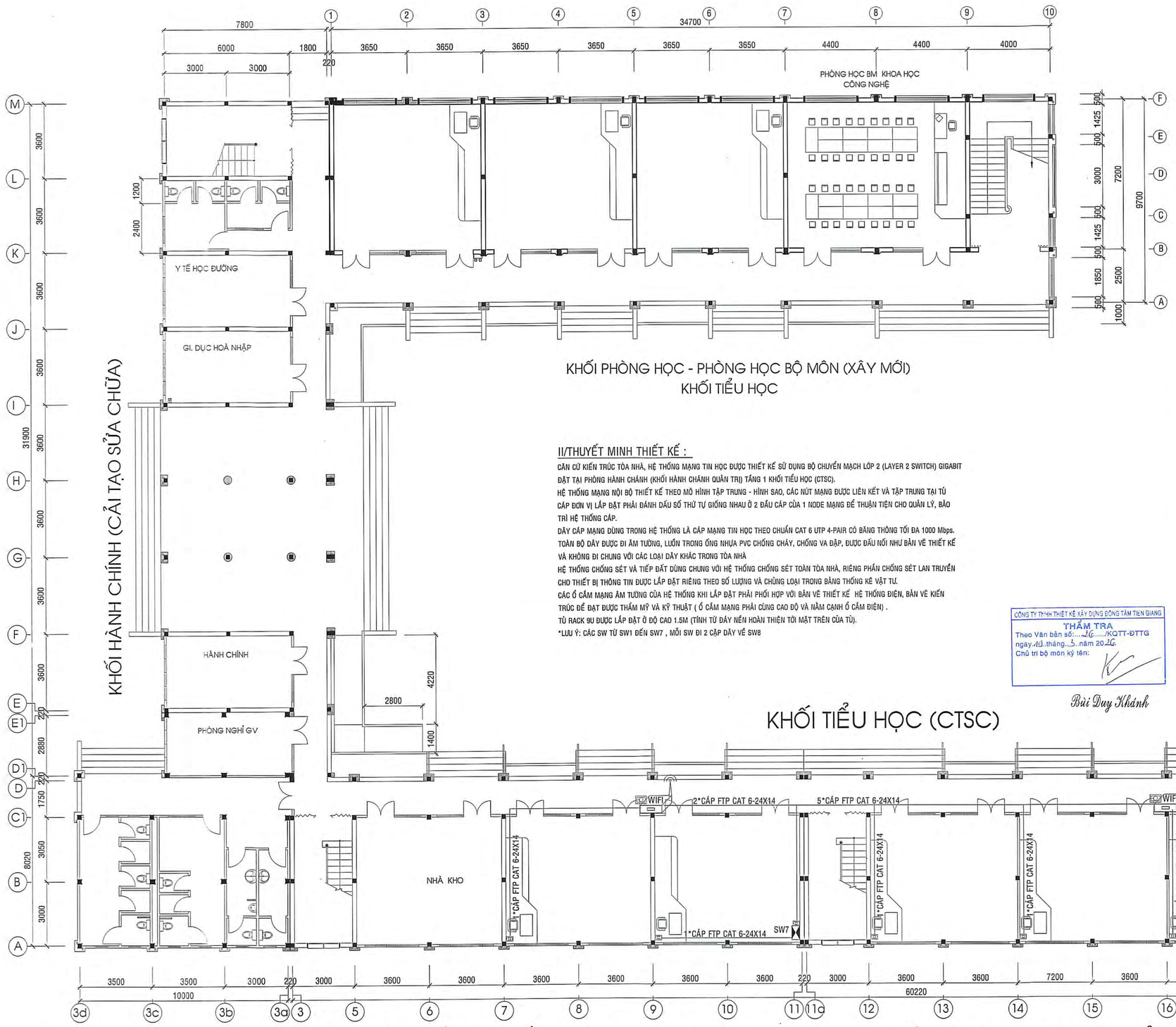

.MẶT BẰNG TẦNG 1 TL: 1/100.

TỦ CHỨA SWITCH + PATCHPANEL
Ổ INTERNET ĐƠN
CÁP FTP CAT6 LUỒN ỐNG PVC ĐẶT CHÌM
WIRELESS ACCESS POINT

II/THUYẾT MINH THIẾT KẾ :

CĂN CỨ KIẾN TRÚC TÒA NHÀ, HỆ THỐNG MẠNG TIN HỌC ĐƯỢC THIẾT KẾ SỬ DỤNG BỘ CHUYỂN MẠCH LỚP 2 (LAYER 2 SWITCH) GIGABIT ĐẶT TẠI PHÒNG HÀNH CHÁNH (KHỐI HÀNH CHÁNH QUẢN TRỊ) TẦNG 1 KHỐI TIỂU HỌC (CTSC).

HỆ THỐNG MẠNG NỘI BỘ THIẾT KẾ THEO MÔ HÌNH TẬP TRUNG - HÌNH SAO, CÁC NÚT MẠNG ĐƯỢC LIÊN KẾT VÀ TẬP TRUNG TẠI TỦ CÁP ĐƠN VỊ LẮP ĐẶT PHẢI ĐÁNH DẤU SỐ THỨ TỰ GIỐNG NHAU Ở 2 ĐẦU CÁP CỦA 1 NODE MẠNG ĐỂ THUẬN TIỆN CHO QUẢN LÝ, BẢO TRÌ HỆ THỐNG CÁP.

DÂY CÁP MẠNG DÙNG TRONG HỆ THỐNG LÀ CÁP MẠNG TIN HỌC THEO CHUẨN CAT 6 UTP 4-PAIR CÓ BĂNG THÔNG TỐI ĐA 1000 Mbps. TOÀN BỘ DÂY ĐƯỢC ĐI ÂM TƯỜNG, LUỒN TRONG ỐNG NHỰA PVC CHỐNG CHÁY, CHỐNG VA ĐẬP, ĐƯỢC ĐẤU NỐI NHƯ BẢN VẼ THIẾT KẾ VÀ KHÔNG ĐI CHUNG VỚI CÁC LOẠI DÂY KHÁC TRONG TÒA NHÀ

HỆ THỐNG CHỐNG SÉT VÀ TIẾP ĐẤT DÙNG CHUNG VỚI HỆ THỐNG CHỐNG SÉT TOÀN TÒA NHÀ, RIÊNG PHẦN CHỐNG SÉT LAN TRUYỀN CHO THIẾT BỊ THÔNG TIN ĐƯỢC LẮP ĐẶT RIÊNG THEO SỐ LƯỢNG VÀ CHỦNG LOẠI TRONG BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ.

CÁC Ổ CẮM MẠNG ÂM TƯỜNG CỦA HỆ THỐNG KHI LẮP ĐẶT PHẢI PHỐI HỢP VỚI BẢN VẼ THIẾT KẾ HỆ THỐNG ĐIỆN, BẢN VẼ KIẾN TRÚC ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC THẨM MỸ VÀ KỸ THUẬT (Ổ CẮM MẠNG PHẢI CÙNG CAO ĐỘ VÀ NẰM CẠNH Ổ CẮM ĐIỆN) .

TỦ RACK 9U ĐƯỢC LẮP ĐẶT Ở ĐỘ CAO 1.5M (TÍNH TỪ ĐÁY NỀN HOÀN THIỆN TỚI MẶT TRÊN CỦA TỦ).

*LƯU Ý: CÁC SW TỪ SW1 ĐẾN SW7 , MỖI SW ĐI 2 CẶP DÂY VỀ SW8

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số:....26...../KQTT-ĐTTG
ngày.10..tháng...5...năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

*/ BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ:

STT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	ĐVT	SL
1	FIREWALL ROUTER & VPN SERVER CÓ 2 CỔNG WAN 10/100Mbps, 5 CỔNG LAN GIGABIT VỚI TÍNH NĂNG VLAN TRONG ĐÓ CÓ 1 CỔNG LAN HỖ TRỢ MONITOR (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
2	MANAGED SWITCH LAYER 2 WITH 24 PORTS (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	01
3	PATCHPANEL 24 CỔNG CHỐNG NHIỄU KIỂU TRƯỢT CHUẨN FPT CAT6 (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	01
4	DÂY PATCHCORD CHUẨN FTP CAT6 ĐK LÕI 23AWG(0,57MM) MÀU XÁM, DÀI 2M (TƯƠNG ĐƯƠNG)	SỢI	19
5	CÁP MẠNG CHUẨN FTP CAT6 4 ĐÔI, 23AWG(0,57MM)	MÉT	384
6	WIRELESS ACCESS POINT 10/100Mbps 4 X rj45 LAN (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	04
7	QUẢN LÝ CÁP CÓ NẮP CHE 1U CHUẨN 19" (KT: H360 X W530 X D450)	CÁI	01
8	Ổ CẮM TƯỜNG MẠNG ĐƠN CHUẨN FTP CAT6 CHỐNG NHIỄU (MẶT+ĐẾ ÂM+ NHÃN FPT CAT6 CÓ 8 CHÂN MẠ NIKEN (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	19
9	THIẾT BỊ CHỐNG SÉT LAN TRUYỀN CHO ĐƯỜNG ĐIỆN LƯỚI		
10	CHỐNG SÉT CHO SERVE		
11	CHỐNG SÉT LINE ADSL		
12	SERVER INTEL XEON QUAD CORE + LCD 17" WIDE (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
13	BỘ LƯU ĐIỆN UPS 2KVA ONLINE (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
14	ỐNG PVC TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY D25	MÉT	120
15	MĂNG XÔNG D25	CÁI	30
16	NẸP DẸT 24X14	MÉT	75
17	CÔNG LẮP ĐẶT, THIẾT LẬP THÔNG SỐ KT CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ MẠNG LAN	HỆ	01

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo VB số: ...99.../SXD-ĐTXD.TD
Ngày 10 tháng 5 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 1054/QĐ-BQLDA
Ngày 12 tháng 5 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Khạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo nghệ thuật - Thăng hoa cùng Việt Nam

ĐỊA CHỈ: 47/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU

HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI PHÒNG HỌC TIỂU HỌC

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 2 SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ		NGÀY: 1.03./2026
		CTSC-TH: 02
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

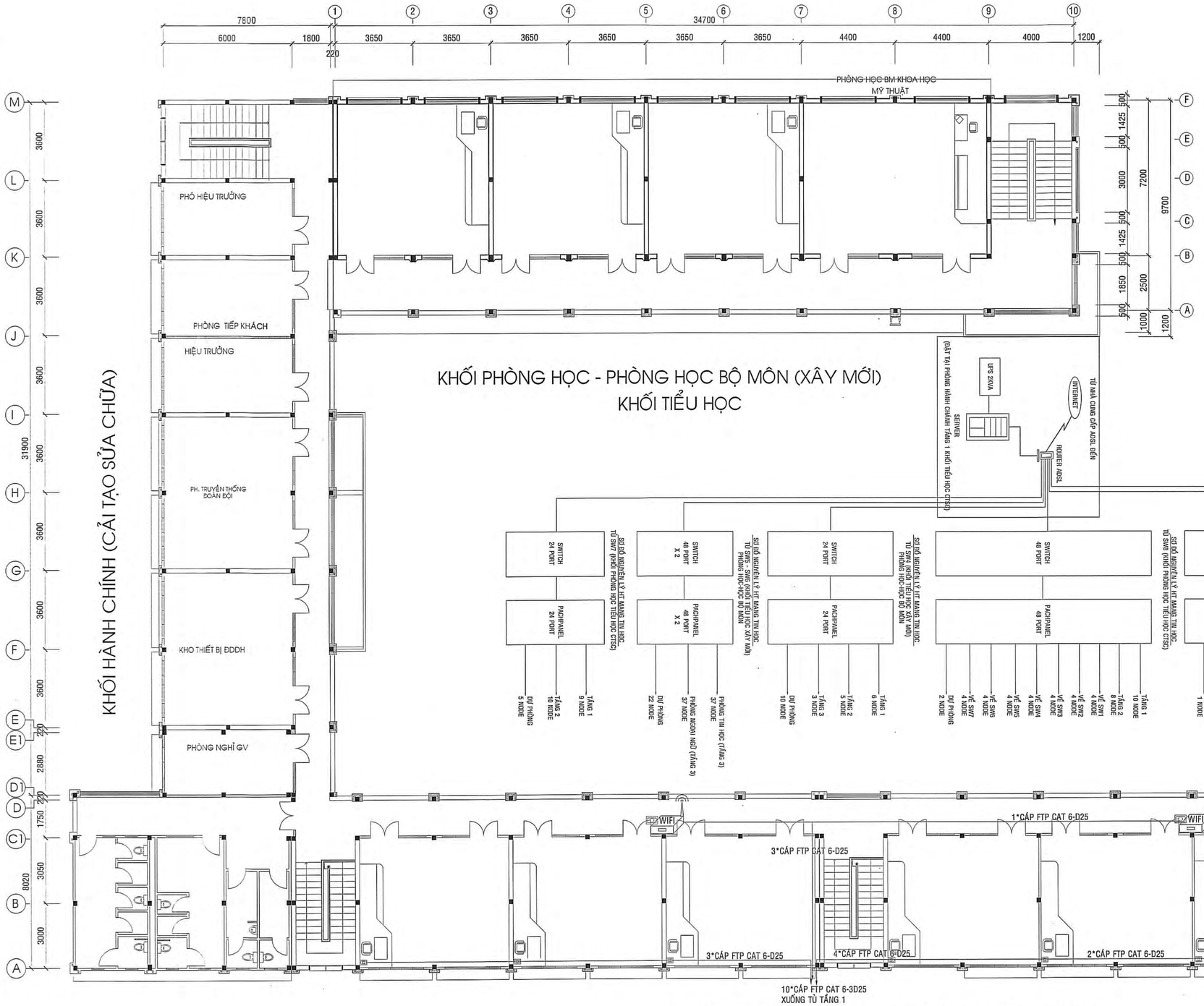

- TỦ CHỨA SWITCH + PATCHPANEL
- Ổ INTERNET ĐƠN
- CÁP FTP CAT6 LUỒN ỐNG PVC ĐẶT CHÌM
- WIRELESS ACCESS POINT

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-QLDA-VP
Ngày 12 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 04 /SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
KIỂM TRA
Theo văn bản số 26/KQTT-ĐTTG
ngày 10 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

.MẶT BẰNG TẦNG 2 TL :1/100.

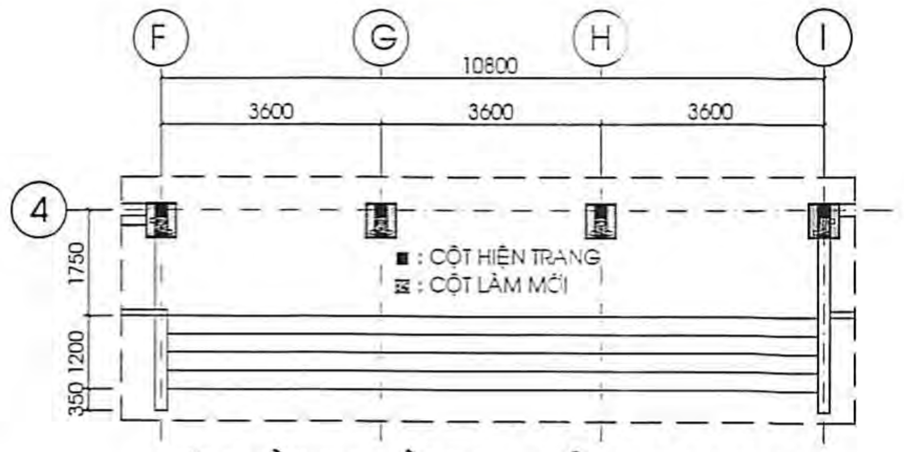

MẶT BẰNG TẦNG 1 SẢNH _TL: 1/100

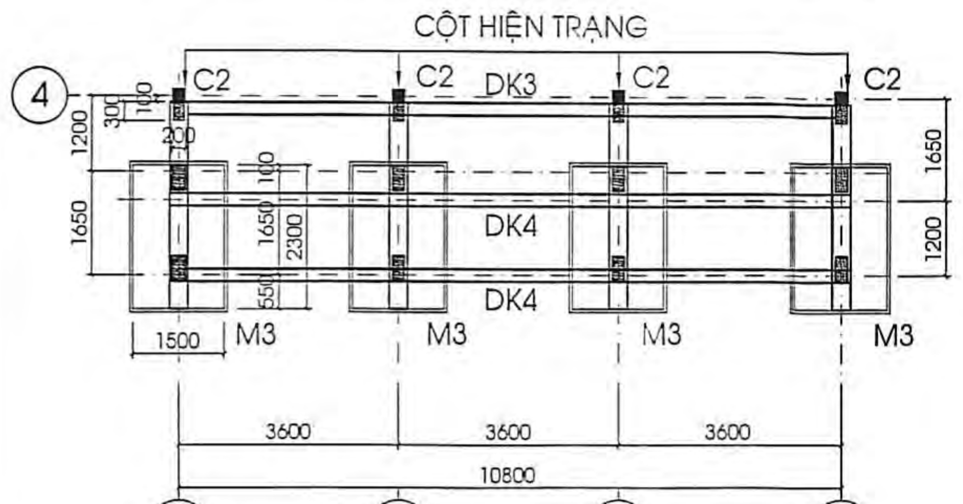

MBĐV. MÓNG - CỘT - ĐÀ KIỀNG SẢNH _TL: 1/100

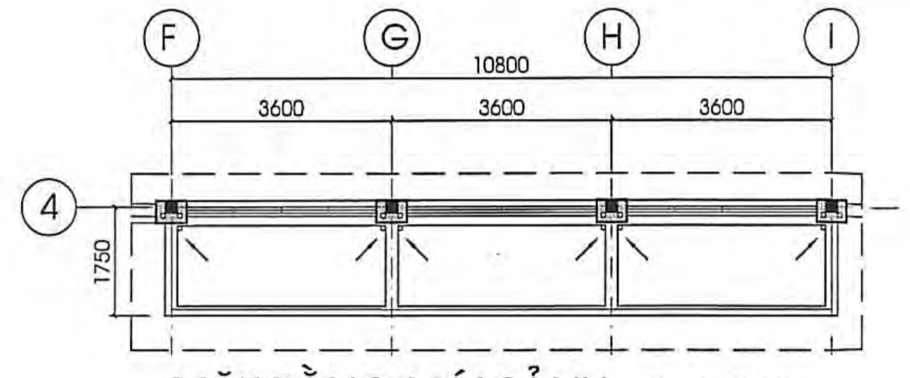

MẶT BẰNG MÁI SẢNH _TL: 1/100

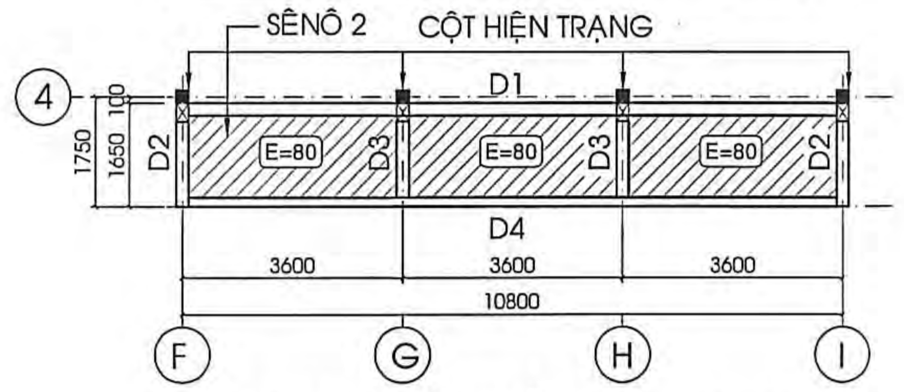

MBĐV. DẦM SẢNH _TL: 1/100

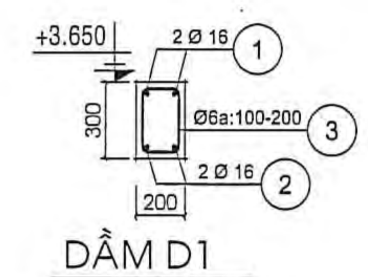

DẦM D1
L = 11000 : 02CK

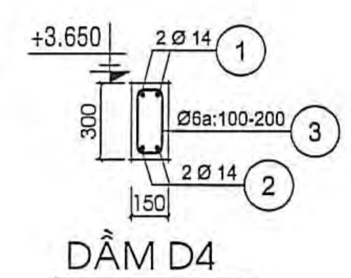

DẦM D4
L = 11000 : 01CK

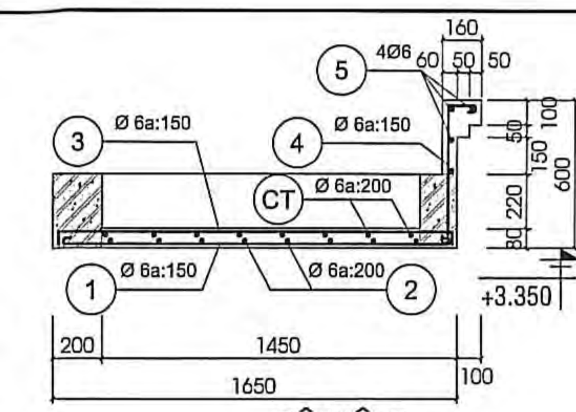

SÊNÔ 2
L = 11000 : 01CK

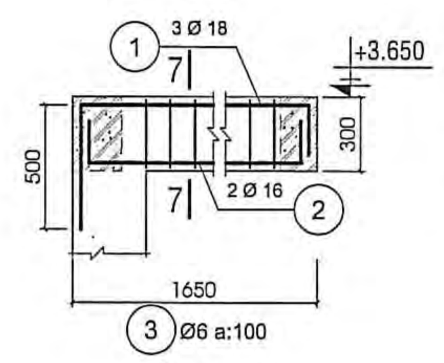

DẦM D2
L = 1650 : 02CK

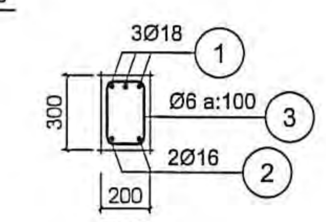

7-7

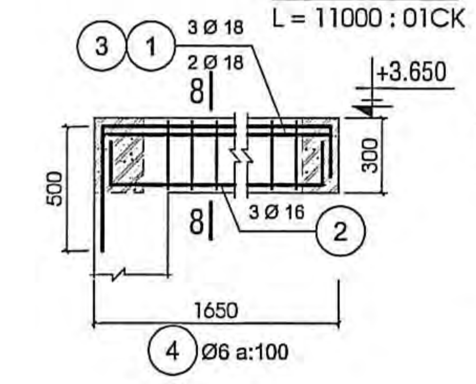

DẦM D3
L = 1650 : 02CK

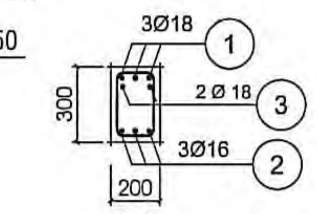

8-8

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 SẢNH MẶT BẰNG MÁI SẢNH CHI TIẾT KẾT CẤU SẢNH; BẢNG THỐNG KÊ THÉP		NGÀY: 16/12/2026 CTSC-KC: 11
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

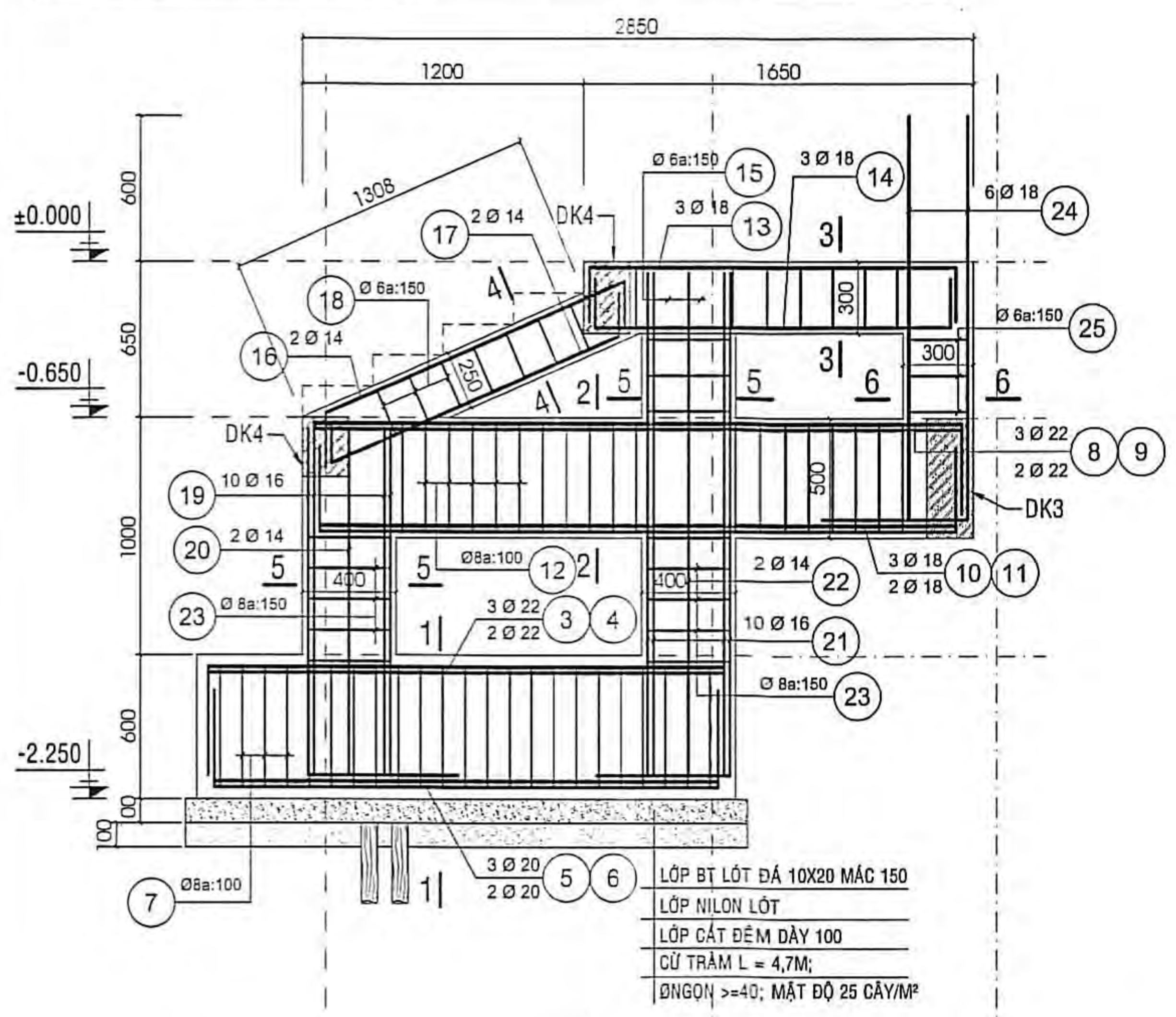

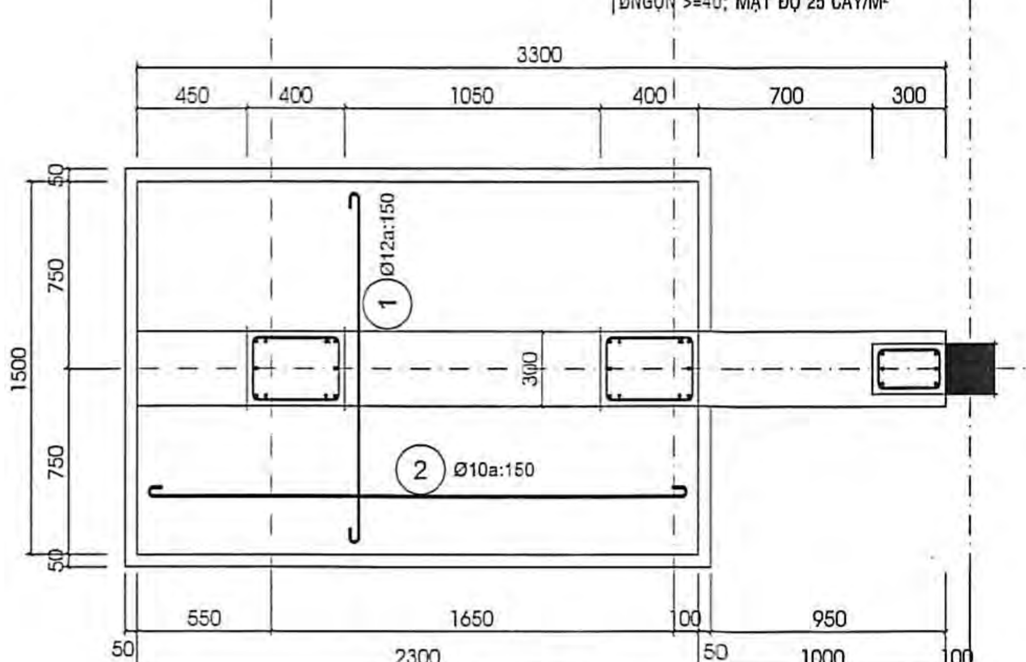

MÓNG M3
SL : 04 CK

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP MÓNG SẢNH

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
M3 Số lượng: 4	1	1400	12	1400	16	64	89.6	79.55
	2	75 2200 75	10	2350	10	40	94	57.95
	3	500 2200 500	22	3200	3	12	38.4	114.59
	4	450 2200 450	22	3100	2	8	24.8	74.00
	5	450 2200 450	20	3100	3	12	37.2	91.74
	6	400 2200 400	20	3000	2	8	24	59.19
	7	250 500 60	8	1620	23	92	149.04	58.81
	8	450 2800 450	22	3700	3	12	44.4	132.49
	9	400 2800 400	22	3600	2	8	28.8	85.94
	10	400 2800 400	18	3600	3	12	43.2	86.30
	11	350 2800 350	18	3500	2	8	28	55.93
	12	250 450 60	8	1520	19	76	115.52	45.58
	13	250 1600 250	18	2100	3	12	25.2	50.34
	14	200 1600 200	18	2000	3	12	24	47.94
	15	150 250 50	6	900	7	28	25.2	5.59
	16	200 1450 200	14	1850	2	8	14.8	17.88
	17	150 1450 150	14	1750	2	8	14	16.92
	18	150 200 50	6	800	7	28	22.4	4.97
	19	350 1500	16	1850	10	40	74	116.80
	20	300 1500	14	1800	2	8	14.4	17.40
	21	350 2150	16	2500	10	40	100	157.83
	22	300 2150	14	2450	2	8	19.6	23.68
	23	250 350 60	8	1320	13	52	68.64	27.08
	24	350 1700	18	2050	6	24	49.2	98.28
	25	150 250 50	6	900	3	12	10.8	2.40

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 12.96 kg; Chiều dài = 58.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 131.47 kg; Chiều dài = 333.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 57.95 kg; Chiều dài = 94 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 79.55 kg; Chiều dài = 89.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 75.88 kg; Chiều dài = 62.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 274.63 kg; Chiều dài = 174 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 338.79 kg; Chiều dài = 169.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 150.93 kg; Chiều dài = 61.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 407.02 kg; Chiều dài = 136.4 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP ĐÀ KIỀNG SẢNH

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DK3 Số lượng: 1	1	450 11050 450	16	12430	3	3	37.29	58.86
	2	400 11050 400	16	12330	3	3	36.99	58.38
	3	400 11050 400	16	12330	2	2	24.66	38.92
	4	150 450 50	6	1300	78	78	101.4	22.51
DK4 Số lượng: 2	1	250 10950 250	14	11450	2	4	45.8	55.35
	2	200 10950 200	14	11350	2	4	45.4	54.86
	3	150 250 50	6	900	78	156	140.4	31.16

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 53.67 kg; Chiều dài = 241.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 110.21 kg; Chiều dài = 91.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 156.16 kg; Chiều dài = 98.94 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM MÁI SẢNH

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
D1 Số lượng: 2	1	250 10950 250	16	11450	2	4	45.8	72.29
	2	200 10950 200	16	11350	2	4	45.4	71.66
	3	150 250 50	6	900	72	144	129.6	28.77
D2 Số lượng: 2	1	500 1600 250	18	2350	3	6	14.1	28.17
	2	200 1600 200	16	2000	2	4	8	12.63
	3	150 250 50	6	900	13	26	23.4	5.19
D3 Số lượng: 2	1	500 1600 250	18	2350	3	6	14.1	28.17
	2	200 1600 200	16	2000	3	6	12	18.94
	3	500 1600 200	16	2300	2	4	9.2	14.52
	4	150 250 50	6	900	13	26	23.4	5.19
D4 Số lượng: 1	1	250 10950 250	14	11450	2	2	22.9	27.67
	2	200 10950 200	14	11350	2	2	22.7	27.43
	3	100 250 50	6	800	72	72	57.6	12.78

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 51.93 kg; Chiều dài = 234 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 55.1 kg; Chiều dài = 45.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 190.04 kg; Chiều dài = 120.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 56.34 kg; Chiều dài = 28.2 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÊ NÔ 2

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÊNÔ 2 Số lượng: 1	1	50 1600 50	6	1700	72	72	122.4	27.17
	2	50 10950 50	6	11050	8	8	88.4	19.62
	3	50 1600 50	6	1700	72	72	122.4	27.17
	4	110 50 550 50	6	760	96	96	72.96	16.19
	5	1600 50 10950 50 1600	6	14250	4	4	57	12.65
	CT	50 10950 50	6	11050	8	8	88.4	19.62

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 122.42 kg; Chiều dài = 551.56 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CỘT SẢNH

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
C2 Số lượng: 4	1	3600	18	3600	6	24	86.4	172.59
	2	150 250 50	6	900	25	100	90	19.98

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 19.98 kg; Chiều dài = 90 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 172.59 kg; Chiều dài = 86.4 mét

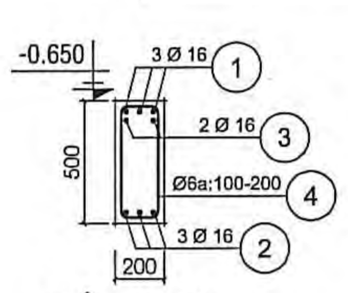

DẦM DK3
L = 11100 : 01CK

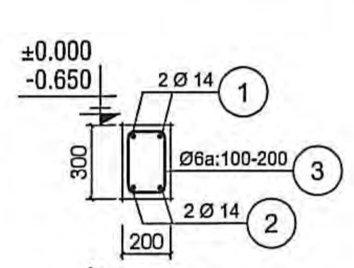

DẦM DK4
L = 11000 : 02CK

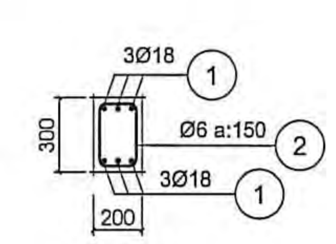

CỘT C2
CT: ±0.000 –> +3.650 : 04CK

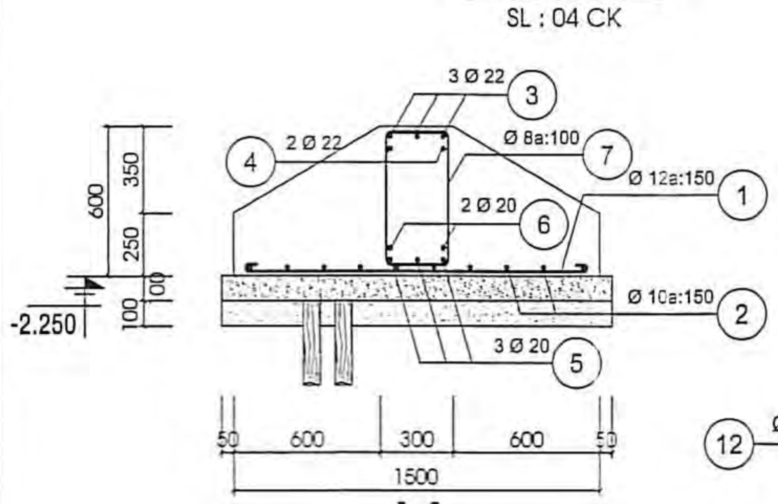

1-1

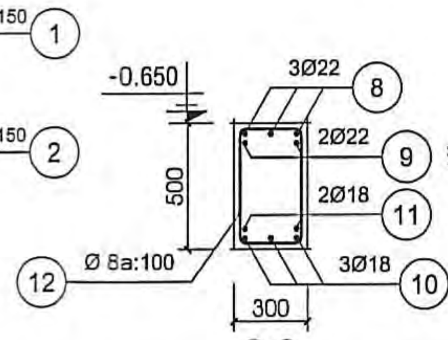

2-2

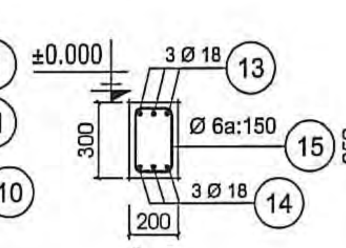

3-3

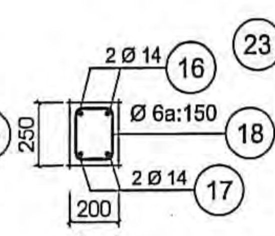

4-4

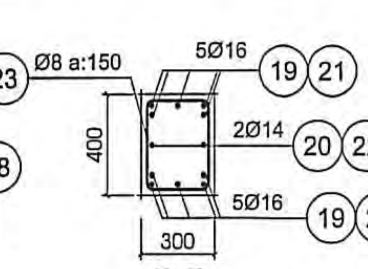

5-5

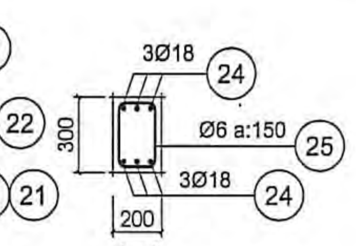

6-6

GHI CHÚ CHUNG:

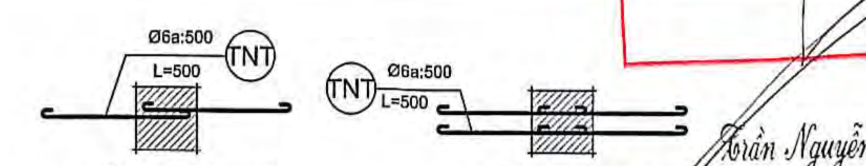

THÉP NEO TƯỜNG

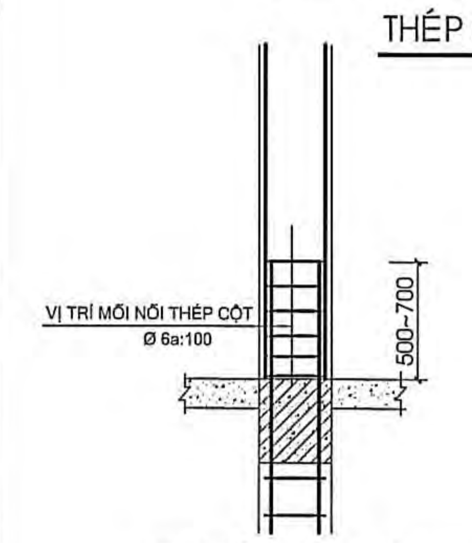

CT NỐI THÉP CỘT

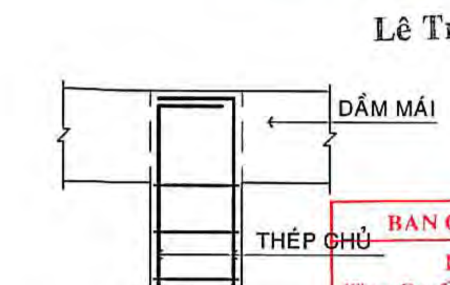

CT THÉP KHOÁ ĐẦU CỘT

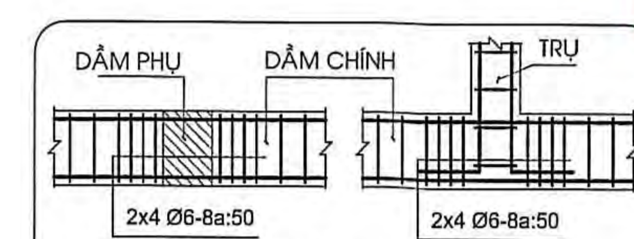

CT VỊ TRÍ DẦM GIAO NHAU

1. KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP ĐƯỢC THIẾT KẾ THEO TCVN 5574:2018
2. BÊ TÔNG TUÂN THEO TCVN 9340:2012
   2.1. CẤP ĐỘ BỀN CHỊU NÉN CỦA BÊ TÔNG:
   - BÊ TÔNG KẾT CẤU ĐÁ 10x20: B20 (M250)
   - BÊ TÔNG LÓT ĐÁ 10x20: B12.5 (M150)
   2.2. XI MĂNG PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 2682:2020 VÀ TCVN 6260:2020
   2.3. CỐT LIỆU BÊ TÔNG PHẢI PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 7570:2006
3. CỐT THÉP THEO TCVN 1651:2018
   - THÉP Ø =< 10mm (THÉP CB240-T): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 240 MPa
   - THÉP Ø > 10mm (THÉP CB300-V): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 300 MPa
4. LỚP BÊ TÔNG BẢO VỆ:
   - MÓNG: a = 50mm
   - CỘT, DẦM: a = 25mm
   - SÀN: a = 15mm
5. ĐƠN VỊ THI CÔNG CẦN:
   - TẠI VỊ TRÍ DẦM PHỤ GIAO VỚI DẦM CHÍNH TĂNG CƯỜNG 2 BÊN DẦM CHÍNH, MỖI BÊN 4 ĐAI Ø6/Ø8 a:50.
   - KHOẢNG CÁCH ĐAI TẠI VỊ TRÍ NỐI THÉP CỘT LÀ a:100,
   - NỐI CỘT, DẦM KHÔNG QUÁ 50% TRONG CÙNG 1 MẶT CẮT.
   - KẾT HỢP BẢN VẼ KIẾN TRÚC - KẾT CẤU - ĐIỆN - NƯỚC KHI THI CÔNG
   - ĐỐI CHIẾU CÁC KÍCH THƯỚC KIẾN TRÚC KHI THI CÔNG
   - THI CÔNG PHẢI TUÂN THỦ CÁC TIÊU CHUẨN HIỆN HÀNH CỦA VIỆT NAM
6. CHÚ Ý TẤT CẢ CÁC CAO ĐỘ TRONG BẢN VẼ KẾT CẤU ĐỀU LẤY THEO CAO ĐỘ HOÀN THIỆN BẢN VẼ KIẾN TRÚC. KHI THI CÔNG, ĐƠN VỊ THI CÔNG CẦN TRỪ ĐI

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...09..... /SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 10 tháng 5 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐÔNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026.
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 205/QĐ-BQLDA.KV3
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

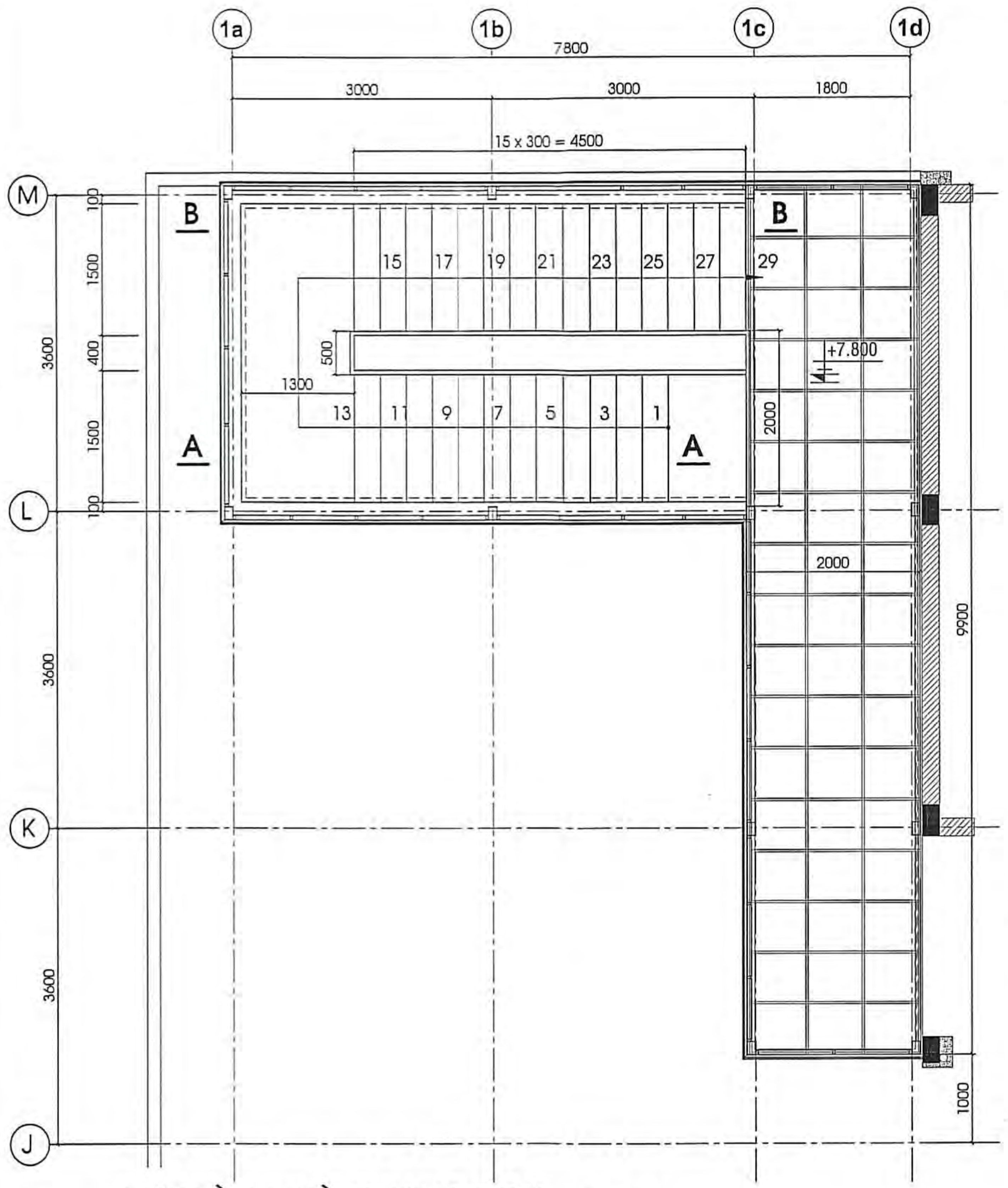

MẶT BẰNG CẦU THANG INOX _TL: 1/50

(VẬT LIỆU: INOX 304)

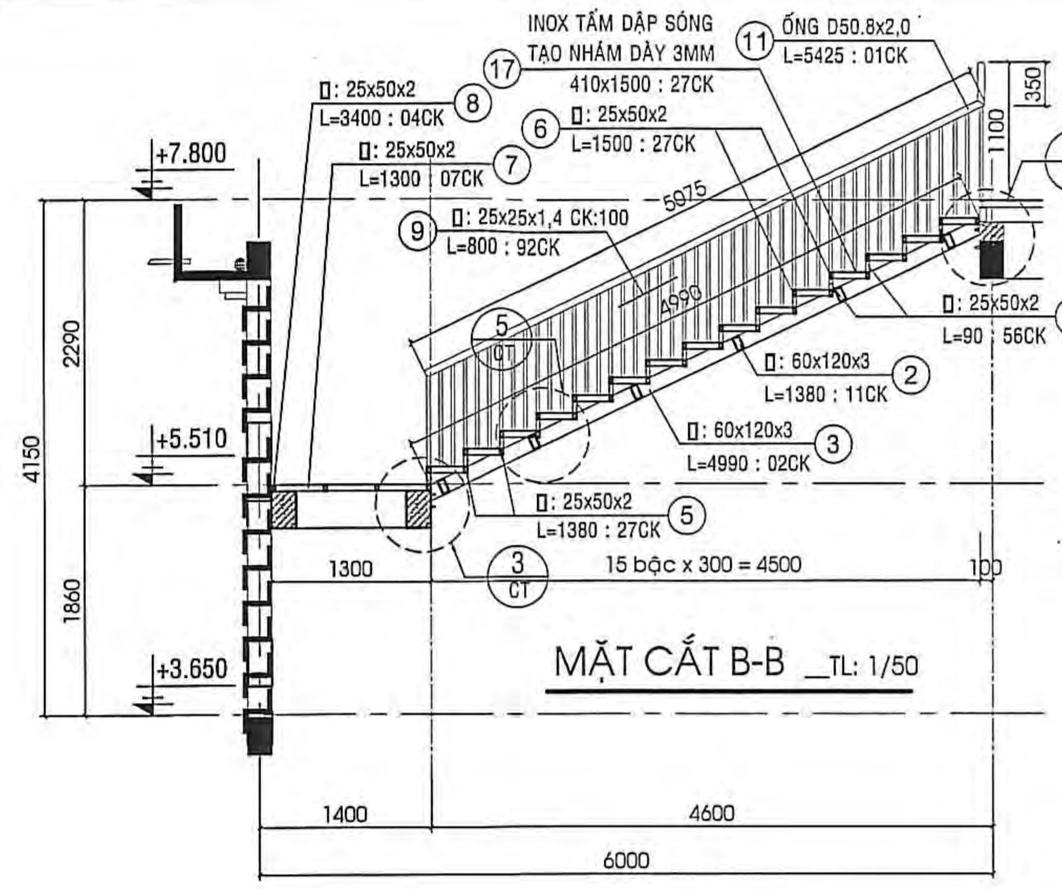

MẶT CẮT B-B _TL: 1/50

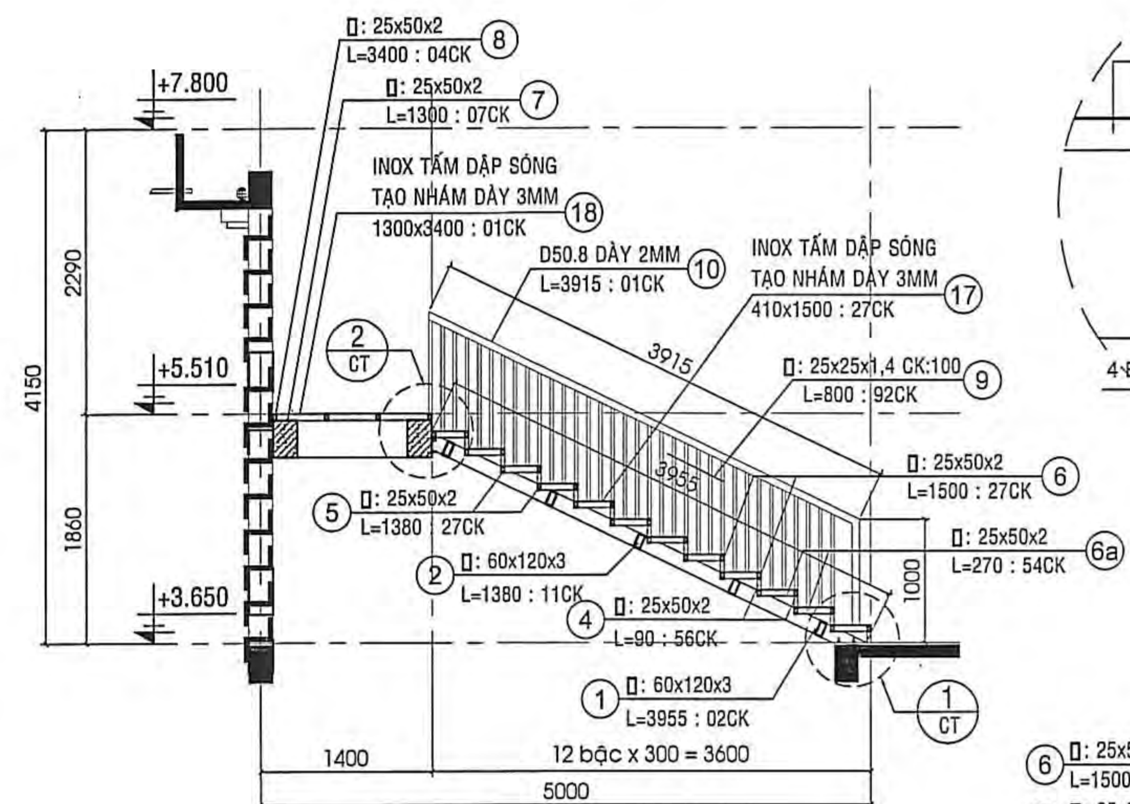

MẶT CẮT A-A _TL: 1/50

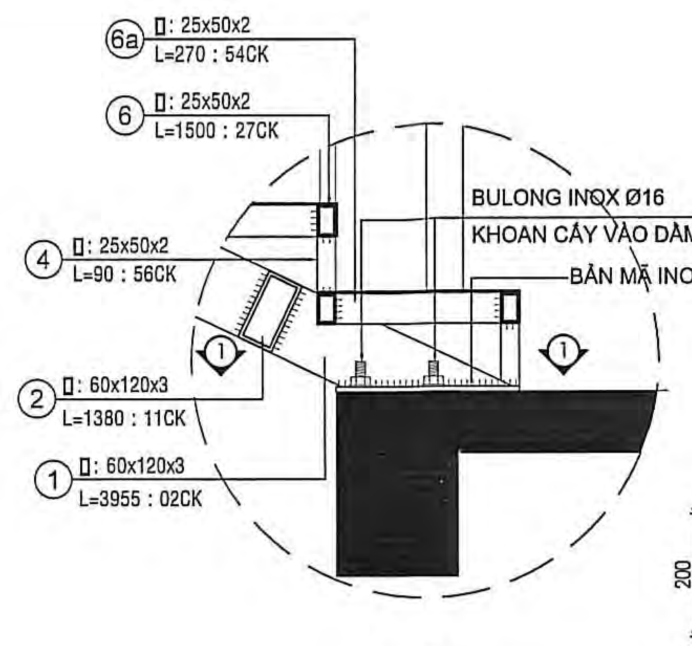

CHI TIẾT 1/CT
1/10

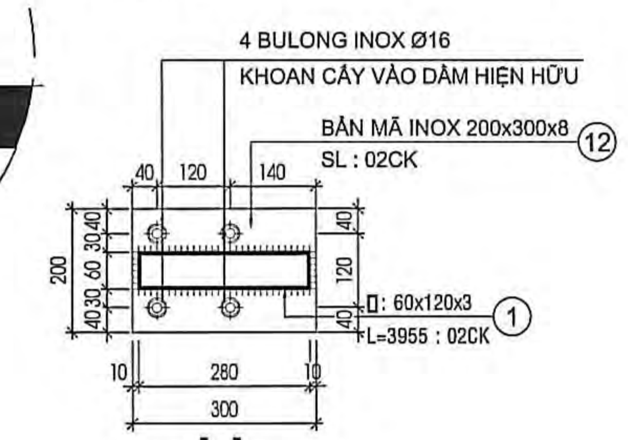

1-1

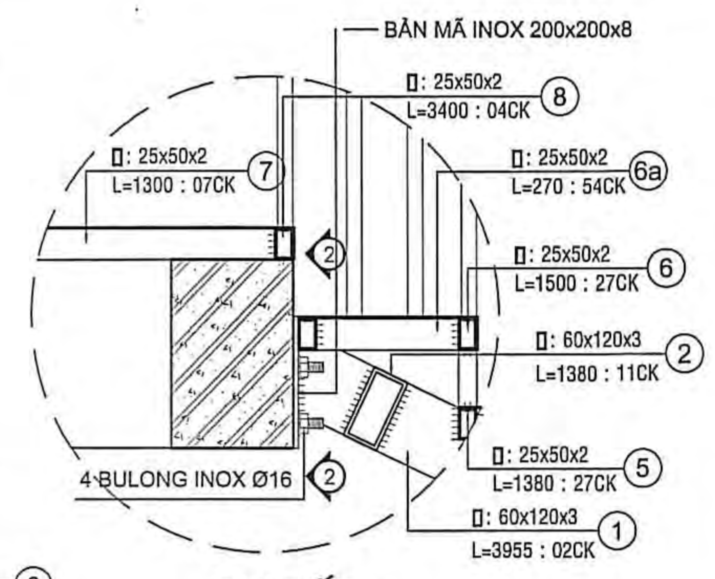

CHI TIẾT 2/CT
1/10

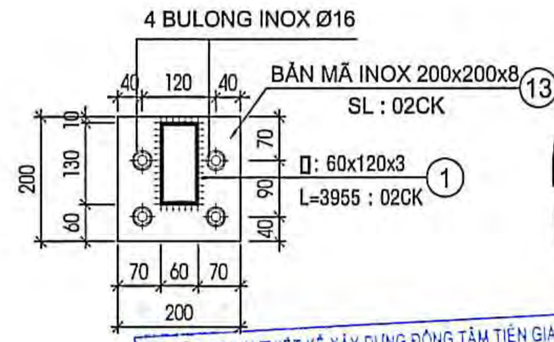

2-2

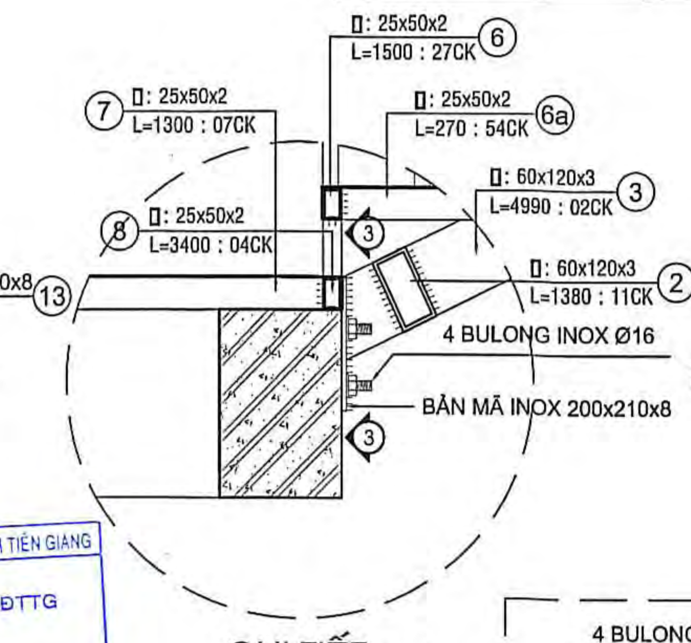

CHI TIẾT 3/CT
1/10

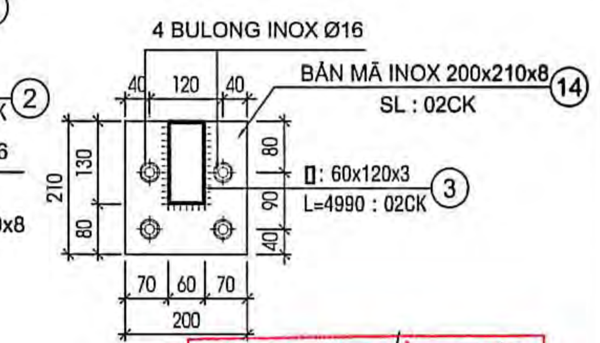

3-3

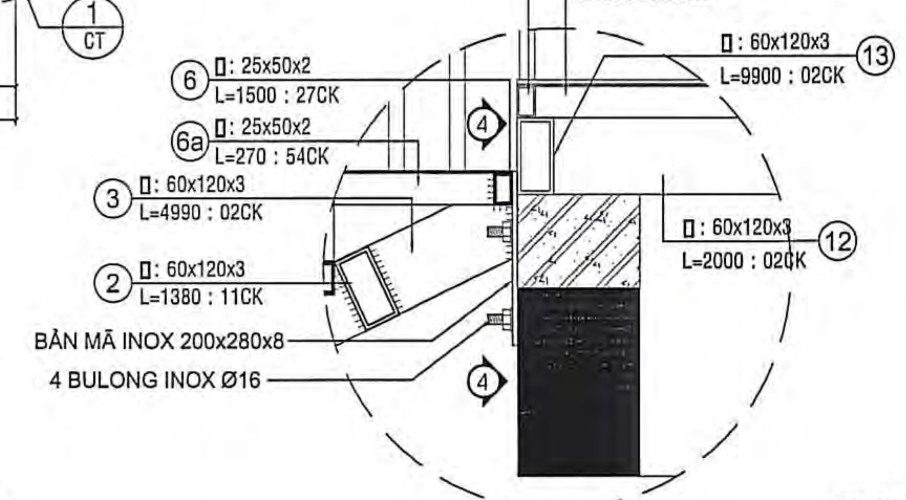

CHI TIẾT 4/CT
1/10

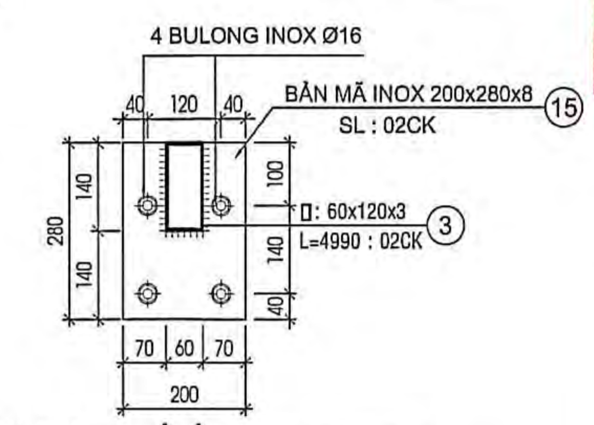

4-4

CT GIA CƯỜNG BULONG

SL : 04CK

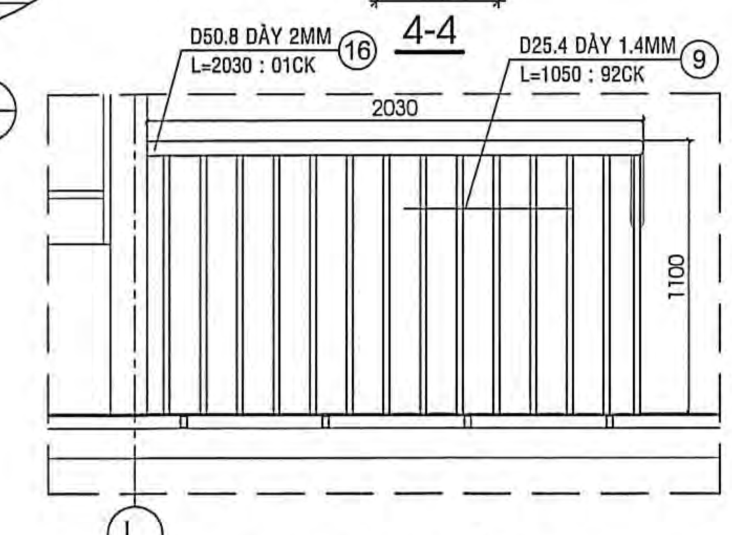

CT. ĐOẠN LAN CAN TẦNG 3 _TL: 1/25

(VẬT LIỆU: INOX 304)

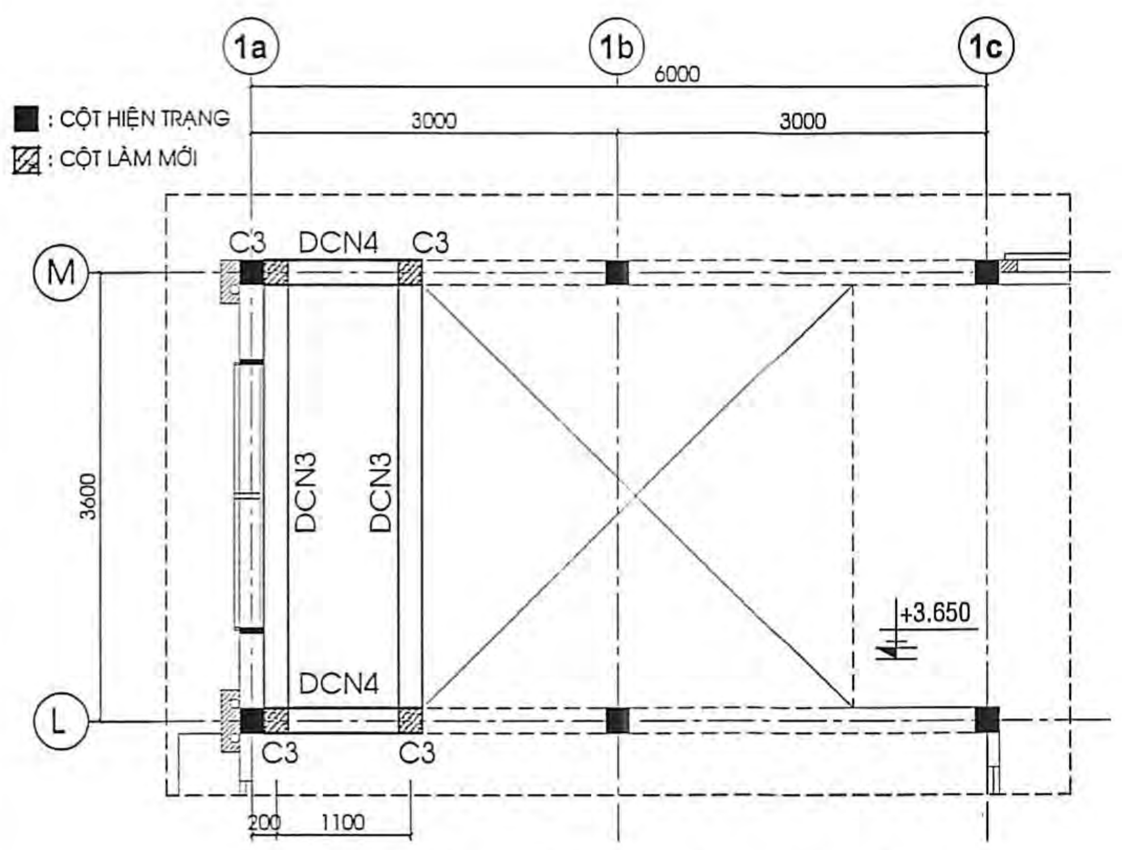

MBĐV. CỘT - DẦM CHIẾU NGHỈ _TL: 1/50

(VẬT LIỆU: INOX 304)

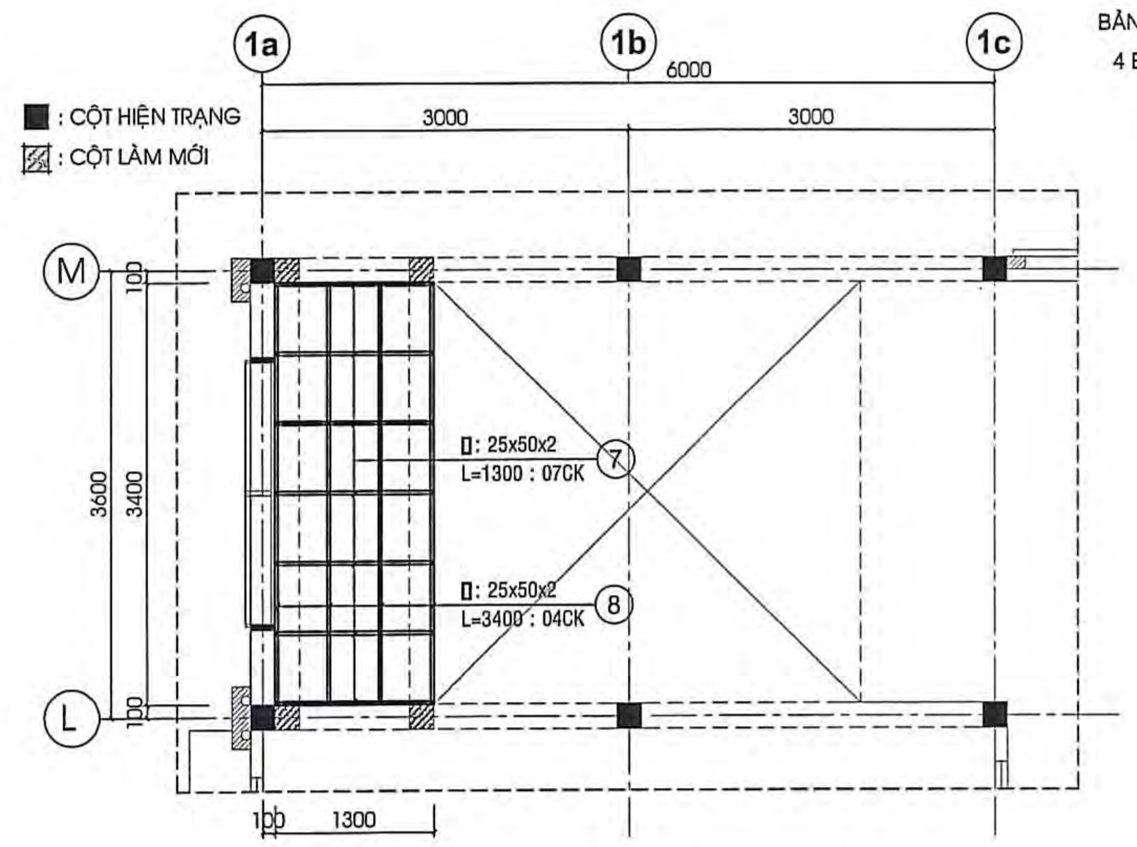

MB. BỐ TRÍ SƯỜN CHIẾU NGHỈ _TL: 1/50

(VẬT LIỆU: INOX 304)

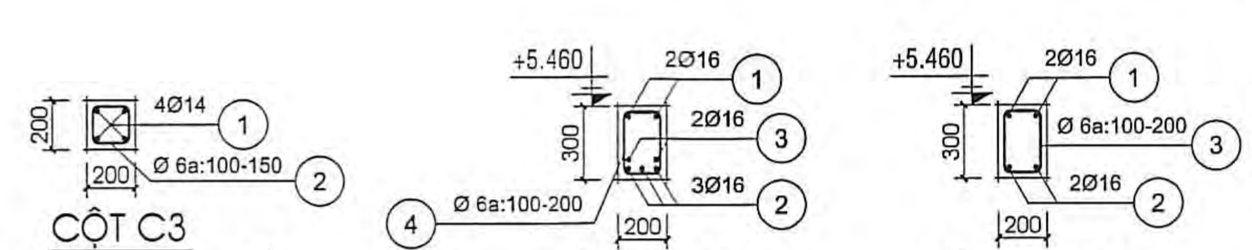

CỘT C3
CT +3.650-->+5.460: 04CK

DẦM DCN3
L = 3800 : 02CK

DẦM DCN4
L = 1300 : 02CK

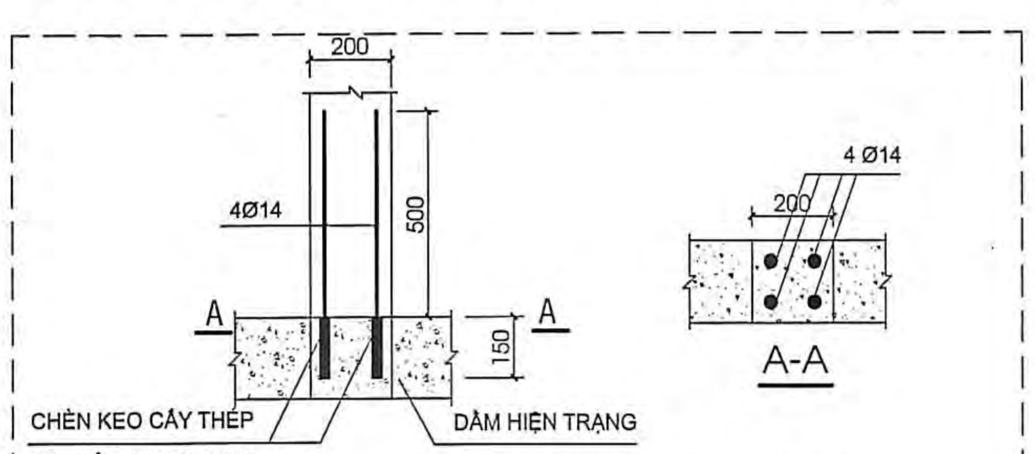

CT GIA CƯỜNG CỘT C3

SL : 04CK

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
C3 Số lượng: 4	1	1960	14	1960	4	16	31.36	37.90
	2	150 150 50	6	700	13	52	36.4	8.08
DCN3 Số lượng: 2	1	250 3750 250	16	4250	2	4	17	26.83
	2	200 3750 200	16	4150	3	6	24.9	39.30
	3	150 3750 150	16	4050	2	4	16.2	25.57
	4	150 250 50	6	900	27	54	48.6	10.79
DCN4 Số lượng: 2	1	250 1250 250	16	1750	2	4	7	11.05
	2	200 1250 200	16	1650	2	4	6.6	10.42
	3	150 250 50	6	900	7	14	12.6	2.80

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 21.67 kg; Chiều dài = 97.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 37.9 kg; Chiều dài = 31.36 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 113.17 kg; Chiều dài = 71.7 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
CẦU THANG INOX Số lượng: 1	1	Inox hộp 60x120x3		3955	2	2	7.91	64.83
	2	Inox hộp 60x120x3		1380	11	11	15.18	124.41
	1	Inox hộp 60x120x3		3955	2	2	7.91	64.83
	2	Inox hộp 60x120x3		1380	11	11	15.18	124.41
	3	Inox hộp 60x120x3		4990	2	2	9.98	81.79
	4	Inox hộp 25x50x2		90	56	56	5.04	11.24
	5	Inox hộp 25x50x2		1380	27	27	37.26	83.07
	6	Inox hộp 25x50x2		1500	27	27	40.5	90.29
	6a	Inox hộp 25x50x2		270	54	54	14.58	32.50
	7	Inox hộp 25x50x2		1300	7	7	9.1	20.29
	8	Inox hộp 25x50x2		3400	4	4	13.6	30.32
	9	Inox ống ø25.4xd1.4		1050	92	92	96.6	60.99
	10	Inox ống ø50.8xd2		3915	1	1	3.915	9.42
	11	Inox ống ø50.8xd2		5425	1	1	5.425	12.22
	12	Inox bản 200x300x8			2	2	0.12 m2	7.54
	13	Inox bản 200x200x8			2	2	0.08 m2	5.02
	14	Inox bản 200x210x8			2	2	0.084 m2	5.28
	15	Inox bản 200x280x8			2	2	0.112 m2	7.03
	16	Inox ống ø50.8xd2		2030	1	1	2.03	4.89
	17	Inox bản 410x1500x3			27	27	16.605 m2	391.05
	18	Inox bản 1300x3400x3			1	1	4.42 m2	104.09
		Bulong INOX Ø 16	16	500	4	16		
		Bulong INOX Ø 16	16	250	4	16		

- Trọng lượng inox ống vuông có BxHxd=60x120x3: = 460.27 kg; Chiều dài = 56.16 mét
- Trọng lượng inox ống vuông có BxHxd=25x50x2: = 267.71 kg; Chiều dài = 120.08 mét
- Trọng lượng inox ống tròn có ø25.4xd1.4: = 60.99 kg; Chiều dài = 73.6 mét
- Trọng lượng inox ống tròn có ø50.8xd2: = 26.53 kg; Chiều dài = 11.02 mét
- Trọng lượng inox bản có chiều dày 8 mm = 24.87 kg
- Trọng lượng inox bản có chiều dày 3 mm = 495.14 kg

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐÔNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26......./KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 205/GA-BQLDA.KV3
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ....09..../SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 20 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ:	MẶT BẰNG CẦU THANG INOX MBĐV. CỘT - DẦM CHIẾU NGHỈ MB. BỐ TRÍ SƯỜN CHIẾU NGHỈ	NGÀY: 16/2/2026 CTSC-KC: 12
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

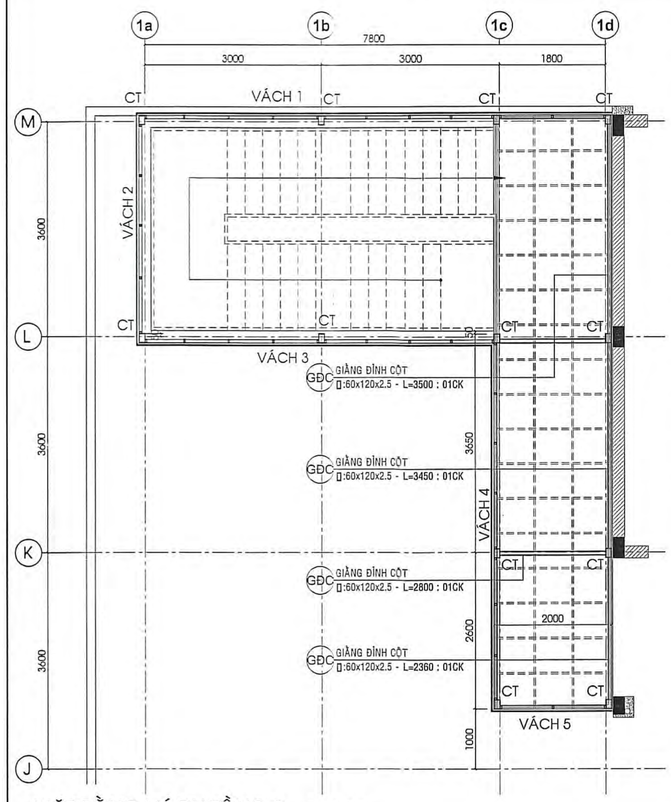

MẶT BẰNG VÁCH TẦNG 3 _TL: 1/50

(VẬT LIỆU: THÉP ĐEN)

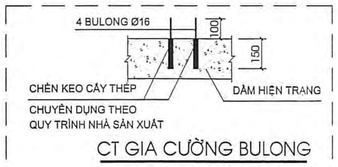

CT GIA CƯỜNG BULONG

SL : 12CK

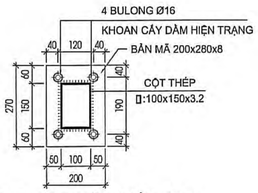

CT. CHÂN CỘT THÉP (CT)

SL : 12CK

CHI TIẾT VÁCH 2_TL: 1/25

SL : 01CK

(VẬT LIỆU: THÉP ĐEN)

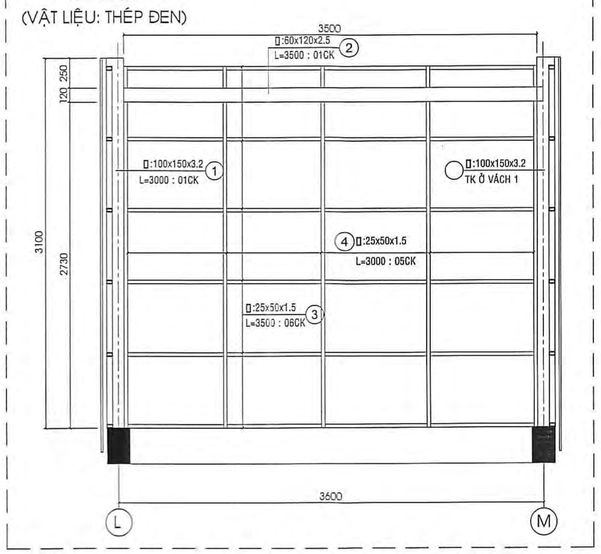

CHI TIẾT VÁCH 1_TL: 1/25

SL : 01CK

(VẬT LIỆU: THÉP ĐEN)

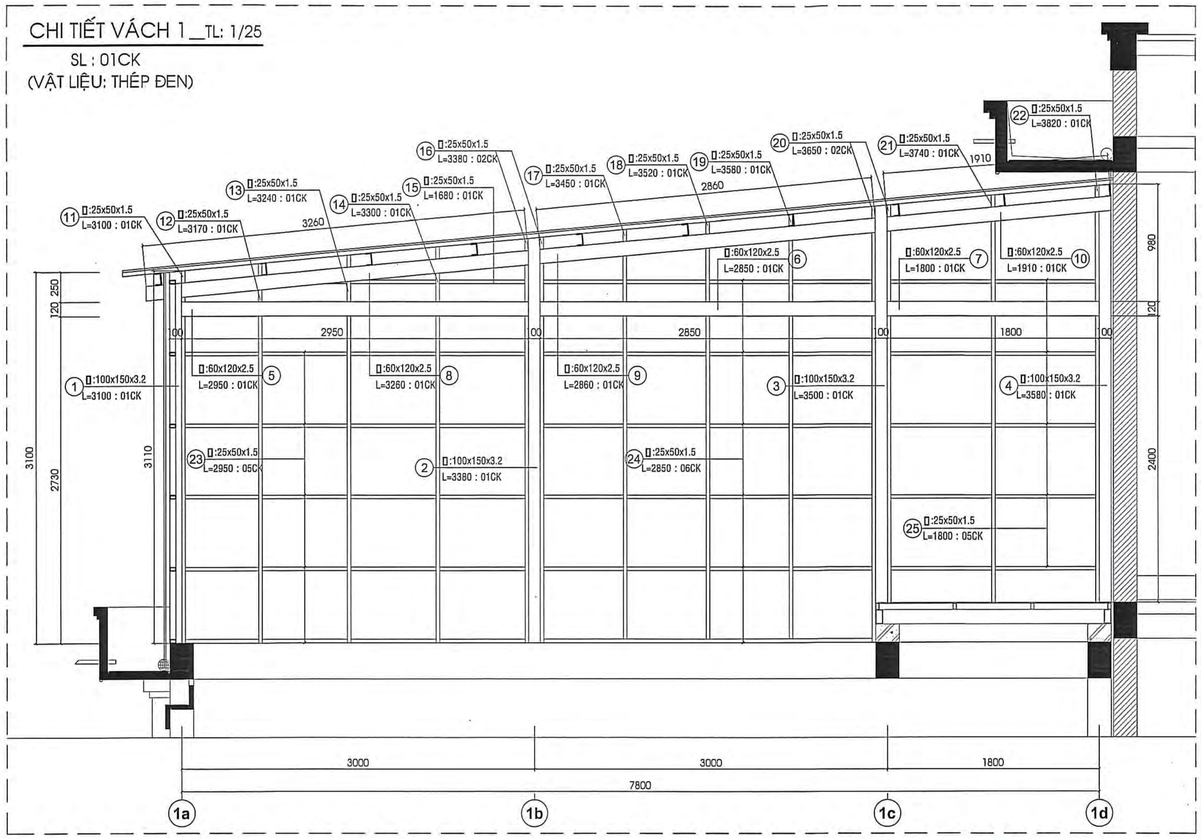

CHI TIẾT VÁCH 3_TL: 1/25

SL : 01CK

(VẬT LIỆU: THÉP ĐEN)

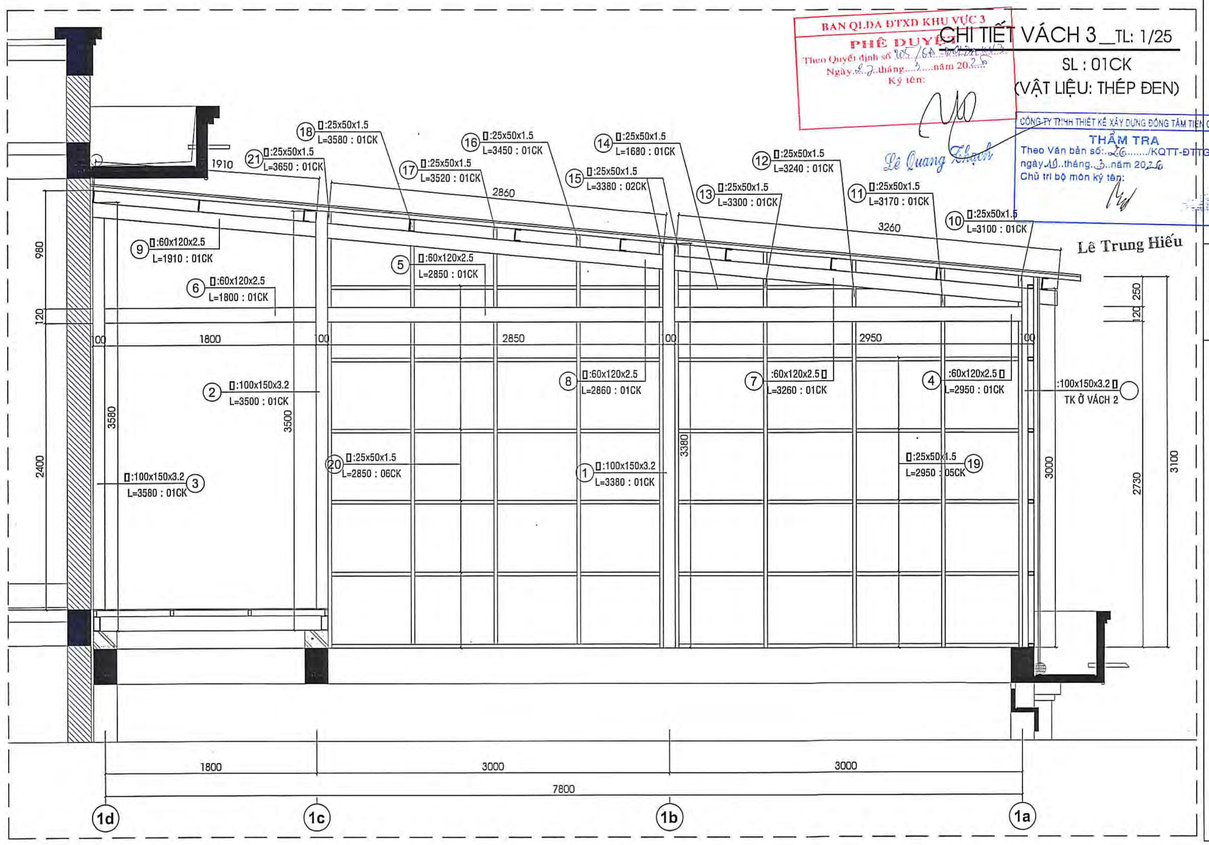

BAN QL DA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 104/QĐ-BQLDA
Ngày 27 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Khải

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 10 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo nghệ thuật Thăng hoa cuộc sống

ĐỊA CHỈ: 40/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU

HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ:	MẶT BẰNG VÁCH TẦNG 3 CHI TIẾT VÁCH BẢNG THỐNG KÊ THÉP	NGÀY: 10/3/2026 CTSC-KC: 13
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC		ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
VÁCH 1 Số lượng: 1	1	Thép hộp	100x150x3.2		3100	1	1	3.1	37.94
	2	Thép hộp	100x150x3.2		3380	1	1	3.38	41.37
	3	Thép hộp	100x150x3.2		3500	1	1	3.5	42.83
	4	Thép hộp	100x150x3.2		3580	1	1	3.58	43.81
	5	Thép hộp	60x120x2.5		2950	1	1	2.95	20.26
	6	Thép hộp	60x120x2.5		2850	1	1	2.85	19.58
	7	Thép hộp	60x120x2.5		1800	1	1	1.8	12.36
	8	Thép hộp	60x120x2.5		3260	1	1	3.26	22.39
	9	Thép hộp	60x120x2.5		2860	1	1	2.86	19.64
	10	Thép hộp	60x120x2.5		1910	1	1	1.91	13.12
	11	Thép hộp	25x50x1.5		3100	1	1	3.1	5.26
	12	Thép hộp	25x50x1.5		3170	1	1	3.17	5.38
	13	Thép hộp	25x50x1.5		3240	1	1	3.24	5.49
	14	Thép hộp	25x50x1.5		3300	1	1	3.3	5.60
	15	Thép hộp	25x50x1.5		1680	1	1	1.68	2.85
	16	Thép hộp	25x50x1.5		3380	2	2	6.76	11.46
	17	Thép hộp	25x50x1.5		3450	1	1	3.45	5.85
	18	Thép hộp	25x50x1.5		3520	1	1	3.52	5.97
	19	Thép hộp	25x50x1.5		3580	1	1	3.58	6.07
	20	Thép hộp	25x50x1.5		3650	2	2	7.3	12.38
	21	Thép hộp	25x50x1.5		3740	1	1	3.74	6.34
	22	Thép hộp	25x50x1.5		3820	1	1	3.82	6.48
	23	Thép hộp	25x50x1.5		2950	5	5	14.75	25.01
	24	Thép hộp	25x50x1.5		2850	6	6	17.1	28.99
	25	Thép hộp	25x50x1.5		1800	5	5	9	15.26
VÁCH 2 Số lượng: 1	1	Thép hộp	100x150x3.2		3000	1	1	3	36.72
	2	Thép hộp	60x120x2.5		3500	1	1	3.5	24.04
	3	Thép hộp	25x50x1.5		3500	6	6	21	35.61
	4	Thép hộp	25x50x1.5		3000	5	5	15	25.43
VÁCH 3 Số lượng: 1	1	Thép hộp	100x150x3.2		3380	1	1	3.38	41.37
	2	Thép hộp	100x150x3.2		3500	1	1	3.5	42.83
	3	Thép hộp	100x150x3.2		3580	1	1	3.58	43.81
	4	Thép hộp	60x120x2.5		2950	1	1	2.95	20.26
	5	Thép hộp	60x120x2.5		2850	1	1	2.85	19.58
	6	Thép hộp	60x120x2.5		1800	1	1	1.8	12.36
	7	Thép hộp	60x120x2.5		3260	1	1	3.26	22.39
	8	Thép hộp	60x120x2.5		2860	1	1	2.86	19.64
	9	Thép hộp	60x120x2.5		1910	1	1	1.91	13.12
	10	Thép hộp	25x50x1.5		3100	1	1	3.1	5.26
	11	Thép hộp	25x50x1.5		3170	1	1	3.17	5.38
	12	Thép hộp	25x50x1.5		3240	1	1	3.24	5.49
	13	Thép hộp	25x50x1.5		3300	1	1	3.3	5.60
	14	Thép hộp	25x50x1.5		1680	1	1	1.68	2.85
	15	Thép hộp	25x50x1.5		3380	2	2	6.76	11.46
	16	Thép hộp	25x50x1.5		3450	2	2	6.9	11.70
	17	Thép hộp	25x50x1.5		3520	2	2	7.04	11.94
	18	Thép hộp	25x50x1.5		3580	2	2	7.16	12.14
	19	Thép hộp	25x50x1.5		2950	5	5	14.75	25.01
	20	Thép hộp	25x50x1.5		2850	6	6	17.1	28.99
	21	Thép hộp	25x50x1.5		3650	1	1	3.65	6.19

SOÁT XÉT HỒ SƠ THIẾT KẾ
Theo Văn bản số: 1 /CV-QLCL-DTXD ngày 20 tháng 1 năm 2026
Người ký tên: Bùi Nguyễn Minh Đạt

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì sự thịnh vượng cùng Việt Nam
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.397727B, EMAIL : kim.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ:	MẶT BẰNG XÀ GỒ CHI TIẾT VÁCH BẢNG THỐNG KÊ THÉP	NGÀY: 16.12/2026 CTSC-KC: 14
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số ...26...../KQTT-ĐTTG
ngày 16 tháng 12 năm 2026.
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ....09..... /SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 20.26
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tới

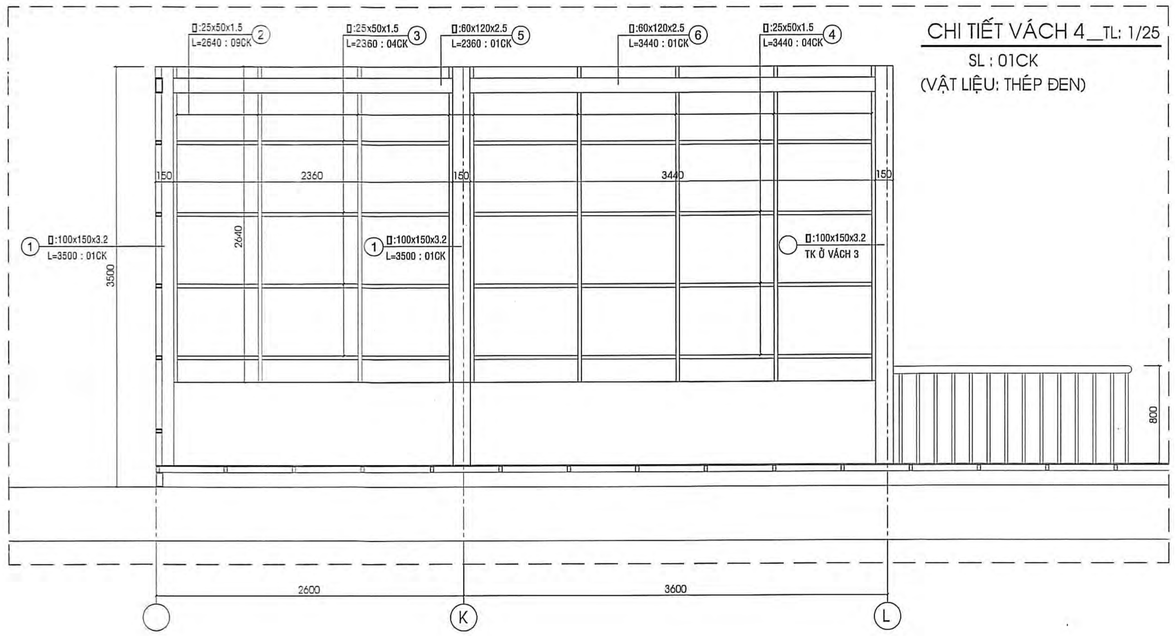

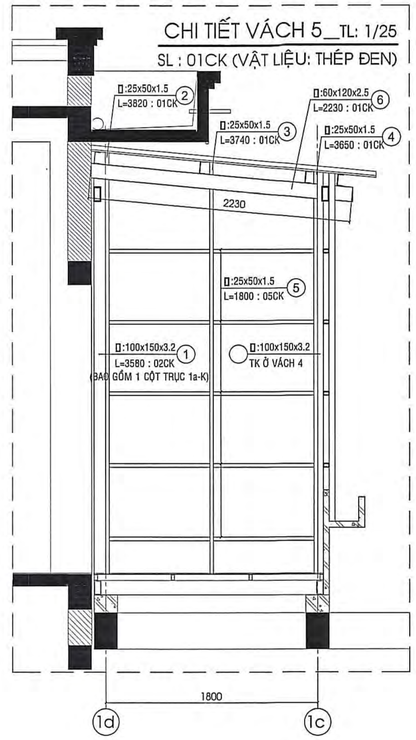

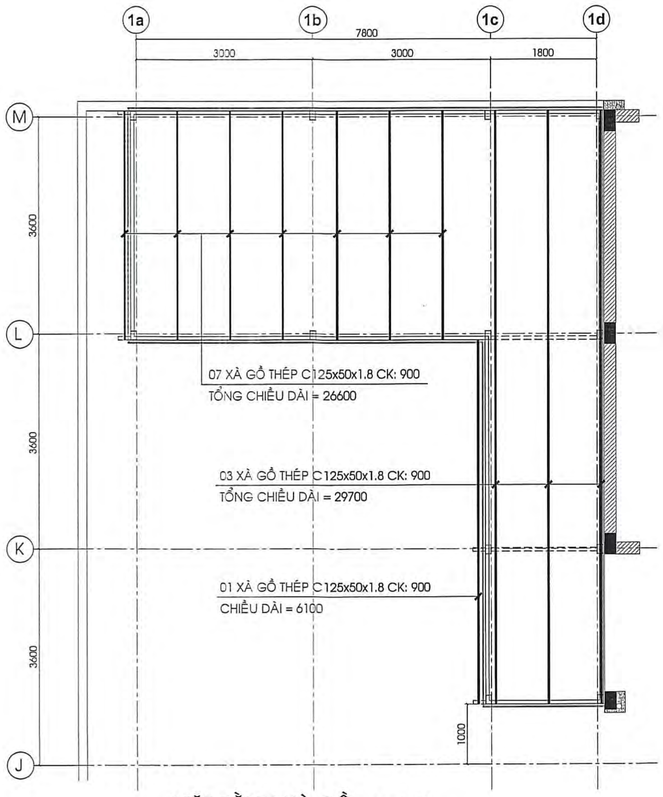

MẶT BẰNG XÀ GỒ _TL: 1/50

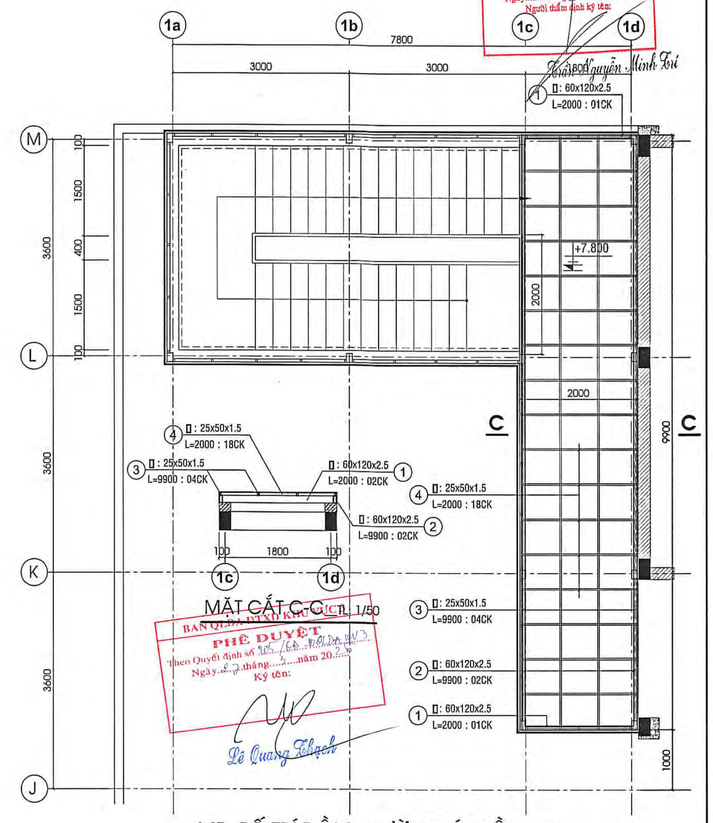

MB. BỐ TRÍ DẦM - SƯỜN THÉP TẦNG 3 _TL: 1/50
(VẬT LIỆU: THÉP ĐEN)

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
VÁCH4 Số lượng: 1	1	Thép hộp 100x150x3.2		3500	2	2	7	85.67
	2	Thép hộp 25x50x1.5		2640	9	9	23.76	40.29
	3	Thép hộp 25x50x1.5		2360	4	4	9.44	16.01
	4	Thép hộp 25x50x1.5		3440	4	4	13.76	23.33
	5	Thép hộp 60x120x2.5		2360	1	1	2.36	16.21
	6	Thép hộp 60x120x2.5		3440	1	1	3.44	23.63
VÁCH5 Số lượng: 1	1	Thép hộp 60x120x2.5		3580	2	2	7.16	49.18
	2	Thép hộp 25x50x1.5		3820	1	1	3.82	6.48
	3	Thép hộp 25x50x1.5		3740	1	1	3.74	6.34
	4	Thép hộp 25x50x1.5		3650	1	1	3.65	6.19
	5	Thép hộp 25x50x1.5		1800	5	5	9	15.26
	6	Thép hộp 60x120x2.5		2230	1	1	2.23	15.32
GIẰNG ĐỈNH CỘT Số lượng: 1	GĐC	Thép hộp 60x120x2.5		3500	1	1	3.5	24.04
	GĐC	Thép hộp 60x120x2.5		3450	1	1	3.45	23.70
	GĐC	Thép hộp 60x120x2.5		2800	1	1	2.8	19.23
	GĐC	Thép hộp 60x120x2.5		2360	1	1	2.36	16.21

- Trọng lượng thép ống vuông có BxHxd=100x150x3.2: = 416.35 kg; Chiều dài = 34.02 mét
- Trọng lượng thép ống vuông có BxHxd=60x120x2.5: = 426.26 kg; Chiều dài = 62.06 mét
- Trọng lượng thép ống vuông có BxHxd=25x50x1.5: = 455.34 kg; Chiều dài = 268.53 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
CHÂN CỘT THÉP Số lượng: 12	1	Thép bản 200x280x8			1	12	0.672 m2	42.20
		Bulong Ø 16	16	250	4	48		

- Trọng lượng thép bản có chiều dày 8 mm = 42.2 kg

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DẦM - SƯỜN THÉP Số lượng: 1	1	Thép hộp 60x120x2.5		2000	2	2	4	27.47
	2	Thép hộp 60x120x2.5		9900	2	2	19.8	136.00
	3	Thép hộp 25x50x1.5		9900	4	4	39.6	67.15
	4	Thép hộp 25x50x1.5		2000	18	18	36	61.04

- Trọng lượng thép ống vuông có BxHxd=60x120x2.5: = 163.47 kg; Chiều dài = 23.8 mét
- Trọng lượng thép ống vuông có BxHxd=25x50x1.5: = 128.19 kg; Chiều dài = 75.6 mét

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo nghệ thuật Thăng hoa cuộc sống

ĐỊA CHỈ: 47/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktrm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU

HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 CHI TIẾT LẮP ĐẶT		NGÀY: 10/2/2026
		CTSC-Đ: 04
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

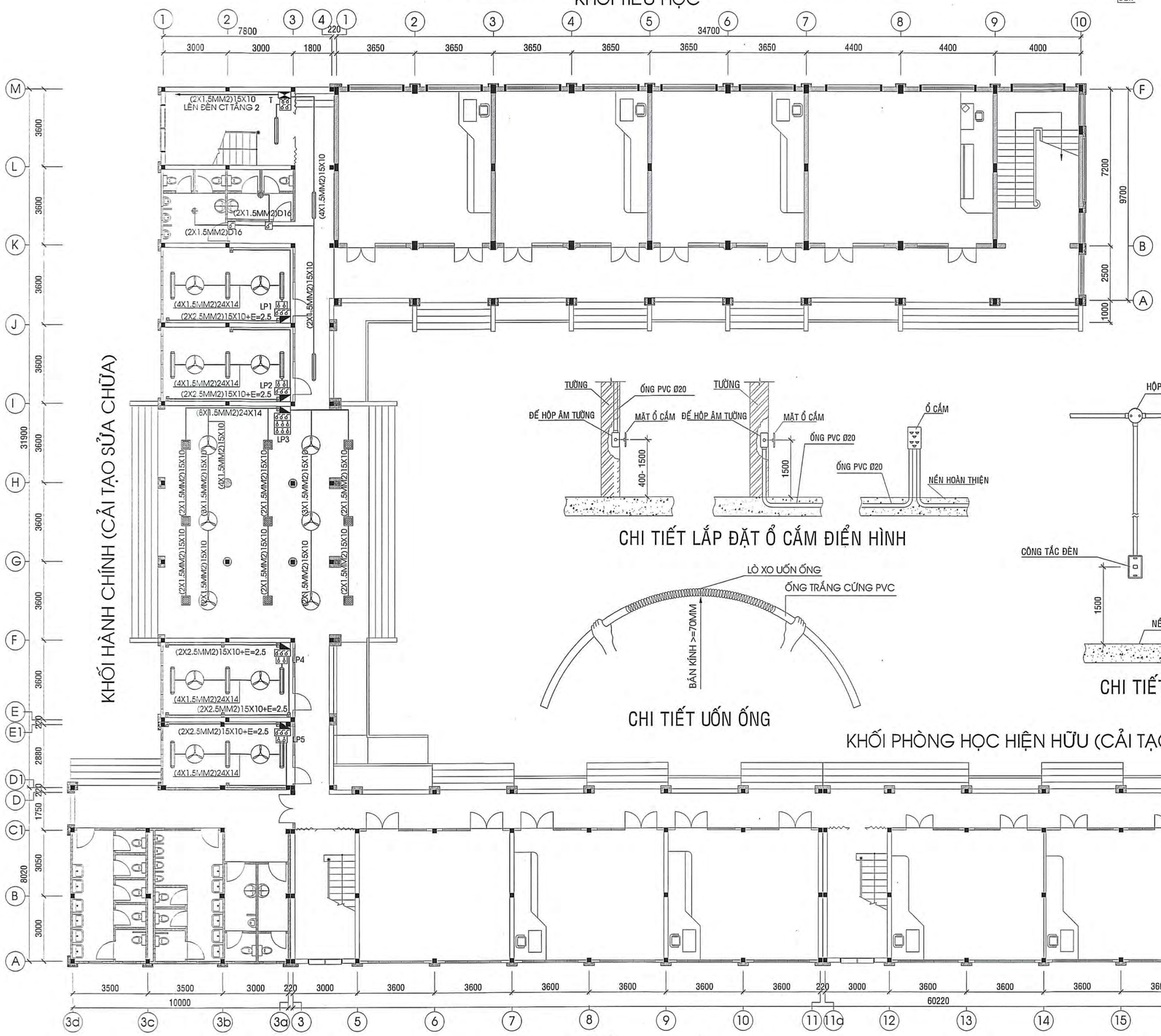

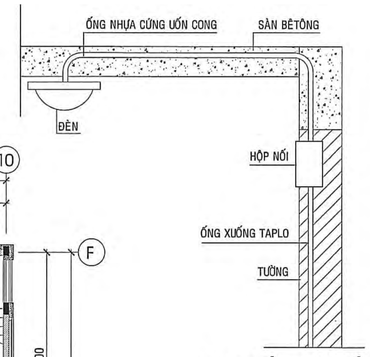

CHI TIẾT ĐẶT ỐNG ÂM

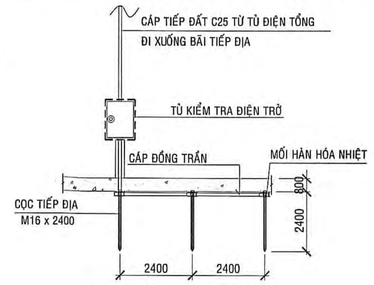

CHI TIẾT BÃI TIẾP ĐỊA

CHI TIẾT LẮP ĐẶT Ổ CẮM ĐIỂN HÌNH

CHI TIẾT UỐN ỐNG

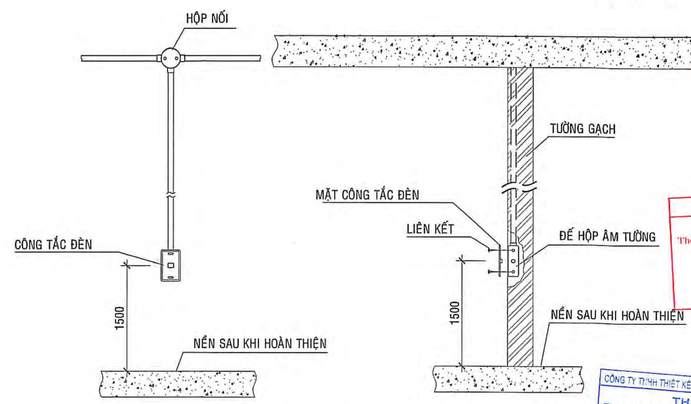

CHI TIẾT LẮP ĐẶT CÔNG TẮC ĐÈN ĐIỂN HÌNH

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...09.../SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày ...10 tháng ...3... năm 20...26
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tú

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ...105/QĐ-QLDA KV3
Ngày ...12 tháng ...3... năm 20...26
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo văn bản số ...26...../KQTT-ĐTTG
Ngày ...19 tháng ...3... năm 20...26
Phụ trì bộ môn kỹ thuật
Bùi Duy Khánh

.MẶT BẰNG TẦNG 1 1/100.

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI		GIÁM ĐỐC
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP		NGUYỄN VĂN TRỌNG
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com		

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 2 THUYẾT MINH		NGÀY: 16.12./2026
		CTSC-Đ: 05
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

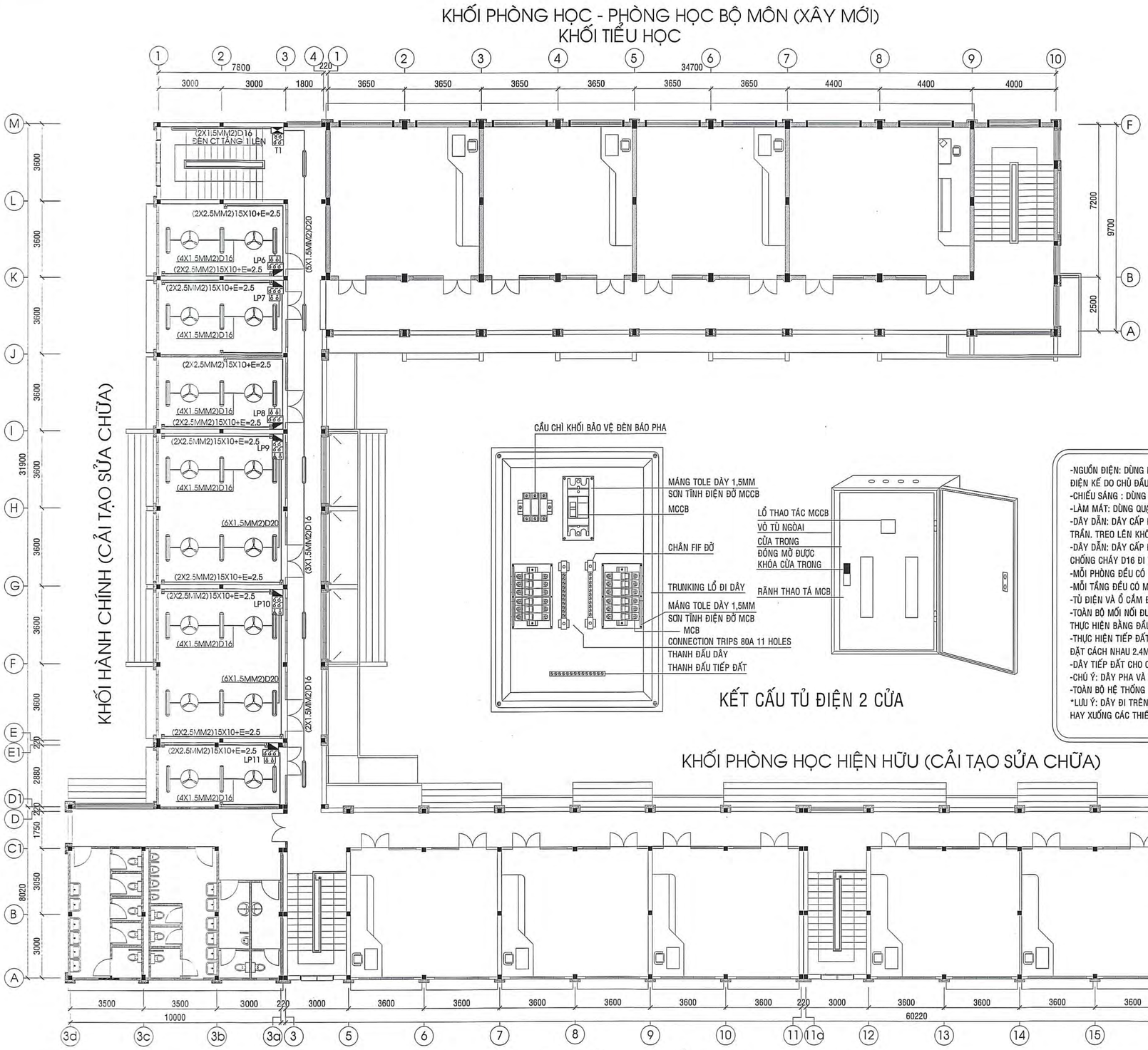

.MẶT BẰNG TẦNG 2 1/100.

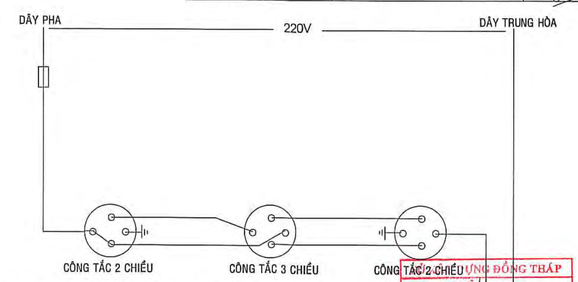

MẠCH ĐÈN CẦU THANG BẬT TẮT 3 VỊ TRÍ

THUYẾT MINH

-NGUỒN ĐIỆN: DÙNG NGUỒN ĐIỆN 3 PHA, NGUỒN ĐIỆN CUNG CẤP CHO CÔNG TRÌNH ĐƯỢC KẾT NỐI VÀO HỆ THỐNG ĐIỆN TOÀN KHU . PHÂN ĐIỆN KẾ DO CHỦ ĐẦU TƯ HỢP ĐỒNG THUÊ BAO VỚI ĐIỆN LỰC LẮP ĐẶT.
-CHIẾU SÁNG : DÙNG ĐÈN 1.2M LED ĐẶT SÁT TRẦN .
-LÀM MÁT: DÙNG QUẠT ĐẢO TRẦN ĐẢM BẢO ĐỘ THÔNG THOÁNG CHO CÁC PHÒNG .
-DÂY DẪN: DÂY CẤP ĐIỆN TẦNG 1 ĐƯỢC ĐI TRONG NẸP DẸT ĐI NỔI. ĐIỆN NHÀ VỆ SINH ĐI TRONG ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY D16 ĐI TRÊN TRẦN. TREO LÊN KHÔNG ĐI DƯỚI TRẦN
-DÂY DẪN: DÂY CẤP ĐIỆN TẦNG 2 ĐƯỢC ĐI TRONG ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐI TRÊN TRẦN. ĐIỆN NHÀ VỆ SINH ĐI TRONG ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY D16 ĐI TRÊN TRẦN. TREO LÊN KHÔNG ĐI DƯỚI TRẦN
-MỖI PHÒNG ĐỀU CÓ MCB LẮP TRONG TỦ ĐIỆN BẢO VỆ RIÊNG LẺ CHO TỪNG PHÒNG
-MỖI TẦNG ĐỀU CÓ MCCB BẢO VỆ RIÊNG LẺ ĐỂ DỄ DÀNG SỬA CHỮA VÀ ĐẢM BẢO ĐỘ AN TOÀN ĐIỆN.
-TỦ ĐIỆN VÀ Ổ CẮM ĐƯỢC ĐẶT Ở ĐỘ CAO 1.5M SO VỚI NỀN.
-TOÀN BỘ MỐI NỐI ĐƯỢC ĐẤU NỐI TẠI HỘP ĐẤU DÂY, KHÔNG ĐẤU TRONG ỐNG, NẸP DẸT. MỐI NỐI TẠI MCB ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG ĐẦU COSSE ÉP.
-THỰC HIỆN TIẾP ĐẤT AN TOÀN CHO CÁC TỦ ĐIỆN TỔNG, TỦ ĐIỆN TẦNG VÀ PHÒNG BẰNG 3 CỌC ĐẤT M16X2400, CHÔN SÂU 0.8M ĐẶT CÁCH NHAU 2.4M, ĐƯỢC LIÊN KẾT VỚI NHAU BẰNG CÁP ĐỒNG TRẦN C25, TẤT CẢ MỐI NỐI ĐƯỢC HÀN CADWELD.
-DÂY TIẾP ĐẤT CHO CÁC PHÒNG DÙNG CÁP ĐỒNG BỌC PVC.
-CHÚ Ý: DÂY PHA VÀ DÂY TIẾP ĐẤT PHẢI CÓ MÀU KHÁC NHAU ĐỂ DỄ DÀNG KIỂM TRA VÀ SỬA CHỮA.
-TOÀN BỘ HỆ THỐNG THIẾT BỊ ĐƯỢC CHIA ĐỀU TRÊN 3 PHA.
*LƯU Ý: DÂY ĐI TRÊN TRẦN VÀ ĐI TRONG SÀN BÊ TÔNG THÌ ĐƯỢC TÍNH LÀ ĐI NỔI. DÂY ĐI TỪ SÀN XUỐNG TỦ ĐIỆN, HAY XUỐNG CÁC THIẾT BỊ CÓ CẮT TƯỜNG THÌ ĐƯỢC TÍNH LÀ ĐI CHÌM.

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 39 /SXD-BTXD,TĐ
Ngày 19 tháng 02 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 105 /QĐ-BQLDA
Ngày 29 tháng 5 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

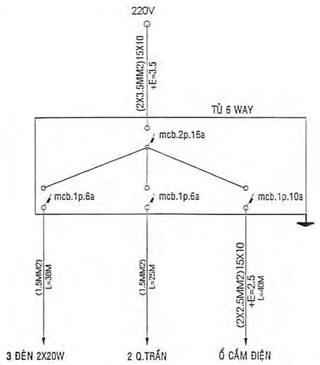

TỦ LP1

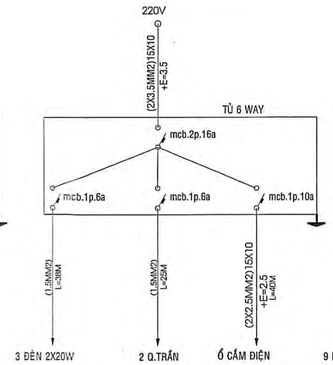

TỦ LP2

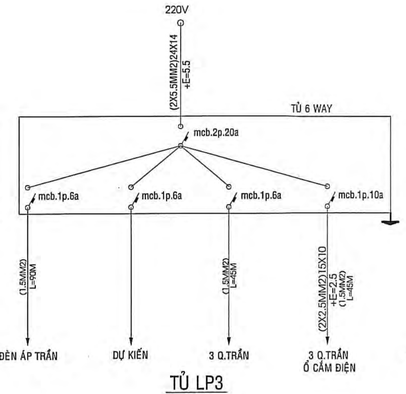

TỦ LP3

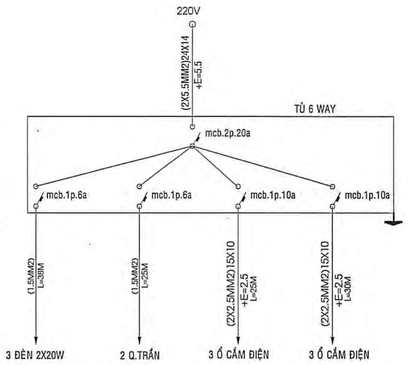

TỦ LP4

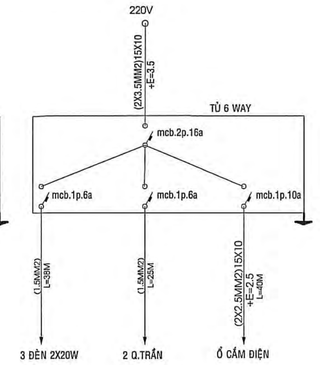

TỦ LP5

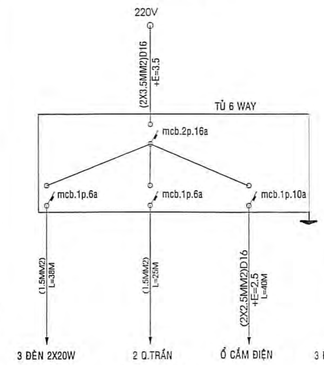

TỦ LP6

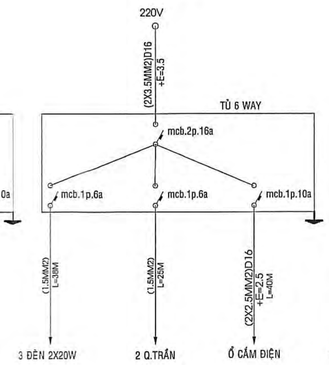

TỦ LP7

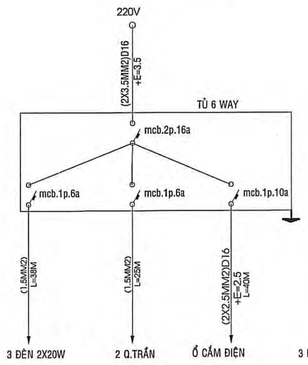

TỦ LP8

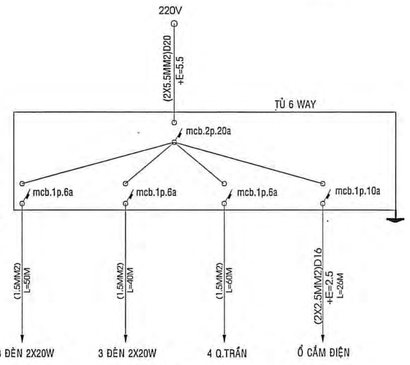

TỦ LP9

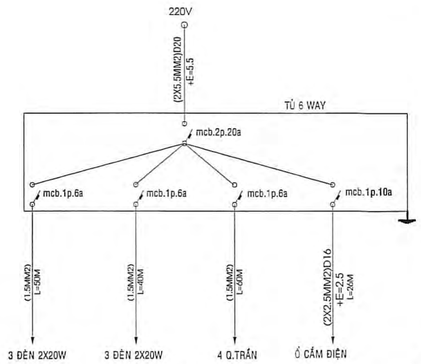

TỦ LP10

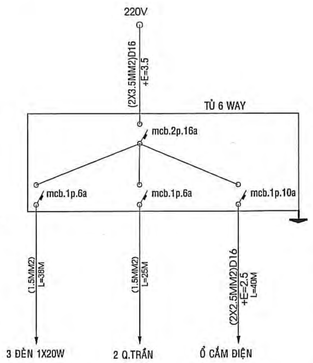

TỦ LP11

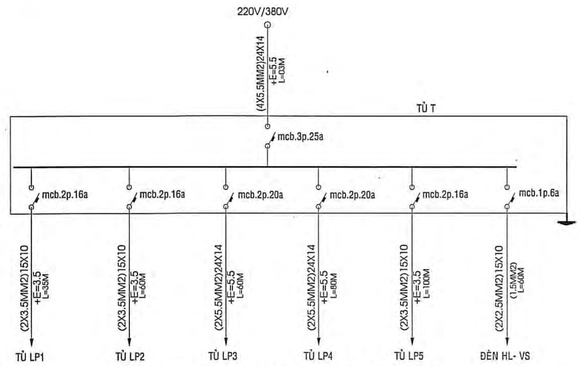

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỦ ĐIỆN TẦNG 1

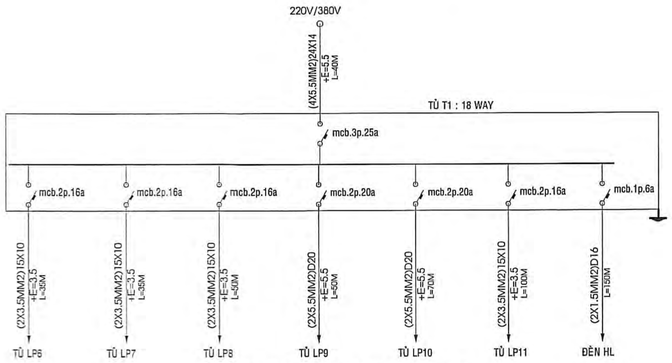

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỦ ĐIỆN TẦNG 2

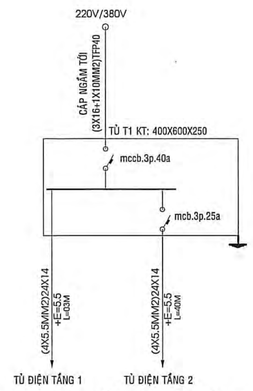

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TOÀN CÔNG TRÌNH

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo vì hạnh phúc thông qua công trình

ĐỊA CHỈ: 407/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : kim.mylho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU

HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ BẢNG THỐNG KÊ		NGÀY: 10/12/2026
		CTSC-Đ: 06
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BẢNG THỐNG KÊ

TT	KÍ HIỆU	TÊN VÀ VẬT LIỆU	Đ.VỊ	S.LƯỢNG	VẬT TƯ THAM KHẢO THEO THỊ TRƯỜNG
01		TỦ ĐIỆN	CÁI	01	TỦ ĐIỆN TOLE DÀY1.5MM SƠN TĨNH ĐIỆN KT: 400X600X250 (BAO GỒM TRUNKING, BUSPAR,TERMINAL BLOCK, ĐÈN BÁO PHA...)
02		TỦ ĐIỆN	CÁI	01	TỦ ĐIỆN KIM LOẠI CÓ NẮP BẢO HỘ 18 WAY
03		TỦ ĐIỆN	CÁI	11	TỦ ĐIỆN KIM LOẠI CÓ NẮP BẢO HỘ 6 WAY
04		APTOMAT 3 PHA 40AMPE	CÁI	01	MCCB 3P 40A
05		APTOMAT 3 PHA 25AMPE	CÁI	03	MCB 3P 25A
06		APTOMAT 2 PHA 20AMPE	CÁI	08	MCB 2P 20A
07		APTOMAT 2 PHA 16AMPE	CÁI	14	MCB 2P 16A
08		APTOMAT 1 PHA 10AMPE	CÁI	12	MCB 1P 10A
09		APTOMAT 1 PHA 6AMPE	CÁI	26	MCB 1P 6A
10		CÔNG TẮC 1 HẠT	CÁI	43	CÔNG TẮC 1 CHIỀU 16A
11		HẠT CÔNG TẮC 2 CHIỀU	CÁI	06	CÔNG TẮC 2 CHIỀU 16A
12		Ổ CẮM ĐÔI	CÁI	38	Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU 16A, CÓ CHÂN TIẾP ĐẤT (LẮP ÂM)
13		ĐẾ ÂM NHỰA TỰ CHỐNG CHÁY + MẶT	CÁI	37	ĐẾ ÂM NHỰA TỰ CHỐNG CHÁY + MẶT
14		MẶT NẠ VÀ KHUNG 1	CÁI	02	MẶT NẠ VÀ KHUNG 1
15		MẶT NẠ VÀ KHUNG 2	CÁI	10	MẶT NẠ VÀ KHUNG 2
16		MẶT NẠ VÀ KHUNG 3	CÁI	49	MẶT NẠ VÀ KHUNG 3
17		MẶT NẠ VÀ KHUNG 4	CÁI	04	MẶT NẠ VÀ KHUNG 4
18		HỘP NỐI - HỘP PHÂN DÂY	CÁI	65	HỘP NHỰA NỐI
19		ĐÈN ÂM TRẦN	BỘ	02	ĐÈN LON LED 12W ÂM TRẦN
20		ĐÈN TRANG TRÍ NỔI	BỘ	09	ĐÈN TRANG TRÍ LED 12W D300 LẮP NỔI
21		HỘP VÀ BÓNG ĐÈN ỐNG 1.2M LOẠI 1 BÓNG	BỘ	12	ĐÈN 1.2M LED 1X20W SIÊU MỎNG LẮP NỔI
22		HỘP VÀ BÓNG ĐÈN ỐNG 1.2M LOẠI 2 BÓNG	BỘ	33	ĐÈN 1.2M LED 2X20W SIÊU MỎNG LẮP NỔI
23		QUẠT ĐẢO TRẦN	BỘ	30	QUẠT ĐẢO TRẦN + DIMMER QUẠT
24		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-1.5MM2	MÉT	1194	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-1.5MM2
25		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-2.5MM2	MÉT	387	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-2.5MM2
26		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-3.5MM2	MÉT	415	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-3.5MM2
27		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-5.5MM2	MÉT	303	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-5.5MM2
28		NẸP DẸT 15X10	MÉT	140	NẸP DẸT 15X10
29		NẸP DẸT 24X14	MÉT	35	NẸP DẸT 24X14
30		NẸP DẸT 39X18	MÉT	30	NẸP DẸT 39X18
31		ỐNG NHỰA D16	MÉT	25	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT CHÌM D16
32		ỐNG NHỰA D16	MÉT	50	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT NỔI D16
33		ỐNG NHỰA D20	MÉT	35	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT CHÌM D20
34		ỐNG NHỰA D20	MÉT	92	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT NỔI D20
35		CỌC CHỐNG SÉT	CÁI	03	CỌC THÉP MẠ ĐỒNG M16X2400
36		TỦ KIỂM TRA ĐIỆN TRỞ ĐẤT	CÁI	01	TỦ KIỂM TRA ĐIỆN TRỞ ĐẤT KT:200X300X150 (TOLE DÀY 1.2 LY, SƠN TĨNH ĐIỆN)
37		MỐI HÀN CADWELD	MỐI	03	MỐI HÀN CADWELD
38		CÁP ĐỒNG TRẦN C25	MÉT	10	CÁP ĐỒNG TRẦN C25
39		HỘP NỐI - HỘP PHÂN DÂY	CÁI	30	HỘP ĐẤU DÂY
40		ĐẦU COSSE CÁC LOẠI	CÁI	40	ĐẦU COSSE CÁC LOẠI
41		TẮC KÊ NHỰA	BỊT	30	TẮC KÊ NHỰA
42		BĂNG KEO ĐIỆN	CUỘN	20	BĂNG KEO ĐIỆN
43		PHỤ KIỆN			PHỤ KIỆN

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 29 /SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tới

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 305 /QĐ-QLDA-KV3
Ngày 25 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Tchạch

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững tin cùng phát triển
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3972278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ: THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 THUYẾT MINH BẢNG THỐNG KÊ		NGÀY: 1.4.2026 CTSC-TH: 03
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

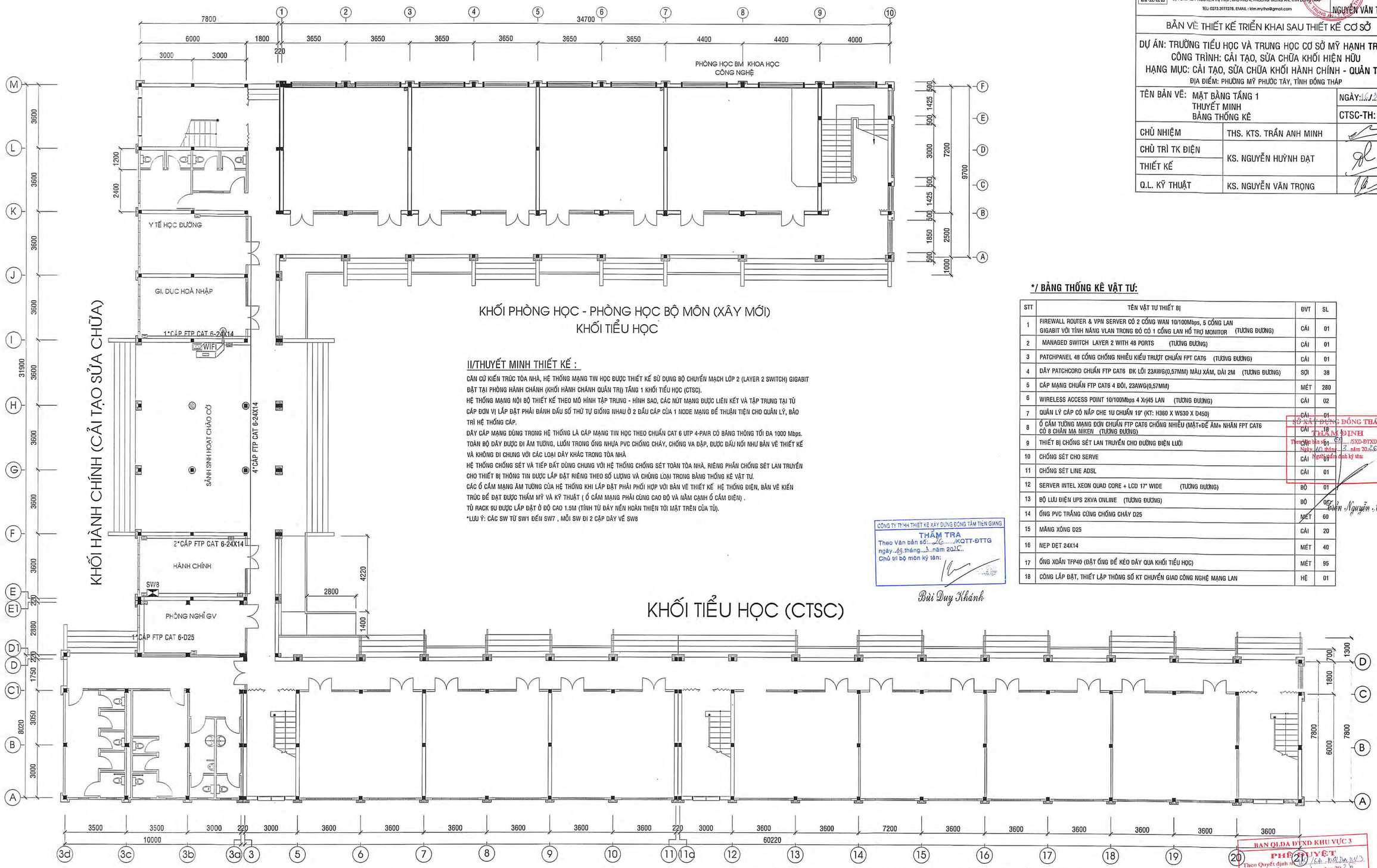

.MẶT BẰNG TẦNG 1 TL: 1/100.

II/THUYẾT MINH THIẾT KẾ :

CĂN CỨ KIẾN TRÚC TÒA NHÀ, HỆ THỐNG MẠNG TIN HỌC ĐƯỢC THIẾT KẾ SỬ DỤNG BỘ CHUYỂN MẠCH LỚP 2 (LAYER 2 SWITCH) GIGABIT ĐẶT TẠI PHÒNG HÀNH CHÁNH (KHỐI HÀNH CHÁNH QUẢN TRỊ) TẦNG 1 KHỐI TIỂU HỌC (CTSC).

HỆ THỐNG MẠNG NỘI BỘ THIẾT KẾ THEO MÔ HÌNH TẬP TRUNG - HÌNH SAO, CÁC NÚT MẠNG ĐƯỢC LIÊN KẾT VÀ TẬP TRUNG TẠI TỦ CÁP ĐƠN VỊ LẮP ĐẶT PHẢI ĐÁNH DẤU SỐ THỨ TỰ GIỐNG NHAU Ở 2 ĐẦU CÁP CỦA 1 NODE MẠNG ĐỂ THUẬN TIỆN CHO QUẢN LÝ, BẢO TRÌ HỆ THỐNG CÁP.

DÂY CÁP MẠNG DÙNG TRONG HỆ THỐNG LÀ CÁP MẠNG TIN HỌC THEO CHUẨN CAT 6 UTP 4-PAIR CÓ BĂNG THÔNG TỐI ĐA 1000 Mbps. TOÀN BỘ DÂY ĐƯỢC ĐI ÂM TƯỜNG, LUỒN TRONG ỐNG NHỰA PVC CHỐNG CHÁY, CHỐNG VA ĐẬP, ĐƯỢC ĐẤU NỐI NHƯ BẢN VẼ THIẾT KẾ VÀ KHÔNG ĐI CHUNG VỚI CÁC LOẠI DÂY KHÁC TRONG TÒA NHÀ

HỆ THỐNG CHỐNG SÉT VÀ TIẾP ĐẤT DÙNG CHUNG VỚI HỆ THỐNG CHỐNG SÉT TOÀN TÒA NHÀ, RIÊNG PHẦN CHỐNG SÉT LAN TRUYỀN CHO THIẾT BỊ THÔNG TIN ĐƯỢC LẮP ĐẶT RIÊNG THEO SỐ LƯỢNG VÀ CHỦNG LOẠI TRONG BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ.

CÁC Ổ CẮM MẠNG ÂM TƯỜNG CỦA HỆ THỐNG KHI LẮP ĐẶT PHẢI PHỐI HỢP VỚI BẢN VẼ THIẾT KẾ HỆ THỐNG ĐIỆN, BẢN VẼ KIẾN TRÚC ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC THẨM MỸ VÀ KỸ THUẬT (Ổ CẮM MẠNG PHẢI CÙNG CAO ĐỘ VÀ NẰM CẠNH Ổ CẮM ĐIỆN) .

TỦ RACK 9U ĐƯỢC LẮP ĐẶT Ở ĐỘ CAO 1.5M (TÍNH TỪ DÂY NỀN HOÀN THIỆN TỚI MẶT TRÊN CỦA TỦ).

*LƯU Ý: CÁC SW TỪ SW1 ĐẾN SW7 , MỖI SW ĐI 2 CẶP DÂY VỀ SW8

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số:...26...../KQTT-ĐTTG
ngày..14.tháng...3...năm 2026.
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

*/ BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ:

STT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	ĐVT	SL
1	FIREWALL ROUTER & VPN SERVER CÓ 2 CỔNG WAN 10/100Mbps, 5 CỔNG LAN GIGABIT VỚI TÍNH NĂNG VLAN TRONG ĐÓ CÓ 1 CỔNG LAN HỖ TRỢ MONITOR (TƯỜNG ĐƯƠNG)	CÁI	01
2	MANAGED SWITCH LAYER 2 WITH 48 PORTS (TƯỜNG ĐƯƠNG)	CÁI	01
3	PATCHPANEL 48 CỔNG CHỐNG NHIỄU KIỂU TRƯỢT CHUẨN FPT CAT6 (TƯỜNG ĐƯƠNG)	CÁI	01
4	DÂY PATCHCORD CHUẨN FTP CAT6 ĐK LÕI 23AWG(0,57MM) MÀU XÁM, DÀI 2M (TƯỜNG ĐƯƠNG)	SỢI	38
5	CÁP MẠNG CHUẨN FTP CAT6 4 ĐÔI, 23AWG(0,57MM)	MÉT	280
6	WIRELESS ACCESS POINT 10/100Mbps 4 X{}45 LAN (TƯỜNG ĐƯƠNG)	CÁI	02
7	QUẢN LÝ CÁP CÓ NẮP CHE 1U CHUẨN 19" (KT: H360 X W530 X D450)	CÁI	01
8	Ổ CẮM TƯỜNG MẠNG ĐƠN CHUẨN FTP CAT6 CHỐNG NHIỄU (MẶT+ĐẾ ÂM+ NHÃN FPT CAT6 CÓ 8 CHÂN MẠ NIKEN (TƯỜNG ĐƯƠNG)	CÁI	18
9	THIẾT BỊ CHỐNG SÉT LAN TRUYỀN CHO ĐƯỜNG ĐIỆN LƯỚI	CÁI	01
10	CHỐNG SÉT CHO SERVE	CÁI	01
11	CHỐNG SÉT LINE ADSL	CÁI	01
12	SERVER INTEL XEON QUAD CORE + LCD 17" WIDE (TƯỜNG ĐƯƠNG)	BỘ	01
13	BỘ LƯU ĐIỆN UPS 2KVA ONLINE (TƯỜNG ĐƯƠNG)	BỘ	01
14	ỐNG PVC TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY D25	MÉT	60
15	MĂNG XÔNG D25	CÁI	20
16	NẸP DẸT 24X14	MÉT	40
17	ỐNG XOẮN TFP40 (ĐẶT ỐNG ĐỂ KÉO DÂY QUA KHỐI TIỂU HỌC)	MÉT	95
18	CÔNG LẮP ĐẶT, THIẾT LẬP THÔNG SỐ KT CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ MẠNG LAN	HỆ	01

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo văn bản số: 01 /SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 1564/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 18 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Khạch

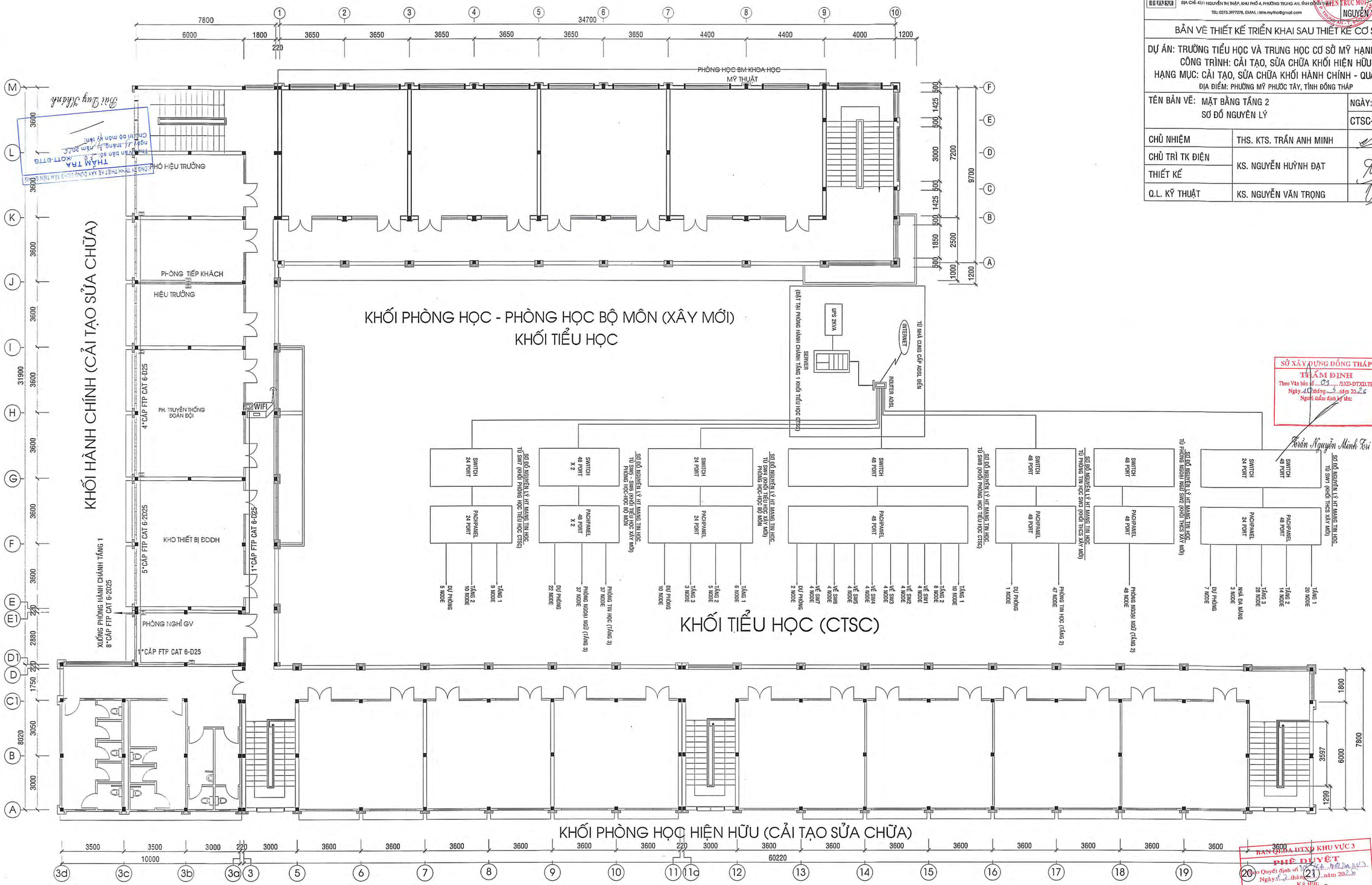

.MẶT BẰNG TẦNG 2 TL :1/100.

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì hạnh phúc thăng hoa cùng Việt Nam
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: kitm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HIỆN HỮU
HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA KHỐI HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 2 SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ		NGÀY: 16/12/2026 CTSC-TH: 04
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

THẨM TRA
Theo văn bản số ... ngày ... tháng ... năm 2026.
Chuyên bộ môn kỹ sư:
Bùi Duy Khánh

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09 /SXD-DTXD.TD
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QL DA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ...
Ngày ... tháng ... năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI Sáng tạo vững tâm - Thiết kế giá trị Việt ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktmmyitho@gmail.com	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIẾN TRÚC MỚI	GIÁM ĐỐC NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ:	MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CỌC SƠ ĐỒ ÉP CỌC BẢNG THỐNG KÊ THÉP	NGÀY: 10/2/2026 TH-KC: 01
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 326 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Trung Hiếu

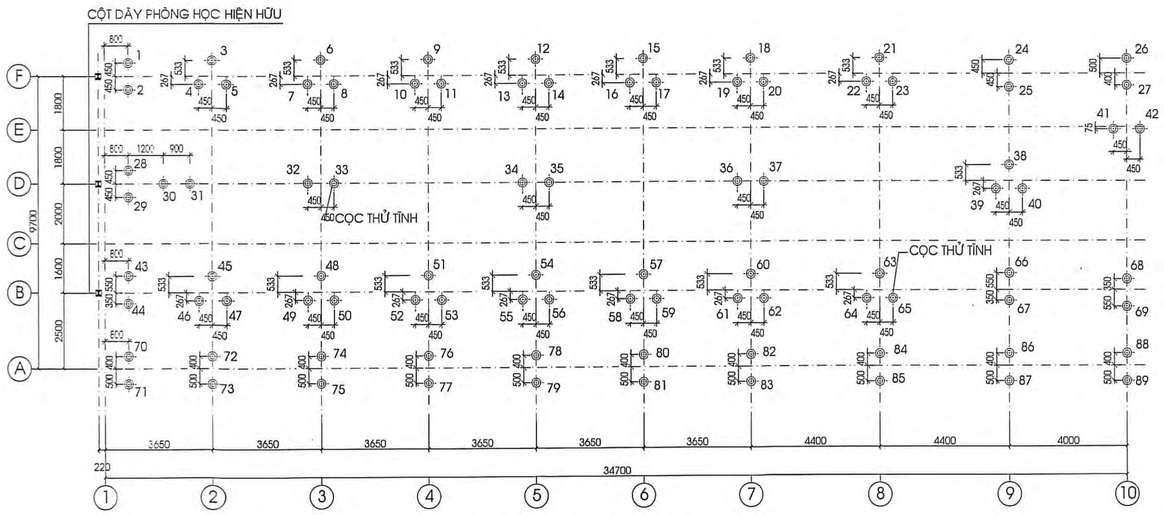

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CỌC_TL: 1/100

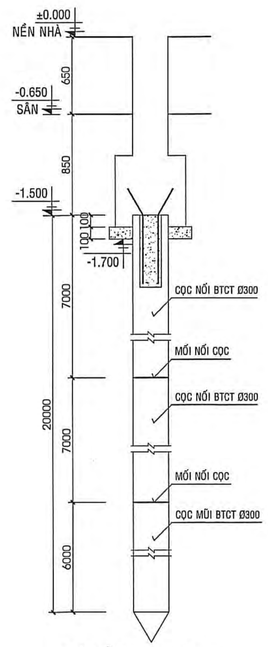

SƠ ĐỒ ÉP CỌC

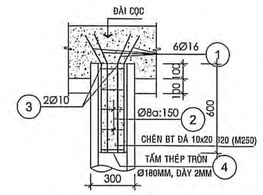

CHI TIẾT LIÊN KẾT CỌC VÀO ĐÀI

(SL: 89 CK)

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 99 /SXD-ĐTXD.TD
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:

Trần Nguyễn Minh Trí

GHI CHÚ VẬT LIỆU CỌC

1. BÊ TÔNG
- CƯỜNG ĐỘ BÊ TÔNG M600 (MẪU TRỤ D150-H300)
- CEMENT: XIMĂNG VIỆT NAM PCB40

2. THÉP TIỀN ÁP

3. KHẢ NĂNG LÀM VIỆC CỦA CỌC:
- TẢI TRỌNG LÀM VIỆC: Ptt = (45-55) TẤN
- TẢI TRỌNG GIỚI HẠN: P = (90-110) TẤN
- MÔMEN UỐN NỨT: Mcr = (2.27-2.35) T.M

TIÊU CHUẨN THỬ NGHIỆM TCVN 7888:2008

MÓNG CỌC TÍNH THEO TCVN 10304:2014

* THIẾT KẾ CỌC ỐNG DỰ ỨNG LỰC D300/180 - LOẠI A. TỔNG CHIỀU DÀI CỌC L = 20.0M CHIA LÀM 3 ĐOẠN 2 ĐOẠN L = 7M VÀ 1 ĐOẠN L = 6M
- SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC Ptt = 39 TẤN, LỰC ÉP THEO CHỈ SỐ ĐỒNG HỒ Pmin = 59 TẤN VÀ Pmax = 78 TẤN
- CAO TRÌNH HẠ CỌC -1.500
- ÉP THỬ TẢI TRỌNG TĨNH 02 TIM, CHIỀU DÀI CỌC THỬ TĨNH L = 21.0M (VỊ TRÍ THỬ TĨNH XEM BV KC ĐỊNH VỊ CỌC) ĐỂ KIỂM TRA LẠI SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC TRƯỚC KHI TIẾN HÀNH THI CÔNG TOÀN BỘ.

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP LIÊN KẾT CỌC

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
LK CỌC Số lượng: 89	1	500 600	16	1100	6	534	587.4	927.11
	2	180 ø180	8	685.2	5	445	304.914	120.31
	3	300	10	300	2	178	53.4	32.92
	4	Thép bản tròn ø180x2			1	89	2.5151 m2	35.56

- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 120.31 kg; Chiều dài = 304.91 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 32.92 kg; Chiều dài = 53.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 927.11 kg; Chiều dài = 587.4 mét
- Trọng lượng thép bản có chiều dày 2 mm = 35.56 kg

BAN QL DA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 205 /QĐ-BQLDA KV3
Ngày 12 tháng 3 năm 2026
Ký tên:

Lê Quang Thạch

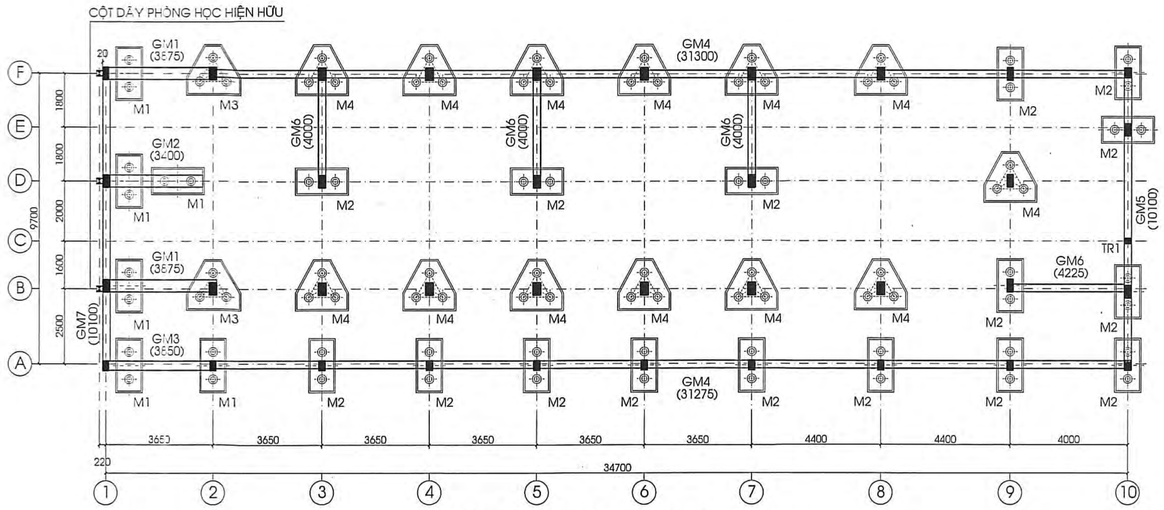

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ MÓNG _TL: 1/100

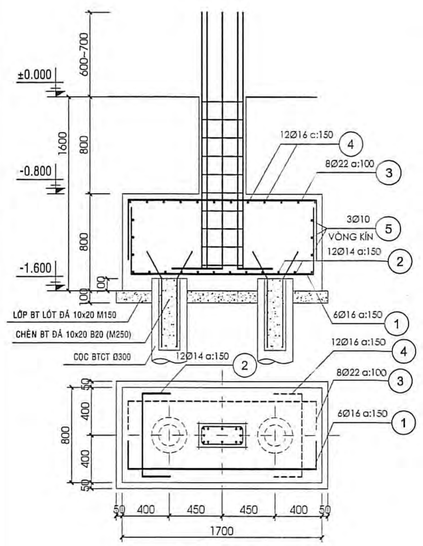

MÓNG M1

SL : 06CK

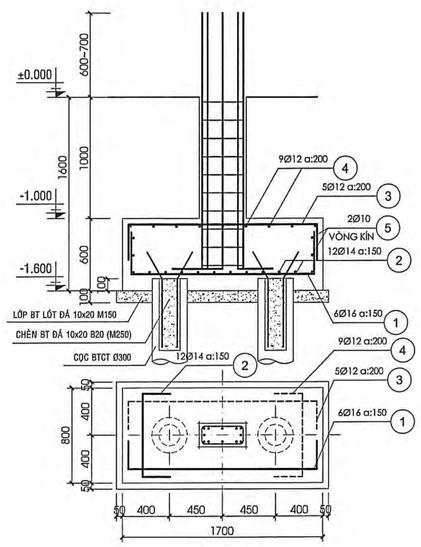

MÓNG M2

SL : 16CK

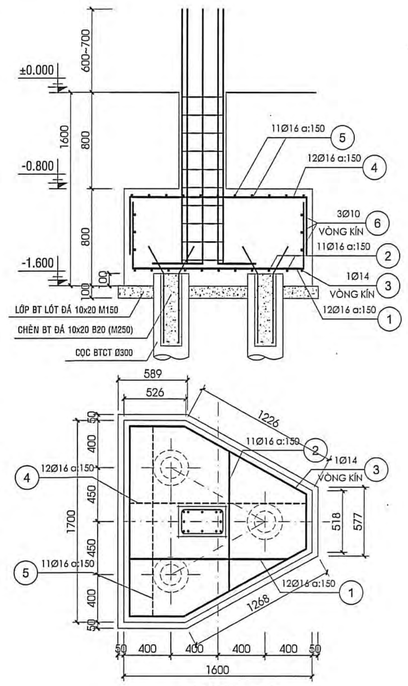

MÓNG M3

SL : 02CK

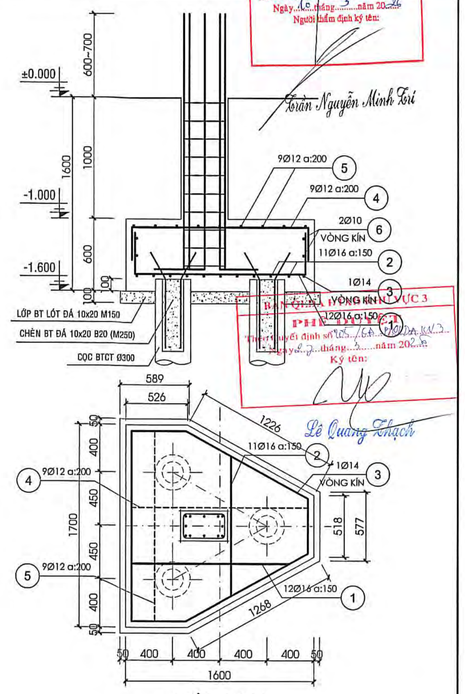

MÓNG M4

SL : 13CK

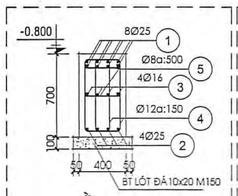

GIẰNG GM1

L = 3875 : 02CK;

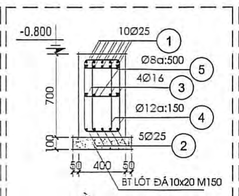

GIẰNG GM2

L = 3400 : 01CK;

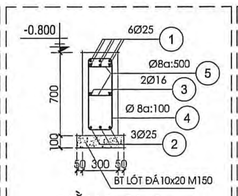

GIẰNG GM3

L = 3850 : 01CK;

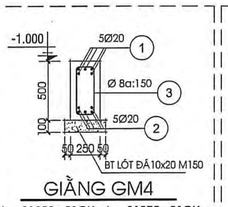

GIẰNG GM4

L = 31300 : 01CK; L = 31275 : 01CK;

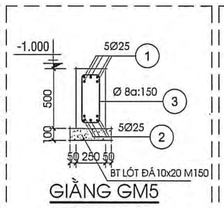

GIẰNG GM5

L = 10100 : 01CK;

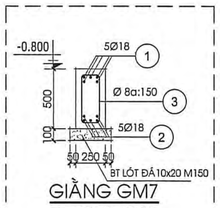

GIẰNG GM7

L = 10100 : 01CK;

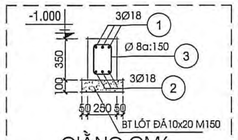

GIẰNG GM6

L = 4200 : 03CK; L = 4225 : 01CK

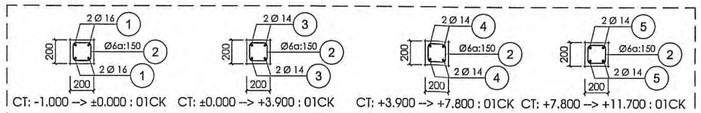

CT: -1.000 –> ±0.000 : 01CK CT: ±0.000 –> +3.900 : 01CK CT: +3.900 –> +7.800 : 01CK CT: +7.800 –> +11.700 : 01CK

TRỤ TR1

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỘNG TÂM TIẾN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26...../KQTT-ĐTTG
ngày 19...tháng 3...năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Trung Hiếu

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì sự thịnh vượng bền vững
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977276, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ:	MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ MÓNG CHI TIẾT MÓNG BẢNG THỐNG KÊ THÉP	NGÀY: 15/12/2026 TH-KC: 02
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP MÓNG

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
M1 Số lượng: 6	1	400 1600 400	16	2400	6	36	86.4	136.37
	1	400 700 400	14	1500	12	72	108	130.51
	3	300 1600 300	22	2200	8	48	105.6	315.11
	4	300 700 300	16	1300	12	72	93.6	147.73
	5	700 1600 75	10	4750	3	18	85.5	52.71
M2 Số lượng: 16	1	400 1600 400	16	2400	6	96	230.4	363.65
	1	400 700 400	14	1500	12	192	288	348.02
	3	300 1600 300	12	2200	5	80	176	156.26
	4	300 700 300	12	1300	9	144	187.2	166.20
	5	700 1600 75	10	4750	2	32	152	93.71
M3 Số lượng: 2	1	400 TB=1080 400	16	1880	12	24	45.12	71.21
	2	400 TB=1190 400	16	1990	11	22	43.78	69.10
	3	5350	14	5350	1	2	10.7	12.93
	4	300 TB=1080 300	16	1680	12	24	40.32	63.64
	5	300 TB=1190 300	16	1790	11	22	39.38	62.15
	6	5350	10	5350	3	6	32.1	19.79
M4 Số lượng: 13	1	400 TB=1080 400	16	1880	12	156	293.28	462.89
	2	400 TB=1190 400	16	1990	11	143	284.57	449.15
	3	5350	14	5350	1	13	69.55	84.05
	4	300 TB=1080 300	12	1680	9	117	196.56	174.51
	5	300 TB=1190 300	12	1790	9	117	209.43	185.93
	6	5350	10	5350	2	26	139.1	85.76
GM1 Số lượng: 2	1	600 3775 600	25	4975	8	16	79.6	306.73
	2	550 3775 550	25	4875	4	8	39	150.28
	3	3775	16	3775	4	8	30.2	47.67
	4	210 600 100	12	1820	52	104	189.28	168.05
	5	60 300 60	8	420	18	36	15.12	5.97
GM2 Số lượng: 1	1	600 3300 600	25	4500	10	10	45	173.40
	2	550 3300 550	25	4400	5	5	22	84.77
	3	3300	16	3300	4	4	13.2	20.83
	4	230 600 100	12	1860	46	46	85.56	75.96
	5	60 300 60	8	420	16	16	6.72	2.65
GM3 Số lượng: 1	1	600 3750 600	25	4950	6	6	29.7	114.44
	2	550 3750 550	25	4850	3	3	14.55	56.07
	3	200 600 60	8	1720	39	39	67.08	26.47
	4	60 200 60	8	320	9	9	2.88	1.14
GM4 Số lượng: 1	1	400 31200 400	20	33200	5	5	166	409.38
	2	350 31200 350	20	33100	5	5	165.5	408.15
	1	400 31175 400	20	33175	5	5	165.875	409.07
	2	350 31175 350	20	33075	5	5	165.375	407.84
	3	150 400 60	8	1220	408	408	497.76	196.41
GM5 Số lượng: 1	1	400 10000 400	25	10800	5	5	54	208.08
	2	350 10000 350	25	10700	5	5	53.5	206.15
	3	150 400 60	8	1220	64	64	78.08	30.81
GM6 Số lượng: 1	1	250 4100 250	18	4600	9	9	41.4	82.70
	1	250 4125 250	18	4625	3	3	13.875	27.72
	2	200 4100 200	18	4500	9	9	40.5	80.90
	2	200 4125 200	18	4525	3	3	13.575	27.12
	3	150 250 60	8	920	88	88	80.96	31.95

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP MÓNG (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
GM7 Số lượng: 1	1	400 10000 400	18	10800	5	5	54	107.87
	2	350 10000 350	18	10700	5	5	53.5	106.87
	3	150 400 60	8	1220	64	64	78.08	30.81

- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 326.21 kg; Chiều dài = 826.68 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 251.97 kg; Chiều dài = 408.7 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 926.91 kg; Chiều dài = 1044.03 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 575.51 kg; Chiều dài = 476.25 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 1894.39 kg; Chiều dài = 1200.25 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 433.18 kg; Chiều dài = 216.85 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 1634.44 kg; Chiều dài = 662.75 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 315.11 kg; Chiều dài = 105.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ25 = 1299.92 kg; Chiều dài = 337.35 mét

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
CHI NHÁNH
Theo Văn bản số: 69 /SYD-ĐTXD TD
Ngày 16 tháng 3 năm 2026
Người kiểm định ký tên:

Trần Nguyễn Minh Tới

BỘ XÂY DỰNG
CỤC 3
PHÒNG
Theo quyết định số 76 /QĐ-BXD
ngày 2... tháng ... năm 202...
Ký tên:

Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì sự thịnh vượng cộng đồng
ĐỊA CHỈ: 47/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CỔ CỘT; MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CỘT; CHI TIẾT CỘT; BẢNG THỐNG KÊ THÉP		NGÀY: 16/12/2026
		TH-KC: 03
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

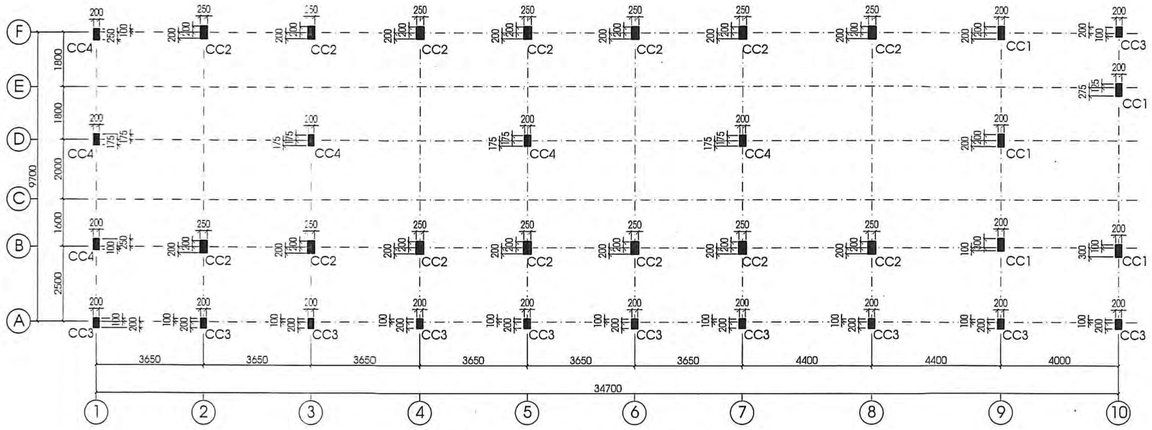

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CỔ CỘT _TL: 1/100

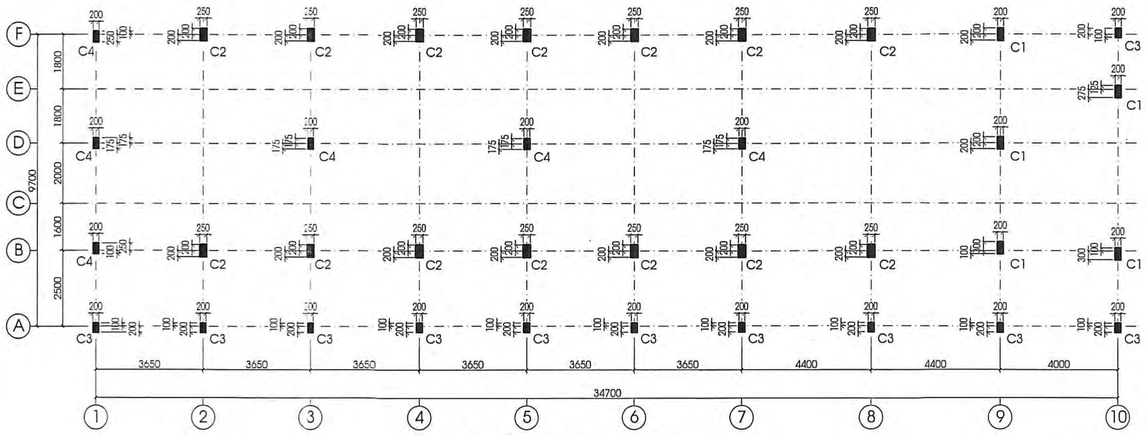

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CỘT _TL: 1/100

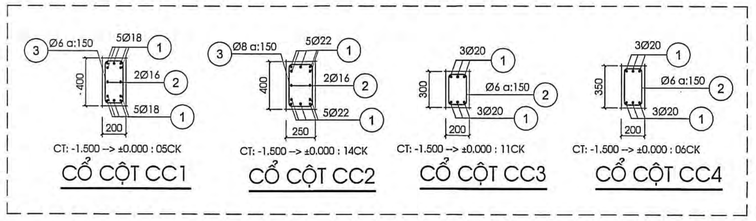

CỔ CỘT CC1 | CỔ CỘT CC2 | CỔ CỘT CC3 | CỔ CỘT CC4

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CỘT

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
C1 Số lượng: 5	1	4500	18	4500	10	50	225	449.46
	2	4500	16	4500	2	10	45	71.03
	3	150 350 50	6	1100	27	135	148.5	32.96
	4	4500	18	4500	6	30	135	269.67
	5	4500	16	4500	2	10	45	71.03
	6	150 350 50	6	1100	27	135	148.5	32.96
	7	200 3850	16	4050	6	30	121.5	191.77
	8	200 3850	16	4050	2	10	40.5	63.92
	9	150 350 50	6	1100	27	135	148.5	32.96
C2 Số lượng: 14	1	4600	22	4600	10	140	644	1921.72
	2	4600	16	4600	2	28	128.8	203.29
	3	200 350 60	8	1220	27	378	461.16	181.97
	4	4500	20	4500	10	140	630	1553.67
	5	4500	16	4500	2	28	126	198.87
	6	200 350 60	8	1220	27	378	461.16	181.97
	7	200 3850	18	4050	10	140	567	1132.63
	8	200 3850	16	4050	2	28	113.4	178.98
	9	200 350 60	8	1220	27	378	461.16	181.97
C3 Số lượng: 11	1	4500	20	4500	6	66	297	732.45
	2	150 250 50	6	900	27	297	267.3	59.33
	3	4500	18	4500	6	66	297	593.28
	4	150 250 50	6	900	27	297	267.3	59.33
	5	200 3850	16	4050	6	66	267.3	421.89
	6	150 250 50	6	900	27	297	267.3	59.33
C4 Số lượng: 6	1	4500	20	4500	6	36	162	399.52
	2	150 300 50	6	1000	27	162	162	35.96
	3	4500	18	4500	6	36	162	323.61
	4	150 300 50	6	1000	27	162	162	35.96
	5	200 3850	16	4050	6	36	145.8	230.12
	6	150 300 50	6	1000	27	162	162	35.96
TNT Số lượng: 1	TNT	50 500 50	6	600	3240	3240	1944	431.48

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 816.23 kg; Chiều dài = 3677.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 545.91 kg; Chiều dài = 1383.48 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 1630.9 kg; Chiều dài = 1033.3 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 2768.65 kg; Chiều dài = 1386 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 2685.64 kg; Chiều dài = 1089 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 1921.72 kg; Chiều dài = 644 mét

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 246 /KQTT-ĐTTG
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm tra bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CỔ CỘT

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
CC1 Số lượng: 5	1	350 2100	18	2450	10	50	122.5	244.70
	2	350 2100	16	2450	2	10	24.5	38.67
	3	150 350 50	6	1100	11	55	60.5	13.43
CC2 Số lượng: 14	1	400 2200	22	2600	10	140	364	1086.19
	2	350 2200	16	2550	2	28	71.4	112.69
	3	200 350 60	8	1220	11	154	187.88	74.13
CC3 Số lượng: 6	1	400 2100	20	2500	6	66	165	406.91
	2	150 250 50	6	900	11	121	108.9	24.17
CC4 Số lượng: 1	1	400 2100	20	2500	6	36	90	221.95
	2	150 300 50	6	1000	11	66	66	14.65

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 52.25 kg; Chiều dài = 235.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 74.13 kg; Chiều dài = 187.88 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 151.36 kg; Chiều dài = 95.9 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 244.7 kg; Chiều dài = 122.5 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 628.86 kg; Chiều dài = 255 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 1086.19 kg; Chiều dài = 364 mét

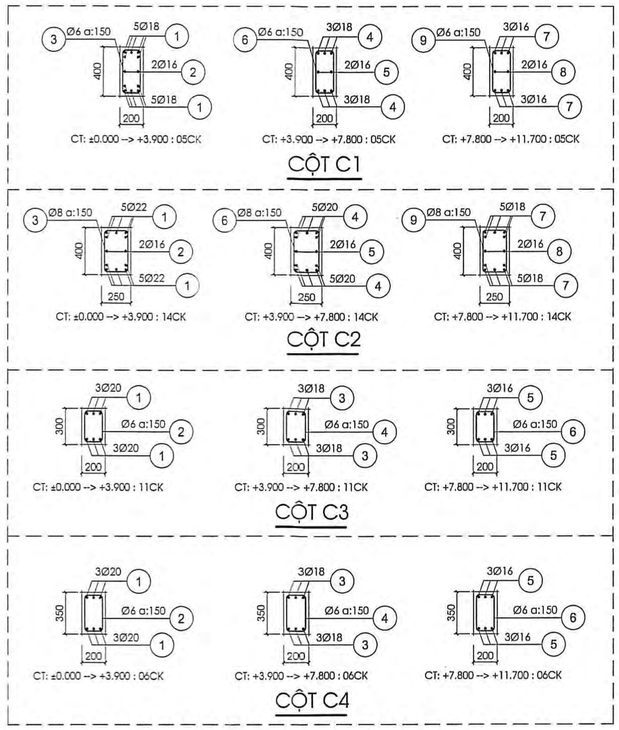

CỘT C1

CỘT C2

CỘT C3

CỘT C4

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP TRỤ

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
TR1 Số lượng: 1	1	350 2000	16	2350	4	4	9.4	14.84
	2	150 150 50	6	700	89	89	62.3	13.83
	3	4400	14	4400	4	4	17.6	21.27
	4	4400	14	4400	4	4	17.6	21.27
	5	3850	14	3850	4	4	15.4	18.61

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 13.83 kg; Chiều dài = 62.3 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 61.15 kg; Chiều dài = 50.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 14.84 kg; Chiều dài = 9.4 mét

GHI CHÚ CHUNG:

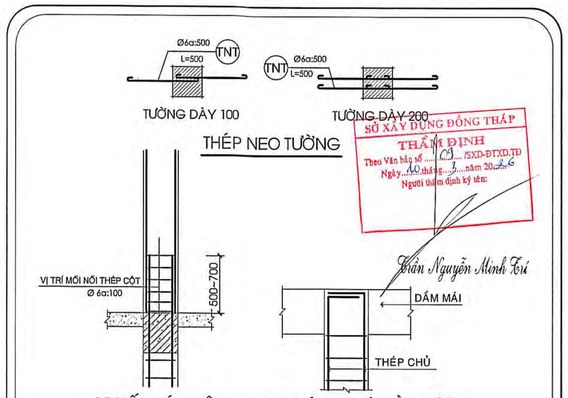

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 05 /SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tú

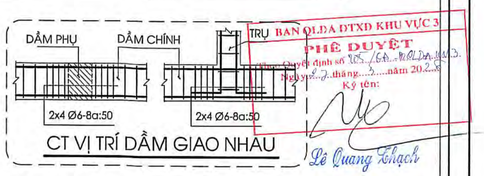

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 105 /QĐ-QLDA ĐTXD
Ngày 27 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Khạch

1. KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP ĐƯỢC THIẾT KẾ THEO TCVN 5574:2018
2. BÊ TÔNG TUÂN THEO TCVN 9340:2012
   2.1. CẤP ĐỘ BỀN CHỊU NÉN CỦA BÊ TÔNG:
   - BÊ TÔNG KẾT CẤU ĐÁ 10x20: B20 (M250)
   - BÊ TÔNG LÓT ĐÁ 10x20: B12.5 (M150)
   2.2. XI MĂNG PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 2682:2020 VÀ TCVN 6260:2020
   2.3. CỐT LIỆU BÊ TÔNG PHẢI PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 7570:2006
3. CỐT THÉP THEO TCVN 1651:2018
   - THÉP Ø =< 10mm (THÉP CB240-T): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 240 MPa
   - THÉP Ø > 10mm (THÉP CB300-V): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 300 MPa
4. LỚP BÊ TÔNG BẢO VỆ:
   - MÓNG: a = 50mm
   - CỘT, DẦM: a = 25mm
   - SÀN: a = 15mm
5. ĐƠN VỊ THI CÔNG CẦN:
   - TẠI VỊ TRÍ DẦM PHỤ GIAO VỚI DẦM CHÍNH TĂNG CƯỜNG 2 BÊN DẦM CHÍNH, MỖI BÊN 4 ĐAI Ø6/Ø8 a:50.
   - KHOẢNG CÁCH ĐAI TẠI VỊ TRÍ NỐI THÉP CỘT LÀ a:100,
   - NỐI CỘT, DẦM KHÔNG QUÁ 50% TRONG CÙNG 1 MẶT CẮT.
   - KẾT HỢP BẢN VẼ KIẾN TRÚC - KẾT CẤU - ĐIỆN - NƯỚC KHI THI CÔNG
   - ĐỐI CHIẾU CÁC KÍCH THƯỚC KIẾN TRÚC KHI THI CÔNG
   - THI CÔNG PHẢI TUÂN THỦ CÁC TIÊU CHUẨN HIỆN HÀNH CỦA VIỆT NAM
6. CHÚ Ý TẤT CẢ CÁC CAO ĐỘ TRONG BẢN VẼ KẾT CẤU ĐỀU LẤY THEO CAO ĐỘ HOÀN THIỆN BẢN VẼ KIẾN TRÚC. KHI THI CÔNG, ĐƠN VỊ THI CÔNG CẦN TRỪ ĐI

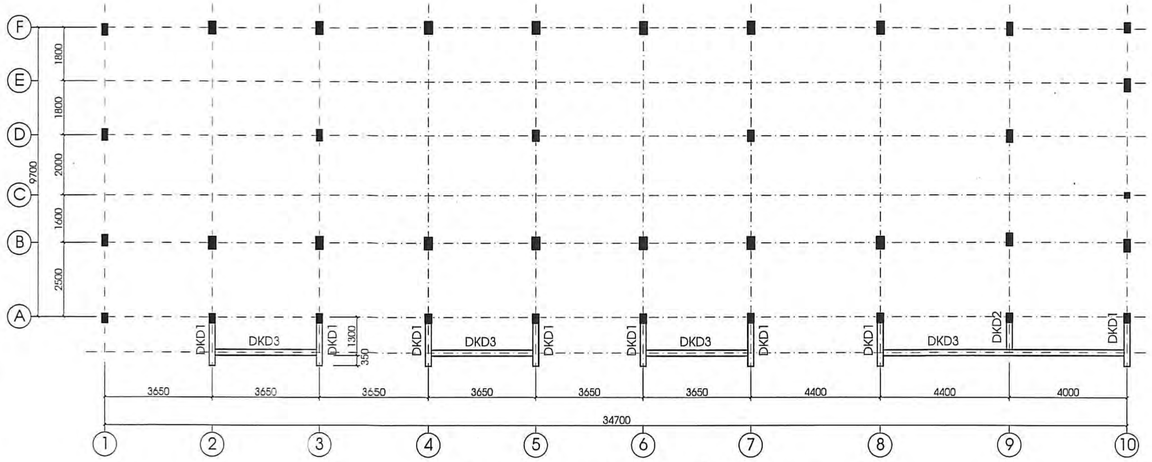

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ ĐÀ KIỀNG DƯỚI _TL: 1/100

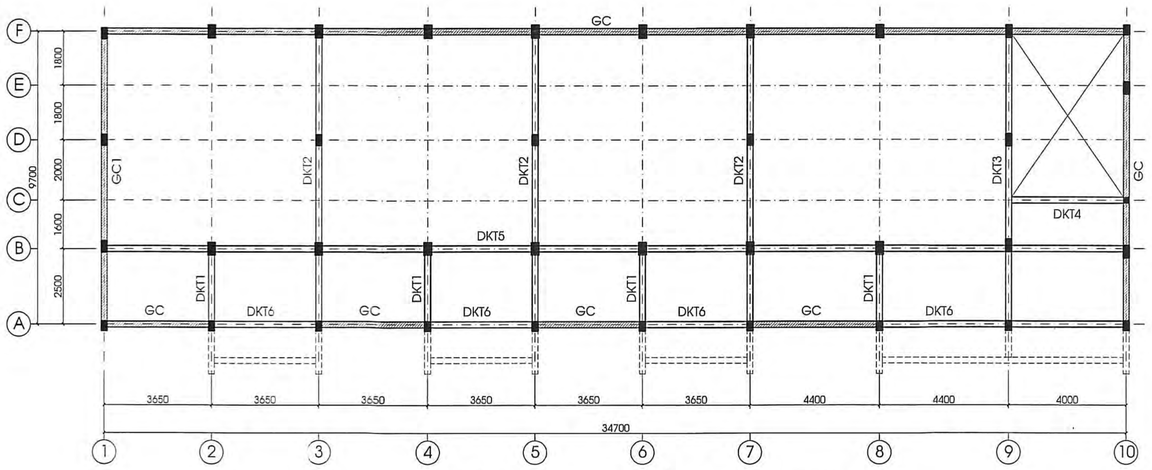

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ ĐÀ KIỀNG TRÊN _TL: 1/100

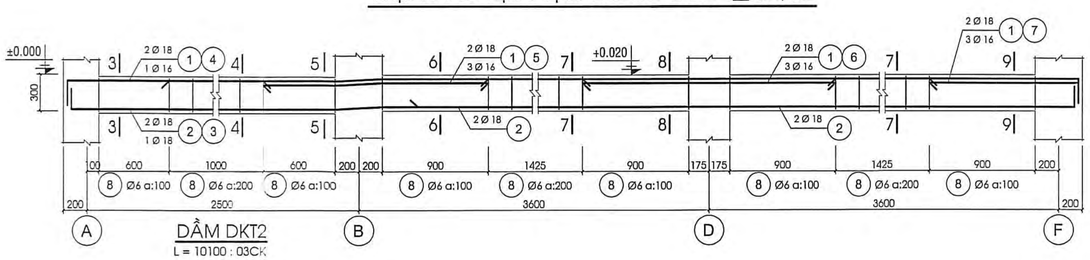

DẦM DKT2
L = 10100 : 03CK

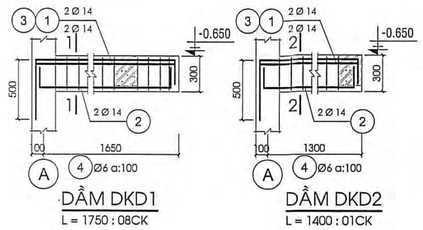

DẦM DKD1
L = 1750 : 08CK

DẦM DKD2
L = 1400 : 01CK

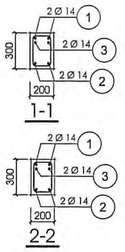

1-1

2-2

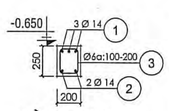

DẦM DKD3
L = 3850 : 03CK
L = 8600 : 01CK

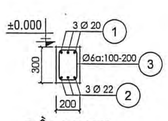

DẦM DKT1
L = 2900 : 04CK

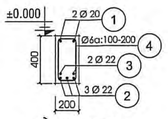

DẦM DKT4
L = 4200 : 01CK

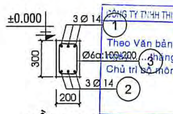

DẦM DKT6
L = 3850 : 03CK
L = 8600 : 01CK

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 02/.....KQTT-ĐTTG
Ngày ...5... tháng ...5... năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

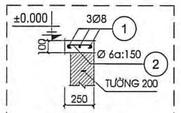

GIẰNG GC
L = 3850 : 04CK
L = 10100 : 01CK
L = 34900 : 01CK

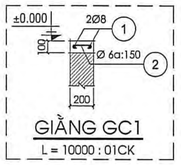

GIẰNG GC1
L = 10000 : 01CK

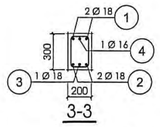

3-3

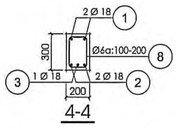

4-4

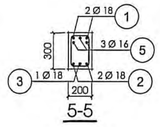

5-5

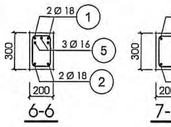

6-6

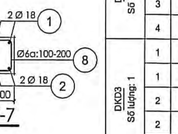

7-7

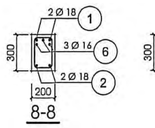

8-8

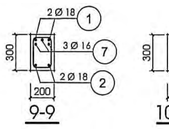

9-9

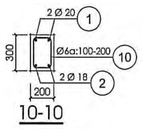

10-10

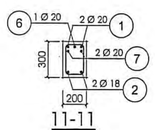

11-11

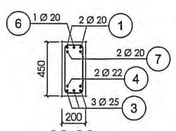

12-12

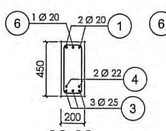

13-13

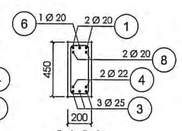

14-14

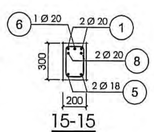

15-15

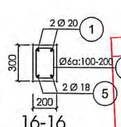

16-16

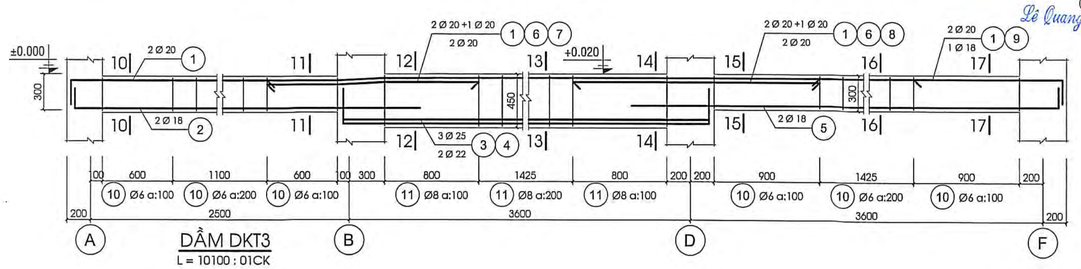

DẦM DKT3
L = 10100 : 01CK

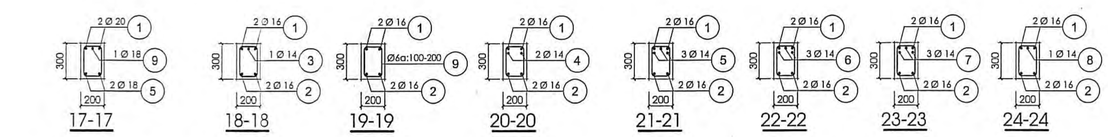

17-17 18-18 19-19 20-20 21-21 22-22 23-23 24-24

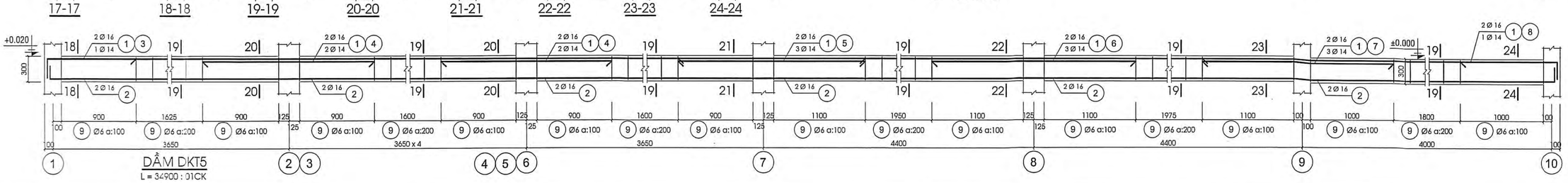

DẦM DKT5
L = 34900 : 01CK

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững bền - Đáng giá niềm tin
ĐỊA CHỈ: 42/11 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: kitm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ ĐÀ KIỀNG DƯỚI MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ ĐÀ KIỀNG TRÊN CHI TIẾT ĐÀ KIỀNG; BẢNG THỐNG KÊ THÉP	NGÀY: 11/12/2026 TH-KC: 04	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP ĐÀ KIỀNG DƯỚI

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DKD1 Số lượng: 8	1	500 1700 250	14	2450	2	16	39.2	47.37
	2	200 1700 200	14	2100	2	16	33.6	40.6
	3	500 1700 200	14	2400	2	16	38.4	46.4
	4	150 250 50	6	900	16	128	115.2	25.57
DKD2 Số lượng: 1	1	500 1350 250	14	2100	2	2	4.2	5.08
	2	200 1350 200	14	1750	2	2	3.5	4.23
	3	500 1350 200	14	2050	2	2	4.1	4.95
	4	150 250 50	6	900	10	10	9	2.00
DKD3 Số lượng: 1	1	200 3800 200	14	4200	9	9	37.8	45.68
	1	200 8550 200	14	8950	3	3	26.85	32.45
	2	150 3800 150	14	4100	6	6	24.6	29.73
	2	150 8550 150	14	8850	2	2	17.7	21.39
	3	150 200 50	6	800	142	142	113.6	25.21

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 52.78 kg; Chiều dài = 237.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 277.88 kg; Chiều dài = 229.95 mét

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 09/SXD-ĐTXD.TD
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tú

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 12 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DKT1 Số lượng: 4	1	250 2850 250	20	3350	3	12	40.2	99.14
	2	200 2850 200	22	3250	3	12	39	116.38
	3	150 250 50	6	900	20	80	72	15.98
DKT2 Số lượng: 3	1	250 10050 250	18	10550	2	6	63.3	126.45
	2	200 10050 200	18	10450	2	6	62.7	125.25
	3	200 3100	18	3300	1	3	9.9	19.78
	4	250 900	16	1150	1	3	3.45	5.45
	5	1900	16	1900	3	9	17.1	26.99
	6	2150	16	2150	3	9	19.35	30.54
	7	200 1300	16	1500	3	9	13.5	21.31
	8	150 250 50	6	900	68	204	183.6	40.75
DKT3 Số lượng: 1	1	250 10050 250	20	10550	2	2	21.1	52.04
	2	200 3200	18	3400	2	2	6.8	13.58
	3	350 3850 350	25	4550	3	3	13.65	52.60
	4	300 3850 300	22	4450	2	2	8.9	26.56
	5	200 4200	18	4400	2	2	8.8	17.58
	6	5400	20	5400	1	1	5.4	13.32
	7	1800	20	1800	2	2	3.6	8.88
	8	2100	20	2100	2	2	4.2	10.36
	9	250 1300	18	1550	1	1	1.55	3.10
	10	150 250 50	6	900	43	43	38.7	8.59
	11	150 400 60	8	1220	28	28	34.16	13.48
DKT4 Số lượng: 1	1	350 4150 350	20	4850	2	2	9.7	23.92
	2	300 4150 300	22	4750	3	3	14.25	42.52
	3	250 4150 250	22	4650	2	2	9.3	27.75
	4	150 350 50	6	1100	30	30	33	7.32
DKT5 Số lượng: 1	1	250 34850 250	16	35790	2	2	73.58	116.13
	2	200 34850 200	16	35690	2	2	73.38	115.82
	3	250 1100	14	1350	1	1	1.35	1.63
	4	2050	14	2050	10	10	20.5	24.77
	5	2250	14	2250	3	3	6.75	8.16
	6	2450	14	2450	3	3	7.35	8.88
	7	2300	14	2300	3	3	6.9	8.34
	8	250 1200	14	1450	1	1	1.45	1.75
	9	150 250 50	6	900	256	256	230.4	51.14
DKT6 Số lượng: 1	1	250 3800 250	14	4300	9	9	38.7	46.77
	1	250 8550 250	14	9050	3	3	27.15	32.81
	2	200 8550 200	14	8950	3	3	26.85	32.45
	2	200 3800 200	14	4200	9	9	37.8	45.68
	3	150 250 50	6	900	142	142	127.8	28.37
GC Số lượng: 1	1	60 3800 60	8	3920	12	12	47.04	18.56
	1	60 10050 60	8	10170	3	3	30.51	12.04
	1	60 34850 60	8	34970	3	3	104.91	41.40
	2	50 200 50	6	300	410	410	123	27.30
GC1 Số lượng: 1	1	60 9950 60	8	10070	2	2	20.14	7.95
	2	50 150 50	6	250	68	68	17	3.77

- Trọng lượng thép có đường kính Φ5 = 183.22 kg; Chiều dài = 825.5 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 93.43 kg; Chiều dài = 236.76 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 211.24 kg; Chiều dài = 174.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 316.24 kg; Chiều dài = 200.36 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 305.74 kg; Chiều dài = 153.05 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 207.66 kg; Chiều dài = 84.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 213.21 kg; Chiều dài = 71.45 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ25 = 52.6 kg; Chiều dài = 13.65 mét

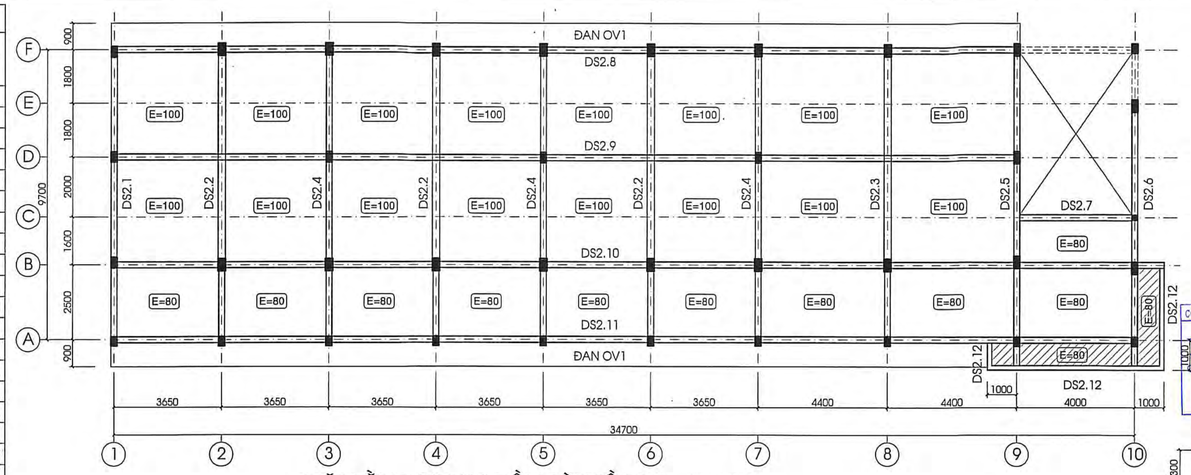

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ DẦM SÀN TẦNG 2 _TL: 1/100

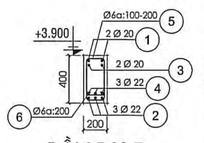

DẦM DS2.7
L = 4200 : 01CK

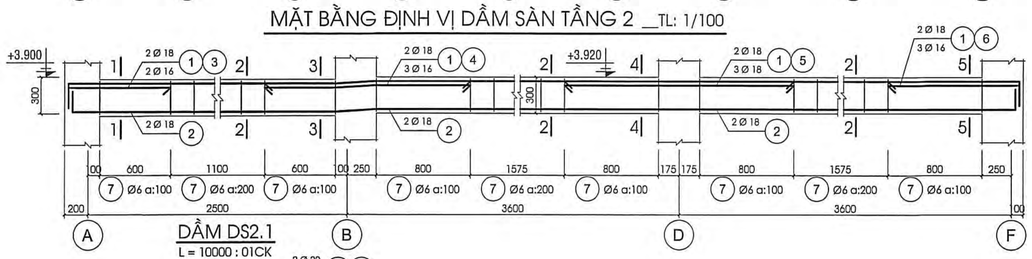

DẦM DS2.1
L = 10000 : 01CK

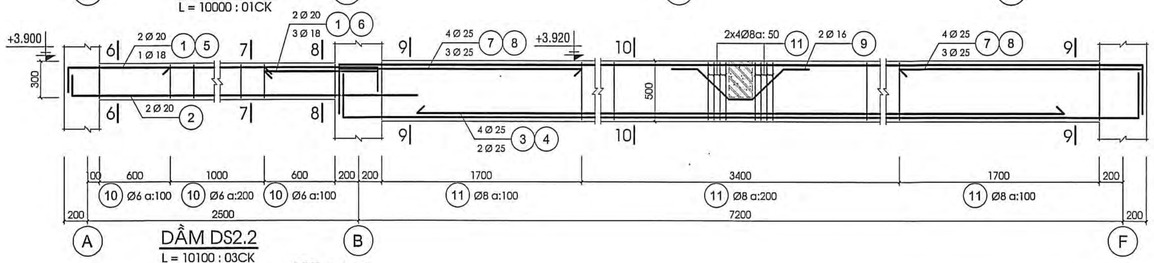

DẦM DS2.2
L = 10100 : 03CK

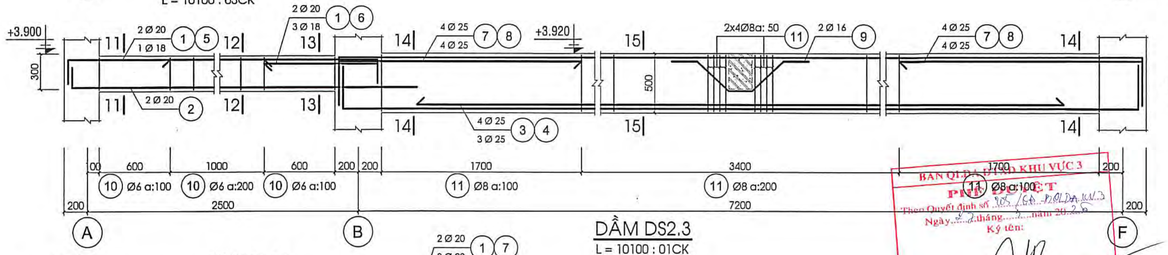

DẦM DS2.3
L = 10100 : 01CK

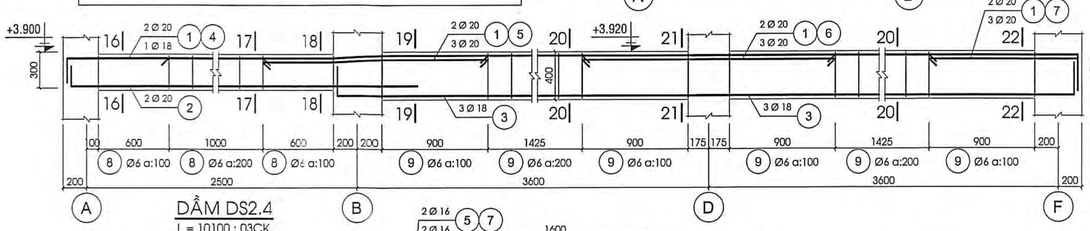

DẦM DS2.4
L = 10100 : 03CK

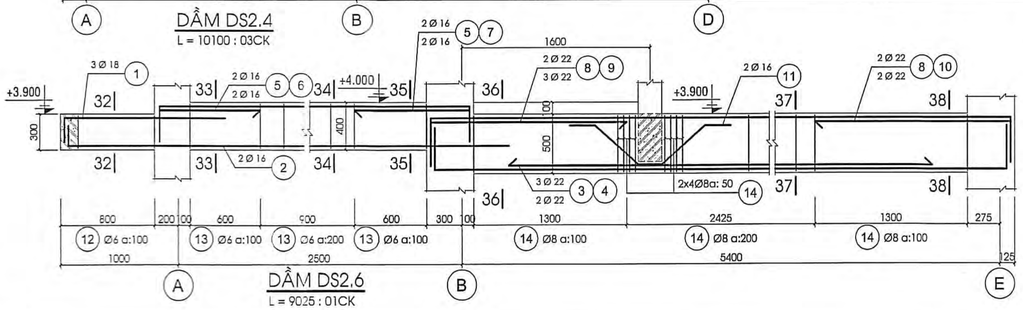

DẦM DS2.6
L = 9025 : 01CK

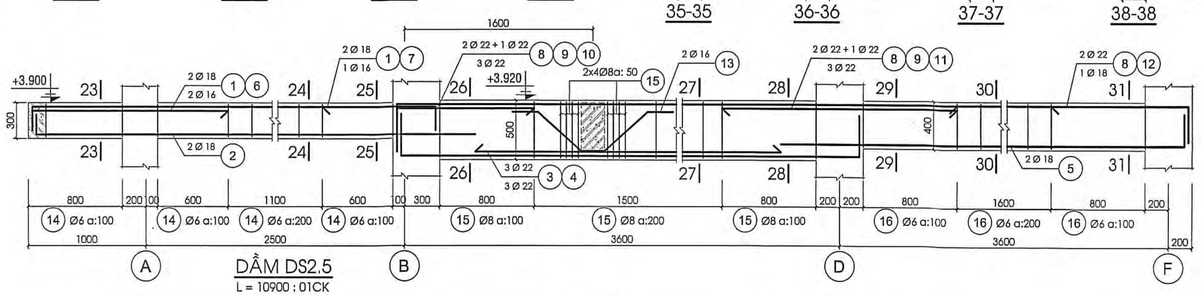

DẦM DS2.5
L = 10900 : 01CK

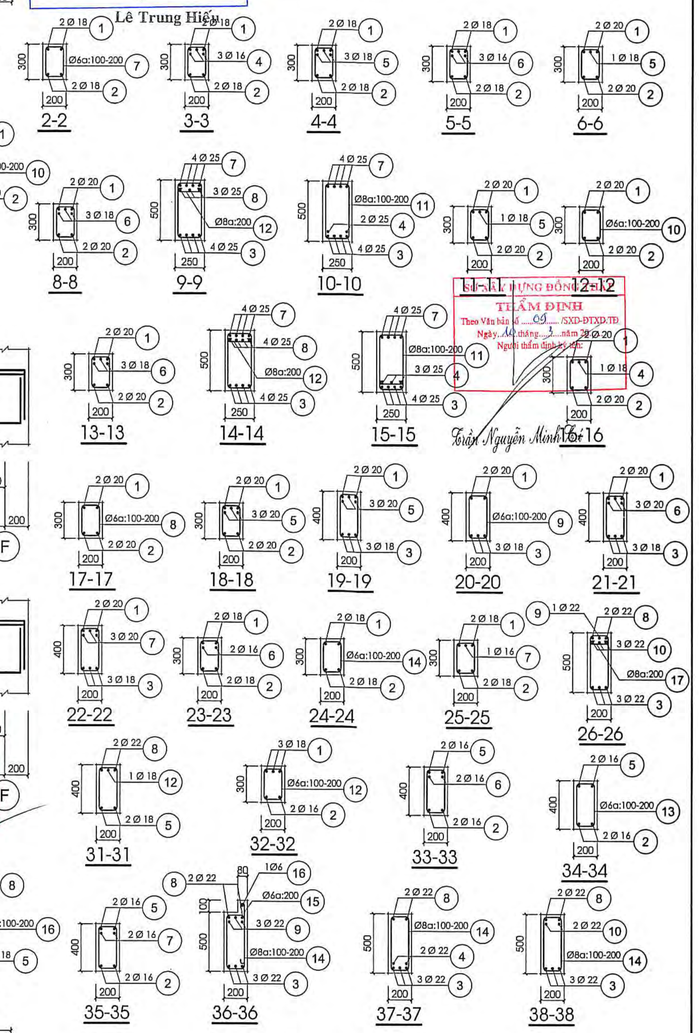

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững bền - Hoàn thiện giá trị
ĐỊA CHỈ: 42/11 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977276, EMAIL: kitm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ DẦM SÀN TẦNG 2 CHI TIẾT DẦM SÀN TẦNG 2 BẢNG THỐNG KÊ THÉP	NGÀY: 11/12/2026	TH-KC: 05
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐẦU TƯ TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../KQTT-DTTG
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

CÔNG TY TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HÙNG ĐỒNG
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09 /SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 05 tháng 1 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tiến

BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105 /QĐ-BQLDA KV3
Ngày 27 tháng 1 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Khánh

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM SÀN TẦNG 2

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DS2.1 Số lượng: 1	1	250 9950 250	18	10450	2	2	20.9	41.75
	2	200 9950 200	18	10350	2	2	20.7	41.35
	3	200 900	16	1100	2	2	2.2	3.47
	4	1750	16	1750	3	3	5.25	8.29
	5	1850	18	1850	3	3	5.55	11.09
	6	200 1150	16	1350	3	3	4.05	6.39
	7	150 250 50	6	900	68	68	61.2	13.58
DS2.2 Số lượng: 3	1	250 2850 250	20	3350	2	6	20.1	49.57
	2	200 3100	20	3300	2	6	19.8	48.83
	3	400 7550 400	25	8350	4	12	100.2	386.11
	4	6200	25	6200	2	6	37.2	143.34
	5	250 900	18	1150	1	3	3.45	6.89
	6	200 1000	18	1200	3	9	10.8	21.57
	7	450 7550 450	25	8450	4	12	101.4	390.73
	8	400 2100	25	2500	6	18	45	173.40
	9	250 400 300 400 250	16	1600	2	6	9.6	15.15
	10	150 250 50	6	900	18	54	48.6	10.79
	11	200 450 60	8	1420	56	168	238.56	94.13
	12	60 200 60	8	320	20	60	19.2	7.58
DS2.3 Số lượng: 1	1	250 2850 250	20	3350	2	2	6.7	16.52
	2	200 3100	20	3300	2	2	6.6	16.28
	3	400 7550 400	25	8350	4	4	33.4	128.70
	4	6200	25	6200	3	3	18.6	71.67
	5	250 900	18	1150	1	1	1.15	2.30
	6	200 1000	18	1200	3	3	3.6	7.19
	7	450 7550 450	25	8450	4	4	33.8	130.24
	8	400 2100	25	2500	8	8	20	77.07
	9	250 400 300 400 250	16	1600	2	2	3.2	5.05
	10	150 250 50	6	900	18	18	16.2	3.60
	11	200 450 60	8	1420	56	56	79.52	31.38
	12	60 200 60	8	320	52	52	16.64	6.57
DS2.4 Số lượng: 3	1	250 10850 300	20	11400	2	6	68.4	168.68
	2	200 3100	20	3300	2	6	19.8	48.83
	3	300 7550 300	18	8150	3	9	73.35	146.52
	4	250 900	18	1150	1	3	3.45	6.89
	5	1900	20	1900	3	9	17.1	42.17
	6	2050	20	2050	3	9	18.45	45.50
	7	300 1300	20	1600	3	9	14.4	35.51
	8	150 250 50	6	900	18	54	48.6	10.79
	9	150 350 50	6	1100	50	150	165	36.62

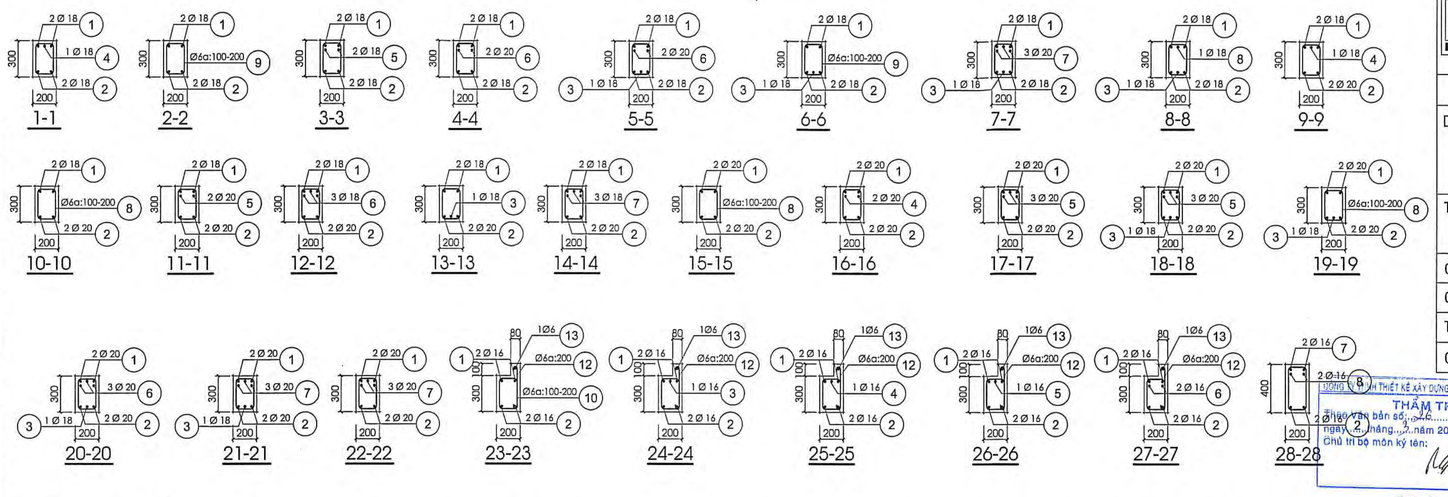

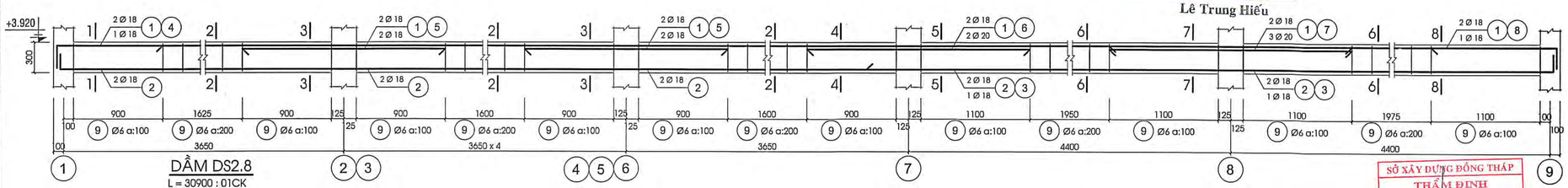

DẦM DS2.8
L = 30900 : 01CK

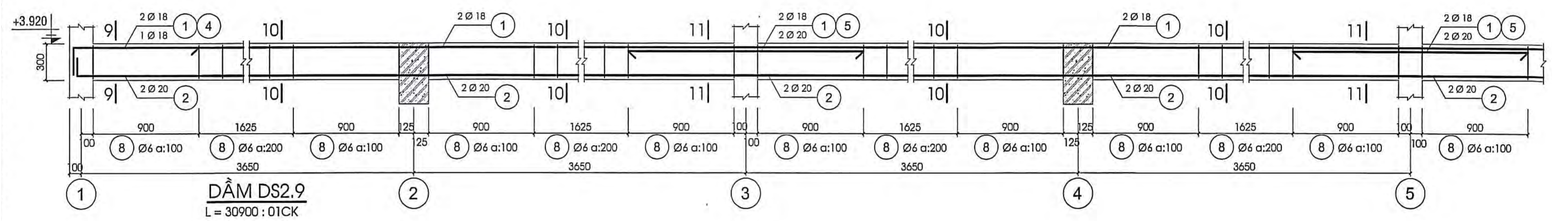

DẦM DS2.9
L = 30900 : 01CK

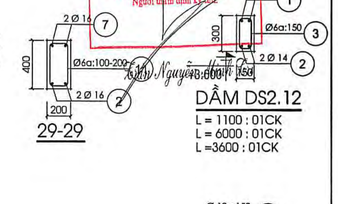

29-29

DẦM DS2.12
L = 1100 : 01CK
L = 6000 : 01CK
L =3600 : 01CK

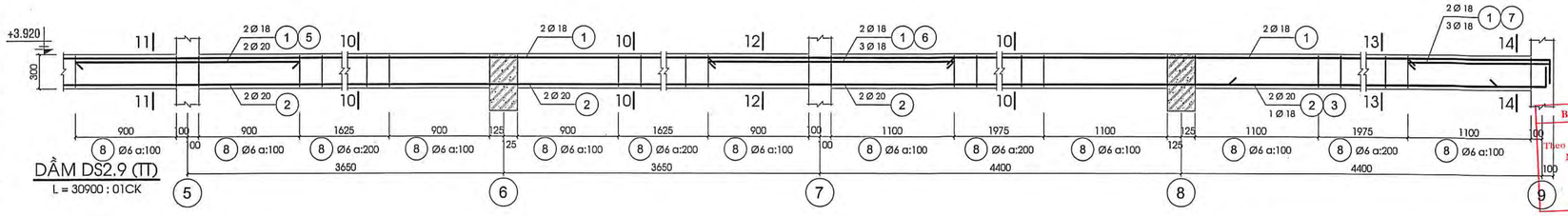

DẦM DS2.9 (TT)
L = 30900 : 01CK

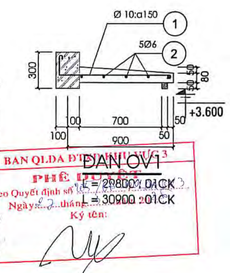

DAN-OV1
L = 28600 : 01CK
L = 30900 : 01CK

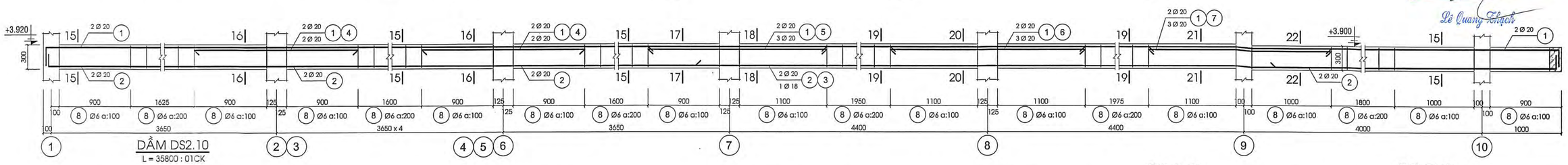

DẦM DS2.10
L = 35800 : 01CK

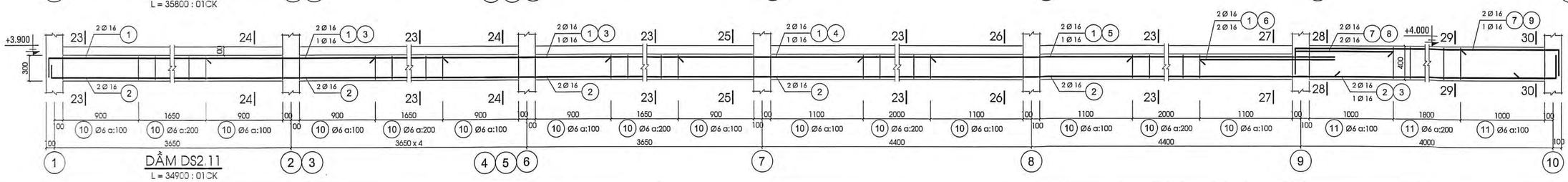

DẦM DS2.11
L = 34900 : 01CK

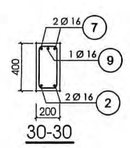

30-30

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì cuộc sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/11 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: CHI TIẾT DẦM SÀN TẦNG 2 BẢNG THỐNG KÊ THÉP	NGÀY: 16/12/2026	
	TH-KC: 06	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo văn bản số ...46...../KQTT-ĐTTG
ngày 2 tháng ...2... năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...09...../SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 10 ...tháng ...3... năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Nguyễn Văn Tiến

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ...../QĐ-BQLDA
Ngày ...2...tháng ...3...
Ký tên:
Lê Quang Khách

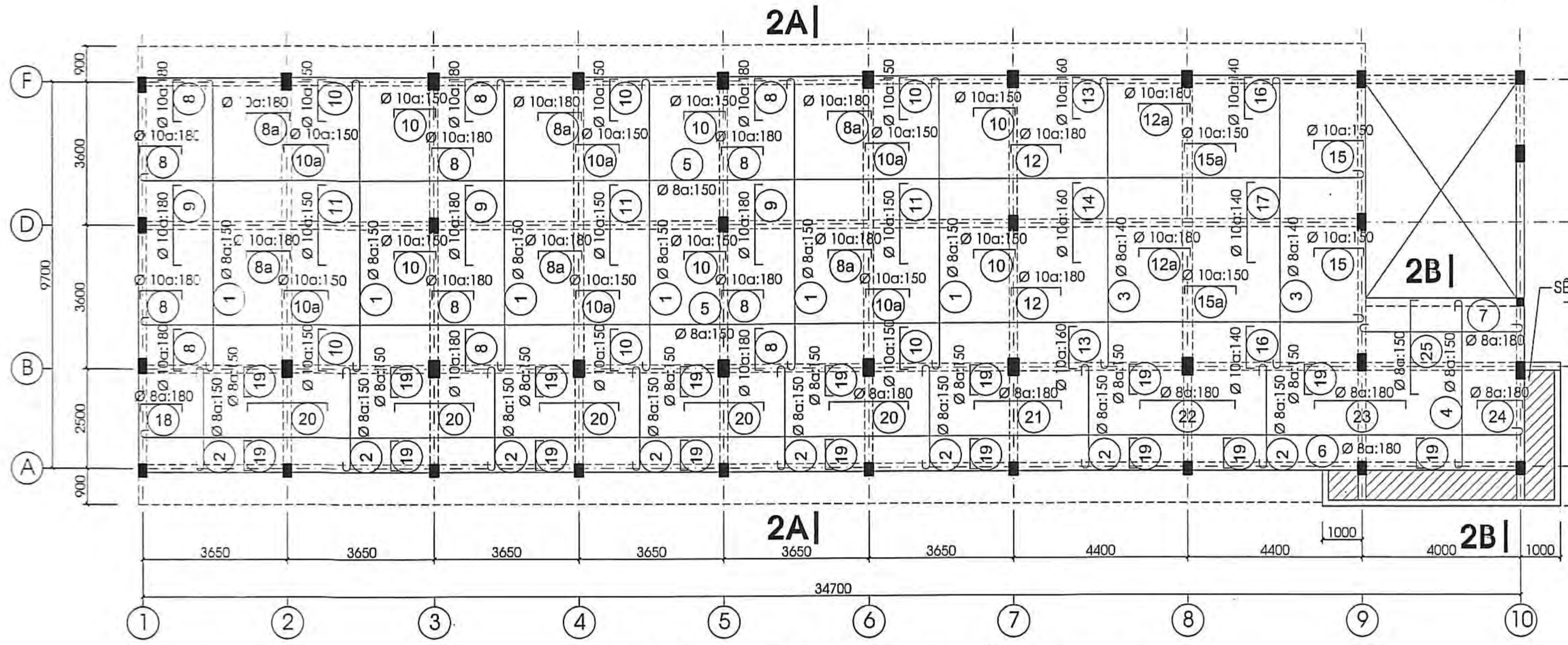

MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP SÀN TẦNG 2 _TL: 1/100

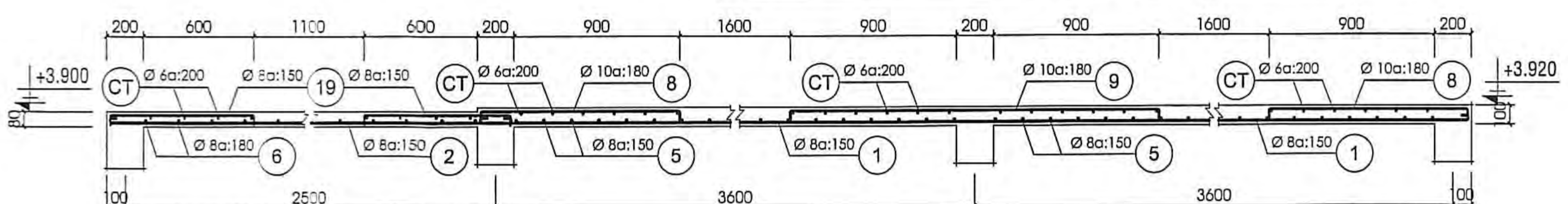

MẶT CẮT 2A-2A

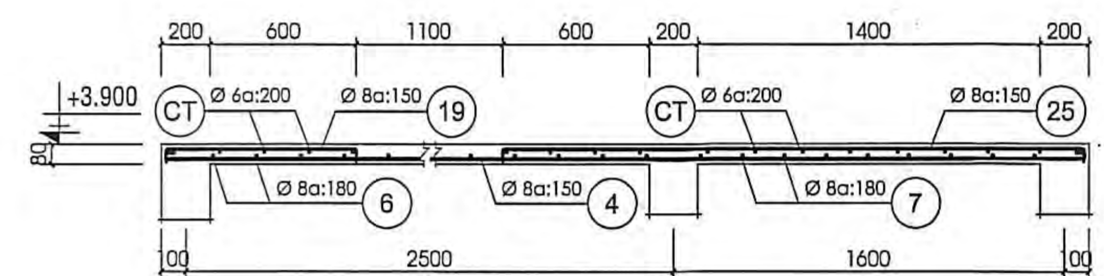

MẶT CẮT 2B-2B

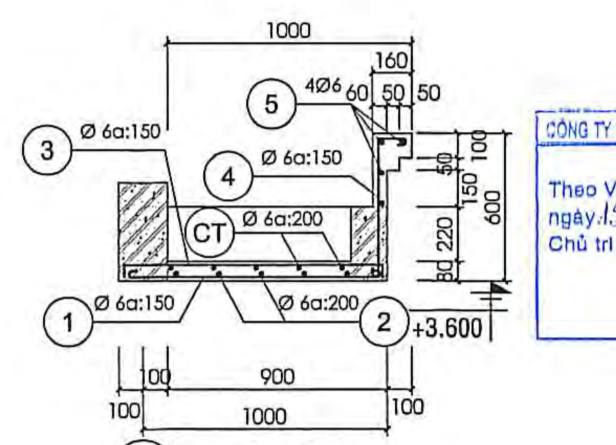

SÊNÔ 1
L = 11600 : 01CK

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM SÀN TẦNG 2 (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DS2.5 Số lượng: 1	1	200 3750 200	18	4150	2	2	8.3	16.58
	2	200 4000	18	4200	2	2	8.4	16.78
	3	400 3850 400	22	4650	3	3	13.95	41.63
	4	2500	22	2500	3	3	7.5	22.38
	5	300 4200	18	4500	2	2	9	17.98
	6	200 1700	16	1900	2	2	3.8	6.00
	7	200 1000	16	1200	1	1	1.2	1.89
	8	450 7450 350	22	8250	2	2	16.5	49.24
	9	450 4700	22	5150	1	1	5.15	15.37
	10	400 1200	22	1600	3	3	4.8	14.32
	11	2000	22	2000	3	3	6	17.90
	12	350 1200	18	1550	1	1	1.55	3.10
	13	250 500 300 500 250	16	1800	2	2	3.6	5.68
	14	150 250 50	6	900	26	26	23.4	5.19
	15	150 450 60	8	1320	28	28	36.96	14.58
	16	150 350 50	6	1100	25	25	27.5	6.10
	17	60 150 60	8	270	24	24	6.48	2.56
DS2.6 Số lượng: 1	1	250 1400	18	1650	3	3	4.95	9.89
	2	200 3800	16	4000	2	2	8	12.63
	3	400 5775 400	22	6575	3	3	19.725	58.86
	4	4450	22	4450	2	2	8.9	26.56
	5	350 2750 350	16	3450	2	2	6.9	10.89
	6	300 900	16	1200	2	2	2.4	3.79
	7	300 1000	16	1300	2	2	2.6	4.10
	8	450 5775 450	22	6675	2	2	13.35	39.84
	9	400 1700	22	2100	3	3	6.3	18.80
	10	400 1700	22	2100	2	2	4.2	12.53
	11	250 500 300 500 250	16	1800	2	2	3.6	5.68
	12	150 250 50	6	900	8	8	7.2	1.60
	13	150 350 50	6	1100	17	17	18.7	4.15
	14	150 450 60	8	1320	43	43	56.76	22.40
	15	50 550 50	6	650	8	8	5.2	1.15
	16	50 1400 50	6	1500	1	1	1.5	0.33

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM SÀN TẦNG 2 (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DS2.7 Số lượng: 1	1	350 4150 350	20	4850	2	2	9.7	23.92
	2	300 4150 300	22	4750	3	3	14.25	42.52
	3	300 4150 300	20	4750	2	2	9.5	23.43
	4	250 4150 250	22	4650	3	3	13.95	41.63
	5	150 350 50	6	1100	30	30	33	7.32
	6	50 150 50	6	250	20	20	5	1.11
DS2.8 Số lượng: 1	1	250 30850 250	18	32430	2	2	64.86	129.56
	2	200 30850 200	18	32330	2	2	64.66	129.16
	3	200 9400	18	9600	1	1	9.6	19.18
	4	250 1100	18	1350	1	1	1.35	2.70
	5	2050	18	2050	10	10	20.5	40.95
	6	2250	18	2250	2	2	4.5	8.99
	7	2450	20	2450	3	3	7.35	18.13
	8	250 1300	18	1550	1	1	1.55	3.10
	9	150 250 50	6	900	226	226	203.4	45.15
DS2.9 Số lượng: 1	1	250 30850 250	18	32430	2	2	64.86	129.56
	2	200 30850 200	20	32450	2	2	64.9	160.05
	3	3600	18	3600	1	1	3.6	7.19
	4	250 1100	18	1350	1	1	1.35	2.70
	5	2000	20	2000	4	4	8	19.73
	6	2200	18	2200	3	3	6.6	13.18
	7	200 1300	18	1500	3	3	4.5	8.99
	8	150 250 50	6	900	226	226	203.4	45.15
DS2.10 Số lượng: 1	1	250 35750 250	20	38050	2	2	76.1	187.67
	2	200 35750 200	20	37950	2	2	75.9	187.18
	3	9800	18	9800	1	1	9.8	19.58
	4	2050	20	2050	10	10	20.5	50.56
	5	2250	20	2250	3	3	6.75	16.65
	6	2450	20	2450	3	3	7.35	18.13
	7	2300	20	2300	3	3	6.9	17.02
	8	150 250 50	6	900	264	264	237.6	52.74

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM SÀN TẦNG 2 (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DS2.11 Số lượng: 1	1	250 31300	16	32510	2	2	65.02	102.62
	2	200 34850 300	16	36790	2	2	73.58	116.13
	3	2000	16	2000	5	5	10	15.78
	4	2200	16	2200	1	1	2.2	3.47
	5	2400	16	2400	1	1	2.4	3.79
	6	1700	16	1700	2	2	3.4	5.37
	7	350 4150 350	16	4850	2	2	9.7	15.31
	8	300 1200	16	1500	2	2	3	4.74
	9	300 1200	16	1500	1	1	1.5	2.37
	10	150 250 50	6	900	226	226	203.4	45.15
	11	150 350 50	6	1100	30	30	33	7.32
	12	50 350 50	6	450	152	152	68.4	15.18
	13	50 30850 50	6	30950	1	1	30.95	6.87
DS2.12 Số lượng: 1	1	250 1050 250	14	1550	2	2	3.1	3.75
	1	250 5950 250	14	6450	2	2	12.9	15.59
	1	250 3550 250	14	4050	2	2	8.1	9.79
	2	200 3550 200	14	3950	2	2	7.9	9.55
	2	200 5950 200	14	6350	2	2	12.7	15.35
	2	200 1050 200	14	1450	2	2	2.9	3.50
	3	100 250 50	6	800	67	67	53.6	11.90
ĐAN OV1 Số lượng: 1	1	200 75 950 75	10	1300	406	406	527.8	325.41
	2	50 29750 50	6	29850	5	5	149.25	33.13
	2	50 30850 50	6	30950	5	5	154.75	34.35

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 399.27 kg; Chiều dài = 1798.85 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 179.2 kg; Chiều dài = 454.12 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 325.41 kg; Chiều dài = 527.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 57.53 kg; Chiều dài = 47.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 358.59 kg; Chiều dài = 227.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 864.72 kg; Chiều dài = 432.88 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 1194.36 kg; Chiều dài = 484.3 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 401.58 kg; Chiều dài = 134.57 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ25 = 1501.26 kg; Chiều dài = 389.6 mét

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ:	MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP SÀN TẦNG 2 CHI TIẾT SÊNÔ 1 BẢNG THỐNG KÊ THÉP	NGÀY: 16/3/2026 TH-KC: 07
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐÔNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÊNÔ TẦNG 2

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÊNÔ Số lượng: 1	1	50 1050 50	6	1150	56	56	64.4	14.29
	2	50 9750 50	6	9850	5	5	49.25	10.93
	3	50 1050 50	6	1150	56	56	64.4	14.29
	4	110 50 550 50	6	760	78	78	59.28	13.16
	5	50 11550 50	6	11650	4	4	46.6	10.34
	CT	50 9750 50	6	9850	5	5	49.25	10.93

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 73.94 kg; Chiều dài = 333.18 mét

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09 /SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÀN TẦNG 2

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÀN TẦNG 2 Số lượng: 1	1	60 7350 60	8	7470	144	144	1075.68	424.45
	2	60 2650 60	8	2770	202	202	559.54	220.79
	3	60 7350 60	8	7470	62	62	463.14	182.75
	4	60 4250 60	8	4370	26	26	113.62	44.83
	5	60 30850 60	8	30970	48	48	1486.56	586.57
	6	60 34850 60	8	34970	14	14	489.58	193.18
	7	60 4150 60	8	4270	9	9	38.43	15.16
	8	70 1100 70	10	1240	240	240	297.6	183.48
	8a	70 1150 70	10	1290	120	120	154.8	95.44
	9	70 2000 70	10	2140	60	60	128.4	79.16
	10	70 1100 70	10	1240	288	288	357.12	220.18
	10a	70 1150 70	10	1290	144	144	185.76	114.53
	11	70 2000 70	10	2140	72	72	154.08	95.00
	12	70 1300 70	10	1440	40	40	57.6	35.51
	12a	70 1350 70	10	1490	40	40	59.6	36.75
	13	70 1100 70	10	1240	54	54	66.96	41.28
	14	70 2000 70	10	2140	27	27	57.78	35.62
	15	70 1300 70	10	1440	48	48	69.12	42.62
	15a	70 1350 70	10	1490	48	48	71.52	44.09
	16	70 1100 70	10	1240	58	58	71.92	44.34
	17	70 2000 70	10	2140	29	29	62.06	38.26
	18	50 1100 50	8	1200	14	14	16.8	6.63
	19	50 800 50	8	900	430	430	387	152.70
	20	50 2000 50	8	2100	70	70	147	58.00
	21	50 2200 50	8	2300	14	14	32.2	12.71
	22	50 2400 50	8	2500	14	14	35	13.81
	23	50 2300 50	8	2400	14	14	33.6	13.26
	24	50 1200 50	8	1300	14	14	18.2	7.18
	25	50 2400 50	8	2500	26	26	65	25.65
	CT	50 2000 50	6	2100	302	302	634.2	140.76
	CT	50 2400 50	6	2500	50	50	125	27.74
	CT	50 2200 50	6	2300	7	7	16.1	3.57
	CT	50 1500 50	6	1600	86	86	137.6	30.54
	CT	50 4150 50	6	4250	8	8	34	7.55

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 210.16 kg; Chiều dài = 946.9 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 1957.67 kg; Chiều dài = 4961.35 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 1106.26 kg; Chiều dài = 1794.32 mét

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 205 /QĐ-BQLDA.KV3
Ngày 17 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

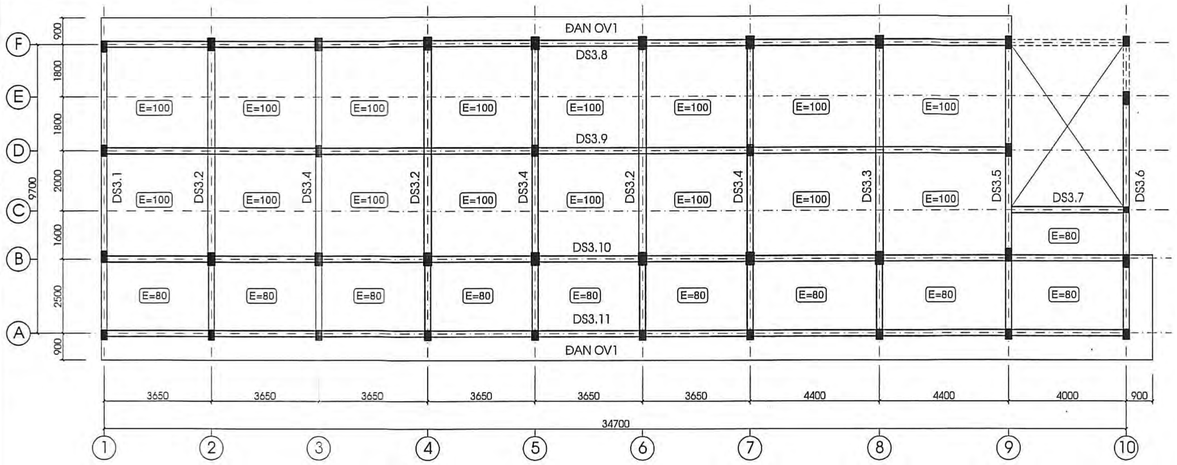

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ DẦM SÀN TẦNG 3 _TL: 1/100

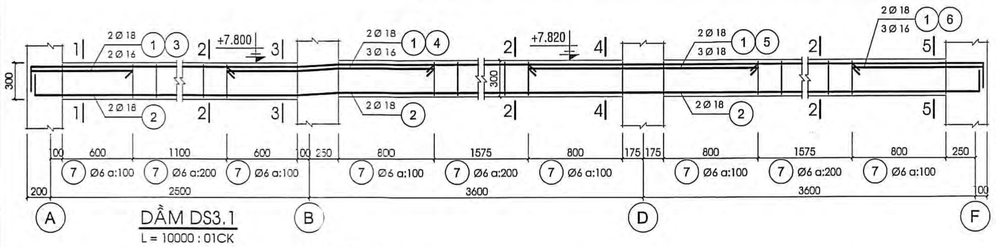

DẦM DS3.1
L = 10000 : 01CK

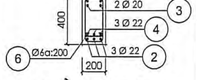

DẦM DS3.7
L = 4200 : 01CK

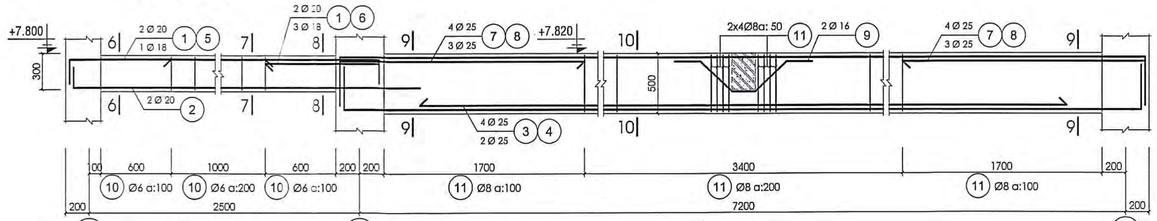

DẦM DS3.2
L = 10100 : 03CK

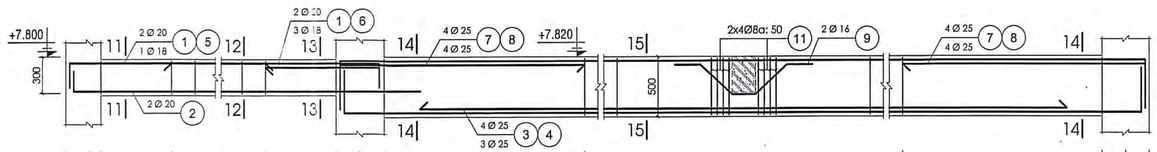

DẦM DS3.3
L = 10100 : 01CK

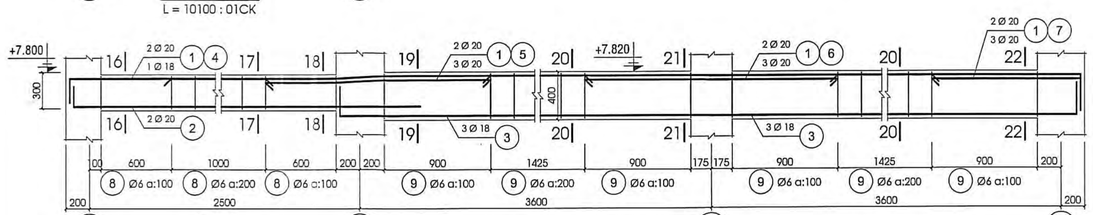

DẦM DS3.4
L = 10100 : 03CK

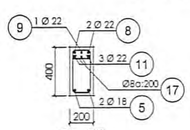

29-29

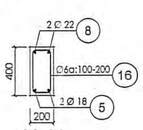

30-30

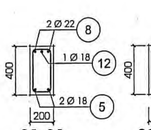

31-31

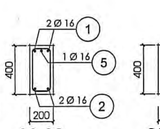

32-32

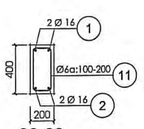

33-33

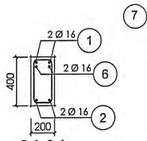

34-34

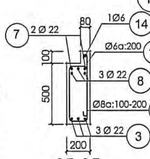

35-35

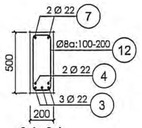

36-36

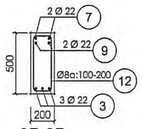

37-37

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM SÀN TẦNG 3

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DS3.1 Số lượng: 1	1	250 9950 250	18	10450	2	2	20.9	41.75
	2	200 9950 200	18	10350	2	2	20.7	41.35
	3	200 900	16	1100	2	2	2.2	3.47
	4	1750	16	1750	3	3	5.25	8.29
	5	1850	18	1850	3	3	5.55	11.09
	6	200 1150	16	1350	3	3	4.05	6.39
	7	150 250 50	6	900	68	68	61.2	13.58
DS3.2 Số lượng: 3	1	250 2850 250	20	3350	2	6	20.1	49.57
	2	200 3100	20	3300	2	6	19.8	48.83
	3	400 7550 400	25	8350	4	12	100.2	386.11
	4	6200	25	6200	2	6	37.2	143.34
	5	250 900	18	1150	1	3	3.45	6.89
	6	200 1000	18	1200	3	9	10.8	21.57
	7	450 7550 450	25	8450	4	12	101.4	390.73
	8	400 2100	25	2500	6	18	45	173.40
	9	250 400 300 400 250	16	1600	2	6	9.6	15.15
	10	150 250 50	6	900	18	54	48.6	10.79
	11	200 450 60	8	1420	56	168	238.56	94.13
	12	60 200 60	8	320	20	60	19.2	7.58
DS3.3 Số lượng: 1	1	250 2850 250	20	3350	2	2	6.7	16.52
	2	200 3100	20	3300	2	2	6.6	16.28
	3	400 7550 400	25	8350	4	4	33.4	128.70
	4	6200	25	6200	3	3	18.6	71.67
	5	250 900	18	1150	1	1	1.15	2.30
	6	200 1000	18	1200	3	3	3.6	7.19
	7	450 7550 450	25	8450	4	4	33.8	130.24
	8	400 2100	25	2500	8	8	20	77.07
	9	250 400 300 400 250	16	1600	2	2	3.2	5.05
	10	150 250 50	6	900	18	18	16.2	3.60
	11	200 450 60	8	1420	56	56	79.52	31.38
	12	60 200 60	8	320	52	52	16.64	6.57
DS3.4 Số lượng: 3	1	250 10850 300	20	11400	2	6	68.4	168.68
	2	200 3100	20	3300	2	6	19.8	48.83
	3	300 7550 300	18	8150	3	9	73.35	146.52
	4	250 900	18	1150	1	3	3.45	6.89
	5	1900	20	1900	3	9	17.1	42.17
	6	2050	20	2050	3	9	18.45	45.50
	7	300 1300	20	1600	3	9	14.4	35.51
	8	150 250 50	6	3900	18	54	48.6	10.79
	9	50 350 50	6	1100	50	150	165	36.62

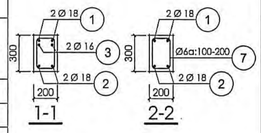

1-1

2-2

3-3

4-4

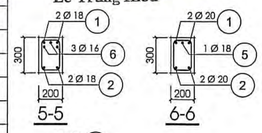

5-5

6-6

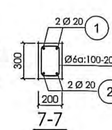

7-7

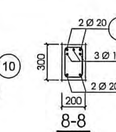

8-8

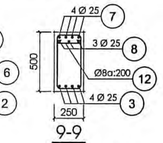

9-9

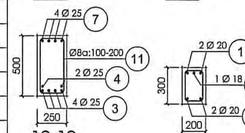

10-10

11-11

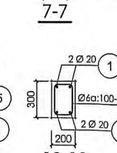

12-12

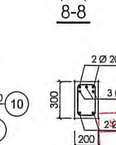

13-13

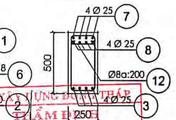

14-14

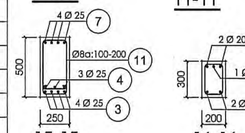

15-15

16-16

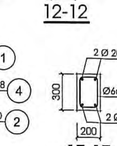

17-17

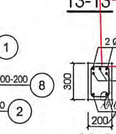

18-18

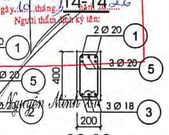

19-19

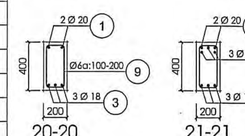

20-20

21-21

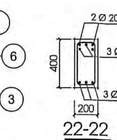

22-22

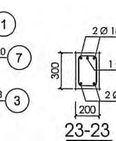

23-23

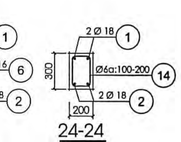

24-24

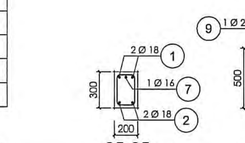

25-25

26-26

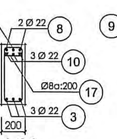

27-27

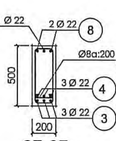

28-28

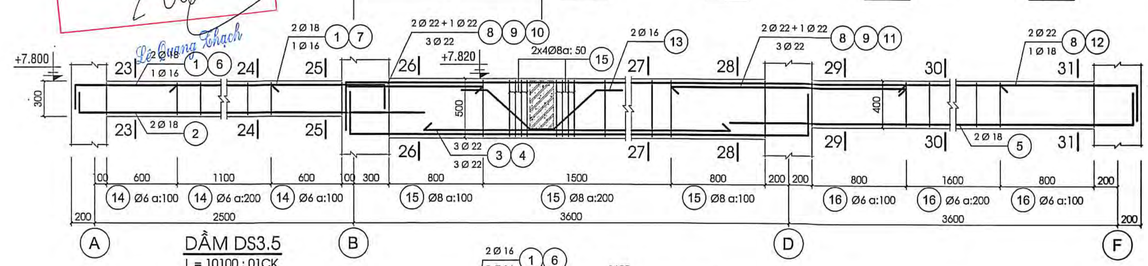

DẦM DS3.5
L = 10100 : 01CK

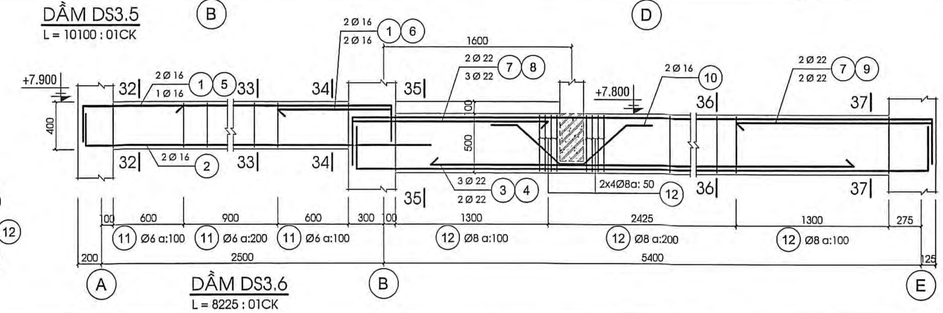

DẦM DS3.6
L = 8225 : 01CK

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật Xây dựng tương lai
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3077278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ DẦM SÀN TẦNG 3 CHI TIẾT DẦM SÀN TẦNG 3 BẢNG THỐNG KÊ THÉP		NGÀY: 10/2/2026 TH-KC: 08
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG ... THẨM TRA
Theo Văn bản số: 05/TB-KQTT-ĐTXD
ngày ... tháng ... năm 20...
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ... THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 05/TB-KQTT-ĐTXD
Ngày ... tháng ... năm 20...
Người thẩm định ký tên:
Đỗ Quang Thạch

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ... THẨM TRA
Theo Quyết định số: 05/TB-KQTT-ĐTXD
Ngày ... tháng ... năm 20...
Ký tên:

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM SÀN TẦNG 3 (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DS3.5 Số lượng: 1	1	250 2950 250	18	3450	2	2	6.9	13.78
	2	200 3200	18	3400	2	2	6.8	13.58
	3	400 3850 400	22	4650	3	3	13.95	41.63
	4	2500	22	2500	3	3	7.5	22.38
	5	300 4200	18	4500	2	2	9	17.98
	6	250 900	16	1150	1	1	1.15	1.82
	7	200 1000	16	1200	1	1	1.2	1.89
	8	450 7450 350	22	8250	2	2	16.5	49.24
	9	450 4700	22	5150	1	1	5.15	15.37
	10	400 1200	22	1600	3	3	4.8	14.32
	11	2000	22	2000	3	3	6	17.90
	12	350 1200	18	1550	1	1	1.55	3.10
	13	250 500 300 500 250	16	1800	2	2	3.6	5.68
	14	150 250 50	6	900	18	18	16.2	3.60
	15	150 450 60	8	1320	28	28	36.96	14.58
	16	150 350 50	6	1100	25	25	27.5	6.10
	17	60 150 60	8	270	24	24	6.48	2.56
DS3.6 Số lượng: 1	1	250 1400	18	1650	3	3	4.95	9.89
	2	200 3800	16	4000	2	2	8	12.63
	3	400 5775 400	22	6575	3	3	19.725	58.86
	4	4450	22	4450	2	2	8.9	26.56
	5	350 2750 350	16	3450	2	2	6.9	10.89
	6	300 900	16	1200	2	2	2.4	3.79
	7	300 1000	16	1300	2	2	2.6	4.10
	8	450 5775 450	22	6575	2	2	13.35	39.84
	9	400 1700	22	2100	3	3	6.3	18.80
	10	400 1700	22	2100	2	2	4.2	12.53
	11	250 500 300 500 250	16	1800	2	2	3.6	5.68
	12	150 250 50	6	900	8	8	7.2	1.60
	13	150 350 50	6	1100	17	17	18.7	4.15
	14	150 450 60	8	1320	43	43	56.76	22.40
	15	50 550 50	6	650	8	8	5.2	1.15
	16	50 1400 50	6	1500	1	1	1.5	0.33
DS3.7 Số lượng: 1	1	350 4150 350	20	4850	2	2	9.7	23.92
	2	300 4150 300	22	4750	3	3	14.25	42.52
	3	300 4150 300	20	4750	2	2	9.5	23.43
	4	250 4150 250	22	4650	3	3	13.95	41.63
	5	150 350 50	6	1100	30	30	33	7.32
	6	50 150 50	6	250	20	20	5	1.11
DS3.8 Số lượng: 1	1	250 30850 250	18	32430	2	2	64.86	129.56
	2	200 30850 200	18	32330	2	2	64.66	129.16
	3	200 9400	18	9600	1	1	9.6	19.18
	4	250 1100	18	1350	1	1	1.35	2.70
	5	2050	18	2050	10	10	20.5	40.95
	6	2250	18	2250	2	2	4.5	8.99
	7	2450	20	2450	3	3	7.35	18.13
	8	250 1300	18	1550	1	1	1.55	3.10
	9	150 250 50	6	900	226	226	203.4	45.15

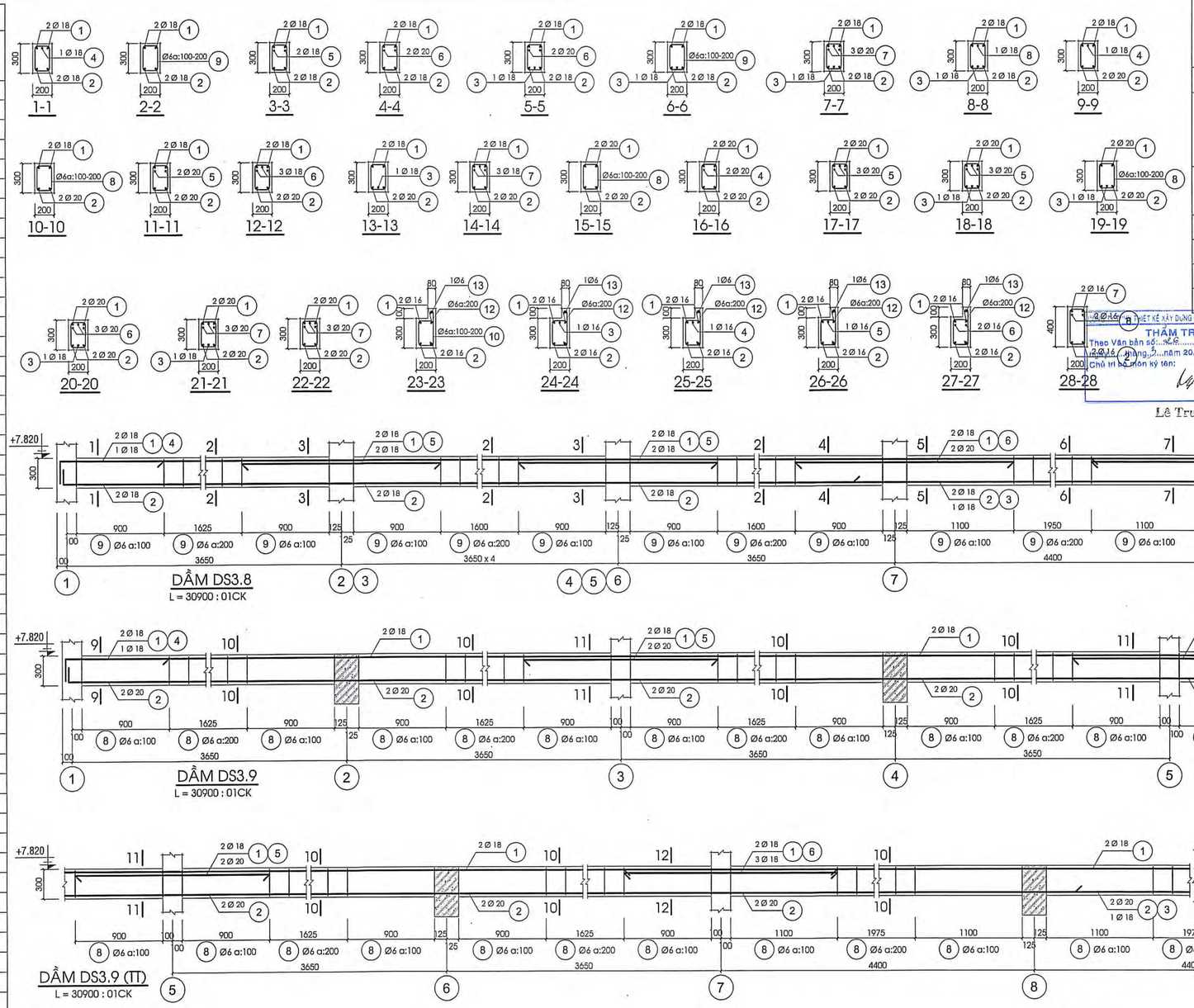

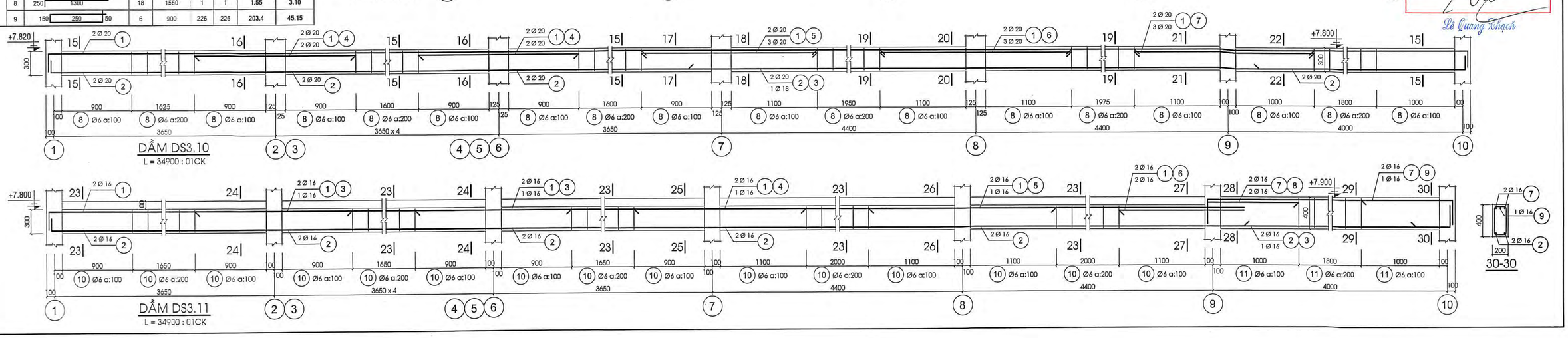

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo nghệ thuật Giá trị gia tăng

ĐỊA CHỈ: 47/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: CHI TIẾT DẦM SÀN TẦNG 3 BẢNG THỐNG KÊ THÉP	NGÀY: 10/2/2026	
	TH-KC: 09	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
Ngày 5 tháng 3 năm 2026
Chủ trì thẩm định ký tên:
Lê Trung Hiếu

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Quyết định số: 29 /SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 11 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 165 /QĐ-BQLDA KV3
Ngày 5 tháng 3 năm 2026
Người phê duyệt ký tên:
Lê Quang Khoẻ

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững tâm vững phát triển
ĐỊA CHỈ: 427/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : kitm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP SÀN TẦNG 3 MẶT CẮT 3A-3A; 3B-3B BẢNG THỐNG KÊ THÉP		NGÀY: 16/12/2026 TH-KC: 10
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số 05/2026/KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026.
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
PHÊ DUYỆT
Theo Văn bản số ...../SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày ..... tháng ..... năm 20.....
Người thẩm định ký tên:

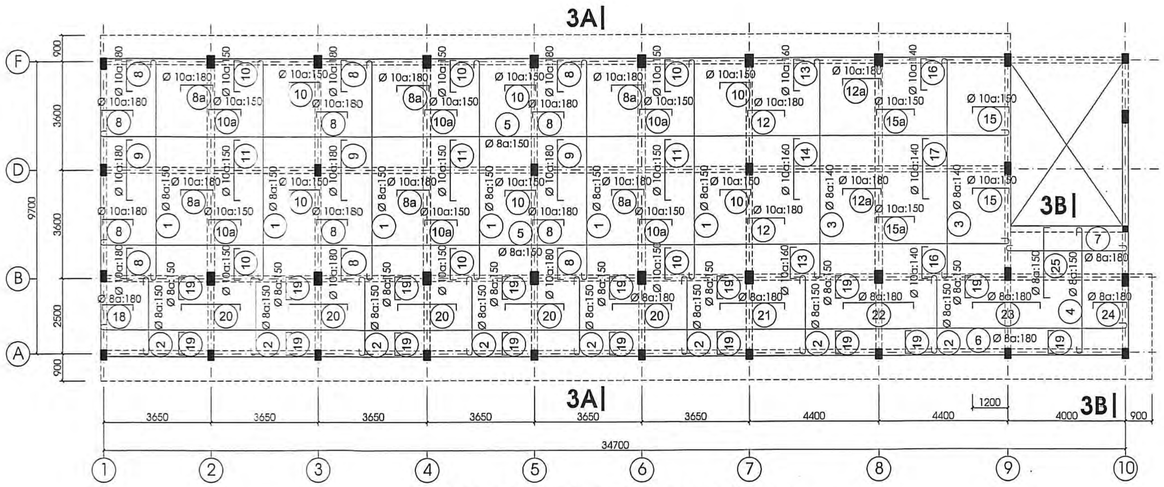

MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP SÀN TẦNG 3 _TL: 1/100

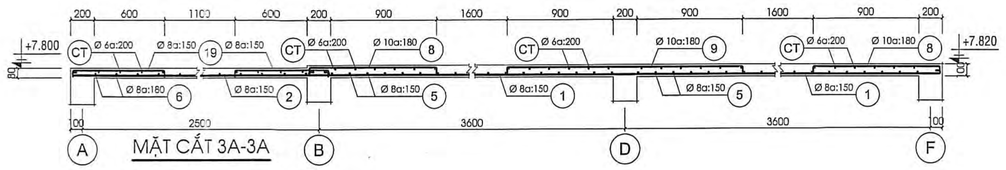

MẶT CẮT 3A-3A

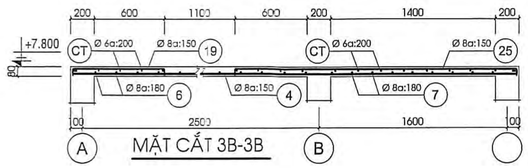

MẶT CẮT 3B-3B

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM SÀN TẦNG 3 (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
D33.9 Số lượng: 1	1	250 30850 250	18	32430	2	2	64.86	129.56
	2	200 30850 200	20	32450	2	2	64.9	160.05
	3	3600	18	3600	1	1	3.6	7.19
	4	250 1100	18	1350	1	1	1.35	2.70
	5	2000	20	2000	4	4	8	19.73
	6	2200	18	2200	3	3	6.6	13.18
	7	200 1300	18	1500	3	3	4.5	8.99
	8	150 250 50	6	900	226	226	203.4	45.15
D33.10 Số lượng: 1	1	250 34850 250	20	37150	2	2	74.3	183.23
	2	200 34850 200	20	37050	2	2	74.1	182.74
	3	9800	18	9800	1	1	9.8	19.58
	4	2050	20	2050	10	10	20.5	50.56
	5	2250	20	2250	3	3	6.75	16.65
	6	2450	20	2450	3	3	7.35	18.13
	7	2300	20	2300	3	3	6.9	17.02
	8	150 250 50	6	900	234	234	210.6	46.74
D33.11 Số lượng: 1	1	250 31300	16	32510	2	2	65.02	102.62
	2	200 34850 300	16	36790	2	2	73.58	116.13
	3	2000	16	2000	5	5	10	15.78
	4	2200	16	2200	1	1	2.2	3.47
	5	2400	16	2400	1	1	2.4	3.79
	6	1700	16	1700	2	2	3.4	5.37
	7	350 4150 350	16	4850	2	2	9.7	15.31
	8	300 1200	16	1500	2	2	3	4.74
	9	300 1200	16	1500	1	1	1.5	2.37
	10	150 250 50	6	900	226	226	203.4	45.15
	11	150 350 50	6	1100	30	30	33	7.32
	12	50 350 50	6	450	152	152	68.4	15.18
	13	50 30850 50	6	30950	1	1	30.95	6.87
BAN CÔNG Số lượng: 1	1	200 75 950 75	10	1300	469	469	609.7	375.90
	2	50 30850 50	6	30950	5	5	154.75	34.35
	2	50 39150 50	6	39250	5	5	196.25	43.56

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 390.21 kg; Chiều dài = 1758.05 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 179.2 kg; Chiều dài = 454.12 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 375.9 kg; Chiều dài = 609.7 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 354.41 kg; Chiều dài = 224.55 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 858.72 kg; Chiều dài = 429.88 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 1185.48 kg; Chiều dài = 480.7 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 401.58 kg; Chiều dài = 134.57 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ25 = 1501.26 kg; Chiều dài = 389.6 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÀN TẦNG 3

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÀN TẦNG 3 Số lượng: 1	1	60 7350 60	8	7470	144	144	1075.68	424.45
	2	60 2650 60	8	2770	202	202	559.54	220.79
	3	60 7350 60	8	7470	62	62	463.14	182.75
	4	60 4250 60	8	4370	26	26	113.62	44.83
	5	60 30850 60	8	30970	48	48	1486.56	586.57
	6	60 34850 60	8	34970	14	14	489.58	193.18
	7	60 4150 60	8	4270	9	9	38.43	15.16
	8	70 1100 70	10	1240	240	240	297.6	183.48
	8a	70 1150 70	10	1290	120	120	154.8	95.44
	9	70 2000 70	10	2140	60	60	128.4	79.16
	10	70 1100 70	10	1240	288	288	357.12	220.18
	10a	70 1150 70	10	1290	144	144	185.76	114.53
	11	70 2000 70	10	2140	72	72	154.08	95.00
	12	70 1300 70	10	1440	40	40	57.6	35.51
	12a	70 1350 70	10	1490	40	40	59.6	36.75
	13	70 1100 70	10	1240	54	54	66.96	41.28
	14	70 2000 70	10	2140	27	27	57.78	35.62
	15	70 1300 70	10	1440	48	48	69.12	42.62
	15a	70 1350 70	10	1490	48	48	71.52	44.09
	16	70 1100 70	10	1240	58	58	71.92	44.34
	17	70 2000 70	10	2140	29	29	62.06	38.26
	18	50 1100 50	8	1200	14	14	16.8	6.63
	19	50 800 50	8	900	430	430	387	152.70
	20	50 2000 50	8	2100	70	70	147	58.00
	21	50 2200 50	8	2300	14	14	32.2	12.71
	22	50 2400 50	8	2500	14	14	35	13.81
	23	50 2300 50	8	2400	14	14	33.6	13.26
	24	50 1200 50	8	1300	14	14	18.2	7.18
	25	50 2400 50	8	2500	26	26	65	25.65
	CT	50 2000 50	6	2100	302	302	634.2	140.76
	CT	50 2400 50	6	2500	50	50	125	27.74
	CT	50 2200 50	6	2300	7	7	16.1	3.57
	CT	50 1500 50	6	1600	86	86	137.6	30.54
	CT	50 4150 50	6	4250	8	8	34	7.55

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 210.16 kg; Chiều dài = 946.9 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 1957.67 kg; Chiều dài = 4961.35 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 1106.26 kg; Chiều dài = 1794.32 mét

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-QLDA KV3
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Lê Quang Thạch

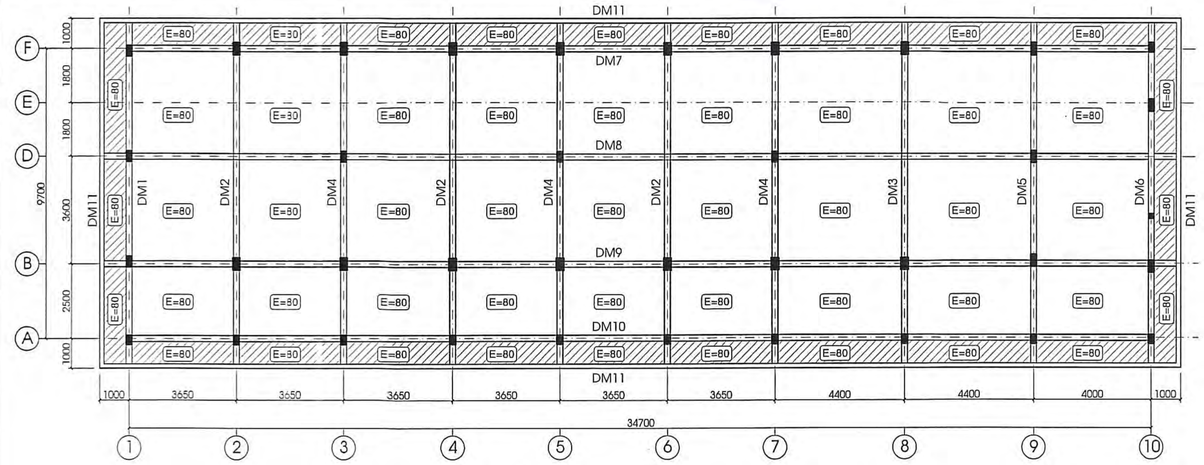

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ DẦM SÀN MÁI _TL: 1/100

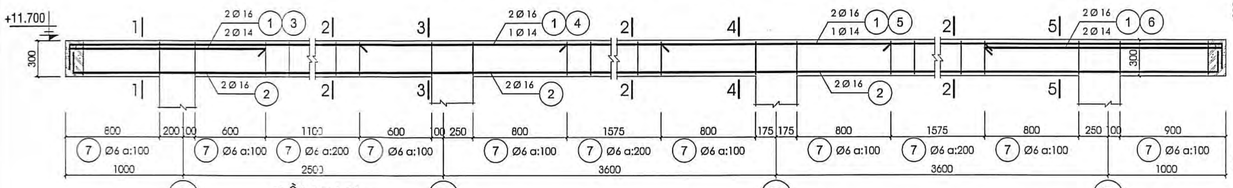

DẦM DM1
L = 11700 : 01CK

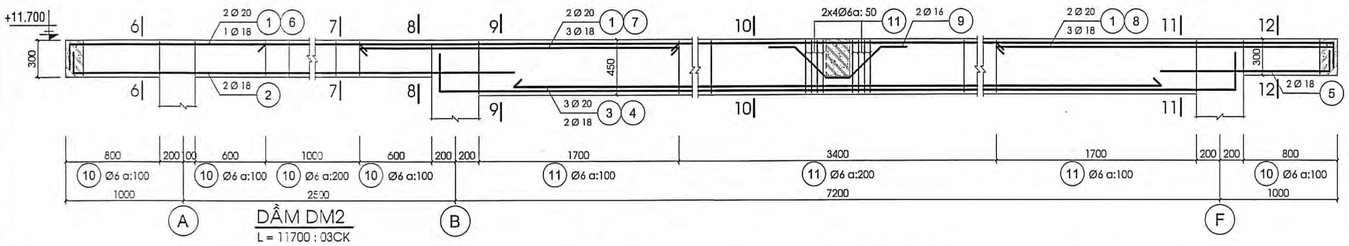

DẦM DM2
L = 11700 : 03CK

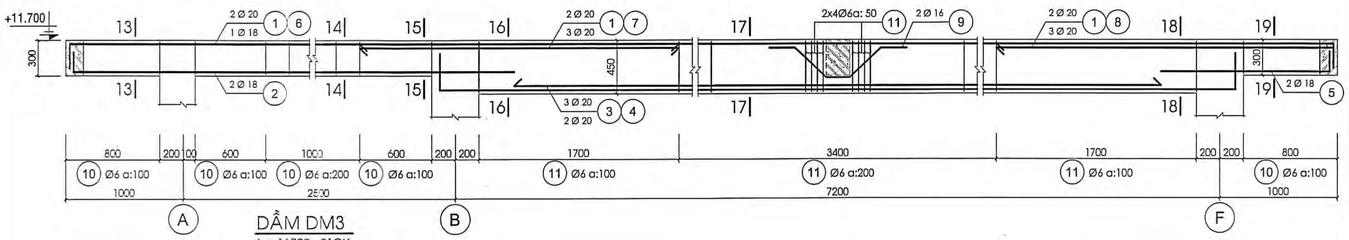

DẦM DM3
L = 11700 : 01CK

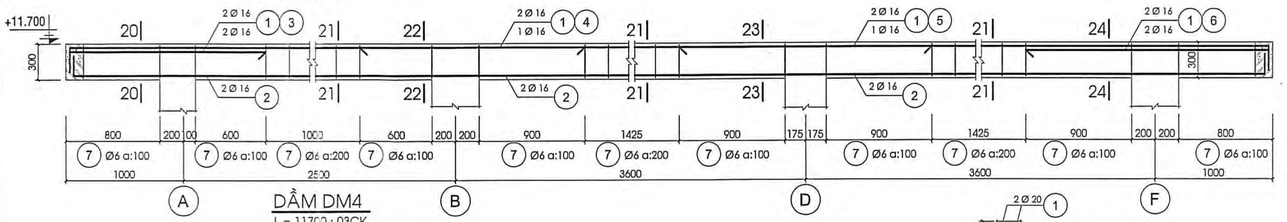

DẦM DM4
L = 11700 : 03CK

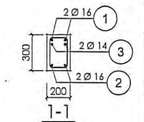
1-1

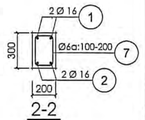
2-2

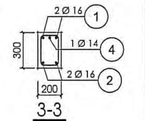
3-3

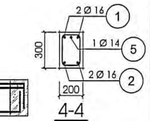
4-4

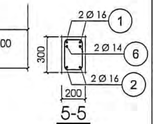
5-5

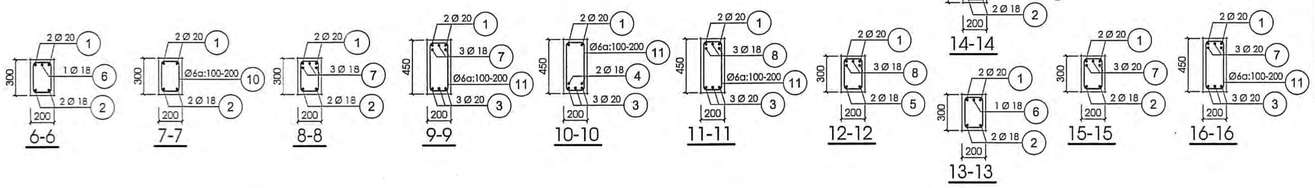

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM MÁI

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DM1 Số lượng: 1	1	250 11650 250	16	12630	2	2	25.26	39.87
	2	200 11650 200	16	12530	2	2	25.06	39.55
	3	200 1700	14	1900	2	2	3.8	4.59
	4	1750	14	1750	1	1	1.75	2.11
	5	1950	14	1950	1	1	1.95	2.36
	6	200 2050	14	2250	2	2	4.5	5.44
	7	150 250 50	6	900	86	86	77.4	17.18
DM2 Số lượng: 3	1	250 11650 250	20	12750	2	6	76.5	188.66
	2	200 3900	18	4100	2	6	24.6	40.14
	3	350 7550 350	20	8250	3	9	74.25	183.11
	4	6800	18	6800	2	6	40.8	81.50
	5	200 1400	18	1600	2	6	9.6	19.18
	6	250 1700	18	1950	1	3	5.85	11.69
	7	2700	18	2700	3	9	24.3	48.54
	8	200 2900	18	3100	3	9	27.9	55.73
	9	250 400 300 400 250	16	1600	2	6	9.6	15.15
	10	150 250 50	6	900	36	108	97.2	21.57
	11	150 400 50	6	1200	56	168	201.6	44.75
DM3 Số lượng: 1	1	250 11650 250	20	12750	2	2	25.5	62.89
	2	200 3900	18	4100	2	2	8.2	16.38
	3	350 7550 350	20	8250	3	3	24.75	61.04
	4	6800	20	6800	2	2	13.6	33.54
	5	200 1400	18	1600	2	2	3.2	6.39
	6	250 1700	18	1950	1	1	1.95	3.90
	7	2700	20	2700	3	3	8.1	19.98
	8	200 2900	20	3100	3	3	9.3	22.94
	9	250 400 300 400 250	16	1600	2	2	3.2	5.05
	10	150 250 50	6	900	36	36	32.4	7.19
	11	150 400 50	6	1200	56	56	67.2	14.92
DM4 Số lượng: 3	1	250 11650 250	16	12630	2	6	75.78	119.61
	2	200 11650 200	16	12530	2	6	75.18	118.66
	3	200 1700	16	1900	2	6	11.4	17.99
	4	1900	16	1900	1	3	5.7	9.00
	5	2150	16	2150	1	3	6.45	10.18
	6	200 2100	16	2300	2	6	13.8	21.78
	7	150 250 50	6	900	84	252	226.8	50.34
DM5 Số lượng: 1	1	250 11650 250	16	12630	2	2	25.26	39.87
	2	200 11650 200	16	12530	2	2	25.06	39.55
	3	200 1700	16	1900	2	2	3.8	6.00
	4	1800	16	1800	2	2	3.6	5.68
	5	2000	16	2000	2	2	4	6.31
	6	200 2000	16	2200	2	2	4.4	6.94
	7	150 250 50	6	900	84	84	75.6	16.78
DM6 Số lượng: 1	1	250 11650 250	18	12690	2	2	25.38	50.70
	2	200 3800	16	4000	2	2	8	12.63
	3	300 5775 300	18	6375	3	3	19.125	38.20
	4	4450	16	4450	2	2	8.9	14.05
	5	200 3300	16	3500	2	2	7	11.05
	6	250 1700	16	1950	1	1	1.95	3.08
	7	2300	16	2300	3	3	6.9	10.89
	8	2100	16	2100	3	3	6.3	9.94
	9	250 1500	16	1750	1	1	1.75	2.76
	10	150 250 50	6	900	46	46	41.4	9.19
	11	150 350 50	6	1100	43	43	47.3	10.50
DM7 Số lượng: 1	1	250 34850 250	16	36790	2	2	73.58	116.13
	2	200 34850 200	16	36690	2	2	73.38	115.82
	3	2050	16	2050	5	5	10.25	16.18
	4	2250	16	2250	2	2	4.5	7.10
	5	2450	16	2450	2	2	4.9	7.73
	6	2300	16	2300	2	2	4.6	7.26
	7	250 1200	16	1450	1	1	1.45	2.29
	8	150 250 50	6	900	258	258	232.2	51.54

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững tâm, thiết kế thăng hoa cùng Việt Nam
ĐỊA CHỈ: 40/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ: THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ DẦM SÀN MÁI CHI TIẾT DẦM SÀN MÁI BẢNG THỐNG KÊ THÉP	NGÀY: 10/2/2026 TH-KC: 11	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo văn bản số: 26/KQTT-DTTG
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM MÁI (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DM8 Số lượng: 1	1	250 36650 250	16	38590	2	2	77.18	121.82
	2	200 36650 200	16	38490	2	2	76.98	121.50
	3	200 2000	16	2200	2	2	4.4	6.94
	4	2000	16	2000	4	4	8	12.63
	5	2200	16	2200	3	3	6.6	10.42
	6	2300	16	2300	3	3	6.9	10.89
	7	250 2100	16	2350	1	1	2.35	3.71
	8	200 14300	16	14980	1	1	14.98	23.64
	9	150 250 50	6	900	276	276	248.4	55.13
DM9 Số lượng: 1	1	250 36650 200	16	38540	2	2	77.08	121.66
	2	200 36650 200	16	38490	2	2	76.98	121.50
	3	200 2000	16	2200	2	2	4.4	6.94
	4	2050	16	2050	5	5	10.25	16.18
	5	2250	16	2250	2	2	4.5	7.10
	6	2450	16	2450	2	2	4.9	7.73
	7	2300	16	2300	2	2	4.6	7.26
	8	200 2100	16	2300	2	2	4.6	7.26
	9	150 250 50	6	900	276	276	248.4	55.13
DM10 Số lượng: 1	1	250 34850 250	16	36790	2	2	73.58	116.13
	2	200 34850 200	16	36690	2	2	73.38	115.82
	3	2000	14	2000	5	5	10	12.08
	4	2200	14	2200	2	2	4.4	5.32
	5	2400	14	2400	2	2	4.8	5.80
	6	2300	14	2300	2	2	4.6	5.56
	7	250 1200	14	1450	1	1	1.45	1.75
	8	150 250 50	6	900	258	258	232.2	51.54
DM11 Số lượng: 2	1	250 11650 250	14	12570	2	4	50.28	60.76
	1	250 36650 250	14	38410	2	4	153.64	185.66
	2	200 36650 200	14	38310	2	4	153.24	185.18
	2	200 11650 200	14	12470	2	4	49.88	60.28
	3	100 250 50	6	800	305	610	488	108.31

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 514.07 kg; Chiều dài = 2316.1 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 536.89 kg; Chiều dài = 444.29 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 1677.23 kg; Chiều dài = 1062.67 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 381.35 kg; Chiều dài = 190.91 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 572.16 kg; Chiều dài = 232 mét

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo văn bản số 35/TB-BQLDA ngày 27 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

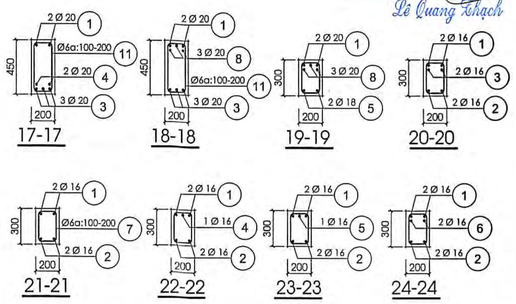

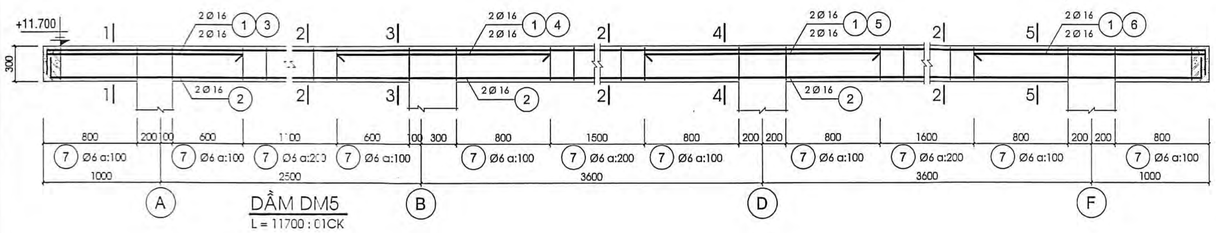

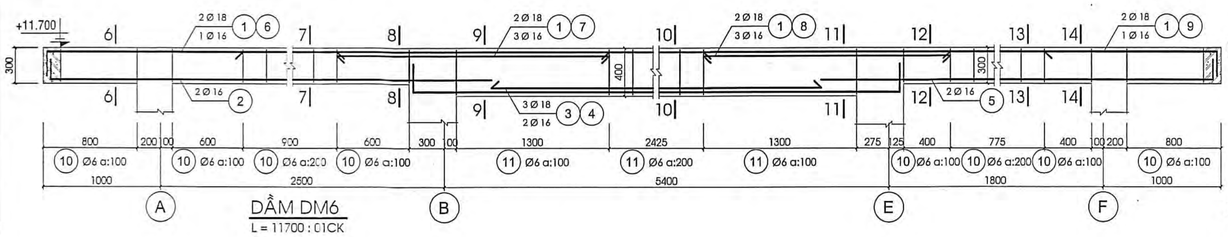

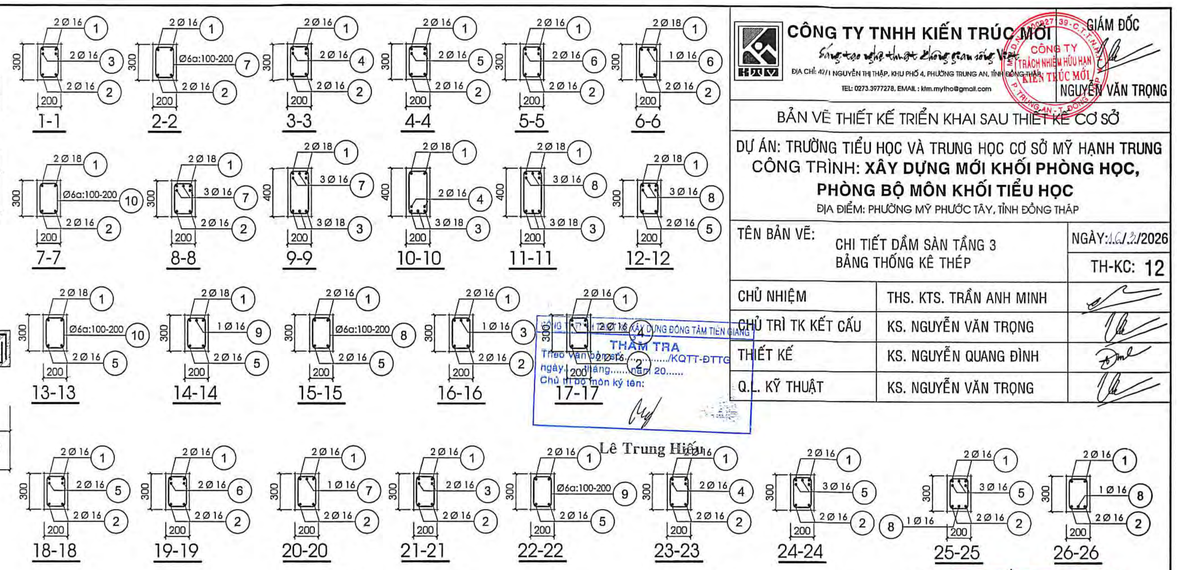

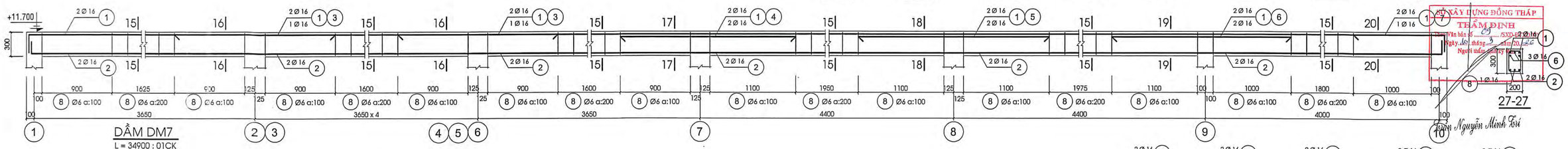

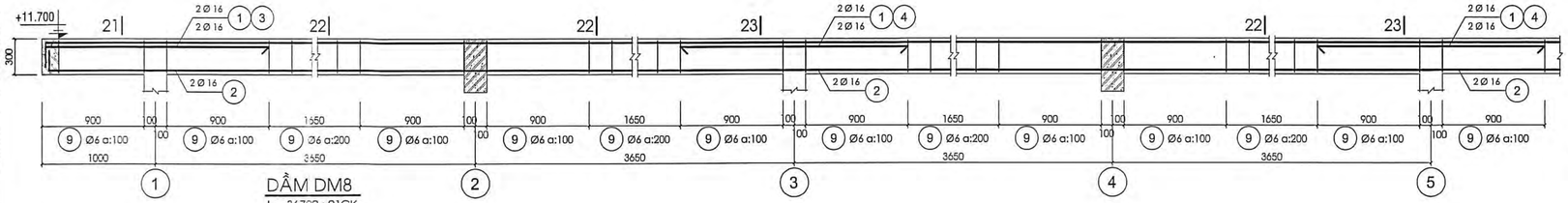

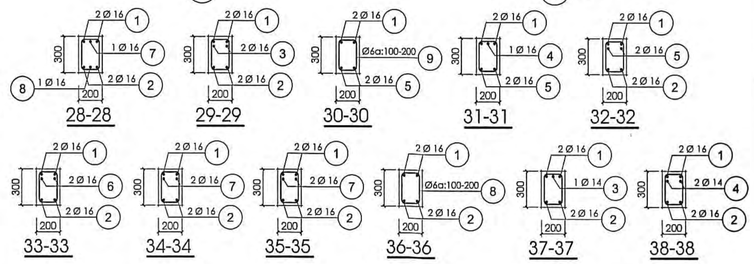

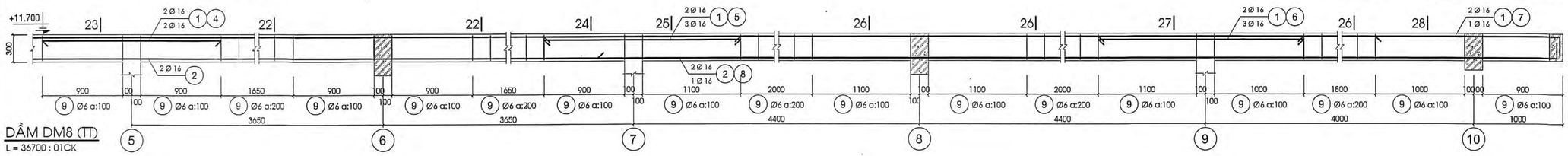

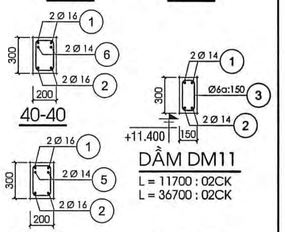

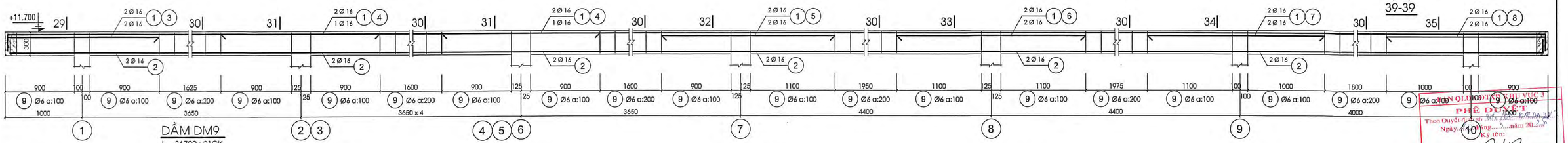

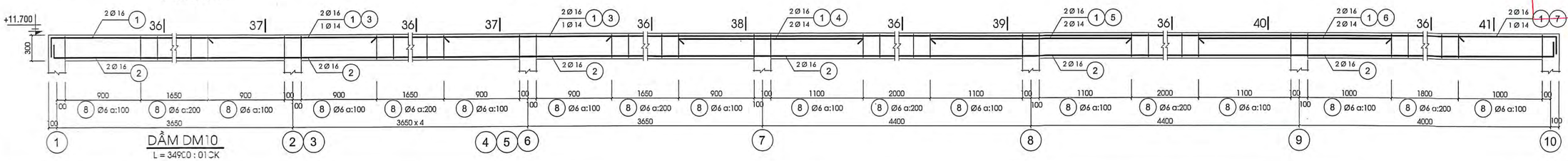

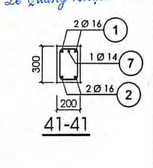

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Không ngừng nghiên cứu, không ngừng sáng tạo
ĐỊA CHỈ: 47/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: kim.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: CHI TIẾT DẦM SÀN TẦNG 3 BẢNG THỐNG KÊ THÉP		NGÀY: 16/2/2026
		TH-KC: 12
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

THẨM TRA
Theo văn bản số ...../KQTT-ĐTTC
ngày ... tháng ... năm 20.....
Chủ đầu tư/ban QLDA ký tên:
Lê Trung Hiếu

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...../SXD-QLXD
Ngày ... tháng ... năm 20.....
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

QLDT KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ...
Ngày ... tháng ... năm 20.....
Ký tên:
Lê Quang Thạch

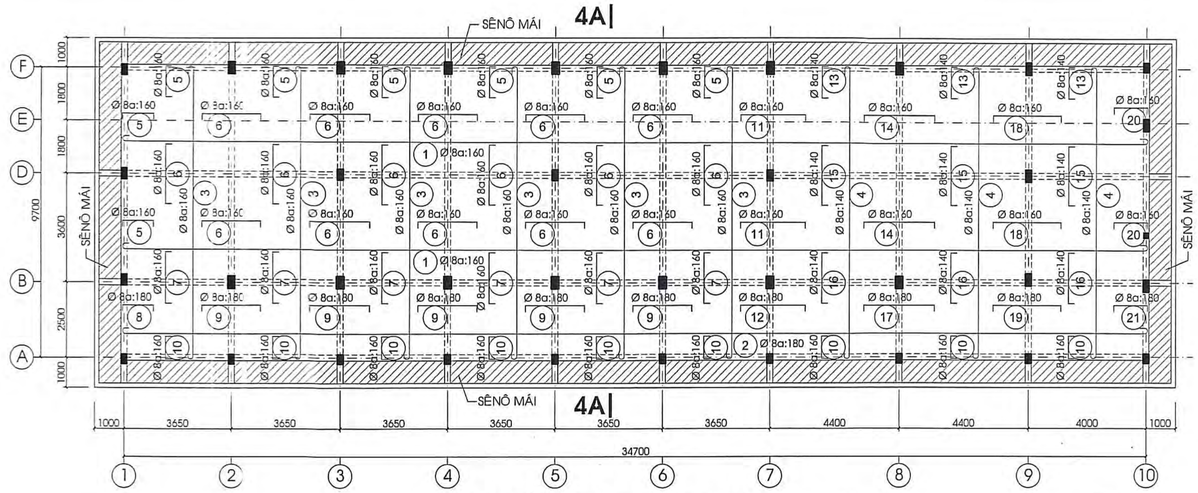

MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP SÀN MÁI _TL: 1/100

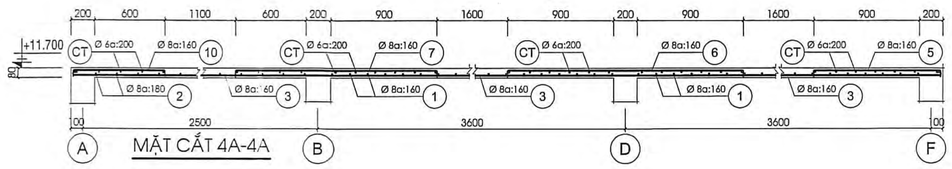

MẶT CẮT 4A-4A

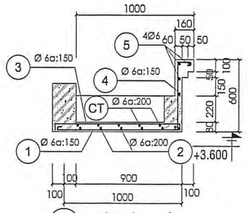

SÊNÔ MÁI
L = 96800 : 01CK

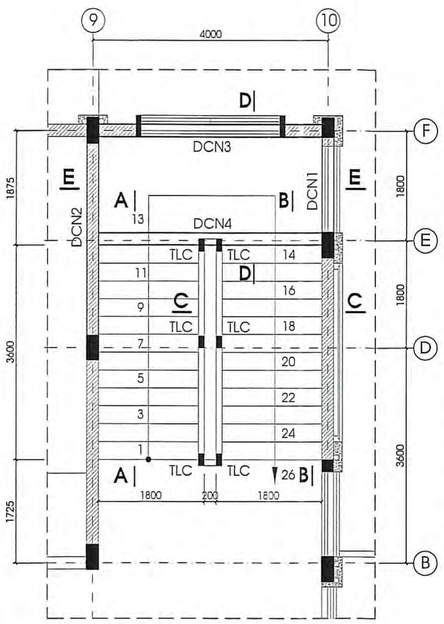

MẶT BẰNG CẦU THANG _TL: 1/50

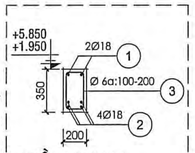

DẦM DCN4
L = 4200 : 02CK

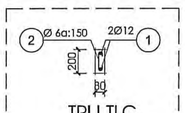

TRỤ TLC
L = 900 : 12CK

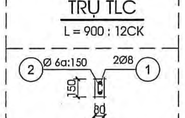

GIẰNG GLC
Lx = 4700 : 04CK
L = 2100 : 01CK (TẦNG 3)

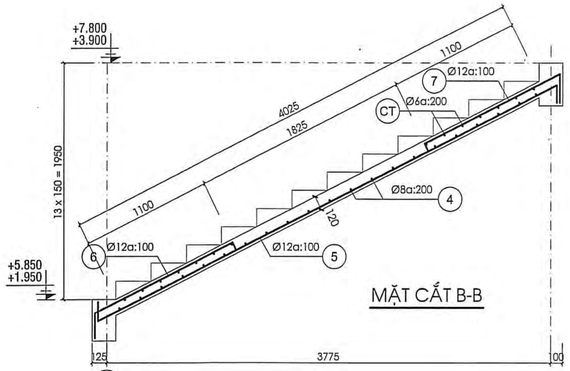

MẶT CẮT B-B

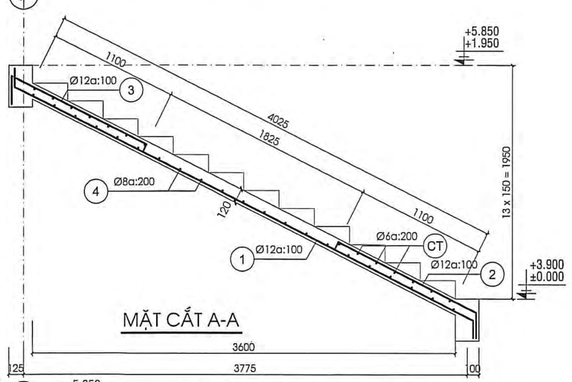

MẶT CẮT A-A

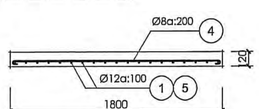

MẶT CẮT C-C

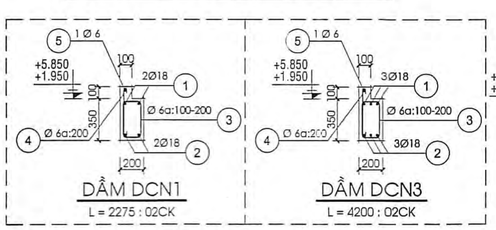

DẦM DCN1
L = 2275 : 02CK

DẦM DCN3
L = 4200 : 02CK

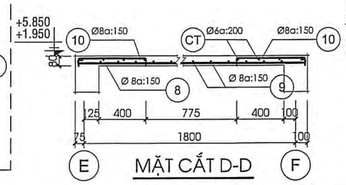

MẶT CẮT D-D

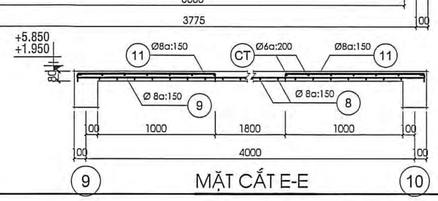

MẶT CẮT E-E

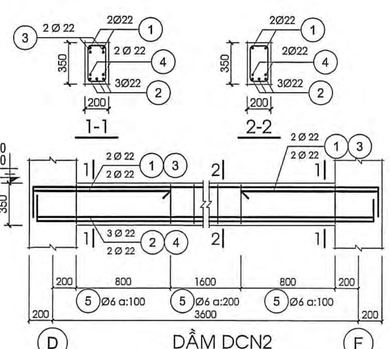

DẦM DCN2
L = 4000 : 02CK

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÊNÔ MÁI

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÊNÔ MÁI Số lượng: 1	1	50 1050 50	6	1150	610	610	701.5	155.70
	2	50 96750 50	6	96850	5	5	484.25	107.48
	3	50 1050 50	6	1150	610	610	701.5	155.70
	4	110 50 550 50	6	760	646	646	490.96	108.97
	5	50 96750 50	6	96850	4	4	387.4	85.98
	CT	50 96750 50	6	96850	5	5	484.25	107.48

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 721.31 kg; Chiều dài = 3249.86 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÀN MÁI

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÀN MÁI Số lượng: 1	1	60 34850 60	8	34970	44	44	1538.68	607.14
	2	60 34850 60	8	34970	14	14	489.58	193.18
	3	60 9850 60	8	9970	138	138	1375.86	542.89
	4	60 9850 60	8	9970	90	90	897.3	354.06
	5	50 1100 50	8	1200	113	113	135.6	53.51
	6	50 2000 50	8	2100	358	358	751.8	296.65
	7	50 1700 50	8	1800	138	138	248.4	98.01
	8	50 1100 50	8	1200	14	14	16.8	6.63
	9	50 2000 50	8	2100	70	70	147	58.00
	10	50 800 50	8	900	207	207	186.3	73.51
	11	50 2200 50	8	2300	44	44	101.2	39.93
	12	50 2200 50	8	2300	14	14	32.2	12.71
	13	50 1100 50	8	1200	90	90	108	42.62
	14	50 2400 50	8	2500	44	44	110	43.40
	15	50 2000 50	8	2100	90	90	189	74.58
	16	50 1700 50	8	1800	90	90	162	63.92
	17	50 2400 50	8	2500	14	14	35	13.81
	18	50 2300 50	8	2400	44	44	105.6	41.67
	19	50 2300 50	8	2400	14	14	33.6	13.26
	20	50 1200 50	8	1300	44	44	57.2	22.57
	21	50 1200 50	8	1300	14	14	18.2	7.18
	CT	50 1500 50	6	1600	176	176	281.6	62.50
	CT	50 2000 50	6	2100	350	350	735	163.14
	CT	50 2050 50	6	2150	294	294	632.1	140.30
	CT	50 2200 50	6	2300	50	50	115	25.52
	CT	50 2400 50	6	2500	98	98	245	54.38

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 445.84 kg; Chiều dài = 2008.7 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 2659.23 kg; Chiều dài = 6739.32 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CẦU THANG

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DCN1 Số lượng: 2	1	300 2225 300	18	2825	2	4	11.3	22.57
	2	250 2225 250	18	2725	2	4	10.9	21.77
	3	150 300 50	6	1000	13	26	26	5.77
	4	50 400 50	6	500	9	18	9	2.00
	5	50 2225 50	6	2325	1	2	4.65	1.03
DCN2 Số lượng: 2	1	300 3950 300	22	4550	2	4	18.2	54.31
	2	250 3950 250	22	4450	3	6	26.7	79.67
	3	250 1200	22	1450	4	8	11.6	34.61
	4	200 3950 200	22	4350	2	4	17.4	51.92
	5	150 300 50	6	1000	25	50	50	11.10
DCN3 Số lượng: 2	1	300 4150 300	18	4750	3	6	28.5	56.93
	2	250 4150 250	18	4650	3	6	27.9	55.73
	3	150 300 50	6	1000	30	60	60	13.32
	4	50 400 50	6	500	20	40	20	4.44
	5	50 4150 50	6	4250	1	2	8.5	1.89
DCN4 Số lượng: 2	1	300 4150 300	18	4750	2	4	19	37.95
	2	250 4150 250	18	4650	8	16	74.4	74.31
	3	150 300 50	6	1000	30	60	60	13.32
BẬNG THANG Số lượng: 2	1	150 4360 150	12	4660	19	38	177.08	157.21
	2	90 1310 210	12	1610	19	38	61.18	54.32
	3	90 1280 230	12	1600	19	38	60.8	53.98
	4	60 1750 60	8	1870	42	84	157.08	61.98
	5	160 4360 150	12	4670	19	38	177.46	157.55
	6	90 1310 120	12	1520	19	38	57.76	51.28
	7	90 1280 230	12	1600	19	38	60.8	53.98
	8	60 1925 60	8	2045	26	52	106.34	41.96
	9	60 4150 60	8	4270	12	24	102.48	40.44
	10	50 600 50	8	700	52	104	72.8	28.73
	11	50 1200 50	8	1300	24	48	62.4	24.62
	CT	50 1200 50	6	1300	12	24	31.2	6.92
	CT	50 2200 50	6	2300	6	12	27.6	6.13
	CT	50 1750 50	6	1850	28	56	103.6	22.99
TRỤ TLC SL: 12	1	250 850	12	1100	2	24	26.4	23.44
	2	50 150 50	6	250	7	84	21	4.66
GIẰNG GLC Số lượng: 1	1	60 4650 60	8	4770	8	8	38.16	15.06
	1	60 2050 60	8	2170	2	2	4.34	1.71
	2	50 100 50	6	200	143	143	28.6	6.35

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 99.92 kg; Chiều dài = 450.15 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 214.5 kg; Chiều dài = 543.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 551.76 kg; Chiều dài = 621.48 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 269.26 kg; Chiều dài = 134.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 220.51 kg; Chiều dài = 73.9 mét

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì sự thịnh vượng của Việt Nam
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : kttm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP SÀN MÁI; MẶT BẰNG CẦU THANG; BẢNG THỐNG KÊ THÉP	NGÀY: 12/2/2026	TH-KC: 13
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM THIÊN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số ...../KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn Kết luận:
Lê Trung Hiếu

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ..... SXD-QLXD.TĐ
Ngày ..... tháng ..... năm 20.....
Người đứng đầu ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ..... ngày 20.....
Ký tên:
Lê Quang Thạch

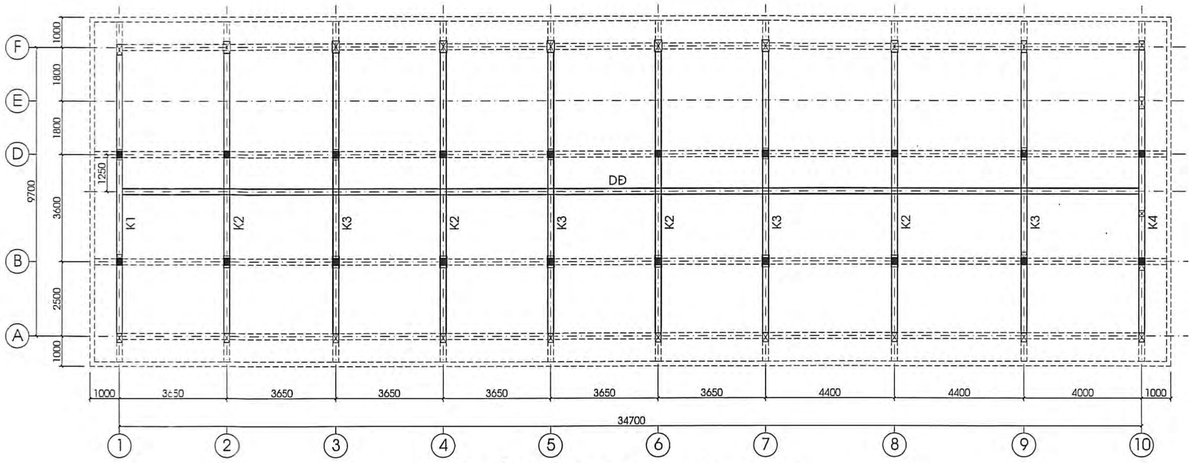

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ KÈO MÁI _TL: 1/100

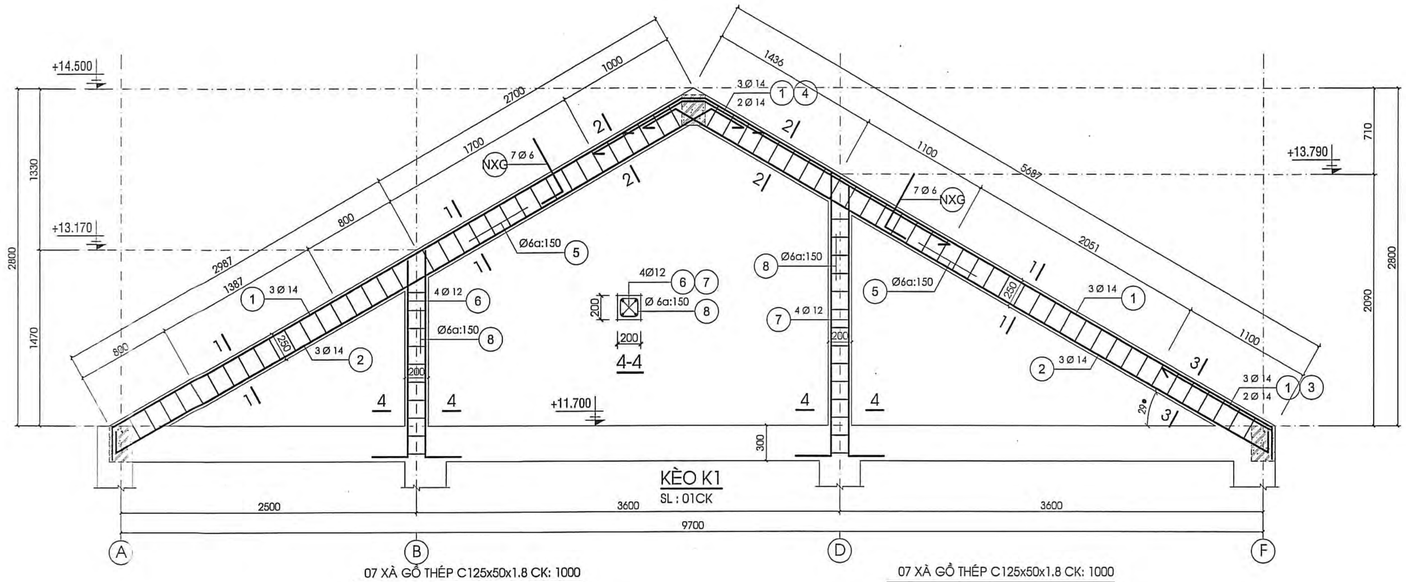

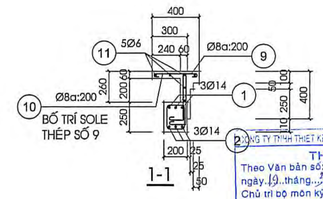

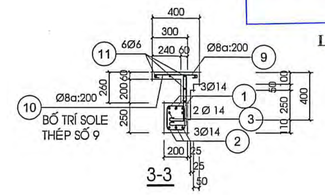

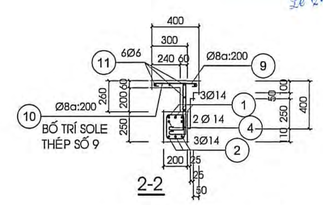

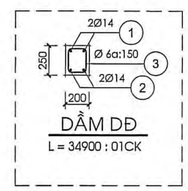

DẦM DĐ

L = 34900 : 01CK

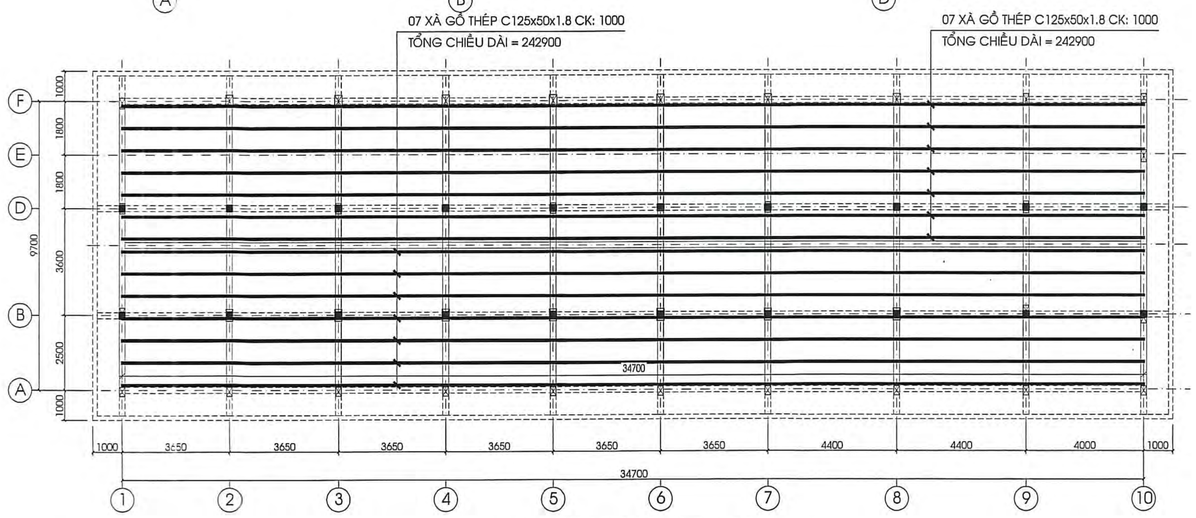

MẶT BẰNG BỐ TRÍ XÀ GỒ_TL: 1/100

XÀ GỒ C125x50x1.8_TỔNG CHIỀU DÀI = 485800

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo vững bền giá trị

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẤP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL: kim.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ KÈO MÁI MẶT BẰNG BỐ TRÍ XÀ GỒ CHI TIẾT KÈO; BẢNG THỐNG KÊ THÉP		NGÀY: 16/2/2026 TH-KC: 14
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: ...26...../KQTT-ĐTTG
ngày ..19..tháng ..2..năm 20..26
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105 / QĐ-BQLDA KV3
Ngày ..2..tháng ..2..năm 20..26
Ký tên:
Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....
Người thẩm định ký tên
Nguyễn Minh Tiến

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP KÈO MÁI

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
K1 Số lượng: 1	1	250 5540 200 500	14	6490	6	6	38.94	47.06
	2	200 5880 300	14	6380	6	6	38.28	46.26
	3	200 1100	14	1300	2	2	2.6	3.14
	4	300 200 2400	14	3500	2	2	7	8.46
	5	150 200 50	6	800	70	70	56	12.43
	6	250 1750	12	2000	4	4	8	7.10
	7	250 2400	12	2650	4	4	10.6	9.41
	8	150 150 50	6	700	24	24	16.8	3.73
	9	150 60 450 60 110	8	830	58	58	48.14	19.00
	10	150 60 450 250	8	910	58	58	52.78	20.83
	11	50 5640 50	6	5740	12	12	68.88	15.29
	NXG	200 150 500	6	750	14	14	10.5	2.33
K2 Số lượng: 4	1	250 5540 200 500	16	6490	6	24	155.76	245.84
	2	200 5880 300	16	6380	6	24	153.12	241.67
	3	200 1100	14	1300	2	8	10.4	12.57
	4	300 200 2400	14	3500	2	8	28	33.84
	5	150 200 50	6	800	70	280	224	49.72
	6	250 1900	12	2150	4	16	34.4	30.54
	7	250 2550	12	2800	4	16	44.8	39.77
	8	150 150 50	6	700	26	104	72.8	16.16
	NXG	200 50 500	6	750	14	56	42	9.32
K3 Số lượng: 4	1	250 5540 200 500	16	6490	6	24	155.76	245.84
	2	200 5880 300	16	6380	6	24	153.12	241.67
	3	200 1100	14	1300	2	8	10.4	12.57
	4	300 200 2400	14	3500	2	8	28	33.84
	5	150 200 50	6	800	70	280	224	49.72
	6	250 1750	12	2000	4	16	32	28.41
	7	250 2400	12	2650	4	16	42.4	37.64
	8	150 150 50	6	700	24	96	67.2	14.92
	NXG	200 50 500	6	750	14	56	42	9.32
K4 Số lượng: 1	1	250 5540 200 500	14	6490	6	6	38.94	47.06
	2	200 5880 300	14	6380	6	6	38.28	46.26
	3	200 1100	14	1300	2	2	2.6	3.14
	4	300 200 2400	14	3500	2	2	7	8.46
	5	150 200 50	6	800	70	70	56	12.43
	6	250 1850	12	2100	4	4	8.4	7.46
	7	250 2500	12	2750	4	4	11	9.77
	8	150 150 50	6	700	26	26	18.2	4.04
	9	150 60 450 60 110	8	830	58	58	48.14	19.00
	10	150 60 450 250	8	910	58	58	52.78	20.83
	11	50 5640 50	6	5740	12	12	68.88	15.29
	NXG	200 50 500	6	750	14	14	10.5	2.33
DĐ Số lượng: 1	1	200 34850 200	14	36510	2	2	73.02	88.24
	2	150 34850 150	14	36410	2	2	72.82	88.00
	3	150 200 50	6	800	228	228	182.4	40.48

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 257.51 kg; Chiều dài = 1160.16 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 79.66 kg; Chiều dài = 201.84 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 170.1 kg; Chiều dài = 191.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 478.9 kg; Chiều dài = 396.28 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 975.02 kg; Chiều dài = 617.76 mét

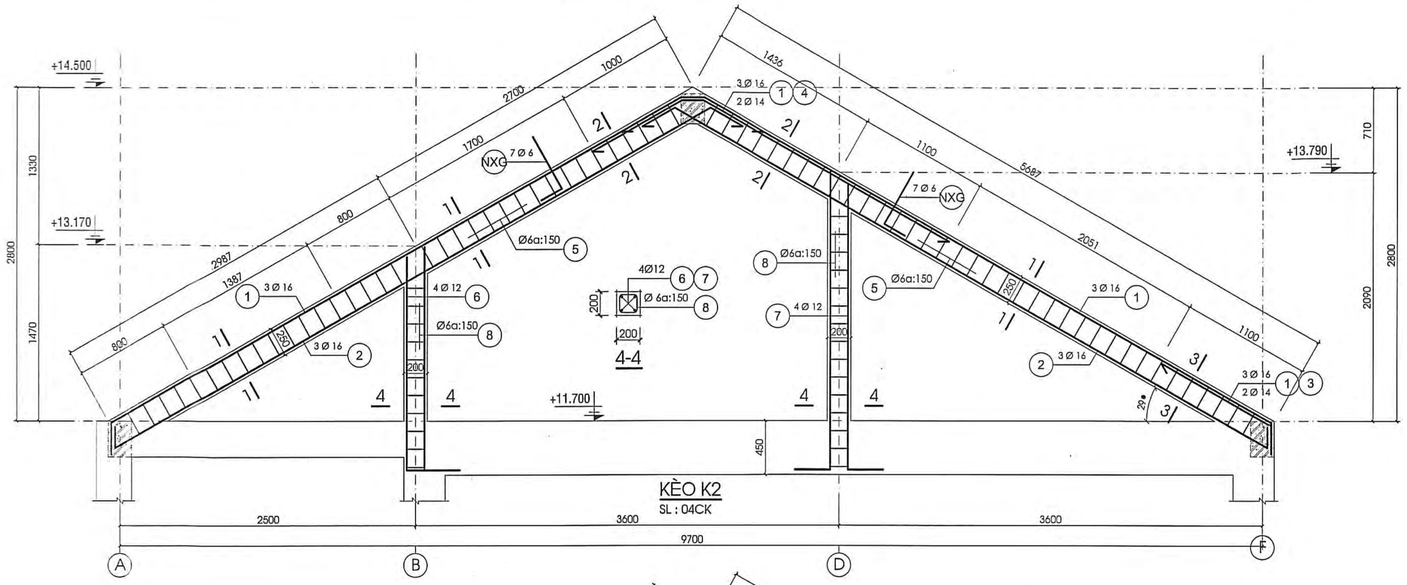

4-4

KÈO K2
SL : 04CK

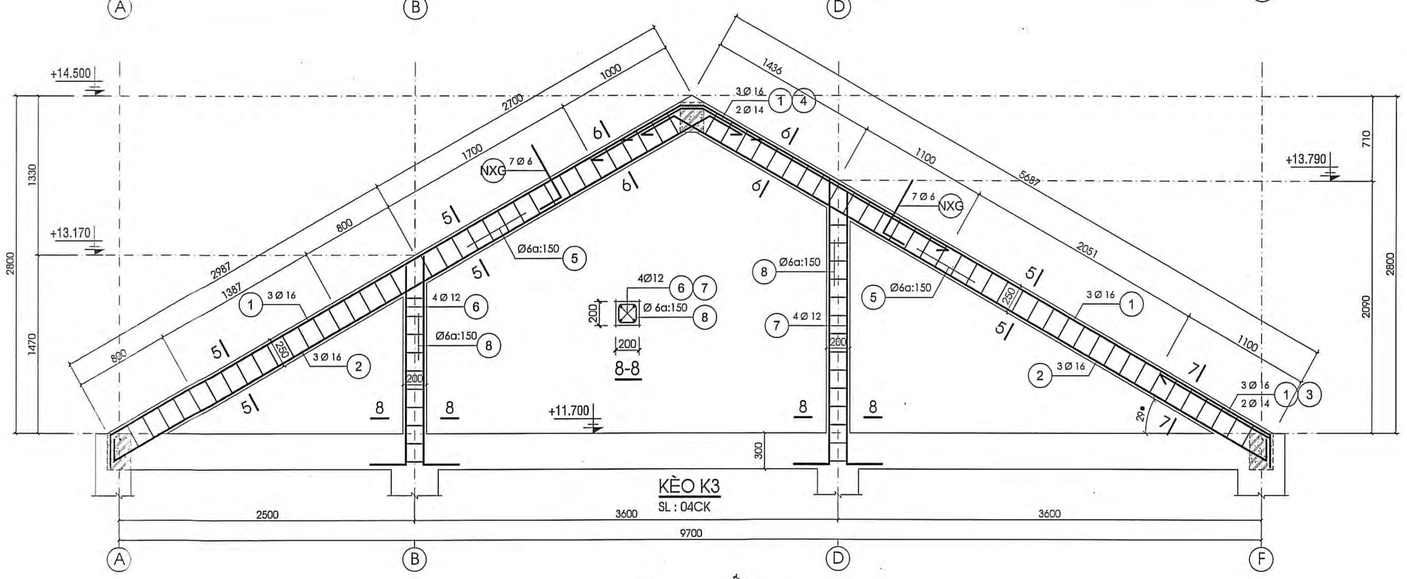

8-8

KÈO K3
SL : 04CK

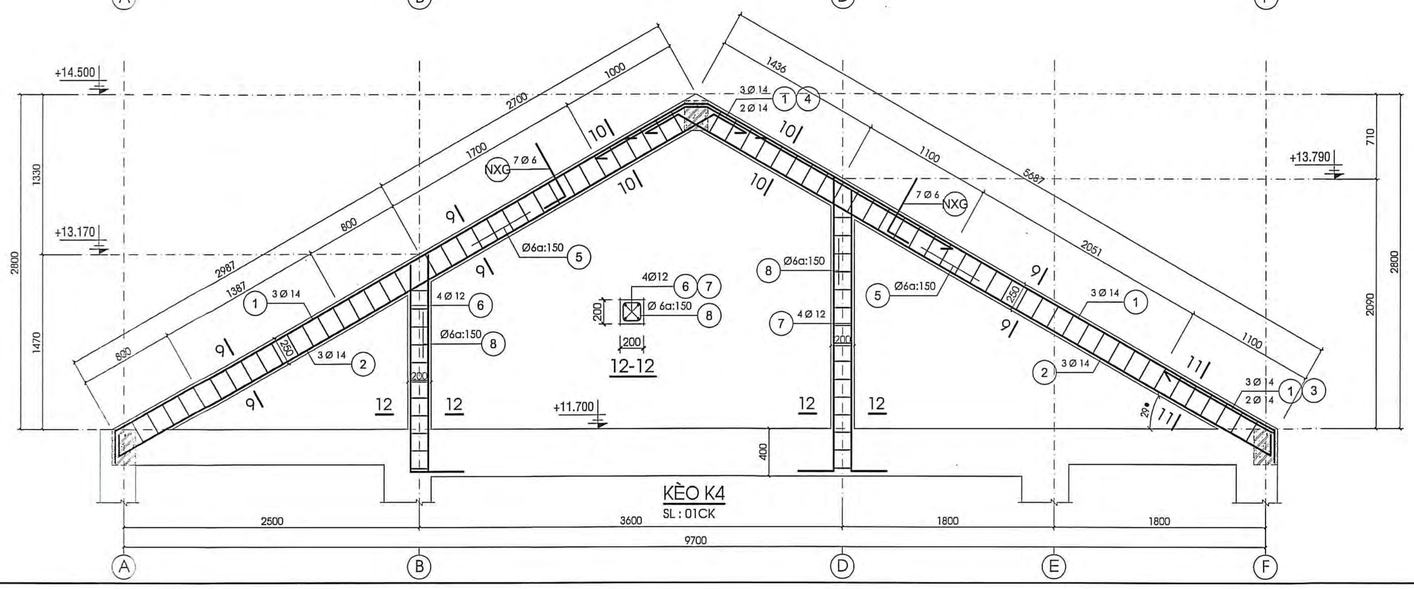

12-12

KÈO K4
SL : 01CK

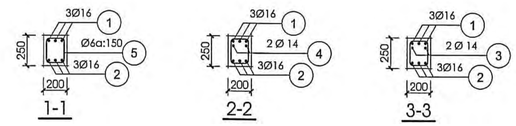

1-1 2-2 3-3

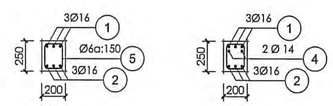

5-5 6-6 7-7

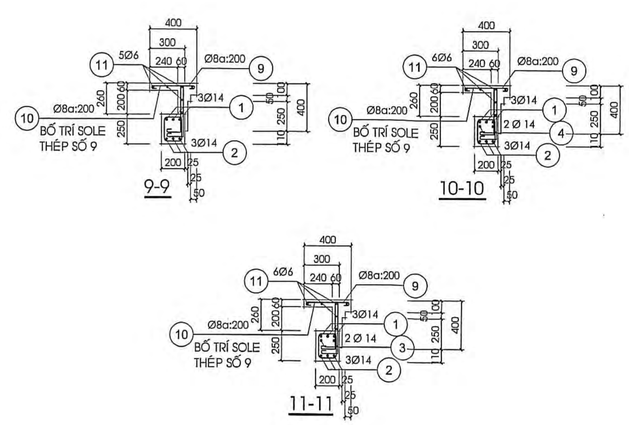

9-9 10-10 11-11

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI	GIÁM ĐỐC
Sáng tạo vì sự hài lòng của sống Việt	NGUYỄN VĂN TRỌNG

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: CHI TIẾT KÈO K2, K3, K4		NGÀY: 10/2/2026
		TH-KC: 15
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 36/KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 69/SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Toàn Nguyễn Minh Tới

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 105/QĐ-QLDA KV3
Ngày 5 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

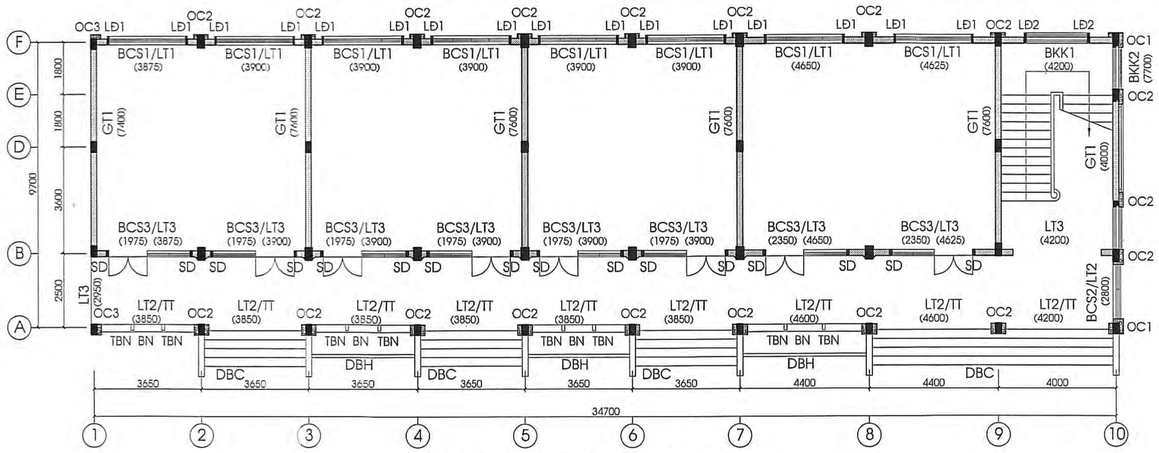

MẶT BẰNG CHI TIẾT TẦNG 1 _TL: 1/100

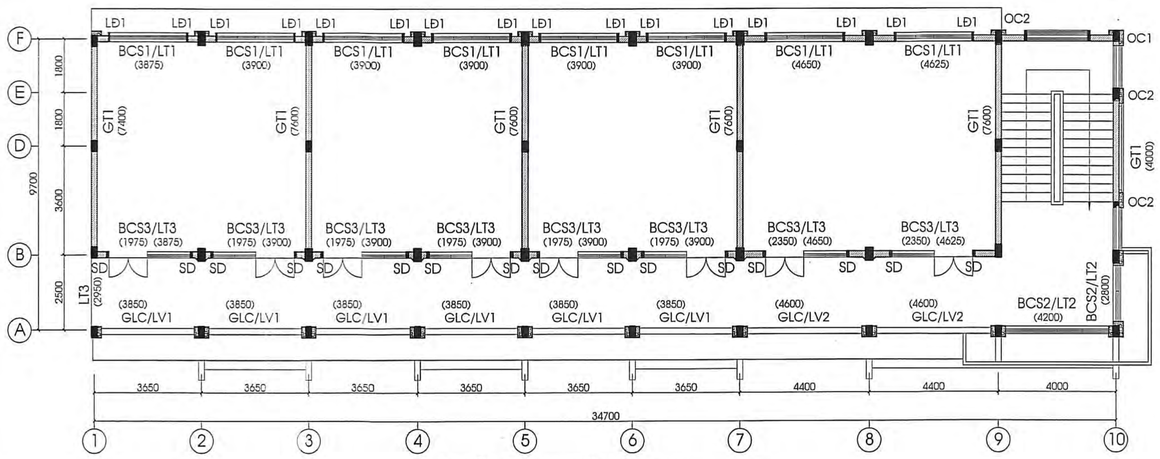

MẶT BẰNG CHI TIẾT TẦNG 2 _TL: 1/100

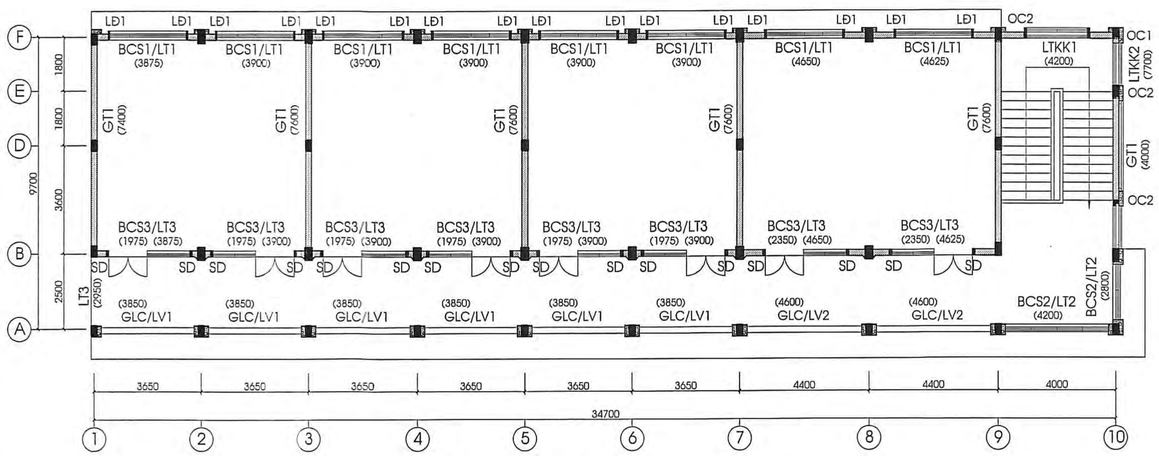

MẶT BẰNG CHI TIẾT TẦNG 3 _TL: 1/100

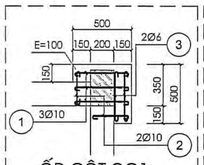

ỐP CỘT OC1

TẦNG 1_SL : 02CK
TẦNG 2_SL : 01CK
TẦNG 3_SL : 01CK

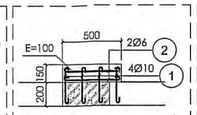

ỐP CỘT OC2

TẦNG 1_SL : 19CK
TẦNG 2_SL : 03CK
TẦNG 3_SL : 03CK

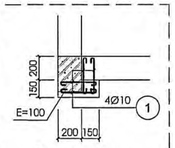

ỐP CỘT OC3

TẦNG 1_SL : 02CK

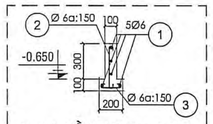

ĐAN BỒN HOA (DBH)

L = 3850 : 02CK
L = 4600 : 01CK

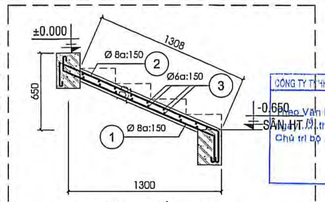

ĐAN BẬC CẤP (DBC)

L = 3850 : 03CK
L = 8600 : 01CK

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIẾN GIANG
THẨM TRA
Theo văn bản số: ...../KQTT-ĐTTG
Ngày ... tháng ... năm 20..
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

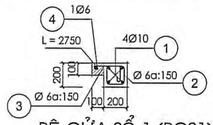

BỆ CỬA SỔ 1 (BCS1)

TẦNG 1: L = 3875 : 01CK; L = 3900 : 05CK; L = 4625 : 01CK; L = 4650 : 01CK;
TẦNG 2: L = 3875 : 01CK; L = 3900 : 05CK; L = 4625 : 01CK; L = 4650 : 01CK;
TẦNG 3: L = 3875 : 01CK; L = 3900 : 05CK; L = 4625 : 01CK; L = 4650 : 01CK;

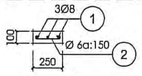

BỆ CỬA SỔ 2 (BCS2)

TẦNG 1: L = 2800 : 01CK;
TẦNG 2: L = 2800 : 01CK; L = 4200 : 01CK;
TẦNG 3: L = 2800 : 01CK; L = 4200 : 01CK;

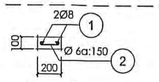

BỆ CỬA SỔ 3 (BCS3)

TẦNG 1: L = 1975 : 06CK; L = 2350 : 02CK;
TẦNG 2: L = 1975 : 06CK; L = 2350 : 02CK;
TẦNG 3: L = 1975 : 06CK; L = 2350 : 02CK;

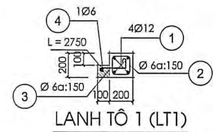

LANH TÔ 1 (LT1)

TẦNG 1: L = 3875 : 01CK; L = 3900 : 05CK; L = 4625 : 01CK; L = 4650 : 01CK;
TẦNG 2: L = 3875 : 01CK; L = 3900 : 05CK; L = 4625 : 01CK; L = 4650 : 01CK;
TẦNG 3: L = 3875 : 01CK; L = 3900 : 05CK; L = 4625 : 01CK; L = 4650 : 01CK;

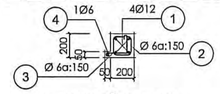

LANH TÔ 2 (LT2)

TẦNG 1: L = 2800 : 01CK; L = 3850 : 06CK; L = 4200 : 01CK; L = 4600 : 02CK;
TẦNG 2: L = 2800 : 01CK; L = 4200 : 01CK;
TẦNG 3: L = 2800 : 01CK; L = 4200 : 01CK;

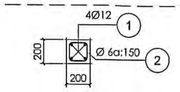

LANH TÔ 3 (LT3)

TẦNG 1: L = 2950 : 01CK; L = 3875 : 01CK; L = 3900 : 05CK; L = 4625 : 01CK; L = 4650 : 01CK; L = 4200 : 01CK;
TẦNG 2: L = 2950 : 01CK; L = 3875 : 01CK; L = 3900 : 05CK; L = 4625 : 01CK; L = 4650 : 01CK;
TẦNG 3: L = 2950 : 01CK; L = 3875 : 01CK; L = 3900 : 05CK; L = 4625 : 01CK; L = 4650 : 01CK;

SƯỜN ĐỨNG (SD)

CT: ±0.000 -> +3.900 : 16CK
CT: +3.900 -> +7.800 : 16CK
CT: +7.800 -> +11.700 : 16CK

Trần Nguyễn Minh Thi

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUYỆN CHÂU THÀNH
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: ...../BQLDA-QLCL
Ngày ... tháng ... năm 20..
Kỹ tên:
Lê Quang Thạch

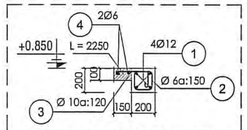

BỆ KHUNG KÍNH 1 (BKK1)

TẦNG 1_ L = 4200 : 01CK

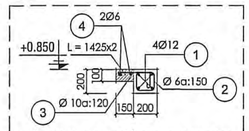

BỆ KHUNG KÍNH 2 (BKK2)

TẦNG 1_ L = 7700 : 01CK

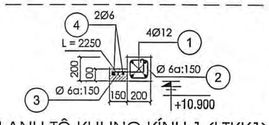

LANH TÔ KHUNG KÍNH 1 (LTKK1)

TẦNG 3_ L = 4200 : 01CK

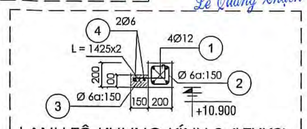

LANH TÔ KHUNG KÍNH 2 (LTKK2)

TẦNG 3_ L = 7700 : 01CK

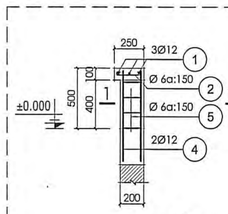

BỆ NGỒI (BN)

TẦNG 1_L = 3850 : 03CK
TẦNG 1_L = 4600 : 01CK

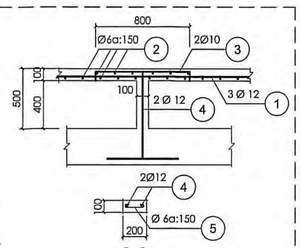

1-1

TRỤ BỆ NGỒI (TBN)
L = 500 : 08 CK

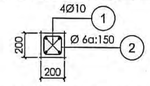

GIẰNG TƯỜNG 1 (GT1)

TẦNG 1: L = 7600 : 04CK; L = 7400 : 01CK; L = 4000 : 01CK;
TẦNG 2: L = 7600 : 04CK; L = 7400 : 01CK; L = 4000 : 01CK;
TẦNG 3: L = 7600 : 04CK; L = 7400 : 01CK; L = 4000 : 01CK;

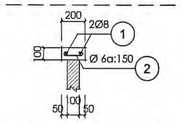

GIẰNG LAN CAN (GLC)

TẦNG 2: L = 3850 : 06CK L = 4600 : 02CK
TẦNG 3: L = 3850 : 06CK L = 4600 : 02CK

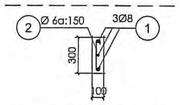

LAM ĐỨNG 1 (LĐ1)

TẦNG 1: L = 2350 : 16CK
TẦNG 2: L = 2350 : 16CK
TẦNG 3: L = 2350 : 16CK

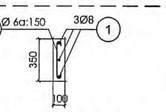

LAM ĐỨNG 2 (LĐ2)

TẦNG 1:
L = 10250 : 02CK

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI — GIÁM ĐỐC
Sáng tạo nghệ thuật Xây dựng giá trị Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: kim.my.tho@gmail.com
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG CHI TIẾT TẦNG 1 MẶT BẰNG CHI TIẾT TẦNG 2 MẶT BẰNG CHI TIẾT TẦNG 3		NGÀY: 02/2026 TH-KC: 16
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

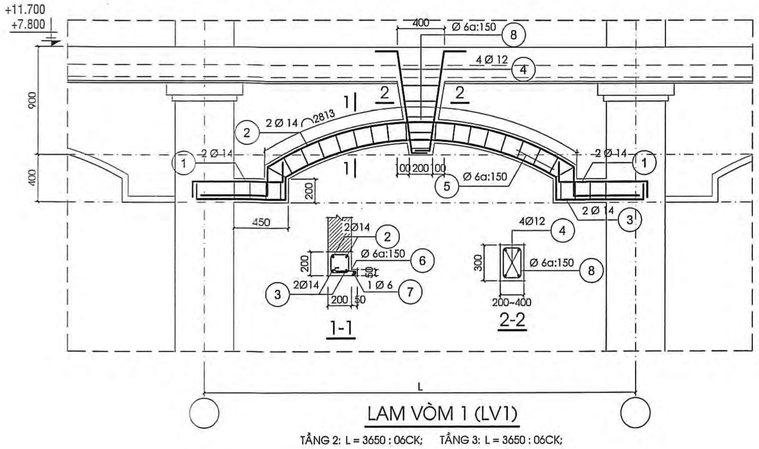

LAM VÒM 1 (LV1)

TẦNG 2: L = 3650 : 06CK; TẦNG 3: L = 3650 : 06CK;

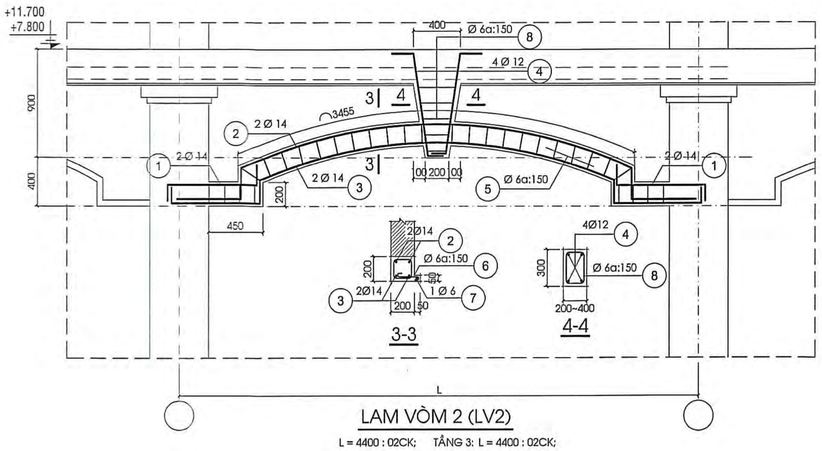

LAM VÒM 2 (LV2)

L = 4400 : 02CK; TẦNG 3: L = 4400 : 02CK;

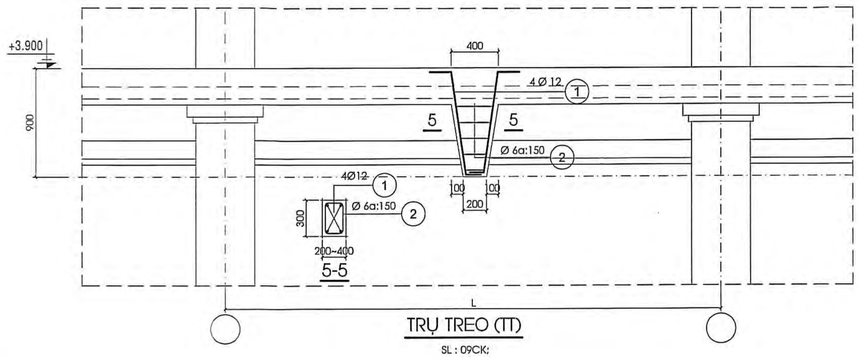

TRỤ TREO (TT)

SL : 09CK;

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CHI TIẾT

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
OC1 SL: 4	1	75 450 75	10	600	3	12	7.2	4.44
	2	75 300 75	10	450	2	8	3.6	2.22
	3	50 450 50	6	550	2	8	4.4	0.98
OC2 SL: 25	1	75 300 75	10	450	4	100	45	27.74
	2	50 450 50	6	550	2	50	27.5	6.10
OC3 SL: 2	1	75 300 75	10	450	4	8	3.6	2.22
DBH SL: 1	1	50 3800 50	6	3900	10	10	39	8.66
	1	50 4550 50	6	4650	5	5	23.25	5.16
	2	50 350 50	6	450	77	77	34.65	7.69
	3	50 150 50	6	250	77	77	19.25	4.27
DBC SL: 1	1	250 60 1470 60 250	8	2090	128	128	267.52	105.56
	2	200 60 1470 60 200	8	1990	128	128	254.72	100.51
	3	50 3800 50	6	3900	51	51	198.9	44.15
	4	50 8550 50	6	8650	17	17	147.05	32.64
BCS1 SL: 1	1	75 3825 75	10	3975	12	12	47.7	29.41
	1	75 3850 75	10	4000	60	60	240	147.97
	1	75 4575 75	10	4725	12	12	56.7	34.96
	1	75 4600 75	10	4750	12	12	57	35.14
	2	150 150 50	6	700	606	606	424.2	94.15
	3	150 50 250 50	6	500	456	456	228	50.61
	4	50 2700 50	6	2800	24	24	67.2	14.92
BCS2 SL: 1	1	60 2750 60	8	2870	9	9	25.83	10.19
	1	60 4150 60	8	4270	6	6	25.62	10.11
	2	50 200 50	6	300	118	118	35.4	7.86
BCS3 SL: 1	1	60 1925 60	8	2045	36	36	73.62	29.05
	1	60 2300 60	8	2420	12	12	29.04	11.46
	2	50 150 50	6	250	348	348	87	19.31
LT1 SL: 1	1	3825	12	3825	12	12	45.9	40.75
	1	3850	12	3850	60	60	231	205.09
	1	4575	12	4575	12	12	54.9	48.74
	1	4600	12	4600	12	12	55.2	49.01
	2	150 150 50	6	700	678	678	474.6	105.34
	3	150 50 250 50	6	500	456	456	228	50.61
	4	50 2700 50	6	2800	24	24	67.2	14.92
LT2 SL: 1	1	2750	12	2750	12	12	33	29.30
	1	3800	12	3800	24	24	91.2	80.97
	1	4150	12	4150	12	12	49.8	44.21
	1	4600	12	4600	8	8	36.8	32.67
	2	150 150 50	6	700	364	364	254.8	56.55
	3	150 50 200 50	6	450	331	331	148.95	33.06
	4	50 2350 50	6	2450	3	3	7.35	1.63
	4	50 3400 50	6	3500	6	6	21	4.66
	4	50 3750 50	6	3850	3	3	11.55	2.56
	4	50 4150 50	6	4250	2	2	8.5	1.89
LT3 SL: 1	1	2900	12	2900	12	12	34.8	30.90
	1	3825	12	3825	12	12	45.9	40.75
	1	3850	12	3850	60	60	231	205.09
	1	4575	12	4575	12	12	54.9	48.74
	1	4600	12	4600	12	12	55.2	49.01
	1	4150	12	4150	4	4	16.6	14.74
	2	150 150 50	6	700	680	680	476	105.65
SD SL: 48	1	250 4150	12	4400	2	96	422.4	375.01
	2	50 150 50	6	250	25	1200	300	66.59
BKK1 SL: 1	1	4150	12	4150	4	4	16.6	14.74
	2	150 150 50	6	700	26	26	18.2	4.04
	3	150 75 300 75	10	600	16	16	9.6	5.92
	4	50 2200 50	6	2300	2	2	4.6	1.02
BKK2 SL: 1	1	7650	12	7650	4	4	30.6	27.17
	2	150 150 50	6	700	48	48	33.6	7.46
	3	150 75 300 75	10	600	20	20	12	7.40
	4	50 1375 50	6	1475	4	4	5.9	1.31

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật phù hợp giá trị văn hóa
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẤP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : kitm.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: **XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC**

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: KẾT CẤU CHI TIẾT BẢNG THỐNG KÊ THÉP		NGÀY: 16/2/2026 TH-KC: 17
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 24/KQTT-ĐTTG
ngày 10 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CHI TIẾT (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
LTKX1 SL: 1	1	4150	12	4150	4	4	16.6	14.74
	2	150 150 50	6	700	26	26	18.2	4.04
	3	150 50 300 50	6	550	16	16	8.8	1.95
	4	50 2200 50	6	2300	2	2	4.6	1.02
LTKX2 SL: 1	1	7650	12	7650	4	4	30.6	27.17
	2	150 150 50	6	700	48	48	33.6	7.46
	3	150 50 300 50	6	550	20	20	11	2.44
	4	50 1375 50	6	1475	4	4	5.9	1.31
BN SL: 1	1	3800	12	3800	9	9	34.2	30.36
	1	4550	12	4550	3	3	13.65	12.12
	2	50 200 50	6	300	100	100	30	6.66
	3	70 800 70	10	940	16	16	15.04	9.27
	4	200 550	12	750	16	16	12	10.65
	5	50 150 50	6	250	32	32	8	1.78
GT1 SL: 1	1	75 7550 75	10	7700	48	48	369.6	227.87
	1	75 7350 75	10	7500	12	12	90	55.49
	1	75 3950 75	10	4100	12	12	49.2	30.33
	2	150 150 50	6	700	732	732	512.4	113.73
GLC SL: 1	1	60 3800 60	8	3920	24	24	94.08	37.12
	1	60 4550 60	8	4670	8	8	37.36	14.74
	2	50 150 50	6	250	404	404	101	22.42
LB1 SL: 48	1	60 2300 60	8	2420	3	144	348.48	137.50
	2	50 250 50	6	350	16	768	268.8	59.66
LB2 SL: 2	1	60 10200 60	8	10320	3	6	61.92	24.43
	2	50 300 50	6	400	69	138	55.2	12.25
LV1 SL: 12	1	250 750 200	12	1200	4	48	57.6	51.14
	2	4350	12	4350	2	24	104.4	92.69
	3	4500	12	4500	2	24	108	95.88
	4	250 850 150	12	1250	4	48	60	53.27
	5	150 150 50	6	700	26	312	218.4	48.47
	6	50 200 50	6	300	26	312	93.6	20.77
	7	50 3700 50	6	3800	1	12	45.6	10.12
	8	250 250 50	6	1100	5	60	66	14.65
LV2 SL: 4	1	250 750 200	12	1200	4	16	19.2	17.05
	2	5100	12	5100	2	8	40.8	36.22
	3	5200	12	5200	2	8	41.6	36.93
	4	250 850 150	12	1250	4	16	20	17.76
	5	150 150 50	6	700	30	120	84	18.64
	6	50 200 50	6	300	30	120	36	7.99
	7	50 4400 50	6	4500	1	4	18	4.00
	8	250 250 50	6	1100	5	20	22	4.88
TT SL: 9	1	250 850 150	12	1250	4	36	45	39.95
	2	250 250 50	6	1100	5	45	49.5	10.99

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 1129.02 kg; Chiều dài = 5086.65 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 480.67 kg; Chiều dài = 1218.19 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 620.38 kg; Chiều dài = 1006.24 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 1872.82 kg; Chiều dài = 2109.45 mét

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09 /SXD-ĐTXD-TD
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105 /QĐ-BQLDA KV3
Ngày 27 tháng 2 năm 2026
Phê duyệt:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI Sáng tạo nghệ thuật, Hướng tương lai ĐỊA CHỈ: 427/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, Tỉnh VĨNH LONG TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com	GIÁM ĐỐC NGUYỄN VĂN TRỌNG	
BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ		
DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP		
TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 CHI TIẾT LẮP ĐẶT	NGÀY: 16/2/2026 TH - Đ: 01	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

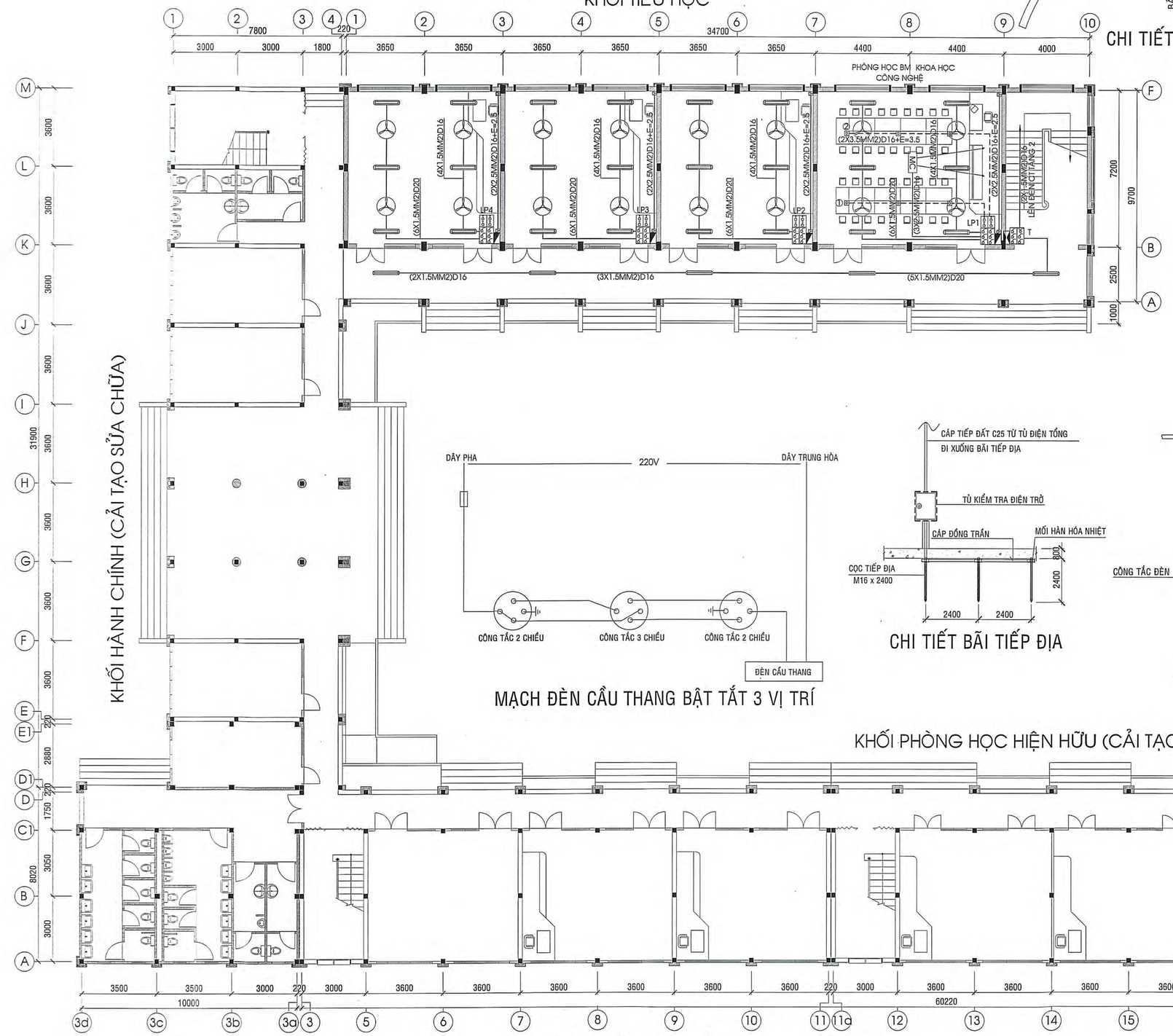

CHI TIẾT UỐN ỐNG

CHI TIẾT LẮP ĐẶT Ổ CẮM ĐIỂN HÌNH

CHI TIẾT BÃI TIẾP ĐỊA

MẠCH ĐÈN CẦU THANG BẬT TẮT 3 VỊ TRÍ

CHI TIẾT LẮP ĐẶT CÔNG TẮC ĐÈN ĐIỂN HÌNH

.MẶT BẰNG TẦNG 1 1/100.

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...109.../SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 16 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: ...36.....KQTT-ĐTTG
Ngày 17 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 2
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ...165/QĐ-BQLDA...
Ngày 17 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Khạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI	GIÁM ĐỐC	
Sáng tạo nghệ thuật Không gian sống Đẹp		
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP		
TEL: 0273.3977278, EMAIL : klm.mytho@gmail.com	NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 2 THUYẾT MINH		NGÀY: 12/2026
		TH - Đ: 02
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

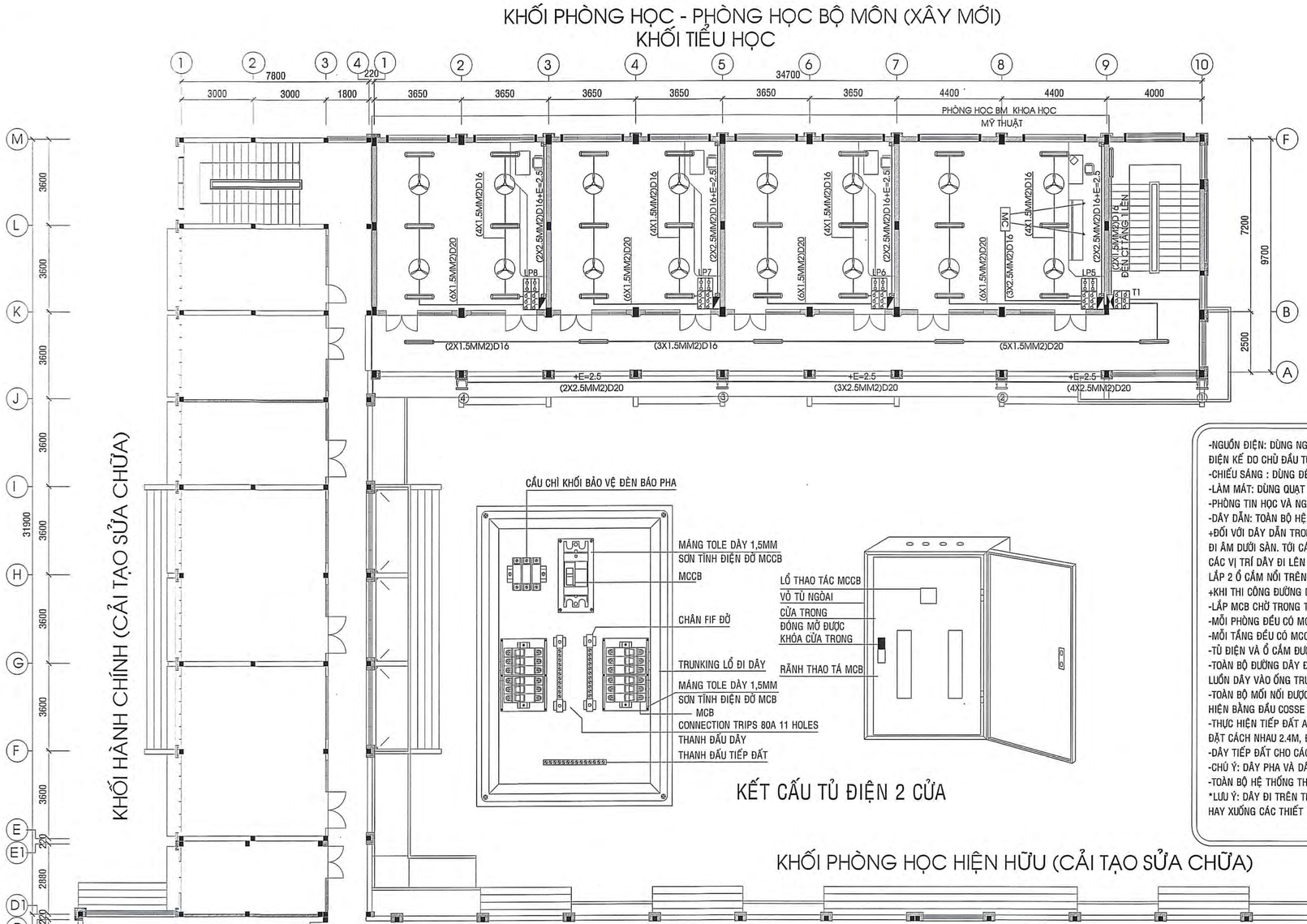

THUYẾT MINH

-NGUỒN ĐIỆN: DÙNG NGUỒN ĐIỆN 3 PHA, NGUỒN ĐIỆN CUNG CẤP CHO CÔNG TRÌNH ĐƯỢC KẾT NỐI VÀO HỆ THỐNG ĐIỆN TOÀN KHU . PHẦN ĐIỆN KẾ DO CHỦ ĐẦU TƯ HỢP ĐỒNG THUÊ BAO VỚI ĐIỆN LỰC LẮP ĐẶT.
-CHIẾU SÁNG : DÙNG ĐÈN 1.2M LED ĐẶT SÁT TRẦN .
-LÀM MÁT: DÙNG QUẠT ĐẢO TRẦN ĐẢM BẢO ĐỘ THÔNG THOÁNG CHO CÁC PHÒNG HỌC .
-PHÒNG TIN HỌC VÀ NGOẠI NGỮ LẮP ĐẶT MÁY LẠNH TREO TƯỜNG. ỐNG THOÁT NƯỚC MÁY LẠNH ĐƯỢC DẪN THEO RÃNH THOÁT NƯỚC ĐƯA RA NGOÀI.
-DÂY DẪN: TOÀN BỘ HỆ THỐNG DÂY DẪN ĐƯỢC ÂM TRONG TƯỜNG VÀ TRONG SÀN
+ĐỐI VỚI DÂY DẪN TRONG PHÒNG TIN HỌC, PHÒNG CÔNG NGHỆ,PHÒNG NGOẠI NGỮ: DÂY ĐƯỢC LUỒN TRONG ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐI ÂM DƯỚI SÀN. TỚI CÁC VỊ TRÍ BÀN DÂY SẼ ĐƯỢC ĐI LÊN CẶP THEO BÀN VÀ ĐƯỢC LUỒN TRONG ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY D16. TẠI CÁC VỊ TRÍ DÂY ĐI LÊN BÀN ĐƯỢC ĐẤU NỐI VỚI NHAU TẠI HỘP NỐI ÂM SÀN. DÂY ĐI LÊN BÀN DÙNG CÁP ĐỒNG BỌC PVC-CV 2.5MM2 MỖI BÀN LẮP 2 Ổ CẮM NỐI TRÊN BÀN
+KHI THI CÔNG ĐƯỜNG DÂY ÂM SÀN, CẦN KẾT HỢP VỚI BẢN VẼ BÀN GHẾ ĐỂ XÁC ĐỊNH CHÍNH XÁC VỊ TRÍ DÂY ĐIỆN ĐI LÊN BÀN
-LẮP MCB CHỜ TRONG TỦ ĐIỆN CHO MÁY CHIẾU VÀ MÀN HÌNH TIVI.
-MỖI PHÒNG ĐỀU CÓ MCB LẮP TRONG TỦ ĐIỆN BẢO VỆ RIÊNG LẺ CHO TỪNG PHÒNG
-MỖI TẦNG ĐỀU CÓ MCCB BẢO VỆ RIÊNG LẺ ĐỂ DỄ DÀNG SỬA CHỮA VÀ ĐẢM BẢO ĐỘ AN TOÀN ĐIỆN.
-TỦ ĐIỆN VÀ Ổ CẮM ĐƯỢC ĐẶT Ở ĐỘ CAO 1.5M SO VỚI NỀN.
-TOÀN BỘ ĐƯỜNG DÂY ĐƯỢC LUỒN TRONG ỐNG TRẮNG CỨNG ĐẶT CHÌM, KHI ĐỔ SÀN CHỈ ĐẶT ỐNG, KHÔNG LUỒN DÂY VÀO ỐNG TRƯỚC.
-TOÀN BỘ MỐI NỐI ĐƯỢC ĐẤU NỐI TẠI HỘP ĐẤU DÂY, KHÔNG ĐẤU TRONG ỐNG, MỐI NỐI TẠI MCB ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG ĐẦU COSSE ÉP.
-THỰC HIỆN TIẾP ĐẤT AN TOÀN CHO CÁC TỦ ĐIỆN TỔNG, TỦ ĐIỆN TẦNG VÀ PHÒNG BẰNG 3 CỌC ĐẤT M16X2400, CHÔN SÂU 0.8M ĐẶT CÁCH NHAU 2.4M, ĐƯỢC LIÊN KẾT VỚI NHAU BẰNG CÁP ĐỒNG TRẦN C25, TẤT CẢ MỐI NỐI ĐƯỢC HÀN CADWELD.
-DÂY TIẾP ĐẤT CHO CÁC PHÒNG DÙNG CÁP ĐỒNG BỌC PVC.
-CHÚ Ý: DÂY PHA VÀ DÂY TIẾP ĐẤT PHẢI CÓ MÀU KHÁC NHAU ĐỂ DỄ DÀNG KIỂM TRA VÀ SỬA CHỮA.
-TOÀN BỘ HỆ THỐNG THIẾT BỊ ĐƯỢC CHIA ĐỀU TRÊN 3 PHA.
*LƯU Ý: DÂY ĐI TRÊN TRẦN VÀ ĐI TRONG SÀN BÊ TÔNG THÌ ĐƯỢC TÍNH LÀ ĐI NỔI. DÂY ĐI TỪ SÀN XUỐNG TỦ ĐIỆN, HAY XUỐNG CÁC THIẾT BỊ CÓ CẮT TƯỜNG THÌ ĐƯỢC TÍNH LÀ ĐI CHÌM.

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 23 /SXD-ĐTXD,TD
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 78 /KQTT-ĐTTG
ngày 12 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

BAN QL DỰ ÁN ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 20/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 27 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

.MẶT BẰNG TẦNG 2 1/100.

KHỐI PHÒNG HỌC - PHÒNG HỌC BỘ MÔN (XÂY MỚI)
KHỐI TIỂU HỌC

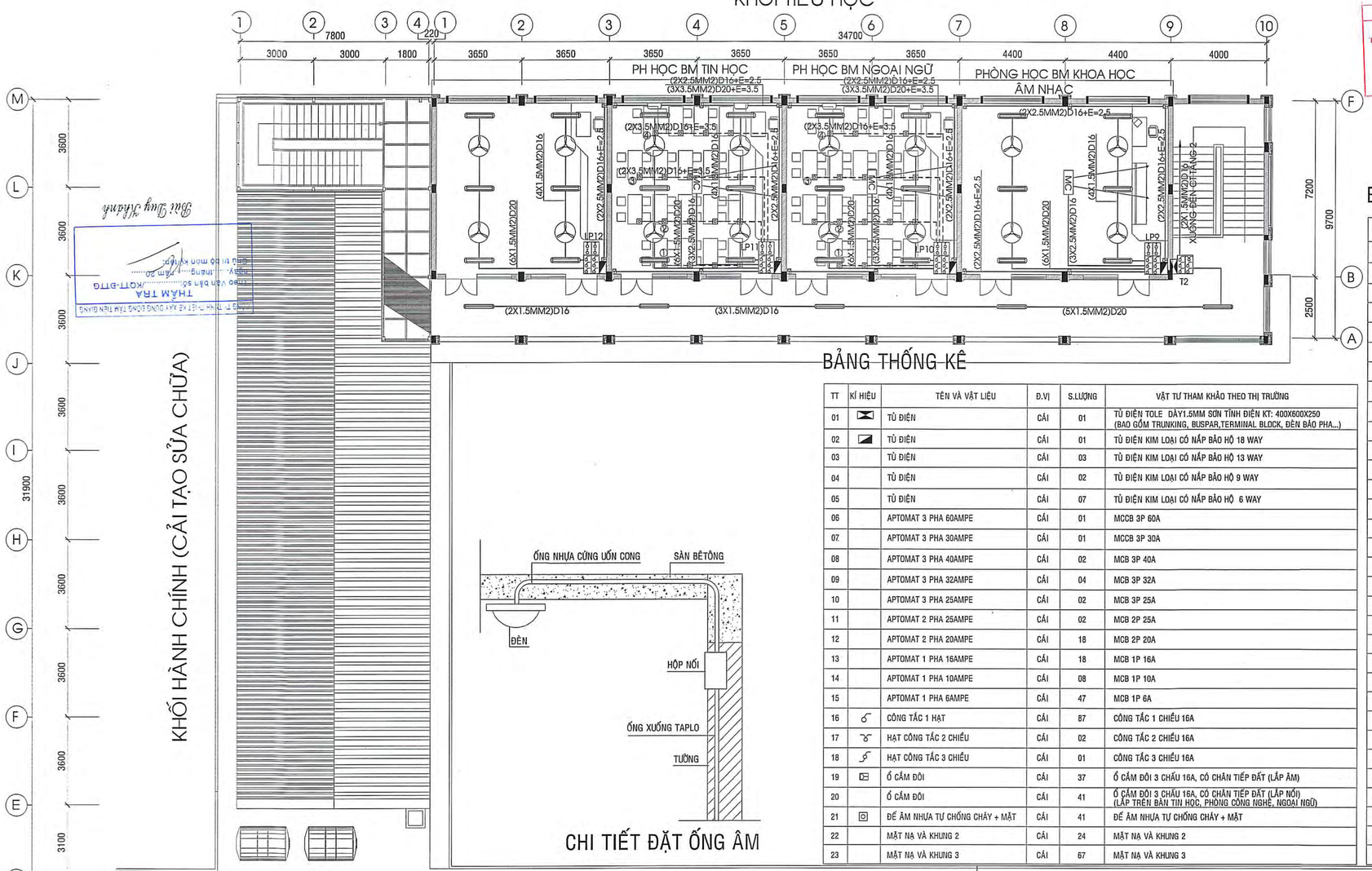

CHI TIẾT ĐẶT ỐNG ÂM

BẢNG THỐNG KÊ

TT	KÍ HIỆU	TÊN VÀ VẬT LIỆU	Đ.VỊ	S.LƯỢNG	VẬT TƯ THAM KHẢO THEO THỊ TRƯỜNG
01		TỦ ĐIỆN	CÁI	01	TỦ ĐIỆN TOLE DÀY1.5MM SƠN TĨNH ĐIỆN KT: 400X600X250 (BAO GỒM TRUNKING, BUSPAR,TERMINAL BLOCK, ĐÈN BÁO PHA...)
02		TỦ ĐIỆN	CÁI	01	TỦ ĐIỆN KIM LOẠI CÓ NẮP BẢO HỘ 18 WAY
03		TỦ ĐIỆN	CÁI	03	TỦ ĐIỆN KIM LOẠI CÓ NẮP BẢO HỘ 13 WAY
04		TỦ ĐIỆN	CÁI	02	TỦ ĐIỆN KIM LOẠI CÓ NẮP BẢO HỘ 9 WAY
05		TỦ ĐIỆN	CÁI	07	TỦ ĐIỆN KIM LOẠI CÓ NẮP BẢO HỘ 6 WAY
06		APTOMAT 3 PHA 60AMPE	CÁI	01	MCCB 3P 60A
07		APTOMAT 3 PHA 30AMPE	CÁI	01	MCCB 3P 30A
08		APTOMAT 3 PHA 40AMPE	CÁI	02	MCB 3P 40A
09		APTOMAT 3 PHA 32AMPE	CÁI	04	MCB 3P 32A
10		APTOMAT 3 PHA 25AMPE	CÁI	02	MCB 3P 25A
11		APTOMAT 2 PHA 25AMPE	CÁI	02	MCB 2P 25A
12		APTOMAT 2 PHA 20AMPE	CÁI	18	MCB 2P 20A
13		APTOMAT 1 PHA 16AMPE	CÁI	18	MCB 1P 16A
14		APTOMAT 1 PHA 10AMPE	CÁI	08	MCB 1P 10A
15		APTOMAT 1 PHA 6AMPE	CÁI	47	MCB 1P 6A
16		CÔNG TẮC 1 HẠT	CÁI	87	CÔNG TẮC 1 CHIỀU 16A
17		HẠT CÔNG TẮC 2 CHIỀU	CÁI	02	CÔNG TẮC 2 CHIỀU 16A
18		HẠT CÔNG TẮC 3 CHIỀU	CÁI	01	CÔNG TẮC 3 CHIỀU 16A
19		Ổ CẮM ĐÔI	CÁI	37	Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU 16A, CÓ CHÂN TIẾP ĐẤT (LẮP ÂM)
20		Ổ CẮM ĐÔI	CÁI	41	Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU 16A, CÓ CHÂN TIẾP ĐẤT (LẮP NỔI) (LẮP TRÊN BÀN TIN HỌC, PHÒNG CÔNG NGHỆ, NGOẠI NGỮ)
21		ĐẾ ÂM NHỰA TỰ CHỐNG CHÁY + MẶT	CÁI	41	ĐẾ ÂM NHỰA TỰ CHỐNG CHÁY + MẶT
22		MẶT NẠ VÀ KHUNG 2	CÁI	24	MẶT NẠ VÀ KHUNG 2
23		MẶT NẠ VÀ KHUNG 3	CÁI	67	MẶT NẠ VÀ KHUNG 3

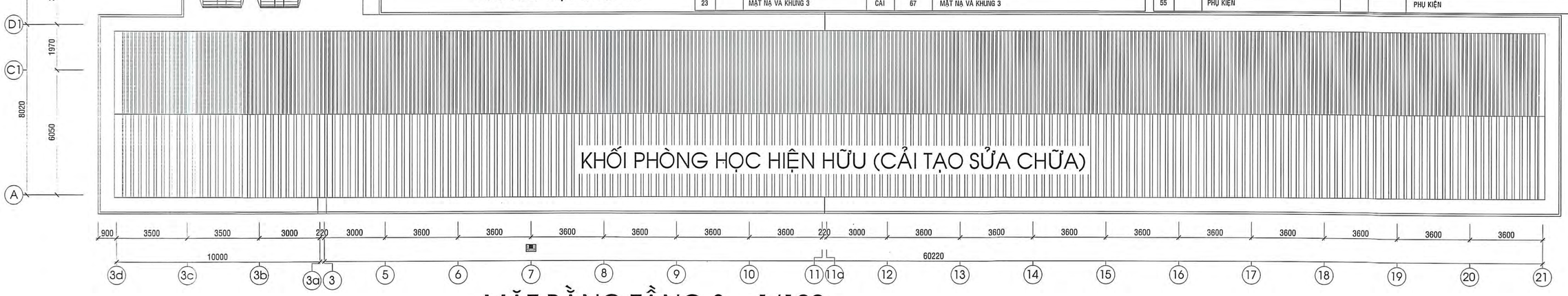

.MẶT BẰNG TẦNG 3 1/100.

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 05/QĐ-PDA-KV3
Ngày 2 tháng 1 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo những kiến trúc không gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 427/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 3 BẢNG THỐNG KÊ		NGÀY: 1/01/2026 TH - Đ: 03
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BẢNG THỐNG KÊ

TT	KÍ HIỆU	TÊN VÀ VẬT LIỆU	Đ.VỊ	S.LƯỢNG	VẬT TƯ THAM KHẢO THEO THỊ TRƯỜNG
24		HỘP NỐI - HỘP PHÂN DÂY	CÁI	91	HỘP NHỰA CHÌM
25		HỘP NỐI - HỘP PHÂN DÂY	CÁI	82	HỘP NHỰA NỔI
26		HỘP VÀ BÓNG ĐÈN ỐNG 1.2M LOẠI 1 BÓNG	BỘ	16	ĐÈN 1.2M LED 1X20W SIÊU MỎNG LẮP NỔI
27		HỘP VÀ BÓNG ĐÈN ỐNG 1.2M LOẠI 2 BÓNG	BỘ	72	ĐÈN 1.2M LED 2X20W SIÊU MỎNG LẮP NỔI
28		ĐÈN PHA TRÊN CẠN	BỘ	04	ĐÈN PHA LED 100W CHIẾU SÁNG SÂN ĐƯỜNG
29		QUẠT ĐẢO TRẦN	BỘ	48	QUẠT ĐẢO TRẦN + DIMMER QUẠT
30		MÁY LẠNH TREO TƯỜNG 2HP + CÁP KHIỂN	BỘ	04	MÁY LẠNH TREO TƯỜNG 2HP + CÁP KHIỂN + GIÁ ĐỠ DÀN NÓNG
31		ỐNG ĐỒNG	MÉT	28	ỐNG ĐỒNG D=9.53
32		ỐNG ĐỒNG	MÉT	28	ỐNG ĐỒNG D=15.88
33		ỐNG NHỰA D21	MÉT	28	ỐNG THOÁT NƯỚC MÁY LẠNH D21
34		BẢO ÔN BỌC CÁCH NHIỆT	MÉT	28	BẢO ÔN BỌC CÁCH NHIỆT
35		ỔN ÁP 3P 32A	CÁI	02	ỔN ÁP 3P 32A
36		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-1.5MM2	MÉT	2640	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-1.5MM2
37		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-2.5MM2	MÉT	939	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-2.5MM2
38		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-3.5MM2	MÉT	650	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-3.5MM2
39		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-5.5MM2	MÉT	451	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-5.5MM2
40		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-8MM2	MÉT	151	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-8MM2
41		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-11MM2	MÉT	60	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-11MM2
42		ỐNG NHỰA D16	MÉT	290	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT CHÌM D16
43		ỐNG NHỰA D16	MÉT	6840	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT NỔI D16
44		ỐNG NHỰA D20	MÉT	70	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT CHÌM D20
45		ỐNG NHỰA D20	MÉT	150	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT NỔI D20
46		ỐNG NHỰA D25	MÉT	20	ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐẶT CHÌM D25
47		CỌC CHỐNG SÉT	CÁI	03	CỌC THÉP MẠ ĐỒNG M16X2400
48		TỦ KIỂM TRA ĐIỆN TRỞ ĐẤT	CÁI	01	TỦ KIỂM TRA ĐIỆN TRỞ ĐẤT KT:200X300X150 (TOLE DÀY 1.2 LY, SƠN TĨNH ĐIỆN)
49		MỐI HÀN CADWELD	MỐI	03	MỐI HÀN CADWELD
50		CÁP ĐỒNG TRẦN C25	MÉT	20	CÁP ĐỒNG TRẦN C25
51		HỘP NỐI - HỘP PHÂN DÂY	CÁI	70	HỘP ĐẤU DÂY
52		ĐẦU COSSE CÁC LOẠI	CÁI	80	ĐẦU COSSE CÁC LOẠI
53		TẮC KÊ NHỰA	BỊT	40	TẮC KÊ NHỰA
54		BĂNG KEO ĐIỆN	CUỘN	30	BĂNG KEO ĐIỆN
55		PHỤ KIỆN			PHỤ KIỆN

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 39/SXD-ĐTXD,TD
Ngày 21 tháng 1 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tài

Bùi Duy Thanh

THẨM TRA
Theo văn bản số ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....
Đơn vị thẩm tra: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SÀI GÒN MOT-BTG

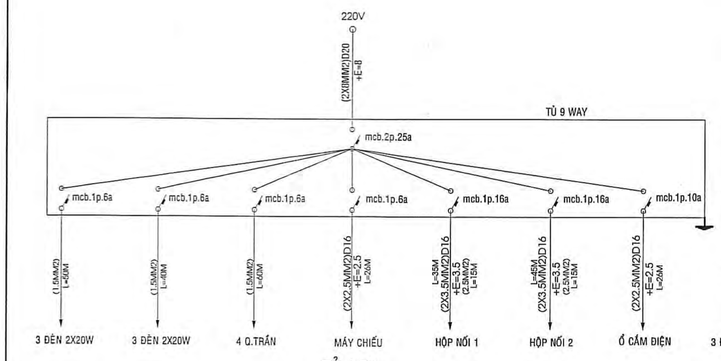

TỦ LP1

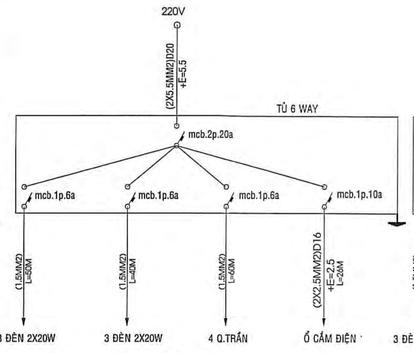

TỦ LP2

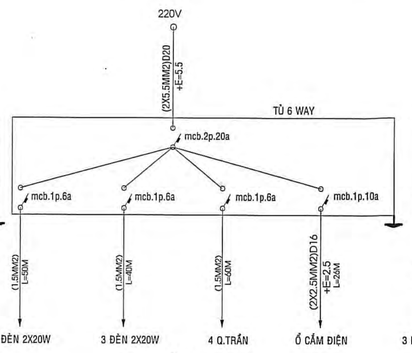

TỦ LP3

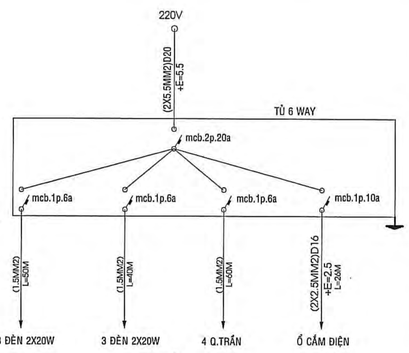

TỦ LP4

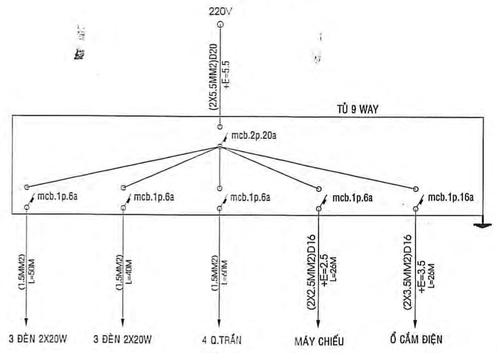

TỦ LP5

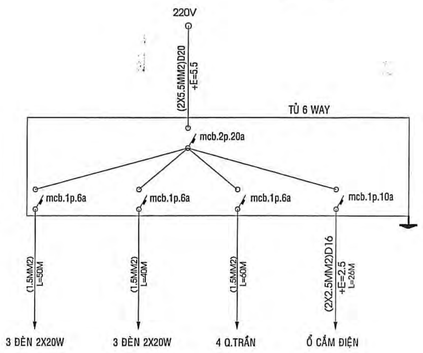

TỦ LP6

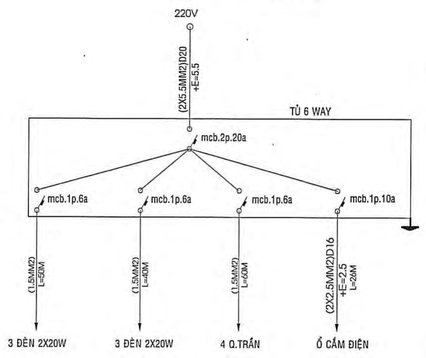

TỦ LP7

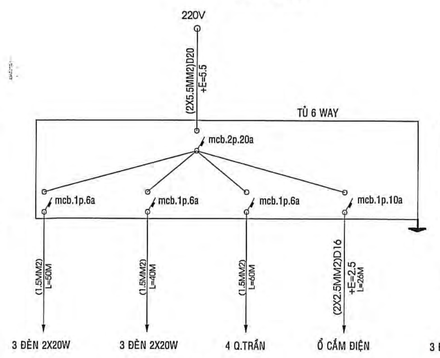

TỦ LP8

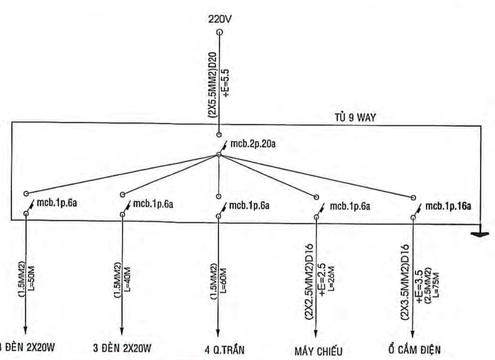

TỦ LP9

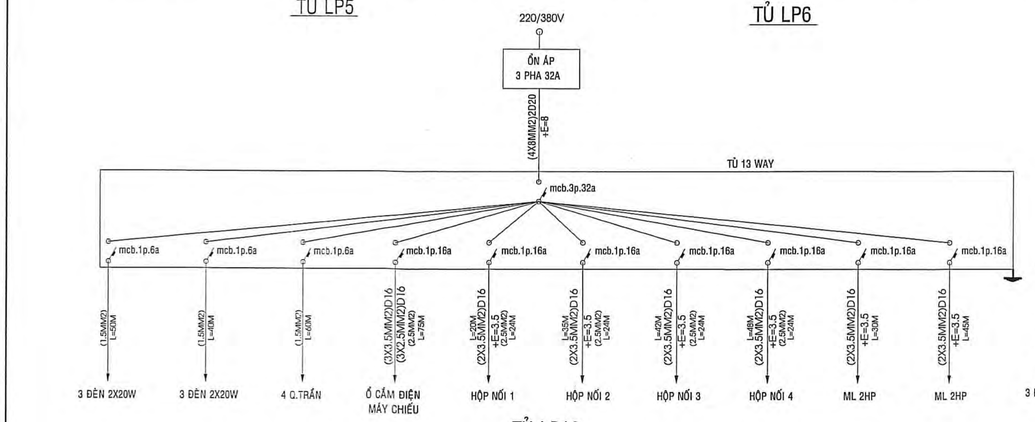

TỦ LP10

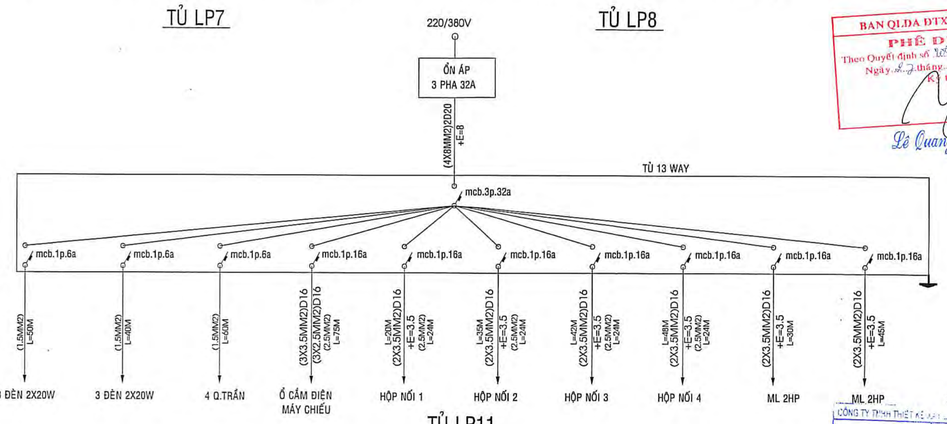

TỦ LP11

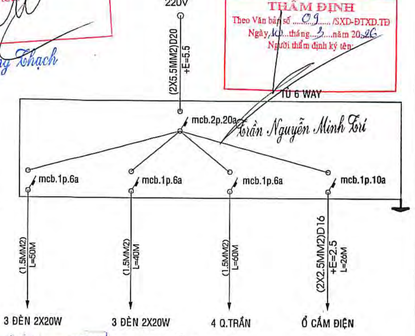

TỦ LP12

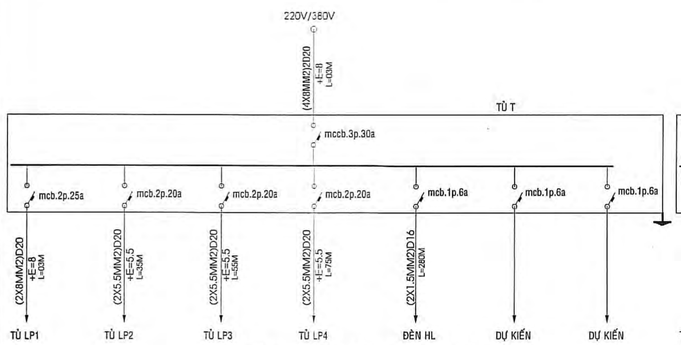

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỦ ĐIỆN TẦNG 1

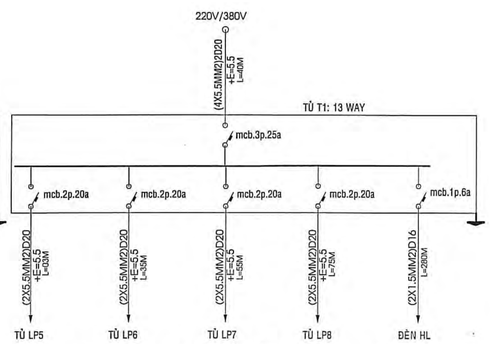

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỦ ĐIỆN TẦNG 2

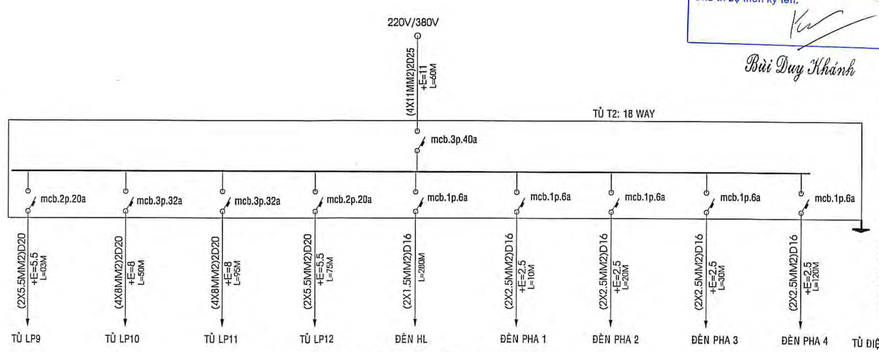

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỦ ĐIỆN TẦNG 3

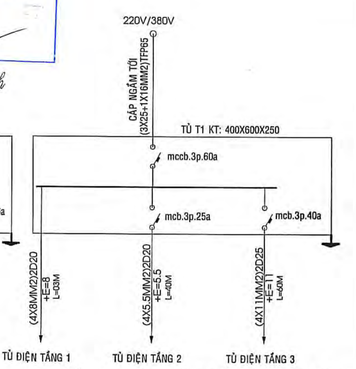

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TOÀN CÔNG TRÌNH

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Đồng tư vấn giám sát thi công xây dựng
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: kitm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ		NGÀY: 10/3/2026
		TH - Đ: 04
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 27 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09/SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ... GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số 26/KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Đẳng cấp nghề nghiệp đáng gom sáng tạo
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 THUYẾT MINH		NGÀY: 10/2/2026
		TH-TH: 01
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

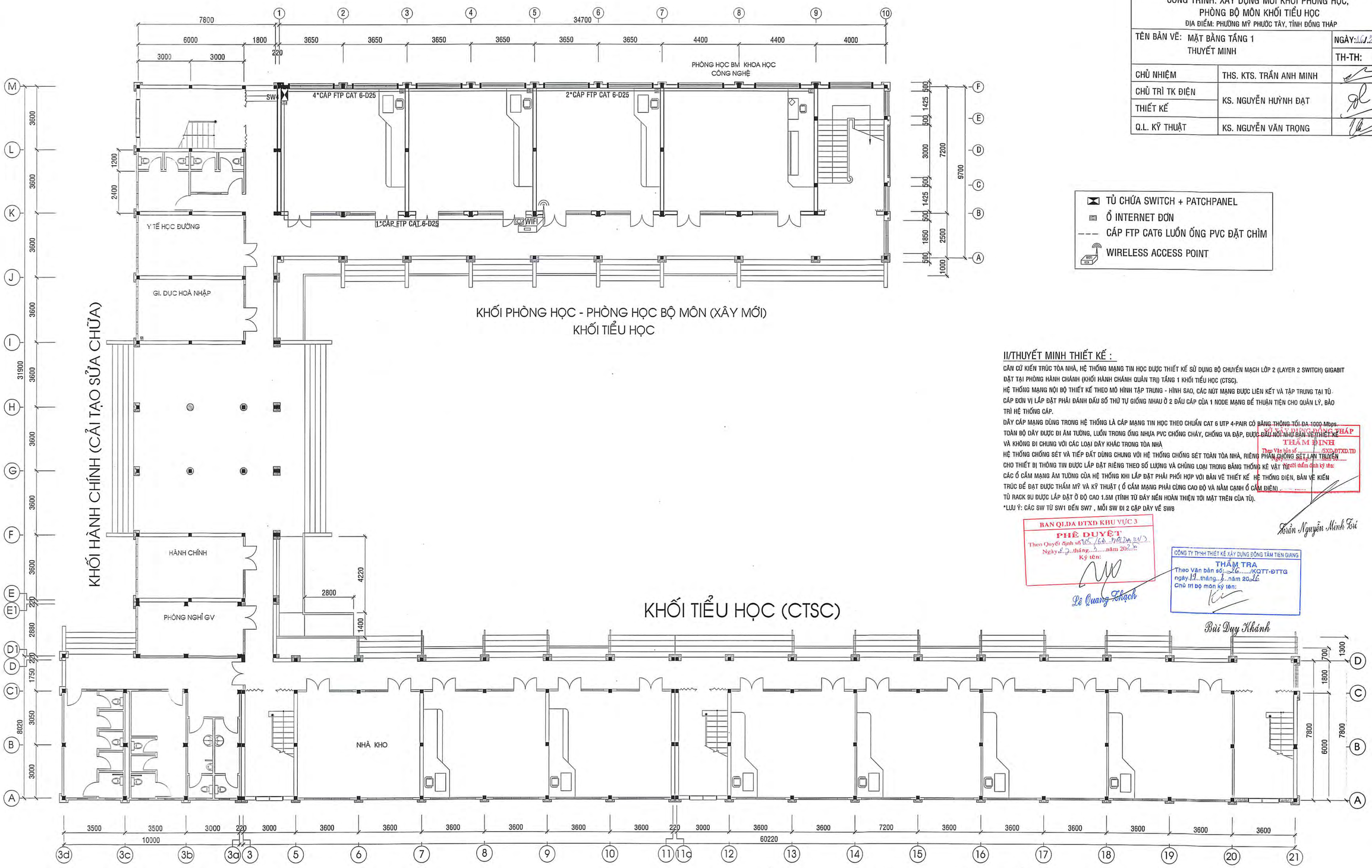

II/THUYẾT MINH THIẾT KẾ :

CĂN CỨ KIẾN TRÚC TÒA NHÀ, HỆ THỐNG MẠNG TIN HỌC ĐƯỢC THIẾT KẾ SỬ DỤNG BỘ CHUYỂN MẠCH LỚP 2 (LAYER 2 SWITCH) GIGABIT ĐẶT TẠI PHÒNG HÀNH CHÁNH (KHỐI HÀNH CHÁNH QUẢN TRỊ) TẦNG 1 KHỐI TIỂU HỌC (CTSC).

HỆ THỐNG MẠNG NỘI BỘ THIẾT KẾ THEO MÔ HÌNH TẬP TRUNG - HÌNH SAO, CÁC NÚT MẠNG ĐƯỢC LIÊN KẾT VÀ TẬP TRUNG TẠI TỦ

CÁP ĐƠN VỊ LẮP ĐẶT PHẢI ĐÁNH DẤU SỐ THỨ TỰ GIỐNG NHAU Ở 2 ĐẦU CÁP CỦA 1 NODE MẠNG ĐỂ THUẬN TIỆN CHO QUẢN LÝ, BẢO TRÌ HỆ THỐNG CÁP.

DÂY CÁP MẠNG DÙNG TRONG HỆ THỐNG LÀ CÁP MẠNG TIN HỌC THEO CHUẨN CAT 6 UTP 4-PAIR CÓ BĂNG THÔNG TỐI ĐA 1000 Mbps.

TOÀN BỘ DÂY ĐƯỢC ĐI ÂM TƯỜNG, LUỒN TRONG ỐNG NHỰA PVC CHỐNG CHÁY, CHỐNG VA ĐẬP, ĐƯỢC ĐẤU NỐI NHƯ BẢN VẼ THIẾT KẾ VÀ KHÔNG ĐI CHUNG VỚI CÁC LOẠI DÂY KHÁC TRONG TÒA NHÀ

HỆ THỐNG CHỐNG SÉT VÀ TIẾP ĐẤT DÙNG CHUNG VỚI HỆ THỐNG CHỐNG SÉT TOÀN TÒA NHÀ, RIÊNG PHẦN CHỐNG SÉT LAN TRUYỀN CHO THIẾT BỊ THÔNG TIN ĐƯỢC LẮP ĐẶT RIÊNG THEO SỐ LƯỢNG VÀ CHỦNG LOẠI TRONG BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ

CÁC Ổ CẮM MẠNG ÂM TƯỜNG CỦA HỆ THỐNG KHI LẮP ĐẶT PHẢI PHỐI HỢP VỚI BẢN VẼ THIẾT KẾ HỆ THỐNG ĐIỆN, BẢN VẼ KIẾN TRÚC ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC THẨM MỸ VÀ KỸ THUẬT (Ổ CẮM MẠNG PHẢI CÙNG CAO ĐỘ VÀ NẰM CẠNH Ổ CẮM ĐIỆN)

TỦ RACK 9U ĐƯỢC LẮP ĐẶT Ở ĐỘ CAO 1.5M (TÍNH TỪ ĐÁY NỀN HOÀN THIỆN TỚI MẶT TRÊN CỦA TỦ).

*LƯU Ý: CÁC SW TỪ SW1 ĐẾN SW7 , MỖI SW ĐI 2 CẶP DÂY VỀ SW8

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: ..... /SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày ..... tháng ..... năm 2026
Đại diện thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tri

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 125 /QĐ-BQLDA KV3
Ngày 4 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Khách

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 1 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

.MẶT BẰNG TẦNG 1 TL: 1/100.

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì cuộc sống thay đổi
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, Tỉnh ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278. EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 2 BẢNG THỐNG KÊ		NGÀY: 1.4/2/2026 TH-TH: 02
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

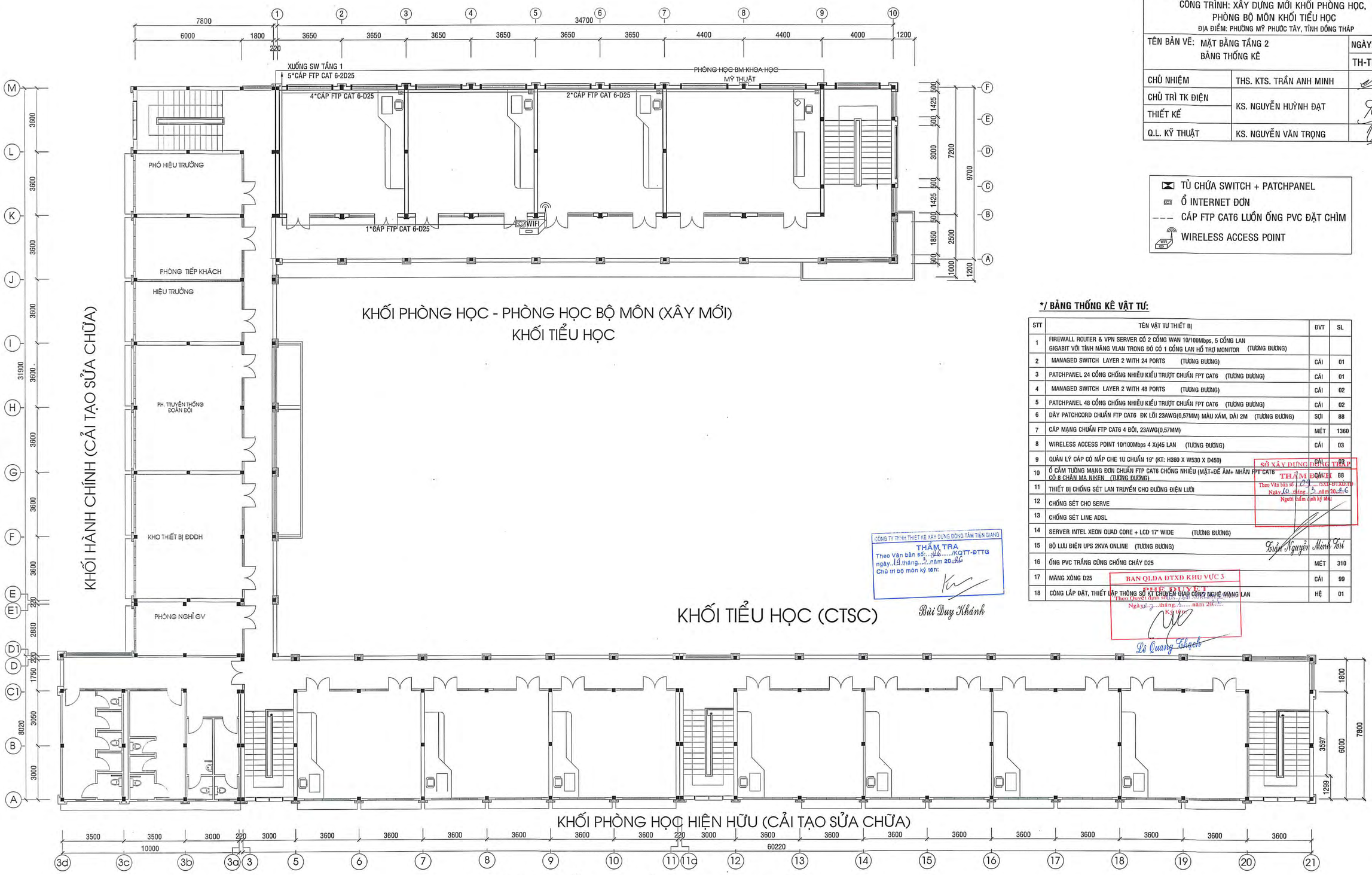

.MẶT BẰNG TẦNG 2 TL :1/100.

TỦ CHỨA SWITCH + PATCHPANEL
Ổ INTERNET ĐƠN
CÁP FTP CAT6 LUỒN ỐNG PVC ĐẶT CHÌM
WIRELESS ACCESS POINT

***/ BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ:**

STT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	ĐVT	SL
1	FIREWALL ROUTER & VPN SERVER CÓ 2 CỔNG WAN 10/100Mbps, 5 CỔNG LAN GIGABIT VỚI TÍNH NĂNG VLAN TRONG ĐÓ CÓ 1 CỔNG LAN HỖ TRỢ MONITOR (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
2	MANAGED SWITCH LAYER 2 WITH 24 PORTS (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	01
3	PATCHPANEL 24 CỔNG CHỐNG NHIỄU KIỂU TRƯỢT CHUẨN FPT CAT6 (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	01
4	MANAGED SWITCH LAYER 2 WITH 48 PORTS (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	02
5	PATCHPANEL 48 CỔNG CHỐNG NHIỄU KIỂU TRƯỢT CHUẨN FPT CAT6 (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	02
6	DÂY PATCHCORD CHUẨN FTP CAT6 ĐK LÕI 23AWG(0,57MM) MÀU XÁM, DÀI 2M (TƯƠNG ĐƯƠNG)	SỢI	88
7	CÁP MẠNG CHUẨN FTP CAT6 4 ĐÔI, 23AWG(0,57MM)	MÉT	1360
8	WIRELESS ACCESS POINT 10/100Mbps 4 X(rj45 LAN (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	03
9	QUẢN LÝ CÁP CÓ NẮP CHE 1U CHUẨN 19" (KT: H380 X W530 X D450)	CÁI	03
10	Ổ CẮM TƯỜNG MẠNG ĐƠN CHUẨN FTP CAT6 CHỐNG NHIỄU (MẶT+ĐẾ ÂM+ NHÃN FPT CAT6 CÓ 8 CHÂN MẠ NIKEN (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	88
11	THIẾT BỊ CHỐNG SÉT LAN TRUYỀN CHO ĐƯỜNG ĐIỆN LƯỚI		
12	CHỐNG SÉT CHO SERVE		
13	CHỐNG SÉT LINE ADSL		
14	SERVER INTEL XEON QUAD CORE + LCD 17" WIDE (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
15	BỘ LƯU ĐIỆN UPS 2KVA ONLINE (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
16	ỐNG PVC TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY D25	MÉT	310
17	MĂNG XÔNG D25	CÁI	99
18	CÔNG LẮP ĐẶT, THIẾT LẬP THÔNG SỐ KT CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ MẠNG LAN	HỆ	01

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26/KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 03/SXD-QLXD
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 1/QĐ-
Ngày 9 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI		GIÁM ĐỐC
Sáng tạo nghệ thuật, không gian sống		NGUYỄN VĂN TRỌNG
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP		
TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com		

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG MỚI KHỐI PHÒNG HỌC, PHÒNG BỘ MÔN KHỐI TIỂU HỌC
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 3 SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ		NGÀY: 11/2/2026
		TH-TH: 03
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

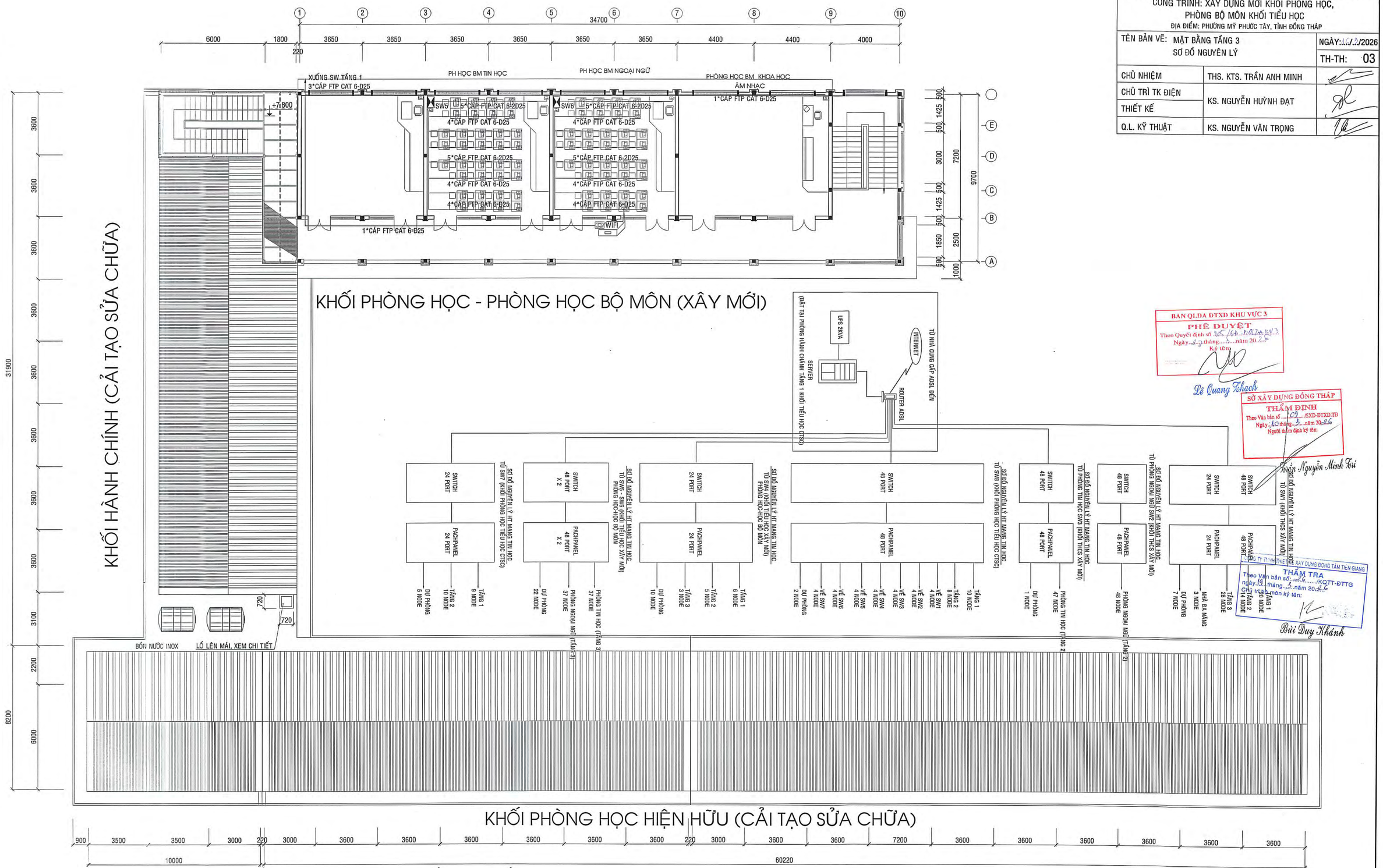

.MẶT BẰNG TẦNG 3 TL: 1/100.

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 5 tháng 2 năm 2026
Ký tên
Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 102/SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tri

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo văn bản số 1.....KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì thẩm tra môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com

HỒ SƠ THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG

GÓI THẦU TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

THUỘC DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐA NĂNG

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

CHỦ ĐẦU TƯ: BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC 3

- THÁNG NĂM 2026 -

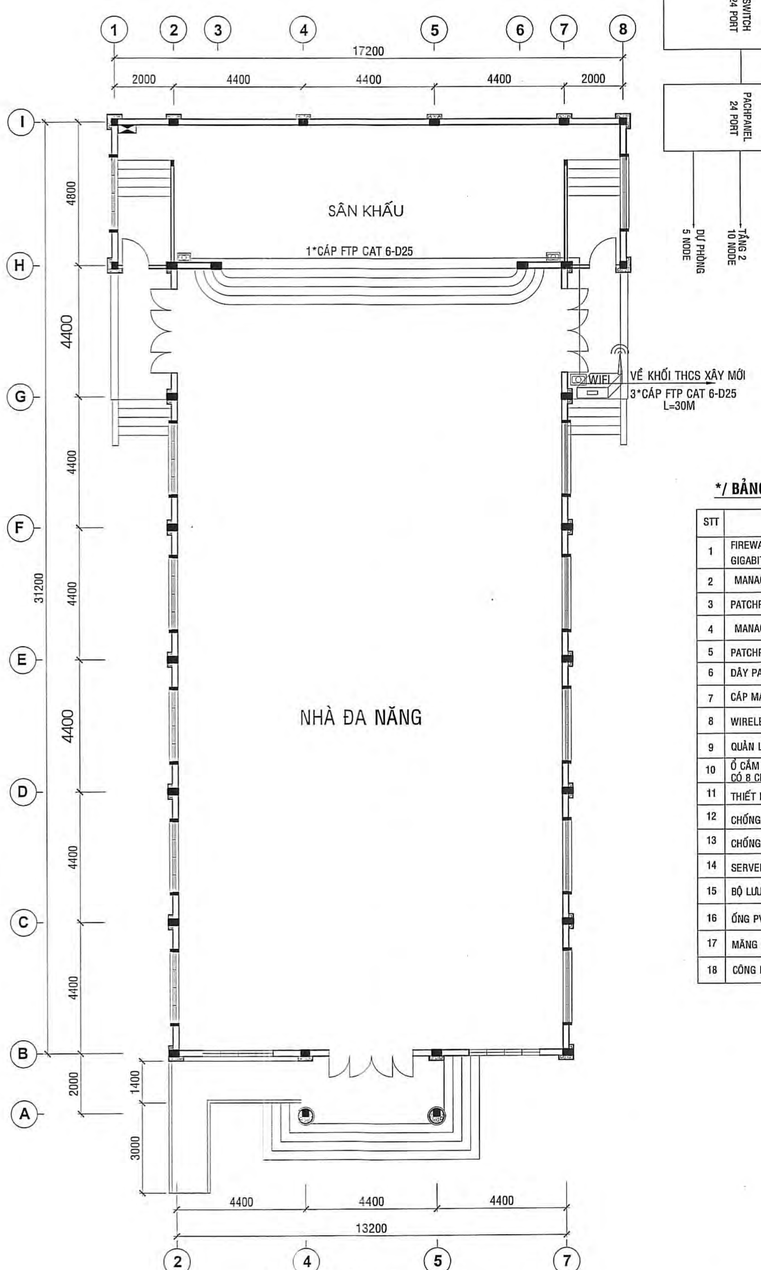

MẶT BẰNG TẦNG 1 TL 1/100

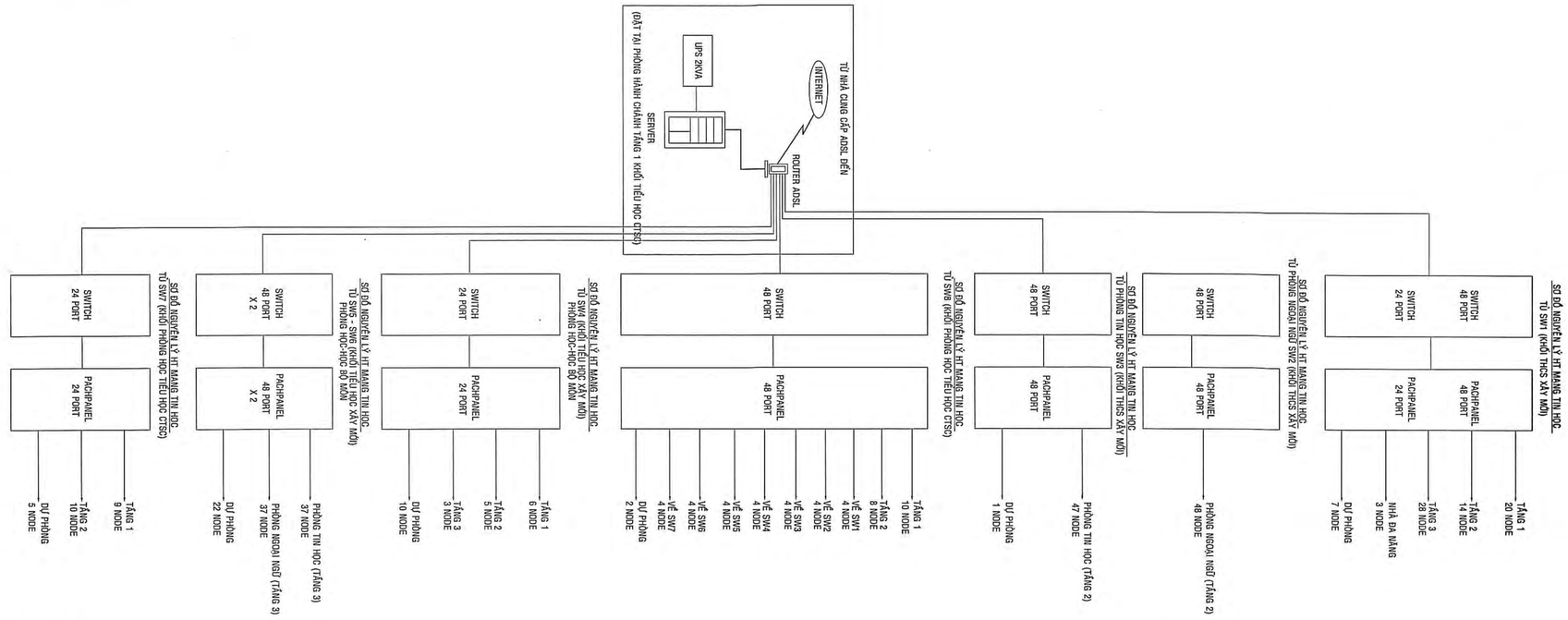

*/ BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ:

STT	TÊN VẬT TƯ THIẾT BỊ	ĐVT	SL
1	FIREWALL ROUTER & VPN SERVER CÓ 2 CỔNG WAN 10/100Mbps, 5 CỔNG LAN GIGABIT VỚI TÍNH NĂNG VLAN TRONG ĐÓ CÓ 1 CỔNG LAN HỖ TRỢ MONITOR (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
2	MANAGED SWITCH LAYER 2 WITH 24 PORTS (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
3	PATCHPANEL 24 CỔNG CHỐNG NHIỄU KIỂU TRƯỢT CHUẨN FPT CAT6 (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
4	MANAGED SWITCH LAYER 2 WITH 48 PORTS (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
5	PATCHPANEL 48 CỔNG CHỐNG NHIỄU KIỂU TRƯỢT CHUẨN FPT CAT6 (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
6	DÂY PATCHCORD CHUẨN FTP CAT6 ĐK LÕI 23AWG(0,57MM) MÀU XÁM, DÀI 2M (TƯƠNG ĐƯƠNG)	SỢI	03
7	CÁP MẠNG CHUẨN FTP CAT6 4 ĐÔI, 23AWG(0,57MM)	MÉT	120
8	WIRELESS ACCESS POINT 10/100Mbps 4 Xrj45 LAN (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	01
9	QUẢN LÝ CÁP CÓ NẮP CHE 1U CHUẨN 19" (KT: H360 X W530 X D450)		
10	Ổ CẮM TƯỜNG MẠNG ĐƠN CHUẨN FTP CAT6 CHỐNG NHIỄU (MẶT+ĐẾ ÂM+ NHÃN FPT CAT6 CÓ 8 CHÂN MA NIKEN (TƯƠNG ĐƯƠNG)	CÁI	03
11	THIẾT BỊ CHỐNG SÉT LAN TRUYỀN CHO ĐƯỜNG ĐIỆN LƯỚI		
12	CHỐNG SÉT CHO SERVE		
13	CHỐNG SÉT LINE ADSL		
14	SERVER INTEL XEON QUAD CORE + LCD 17" WIDE (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
15	BỘ LƯU ĐIỆN UPS 2KVA ONLINE (TƯƠNG ĐƯƠNG)		
16	ỐNG PVC TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY D25	MÉT	30
17	MĂNG XÔNG D25	CÁI	15
18	CÔNG LẮP ĐẶT, THIẾT LẬP THÔNG SỐ KT CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ MẠNG LAN	HỆ	01

I/CƠ SỞ THIẾT KẾ :

CÁC THIẾT BỊ ĐÁP ỨNG QUI CHUẨN KỸ THUẬT THEO THÔNG TƯ
SỐ 06/ 2009/TT - BTTTT NGÀY 24/ 03/ 2009
TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ: TIA/EIA-568B; TIA/EIA-569B; TIA/EIA-606A; ANSI-J-STD-607A; TIA/EIA-942; TIA/EIA-862
TCVN 7189:2009 - THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - ĐẶC TÍNH NHIỄU TẦN SỐ VÔ TUYẾN - GIỚI HẠN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO.
TCVN 8700:2011 CỐNG, BỂ, HẦM, RÃNH KỸ THUẬT VÀ TỦ ĐẤU CÁP VIỄN THÔNG - YÊU CẦU KỸ THUẬT
TCVN 8238:2009 MẠNG VIỄN THÔNG - CÁP THÔNG TIN KIM LOẠI DÙNG TRONG MẠNG ĐIỆN THOẠI NỘI HẠT

II/THUYẾT MINH THIẾT KẾ :

CĂN CỨ KIẾN TRÚC TÒA NHÀ, HỆ THỐNG MẠNG TIN HỌC ĐƯỢC THIẾT KẾ SỬ DỤNG BỘ CHUYỂN MẠCH LỚP 2 (LAYER 2 SWITCH) GIGABIT ĐẶT TẠI PHÒNG HÀNH CHÁNH (KHỐI HÀNH CHÁNH QUẢN TRỊ) TẦNG 1 KHỐI TIỂU HỌC (CTSC).
HỆ THỐNG MẠNG NỘI BỘ THIẾT KẾ THEO MÔ HÌNH TẬP TRUNG - HÌNH SAO, CÁC NÚT MẠNG DƯỢC LIÊN KẾT VÀ TẬP TRUNG TẠI TỦ CÁP ĐƠN VỊ LẮP ĐẶT PHẢI ĐÁNH DẤU SỐ THỨ TỰ GIỐNG NHAU Ở 2 ĐẦU CÁP CỦA 1 NODE MẠNG ĐỂ THUẬN TIỆN CHO QUẢN LÝ, BẢO TRÌ HỆ THỐNG CÁP.
DÂY CÁP MẠNG DÙNG TRONG HỆ THỐNG LÀ CÁP MẠNG TIN HỌC THEO CHUẨN CAT 6 UTP 4-PAIR CÓ BĂNG THÔNG TỐI ĐA 1000 Mbps. TOÀN BỘ DÂY DƯỢC ĐI ÂM TƯỜNG, LUỒN TRONG ỐNG NHỰA PVC CHỐNG CHÁY, CHỐNG VA ĐẬP, DƯỢC ĐẤU NỐI NHƯ BẢN VẼ THIẾT KẾ VÀ KHÔNG ĐI CHUNG VỚI CÁC LOẠI DÂY KHÁC TRONG TÒA NHÀ
HỆ THỐNG CHỐNG SÉT VÀ TIẾP ĐẤT DÙNG CHUNG VỚI HỆ THỐNG CHỐNG SÉT TOÀN TÒA NHÀ, RIÊNG PHẦN CHỐNG SÉT LAN TRUYỀN CHO THIẾT BỊ THÔNG TIN DƯỢC LẮP ĐẶT RIÊNG THEO SỐ LƯỢNG VÀ CHỦNG LOẠI TRONG BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ.
CÁC Ổ CẮM MẠNG ÂM TƯỜNG CỦA HỆ THỐNG KHI LẮP ĐẶT PHẢI PHỐI HỢP VỚI BẢN VẼ THIẾT KẾ HỆ THỐNG ĐIỆN, BẢN VẼ KIẾN TRÚC ĐỂ ĐẠT DƯỢC THẨM MỸ VÀ KỸ THUẬT (Ổ CẮM MẠNG PHẢI CÙNG CAO ĐỘ VÀ NẰM CẠNH Ổ CẮM ĐIỆN) .
TỦ RACK 9U DƯỢC LẮP ĐẶT Ở ĐỘ CAO 1.5M (TÍNH TỪ ĐÁY NỀN HOÀN THIỆN TỚI MẶT TRÊN CỦA TỦ).
*LƯU Ý: CÁC SW TỪ SW1 ĐẾN SW7 , MỖI SW ĐI 2 CẶP DÂY VỀ SW8

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105 /QĐ-QLDA KV3
Ngày 8 tháng 5 năm 2026
Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09 /SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 10 tháng 5 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 5 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vượt thời gian, Thăng hoa cùng Việt Nam
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : kim.mytho@gmail.com

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIẾN TRÚC MỚI
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **NHÀ ĐA NĂNG**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 THUYẾT MINH; BẢNG THỐNG KÊ		NGÀY: 10/2/2026 NĐN-TH: 01
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

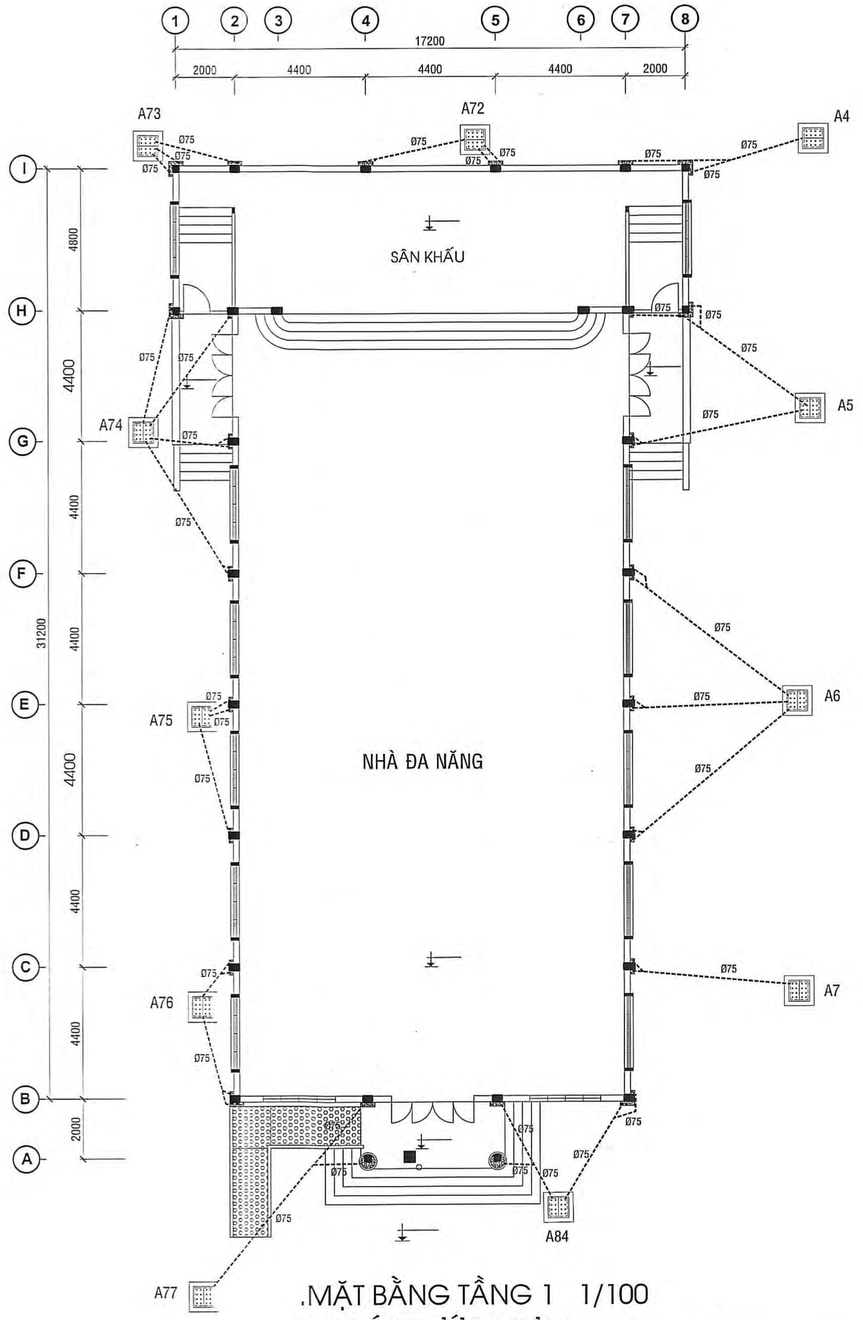

.MẶT BẰNG TẦNG 1 1/100
(THOÁT NƯỚC MƯA)

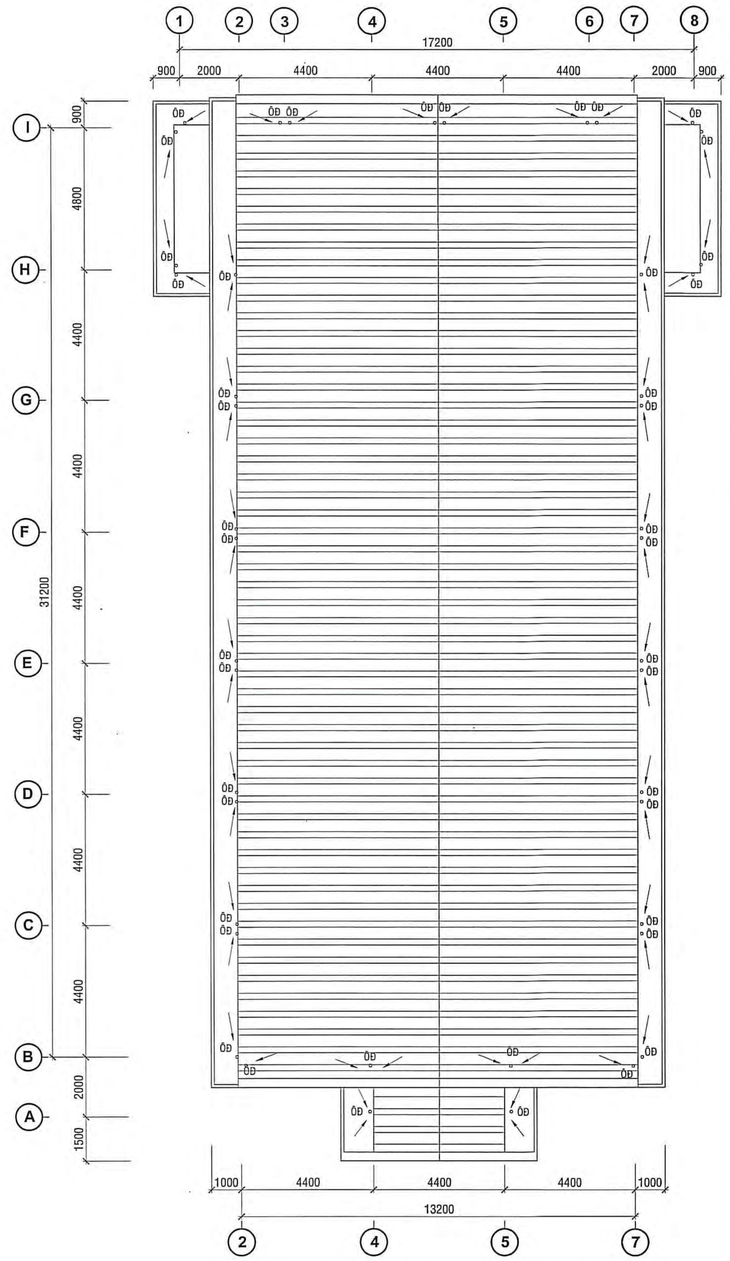

MẶT BẰNG MÁI TL 1/100
(THOÁT NƯỚC MƯA TRÊN MÁI)

GHI CHÚ:

- ỐNG THOÁT NƯỚC NẰM NGANG TRONG TRẦN, NỀN: CÓ ĐỘ DỐC 2% VỀ PHÍA THOÁT NƯỚC;
- NỀN, SÀN VỆ SINH: CÓ ĐỘ DỐC 2% VỀ PHÍA PHỄU THU NƯỚC;

THUYẾT MINH CHUNG:

- CAO TRÌNH -0.650 TƯƠNG ĐƯƠNG MẶT SÂN HOÀN THIỆN. (THEO BẢN VẼ KIẾN TRÚC)

1/- HỆ THỐNG CẤP THOÁT NƯỚC & PCCC THIẾT KẾ THEO TIÊU CHUẨN:

* TCVN 4513:1988 "CẤP NƯỚC BÊN TRONG NHÀ"
* TCVN 4474:1987 "THOÁT NƯỚC BÊN TRONG NHÀ"
* LẮP ĐẶT THIẾT BỊ VỆ SINH THEO QUYẾT ĐỊNH 878/QĐ-BGDĐT, NGÀY 01-3-2021;
* QCVN 14: 2008/BTNMT "QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ NƯỚC THẢI SINH HOẠT"
* QCVN 06: 2022/BXD "QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH"
* SỬA ĐỔI 01:2023 QCVN 06:2022/BXD "QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH"
* TCVN 3890:2023 "PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH - TRANG BỊ, BỐ TRÍ , KIỂM TRA BẢO DƯỠNG"
* CÁC TIÊU CHUẨN KHÁC THEO QUI ĐỊNH HIỆN HÀNH

2/- CÁC CHỈ ĐỊNH CHUNG CHO CẤP THOÁT NƯỚC:

- ỐNG CẤP THOÁT NƯỚC YÊU CẦU ÁP LỰC KHÔNG ĐƯỢC NHỎ HƠN ÁP LỰC GHI TRONG BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ, CÁC CHỈ ĐỊNH KHÁC NHƯ: ĐỘ DÀY.....TÙY THUỘC VÀO CÔNG NGHỆ TỪNG NHÀ SẢN XUẤT
- HỆ THỐNG ỐNG CẤP THOÁT NƯỚC CHÔN NGẦM HOÀN TOÀN TRONG NỀN NHÀ, TRONG TƯỜNG,
- ỐNG THOÁT NƯỚC NẰM NGANG TRONG TRẦN NHÀ & NỀN KHU VỆ SINH DỐC 2% VỀ PHÍA THOÁT NƯỚC,
- LÒNG MÁNG SÊ NÔ TẠO DỐC 1% VỀ PHÍA LỖ THU NƯỚC
- ỐNG VÀ PHỤ KIỆN NHƯ: CO, TÊ, VAN..... SỬ DỤNG CÙNG NHÀ SẢN XUẤT
- TẠI CÁC MỐI NỐI DÙNG 2 CO LỢI 135 ĐỘ, TÊ CHỮ Y LỢI 135 ĐỘ, HƯỚNG DỐC VỀ PHÍA THOÁT NƯỚC
- TRƯỚC KHI THI CÔNG CÁC THIẾT BỊ VỆ SINH NHƯ: BỆ XÍ, LAVABÔ, MÁY BƠM NƯỚC.....NHÀ CUNG CẤP THIẾT BỊ BỔ SUNG CATOLOR HƯỚNG DẪN CHI TIẾT LẮP ĐẶT
- THIẾT BỊ ĐIỆN NHƯ: DÂY DẪN, CB.....DÙNG CHO HỆ ĐIỀU KHIỂN MÁY BƠM CÙNG NHÀ SẢN XUẤT VỚI HỆ THỐNG ĐIỆN

1/- *GIẢI PHÁP CẤP NƯỚC:*

- NGUỒN NƯỚC SINH HOẠT LẤY TỪ MẠNG LƯỚI CẤP NƯỚC SINH HOẠT NÔNG THÔN VÀ LẮP ĐẶT ĐỒNG HỒ NƯỚC TRƯỚC KHI CUNG CẤP VÀO CÁC THIẾT BỊ DÙNG NƯỚC NHƯ: LAVABÔ, VÒI RỬA, BỆ XÍ.....,
- CẤP NƯỚC CHỌN GIẢI PHÁP HỒ NƯỚC NGẦM VÀ KÉT NƯỚC TRÊN MÁI
- HỒ NƯỚC DỰ TRỮ DÙNG CHO SINH HOẠT CHUNG VỚI HỒ NƯỚC DỰ TRỮ DÙNG CHO CHỮA CHÁY
- ỐNG VÀ PHỤ KIỆN DÙNG LOẠI NHỰA PVC (CO, TÊ, VAN.....) SỬ DỤNG CÙNG NHÀ SẢN XUẤT

2/- *GIẢI PHÁP THOÁT NƯỚC:*

- HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MƯA VÀ NƯỚC THẢI SINH HOẠT THOÁT NƯỚC RIÊNG BIỆT
- HƯỚNG THOÁT NƯỚC TRONG KHUÔN VIÊN TRƯỜNG THEO TUYẾN CỐNG D300 RA CON RẠCH PHÍA SAU TRƯỜNG. VÀ GIỮ NGUYÊN HIỆN TRẠNG CỐNG THOÁT NƯỚC D220 HIỆN HỮU.
- TOÀN BỘ NẠO VÉT BÙN TRONG RÃNH, CỐNG THOÁT NƯỚC HIỆN HỮU
- GẮN KHU VỆ SINH BỐ TRÍ HẦM TỰ HOẠI, XỬ LÝ CỤC BỘ NƯỚC XÍ, TIỂU ..TRƯỚC KHI ĐI RA MẠNG LƯỚI THOÁT NƯỚC CHUNG
- NƯỚC MƯA TRÊN MÁI THU VỀ ỐNG ĐỨNG CẮP THEO CÁC HÀNG CỘT XUỐNG HỐ GA XUNG QUANH NHÀ
- TOÀN BỘ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MƯA GOM VÀO HỐ GA & VÀ RÃNH
- TRƯỚC KHI THI CÔNG CÁC THIẾT BỊ VỆ SINH NHƯ: BỆ XÍ, LAVABÔ.....NHÀ CUNG CẤP THIẾT BỊ BỔ SUNG CATOLOR HƯỚNG DẪN CHI TIẾT LẮP ĐẶT
- TRANG BỊ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI, ĐẠT CỘT A, QCVN 14: 2008/BTNMT, TRƯỚC KHI CHO RA MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI
- SÂN ĐƯỜNG CÓ ĐỘ DỐC VỀ CÁC HỐ GA THU NƯỚC ĐÃ ĐƯỢC BỐ TRÍ TRÊN BẢN VẼ THOÁT NƯỚC TỔNG THỂ

3/- *GIẢI PHÁP PCCC:*

- NGUỒN NƯỚC CHỮA CHÁY LẤY TỪ HỒ NƯỚC DỰ TRỮ BTCT, V= 100m3, CHUNG VỚI NƯỚC SINH HOẠT

BẢNG KÝ HIỆU THOÁT NƯỚC

KÝ HIỆU VẬT TƯ	DIỄN GIẢI
Ø75-2%	ỐNG THOÁT NƯỚC MƯA - ĐƯỜNG KÍNH DANH NGHĨA- ĐỘ DỐC
ỐĐ	ỐNG ĐỨNG PVC-u Ø75 THOÁT NƯỚC MƯA + CẦU CHẶN RÁC
A4	HỐ GA THU NƯỚC MƯA (LOẠI A) TỔNG THỂ

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...09..../SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày ..10.. tháng ..3.. năm 20..26
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

THỐNG KÊ VẬT TƯ

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	XUẤT SỨ	ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT TƯƠNG ĐƯƠNG
1	ỐNG PVC-U Ø75 (THOÁT NƯỚC MƯA)	M	440	VNLD	ÁP SUẤT>= 4 BAR, NHỰA XÁM
2	CO PVC Ø75 (90dộ- 135dộ)	CÁI	50	(nt)	(nt)
3	TÊ PVC Ø75	CÁI	42	(nt)	(nt)
4	CẦU CHẶN RÁC INOX 304, LỖ THOÁT Ø76	CÁI	44	(nt)	Chất liệu Inox 304, độ dày 3mm, chịu được lực kín, không bị cong vênh, rỉ sét

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số ...26..../KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Trường Phong

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 205 /QĐ-BQLDA KV3
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững tin cùng phát triển
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977275, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **NHÀ ĐA NĂNG**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 (THOÁT NƯỚC MƯA) MẶT BẰNG MÁI (THOÁT NƯỚC MƯA) THỐNG KÊ VẬT TƯ		NGÀY: 10/2/2026 NĐN-N: 01
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK NƯỚC	KS. PHAN VĂN ĐẬU	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN DUY THANH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

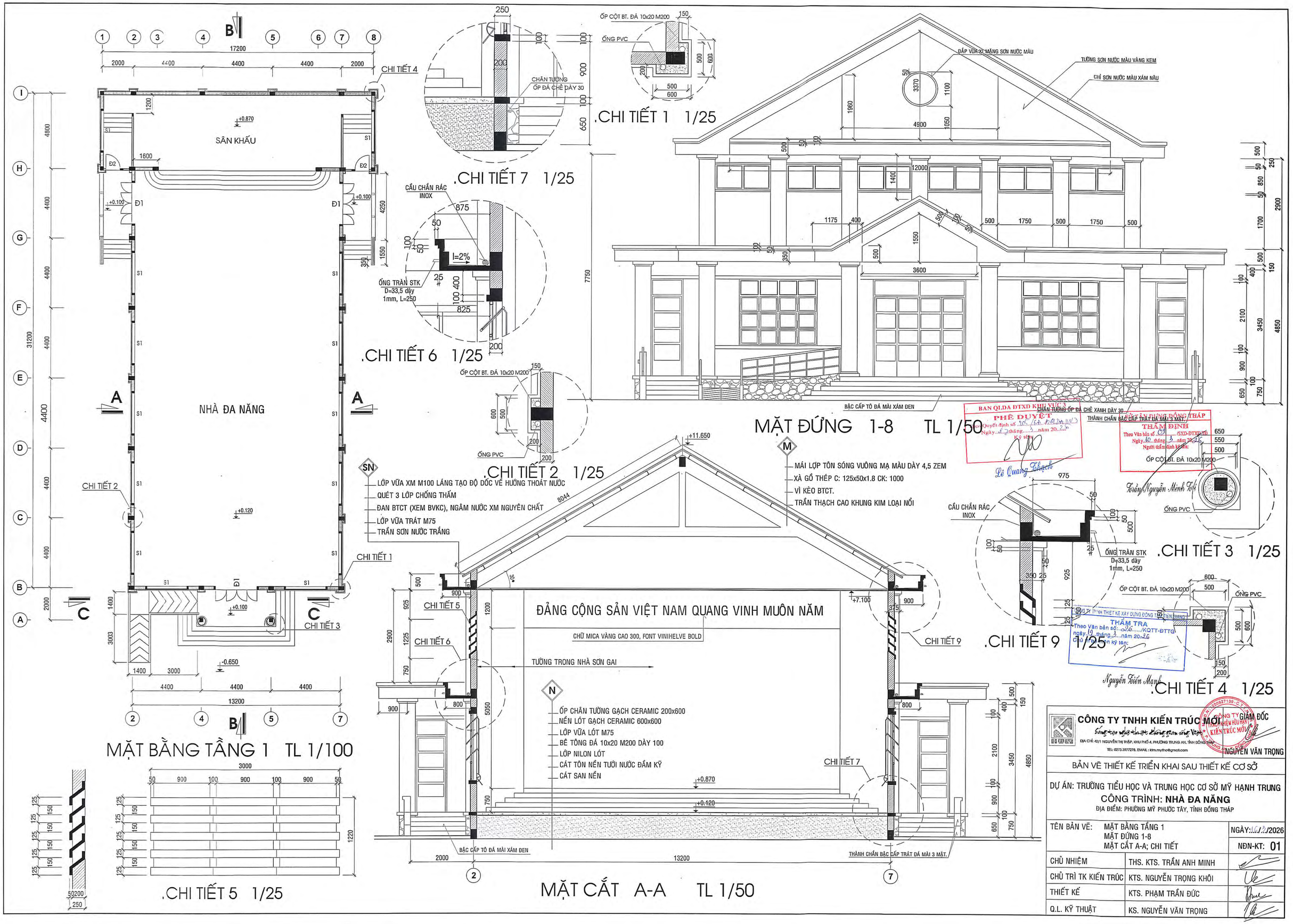
MẶT BẰNG TẦNG 1 TL 1/100
SÂN KHẤU
NHÀ ĐA NĂNG
CHI TIẾT 1
CHI TIẾT 2
CHI TIẾT 3
CHI TIẾT 4
CHI TIẾT 5
CHI TIẾT 6
CHI TIẾT 7
CHI TIẾT 9
.CHI TIẾT 1 1/25
.CHI TIẾT 2 1/25
.CHI TIẾT 3 1/25
.CHI TIẾT 4 1/25
.CHI TIẾT 5 1/25
.CHI TIẾT 6 1/25
.CHI TIẾT 7 1/25
.CHI TIẾT 9 1/25
MẶT ĐỨNG 1-8 TL 1/50
MẶT CẮT A-A TL 1/50
ĐẮP VỮA XI MĂNG SƠN NƯỚC MÀU
TƯỜNG SƠN NƯỚC MÀU VÀNG KEM
CHỈ SƠN NƯỚC MÀU XÁM NÂU
BẬC CẤP TÔ ĐÁ MÀI XÁM ĐEN
CHÂN TƯỜNG ỐP ĐÁ CHẺ XANH DÀY 30
THÀNH CHÂN BẬC CẤP TRÁT ĐÁ MÀI 3 MẶT
SN
LỚP VỮA XM M100 LÁNG TẠO ĐỘ DỐC VỀ HƯỚNG THOÁT NƯỚC
QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM
ĐAN BTCT (XEM BVKC), NGÂM NƯỚC XM NGUYÊN CHẤT
LỚP VỮA TRÁT M75
TRẦN SƠN NƯỚC TRẮNG
M
MÁI LỢP TÔN SÓNG VUÔNG MẠ MÀU DÀY 4,5 ZEM
XÀ GỒ THÉP C: 125x50x1.8 CK: 1000
VÌ KÈO BTCT.
TRẦN THẠCH CAO KHUNG KIM LOẠI NỔI
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM
CHỮ MICA VÀNG CAO 300, FONT VINIHELVE BOLD
TƯỜNG TRONG NHÀ SƠN GAI
N
ỐP CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
NỀN LÓT GẠCH CERAMIC 600x600
LỚP VỮA LÓT M75
BÊ TÔNG ĐÁ 10x20 M200 DÀY 100
LỚP NILON LÓT
CÁT TÔN NỀN TƯỚI NƯỚC ĐẦM KỸ
CÁT SAN NỀN
CẦU CHẮN RÁC INOX
ỐNG TRÀN STK D=33,5 dày 1mm, L=250
ỐP CỘT BT. ĐÁ 10x20 M200
ỐNG PVC
BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Lê Quang Thạch
THẨM ĐỊNH
Trần Nguyễn Minh Tết
THẨM TRA
Nguyễn Kiến Mạnh
CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG
BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ
DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐA NĂNG
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP
TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 MẶT ĐỨNG 1-8 MẶT CẮT A-A; CHI TIẾT
NGÀY: 10/2/2026
NĐN-KT: 01
CHỦ NHIỆM THS. KTS. TRẦN ANH MINH
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI
THIẾT KẾ KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC
Q.L. KỸ THUẬT KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG

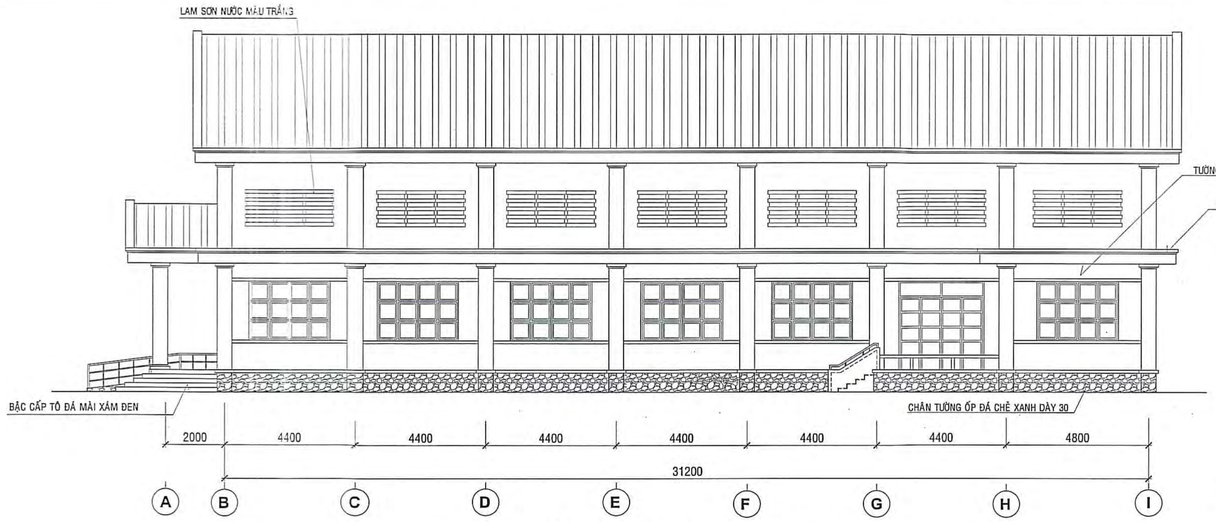

MẶT ĐỨNG A-I TL 1/100

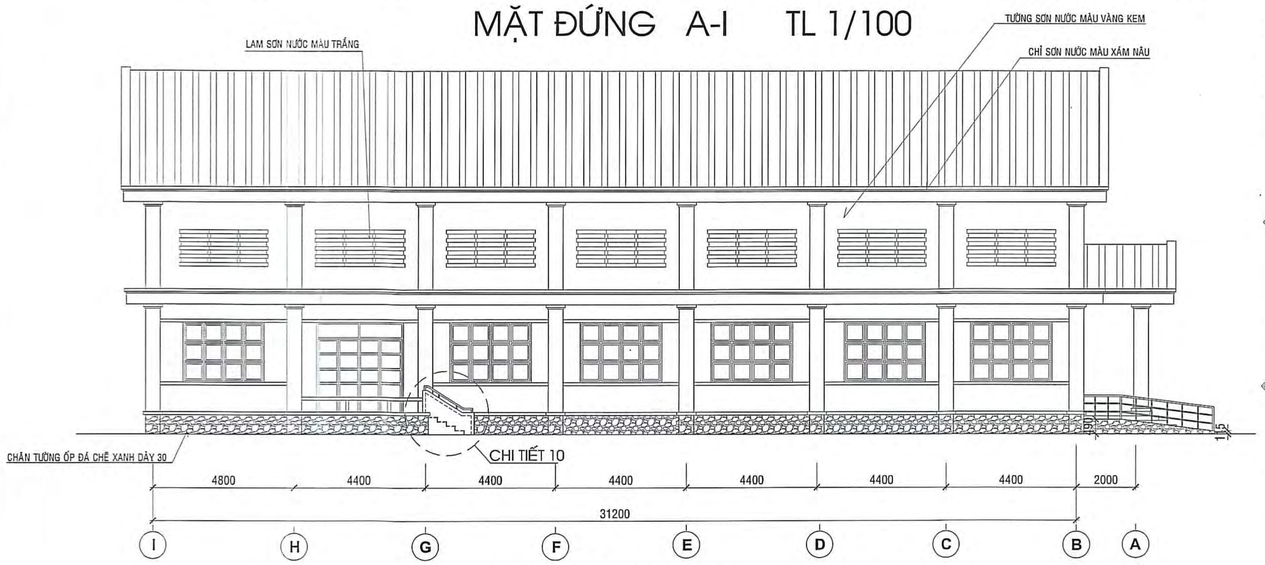

MẶT ĐỨNG I-A TL 1/100

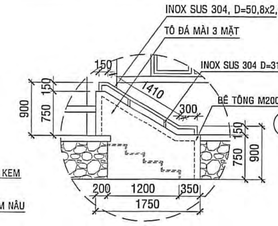

.CHI TIẾT 10 1/50

BC
- BẬC CẤP TÔ ĐÁ MÀI
- LỚP VỮA LÓT M75
- XÂY GẠCH THẺ TẠO BẬC
- ĐAN BTCT ĐÁ 10x20 M250 DÀY 100
- LỚP NILON LÓT
- CÁT TÔN NỀN TƯỚI NƯỚC ĐẦM KỸ

N
- TƯỜNG TRONG SƠN GAI TIÊU ÂM
- ỐP CHÂN TƯỜNG GẠCH CERAMIC 200x600
- NỀN LÓT GẠCH CERAMIC 600x600
- LỚP VỮA LÓT M75
- LỚP BÊTÔNG ĐÁ 10x20 M200 DÀY 100
- LỚP NILON LÓT
- CÁT TÔN NỀN TƯỚI NƯỚC ĐẦM KỸ

M
- MÁI LỢP TOLE SÓNG VUÔNG MẠ MÀU DÀY 4,5 ZEM
- XÀ GỒ THÉP MẠ KẼM C125x50x1,8 CK:1000
- VÌ KÈO BTCT.
- TRẦN THẠCH CAO KHUNG KIM LOẠI NỔI

SN
- LỚP VỮA XM M100 LÁNG TẠO ĐỘ DỐC VỀ HƯỚNG THOÁT NƯỚC
- QUÉT 3 LỚP CHỐNG THẤM
- ĐAN BTCT (XEM BVKC) NGÂM NƯỚC XM NGUYÊN CHẤT
- LỚP VỮA TRÁT M75
- TRẦN SƠN NƯỚC TRẮNG

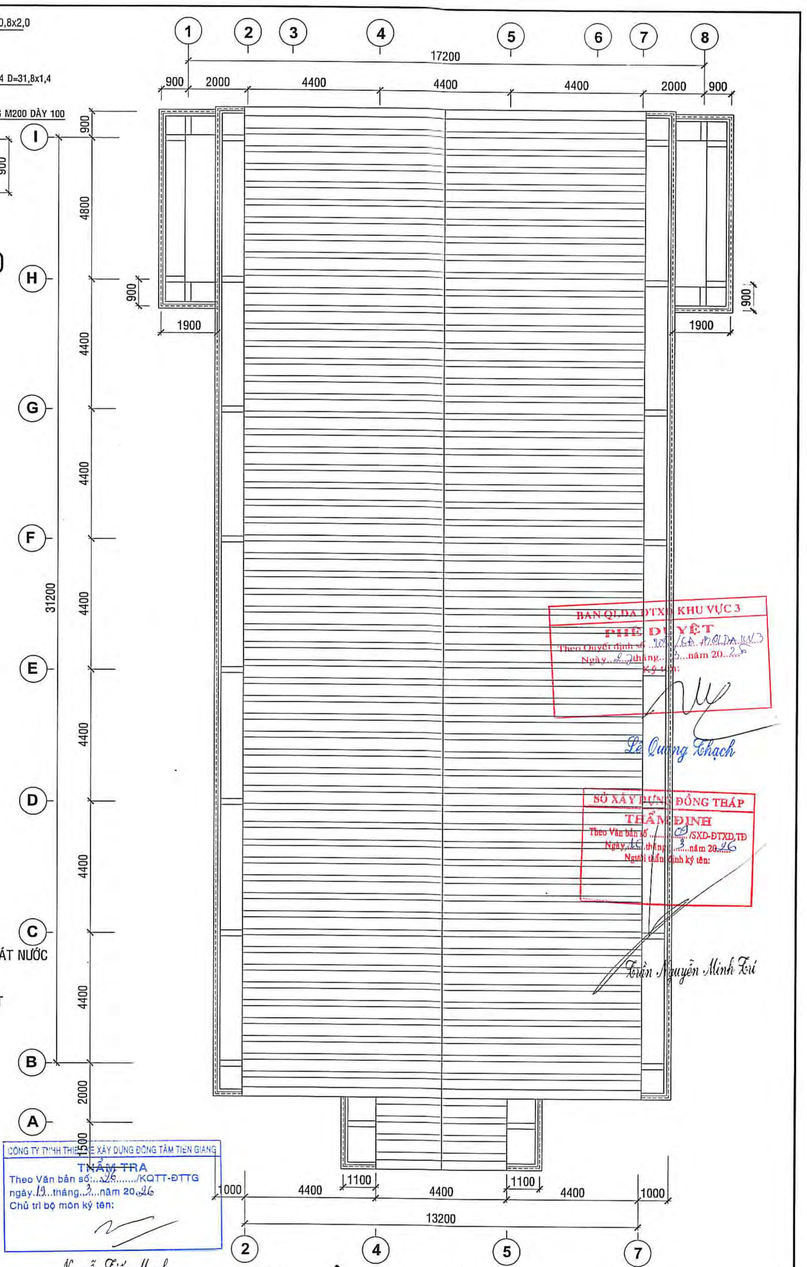

MẶT BẰNG MÁI TL 1/100

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số: 108/QĐ-QLDA-KV3
Ngày 5 tháng 2 năm 2026
Người có thẩm quyền ký tên:
Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 1123/SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 25 tháng 3 năm 2026
Người có thẩm quyền ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tú

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 28/KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Tiến Mạnh

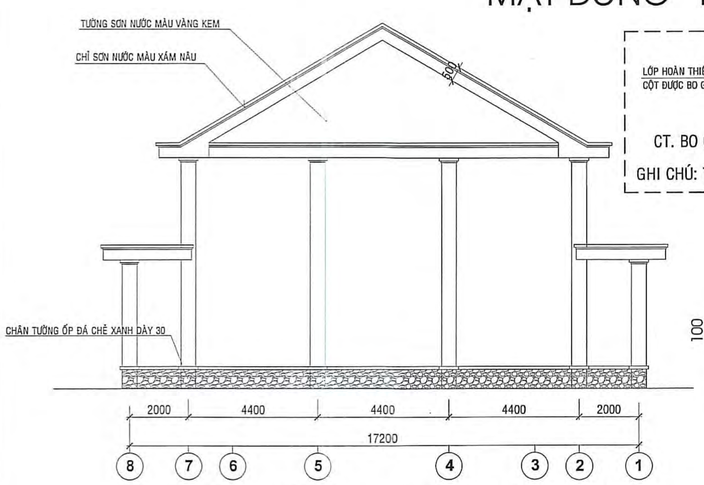

MẶT ĐỨNG 8-1 TL 1/100

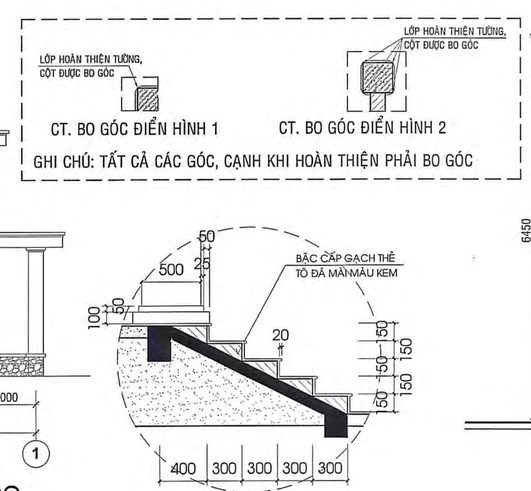

.CHI TIẾT 8 1/25

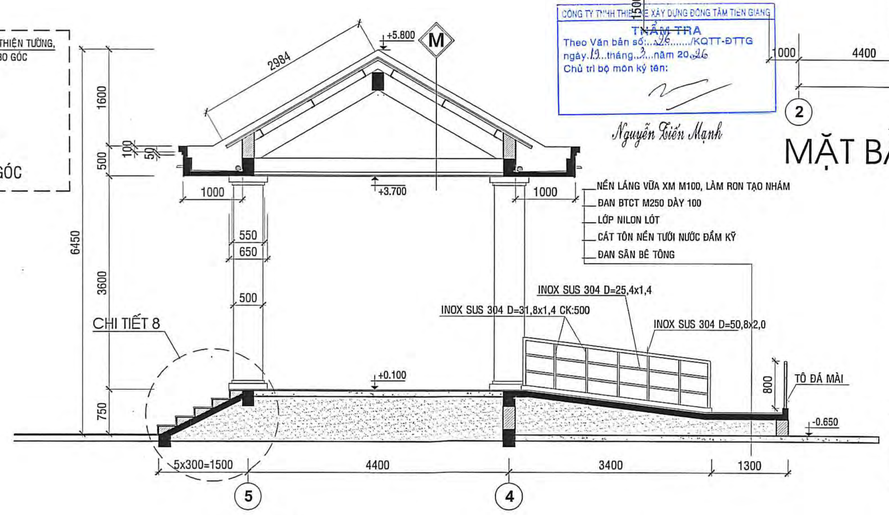

MẶT CẮT C-C TL 1/50

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vì một thế giới sống tốt đẹp
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977275, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **NHÀ ĐA NĂNG**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG MÁI MẶT ĐỨNG A-I; MẶT ĐỨNG I-A MẶT ĐỨNG 8-1; CHI TIẾT		NGÀY: 16/12/2026 NĐN-KT: 02
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC	KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI	
THIẾT KẾ	KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

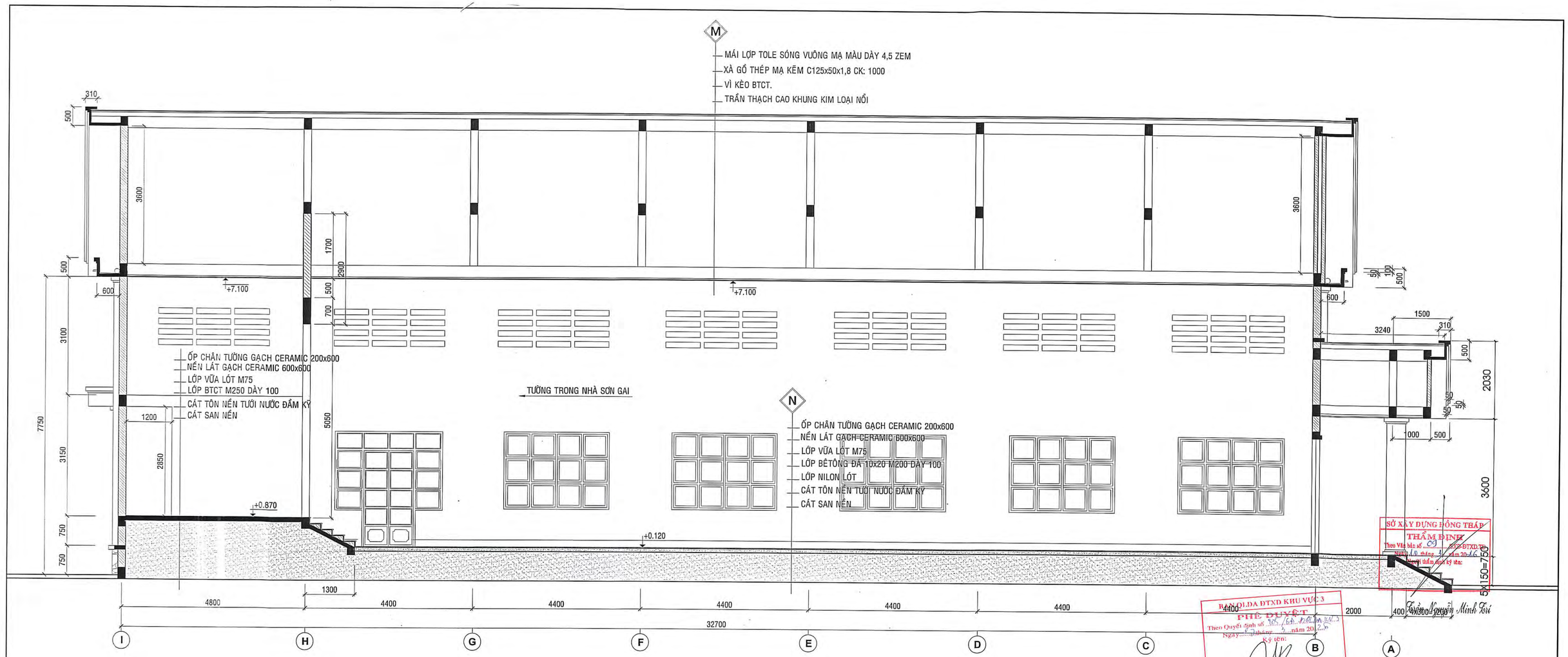

MẶT CẮT B-B TL 1/50

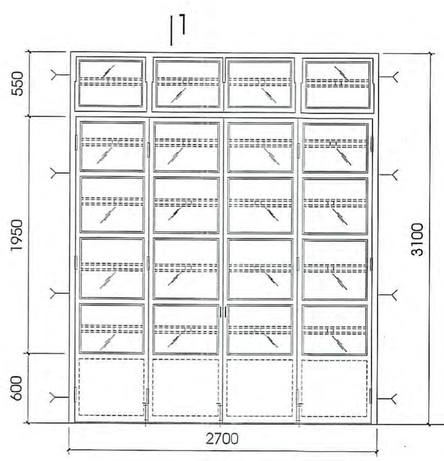

- CỬA ĐI Đ1 1/25.

CỬA ĐI MỞ 4 CÁNH KHUNG SẮT KÍNH SƠN DẦU XÁM LỢT,

PHỤ KIỆN: BẢN LỀ, CHỐT GIÓ, Ổ KHOÁ, TAY NẮM,.., SỐ LƯỢNG: 03 BỘ

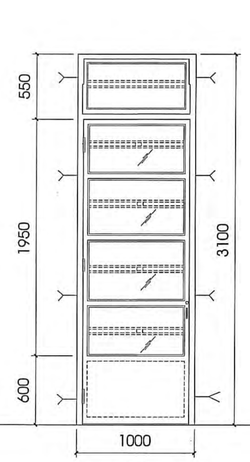

- CỬA ĐI Đ2 1/25.

CỬA ĐI MỞ 1 CÁNH KHUNG SẮT KÍNH SƠN DẦU XÁM LỢT,

PHỤ KIỆN: BẢN LỀ, CHỐT GIÓ, Ổ KHOÁ, TAY NẮM,.., SỐ LƯỢNG: 02 BỘ

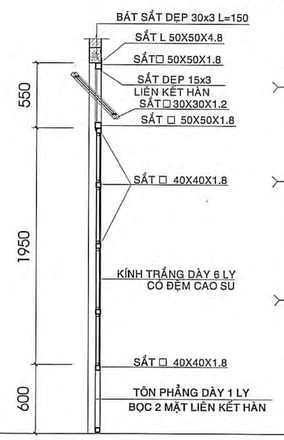

1-1 1/25.

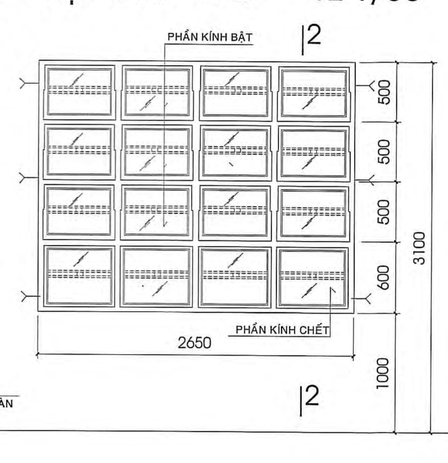

- CỬA SỔ S1 1/25.

CỬA SỔ BẬT + CHẾT KHUNG SẮT KÍNH SƠN DẦU XÁM LỢT,

PHỤ KIỆN: CHỐT GIÓ, TAY NẮM,CẦN GẠT,.., SỐ LƯỢNG: 14 BỘ

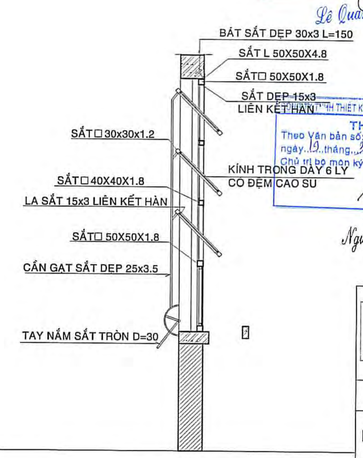

2-2 1/25.

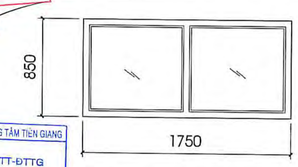

KHUNG CỬA S2 1/50.

KHUNG NHÔM HỆ 700, SƠN TĨNH ĐIỆN TRẮNG

KÍNH CƯỜNG LỰC 8MM, SỐ LƯỢNG: 06 KHUNG

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...../SXD-QLXD
Ngày ... tháng ... năm 20..
Đại diện phòng ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ...
Ngày ... tháng ... năm 20..
Ký tên:
Lê Quang Khách

CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: ...76...../KQTT-ĐTTG
ngày ...9... tháng ...2... năm 20..26
Chủ trì bộ môn ký tên:
Nguyễn Tiến Mạnh

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo vững tâm, thăng tiến cùng Việt Nam

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : kdm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: **NHÀ ĐA NĂNG**

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT CẮT B-B CHI TIẾT CỬA		NGÀY: 15/12/2026
		NĐN-KT: 03
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KIẾN TRÚC	KTS. NGUYỄN TRỌNG KHÔI	
THIẾT KẾ	KTS. PHẠM TRẦN ĐỨC	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

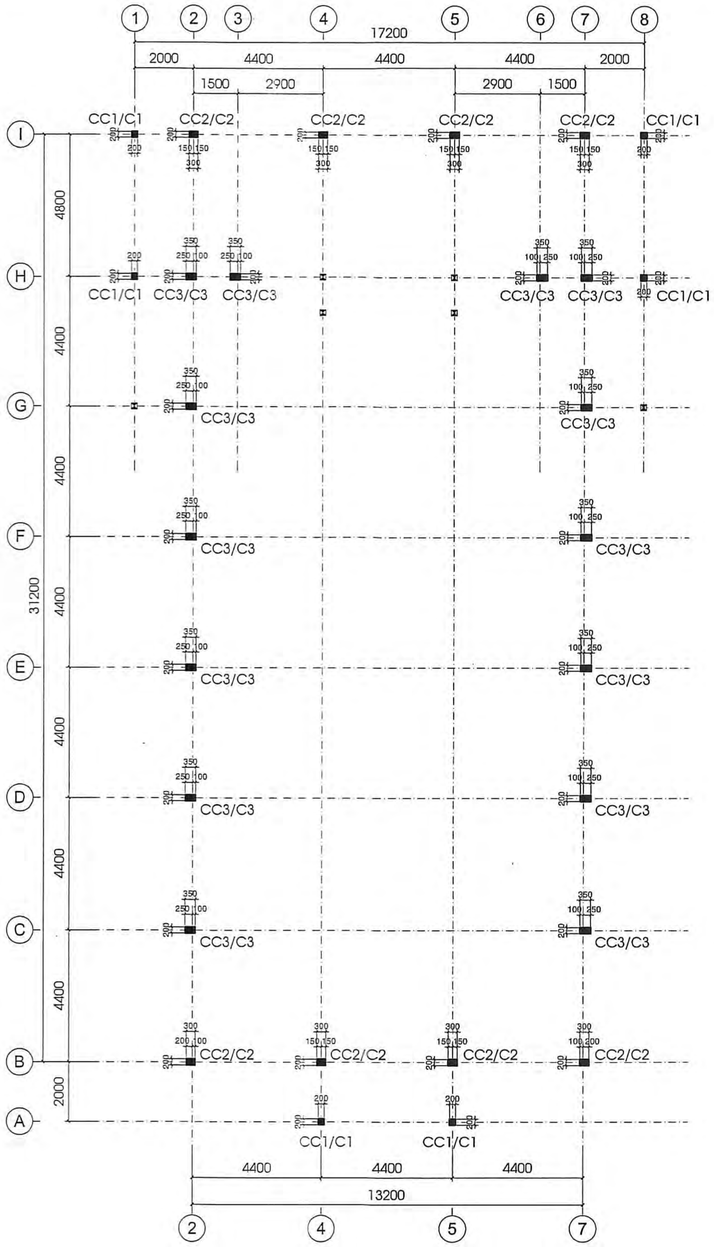

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CỔ CỘT + CỘT _TL: 1/100

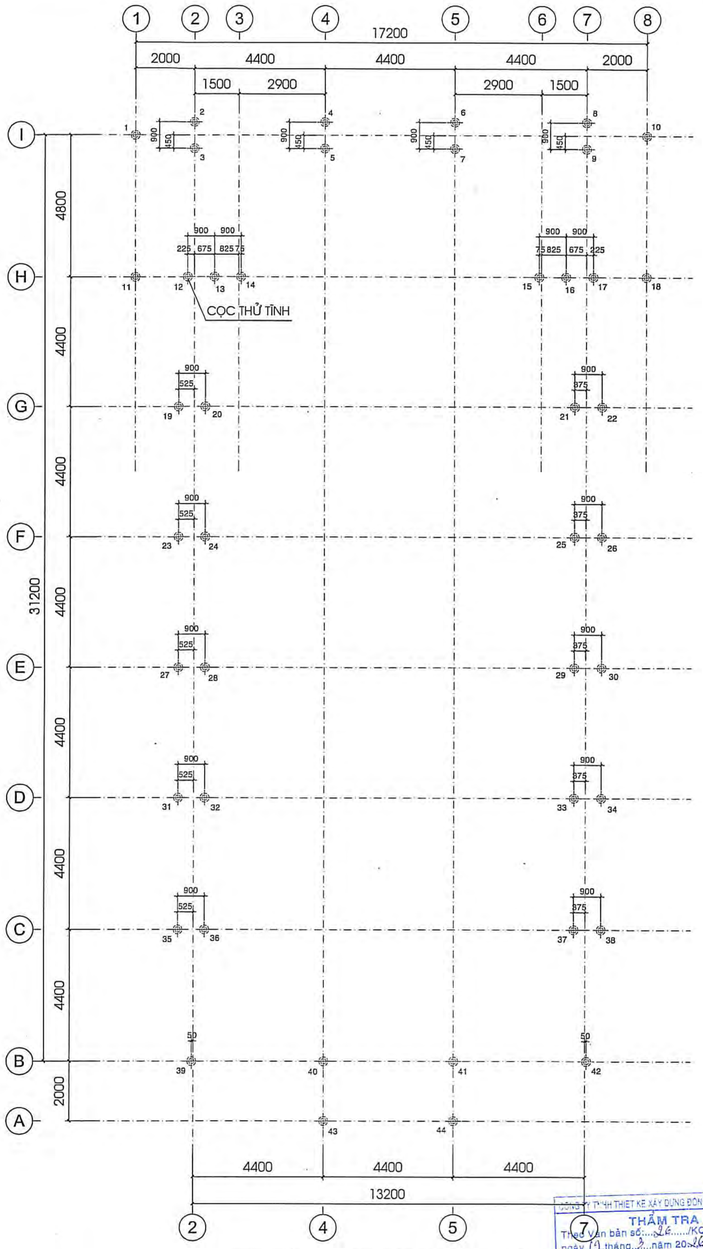

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CỌC _TL: 1/100

BẢNG THÔNG SỐ CỌC

ĐK NGOÀI OUTTER DIA.	LOẠI CLASS	C. DÀY BT WALL THK.	ĐAI XOẮN SPIRAL WIRE	ĐƯỜNG KÍNH LỒNG THÉP	THÉP TIỀN ÁP PC BAR		BẢN MÃ NỐI END PLATE				BẢN MÃ STEEL BAND	
					DIA.	NUMBERS	T	A	r	W	LENGTH	THICKNESS
D (mm)		T (mm)	(mm)	d (mm)	(mm)	No	T (mm)	A (mm)	r (mm)	W (mm)	H (mm)	Ts (mm)
300	A	60	3.0	240	7.1	6	12	10	2	5	60	1.5

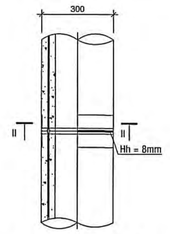

CHI TIẾT LIÊN KẾT HÀN

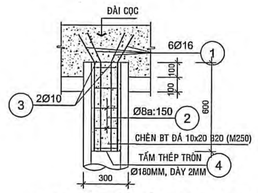

CHI TIẾT LIÊN KẾT CỌC VÀO ĐÀI

(SL: 44 CK)

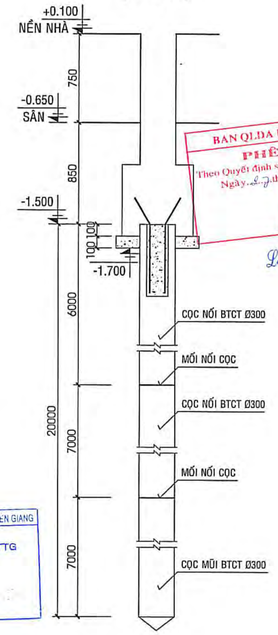

SƠ ĐỒ ÉP CỌC

GHI CHÚ CHUNG:

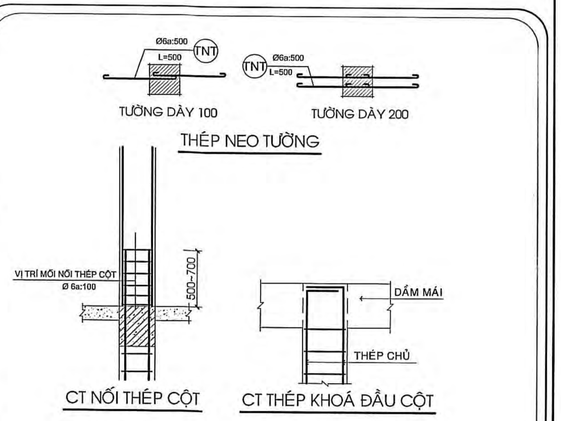

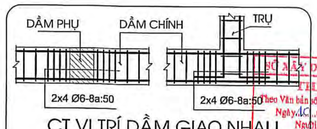

CT VỊ TRÍ DẦM GIAO NHAU

1. KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP ĐƯỢC THIẾT KẾ THEO TCVN 5574:2018
2. BÊ TÔNG TUÂN THEO TCVN 9340:2012
   2.1. CẤP ĐỘ BỀN CHỊU NÉN CỦA BÊ TÔNG:
   - BÊ TÔNG KẾT CẤU ĐÁ 10x20: B20 (M250)
   - BÊ TÔNG LÓT ĐÁ 10x20: B12.5 (M150)
   2.2. XI MĂNG PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 2682:2020 VÀ TCVN 6260:2020
   2.3. CỐT LIỆU BÊ TÔNG PHẢI PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN TCVN 7570:2006
3. CỐT THÉP THEO TCVN 1651:2018
   - THÉP Ø =< 10mm (THÉP CB240-T): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 240 MPa
   - THÉP Ø > 10mm (THÉP CB300-V): GIỚI HẠN CHẢY NHỎ NHẤT ReH >= 300 MPa
4. LỚP BÊ TÔNG BẢO VỆ:
   - MÓNG: a = 50mm
   - CỘT, DẦM: a = 25mm
   - SÀN: a = 15mm
5. ĐƠN VỊ THI CÔNG CẦN:
   - TẠI VỊ TRÍ DẦM PHỤ GIAO VỚI DẦM CHÍNH TĂNG CƯỜNG 2 BÊN DẦM CHÍNH, MỖI BÊN 4 ĐAI Ø6/Ø8 a:50.
   - KHOẢNG CÁCH ĐAI TẠI VỊ TRÍ NỐI THÉP CỘT LÀ a:100,
   - NỐI CỘT, DẦM KHÔNG QUÁ 50% TRONG CÙNG 1 MẶT CẮT.
   - KẾT HỢP BẢN VẼ KIẾN TRÚC - KẾT CẤU - ĐIỆN - NƯỚC KHI THI CÔNG
   - ĐỐI CHIẾU CÁC KÍCH THƯỚC KIẾN TRÚC KHI THI CÔNG
   - THI CÔNG PHẢI TUÂN THỦ CÁC TIÊU CHUẨN HIỆN HÀNH CỦA VIỆT NAM
6. CHÚ Ý TẤT CẢ CÁC CAO ĐỘ TRONG BẢN VẼ KẾT CẤU ĐỀU LẤY THEO CAO ĐỘ HOÀN THIỆN BẢN VẼ KIẾN TRÚC. KHI THI CÔNG, ĐƠN VỊ THI CÔNG CẦN TRỪ ĐI

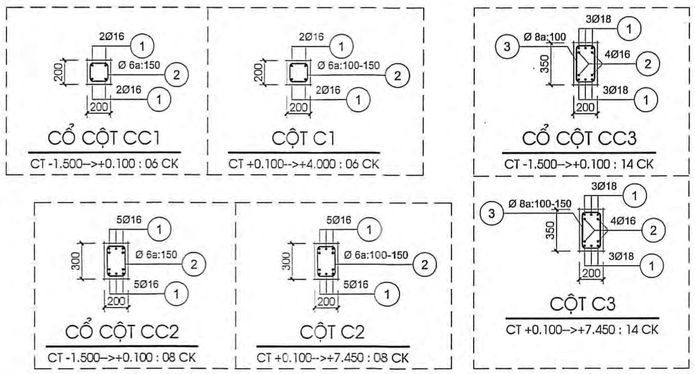

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP LIÊN KẾT CỌC

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
LK CỌC Số lượng: 44	1	500 600	16	1100	6	264	290.4	458.35
	2	180 060	8	685.2	5	220	150.744	59.48
	3	300	10	300	2	88	26.4	16.28
	4	Thép bản tròn ø180x2			1	44	1.119 m2	17.58

- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 59.48 kg; Chiều dài = 150.74 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 16.28 kg; Chiều dài = 26.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 458.35 kg; Chiều dài = 290.4 mét
- Trọng lượng thép bản có chiều dày 2 mm = 17.58 kg

GHI CHÚ:

1. KHẢ NĂNG LÀM VIỆC CỦA CỌC BÊTÔNG DỰ ỨNG LỰC:
- TẢI TRỌNG LÀM VIỆC: Ptt = (45-55) TẤN
- TẢI TRỌNG GIỚI HẠN: P = (90-110) TẤN
- MÔMEN UỐN NỨT: Mcr = (2.27-2.35) T.M
2. TIÊU CHUẨN THỬ NGHIỆM TCVN 7888:2008
3. MÓNG CỌC TÍNH THEO TCVN 10304:2014
- THIẾT KẾ CỌC ỐNG DỰ ỨNG LỰC D300/180 - LOẠI A. TỔNG CHIỀU DÀI CỌC L = 20.0M CHIA LÀM 3 ĐOẠN (7 + 7 + 6)M
- SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC Ptt = 39 TẤN, LỰC ÉP THEO CHỈ SỐ ĐỒNG HỒ Pmin = 59 TẤN VÀ Pmax = 78 TẤN
- CAO TRÌNH HẠ CỌC -1.500
- ÉP THỬ TẢI TRỌNG TĨNH 01 TIM, CHIỀU DÀI CỌC THỬ TĨNH L = 21.0M (VỊ TRÍ THỬ TĨNH XEM BV KC ĐỊNH VỊ CỌC) ĐỂ KIỂM TRA LẠI SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC TRƯỚC KHI TIẾN HÀNH THI CÔNG TOÀN BỘ.
- MÓNG M4, M5: GIA CỐ CỪ TRÀM L = 4,7m; Dgốc >=80, Dngọn >=40, MẬT ĐỘ ĐÓNG 25 CÂY/M². TRƯỚC KHI THI CÔNG MÓNG CẦN TIẾN HÀNH ĐÓNG THỬ CỪ TRÀM, NẾU THẤY ĐẤT YẾU HOẶC ĐÁO MÓNG ĐẾN CAO TRÌNH THIẾT KẾ MÀ CHƯA CÓ NƯỚC MẠCH THÌ PHẢI BÁO CHO THIẾT KẾ ĐỂ CÓ BIỆN PHÁP XỬ LÝ.

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 29 tháng 12 năm 2025
Kế cận:
Lê Quang Thạch

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
KIỂM ĐỊNH
Theo Văn bản số 01/5XD-ĐTXD,TD
Ngày 16 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định kỹ thuật:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo văn bản số 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững tin - Xây dựng giá trị
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẤP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: kitru.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐA NĂNG
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MBDV CỔ CỘT + CỘT; CHI TIẾT CỔ CỘT, CỘT; CHI TIẾT CỌC D300; BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP		NGÀY: 12/2026 NĐN-KC: 01
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

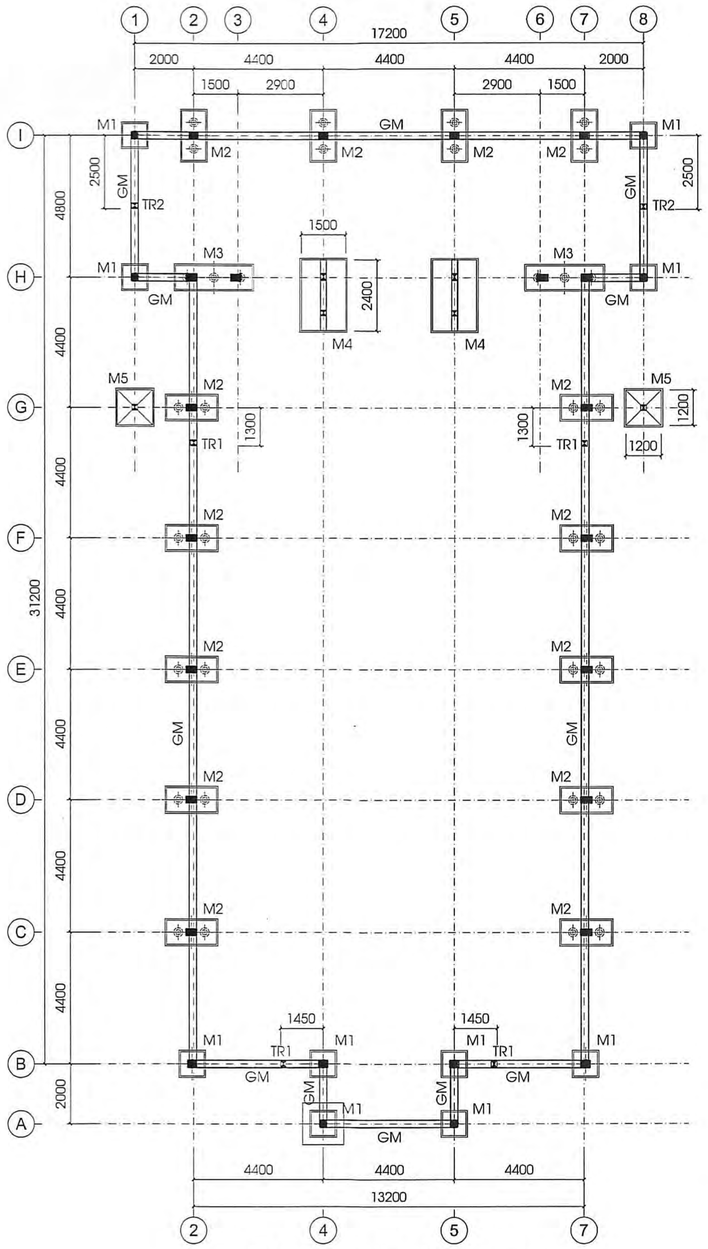

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ MÓNG_TL: 1/100

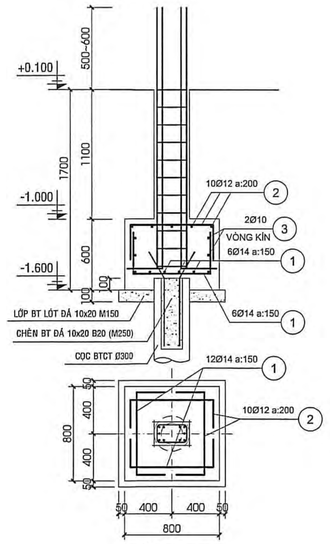

MÓNG M1

SL : 10CK

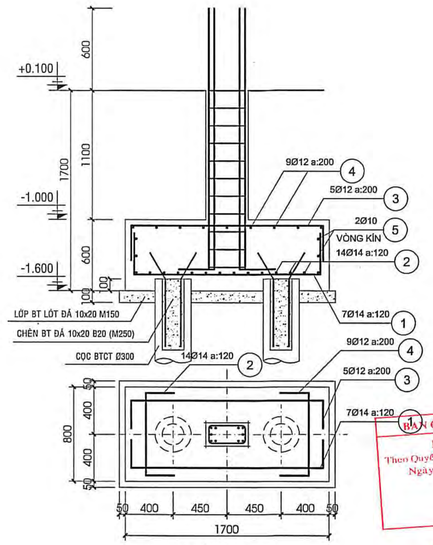

MÓNG M2

SL : 14CK

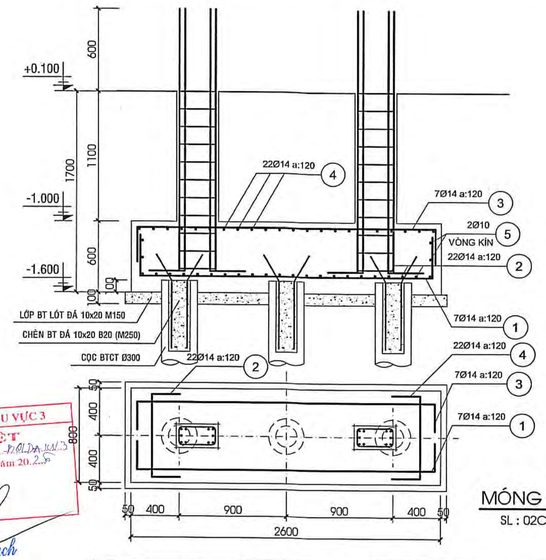

MÓNG M3

SL : 02CK

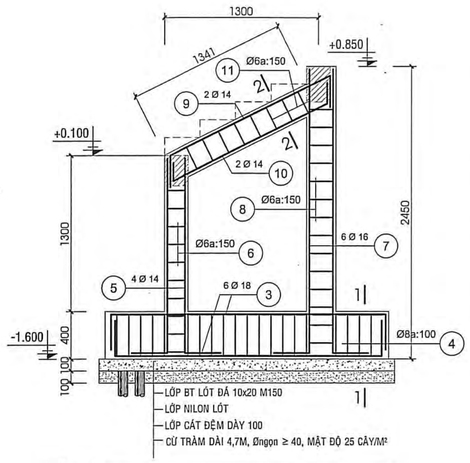

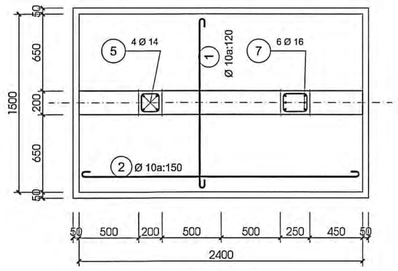

MÓNG M4

SL : 02CK

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP MÓNG + GIẰNG MÓNG

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
MÓNG M1 Số lượng: 10	1	400 700 400	14	1500	12	120	180	217.51
	2	300 700 300	12	1300	10	100	130	115.42
	3	700 700 75	10	2950	2	20	59	36.38
MÓNG M2 Số lượng: 14	1	400 1600 400	14	2400	7	98	235.2	284.22
	2	400 700 400	14	1500	14	196	294	355.27
	3	300 1600 300	12	2200	5	70	154	136.72
	4	300 700 300	12	1300	9	126	163.8	145.42
	5	700 1600 75	10	4750	2	28	133	82.00
MÓNG M3 Số lượng: 2	1	400 2500 400	14	3300	7	14	46.2	55.83
	2	400 700 400	14	1500	22	44	66	79.76
	3	300 2500 300	14	3100	7	14	43.4	52.45
	4	300 700 300	14	1300	22	44	57.2	69.12
	5	700 2500 75	10	6550	2	4	26.2	16.15
MÓNG M4 Số lượng: 2	1	75 1400 75	10	1550	20	40	62	38.23
	2	75 2300 75	10	2450	10	20	49	30.21
	3	300 2300 300	18	2900	6	12	34.8	69.52
	4	150 350 50	8	1100	23	46	50.6	19.97
	5	300 1650	14	1950	4	8	15.6	18.85
	6	150 150 50	6	700	12	24	16.8	3.73
	7	300 2400	16	2700	6	12	32.4	51.14
	8	150 200 50	6	800	17	34	27.2	6.04
	9	250 1510 250	14	2010	2	4	8.04	9.72
	10	200 1450 200	14	1850	2	4	7.4	8.94
	11	150 200 50	6	800	10	20	16	3.55
MÓNG M5 Số lượng: 2	1	75 1100 75	10	1250	16	32	40	24.66
	2	300 1650	14	1950	4	8	15.6	18.85
	3	150 150 50	6	700	12	24	16.8	3.73

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP MÓNG + GIẰNG MÓNG (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
GIẰNG GM Số lượng: 1	1	400 4500 400	20	5300	5	5	26.5	65.35
	2	350 4500 350	20	5200	5	5	26	64.12
	1	400 2100 400	20	2900	20	20	58	143.04
	2	350 2100 350	20	2800	20	20	56	138.10
	1	400 4650 400	20	5450	10	10	54.5	134.41
	2	350 4650 350	20	5350	10	10	53.5	131.94
	1	400 26500 400	20	28500	10	10	285	702.85
	2	350 26500 350	20	28400	10	10	284	700.39
	1	400 4900 400	20	5700	10	10	57	140.57
	2	350 4900 350	20	5600	10	10	56	138.10
	1	400 17300 400	20	18700	5	5	93.5	230.59
	2	350 17300 350	20	18600	5	5	93	229.35
	3	150 400 50	8	1200	695	695	834	329.08
TRỤ TR1 SL: 4	1	250 750	12	1000	4	16	16	14.21
	2	150 150 50	6	700	6	24	16.8	3.73
TRỤ TR2 SL: 2	1	250 1350	12	1600	4	8	12.8	11.36
	2	150 150 50	6	700	10	20	14	3.11

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 23.89 kg; Chiều dài = 107.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 349.05 kg; Chiều dài = 884.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 227.63 kg; Chiều dài = 369.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 423.13 kg; Chiều dài = 476.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 1170.52 kg; Chiều dài = 968.64 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 51.14 kg; Chiều dài = 32.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 69.52 kg; Chiều dài = 34.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 2818.81 kg; Chiều dài = 1143 mét

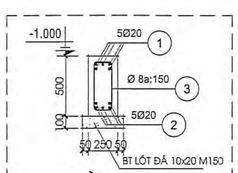

GIẰNG GM

L = 4600 : 01CK
L = 2200 : 04CK
L = 4750 : 02CK
L = 26600 : 02CK
L = 5000 : 02CK
L = 17400 : 01CK

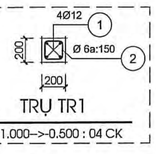

TRỤ TR1

CT -1.000-->-0.500 : 04 CK

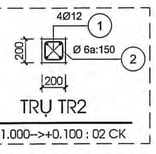

TRỤ TR2

CT -1.000-->+0.100 : 02 CK

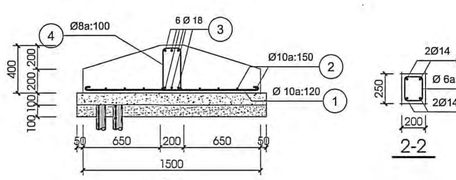

1-1

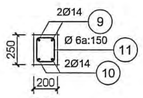

2-2

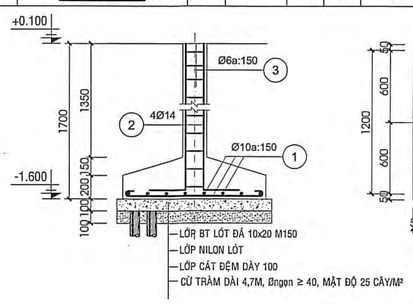

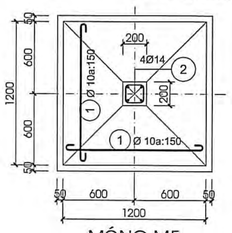

MÓNG M5

SL : 02CK

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-BQLDA KV3
Ngày 5 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Tạnh

Lê Trung Hiếu

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghề tâm vì thăng tiến cùng Việt Nam
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: kim.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐA NĂNG

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MBĐV MÓNG; CHI TIẾT MÓNG M1, M2, M3, M4, M5, GIẰNG GM; CT TRỤ TR1, TR2; BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP

NGÀY: 10/2/2026

NĐN-KC: 02

CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

Trần Nguyễn Minh Trí

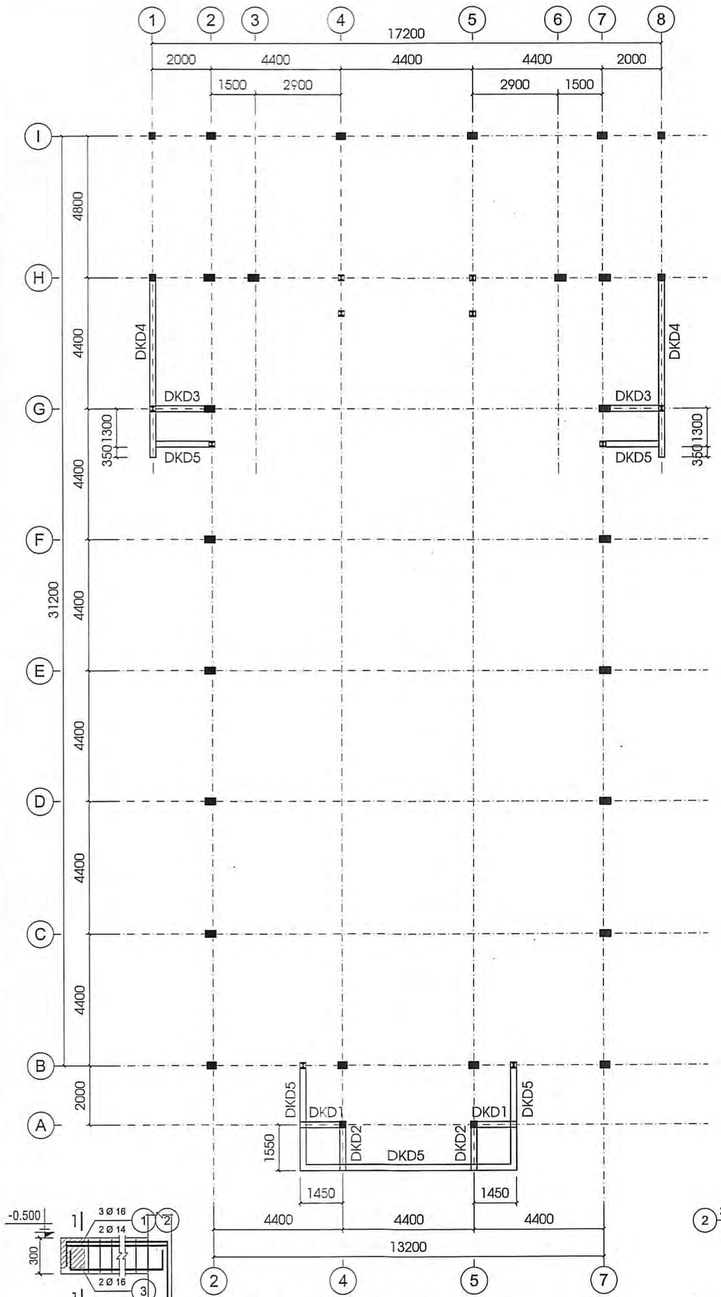

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ ĐÀ KIỀNG DƯỚI

CAO TRÌNH -0.500_TL: 1/100

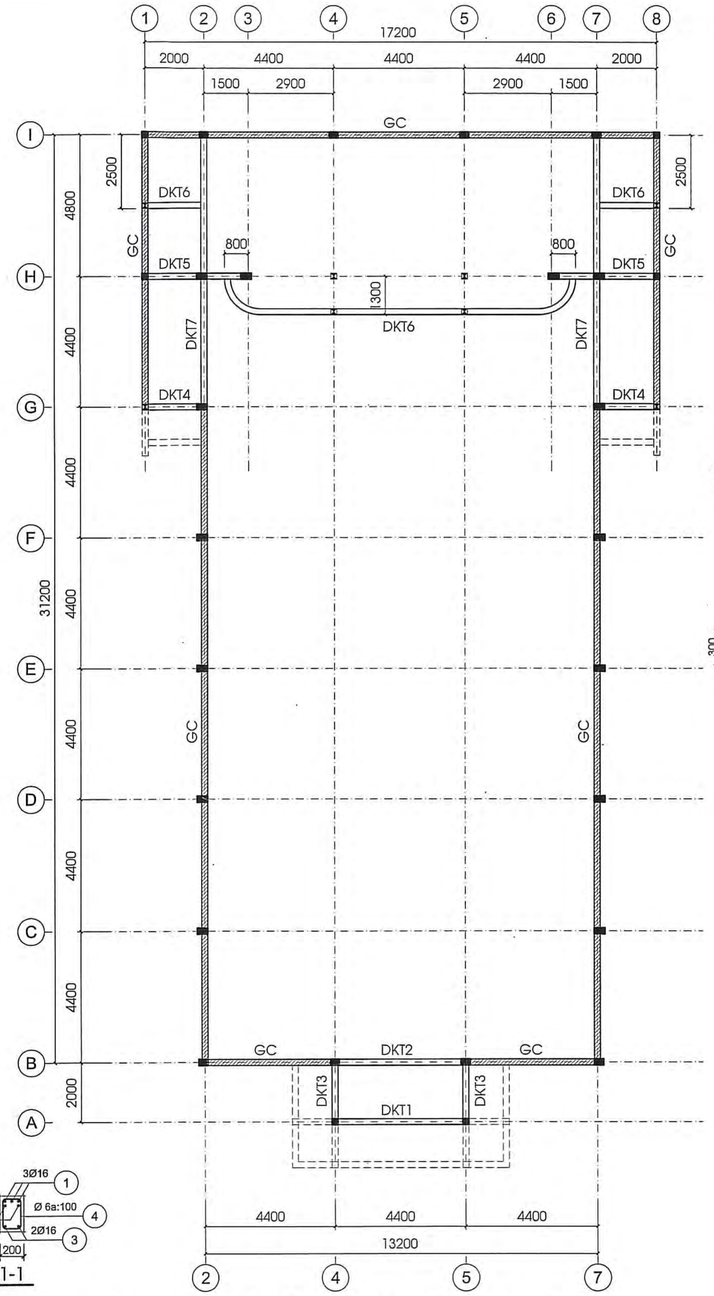

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ ĐÀ KIỀNG TRÊN

CAO TRÌNH +0.100_TL: 1/100

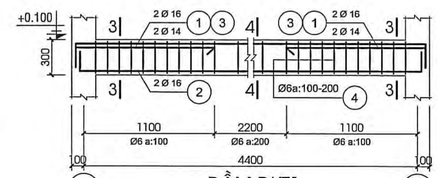

DẦM DKT1

L = 4600 : 01CK

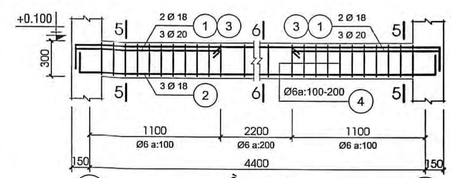

DẦM DKT2

L = 4700 : 01CK

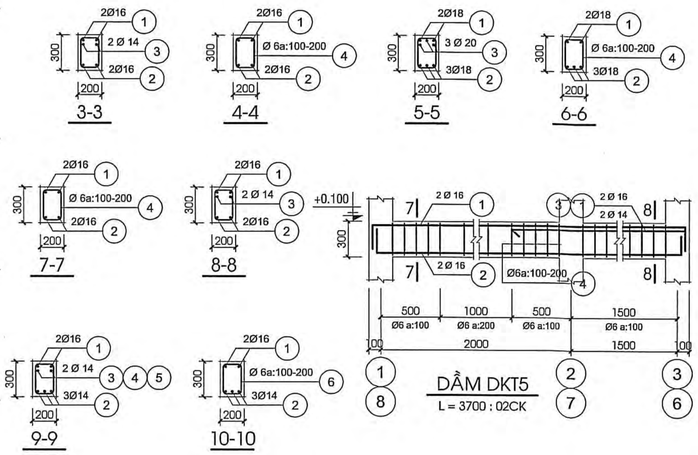

3-3 4-4 5-5 6-6 7-7 8-8 9-9 10-10

DẦM DKT3

L = 2200 : 02CK

DẦM DKT5

L = 3700 : 02CK

DẦM DKT4

L = 2200 : 02CK

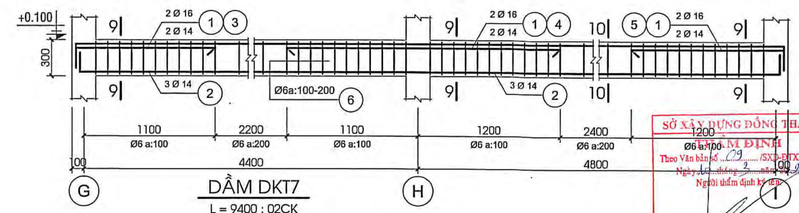

DẦM DKT7

L = 9400 : 02CK

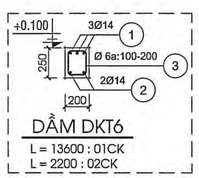

DẦM DKT6

L = 13600 : 01CK

L = 2200 : 02CK

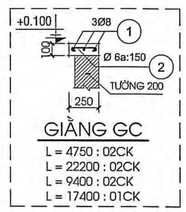

GIẰNG GC

L = 4750 : 02CK

L = 22200 : 02CK

L = 9400 : 02CK

L = 17400 : 01CK

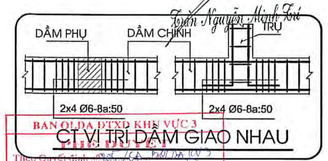

CT VỊ TRÍ DẦM GIAO NHAU

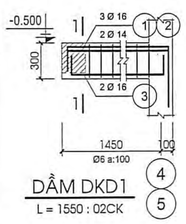

DẦM DKD1

L = 1550 : 02CK

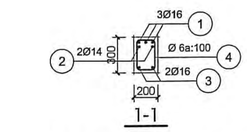

1-1

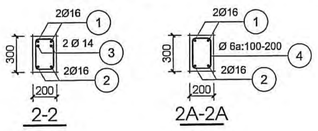

2-2 2A-2A

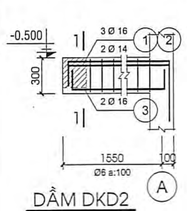

DẦM DKD2

L = 1650 : 02CK

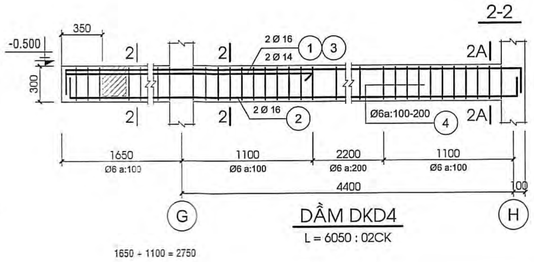

DẦM DKD4

L = 6050 : 02CK

1650 + 1100 = 2750

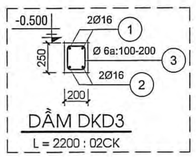

DẦM DKD3

L = 2200 : 02CK

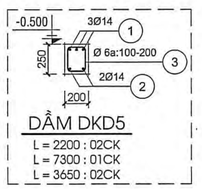

DẦM DKD5

L = 2200 : 02CK

L = 7300 : 01CK

L = 3650 : 02CK

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP

THẨM ĐỊNH

Theo Văn bản số 09 /SXD-QHXD,TD

Ngày 13 tháng 2 năm 2026

Người thẩm định ký tên:

Trần Nguyễn Minh Tú

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG

THẨM TRA

Theo Văn bản số 26 /KQTT-ĐTTG

ngày 19 tháng 2 năm 2026

Chủ trì bộ môn ký tên:

Lê Trung Hiếu

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3

THẨM TRA

Theo Quyết định số 14 /QĐ-BQLDA KV3

Ngày 9 tháng 2 năm 2026

Ký tên:

Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo vững tâm, xây dựng niềm tin

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẤP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL: kimuymytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐA NĂNG

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MBĐV ĐÀ KIỀNG DƯỚI, TRÊN; CHI TIẾT ĐÀ KIỀNG DƯỚI, ĐÀ KIỀNG TRÊN		NGÀY: 16/2/2026
		NĐN-KC: 03
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CỔ CỘT

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
CỔ CC1 SL: 6	1	300 2100	16	2400	4	24	57.6	90.91
	2	150 150 50	6	700	12	72	50.4	11.19
CỔ CC2 SL: 8	1	300 2100	16	2400	10	80	192	303.04
	2	150 250 50	6	900	12	96	86.4	19.18
CỔ CC3 Số lượng: 14	1	350 2200	18	2550	6	84	214.2	427.88
	2	350 2200	16	2550	4	56	142.8	225.39
	3	150 300 50	8	1000	17	238	238	93.91

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 30.37 kg; Chiều dài = 136.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 93.91 kg; Chiều dài = 238 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 619.34 kg; Chiều dài = 392.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 427.88 kg; Chiều dài = 214.2 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CỘT

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
CỘT C1 SL: 6	1	150 3900	16	4050	4	24	97.2	153.41
	2	150 150 50	6	700	27	162	113.4	25.17
CỘT C2 SL: 8	1	200 7300	16	7500	10	80	600	947.00
	2	150 250 50	6	900	50	400	360	79.90
CỘT C3 SL: 14	1	200 7300	18	7500	6	84	630	1258.48
	2	200 7300	16	7500	4	56	420	662.90
	3	150 300 50	8	1000	50	700	700	276.21
TNT SL: 1	TNT	50 500 50	6	600	2100	2100	1260	279.66

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 384.73 kg; Chiều dài = 1733.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 276.21 kg; Chiều dài = 700 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 1763.31 kg; Chiều dài = 1117.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 1258.48 kg; Chiều dài = 630 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP ĐÀ KIỀNG DƯỚI

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DẦM DKD1 Số lượng: 2	1	250 1500 500	16	2250	3	6	13.5	21.31
	2	200 1500 500	14	2200	2	4	8.8	10.63
	3	200 1500 200	16	1900	2	4	7.6	12.00
	4	150 250 50	6	900	15	30	27	5.99
DẦM DKD2 Số lượng: 2	1	250 1600 500	16	2350	3	6	14.1	22.25
	2	200 1600 500	14	2300	2	4	9.2	11.12
	3	200 1600 200	16	2000	2	4	8	12.63
	4	150 250 50	6	900	16	32	28.8	6.39
DẦM DKD3 Số lượng: 2	1	200 2150 200	16	2550	2	4	10.2	16.10
	2	150 2150 150	16	2450	2	4	9.8	15.47
	3	150 200 50	6	800	18	36	28.8	6.39
DẦM DKD4 Số lượng: 2	1	250 6000 250	16	6500	2	4	26	40.09
	2	200 6000 200	16	6400	2	4	25.6	39.46
	3	2750	14	2750	2	4	11	12.08
	4	150 250 50	6	900	51	102	84.6	18.78
DẦM DKD5 Số lượng: 1	1	200 2150 200	14	2550	6	6	15.3	18.49
	2	150 2150 150	14	2450	4	4	9.8	11.84
	1	200 7250 200	14	7650	3	3	22.95	27.73
	2	150 7250 150	14	7550	2	2	15.1	18.25
	1	200 3600 200	14	4000	6	6	24	29.00
	2	150 3600 150	14	3900	4	4	15.6	18.85
	3	150 200 50	6	800	148	148	118.4	26.28

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 63.83 kg; Chiều dài = 287.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 157.99 kg; Chiều dài = 130.75 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 179.31 kg; Chiều dài = 113.6 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP ĐÀ KIỀNG TRÊN

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DẦM DKT1 Số lượng: 1	1	250 4550 250	16	5050	2	2	10.1	15.94
	2	200 4550 200	16	4950	2	2	9.9	15.63
	3	200 1200	14	1400	4	4	5.6	6.77
	4	150 250 50	6	900	33	33	29.7	6.59
DẦM DKT2 Số lượng: 1	1	250 4650 250	18	5150	2	2	10.3	20.58
	2	200 4650 200	18	5050	3	3	15.15	30.26
	3	200 1250	20	1450	6	6	8.7	21.46
	4	150 250 50	6	900	33	33	29.7	6.59
DẦM DKT3 Số lượng: 2	1	250 2150 250	16	2650	2	4	10.6	16.73
	2	200 2150 200	16	2550	2	4	10.2	16.10
	3	150 250 50	6	900	18	36	32.4	7.19
DẦM DKT4 Số lượng: 2	1	250 2150 250	16	2650	3	6	15.9	25.10
	2	200 2150 200	16	2550	3	6	15.3	24.15
	3	150 250 50	6	900	18	36	32.4	7.19
DẦM DKT5 Số lượng: 2	1	250 3650 250	16	4150	2	4	16.6	26.20
	2	200 3650 200	16	4050	2	4	16.2	25.57
	3	200 2100	14	2300	2	4	9.2	11.12
	4	150 250 50	6	900	35	70	63	13.98
DẦM DKT6 Số lượng: 1	1	200 13550 200	14	14370	3	3	43.11	52.09
	2	150 13550 150	14	14270	2	2	28.54	34.49
	1	200 2150 200	14	2550	6	6	15.3	18.49
	2	150 2150 150	14	2450	4	4	9.8	11.84
	3	150 200 50	6	800	139	139	111.2	24.68
DẦM DKT7 Số lượng: 2	1	250 9350 250	16	9850	2	4	39.4	62.19
	2	200 9350 200	14	9750	3	6	58.5	70.69
	3	200 1200	14	1400	2	4	5.6	6.77
	4	2300	14	2300	2	4	9.2	11.12
	5	200 1300	14	1500	2	4	6	7.25
	6	150 250 50	6	900	75	150	135	29.96
GIẰNG GC Số lượng: 1	1	60 4700 60	8	4820	6	6	28.92	11.41
	1	60 22150 60	8	22270	6	6	133.62	52.72
	1	60 9350 60	8	9470	6	6	56.82	22.42
	1	60 17350 60	8	17470	3	3	52.41	20.68
	2	50 200 50	6	300	605	605	181.5	40.28

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 136.46 kg; Chiều dài = 614.9 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 107.23 kg; Chiều dài = 271.77 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 230.63 kg; Chiều dài = 190.85 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 227.61 kg; Chiều dài = 144.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 50.84 kg; Chiều dài = 25.45 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 21.46 kg; Chiều dài = 8.7 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM MÁI CT +3.700

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DẦM DM1 Số lượng: 1	1	250 4550 250	14	5050	3	3	15.15	18.31
	2	200 4550 200	14	4950	2	2	9.9	11.96
	3	150 250 50	6	900	36	36	32.4	7.19
DẦM DM2 Số lượng: 1	1	250 6550 250	14	7050	2	2	14.1	17.04
	2	200 6550 200	14	6950	2	2	13.9	16.80
	3	250 2200	14	2450	2	2	4.9	5.92
	4	150 250 50	6	900	55	55	49.5	10.99
DẦM DM3 Số lượng: 1	1	250 14950 250	20	16050	2	2	32.1	79.16
	2	200 14950 200	18	15890	3	3	47.67	95.22
	3	2000	20	2000	6	6	12	29.59
	4	2200	20	2200	6	6	13.2	32.55
	5	150 250 50	6	900	129	129	116.1	25.77
DẦM DM4 Số lượng: 10	1	250 950 500	16	1700	3	30	51	80.50
	2	200 950 200	14	1350	2	20	27	32.63
	3	150 250 50	6	900	9	90	81	17.98

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM MÁI CT +3.700 (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DẦM DM5 Số lượng: 2	1	250 4450 250	18	4950	2	4	19.8	39.55
	2	200 4450 200	18	4850	3	6	29.1	58.13
	3	200 2100	16	2300	3	6	13.8	21.78
	4	200 3650	16	3850	2	4	15.4	24.31
	5	150 250 50	6	900	38	76	68.4	15.18
DẦM DM6 Số lượng: 1	1	250 18950 250	16	19930	2	2	39.86	62.91
	2	200 18950 200	16	19830	2	2	39.66	62.60
	3	250 4000	16	4250	2	2	8.5	13.42
	4	2200	16	2200	4	4	8.8	13.89
	5	150 250 50	6	900	147	147	132.3	29.36
DẦM DM7 Số lượng: 2	1	250 3450 250	16	3950	2	4	15.8	24.94
	2	200 3450 200	16	3850	2	4	15.4	24.31
	3	1900	16	1900	3	6	11.4	17.99
	4	150 250 50	6	900	29	58	52.2	11.59
DẦM DM8 Số lượng: 2	1	250 32950 250	16	34410	2	4	137.64	217.24
	2	200 32950 200	16	34310	2	4	137.24	216.61
	3	250 2000	16	2250	1	2	4.5	7.10
	4	2200	16	2200	10	20	44	69.45
	5	2300	18	2300	3	6	13.8	27.57
	6	2100	16	2100	3	6	12.6	19.89
	7	4000	16	4000	2	4	16	25.25
	8	150 250 50	6	900	258	516	464.4	103.08
DẦM DM9 Số lượng: 2	1	250 6550 250	16	7050	2	4	28.2	44.51
	2	200 6550 200	16	6950	2	4	27.8	43.88
	3	2100	16	2100	6	12	25.2	39.77
	4	4000	16	4000	2	4	16	25.25
	5	150 250 50	6	900	54	108	97.2	21.57
DẦM DM10 Số lượng: 1	1	250 550 250	14	1050	4	4	4.2	5.08
	2	200 550 200	14	950	4	4	3.8	4.59
	1	250 1450 250	14	1950	4	4	7.8	9.43
	2	200 1450 200	14	1850	4	4	7.4	8.94
	1	250 3450 250	14	3950	4	4	15.8	19.09
	2	200 3450 200	14	3850	4	4	15.4	18.61
	1	250 4300 250	14	4800	4	4	19.2	23.20
	2	200 4300 200	14	4700	4	4	18.8	22.72
	1	250 26500 250	14	27840	4	4	111.36	134.57
	2	200 26500 200	14	27740	4	4	110.96	134.09
	1	250 2950 250	14	3450	8	8	27.6	33.35
	2	200 2950 200	14	3350	8	8	26.8	32.39
	1	250 6550 250	14	7050	4	4	28.2	34.08
	2	200 6550 200	14	6950	4	4	27.8	33.59
	3	100 250 50	6	800	670	670	536	118.97
DẦM DM11 Số lượng: 1	1	650 13650 650	22	15610	2	2	31.22	93.16
	2	600 13650 600	22	15510	3	3	46.53	138.85
	3	600 4550	22	5150	4	4	20.6	61.47
	4	10400	20	10400	2	2	20.8	51.30
	5	13650	14	14070	2	2	28.14	34.00
	6	150 650 50	8	1700	104	104	176.8	69.76

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 361.68 kg; Chiều dài = 1629.5 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 69.76 kg; Chiều dài = 176.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 650.39 kg; Chiều dài = 538.21 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 1055.6 kg; Chiều dài = 668.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 220.47 kg; Chiều dài = 110.37 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 192.6 kg; Chiều dài = 78.1 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 293.48 kg; Chiều dài = 98.35 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÀN MÁI CT +4.000

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÀN MÁI Số lượng: 1	1	60 2150 60	8	2270	54	54	122.58	48.37
	2	60 4950 60	8	5070	20	20	101.4	40.01
	3	50 600 50	8	700	108	108	75.6	29.83
	4	50 1300 50	8	1400	40	40	56	22.10
	CT	50 1200 50	6	1300	28	28	36.4	8.08
	CT	50 2600 50	6	2700	12	12	32.4	7.19

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 15.27 kg; Chiều dài = 68.8 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 140.31 kg; Chiều dài = 355.58 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÊNÔ CT +3.700

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÊNÔ 1 Số lượng: 1	1	60 950 60	8	1070	498	498	532.86	210.26
	2	50 950 50	8	1050	498	498	522.9	206.33
	3	50 4150 50	6	4250	20	20	85	18.87
	3	50 26350 50	6	26450	20	20	529	117.41
	3	50 2750 50	6	2850	20	20	57	12.65
	3	50 6550 50	6	6650	20	20	133	29.52
	3	50 2950 50	6	3050	20	20	61	13.54
	4	85 50 450 50	6	635	576	576	365.76	81.18
	5	300 50 4150 50	6	4550	6	6	27.3	6.06
	5	300 50 26350 50	6	26750	6	6	160.5	35.62
	5	300 50 2750 50	6	3150	6	6	18.9	4.19
	5	300 50 6550 50 300	6	7250	6	6	43.5	9.65
	5	300 50 2950 50 750	6	4100	6	6	24.6	5.46
SÊNÔ 2 Số lượng: 1	1	60 1150 60	8	1270	44	44	55.88	22.05
	2	50 1150 50	8	1250	44	44	55	21.70
	3	50 3250 50	6	3350	28	28	93.8	20.82
	4	85 50 450 50	6	635	60	60	38.1	8.46
	5	3250 50 1450 50 350	6	5150	6	6	30.9	6.86

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 370.29 kg; Chiều dài = 1668.36 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 460.34 kg; Chiều dài = 1166.64 mét

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo văn bản số 09 /SXD-ĐTXD.TD
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP TRỤ

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
TR3 SL: 3	1	200 2950	12	3150	4	12	37.8	33.56
	2	150 150 50	6	700	14	42	29.4	6.53
TR4 SL: 3	1	200 3650	12	3850	4	12	46.2	41.02
	2	150 150 50	6	700	22	66	46.2	10.25

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 16.78 kg; Chiều dài = 75.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 74.58 kg; Chiều dài = 84 mét

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐÔNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 205 /QĐ-BQLDA KV3
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com		GIÁM ĐỐC NGUYỄN VĂN TRỌNG
BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ		
DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐA NĂNG ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP		
TÊN BẢN VẼ: BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP		NGÀY: 16/3/2026
		NĐN-KC: 04
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

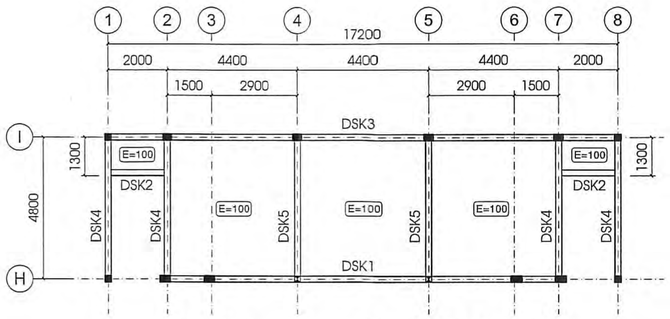

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ DẦM SÀN SÂN KHẤU

CAO TRÌNH +0.850_TL: 1/100

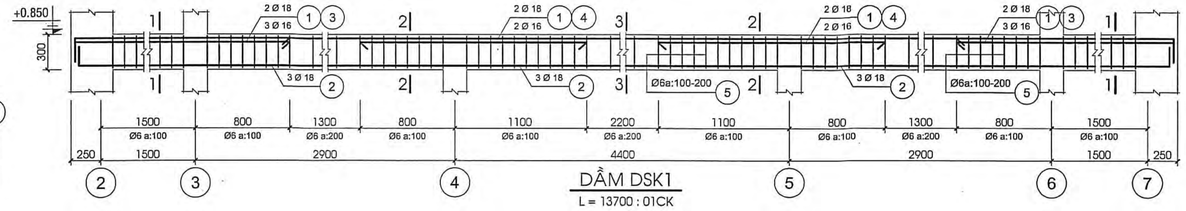

DẦM DSK1

L = 13700 : 01CK

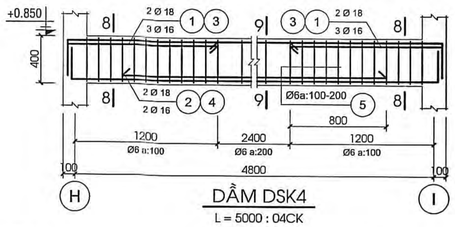

DẦM DSK4

L = 5000 : 04CK

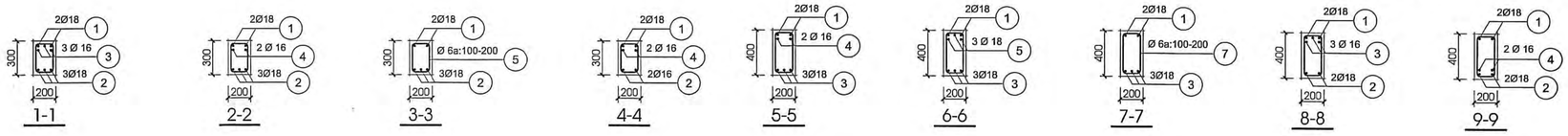

1-1 2-2 3-3 4-4 5-5 6-6 7-7 8-8 9-9

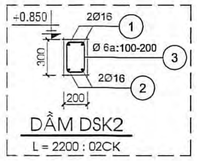

DẦM DSK2

L = 2200 : 02CK

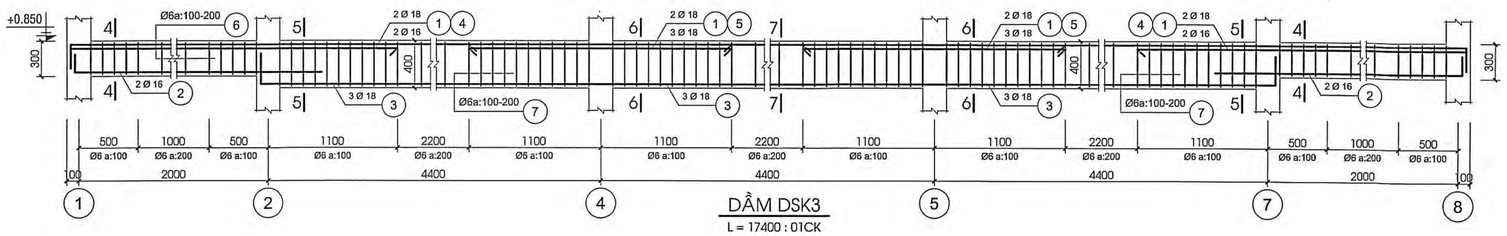

DẦM DSK3

L = 17400 : 01CK

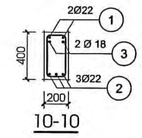

10-10

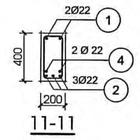

11-11

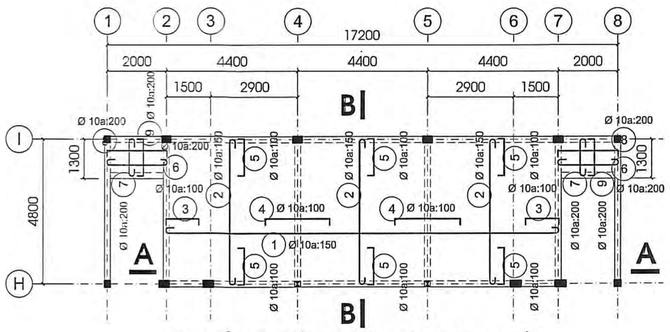

MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP SÀN SÂN KHẤU

CAO TRÌNH +0.850_TL: 1/100

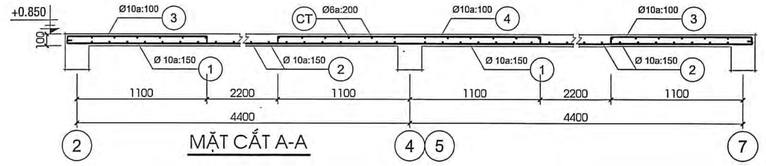

MẶT CẮT A-A

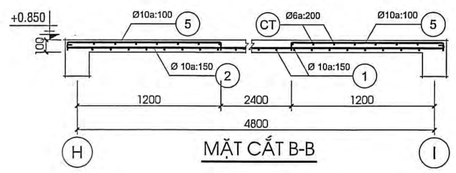

MẶT CẮT B-B

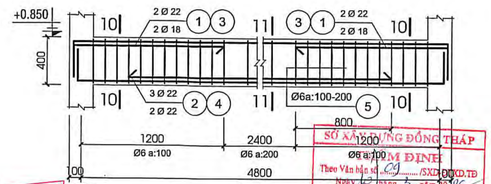

DẦM DSK5

L = 5000 : 02CK

BAN QL.DA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105 /QĐ-QLDA KV3
Ngày 2 tháng 5 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số: 04 /SXD-QLCL.TĐ
Ngày 06 tháng 5 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 5 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM SÀN SÂN KHẤU

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DẦM DSK1 Số lượng: 1	1	250 13650 250	18	14690	2	2	29.38	58.69
	2	200 13650 200	18	14590	3	3	43.77	87.43
	3	200 2550	16	2750	6	6	16.5	26.04
	4	1900	16	1900	4	4	7.6	12.00
	5	150 250 50	6	900	103	103	92.7	20.58
DẦM DSK2 Số lượng: 2	1	250 2150 250	16	2650	2	4	10.6	16.73
	2	200 2150 200	16	2550	2	4	10.2	16.10
	3	150 250 50	6	900	18	36	32.4	7.19
DẦM DSK3 Số lượng: 1	1	250 17350 250	18	18390	2	2	36.78	73.47
	2	200 2700	16	2900	4	4	11.6	18.31
	3	300 13350 300	18	14490	3	3	43.47	86.83
	4	200 3200	16	3400	4	4	13.6	21.47
	5	2200	18	2200	6	6	13.2	26.37
	6	150 250 50	6	900	30	30	27	5.99
	7	150 350 50	6	1100	99	99	108.9	24.17

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM SÀN SÂN KHẤU (TT)

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DẦM DSK4 Số lượng: 4	1	350 4950 350	18	5650	2	8	45.2	90.29
	2	300 4950 300	18	5550	2	8	44.4	88.69
	3	300 1300	16	1600	6	24	38.4	60.61
	4	4000	16	4000	2	8	32	50.51
	5	150 350 50	6	1100	42	168	184.8	41.02
DẦM DSK5 Số lượng: 2	1	350 4950 350	22	5650	2	4	22.6	67.44
	2	300 4950 300	22	5550	3	6	33.3	99.37
	3	300 1300	18	1600	4	8	12.8	25.57
	4	4000	22	4000	2	4	16	47.74
	5	150 350 50	6	1100	36	72	79.2	17.58

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 116.53 kg; Chiều dài = 525 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 221.77 kg; Chiều dài = 140.5 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 537.34 kg; Chiều dài = 269 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 214.55 kg; Chiều dài = 71.9 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÀN SÂN KHẤU

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÀN SÂN KHẤU Số lượng: 1	1	75 13350 75	10	13800	32	32	441.6	272.26
	2	75 4950 75	10	5100	87	87	443.7	273.56
	3	70 1200 70	10	1340	94	94	125.96	77.66
	4	70 2200 70	10	2340	94	94	219.96	135.61
	5	70 1300 70	10	1440	258	258	371.52	229.06
	6	75 2150 75	10	2300	12	12	27.6	17.02
	7	75 1350 75	10	1500	20	20	30	18.50
	8	70 2150 70	10	2290	12	12	27.48	16.94
	9	70 1350 70	10	1490	20	20	29.8	18.37
	CT	50 2400 50	6	2500	42	42	105	23.31
	CT	50 2600 50	6	2700	36	36	97.2	21.57

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 44.88 kg; Chiều dài = 202.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 1058.98 kg; Chiều dài = 1717.62 mét

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo vì sự thịnh vượng cuộc sống

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977275, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐA NĂNG

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MBĐV DẦM SÀN SÂN KHẤU; MB BỐ TRÍ THÉP SÀN SÂN KHẤU; CÁC MẶT CẮT; CT DẦM SÂN KHẤU; BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP	NGÀY: 12/2/2026	
	NĐN-KC: 05	
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

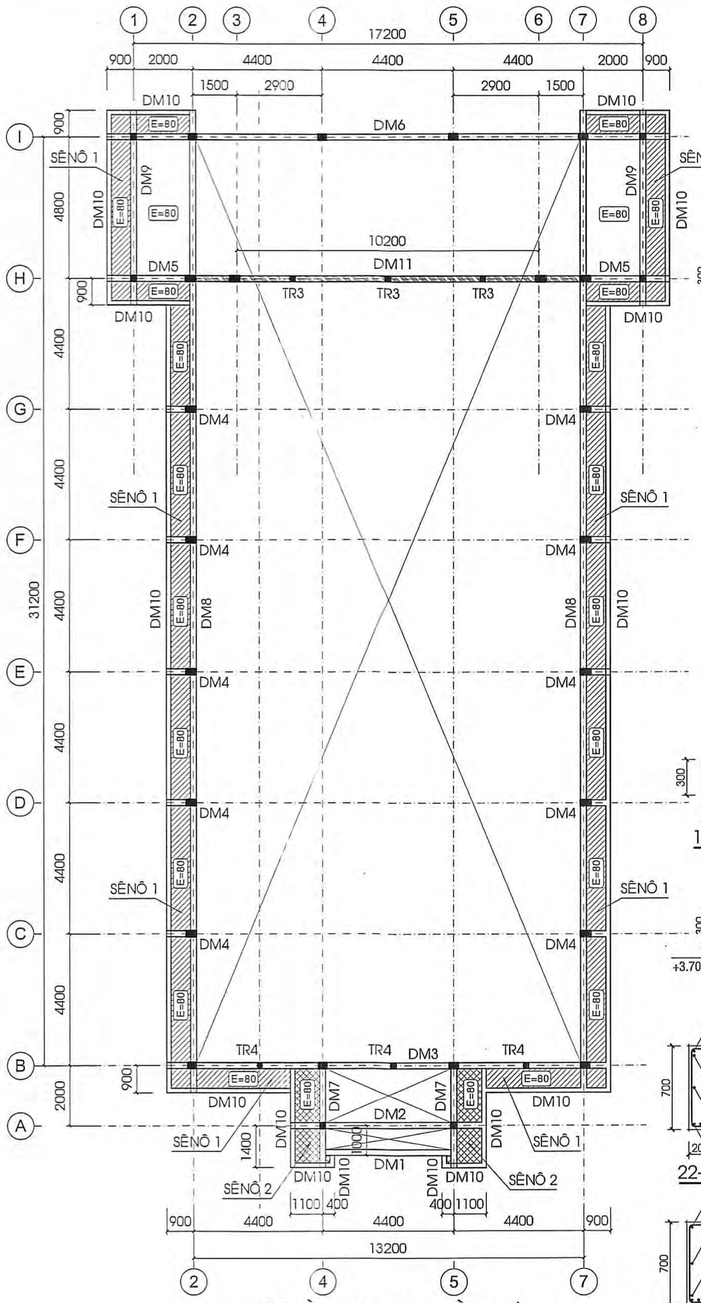

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ DẦM MÁI

CAO TRÌNH +3.700__TL: 1/100

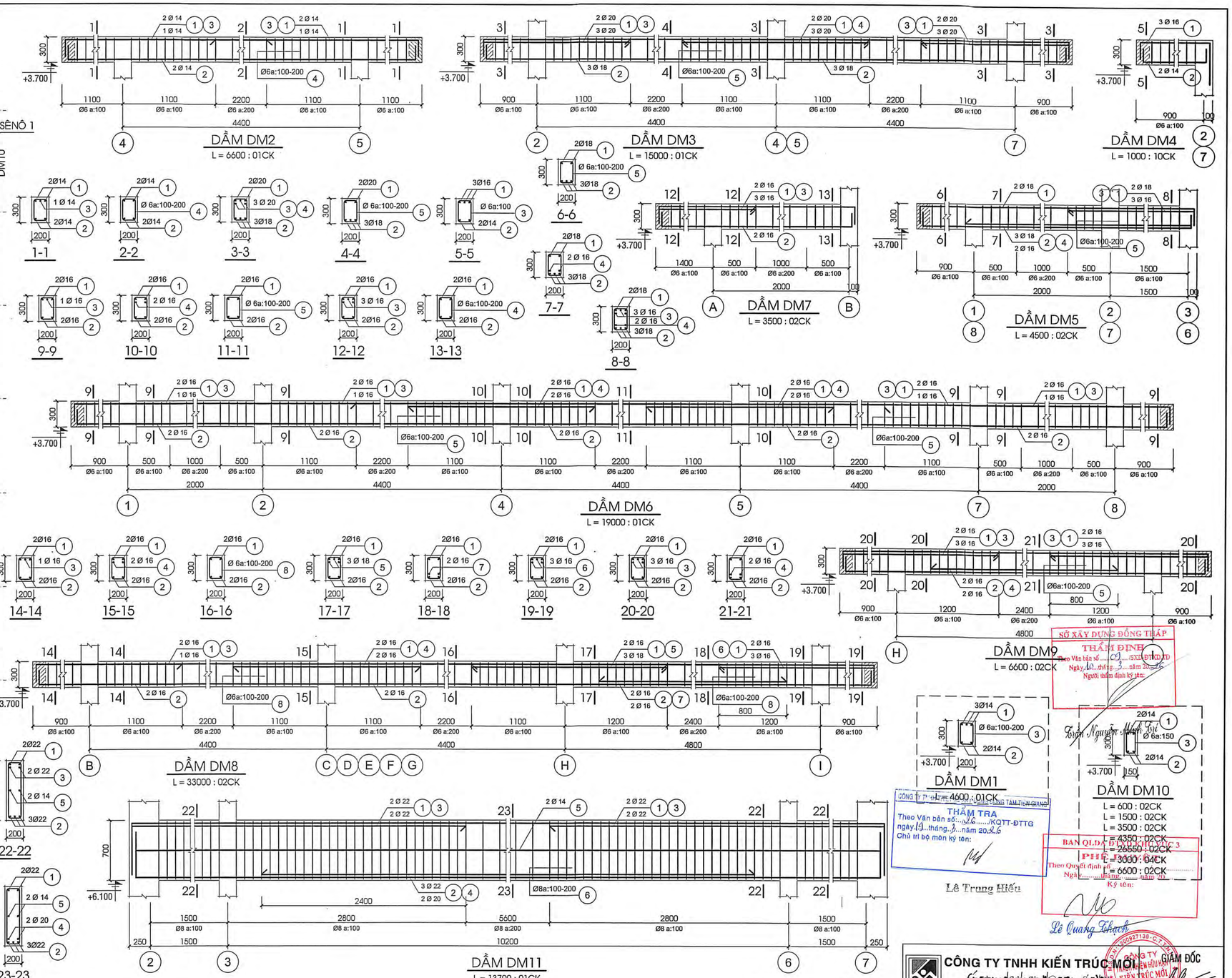

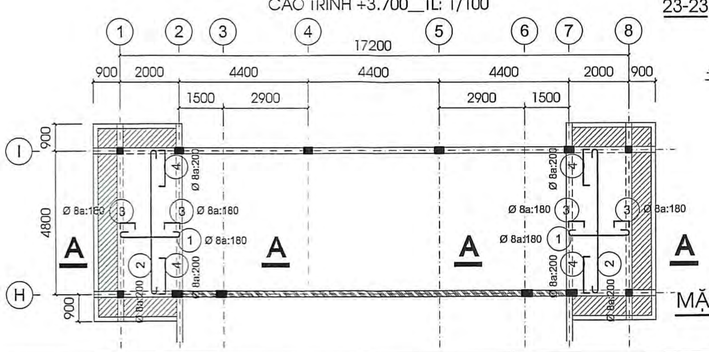

MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP SÀN MÁI

CAO TRÌNH +4.000__TL: 1/100

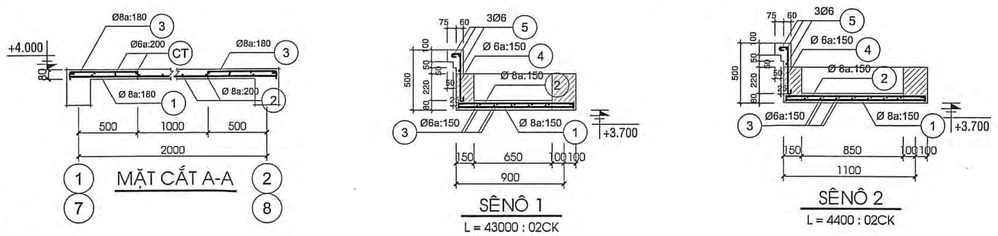

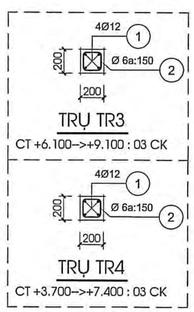

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...../SXD-ĐTKTD
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH TÂM TRUNG TÂM TRUNG QUANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số ...../KQTT-ĐTTG
ngày 13 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số .....
Ngày ..... tháng ..... năm 20.....
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo vững tin vươn tầm sáng mới

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL : kitm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐA NĂNG

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MBDV DẦM MÁI CT +3.750; MB BỐ TRÍ THÉP SÀN MÁI; CÁC MẶT CẮT; CHI TIẾT DẦM MÁI		NGÀY: 12/2/2026
		NĐN-KC: 06
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

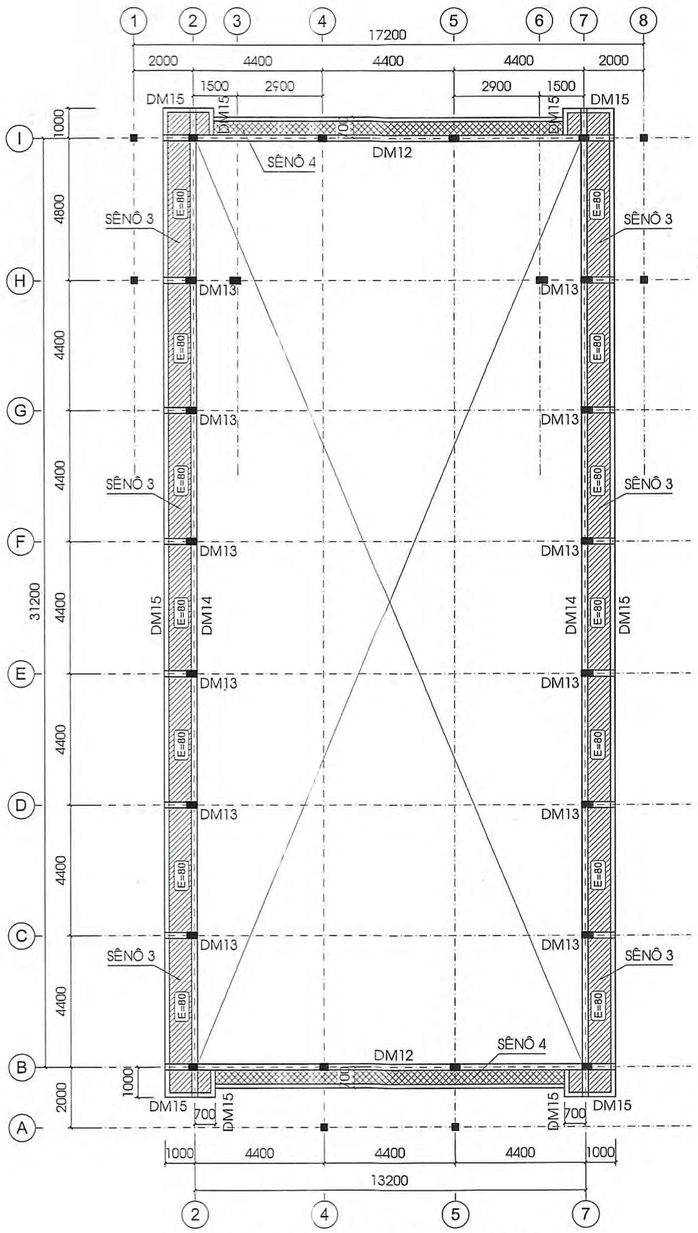

MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ DẦM MÁI

CAO TRÌNH +7.100_TL: 1/100

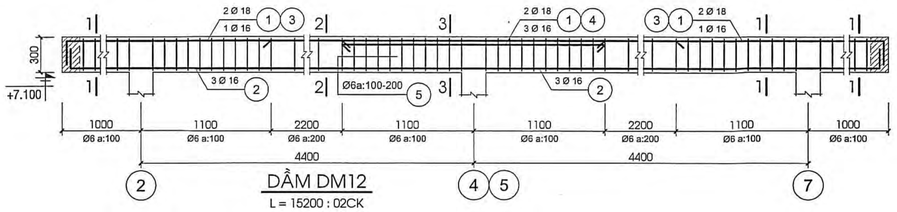

DẦM DM12

L = 15200 : 02CK

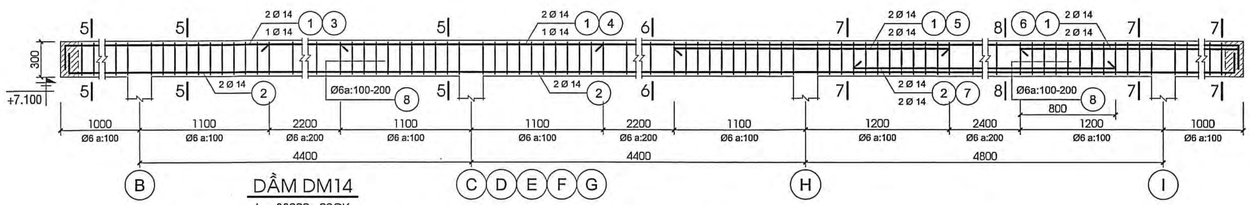

DẦM DM14

L = 33200 : 02CK

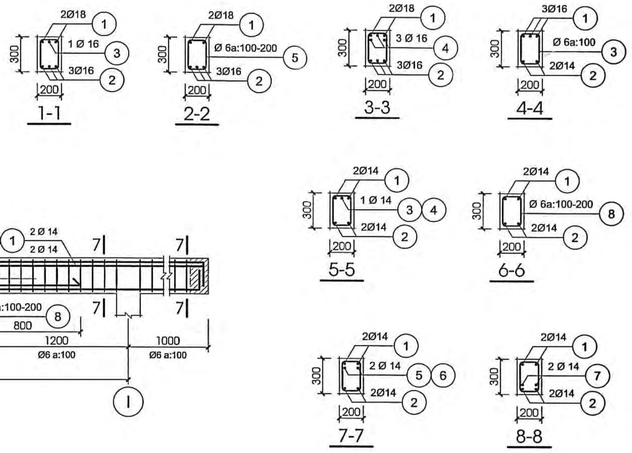

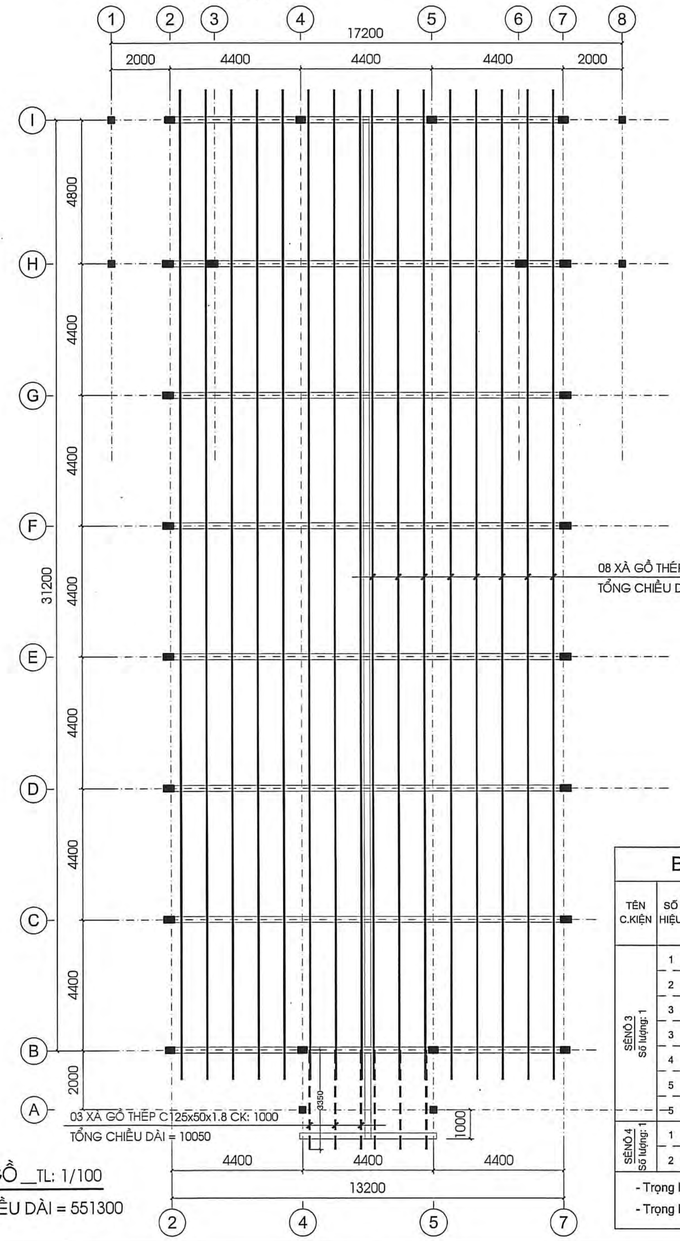

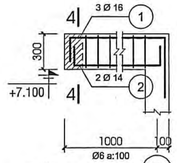

DẦM DM13

L = 1100 : 12CK

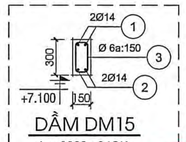

DẦM DM15

L = 1100 : 04CK
L = 1700 : 04CK
L = 33200 : 02CK

08 XÀ GỒ THÉP C125x50x1.8 CK: 1000
TỔNG CHIỀU DÀI = 265600

BAN QL DA ĐTXD KHU VỰC
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105/QĐ-BQLDA ...
Ngày 8 tháng 2 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: .../KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 2 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP DẦM MÁI CT +7.100

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
DẦM DM12 Số lượng: 2	1	250 15150 250	18	16190	2	4	64.76	129.36
	2	200 15150 200	16	16030	3	6	96.18	151.80
	3	250 2100	16	2350	2	4	9.4	14.84
	4	2200	16	2200	6	12	26.4	41.67
	5	150 250 50	6	900	131	262	235.8	52.34
DẦM DM13 Số lượng: 12	1	250 1050 500	16	1800	3	36	64.8	102.28
	2	200 1050 200	14	1450	2	24	34.8	42.05
	3	150 250 50	6	900	10	120	108	23.97
DẦM DM14 Số lượng: 2	1	250 33150 250	14	34490	2	4	137.96	166.71
	2	200 33150 200	14	34390	2	4	137.56	166.23
	3	250 2100	14	2350	1	2	4.7	5.68
	4	2200	14	2200	5	10	22	26.59
	5	2300	14	2300	2	4	9.2	11.12
	6	2200	14	2200	2	4	8.8	10.63
	7	4000	14	4000	2	4	16	19.33
	8	150 250 50	6	900	254	508	457.2	101.48
DẦM DM15 Số lượng: 1	1	250 1050 250	14	1550	8	8	12.4	14.98
	2	200 1050 200	14	1450	8	8	11.6	14.02
	1	250 1650 250	14	2150	8	8	17.2	20.78
	2	200 1650 200	14	2050	8	8	16.4	19.82
	1	250 33150 250	14	34490	4	4	137.96	166.71
	2	200 33150 200	14	34390	4	4	137.56	166.23
	3	100 250 50	6	800	524	524	419.2	93.04

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 270.83 kg; Chiều dài = 1220.2 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 850.88 kg; Chiều dài = 704.14 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 310.59 kg; Chiều dài = 196.78 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ18 = 129.36 kg; Chiều dài = 64.76 mét

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
Theo Văn bản số: 20/SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 10 tháng 2 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Tiến

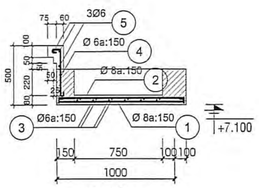

SÊNÔ 3

L = 37200 : 02CK

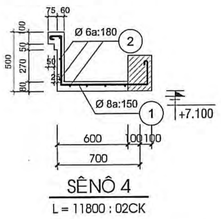

SÊNÔ 4

L = 11800 : 02CK

MẶT BẰNG BỐ TRÍ XÀ GỒ_TL: 1/100

XÀ GỒ C125x50x1.8 _ TỔNG CHIỀU DÀI = 551300

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP SÊNÔ CT +7.100

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
SÊNÔ 3 Số lượng: 1	1	60 1050 60	8	1170	428	428	500.76	197.59
	2	50 1050 50	8	1150	428	428	492.2	194.21
	3	50 1650 50	6	1750	48	48	84	18.64
	3	50 33150 50	6	33250	24	24	798	177.12
	4	85 150 450 50	6	635	498	498	316.23	70.19
	5	300 150 1650 50 300	6	2350	12	12	28.2	6.26
	5	300 150 33150 50 300	6	33850	6	6	203.1	45.08
SÊNÔ 4 Số lượng: 1	1	60 85 200 750 450 60	8	1605	160	160	256.8	101.33
	2	50 11750 50	6	11850	16	16	189.6	42.08

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 359.37 kg; Chiều dài = 1619.13 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 493.13 kg; Chiều dài = 1249.76 mét

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI

Sáng tạo vững tin - Thăng tiến cùng Việt Nam

ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP

TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG

CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐA NĂNG

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MBDV DẦM MÁI CT +7.150; MẶT BẰNG BỐ TRÍ XÀ GỒ; CT DẦM MÁI, SÊNÔ; BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP		NGÀY: 10/2/2026
		NĐN-KC: 07
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

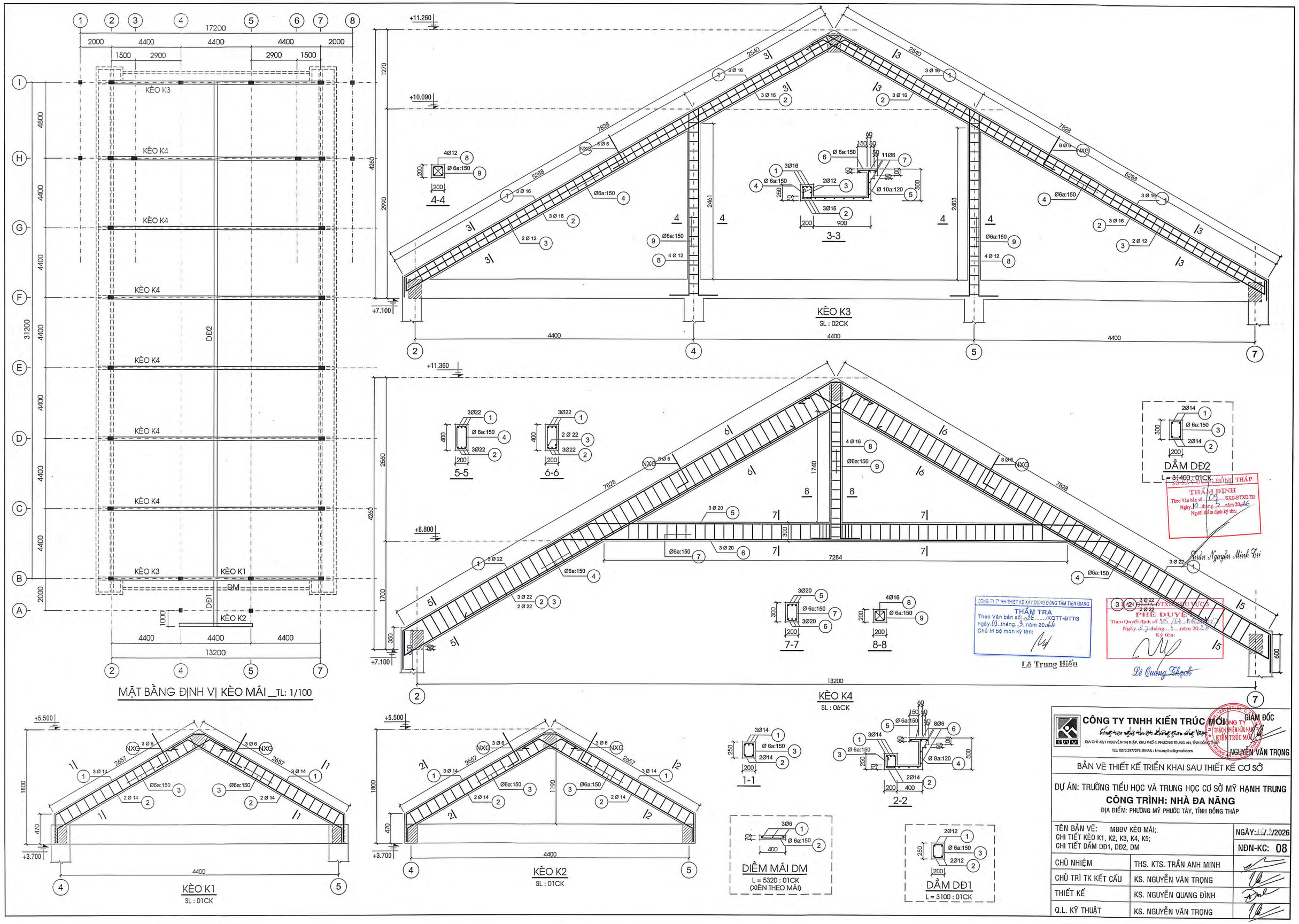
MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ KÈO MÁI_TL: 1/100
KÈO K3
KÈO K4
KÈO K1
KÈO K2
DM
DĐ1
DĐ2
17200
13200
31200
KÈO K3
SL : 02CK
KÈO K4
SL : 06CK
KÈO K1
SL : 01CK
KÈO K2
SL : 01CK
4-4
3-3
5-5
6-6
7-7
8-8
1-1
2-2
DIỀM MÁI DM
L = 5320 : 01CK
(XIÊN THEO MÁI)
DẦM DĐ1
L = 3100 : 01CK
DẦM DĐ2
L = 31400 : 01CK
CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG
BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ
DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐA NĂNG
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP
TÊN BẢN VẼ: MBĐV KÈO MÁI;
CHI TIẾT KÈO K1, K2, K3, K4, K5;
CHI TIẾT DẦM DĐ1, DĐ2, DM
NGÀY: 1/2/2026
NĐN-KC: 08
CHỦ NHIỆM THS. KTS. TRẦN ANH MINH
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG
THIẾT KẾ KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH
Q.L. KỸ THUẬT KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG
THẨM ĐỊNH
Lê Trung Hiếu
PHÊ DUYỆT
Lê Quang Thạch
Trần Nguyễn Minh Trí

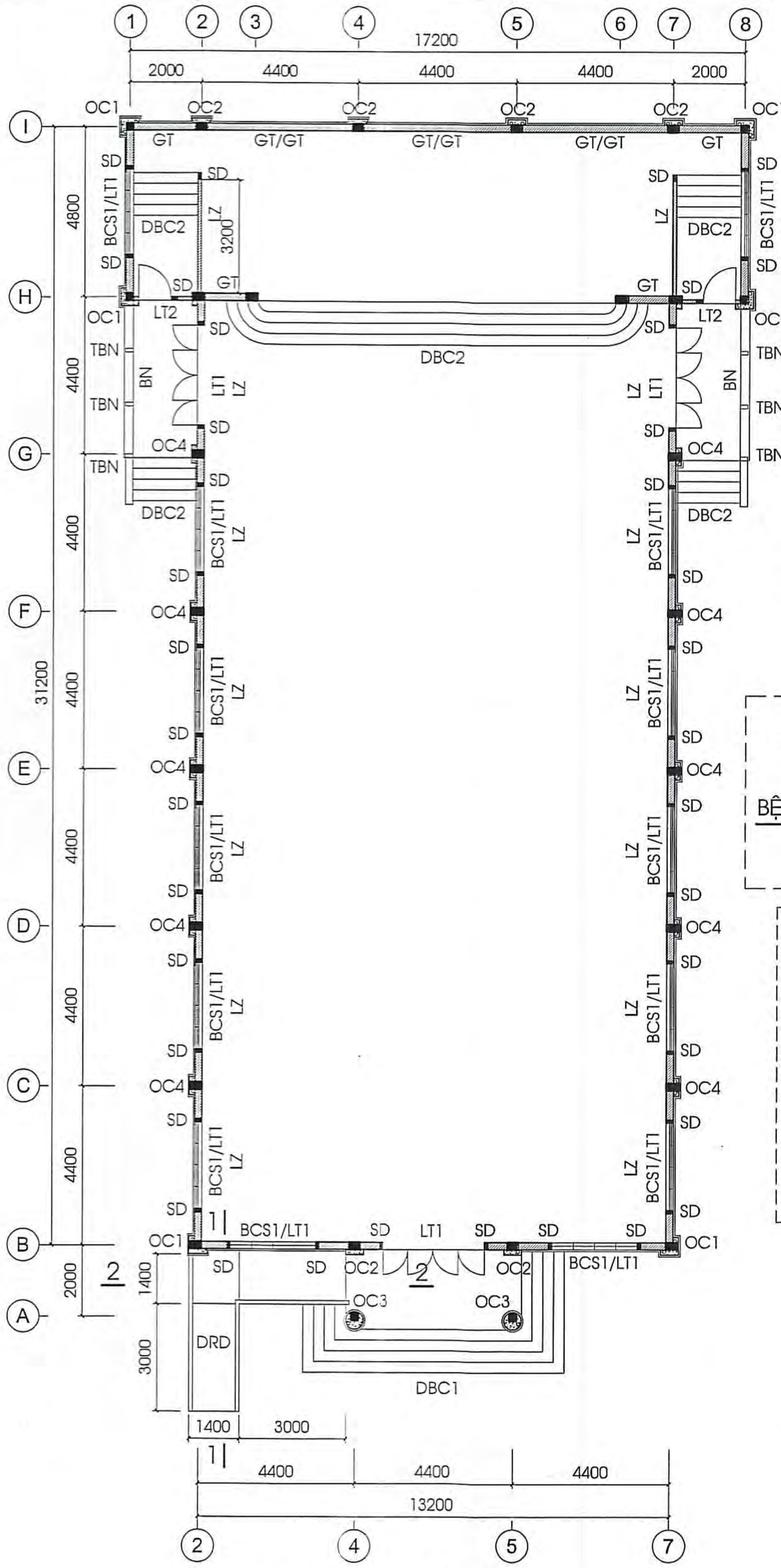

MẶT BẰNG CHI TIẾT TẦNG 1_TL: 1/100

MẶT ĐỨNG CHI TIẾT 1-8_TL: 1/125

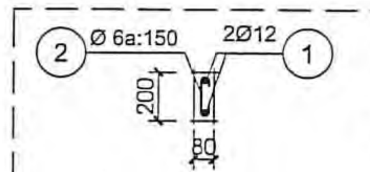

SƯỜN ĐỨNG (SD)

CT +0.150–>+4.000 : 38 CK

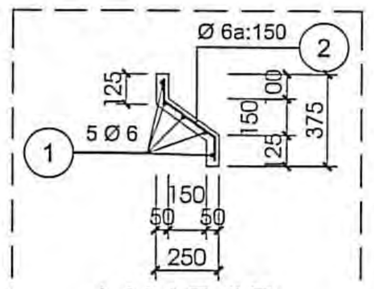

LAM Z (LZ)

L = 1000 : 210CK

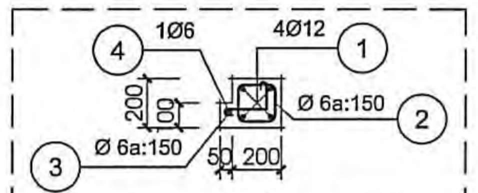

LANH TÔ 1 (LT1)

L = 4750 : 02CK
L = 4700 : 01CK
L = 4600 : 12CK
L = 5000 : 02CK

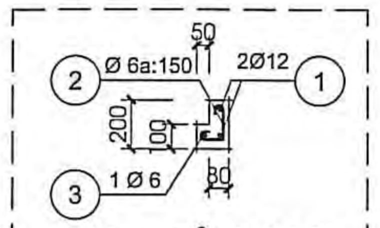

LANH TÔ 2 (LT2)

L = 2200 : 02CK

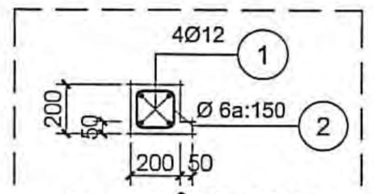

LANH TÔ 3 (LT3)

L = 4750 : 02CK
L = 4700 : 01CK

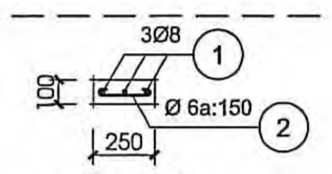

BỆ CỬA SỔ 1 (BCS1)

L = 4750 : 02CK
L = 4600 : 10CK
L = 5000 : 02CK

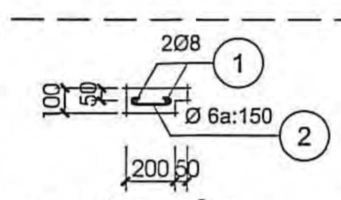

BỆ CỬA SỔ 2 (BCS2)

L = 4750 : 02CK
L = 4700 : 01CK

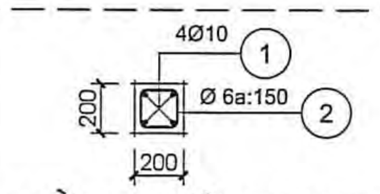

GIẰNG TƯỜNG (GT)

L = 1850 : 02CK
L = 2250 : 02CK
L = 4700 : 06CK

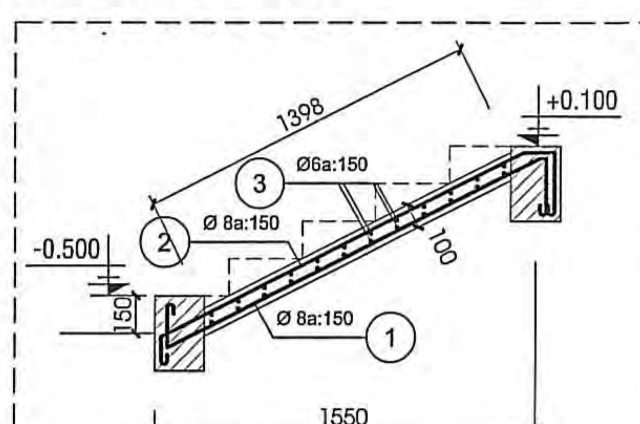

ĐAN BẬC CẤP 1 (DBC1)

L = 10300 : 01CK

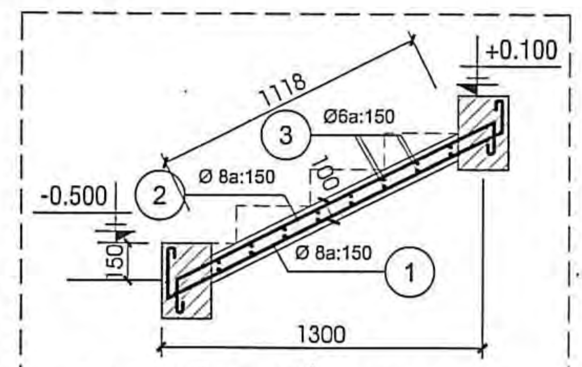

ĐAN BẬC CẤP 2 (DBC2)

L = 2200 : 02CK
L = 11300 : 01CK
L = 1800 : 02CK

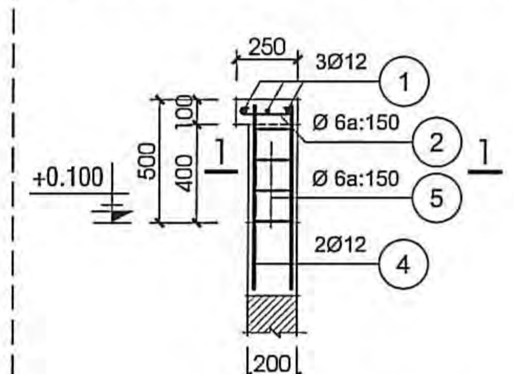

BỆ NGỒI (BN)

L = 4600 : 02CK

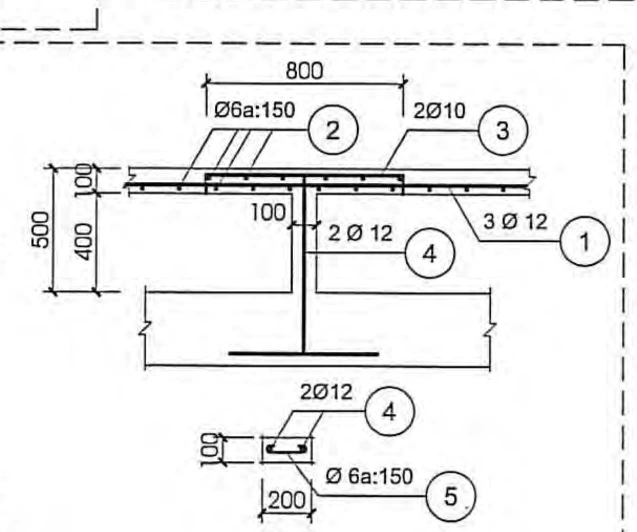

1-1

TRỤ BỆ NGỒI (TBN)
L = 500 : 06 CK

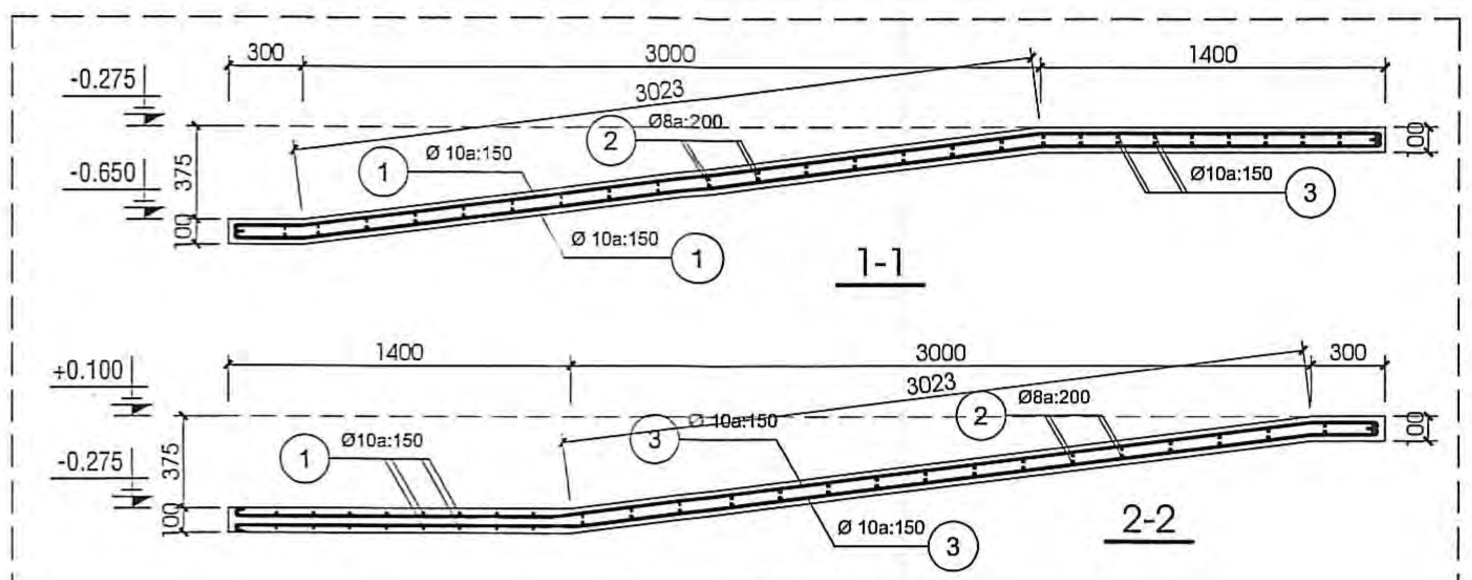

ĐAN RAM DỐC (DRD)

L = 1400 : 01CK

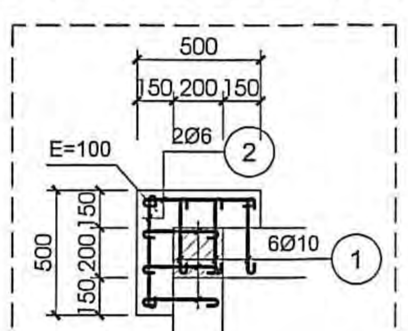

ỐP CỘT OC1

SL : 06CK

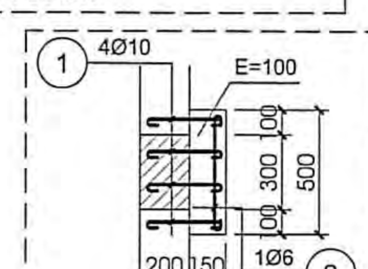

ỐP CỘT OC2

SL : 06CK

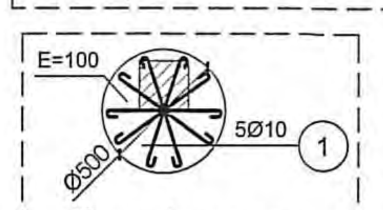

ỐP CỘT OC3

SL : 02CK

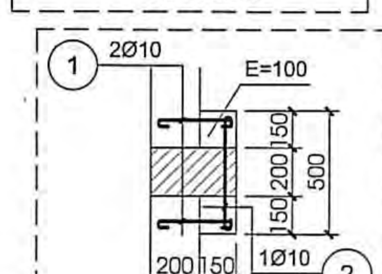

ỐP CỘT OC4

SL : 10CK

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP CHI TIẾT

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
LT1 Số lượng: 1	1	4700	12	4700	8	8	37.6	33.38
	1	4650	12	4650	4	4	18.6	16.51
	1	4550	12	4550	48	48	218.4	193.90
	1	4950	12	4950	8	8	39.6	35.16
	2	150 150 50	6	700	536	536	375.2	83.28
	3	100 50 200 50	6	400	536	536	214.4	47.59
	4	50 4700 50	6	4800	2	2	9.6	2.13
	4	50 4650 50	6	4750	1	1	4.75	1.05
	4	50 4550 50	6	4650	12	12	55.8	12.39
	4	50 4950 50	6	5050	2	2	10.1	2.24
LT2 Số lượng: 2	1	2150	12	2150	2	4	8.6	7.64
	2	80 50 150 50	6	330	15	30	9.9	2.20
	3	50 2150 50	6	2250	1	2	4.5	1.00
LT3 Số lượng: 1	1	4700	12	4700	8	8	37.6	33.38
	1	4650	12	4650	4	4	18.6	16.51
	2	150 150 50	6	700	96	96	67.2	14.92
BCS1 Số lượng: 1	1	60 4700 60	8	4820	6	6	28.92	11.41
	1	60 4550 60	8	4670	30	30	140.1	55.28
	1	60 4950 60	8	5070	6	6	30.42	12.00
	2	50 200 50	6	300	442	442	132.6	29.43
BCS2 Số lượng: 1	1	60 4700 60	8	4820	4	4	19.28	7.61
	1	60 4650 60	8	4770	2	2	9.54	3.76
	2	50 150 50	6	250	96	96	24	5.33
GT Số lượng: 1	1	75 1800 75	10	1950	8	8	15.6	9.62
	1	75 2200 75	10	2350	8	8	18.8	11.59
	1	75 4650 75	10	4800	24	24	115.2	71.03
	2	150 150 50	6	700	250	250	175	38.84
DBC1 Số lượng: 1	1	170 60 1700 60 210	8	2200	70	70	154	60.77
	2	100 1660 60 120 230 60	8	2230	70	70	156.1	61.59
	3	50 10250 50	6	10350	24	24	248.4	55.13
DBC2 Số lượng: 1	1	190 60 1510 60 120	8	1940	132	132	256.08	101.05
	2	120 60 1430 60 120	8	1790	132	132	236.28	93.23
	3	50 2150 50	6	2250	32	32	72	15.98
	3	50 11250 50	6	11350	16	16	181.6	40.31
	3	50 1750 50	6	1850	32	32	59.2	13.14
SD SL: 38	1	250 4100	12	4350	2	76	330.6	293.51
	2	50 150 50	6	250	28	1064	266	59.04
OC1 SL: 6	1	75 300 75	10	450	6	36	16.2	9.99
	2	50 450 50	6	550	2	12	6.6	1.46
OC2 SL: 6	1	75 300 75	10	450	4	24	10.8	6.66
	2	50 450 50	6	550	1	6	3.3	0.73
OC3 SL: 2	1	75 450 75	10	600	5	10	6	3.70
OC4 SL: 10	1	75 300 75	10	450	2	20	9	5.55
	2	75 450 75	10	600	1	10	6	3.70
DRD Số lượng: 1	1	75 270 3030 1370 75	10	4820	20	20	96.4	59.43
	2	60 1350 60	8	1470	72	72	105.84	41.76
	3	75 1400 2990 260 75	10	4800	20	20	96	59.19
BN Số lượng: 2	1	4550	12	4550	3	6	27.3	24.24
	2	50 200 50	6	300	49	98	29.4	6.53
	3	70 800 70	10	940	6	12	11.28	6.95
	4	250 750	12	1000	6	12	12	10.65
	5	50 150 50	6	250	18	36	9	2.00

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 434.72 kg; Chiều dài = 1958.55 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 448.46 kg; Chiều dài = 1136.56 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 247.41 kg; Chiều dài = 401.28 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 664.88 kg; Chiều dài = 748.9 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP LAM Z

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
LAM Z SL: 210	1	50 950 50	6	1050	5	1050	1102.5	244.70
	2	90 250 90	6	430	7	1470	632.1	140.30

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 385 kg; Chiều dài = 1734.6 mét

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP KÈO

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG 1 C.KIỆN	SỐ LƯỢNG T.BỘ	TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
KÈO K1 Số lượng: 1	1	400 2500 200 300	14	3400	6	6	20.4	24.65
	2	200 2800 300	14	3300	4	4	13.2	15.95
	3	150 200 50	6	800	34	34	27.2	6.04
	NXG	200 50 500	6	750	6	6	4.5	1.00
KÈO K2 Số lượng: 1	1	400 2500 200 300	14	3400	6	6	20.4	24.65
	2	200 2800 300	14	3300	4	4	13.2	15.95
	3	150 200 50	6	800	34	34	27.2	6.04
	4	200 60 550 60 450	8	1320	46	46	60.72	23.96
	5	50 260 50	6	360	36	36	12.96	2.88
	6	50 300 2600 50	6	3000	16	16	48	10.65
	NXG	200 50 500	6	750	6	6	4.5	1.00
KÈO K3 Số lượng: 2	1	300 7700 200 300	16	8500	6	12	102	160.99
	2	200 8000 300	16	8500	6	12	102	160.99
	3	7900	12	7900	4	8	63.2	56.11
	4	150 200 50	6	800	104	208	166.4	36.93
	5	200 75 1050 75 450	10	1850	132	264	488.4	301.12
	6	50 260 50	6	360	104	208	74.88	16.62
	7	50 300 7800 50	6	8200	22	44	360.8	80.08
	8	200 2900	12	3100	8	16	49.6	44.04
	9	150 150 50	6	700	38	76	53.2	11.81
	NXG	200 50 500	6	750	16	32	24	5.33
KÈO K4 Số lượng: 6	1	600 7800 200 300	22	8900	6	36	320.4	956.09
	2	400 8200 200	22	8800	6	36	316.8	945.34
	3	6000	22	6000	4	24	144	429.70
	4	150 350 50	6	1100	104	624	686.4	152.35
	5	300 7700 300	20	8300	3	18	149.4	368.44
	6	300 8550 300	20	9150	3	18	164.7	406.17
	7	150 250 50	6	900	54	324	291.6	64.72
	8	200 2400	16	2600	4	24	62.4	98.49
	9	150 150 50	6	700	17	102	71.4	15.85
	NXG	200 50 500	6	750	16	96	72	15.98
DĐ1 Số lượng: 1	1	200 3050 300	12	3550	2	2	7.1	6.30
	2	150 3050 150	12	3350	2	2	6.7	5.95
	3	150 200 50	6	800	19	19	15.2	3.37
DM Số lượng: 1	1	50 5320 50	6	5420	3	3	16.26	3.61
	2	50 350 50	6	450	36	36	16.2	3.60
DĐ2 Số lượng: 1	1	250 31400 250	14	32740	2	2	65.48	79.13
	2	200 31400 200	14	32640	2	2	65.28	78.89
	3	150 250 50	6	900	206	206	185.4	41.15

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 479.01 kg; Chiều dài = 2158.1 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 23.96 kg; Chiều dài = 60.72 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ10 = 301.12 kg; Chiều dài = 488.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 112.4 kg; Chiều dài = 126.6 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ14 = 239.22 kg; Chiều dài = 197.96 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 420.47 kg; Chiều dài = 266.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ20 = 774.61 kg; Chiều dài = 314.1 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ22 = 2331.13 kg; Chiều dài = 781.2 mét

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...09...../SXD-ĐTXD.TĐ
Ngày ..10.. tháng ...3... năm 20.26
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số: ...26...../KQTT-ĐTTG
ngày 10...tháng...3...năm 20.26
Chủ trì bộ môn ký tên:
Lê Trung Hiếu

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số ....
Ngày .... tháng .... năm 20.....
Ký tên:
Lê Quang Thạch

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo nghệ thuật không gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL: ktm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: NHÀ ĐA NĂNG
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG CHI TIẾT TẦNG 1; KẾT CẤU CÁC CHI TIẾT; BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP		NGÀY: 16/2/2026
		NĐN-KC: 09
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK KẾT CẤU	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUANG ĐÌNH	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

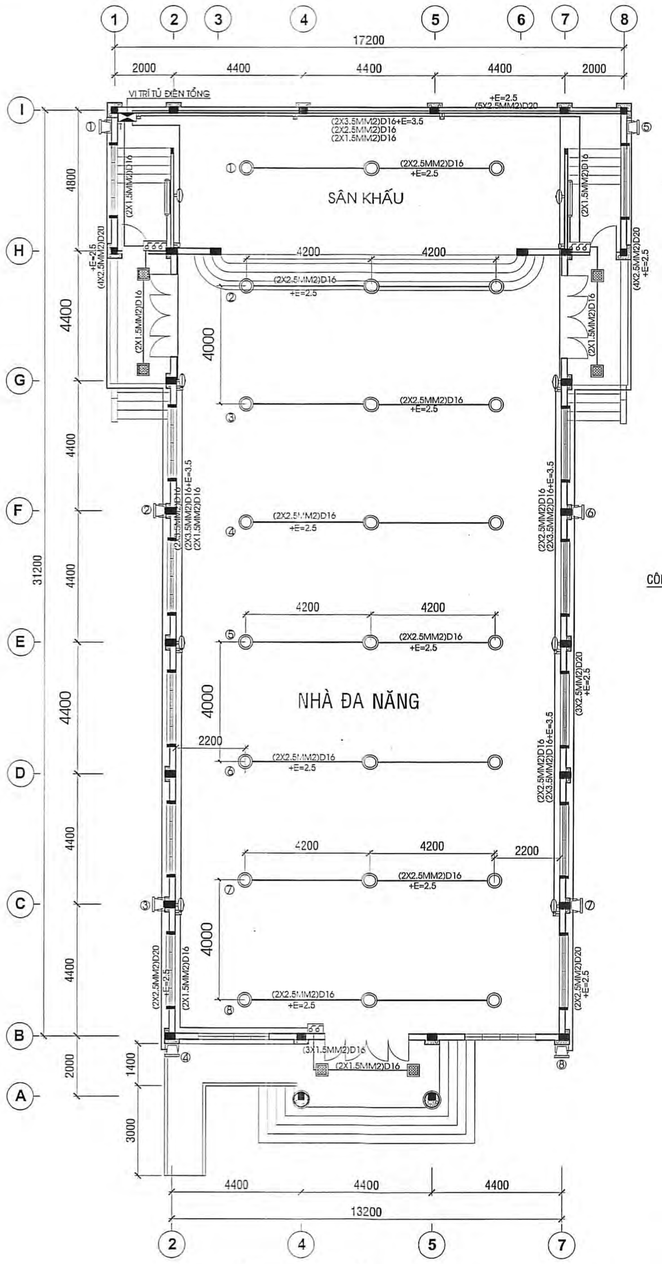

.MẶT BẰNG TẦNG 1 1/100.

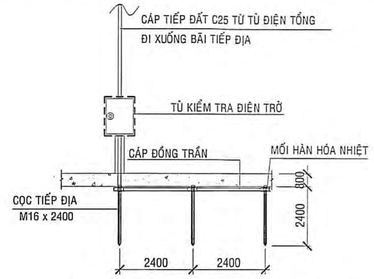

CHI TIẾT BÃI TIẾP ĐỊA

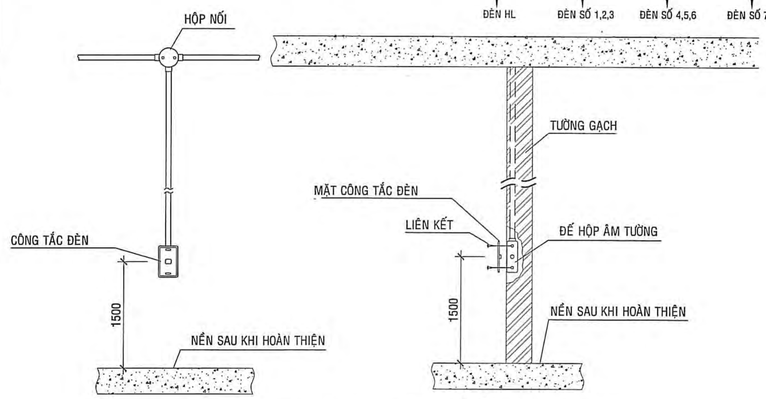

CHI TIẾT LẮP ĐẶT CÔNG TẮC ĐÈN ĐIỂN HÌNH

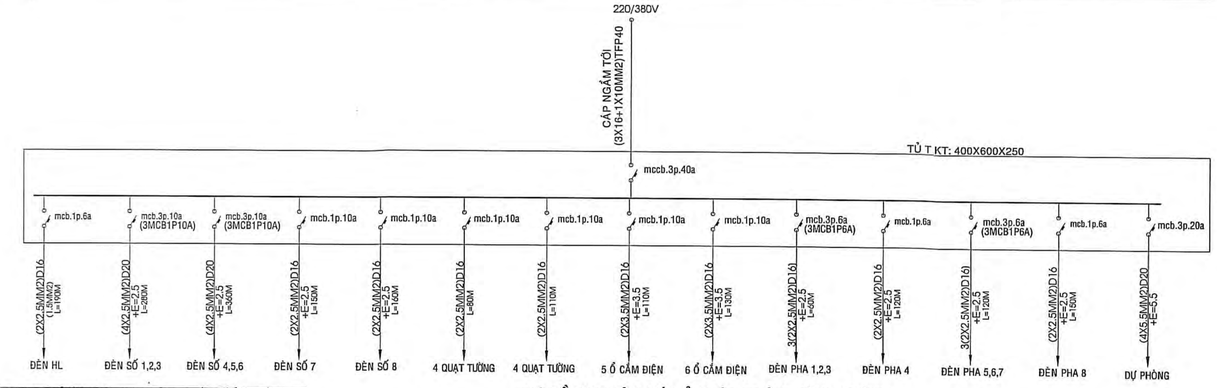

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỦ ĐIỆN TOÀN CÔNG TRÌNH

BẢNG THỐNG KÊ

TT	KÍ HIỆU	TÊN VÀ VẬT LIỆU	ĐƠN VỊ	S.LƯỢNG	VẬT TƯ THAM KHẢO THEO THỊ TRƯỜNG
01		TỦ ĐIỆN	CÁI	01	TỦ ĐIỆN TOLE SƠN TĨNH ĐIỆN, DÀY 1.5LY, 2 CỬA KT: 400X600X250 (ĐÈN BÁO PHA, ĐỒNG HỒ VOLKE,AMPER KẾ, SELECTOR CHUYỂN MẠCH, THANH PUSBAR,Ổ KHÓA...)
02		APTOMAT 3 PHA 40AMPE	CÁI	01	MCCB 3 PHA 40A
03		APTOMAT 3 PHA 20AMPE	CÁI	01	MCB 3 PHA 20A
04		APTOMAT 1 PHA 10AMPE	CÁI	12	MCB 1 PHA 10A
05		APTOMAT 1 PHA 6AMPE	CÁI	09	MCB 1 PHA 6A
06		CÔNG TẮC 1 HẠT	CÁI	08	CÔNG TẮC 1 CHIỀU 16A LOẠI CÓ ĐÈN BÁO
07		Ổ CẮM ĐÔI	CÁI	11	Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU 16A, CÓ CHÂN TIẾP ĐẤT (LẮP ÂM)
08		MẶT NẠ VÀ KHUNG 2	CÁI	01	MẶT NẠ VÀ KHUNG 2
09		MẶT NẠ VÀ KHUNG 3	CÁI	13	MẶT NẠ VÀ KHUNG 3
10		HỘP NỐI, HỘP PHÂN DÂY	CÁI	12	HỘP NHỰA CHÌM
11		ĐÈN SÁT TRẦN CÓ CHỤP	BỘ	06	ĐÈN LED HỘP VUÔNG 12W LẮP NỔI
12		HỘP VÀ BÓNG ĐÈN ỐNG 1,2M LOẠI 1 BÓNG	BỘ	02	ĐÈN LED 1X20W MÁNG SIÊU MỎNG LẮP NỔI
13		ĐÈN PHA TRÊN CẠN	BỘ	08	ĐÈN PHA LED 100W CHIẾU SÁNG SÂN DƯỜNG
14		ĐÈN NỔI	BỘ	24	-ĐÈN CHIẾU SÁNG LED 240W (LOẠI TREO), ÁNH SÁNG TRẮNG, HỆ SỐ CÔNG SUẤT 0,9, IP65, 38400 LUMEN ... -KÍCH THƯỚC:480X350X350MM -VẬT LIỆU: NHÔM ĐÚC SƠN TĨNH ĐIỆN -LOẠI DÙNG CHO THỂ THAO LẮP TRONG NHÀ
15		QUẠT TREO TƯỜNG	BỘ	08	QUẠT TREO TƯỜNG CÔNG NGHIỆP CN20
16		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-1.5MM2	MÉT	190	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-1.5MM2
17		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-2.5MM2	MÉT	1490	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-2.5MM2
18		DÂY DẪN ĐIỆN ĐƠN CV-3.5MM2	MÉT	240	CÁP ĐỒNG BỌC PVC ĐẶT CHÌM CV-3.5MM2
19		ỐNG NHỰA D16	MÉT	120	ỐNG TRẮNG CỨNG ĐẶT CHÌM D16
20		ỐNG NHỰA D16	MÉT	210	ỐNG TRẮNG CỨNG ĐI NỔI D16
21		ỐNG NHỰA D20	MÉT	50	ỐNG TRẮNG CỨNG ĐẶT CHÌM D20
22		ỐNG NHỰA D20	MÉT	170	ỐNG TRẮNG CỨNG ĐI NỔI D20
23		HỘP NỐI, HỘP PHÂN DÂY	CÁI	40	HỘP ĐẤU DÂY
24		TỦ KIỂM TRA ĐIỆN TRỞ ĐẤT	CÁI	01	TỦ KIỂM TRA ĐIỆN TRỞ ĐẤT KT:200X300X150 (TOLE DÀY 1.2 LY, SƠN TĨNH ĐIỆN)
25		CÁP ĐỒNG TRẦN C25	MÉT	10	CÁP ĐỒNG TRẦN C25
26		MỐI HÀN CADWELD	MỐI	03	MỐI HÀN CADWELD
27		CỌC CHỐNG SÉT	CỌC	03	CỌC THÉP MẠ ĐỒNG M16X2400
28		TẮC KÊ NHỰA	BỊT	20	TẮC KÊ NHỰA
29		BĂNG KEO ĐIỆN	CUỘN	20	BĂNG KEO ĐIỆN
30		PHỤ KIỆN			PHỤ KIỆN

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số ...../SXD-ĐTXD,TD
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QLDA ĐTXD KHU VỰC 5
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 105 /QĐ-BQLDA
Ngày 5 tháng 5 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Khách

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM THẠNH ĐẠT
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 26...../KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 5 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

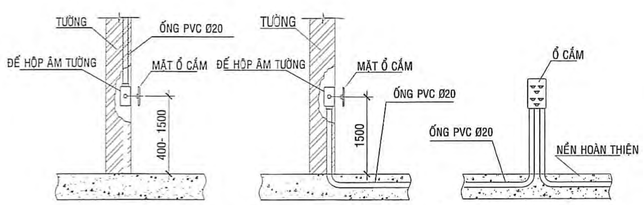

CHI TIẾT LẮP ĐẶT Ổ CẮM ĐIỂN HÌNH

THUYẾT MINH

-NGUỒN ĐIỆN: DÙNG NGUỒN ĐIỆN 3 PHA, PHẦN ĐIỆN KẾ DO CHỦ ĐẦU TƯ THUÊ BAO VỚI ĐIỆN LỰC LẮP ĐẶT.
-BẢN VẼ NÀY CHỈ THIẾT KẾ VÀ TÍNH TOÁN BÊN TRONG CÔNG TRÌNH.NGUỒN CẤP CHO CÔNG TRÌNH ĐƯỢC THIẾT KẾ TRONG HỆ THỐNG ĐIỆN TOÀN KHU
-CHIẾU SÁNG: DÙNG ĐÈN TRANG TRÍ , ĐÈN LED VÀ ĐÈN CHIẾU SÁNG LED DÙNG TRONG THỂ THAO.
-TẤT CẢ CÁC ĐÈN THỂ THAO ĐƯỢC LẮP CÙNG ĐỘ CAO 7.1M SO VỚI MẶT NỀN HOÀN THIỆN.
-LÀM MÁT: DÙNG QUẠT TƯỜNG ĐẢM BẢO ĐỘ THÔNG THOÁNG CHO CÁC PHÒNG.
-ĐÈN THỂ THAO ĐƯỢC BẮT THẲNG VÀO KHUNG SẮT.
-TỦ ĐIỆN VÀ Ổ CẮM ĐƯỢC ĐẶT Ở ĐỘ CAO 1.5M SO VỚI NỀN.
-TOÀN BỘ HỆ THỐNG DÂY DẪN ĐƯỢC THIẾT KẾ ĐI ÂM TRONG TƯỜNG VÀ ĐI TRÊN TRẦN. DÂY ĐI TRÊN TRẦN ĐƯỢC LUỒN TRONG ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY TREO LÊN. KHÔNG ĐI DƯỚI TRẦN.
-DÂY ĐI ĐẾN CÁC VỊ TRÍ Ổ CẮM ĐƯỢC ĐI ÂM DƯỚI NỀN.
-TOÀN BỘ MỐI NỐI ĐƯỢC ĐẤU NỐI TẠI HỘP ĐẤU DÂY, KHÔNG ĐẤU TRONG ỐNG, MỐI NỐI TẠI MCB ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG ĐẦU COSSE ÉP.
-THỰC HIỆN TIẾP ĐẤT AN TOÀN CHO TỦ TỔNG BẰNG 3 CỌC ĐẤT M16X2400,CHÔN SÂU 0.8M, ĐẶT CÁCH NHAU 2.4M NỐI VỚI NHAU BẰNG CÁP ĐỒNG TRẦN C25
-DÂY TIẾP ĐẤT CHO Ổ CẮM VÀ CÁC ĐÈN THỂ THAO DÙNG CÁP ĐỒNG BỌC PVC.
-CHÚ Ý: DÂY PHA VÀ DÂY TIẾP ĐẤT PHẢI CÓ MÀU KHÁC NHAU ĐỂ DỄ DÀNG KIỂM TRA VÀ SỬA CHỮA.
-TOÀN BỘ HỆ THỐNG ĐƯỢC CHIA ĐỀU TRÊN 3 PHA.
*LƯU Ý: DÂY ĐI TRÊN TRẦN VÀ ĐI TRONG SÀN BÊ TÔNG THÌ ĐƯỢC TÍNH LÀ ĐI NỔI. DÂY ĐI TỪ SÀN XUỐNG TỦ ĐIỆN, HAY XUỐNG CÁC THIẾT BỊ CÓ CẮT TƯỜNG THÌ ĐƯỢC TÍNH LÀ ĐI CHÌM.

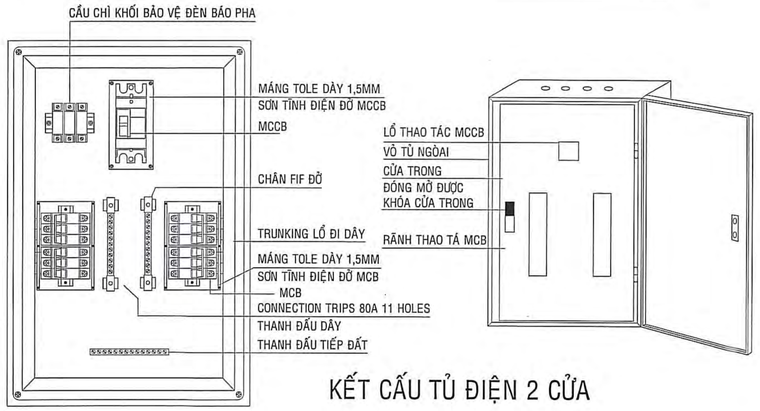

KẾT CẤU TỦ ĐIỆN 2 CỬA

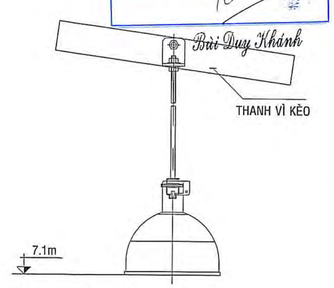

CHI TIẾT LẮP ĐẶT ĐÈN

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững bước Đồng tâm sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : ktm.mytho@gmail.com
GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **NHÀ ĐA NĂNG**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 CHI TIẾT LẮP ĐẶT THUYẾT MINH; BẢNG THỐNG KÊ		NGÀY: 10/3/2026 NĐN-Đ: 01
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
THIẾT KẾ		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	

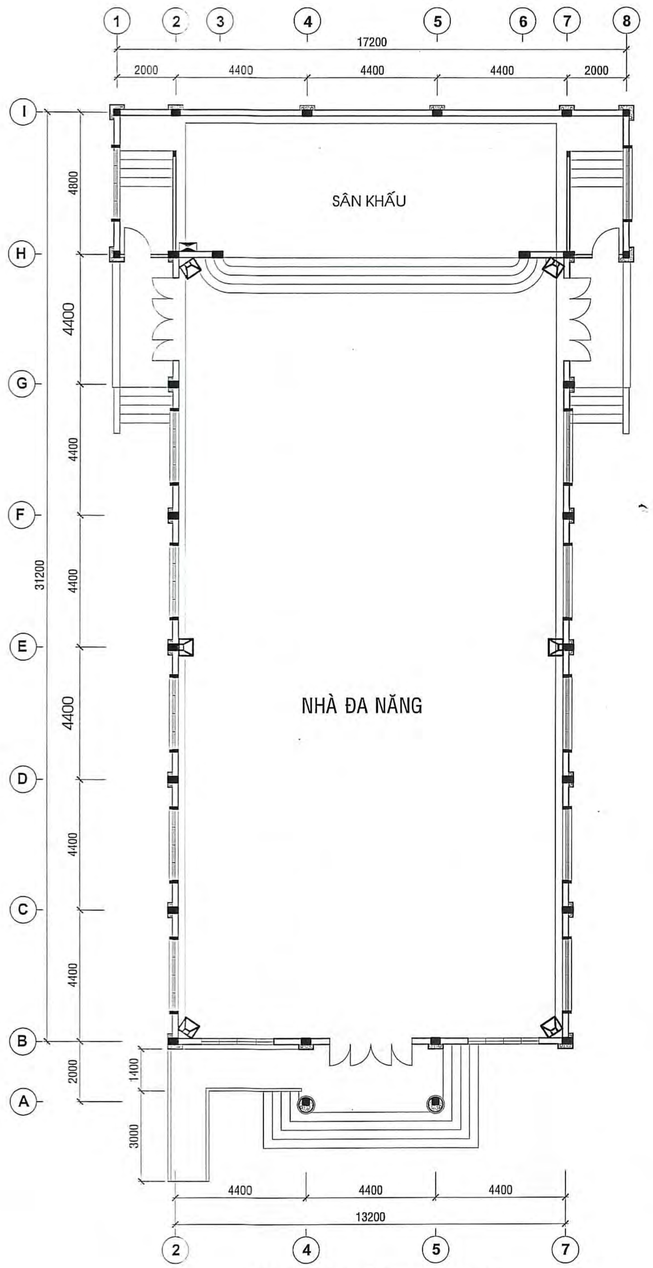

MẶT BẰNG TẦNG 1 TL 1/100

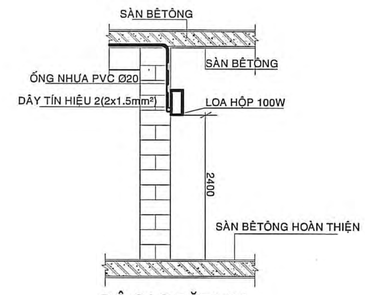

ĐỘ CAO ĐẶT LOA

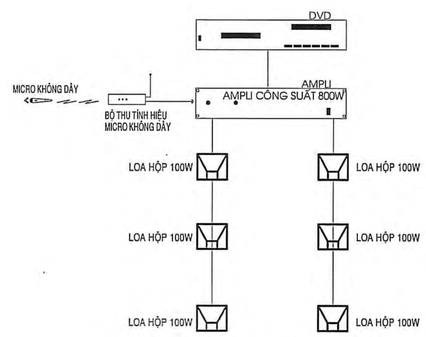

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ HỆ THỐNG ÂM THANH

THUYẾT MINH HỆ THỐNG ÂM THANH

-HỆ THỐNG ÂM THANH NÀY CHỦ YẾU PHỤC VỤ CHO HỘI HỌP VÀ NGHE NHẠC NHẸ LÚC GIẢI LAO .
- SỬ DỤNG HỆ THỐNG LOA HỘP CHO KHÁN PHÒNG .
- LOA HỘP GẮN TƯỜNG Ở CAO ĐỘ 2.4M TÍNH TỪ ĐÁY LOA TRỞ XUỐNG .
-TOÀN BỘ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ĐƯỢC CHO VÀO TỦ, TỦ ĐƯỢC THIẾT KẾ GỌN, ĐẸP.
-TOÀN BỘ ĐƯỜNG DÂY LOA ĐƯỢC LUỒN TRONG ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY ĐI ÂM TRONG TƯỜNG

THỐNG KÊ HỆ THỐNG ÂM THANH

STT	KÍ HIỆU	TÊN THIẾT BỊ VÀ CHỦNG LOẠI VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
		PHẦN ÂM THANH		
01		LOA HỘP CÔNG SUẤT 100W + PAS TREO	CÁI	06
02		AMPLI CÔNG SUẤT 800W	CÁI	01
03		BỘ LỌC TẦN SỐ EQUALIZER , CÓ HỆ THỐNG PHÁT HIỆN HÚ	CÁI	01
04		BỘ CHIA TẦN SỐ LOẠI STEREO 2 WAY, MONO 3 WAY ĐẠT ISO 9001	CÁI	01
05		MIXER MULTI PURPOSER MIXER 12/MIC LINE + 2 STEREO - LINE INPUT + FX (ECHO, REVERB), 1 AUX (TƯƠNG ĐƯƠNG SOUNDCRAFT EFX12)	CÁI	01
06		BỘ QUẢN LÝ NGUỒN	CÁI	01
07		MICRO KHÔNG DÂY + BỘ THU PHÁT TÍN HIỆU	BỘ	01
08		CÁP LOA 2X2X1.5MM2	MÉT	100
09		ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY D20 (ĐẶT CHÌM)	MÉT	35
10		ỐNG TRẮNG CỨNG CHỐNG CHÁY D20 (ĐI NỔI)	MÉT	65
11		CÁP TÍN HIỆU + JACK TOÀN HỆ THỐNG	BỘ	01
12		TỦ ÂM THANH VÁN ÁP BỌC NHÔM TRẮNG 22U, 2 CỬA TRƯỚC SAU,CÓ NGĂN ĐỂ MIXER N53.5XC100XS65	CÁI	01

SỞ XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số 09 /SXD-ĐTXD,TĐ
Ngày 10 tháng 3 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
Trần Nguyễn Minh Trí

BAN QL DA ĐTXD KHU VỰC 3
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số 205 /QĐ-BQLDA KV3
Ngày 27 tháng 3 năm 2026
Ký tên:
Lê Quang Khách

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM TIỀN GIANG
THẨM TRA
Theo Văn bản số 22 /KQTT-ĐTTG
ngày 19 tháng 3 năm 2026
Chủ trì bộ môn ký tên:
Bùi Duy Khánh

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MỚI
Sáng tạo vững tâm xây thăng gian sống Việt
ĐỊA CHỈ: 42/1 NGUYỄN THỊ THẬP, KHU PHỐ 4, PHƯỜNG TRUNG AN, TỈNH ĐỒNG THÁP
TEL: 0273.3977278, EMAIL : kttm.mytho@gmail.com

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN TRỌNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ

DỰ ÁN: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ MỸ HẠNH TRUNG
CÔNG TRÌNH: **NHÀ ĐA NĂNG**
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MỸ PHƯỚC TÂY, TỈNH ĐỒNG THÁP

TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG TẦNG 1 SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ HỆ THỐNG ÂM THANH THỐNG KÊ HỆ THỐNG ÂM THANH		NGÀY: 03/2026 NĐN-AT: 01
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. TRẦN ANH MINH	
CHỦ TRÌ TK ĐIỆN THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN HUỲNH ĐẠT	
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VĂN TRỌNG	